



KIẾN TẠO VỊ THẾ DẪN LỐI TƯƠNG LAI

BÁO CÁO TÍCH HỢP 2025

LỜI MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới với động lực tăng trưởng mạnh mẽ từ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, vai trò của các tập đoàn kinh tế đầu ngành ngày càng được khẳng định như những trụ cột dẫn dắt và kiến tạo giá trị. Các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là những nghị quyết về phát triển khoa học - công nghệ, kinh tế nhà nước và hội nhập quốc tế (Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị...), đã định hình rõ nét kỳ vọng xây dựng những doanh nghiệp quy mô lớn, năng lực cạnh tranh toàn cầu, đóng vai trò tiên phong trong chuỗi giá trị khu vực và thế giới.

Trong dòng chảy đó, Tập đoàn Bảo Việt không chỉ đứng trước những cơ hội phát triển vượt bậc mà còn đối diện với yêu cầu ngày càng cao về năng lực quản trị, sức mạnh tài chính và khả năng thích ứng trước những biến động nhanh chóng của thị trường. Sự thay đổi của môi trường kinh doanh, sự bùng nổ của công nghệ và xu hướng phát triển bền vững đang tái định hình ngành tài chính - bảo hiểm, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải chủ động chuyển mình để duy trì vị thế và tạo lập lợi thế cạnh tranh dài hạn.

Trải qua 60 năm hình thành và phát triển cùng đất nước, Bảo Việt đã từng bước khẳng định vai trò là một trong những tập đoàn tài chính - bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, giữ vị trí tiên phong trong việc khai mở thị trường, dẫn dắt xu hướng và đóng góp tích cực vào sự ổn định của hệ thống tài chính quốc gia. Hành trình sáu thập kỷ không chỉ là quá trình tích lũy về quy mô và năng lực, mà còn là sự bồi đắp bản lĩnh, uy tín và tầm nhìn chiến lược.

Năm 2025 đánh dấu cột mốc 60 năm phát triển - một dấu ấn quan trọng, mở ra chặng đường mới với nhiều kỳ vọng và khát vọng lớn hơn. Đây không chỉ là thời điểm để nhìn lại những thành tựu đã đạt được, mà còn là bước chuyển mình mạnh mẽ nhằm định hình tương lai.

Với chủ đề **“Kiến tạo vị thế - Dẫn lối tương lai”**, Báo cáo thường niên năm 2025 thể hiện rõ định hướng chiến lược của Bảo Việt: từ việc duy trì vị thế dẫn đầu trong nước đến mục tiêu nâng tầm khu vực, từng bước hội nhập sâu rộng vào thị trường quốc tế. Tinh thần “kiến tạo” được thể hiện ở việc chủ động xây dựng nền tảng phát triển mới, còn “dẫn lối” là cam kết đồng hành, định hướng và lan tỏa giá trị tới toàn thị trường.

Kiên định với sứ mệnh mang lại sự bình an, thịnh vượng và giá trị bền vững cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng, Bảo Việt tiếp tục phát triển hệ sinh thái tài chính - bảo hiểm toàn diện, lấy khách hàng làm trung tâm, công nghệ làm động lực và quản trị hiện đại làm nền tảng. Đồng thời, Tập đoàn không ngừng hoàn thiện mô hình quản trị theo chuẩn mực quốc tế, tích hợp các yếu tố ESG vào chiến lược phát triển nhằm đảm bảo tăng trưởng hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và trách nhiệm xã hội.

Những thành quả đạt được trong thời gian qua là minh chứng cho hướng đi đúng đắn và năng lực thực thi hiệu quả của Bảo Việt. Đó không chỉ là các chỉ tiêu kinh doanh tích cực, mà còn là sự củng cố vững chắc về thương hiệu, niềm tin của khách hàng, sự gắn kết của đội ngũ nhân sự và sự đồng hành của các đối tác, nhà đầu tư.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, với nền tảng tài chính vững mạnh, hệ thống quản trị ngày càng hoàn thiện và tầm nhìn chiến lược rõ ràng, Bảo Việt có đầy đủ điều kiện để tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô hoạt động và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam, hướng tới những chuẩn mực cao hơn trên thị trường khu vực và quốc tế trong tương lai.

ĐIỂM NHẤN

- Báo cáo được xây dựng theo định hướng **Báo cáo tích hợp** (Integrated Reporting) phù hợp với các khuyến nghị của Hội đồng Báo cáo Tích hợp Quốc tế (IIRC).
- Báo cáo tài chính được lập theo **chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)**, đảm bảo tính minh bạch và khả năng so sánh với các doanh nghiệp trên thị trường quốc tế.
- Báo cáo phát triển bền vững được thực hiện theo **GRI Standards**, phản ánh toàn diện các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG).
- Các chỉ tiêu phi tài chính được rà soát và **đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ**, nâng cao độ tin cậy của thông tin công bố.
- **Tích hợp ESG vào chiến lược quản trị và điều hành**, hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững và trách nhiệm với xã hội.
- **Gắn kết hoạt động kinh doanh với 17 mục tiêu phát triển bền vững (SDGs)** của Liên Hợp Quốc.
- Tham chiếu các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp quốc tế như **Nguyên tắc quản trị OECD** và các thông lệ quản trị tiên tiến trên thế giới.
- Áp dụng **Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững Việt Nam (CSI) và thế giới (CSA)** trong quản trị và đánh giá hiệu quả phát triển bền vững.
- Báo cáo được phát hành dưới dạng **PDF tương tác**, cho phép người đọc dễ dàng truy cập thông tin thông qua hệ thống mục lục liên kết. Tối ưu hóa trải nghiệm người đọc trên **hiều nền tảng thiết bị**.
- Công bố thông tin vượt trên tuân thủ, đơn cử như việc triển khai **Báo cáo thường niên bản tiếng Anh từ năm 2010** cùng với bản tiếng Việt.

Hệ sinh thái tài chính - bảo hiểm toàn diện

Sau 60 năm phát triển, Bảo Việt đã xây dựng được hệ sinh thái tài chính - bảo hiểm đa dạng với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước. Hệ thống phân phối gồm hàng trăm chi nhánh, phòng giao dịch và hàng trăm nghìn đại lý, tư vấn viên giúp Bảo Việt tiếp cận hiệu quả hàng triệu khách hàng trên toàn quốc với đa dạng dòng sản phẩm tài chính như: bảo hiểm, ngân hàng, chứng khoán, quản lý quỹ...

Giữ vững vị thế dẫn đầu thị trường tài chính - bảo hiểm Việt Nam

Là doanh nghiệp tiên phong trong ngành bảo hiểm Việt Nam, Bảo Việt tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu trong lĩnh vực bảo hiểm bao gồm cả bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm phi nhân thọ... Hệ sinh thái các sản phẩm tài chính của Bảo Việt đa dạng, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của khách hàng.

Nền tảng tăng trưởng bền vững

Bảo Việt tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn tài chính và khả năng sinh lời. Các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn duy trì hiệu quả hoạt động tích cực, đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh chung.

Cổ phiếu BVH - lựa chọn hấp dẫn của nhà đầu tư

Cổ phiếu BVH là một trong những cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường chứng khoán Việt Nam, đóng vai trò dẫn dắt trong nhóm ngành bảo hiểm, có tiềm năng tăng trưởng lớn và luôn nằm trong danh mục của nhiều quỹ đầu tư trong và ngoài nước.

Bảo Việt cũng là thương hiệu duy nhất trong ngành bảo hiểm nhiều năm liên tiếp được vinh danh trong Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes Việt Nam bình chọn.

Vai trò tạo lập và phát triển thị trường

Với sứ mệnh tiên phong trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm, Bảo Việt luôn chủ động tham gia xây dựng và phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam theo hướng minh bạch, an toàn và hiệu quả.

Bên cạnh việc cung cấp các sản phẩm bảo hiểm và dịch vụ tài chính đa dạng, Bảo Việt còn tích cực tham gia vào quá trình hoàn thiện khung khổ pháp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của thị trường.

Song song với hoạt động kinh doanh, Bảo Việt luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua các chương trình an sinh cộng đồng, hỗ trợ giáo dục, y tế và các hoạt động bảo vệ môi trường.

TỔNG QUAN CÁC CHƯƠNG

Chương 1

Kiến tạo vị thế

Được thành lập từ năm 1965, Bảo Việt tự hào với hành trình 60 năm không ngừng phấn đấu vì sứ mệnh “Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng”. Từ những bước đi đầu tiên trong việc khai mở thị trường bảo hiểm Việt Nam, Bảo Việt từng bước xây dựng uy tín thương hiệu, mở rộng quy mô hoạt động và hình thành hệ sinh thái tài chính - bảo hiểm toàn diện.

Những giá trị cốt lõi được tích lũy qua thời gian - từ năng lực tài chính, mạng lưới phân phối rộng khắp, đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm cho đến niềm tin của hàng triệu khách hàng - đã trở thành nền tảng giúp Bảo Việt khẳng định vị thế của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam.

- Hệ thống phân phối quy mô lớn với 180 chi nhánh, 1.200 phòng giao dịch tại các tỉnh thành trên toàn quốc
- Trên 100 sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ, 74 sản phẩm bảo hiểm nhân thọ

- 227.000 đại lý và tư vấn viên
- 6.500 cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống
- 18 triệu khách hàng
- Bảo Việt - Thương hiệu Quốc gia, trong Top 50 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam

Chương 2

Đón đầu xu hướng

Bảo Việt định hướng tầm nhìn đến năm 2035: “Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam”. Với mô hình Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm đa lĩnh vực, Bảo Việt phát huy lợi thế hợp lực giữa các đơn vị thành viên, tạo nên hệ sinh thái dịch vụ toàn diện phục vụ khách hàng.

Sự kết nối giữa các lĩnh vực bảo hiểm, đầu tư, quản lý quỹ, chứng khoán và dịch vụ tài chính giúp Bảo Việt tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và mang đến những giải pháp tài chính trọn gói cho khách hàng. Chính sức mạnh hệ sinh thái đó đã góp phần củng cố vị thế của Bảo Việt trên thị trường, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để Bảo Việt đón đầu xu hướng, thực hiện chiến lược phát triển dài hạn của Tập đoàn.

- Duy trì thuộc nhóm dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm, khác biệt hoá trong cung cấp sản phẩm và dịch vụ tài chính cá nhân
- Có hệ thống bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đa dạng và lớn nhất tại Việt Nam
- Đến năm 2030, đầu tư được và có lợi nhuận tốt từ chuỗi dịch vụ phụ trợ của ngành bảo hiểm hướng đến hoàn thiện hệ sinh thái Bảo Việt.
- Tổng tài sản hợp nhất tăng trưởng bình quân 10-11%/năm giai đoạn 2021-2030
- Tổng doanh thu hợp nhất tăng trưởng bình quân 10-11%/năm giai đoạn 2021-2030
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng trưởng bình quân 6-7%/năm giai đoạn 2021-2030

Chương 3

Tăng trưởng hiệu quả

Thông qua việc phát triển các sản phẩm bảo hiểm và dịch vụ tài chính phù hợp với nhu cầu thị trường, thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và tối ưu hóa quy trình vận hành, Bảo Việt tiếp tục mở rộng không gian tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Những bước tiến này không chỉ góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh mà còn khẳng định vai trò tiên phong của Bảo Việt trong việc định hình xu hướng phát triển của ngành tài chính - bảo hiểm tại Việt Nam.

- Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ ghi nhận tổng doanh thu đạt 45.260 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.168 tỷ đồng, tăng 43,6% so với năm 2024; tiếp tục dẫn đầu về tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ
- Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ ghi dấu một năm kết quả khả quan với tổng doanh thu đạt 12.920 tỷ đồng, tăng trưởng 8,3% so cùng kỳ
- Lĩnh vực dịch vụ tài chính và khác: tổng doanh thu đạt trên 2.320 tỷ đồng, đóng góp 4% vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn
- Hệ số an toàn vốn/tỷ lệ an toàn tài chính của các thành viên trong Tập đoàn luôn đảm bảo mức an toàn cao
- Năm 2025, Bảo Việt chi hơn 783 tỷ đồng trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông (tương đương với tỷ lệ 10,551% trên mệnh giá cổ phiếu), đây là mức cổ tức ổn định bằng tiền mặt trên thị trường.
- Tập đoàn phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư, gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư.

Chương 4

Cơ hội bứt phá

Sự bứt phá của thị trường vốn Việt Nam trên hành trình nâng hạng đặt ra yêu cầu và thách thức lớn trong quản trị doanh nghiệp. Theo đó, doanh nghiệp cần chuyển đổi từ tuân thủ truyền thống sang tuân thủ chủ động, hướng tới quản trị hiệu quả theo các nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế. Quản trị hiệu quả sẽ tạo cơ hội bứt phá cho doanh nghiệp niêm yết.

Hệ thống quản trị của Tập đoàn được xây dựng trên nền tảng các thông lệ quản trị tiên tiến, tuân thủ các chuẩn mực quốc tế và các quy định pháp luật hiện hành. Việc nâng cao hiệu quả quản trị không chỉ giúp tăng cường năng lực kiểm soát rủi ro, bảo vệ quyền lợi của cổ đông mà còn tạo ra giá trị bền vững cho toàn bộ hệ sinh thái của Bảo Việt.

- Nền tảng cơ cấu quản trị công ty vững chắc với đầy đủ các chủ thể quản trị của một công ty niêm yết
- Áp dụng chuẩn mực quản trị quốc tế với việc tuân thủ các khuôn khổ và thông lệ quốc tế về Quản trị công ty của OECD, Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN và mô hình quản trị tiên tiến trên cơ sở vận dụng mô hình của các đối tác chiến lược nước ngoài
- Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, khuôn khổ pháp lý của Việt Nam và các quy chế quản trị cho công ty niêm yết tại Việt Nam
- Áp dụng mô hình quản trị thống nhất trên toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo tính nhất quán trong mọi hoạt động
- Đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo quyền lợi cổ đông

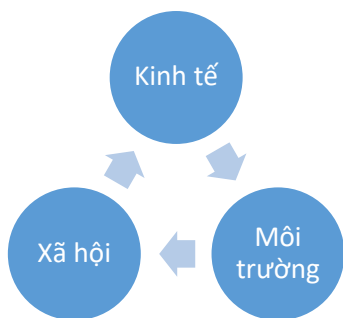
- Bảo Việt đưa các tiêu chí ESG, các quy trình, tiêu chí về bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu vào hoạt động quản trị để đảm bảo doanh nghiệp tăng trưởng bền vững.

Chương 5

Dẫn lối tương lai

Đối với Bảo Việt, phát triển bền vững không chỉ là một cam kết dài hạn mà còn là cách tiếp cận nhằm tạo dựng giá trị ổn định và lâu dài cho khách hàng, cổ đông và cộng đồng. Các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn không chỉ hướng tới hiệu quả kinh tế mà còn chú trọng đến việc tạo ra những tác động tích cực đối với xã hội, góp phần thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa kinh tế, môi trường và cộng đồng trong tương lai.

Trong những năm gần đây, Bảo Việt từng bước tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển, đồng thời triển khai nhiều sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và giảm thiểu tác động đến môi trường. Bảo Việt cũng tích cực tham gia vào các sáng kiến và chương trình phát triển bền vững, gắn kết hoạt động kinh doanh với các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs), đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị bền vững theo các chuẩn mực quốc tế.



- Cam kết đóng góp vào mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 của quốc gia
- Tuân thủ 3 yếu tố “Môi trường”, “Xã hội” và “Quản trị” (ESG) trong quản trị doanh nghiệp
- Áp dụng Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững Việt Nam (CSI) trong quản trị phát triển bền vững
- Gắn kết 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs) trong hoạt động doanh nghiệp
- Áp dụng Bộ chỉ số GRI Standards trong triển khai Báo cáo Phát triển bền vững
- Tổng hợp chỉ số phát triển bền vững thường niên theo chuẩn S&P Global CSA

Chương 6

Minh bạch chuẩn mực

Niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng luôn được xây dựng trên nền tảng của sự minh bạch và trách nhiệm giải trình. Trong suốt hành trình phát triển, Bảo Việt luôn đặt yếu tố minh bạch trong quản trị và công bố thông tin lên hàng đầu.

Việc áp dụng các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, nâng cao chất lượng công bố thông tin và tăng cường đối thoại với các bên liên quan đã giúp Bảo Việt củng cố niềm tin của thị trường.

- Vốn điều lệ: 7.423.227.640.000 đồng
- Tổng doanh thu hợp nhất đạt 59.700 tỷ đồng, tăng trưởng 5% so với năm 2024
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.922 tỷ đồng, tăng trưởng 33,2%
- Tổng tài sản hợp nhất tăng trưởng 16,1%, đạt 291.806 tỷ đồng
- Đóng góp 33.806 tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước kể từ khi cổ phần hóa (năm 2007) đến nay, trong đó tổng số tiền chi trả cổ tức cho cổ đông của BVH từ khi cổ phần hóa đến nay lên tới hơn 13.900 tỷ đồng.
- Bảo Việt tích cực tham gia tạo lập thị trường bảo hiểm và thị trường vốn trên thị trường tài chính Việt Nam.

CHƯƠNG I: TỔNG QUAN

- 1.Thông điệp của Lãnh đạo Hội đồng Quản trị**
- 2.Thông điệp Tổng Giám đốc**
- 3.Thông điệp từ cổ đông chiến lược Sumitomo Life**
- 4.Thông tin tổng quan Tập đoàn Bảo Việt**
- 5.Cơ cấu quản trị Tập đoàn Bảo Việt**
- 6.10 dấu ấn năm 2025**
- 7.Các giải thưởng tiêu biểu năm 2025**
- 8.Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản (KPIs)**

KIẾN TẠO VỊ THẾ - DẪN LỐI TƯƠNG LAI

Được thành lập từ năm 1965, Bảo Việt tự hào với hành trình 60 năm không ngừng phấn đấu vì sứ mệnh “Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng”. Từ những bước đi đầu tiên trong việc khai mở thị trường bảo hiểm Việt Nam, Bảo Việt từng bước xây dựng uy tín thương hiệu, mở rộng quy mô hoạt động và hình thành hệ sinh thái tài chính - bảo hiểm toàn diện.

- Hệ thống phân phối quy mô lớn với 180 chi nhánh, 1.200 phòng giao dịch tại các tỉnh thành trên toàn quốc.
- Trên 100 sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ, 74 sản phẩm bảo hiểm nhân thọ.
- 227.000 đại lý và tư vấn viên.
- Gần 6.500 cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống.
- 18 triệu khách hàng.
- Trong Top 50 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam, giá trị thương hiệu đạt 731 triệu USD.

TỔNG QUAN TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Lịch sử hình thành và phát triển

Lịch sử:	Tầm nhìn	Giá trị cốt lõi
• Thành lập ngày 15/01/1965 Số lượng nhân viên: (31/12/2025) • 6.500 cán bộ toàn hệ thống Bảo Việt • 227.000 đại lý và tư vấn viên Số lượng khách hàng: • 18 triệu khách hàng Mạng lưới: • 180 chi nhánh, 1.200 phòng giao dịch tại các tỉnh thành trong cả nước Danh mục sản phẩm	<i>“Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam”</i> Sứ mệnh <i>Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng</i>	▪ Tinh thần trách nhiệm: Minh bạch và trung thực; thể hiện tinh thần trách nhiệm với khách hàng, cộng đồng và đồng nghiệp. ▪ Tinh thần hợp tác: Thể hiện tinh thần hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp. ▪ Năng động: Luôn năng động và sẵn sàng tiếp nhận các ý tưởng, cơ hội mới.

• Trên 100 sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ • 74 sản phẩm bảo hiểm nhân thọ • Cung cấp tất cả các dịch vụ bảo hiểm, chứng khoán, quản lý quỹ, ngân hàng	▪ Chất lượng: Tăng cường chất lượng hiệu quả công việc và hướng tới chuẩn mực cao hơn. ▪ Đễ tiếp cận: Tạo phong cách làm việc gần gũi, dễ tiếp cận và phục vụ khách hàng chu đáo như phục vụ chính mình.

Tên giao dịch: Tập đoàn Bảo Việt

Địa chỉ: Số 8, Phố Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Vốn điều lệ: 7.423.227.640.000 VNĐ

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt được đăng ký thay đổi 15 lần với lần thứ 15 được thực hiện vào ngày 12/7/2022.

Điểm nhấn hoạt động của doanh nghiệp

Hành trình “**Kiến tạo vị thế - Dẫn lối tương lai**” của Bảo Việt được lớp lớp thế hệ Bảo Việt kiên trì thực hiện trên chặng đường 60 năm phát triển. Đến nay, Bảo Việt tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo dựng những giá trị bền vững cho khách hàng, đối tác, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

Vị thế khác biệt và vượt trội

- Là Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam, Bảo Việt có lịch sử lâu đời với 60 năm phát triển, thương hiệu quốc gia uy tín, đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm trên thị trường tài chính bảo hiểm hiện nay với 6.500 cán bộ và 227.000 đại lý, tư vấn viên.
- Mạng lưới phân phối quy mô lớn, gồm 180 chi nhánh, 1.200 phòng giao dịch bao phủ rộng khắp các tỉnh thành của Việt Nam mà không một tập đoàn tài chính - bảo hiểm nào tại Việt Nam có thể so sánh được.
- Là Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm dẫn đầu các lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ, nhân thọ, quản lý quỹ, chứng khoán và các dịch vụ tài chính khác với tổng doanh thu hoạt động bảo hiểm phi nhân thọ năm 2025 đạt 12.920 tỷ đồng; tổng doanh thu lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đạt 45.260 tỷ đồng, tiếp tục thuộc top dẫn đầu về thị phần tổng doanh thu phí cả lĩnh vực nhân thọ và phi nhân thọ.

- Cung cấp đa dạng sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ đáp ứng nhu cầu của cá nhân và doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của bảo hiểm trong quản lý rủi ro.
- Đóng góp vào ngân sách nhà nước và các hoạt động đầu tư, hỗ trợ các chương trình an sinh xã hội.

Vai trò tạo lập và phát triển thị trường

- Bảo Việt tích cực tham gia tạo lập thị trường bảo hiểm và thị trường vốn trên thị trường tài chính Việt Nam.
- Bảo Việt luôn đi đầu trong các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội, chương trình bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm rủi ro thiên tai, bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, bảo hiểm vi mô...
- Bảo Việt liên tục nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua ứng dụng công nghệ và tối ưu hóa quy trình hoạt động thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh trong ngành bảo hiểm.

Tiềm năng tăng trưởng lớn

- Bảo Việt đã xây dựng nền tảng tạo đà cho sự tăng trưởng bền vững trong tương lai và chuẩn bị sẵn sàng khai thác các cơ hội lớn trên thị trường tài chính bảo hiểm Việt Nam.
- Kết quả kinh doanh tăng trưởng bền vững, hiệu quả.
- Bảo Việt đạt kết quả tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định vững chắc qua các năm trên các mảng Bảo hiểm - Đầu tư - Dịch vụ tài chính.
- Luôn thuộc nhóm dẫn đầu các tổ chức tài chính có tỷ lệ sinh lời ROE, ROA cao.

Cổ phiếu BVH hấp dẫn nhà đầu tư

- Tập đoàn Bảo Việt là công ty niêm yết có vốn hóa thị trường lớn, cổ phiếu BVH đóng vai trò dẫn dắt trong nhóm ngành bảo hiểm, thanh khoản cao và luôn nằm trong danh mục sở hữu của các quỹ ETFs nước ngoài tại Việt Nam.
- Thuộc nhóm dẫn đầu trong các tổ chức tài chính có tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền ổn định qua các năm.

Hành trình kiến tạo vị thế

Năm	Điểm nhấn
1965	Công ty Bảo hiểm Việt Nam chính thức đi vào hoạt động ngày 15/01/1965
1989	Công ty Bảo hiểm Việt Nam chuyển đổi thành Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam
1996	Trở thành công ty bảo hiểm hỗn hợp đầu tiên tại Việt Nam với việc thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ đầu tiên trên thị trường
1999	Thành lập Công ty Chứng khoán Bảo Việt, là công ty chứng khoán đầu tiên trên thị trường
2005	Thành lập Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
2007	IPO và thành lập Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt. HSBC Insurance mua 10% cổ phần tại Bảo Việt
2008	Thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt
2009	Cổ phiếu BVH được niêm yết trên HOSE Thành lập Công ty Đầu tư Bảo Việt HSBC Insurance tăng vốn góp tại Bảo Việt lên 18%
2010	Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới
2011	Tập đoàn Bảo Việt tăng vốn điều lệ lên 6.805 tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ cho các cổ đông hiện hữu
2012	Sumitomo Life trở thành cổ đông chiến lược của Bảo Việt Ngân hàng Bảo Việt hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng
2013	Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng
2014	Tổ chức các hoạt động chào mừng 50 năm thành lập Bảo Việt
2015	Hoàn thành Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2011-2015
2016	Tập đoàn tài chính - bảo hiểm đầu tiên tại Việt Nam vượt mốc doanh thu 1 tỷ USD
2017	Khai trương siêu thị tài chính đầu tiên của Bảo Việt, tái định vị thương hiệu để vươn tầm quốc tế
2018	Tiên phong trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0
2019	Thực hiện thành công dự án phát hành riêng lẻ với đối tác Sumitomo Life, nâng tổng số vốn điều lệ của Bảo Việt lên mức 7.423 tỷ đồng, giúp Tập đoàn hoàn thành chiến lược tăng vốn 2016-2020
2020	Hoàn thành kế hoạch kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu
2021	Thích ứng an toàn trong đại dịch, tổng doanh thu hợp nhất vượt 2 tỷ USD
2022	Chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 30,261% (tương đương hơn 2.246 tỷ đồng) là mức cao kỷ lục trong lĩnh vực bảo hiểm
2023	Hoàn thành xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2035 của Tập đoàn Bảo Việt
2024	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất cán mốc 2.000 tỷ đồng
2025	Kỷ niệm 60 năm thành lập Bảo Việt - 60 năm giữ trọn niềm tin

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2025 tiếp tục ghi dấu những biến động sâu rộng của kinh tế toàn cầu với sự gia tăng của các yếu tố bất định, từ căng thẳng địa chính trị, áp lực lạm phát đến những yêu cầu ngày càng cao về chuyển đổi số và phát triển bền vững. Trong bối cảnh đó, thị trường tài chính - bảo hiểm Việt Nam đứng trước cả cơ hội và thách thức đan xen, đòi hỏi các doanh nghiệp không ngừng nâng cao năng lực thích ứng và khả năng chống chịu.

Trước những diễn biến đó, Tập đoàn Bảo Việt đã kiên định với định hướng phát triển dài hạn, chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm duy trì tăng trưởng ổn định, củng cố nền tảng tài chính vững chắc và nâng cao chất lượng quản trị. Những kết quả đạt được trong năm không chỉ phản ánh nỗ lực của toàn hệ thống mà còn khẳng định hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững, lấy khách hàng làm trung tâm và quản trị hiện đại làm nền tảng.

Hội đồng quản trị xác định rằng, trong giai đoạn phát triển mới, tăng trưởng không chỉ được đo bằng quy mô mà quan trọng hơn là chất lượng và tính bền vững. Trên cơ sở đó, Bảo Việt tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển dựa trên ba trụ cột chính: tăng trưởng hiệu quả, quản trị tiên tiến và phát triển bền vững.

Để hiện thực hóa định hướng này, Tập đoàn đã và đang tập trung triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm cụ thể như sau:

Thứ nhất, thúc đẩy tăng trưởng gắn với hiệu quả và kiểm soát rủi ro. Bảo Việt tiếp tục tái cấu trúc hoạt động kinh doanh theo hướng tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đồng thời, hệ thống quản lý rủi ro được củng cố theo các chuẩn mực quốc tế, bảo đảm sự phát triển bền vững trong dài hạn.

Thứ hai, đẩy mạnh chuyển đổi số một cách toàn diện. Tập đoàn tập trung đầu tư vào hạ tầng công nghệ, dữ liệu và các nền tảng số nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, tối ưu hóa quy trình vận hành và gia tăng hiệu quả quản trị. Chuyển đổi số không chỉ là công cụ hỗ trợ kinh doanh mà còn là động lực quan trọng giúp Bảo Việt nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh mới.

Thứ ba, triển khai chiến lược phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn ESG. Bảo Việt tiếp tục tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động kinh doanh và đầu tư; thúc đẩy các giải pháp tài chính bền vững; đồng hành cùng khách hàng và cộng đồng trong quá trình chuyển đổi hướng tới mô hình phát triển bền vững. Đây không chỉ là cam kết trách nhiệm mà còn là cơ sở để kiến tạo giá trị dài hạn cho cổ đông và xã hội.

Thứ tư, nâng cao chất lượng quản trị công ty theo thông lệ tốt và chuẩn mực quốc tế. Hội đồng quản trị tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản trị minh bạch, tăng cường giám sát, nâng cao hiệu quả điều hành và bảo đảm sự cân bằng lợi ích giữa các bên

liên quan. Việc củng cố nền tảng quản trị vững chắc là yếu tố then chốt để nâng cao niềm tin của nhà đầu tư và thị trường.

Bước vào giai đoạn tới, Bảo Việt xác định tiếp tục kiên định với định hướng phát triển dài hạn, đồng thời linh hoạt thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh doanh. Tập đoàn sẽ phát huy nội lực, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tận dụng cơ hội từ chuyển đổi số và phát triển bền vững để tạo ra các động lực tăng trưởng mới.

Những kết quả đã đạt được là nền tảng quan trọng để Bảo Việt tiếp tục phát triển ổn định và bền vững. Với sự đồng hành của cổ đông, khách hàng, đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống, chúng tôi tin tưởng rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục khẳng định vị thế, nâng cao giá trị doanh nghiệp và đóng góp tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế.

Bảo Việt cam kết kiên định theo đuổi mục tiêu tăng trưởng bền vững, nâng tầm quản trị và kiến tạo giá trị dài hạn, vì lợi ích của cổ đông và cộng đồng.

Bảo Việt: Vững nền tảng - Bền tương lai.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Q. Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thừa Nhật

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Thân gửi các quý cổ đông, đối tác, khách hàng và đồng nghiệp,

Năm 2025 là thời điểm lịch sử đánh dấu bước chuyển mình mang theo ý chí và khát vọng của Tập đoàn Bảo Việt hòa cùng vận hội mới của đất nước. Trong dòng chảy mãnh liệt của kỷ nguyên vươn mình, Bảo Việt chọn vị thế của người tiên phong, khẳng định bản lĩnh của một thương hiệu Quốc gia dẫn đầu thị trường tài chính - bảo hiểm Việt Nam. Bám sát các Nghị quyết chiến lược của Chính phủ, mỗi bước đi của Bảo Việt hôm nay đều gắn liền sứ mệnh phụng sự cho một Việt Nam thịnh vượng và là lời cam kết trọn vẹn với niềm tin của hàng triệu khách hàng.

Với thông điệp "Khát vọng vươn mình", Tập đoàn Bảo Việt đã và đang thực hiện một cuộc cách mạng để phá vỡ mọi giới hạn cũ. Không còn dừng lại ở định hướng chiến lược, giá trị hợp lực '**Một Bảo Việt**' luôn được thể hiện rõ nét trong từng hoạt động giúp khai thông sức mạnh tổng thể của hệ sinh thái tích hợp bảo hiểm - tài chính - đầu tư, trong đó, sức mạnh của mỗi đơn vị thành viên được cộng hưởng để tạo ra những giá trị đột phá, mang lại lợi ích tối ưu cho khách hàng, đối tác, cổ đông và xã hội.

Hơn nữa, trước cuộc cách mạng công nghệ số, Bảo Việt chủ động tiên phong thực hiện số hóa các quy trình vận hành, biến dữ liệu thành tài sản và dùng AI làm đòn bẩy để nâng tầm trải nghiệm khách hàng, nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị điều hành. Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được những đột phá về chuyển đổi số thông qua việc triển khai nền tảng MyBVLife giúp tối ưu hóa quản lý hợp đồng và ứng dụng AI trong giám định bồi thường, e-KYC giúp rút ngắn quy trình nghiệp vụ. Đặc biệt, việc ra mắt văn phòng số NewGenZ hiện đại đã tạo bước đột phá trong môi trường làm việc sáng tạo, thúc đẩy tư duy số hóa và nâng cao trải nghiệm khách hàng trong kỷ nguyên mới. Những thành quả này không chỉ giúp Bảo Việt tối ưu hóa chi phí vận hành mà còn nâng cao trải nghiệm người dùng, khẳng định vị thế dẫn đầu của Bảo Việt trên thị trường. Bên cạnh đó, hiện đại hóa không chỉ là câu chuyện của hiệu suất, mà còn là lời hứa về sự minh bạch và tính nhân văn trong từng sản phẩm.

Đồng hành cùng mục tiêu vươn mình bằng sức mạnh công nghệ, Bảo Việt vẫn kiên định với giá trị cốt lõi của một doanh nghiệp bền vững: Luôn lấy sự an tâm và hạnh phúc của mỗi người dân làm mục tiêu sau cùng. Tập đoàn Bảo Việt không ngừng đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng các kênh phân phối, mang lại niềm tin và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Chính vì vậy, trong năm vừa qua Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên đã được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước vinh danh với nhiều giải thưởng danh giá; giá trị thương hiệu của Bảo Việt tiếp tục được khẳng định trên thị trường tài chính - bảo hiểm Việt Nam.

2026 - “Kiến tạo vị thế - dẫn lối tương lai”

Để hiện thực hóa khát vọng đó, năm 2026 Bảo Việt sẽ tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng AI vào các hoạt động quản trị điều hành, các phần mềm nghiệp vụ để tự động hóa mọi quy trình từ định phí đến chi trả quyền lợi, giúp nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và mang lại một hành trình trải nghiệm vượt trội cho khách hàng. Bên cạnh đó, với vai trò doanh nghiệp dẫn đầu thị trường tài chính - bảo hiểm, Bảo Việt sẽ ưu tiên nguồn lực vào những ngành kinh tế then chốt và kiên trì theo đuổi các chuẩn mực ESG để cùng cộng đồng kiến tạo tương lai xanh. Lấy kỷ cương và hiệu quả làm kim chỉ nam, mỗi con người Bảo Việt luôn nỗ lực để mang lại giá trị bền vững cho khách hàng, đối tác và các cổ đông, từ đó khẳng định tầm vóc của một định chế tài chính hàng đầu khu vực. Hướng tới tương lai, với nền tảng nội lực vững chắc và sự tận tâm của đội ngũ nhân sự trên toàn hệ thống, tôi tin tưởng rằng các mục tiêu chiến lược đến năm 2030 sẽ được hiện thực hóa bằng chính sức mạnh hợp lực và sự đồng lòng của chúng ta, khẳng định vị thế của một thương hiệu Việt đầy bản sắc và tự hào trên bản đồ tài chính quốc tế.

Bảo Việt sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động bán chéo đa kênh và truyền thông đồng bộ nhằm nâng tầm sức mạnh cộng hưởng “Một Bảo Việt”, tăng cường thúc đẩy hợp tác mạnh mẽ giữa các đơn vị trong việc phát triển sản phẩm mới, hiện đại hoá các kênh phân phối tạo sự khác biệt cạnh tranh trên thị trường; cải thiện hiệu quả trong hoạt động đầu tư nhằm gia tăng tỷ suất lợi nhuận cho khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 đã đề ra.

Thay mặt Ban Lãnh đạo, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc tới Quý cổ đông, Khách hàng, Đối tác và toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống đã luôn tin yêu và đồng hành cùng Bảo Việt. Hãy cùng nhau kiến tạo một tương lai rạng rỡ, nơi khát vọng của chúng ta hòa cùng khát vọng hùng cường của dân tộc!

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

Trân trọng cảm ơn.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Nguyễn Quang Phi

THÔNGIỆP CỦA CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC SUMITOMO LIFE

Công ty Bảo hiểm nhân thọ Sumitomo Life là đối tác chiến lược của Tập đoàn Bảo Việt.

Để trở thành "một tập đoàn bảo hiểm liên tục đóng góp vào sự thịnh vượng trong tương lai của Nhật Bản, thế giới và toàn cầu", chúng tôi đã xây dựng mục tiêu: tới năm 2030 sẽ trở thành “Tập đoàn bảo hiểm không thể thiếu” đóng góp vào Well-being.

Để đạt được mục tiêu này, Sumitomo Life sẽ không chỉ tập trung vào các lĩnh vực đáp ứng nhu cầu của khách hàng như “bảo hiểm”, “tăng cường sức khỏe”, mà còn tích cực tham gia vào các hoạt động giải quyết các vấn đề xã hội như “hồi sinh khu vực”, “môi trường toàn cầu”, cũng như thúc đẩy các sáng kiến hỗ trợ Well-being của tất cả các bên liên quan, bao gồm cả các đối tác kinh doanh và nhân viên của chúng tôi. Bên cạnh đó, các giá trị tiên tiến của Sumitomo Life đều tập trung vào Vitality - một loại hình bảo hiểm giúp tăng cường sức khỏe của Sumitomo Life, qua đó, chúng tôi mong muốn góp phần mang lại “Cuộc sống tốt đẹp hơn” cho càng nhiều người càng tốt và đạt được một tương lai bền vững.

Năm 2024, Sumitomo Life đã mua lại toàn bộ Singlife, một công ty bảo hiểm nhân thọ có trụ sở tại Singapore. Khoản đầu tư này thể hiện niềm tin mạnh mẽ của chúng tôi vào tiềm năng của thị trường bảo hiểm Đông Nam Á. Chúng tôi tiếp tục dành sự kỳ vọng cao đối với thị trường bảo hiểm Việt Nam nói chung và Bảo Việt nói riêng, và cam kết sẽ hỗ trợ cho quá trình phát triển của các công ty.

Kể từ năm 2012, Tập đoàn Bảo Việt và Sumitomo Life đã không ngừng xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược vững chắc. Sumitomo Life đã tăng cường hiểu sự biết lẫn nhau thông qua việc cử nhiều nhân sự là thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên và chuyên gia kỹ thuật, để hỗ trợ cho sự phát triển hơn nữa của Tập đoàn Bảo Việt cũng như tăng cường giao lưu trao đổi giữa hai quốc gia.

Bên cạnh đó, vào năm 2019, Sumitomo Life đã tăng vốn cho Tập đoàn Bảo Việt, góp phần củng cố năng lực tài chính và hỗ trợ cho sự phát triển hơn nữa của Tập đoàn. Thông qua hành trình này, chúng tôi đã xây dựng được một mối quan hệ bền chặt và lâu dài.

Năm 2025, Việt Nam một lần nữa phải đối mặt với thiệt hại đáng kể do những cơn bão gây ra, sau ảnh hưởng nặng nề của cơn bão Yagi năm 2024. Chúng tôi xin gửi lời chia buồn sâu sắc nhất đến tất cả những người bị ảnh hưởng bởi các thảm họa thiên nhiên này. Chúng tôi cũng muốn ghi nhận những nỗ lực chân thành của đội ngũ nhân viên Bảo Việt, những người đã tiếp tục hỗ trợ khách hàng trong hoàn cảnh khó khăn này.

Trong bối cảnh thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam phải đối mặt với một môi trường đầy thách thức vào năm 2025, Bảo Việt vẫn khẳng định vững chắc vị thế thương hiệu số một trên thị trường bảo hiểm Việt Nam bằng cách từng bước mở rộng hoạt động kinh doanh, tập trung vào kênh đại lý bán hàng và thực hiện quản lý kinh doanh một cách ổn định.

Sumitomo Life tin tưởng rằng, phương châm và mục tiêu “Trở thành một công ty không thể thiếu trong việc đóng góp cho well-being của khách hàng, xã hội” của chúng tôi đang được Bảo Việt chia sẻ, và Sumitomo Life sẽ thắt chặt hơn nữa mối quan hệ hợp tác và cùng phát triển với Bảo Việt!

TỔNG GIÁM ĐỐC SUMITOMO LIFE

TAKADA YUKINORI

Số: 487/2026/TĐBV-KTNB

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026

V/v: Đảm bảo một số chỉ tiêu
Phát triển bền vững

Kính gửi: Tập đoàn Bảo Việt

Để đảm bảo độ tin cậy của một số chỉ tiêu trên Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt, Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện đảm bảo có giới hạn một số chỉ số Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 theo Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI). Đồng thời Ban Điều hành chịu trách nhiệm về việc thiết kế và thực thi các kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo sự hợp lý của thông tin, số liệu trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt.

Trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm đưa ra các ý kiến đánh giá độc lập, khách quan về các chỉ số Phát triển bền vững được lựa chọn tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn dựa trên quy trình, phương pháp đã được quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế/Quy trình Kiểm toán nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt. Quy định này yêu cầu các kiểm toán viên của Ban Kiểm toán nội bộ tuân thủ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, phương pháp đánh giá dựa trên rủi ro cho các bước tiến hành từ khâu lập kế hoạch, triển khai nhằm đưa ra kết luận.

Việc triển khai dịch vụ đảm bảo được tiến hành chủ yếu thông qua phương pháp phỏng vấn, thực hiện rà soát và đối chiếu thông tin, dữ liệu.

Kết quả đảm bảo đã được thảo luận với lãnh đạo các Ban chức năng/đơn vị có liên quan.

Phạm vi rà soát và đảm bảo

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Ban Kiểm toán nội bộ cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho 05 chỉ số Phát triển bền vững tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI bao gồm:

- GRI 2-7: Nhân viên;
- GRI 202-1: Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng;
- GRI 405-1: Sự đa dạng của cấp quản trị và nhân viên;
- GRI 413-1: Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển;
- GRI G4-FS7: Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích.

Kết luận

Dựa trên các thủ tục đảm bảo đã nêu trên, Ban Kiểm toán nội bộ nhận thấy các chỉ tiêu Phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt đã được trình bày trung thực và phù hợp trên các khía cạnh trọng yếu theo quy định tại Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

Nơi nhận:

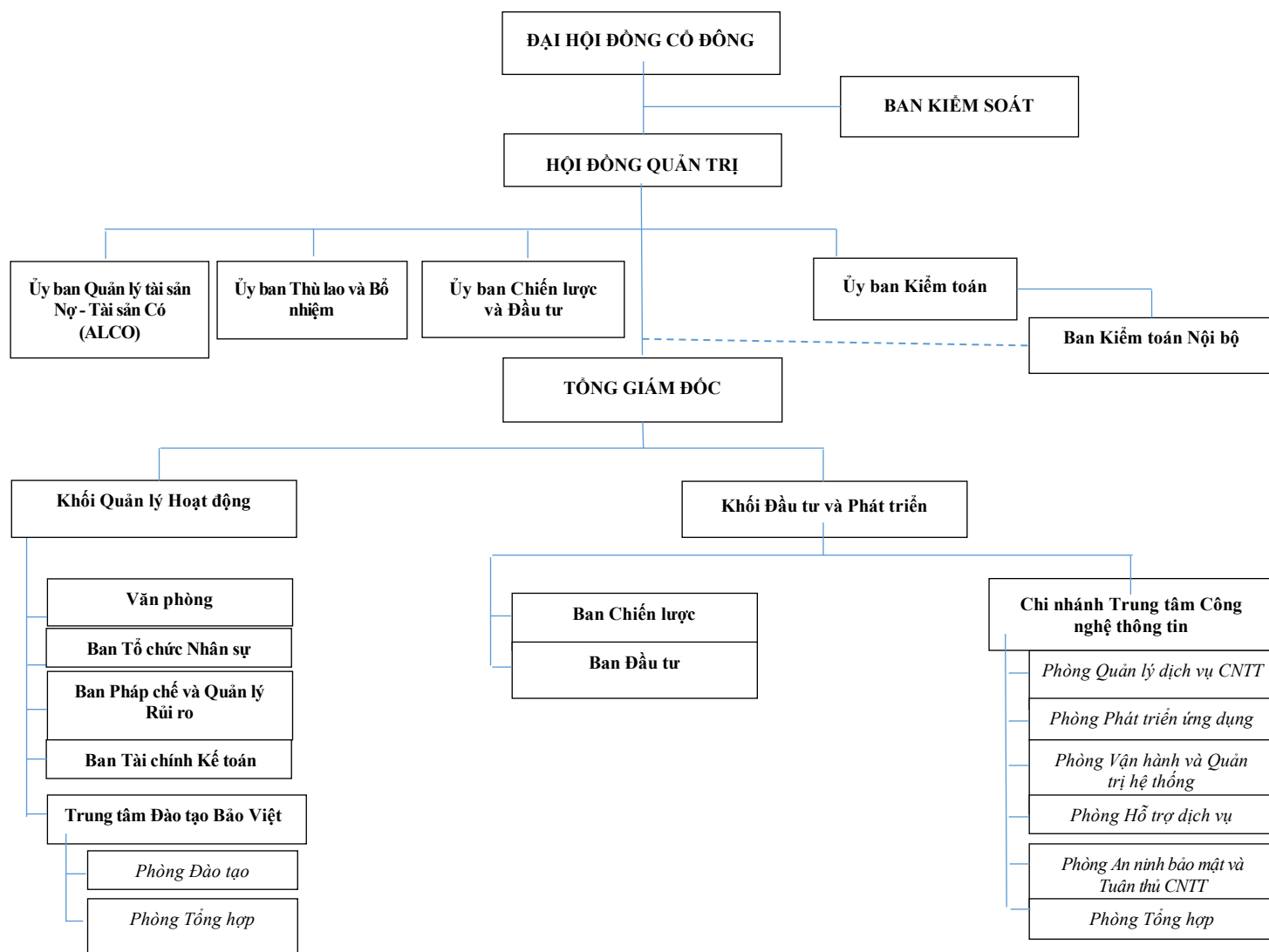
- Như trên;
- HĐQT, TGD Tập đoàn (để báo cáo);
- UBKT (để báo cáo);
- Lưu VT, Ban KTNB.

TRƯỞNG BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Nguyễn Minh Hoàng

CƠ CẤU TỔ CHỨC

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT, KỂ TỪ NGÀY 23/10/2025



BẢO VIỆT - 10 DẤU ẤN NĂM 2025

Năm 2025 là một năm chuyển mình mạnh mẽ, Bảo Việt tiếp tục giữ vững vị thế của thương hiệu quốc gia trong lịch sử phát triển đầy vẻ vang 60 năm qua.

TT	Dấu ấn
1	Kỷ niệm 60 năm thành lập (15/01/1965 - 15/01/2025), Bảo Việt kiên định việc xây dựng, thực hiện chiến lược phát triển bền vững kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế vững chắc.
2	Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Tập đoàn Bảo Việt, Đại hội Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt và Đại hội Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2025 – 2030.
3	Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên nỗ lực hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 trong bối cảnh thị trường nhiều khó khăn, thách thức.
4	Bảo Việt được vinh danh nhiều giải thưởng danh giá trong và ngoài nước, khẳng định thương hiệu uy tín dẫn đầu ngành bảo hiểm Việt Nam.
5	Hợp lực - dấu mốc 10 năm và bước chuyển sang giai đoạn mới. Hợp lực toàn hệ thống Bảo Việt suốt một thập kỷ vừa qua đã gắn kết các đơn vị, nâng cao sức mạnh tổng thể, hướng đến mục tiêu chung "Bảo Việt đồng hành phát triển cùng đất nước".
6	Bảo Việt ghi dấu ấn trong hành trình chuyển đổi số với ba trụ cột trong chiến lược công nghệ thông tin.
7	Bảo Việt là đơn vị tiên phong trong hoạt động an sinh xã hội, vì cộng đồng, kịp thời bồi thường bảo lũ, hỗ trợ khách hàng, cán bộ trong thiên tai; tập trung xóa đói giảm nghèo, đầu tư giáo dục cho thế hệ trẻ.
8	Bảo Việt ra mắt hàng loạt sản phẩm, dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.
9	Bảo Việt đồng hành cùng các sự kiện lớn của đất nước, tích cực tham gia hai sự kiện triển lãm quy mô quốc gia do Thủ tướng Chính phủ chủ trì, gồm Triển lãm “80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” và Hội chợ Mùa Thu.
10	Lan tỏa tinh thần học tập số, bình dân học vụ AI đến từng cán bộ, đại lý, tư vấn viên trong toàn Tập đoàn.

CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2025

Năm 2025, Bảo Việt được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước ghi nhận về năng lực tài chính vững mạnh, uy tín thương hiệu bền bỉ và chất lượng dịch vụ ngày càng nâng cao. Sự ghi nhận đó một lần nữa góp phần khẳng định vị thế doanh nghiệp bảo hiểm hàng đầu, đáp ứng tốt các chuẩn mực khắt khe của thị trường trong nước và quốc tế.

- 1. Tập đoàn Bảo Việt được xếp hạng trong “Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2025” (Forbes Việt Nam).
- 2. Tập đoàn Bảo Việt được vinh danh trong “Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2025” (Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư).
- 3. Tập đoàn Bảo Việt trong danh sách Top 100 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam (Brand Finance).

4. Tập đoàn Bảo Việt được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp Quản trị Công ty tốt nhất, Giải Nhì Báo cáo phát triển bền vững; được vinh danh tập thể có đóng góp cho hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2000 - 2025 (Cuộc Bình chọn Doanh nghiệp Niêm yết 2025 (Vietnam Listed Company Awards - VLCA)).
5. Bảo hiểm Bảo Việt được AM Best xếp hạng tín nhiệm cao: Năng lực tài chính (FSR) ở mức B++ (Tốt), Năng lực tín dụng tổ chức phát hành dài hạn (ICR) ở mức “bbb+” (Tốt), Thang điểm quốc gia Việt Nam (NSR) ở mức cao nhất aaa.VN (Xuất sắc).
6. Ứng dụng Baoviet Direct của Bảo hiểm Bảo Việt đạt Giải thưởng Sao Khuê 2025.
7. Bảo hiểm Bảo Việt trong Top 10 công ty bảo hiểm uy tín nhất Việt Nam 2025 (Vietnam Report).
8. Bảo hiểm Bảo Việt là Doanh nghiệp bảo hiểm dẫn đầu về đồng hành và hỗ trợ khách hàng 2025 (Global Banking & Finance Awards).
9. Bảo Việt Nhân thọ được vinh danh vào Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu Châu Á 2025” (ASIA Award 2025).
10. Bảo Việt Nhân thọ là Doanh nghiệp Bảo hiểm Nhân thọ Tốt nhất, Doanh nghiệp Bảo hiểm Nhân thọ Đổi mới Toàn diện (Tạp chí Tài chính và Ngân hàng toàn cầu).
11. Bảo Việt Nhân thọ được bình chọn là Nơi làm việc Tốt nhất Châu Á và Doanh nghiệp Quan tâm, Chăm sóc Nhân viên Tốt nhất (Tạp chí Nguồn nhân lực Châu Á).
12. Bảo Việt Nhân thọ là Thương hiệu Truyền cảm hứng 2025, Doanh nghiệp Xuất sắc Châu Á (Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Á - Thái Bình Dương).
13. Quản lý Quỹ Bảo Việt được vinh dự nhận giải thưởng Asset Management Company of the Year Vietnam 2025 (Global Banking & Finance); Best Fund Management Company Vietnam 2025 (Tạp chí International Finance).
14. Chứng khoán Bảo Việt nhận danh hiệu Top 10 doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) thực hiện tốt quản trị công ty giai đoạn 2024 - 2025; Top 10 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa vừa tại “Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2025 (Vietnam Listed Company Awards - VLCA)”. Chứng khoán Bảo Việt được vinh danh là 1 trong 10 công ty có đóng góp vào sự phát triển 20 năm của HNX, đồng thời là 1 trong 10 công ty được HSX trao tặng kỷ niệm chương về sự đóng góp cho thị trường chứng khoán từ 2000 - 2025.

Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản (KPIs)

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Bảo hiểm Bảo Việt	Bảo Việt Nhân thọ	Quản lý Quỹ Bảo Việt	Đầu tư Bảo Việt	Chứng khoán Bảo Việt (*)
Tổng tài sản	291.806	18.756	15.863	260.746	222	292	7.033
Vốn chủ sở hữu	25.480	18.531	3.488	11.028	186	213	2.657
Tổng doanh thu	59.700	1.828	12.920	45.260	199,2	236	1.032
Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	44.941	-	11.077	32.640	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	3.554	1.285	374	2.669	96,6	12,7	240
Lợi nhuận sau thuế	2.922	1.285	300	2.168	76,9	10,1	204
Vốn điều lệ	7.423	7.423	2.900	6.000	100	200	722
ROE	11,5%	6,9%	8,6%	19,7%	41,3%	4,8%	7,7%
ROCC	39,4%	17,3%	10,4%	36,1%	76,9%	5,1%	28,3%

(*): Số liệu của BVSC là số liệu Doanh thu/Lợi nhuận thực hiện.

CHƯƠNG II: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Môi trường kinh doanh, cơ hội và thách thức

Cơ hội, thách thức trong dài hạn

Các rủi ro chủ yếu

2. Mô hình hoạt động kinh doanh và các yếu tố tạo động lực tăng trưởng

3. Gắn kết các bên liên quan

4. Xác định các lĩnh vực trọng yếu

5. Các xu hướng thế giới ảnh hưởng đến chiến lược của Bảo Việt

6. Chiến lược phát triển bền vững đến 2030

ĐÓN ĐẦU XU HƯỚNG

Bảo Việt định hướng tầm nhìn đến năm 2035: “Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam”. Với mô hình Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm, Bảo Việt phát huy lợi thế hợp lực giữa các đơn vị thành viên, tạo nên hệ sinh thái dịch vụ toàn diện phục vụ khách hàng.

Sự kết nối giữa các lĩnh vực bảo hiểm, đầu tư, quản lý quỹ, chứng khoán và dịch vụ tài chính giúp Bảo Việt tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và mang đến những giải pháp tài chính trọn gói cho khách hàng. Chính sức mạnh hệ sinh thái đó đã góp phần củng cố vị thế của Bảo Việt trên thị trường, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để Bảo Việt đón đầu xu hướng, thực hiện chiến lược phát triển dài hạn của Tập đoàn.

Tầm nhìn đến năm 2035

Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam.

Mục tiêu chiến lược phát triển bền vững đến 2030

- Thuộc nhóm dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm, khác biệt hoá trong cung cấp sản phẩm và dịch vụ tài chính cá nhân tại Việt Nam.
- Có hệ thống bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đa dạng và lớn nhất tại Việt Nam.
- Đến 2025, xây dựng được cơ bản hệ sinh thái số của Bảo Việt để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, thân thiện, dễ tiếp cận.
- Đến năm 2030, đầu tư được và có lợi nhuận tốt từ chuỗi dịch vụ phụ trợ của ngành bảo hiểm hướng đến hoàn thiện hệ sinh thái Bảo Việt.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, nhà đầu tư và người lao động; đóng góp vào ngân sách Nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ.
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm.
- Phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh, tích cực đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động.

Giải pháp

- Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển dài hạn trong mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.
- Đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh.

- Tập trung đầu tư cho công nghệ thông tin, coi chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để Bảo Việt phát triển các lĩnh vực kinh doanh ổn định và bền vững, là một trong các động lực quan trọng nhất cho sự tăng trưởng, tăng năng suất lao động.
- Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị trong Tập đoàn, tận dụng tối đa năng lực từng thành viên trong Bảo Việt, củng cố và phát triển năng lực cốt lõi, xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Khai thác tối ưu, nâng cao hiệu quả kênh phân phối truyền thống đại lý (năng lực cốt lõi của Tập đoàn), tập trung nguồn lực để phát triển kênh số.
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm - tài chính tích hợp trên nền tảng số, đẩy mạnh triển khai các chương trình bảo hiểm vi mô cho người có thu nhập thấp, bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm sức khỏe trong đó chú trọng bảo hiểm chuyên biệt cho các bệnh hiểm nghèo.

MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2030

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và thị trường tài chính biến động phức tạp, môi trường kinh doanh trong nước tiềm ẩn nhiều rủi ro (dịch bệnh, thiên tai, biến động vĩ mô...), Bảo Việt đã chủ động tăng cường công tác dự báo và phân tích nhằm nhận diện các cơ hội, thách thức và rủi ro đối với hoạt động kinh doanh trong ngắn, trung và dài hạn.

Giai đoạn đến năm 2030, rủi ro không chỉ đến từ biến động vĩ mô mà ngày càng gắn với khả năng chuyển đổi mô hình kinh doanh. Giai đoạn 2026 - 2030 không phải là cuộc đua mở rộng quy mô, mà là AI, dữ liệu cá nhân hóa.

Cơ hội và thách thức trong dài hạn

Triển vọng kinh tế toàn cầu dự báo có nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó đoán định. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Bảo Việt nhận diện các cơ hội và thách thức đối với hoạt động kinh doanh của Bảo Việt đến năm 2030 bao gồm:

Nhóm yếu tố	Nội dung chính	Bảo hiểm	Đầu tư	Dịch vụ tài chính
Vĩ mô & thị trường	Biến động lãi suất, tỷ giá, tăng trưởng	T	T	T
	Áp lực lạm phát, suy giảm kinh tế	T	T	T
	Phục hồi kinh tế, tăng nhu cầu bảo vệ	C	C	C
Tái cấu trúc ngành	Yêu cầu RBC, IFRS	T	T	T
	Minh bạch hóa thị trường	C	C	C
Cạnh tranh và hội nhập	Cạnh tranh từ doanh nghiệp nước ngoài	T	T	T
	Dòng vốn FDI, mở rộng thị trường	C	C	C
Chuyển đổi số và dữ liệu	Phát triển AI, dữ liệu khách hàng	C	C	C
	Rủi ro an ninh mạng, dữ liệu	T	T	T

Nhóm yếu tố	Nội dung chính	Bảo hiểm	Đầu tư	Dịch vụ tài chính
Mô hình hệ sinh thái	Cạnh tranh từ Bank/BigTech/Insurtech	T	T	T
	Cơ hội phát triển hệ sinh thái tích hợp	C	C	C
Chăm sóc sức khỏe	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tăng mạnh	C		C
	Chi phí y tế tăng, rủi ro bồi thường	T		
	Thiếu nền tảng kết nối bảo hiểm - y tế	T		T
Xã hội, dân số	Già hóa dân số	C		C
	Thay đổi hành vi khách hàng	C	C	C

C: Cơ hội

T: thách thức

CÁC RỦI RO CHỦ YẾU

Quản lý rủi ro là một phần quan trọng trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và khả năng thích ứng với các thay đổi trong môi trường kinh doanh. Năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt và các công ty con đã chú trọng nhận diện, quản lý các rủi ro chủ yếu, rủi ro mới phát sinh góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, hướng đến phát triển bền vững, cụ thể:

Rủi ro	Nhận diện	Mức độ, xu hướng	Giám sát và quản lý rủi ro
Rủi ro bảo hiểm	- Những thay đổi của quy định pháp luật, chính sách, kinh tế vĩ mô; - Chi phí bồi thường bảo hiểm có biến động mạnh do yếu tố lạm phát; - Các giả định tính phí chưa phù hợp dẫn đến phí bảo hiểm tính toán không bù đắp được nghĩa vụ chi trả các sự kiện bảo hiểm phát sinh; - Rủi ro định phí và rủi ro thảm họa, thiên tai, lũ lụt.		- Đánh giá rủi ro trong thiết kế sản phẩm bảo hiểm mới, khai thác, giám định và trả tiền/bồi thường bảo hiểm; đánh giá và thiết lập các hạn mức rủi ro tích tụ theo từng nghiệp vụ, nhóm sản phẩm... - Thường xuyên rà soát các giả định quan trọng (bảng tỷ lệ tử vong, lãi suất kỹ thuật; số liệu về tổn thất); rà soát các rủi ro chấp nhận bảo hiểm và đối tượng bảo hiểm; chuyển giao rủi ro thông qua nghiệp vụ tái bảo hiểm; - Duy trì chính sách quản lý dòng tiền, đảm bảo duy trì được thanh khoản, đáp ứng nhu cầu chi bồi thường và tận dụng tối đa nguồn tiền nhàn rỗi để sinh lợi; - Áp dụng các phương pháp, mô hình tiên tiến dự báo các chỉ số kinh tế vĩ mô, rủi ro bảo hiểm; duy trì nguồn vốn đủ mạnh và dần tiếp cận với tiêu chuẩn vốn dựa trên rủi ro (RBC) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022.

Rủi ro	Nhận diện	Mức độ, xu hướng	Giám sát và quản lý rủi ro
Rủi ro tín dụng	- Rủi ro phát sinh từ việc suy giảm mức độ tín nhiệm, tình hình tài chính của các đối tác; - Rủi ro phát sinh các khoản nợ xấu hoặc các khoản đầu tư trái phiếu, tiền gửi quá hạn; - Rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động giao dịch ký quỹ.		- Xây dựng các quy định nội bộ về đánh giá tín nhiệm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; - Đánh giá năng lực tài chính của khách hàng trước khi chấp nhận bảo hiểm, đầu tư, quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải thu từ khách hàng, thực hiện các chính sách thu hồi nợ hiệu quả, đồng thời đầu tư vào các công cụ tài chính an toàn; - Định kỳ đánh giá tài sản đảm bảo của trái phiếu doanh nghiệp.
Rủi ro thị trường	- Tác động của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô; - Các biến động lãi suất tiền gửi, lãi suất trái phiếu Chính phủ; - Biến động giá cổ phiếu, tỷ giá và/ hoặc giá của các hàng hoá khác; - Sự gia tăng đối thủ, áp lực về giá, sản phẩm hoặc mô hình kênh phân phối mới.		- Xây dựng chính sách đầu tư an toàn và đa dạng sản phẩm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; quy trình giám sát trước, trong và sau đầu tư; - Áp dụng mô hình phân tích, dự báo, quản lý, đo lường bằng thước đo Value at risk (VaR), phân tích độ nhạy lãi suất PVO1, phân tích kịch bản, kiểm tra áp lực; - Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý; - Bám sát mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện dịch vụ khách hàng.
Rủi ro thanh khoản	- Các rủi ro gây mất cân đối về kỳ hạn của dòng tiền để thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến trạng thái cân đối thanh khoản: tỷ lệ nợ phải trả/nguồn tiền, tỷ lệ thanh toán quá hạn tăng.... - Nguồn tài chính đáp ứng thanh khoản, thanh toán trong ngắn hạn.		- Theo dõi dòng tiền tài sản và trách nhiệm theo từng kỳ hạn, tỷ lệ tài sản thanh khoản của các tài sản; - Quản lý bằng hạn mức thanh khoản, chỉ số GAP thanh khoản, và phân tích kịch bản; - Duy trì các tài sản có khả năng thanh khoản cao để luôn đáp ứng nghĩa vụ thanh toán.
Rủi ro hoạt động	- Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin ảnh hưởng đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh; an toàn thông tin... - Rủi ro phát sinh trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật và nội bộ;		- Xây dựng và diễn tập các kịch bản ứng phó với các kịch bản gián đoạn hoạt động kinh doanh; kế hoạch dự phòng đảm bảo tính liên tục trong hoạt động kinh doanh; - Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố rủi ro đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh;

Rủi ro	Nhận diện	Mức độ, xu hướng	Giám sát và quản lý rủi ro
	Rủi ro từ môi trường bên ngoài, dịch bệnh, thiên tai.		- Giám sát, theo dõi bằng các chỉ số hoạt động (KPI), báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý; - Quản lý bằng khung quản lý rủi ro hoạt động, các quy định về an ninh bảo mật, an toàn thông tin và các quy trình, thủ tục giám sát, kiểm tra kiểm soát nội bộ; - Tăng cường nhận diện, thiết lập cơ chế giám sát các rủi ro tấn công từ bên ngoài vào hệ thống công nghệ thông tin, tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin.
Rủi ro danh tiếng	- Rủi ro phát sinh khi các phương tiện thông tin đại chúng đưa các thông tin bất lợi hoặc các sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, nhà đầu tư; - Các hoạt động của doanh nghiệp, các hành vi, thái độ của nhân viên hoặc bên thứ ba làm ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh doanh nghiệp.		- Quản lý bằng Cẩm nang xử lý khủng hoảng truyền thông; - Giám sát, theo dõi thông qua tiếp nhận thông tin từ các cơ quan báo chí, các trang mạng xã hội, khách hàng, công chúng; - Đảm bảo tuân thủ về công bố thông tin theo quy định pháp luật, minh bạch thông tin; - Tổ chức đào tạo và truyền thông về xử lý khủng hoảng truyền thông và rủi ro danh tiếng.
Rủi ro chiến lược	- Kế hoạch kinh doanh xây dựng hàng năm có thể chưa gắn kết với các mục tiêu chiến lược đã đặt ra; - Chưa dự báo, đánh giá đầy đủ các yếu tố của môi trường kinh doanh; - Ảnh hưởng của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô đến hoạt động đầu tư, hoạt động bảo hiểm.		- Xây dựng chiến lược trung và dài hạn, xây dựng bộ chỉ số quản trị chiến lược; - Báo cáo phân tích hàng quý các nhân tố kinh tế vĩ mô, kết quả kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược hàng năm; - Phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh như thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, chính sách pháp luật, văn hóa, kinh tế... để đưa ra quyết định chiến lược phù hợp và dự báo các rủi ro có thể xảy ra; - Đầu tư hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn mực quốc tế, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, an toàn và hiệu quả.
Rủi ro phát triển bền vững	Các rủi ro tác động đến sự phát triển bền vững trong hệ thống Bảo Việt;		Chiến lược phát triển kinh doanh luôn ưu tiên các mục tiêu phát triển bền vững, tăng trưởng số, tăng trưởng xanh;

Rủi ro	Nhận diện	Mức độ, xu hướng	Giám sát và quản lý rủi ro
	- Các rủi ro của môi trường, xã hội tác động đến Bảo Việt; - Các rủi ro từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tác động đến môi trường, xã hội.		- Theo dõi định kỳ các chỉ số tài chính và phi tài chính; - Quản lý bằng quy trình, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung phát triển bền vững bởi kiểm toán nội bộ; - Nghiên cứu các sản phẩm ứng dụng công nghệ xanh, sử dụng tài nguyên bền vững; - Hợp tác với tổ chức, chính phủ để thúc đẩy phát triển bền vững.

Chú thích:

Mức độ:



Rủi ro cao

Rủi ro trung bình

Rủi ro thấp

Xu hướng: (dự báo)



Rủi ro tăng

Rủi ro ổn định

Rủi ro giảm

MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CÁC YẾU TỐ TẠO ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG

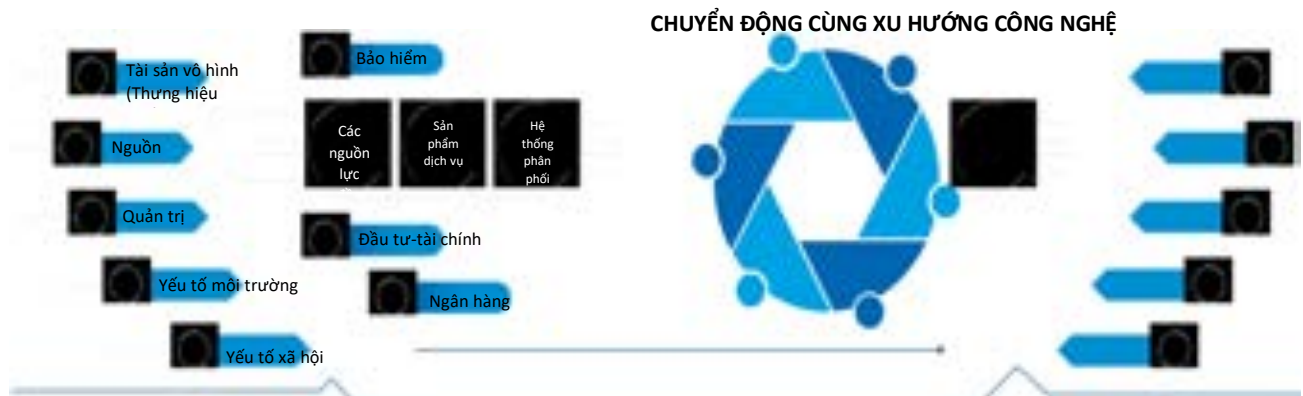
Trải qua 60 năm hình thành và phát triển, Bảo Việt luôn kiên định với định hướng phát triển bền vững, trong đó sự tăng trưởng của doanh nghiệp được xây dựng trên nền tảng hài hòa giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang chuyển mình mạnh mẽ dưới tác động của công nghệ số và các yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững, Bảo Việt không ngừng đổi mới mô hình hoạt động nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dựng những giá trị dài hạn cho các bên liên quan.

Trên cơ sở nhận diện các vấn đề trọng yếu và nhu cầu của các bên liên quan, Bảo Việt xây dựng mô hình kinh doanh dựa trên việc phát huy hiệu quả các nguồn lực nội tại như nguồn nhân lực chất lượng cao, năng lực tài chính vững mạnh, nền tảng công nghệ, tri thức và uy tín thương hiệu đã được tích lũy trong suốt quá trình phát triển. Đồng thời, Tập đoàn chủ động nắm bắt các xu hướng lớn của thị trường như chuyển đổi số, phát triển bền vững, thay đổi nhân khẩu học và yêu cầu ngày càng cao về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ đó không ngừng hoàn thiện hệ sinh thái tài chính - bảo hiểm toàn diện.

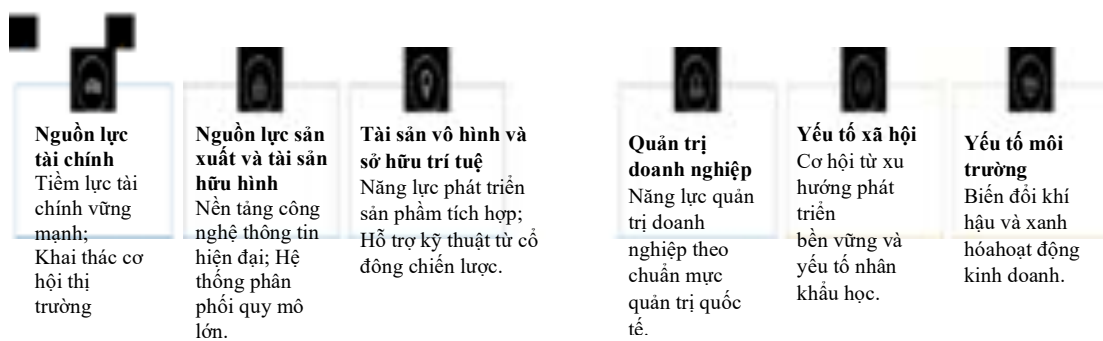
Với định hướng “**Kiến tạo vị thế - Dẫn lối tương lai**”, Bảo Việt tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của các nguồn lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vai trò tiên phong của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam.

Mô hình hoạt động kinh doanh





Các yếu tố tạo động lực tăng trưởng



Tối ưu hóa các yếu tố tạo động lực tăng trưởng với Bảo Việt

Đối với mỗi doanh nghiệp, việc sử dụng hiệu quả các yếu tố đầu vào là nhân tố quan trọng quyết định khả năng tạo ra giá trị. Những giá trị này không chỉ thể hiện ở hiệu quả kinh tế như tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông, mà còn bao gồm giá trị gia tăng cho khách hàng thông qua các sản phẩm, dịch vụ chất lượng; giá trị vật chất và tinh thần cho người lao động thông qua môi trường làm việc, phúc lợi và cơ hội phát triển cũng như những lợi ích bền vững mang lại cho xã hội và môi trường.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang chuyển đổi mạnh mẽ với sự phát triển của công nghệ và các yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững, việc nhận diện đúng các yếu tố tạo động lực tăng trưởng đóng vai trò quan trọng giúp doanh nghiệp đưa ra các quyết định phù hợp trong việc phân bổ và khai thác nguồn lực. Điều này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn góp phần củng cố năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong dài hạn.

CÁC YẾU TỐ ĐẦU VÀO	Cách thức sử dụng các yếu tố đầu vào trong quá trình hoạt động kinh doanh để tạo ra giá trị	CÁC YẾU TỐ ĐẦU RA (Kết quả kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ...)	Gia tăng giá trị mang lại cho các bên liên quan
NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH - Vốn đầu tư của chủ sở hữu (cổ đông); - Vốn từ nguồn dự phòng phí bảo hiểm (chủ hợp đồng bảo hiểm).	- Sử dụng vốn hiệu quả thông qua việc đầu tư vào các tài sản an toàn (tỷ trọng trái phiếu Chính phủ và tiền gửi luôn chiếm trên 90% tổng danh mục đầu tư); - Tìm kiếm các kênh đầu tư mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư.	- Đạt được tốc độ tăng trưởng ổn định và vững chắc về doanh thu, lợi nhuận qua các năm; - Chi trả cổ tức với tỷ lệ 10,551%/ mệnh giá cổ phiếu; - Năng lực tài chính vững mạnh, tăng cường đầu tư trở lại nền kinh tế; Đóng góp trên 31.000 tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước kể từ sau cổ phần hóa.	- Cổ đông/Nhà đầu tư; - Chủ hợp đồng bảo hiểm; - Khách hàng đang sử dụng các dịch vụ tài chính khác; - Cơ quan quản lý nhà nước; - Người lao động.
NGUỒN NHÂN LỰC - Cán bộ, tư vấn viên; - Văn hóa doanh nghiệp.	- Đầu tư cho hoạt động đào tạo (theo bản đồ học tập), phát triển nguồn nhân lực; - Nâng cao chất lượng của đội ngũ tư vấn viên/đại lý bảo hiểm; - Tuyển dụng và thu hút nhân tài; - Bồi dưỡng nhân tài, tăng cường sự gắn kết của người lao động;	- Xây dựng môi trường gắn kết - văn hóa vững mạnh; - Tạo được sự gắn kết người lao động trong các hoạt động doanh nghiệp; - Bổ sung nhiều chương trình phúc lợi mới (K-care, Hưu trí) nhằm mang lại quyền lợi cao hơn cho người lao động; các chương trình bảo hiểm, tiết kiệm, tích lũy và gia tăng giá trị từ đầu tư tài chính.	- Người lao động; - Đại lý, tư vấn bảo hiểm

	• Chính sách phúc lợi ưu việt, cơ hội thăng tiến theo năng lực.		
NGUỒN LỰC SẢN XUẤT VÀ TÀI SẢN HỮU HÌNH Dữ liệu và công nghệ; Mô hình quản trị và quy trình vận hành, thị trường và sự thay đổi hành vi khách hàng.	• Chuyển đổi số và Ứng dụng công nghệ: Triển khai các nền tảng số để nâng cao trải nghiệm khách hàng, tự động hóa quy trình xử lý bồi thường và tối ưu hoạt động bán hàng; • Phát triển sản phẩm và Cá nhân hóa dịch vụ: Sử dụng dữ liệu lớn và AI để phân tích nhu cầu khách hàng, từ đó thiết kế các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với từng đối tượng; • Mở rộng hệ sinh thái bảo hiểm: Hợp tác với các nền tảng tài chính, y tế, ngân hàng để tạo ra các gói sản phẩm bảo hiểm tích hợp, gia tăng giá trị cho khách hàng; • Tối ưu hóa và tự động hóa quy trình nghiệp vụ: Ứng dụng RPA (Robotic Process Automation) và AI để tự động hóa các nghiệp vụ bảo hiểm như giám định, phát hành hợp đồng, giải quyết bồi thường nhằm giảm thời gian xử lý và tối ưu chi phí vận hành; • Phát triển kênh phân phối đa dạng: Áp dụng mô hình bán bảo hiểm trực tuyến, liên kết với các nền tảng thương mại điện tử, ứng dụng di động nhằm tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn.	• Tăng trưởng doanh thu và Hiệu quả kinh doanh: Gia tăng doanh số từ sản phẩm bảo hiểm cá nhân hóa, mở rộng tệp khách hàng và nâng cao tỷ lệ giữ chân khách hàng; • Cải thiện trải nghiệm khách hàng: Cung cấp dịch vụ bảo hiểm nhanh chóng, minh bạch, tiện lợi trên các nền tảng số, giúp khách hàng tiếp cận sản phẩm dễ dàng hơn; • Cung cấp sản phẩm và Dịch vụ mới: Xây dựng các gói bảo hiểm linh hoạt, tích hợp với các dịch vụ tài chính, y tế, đầu tư để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.	• Khách hàng; • Đối tác.

CÁC YẾU TỐ ĐẦU VÀO	Cách thức sử dụng các yếu tố đầu vào trong quá trình hoạt động kinh doanh để tạo ra giá trị	CÁC YẾU TỐ ĐẦU RA (kết quả kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ...)	Gia tăng giá trị mang lại cho các bên liên quan

TÀI SẢN VÔ HÌNH VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ • Dẫn đầu thị trường về năng lực phát triển sản phẩm; • Giá trị thương hiệu; • Hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao năng lực từ các cổ đông chiến lược nước ngoài.	• Đầu tư phát triển sản phẩm đa dạng, phù hợp với nhu cầu của nhiều phân khúc khách hàng khác nhau; • Ra mắt các sản phẩm bảo hiểm mới và nhiều sản phẩm tài chính tích hợp; • Nâng cao giá trị thương hiệu thông qua các giải thưởng uy tín; • Tận dụng thế mạnh của cổ đông chiến lược để tạo nên sức mạnh cộng hưởng trong quản trị, điều hành và các mảng kinh doanh cốt lõi.	• Cung cấp giỏ sản phẩm đa dạng với trên 100 sản phẩm phi nhân thọ và 74 sản phẩm nhân thọ, ra mắt các sản phẩm mới chuyên biệt, ưu việt và áp dụng công nghệ mới trong kinh doanh: Ứng dụng tích hợp quản lý giải pháp Bảo hiểm số - Baoviet Direct; ứng dụng My BVLife; MyDoc, sản phẩm “An Khang Hạnh Phúc” với các nhóm quyền lợi ưu việt; • Thương hiệu Bảo Việt nằm trong top các thương hiệu bảo hiểm tốt nhất khu vực Châu Á - Thái Bình Dương; • Triển khai hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, giám sát tuân thủ, nâng cao năng lực khai thác bảo hiểm với sự hỗ trợ từ cổ đông chiến lược Sumitomo Life.	• Cổ đông; • Khách hàng; • Đối tác.
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP • Mô hình quản trị theo thông lệ quốc tế; Hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ được chuẩn hóa.	• Nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế (Thẻ điểm quản trị ASEAN, Nguyên tắc quản trị công ty của OECD phiên bản 2023...); Cẩm nang quản trị công ty phiên bản 2025; • Tăng cường vai trò kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro tuân thủ, phát huy sức mạnh hợp lực và nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành.	• Tăng cường vai trò của Công ty mẹ, tăng cường hợp lực giữa các đơn vị thành viên. Công ty Mẹ đóng vai trò điều phối, là hạt nhân của cả hệ thống Tập đoàn, chịu trách nhiệm trực tiếp điều hành hoạt động toàn Tập đoàn, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.	• Cổ đông; • Người lao động.
YẾU TỐ XÃ HỘI • Các mối quan hệ xã hội; • Các yếu tố nhân khẩu học; • Xu hướng phát triển bền vững; • Trách nhiệm xã hội.	• Các yếu tố nhân khẩu học (cơ cấu dân số vàng, tốc độ già hóa dân số nhanh) mở ra cơ hội phát triển các sản phẩm mới; • Nắm bắt cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững: Đầu tư có trách nhiệm,	• Cung cấp các sản phẩm hưu trí tự nguyện, ung thư kết hợp các lợi ích bảo vệ, tích lũy, đảm bảo sự an tâm cho người lao động khi về già; • Phát triển các sản phẩm y tế, chăm sóc sức khỏe phục	

	nghiên cứu phát triển các sản phẩm tài chính xanh; • Thực hiện trách nhiệm xã hội: Đầu tư cho giáo dục và thể hệ trẻ; Phát triển cộng đồng địa phương; Tri ân người có công, xóa đói giảm nghèo.	vụ nhu cầu ngày càng gia tăng của xã hội: nhóm bảo hiểm sức khỏe toàn diện (Bảo Việt Tâm Bình, An Tâm Viện phí...), Bảo hiểm cao cấp Bảo Việt Intercare, nhóm Bảo hiểm chuyên biệt như Bảo hiểm Bệnh ung thư K-Care, Bảo hiểm 37 Bệnh hiểm nghèo... Bảo hiểm Bảo Việt hiện là đơn vị bảo hiểm đang triển khai mạng lưới bảo lãnh viện phí lớn nhất thị trường với trên 250 bệnh viện/ cơ sở y tế trong và ngoài nước; • Đầu tư xây dựng trạm y tế, trường học, xóa đói giảm nghèo, phát triển cộng đồng bền vững.	
YẾU TỐ MÔI TRƯỜNG • Biến đổi khí hậu; • Giảm phát thải và hiệu ứng nhà kính.	• Giảm khí thải nhà kính thông qua các dự án trồng cây xanh; • Giảm phát khí thải nhà kính từ các tòa nhà văn phòng, điều hòa và tủ lạnh; • Giảm thiểu rác thải trong văn phòng làm việc, triển khai thực hành 5S (Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ - Sẵn sàng - Sẵn sàng).	• Triển khai hoạt động quan trắc định kỳ hàng quý tại trụ sở làm việc; • Xanh hóa hoạt động kinh doanh: sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên, giảm rác thải nhựa trong văn phòng; • Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững; • Tiết giảm nước thải và tiết kiệm năng lượng.	• Môi trường kinh doanh; • Môi trường sống.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

60 năm hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, Bảo Việt hiểu rằng các bên liên quan không chỉ là đối tác mà còn là những nhân tố đồng hành, góp phần định hình chiến lược phát triển của Bảo Việt. Chúng tôi coi phản hồi từ các đối tác này là nguồn thông tin quý giá trong hành trình phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp. Với mỗi nhóm đối tượng, Bảo Việt sử dụng cách thức tiếp cận thông tin khác nhau. Phản hồi từ các bên được chúng tôi thận trọng xem xét, nghiên cứu và nỗ lực để đưa vào các chính sách.

Các bên liên quan trọng yếu đối với Bảo Việt

Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa trên sự quan tâm và mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ dựa trên đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; mỗi quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp.



Nguyên tắc xác định các bên liên quan

Nguyên tắc đánh giá trọng yếu kép (double materiality assessment) lần đầu tiên được đề xuất chính thức bởi Ủy ban Châu Âu (European Commission) trong hướng dẫn báo cáo phi tài chính: Bổ sung báo cáo thông tin liên quan đến khí hậu (bản tháng 6 năm 2019). Nguyên tắc này khuyến khích các doanh nghiệp đánh giá các vấn đề trọng yếu từ hai góc độ để có cái nhìn toàn diện về tác động qua lại giữa hoạt động của mình và các yếu tố xung quanh:

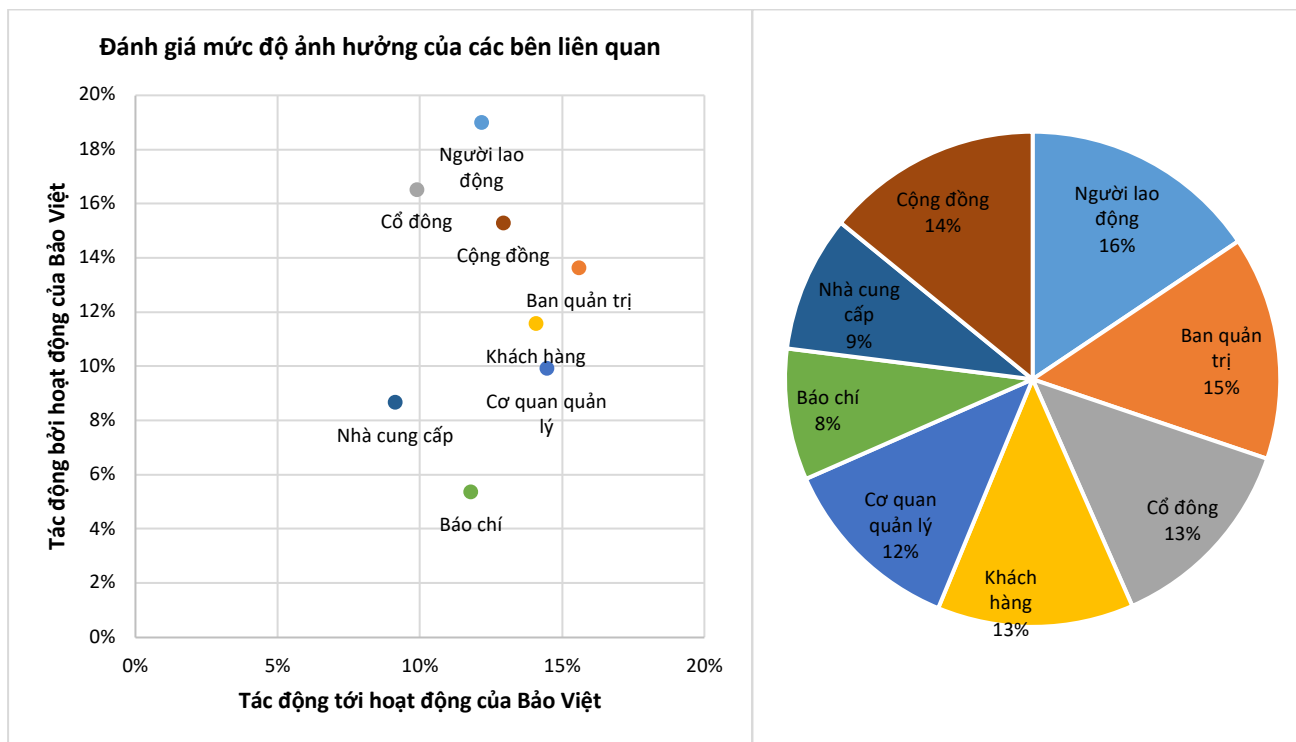
Tác động bên ngoài: Tác động của các bên liên quan, vấn đề trọng yếu (bao gồm Môi trường, Xã hội) đến sự phát triển, hiệu suất và vị thế của doanh nghiệp.

Tác động trở lại: Tác động của hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đến các bên liên quan, vấn đề trọng yếu (bao gồm Môi trường, Xã hội).



Căn cứ vào nguyên tắc đánh giá trọng yếu kép, Bảo Việt xác định các bên liên quan trọng yếu dựa vào mức độ ảnh hưởng thông qua hai chiều tác động: Tác động của các bên lên Bảo Việt và tác động của Bảo Việt lên các bên. Biểu đồ đầu tiên minh họa mức độ ảnh hưởng của từng nhóm đối tượng như người lao động, ban quản trị, cộng đồng, cơ quan quản lý, cổ đông, nhà cung cấp và khách hàng. Biểu đồ thứ hai cung cấp tỷ trọng mức độ ảnh hưởng của mỗi nhóm.

Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa vào vai trò và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với Bảo Việt theo tỷ trọng và các yếu tố như sau:



Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan

Bảo Việt tiếp tục gắn kết các bên liên quan thông qua các kênh thông tin đa chiều qua đó các vấn đề phát triển bền vững trong năm 2025 được Bảo Việt đề cập sâu hơn nhằm lắng nghe ý kiến của các bên đối với hoạt động của doanh nghiệp liên quan đến Kinh tế - Xã hội - Môi trường.

Bên liên quan nội bộ	Người lao động	Hội nghị người lao động thường niên, sự kiện nội bộ/ấn phẩm nội bộ; Kênh Viva Engagement, Teams, các chương trình đào tạo.
	Ban quản trị	Liên tục trao đổi thông tin và cập nhật về hoạt động quản trị kinh doanh để đảm bảo sự thống nhất và đưa ra các quyết định kinh doanh phù hợp với mục tiêu ngắn, trung, dài hạn của Bảo Việt.
	Cổ đông / Nhà đầu tư	Gặp gỡ trực tiếp nhà đầu tư/ đại hội đồng cổ đông; website Bảo Việt; các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu nhà đầu tư thực hiện trực tiếp và trực tuyến.
Bên liên quan bên ngoài	Khách hàng	Đội ngũ cán bộ, nhân viên, đại lý, tư vấn viên tiếp xúc trực tiếp với khách hàng; trung tâm chăm sóc khách hàng và số hotline hoạt động 24/7; kênh giải đáp khách hàng tích hợp trên hệ thống website.
	Cơ quan quản lý	Tham gia các hội nghị, hội thảo do Chính phủ, Bộ tổ chức; tham gia các tổ chức, hiệp hội: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam; Hội đồng Doanh nghiệp Vì sự phát triển bền vững; Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam...
	Cơ quan báo chí	Tổ chức các hoạt động hợp tác báo chí, thông cáo báo chí về hoạt động doanh nghiệp thường xuyên trên toàn quốc.
	Cộng đồng địa phương	Phối hợp với chính quyền địa phương tiếp xúc, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của người dân địa phương.
	Đối tác /Nhà cung cấp	Gặp gỡ trao đổi trực tiếp, bổ sung trong quy chế đấu thầu, hợp đồng hợp tác với nhà cung cấp.

Năm 2025, chúng tôi tiến hành lấy ý kiến rộng rãi trên mạng xã hội của Bảo Việt thông qua phiếu khảo sát về phát triển bền vững tại chuyên mục Phát triển bền vững/Khảo sát các bên liên quan. Qua những lần trao đổi, tiếp xúc, chúng tôi đã rút ra được các vấn đề được các bên quan tâm và tính trọng yếu của các vấn đề này đối với hoạt động của Bảo Việt. Đây cũng là cơ sở để chúng tôi xây dựng nội dung của Báo cáo Phát triển bền vững 2025. Đồng thời, thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề được các bên liên quan quan tâm, chúng tôi có thể đưa ra các quyết sách đầu tư, phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.



Sự tham gia của các bên liên quan

Các bên liên quan	Chủ đề được các bên quan tâm	Hành động của Bảo Việt năm 2025	Kết quả
Cổ đông/ nhà đầu tư	- Hoạt động kinh doanh tăng trưởng hiệu quả, bền vững; - Đổi xử bình đẳng và đảm bảo quyền lợi cổ đông; - Thông tin minh bạch.	- Nâng cao minh bạch và công bố thông tin theo chuẩn mực quốc tế (GRI, IFRS, hướng tới ISSB); - Thực thi chính sách bình đẳng giữa các cổ đông lớn và cổ đông nhỏ về cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho mọi cổ đông thực hiện quyền biểu quyết; - Chi trả cổ tức đầy đủ, công bố thông tin minh bạch; - Đẩy mạnh đối thoại và công bố thông tin ESG.	- Duy trì 4 năm liên tiếp được ghi nhận trong DJSI/CSA; - Tổ chức 01 Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025; - Tổ chức các hội nghị/cuộc họp với khoảng 50 lượt nhà đầu tư; - Tham gia 02 hội thảo với các nhà đầu tư lớn tại thị trường trong nước và quốc tế; - Trên 100 cuộc gọi, trao đổi, gặp gỡ từ cổ đông, nhà đầu tư cá nhân được giải quyết; - Chi trả cổ tức ổn định 10,551%/ mệnh giá cổ phiếu.
Khách hàng	- Uy tín doanh nghiệp, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; - Sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu khách hàng.	- Phát triển sản phẩm theo hướng cá nhân hóa, tích hợp yếu tố ESG và quản lý rủi ro tài chính; - Ứng dụng công nghệ (AI, Machine learning trong xây	Ra mắt hàng chục sản phẩm bảo hiểm mới và 02 gói tài chính cho khách hàng và doanh nghiệp cùng các chương trình ưu đãi và Customer Loyalty;

		dựng AdviserBot) trong nâng cao trải nghiệm khách hàng; • Tăng cường hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh, khảo sát lấy ý kiến khách hàng online và tại quầy dịch vụ; • Thành lập các nhóm nghiên cứu làm việc để cải thiện tình hình kinh doanh.	• Ra mắt 02 ứng dụng và hệ thống dịch vụ, nâng cao trải nghiệm thông qua các nền tảng số; • Triển khai BAOVIET DigiHub - mô hình văn phòng giao dịch thể hệ mới, tích hợp đa dịch vụ Ngân hàng - Bảo hiểm - Chứng khoán tại cùng một điểm chạm; • Tiếp nhận hơn 1.300 phản hồi tích cực từ khách hàng; • Ra mắt Câu lạc bộ đổi mới sáng tạo.
Người lao động	• Môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp; • Gia tăng quyền lợi, phúc lợi cho người lao động; • Chế độ đãi ngộ và cơ hội thăng tiến.	• Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực quản trị và thích ứng chuyển đổi số; • Tăng cường chính sách phúc lợi, chăm sóc sức khỏe toàn diện; • Xây dựng môi trường làm việc gắn kết, đa dạng và bền vững; • Tổ chức các phong trào rèn luyện sức khỏe.	• Khoảng 6.500 cán bộ được đào tạo nghiệp vụ chuyên môn; • Triển khai chương trình bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm bệnh ung thư và thẻ bảo lãnh bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho người lao động; • Xây dựng phòng tập Yoga, Zumba, thành lập câu lạc bộ chạy, xe đạp, yoga, pickleball, nhiếp ảnh, đi bộ... tạo điều kiện cho cán bộ tập luyện ngoài giờ; • Xây dựng nhà ăn tập thể cung cấp bữa trưa và các cơ sở vật chất bếp ăn; • Triển khai chương trình “Người Bảo Việt dùng hàng Bảo Việt” mang đến ưu đãi lớn cho người lao động khi tham gia các dịch vụ trong hệ thống Bảo Việt.
Cơ quan quản lý	• Thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển của Chính phủ; • Chung tay cùng cơ quan quản lý thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của nền kinh tế, thị trường, cộng đồng dân cư.	• Chủ động triển khai các định hướng, chính sách phát triển của Chính phủ; • Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý trong việc thực thi các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế, thị trường và cộng đồng dân cư.	• Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động tại các địa phương nơi Bảo Việt hoạt động, đặc biệt tại các khu vực còn khó khăn; • Đồng hành cùng cơ quan quản lý trong các hoạt động vì cộng đồng và hưởng ứng các hoạt động truyền thông, phổ biến các quy định chính sách mới;
Cơ quan báo chí	• Cung cấp, chia sẻ thông tin cởi mở, chủ động, thường xuyên để báo chí có thể phản ánh chân thực, khách quan về hoạt động của doanh nghiệp đến công chúng.	• Tăng cường kết nối và hợp tác với các cơ quan báo chí, đảm bảo thông tin về hoạt động doanh nghiệp được truyền tải kịp thời, khách quan, chân thực; • Đẩy mạnh truyền thông chủ động thông qua tăng cường số lượng thông tin thông cáo báo chí.	• Thực hiện các bài viết cung cấp thông tin về Bảo Việt đến công chúng định kỳ, chủ động, đăng tải trên các cơ quan truyền thông đại chúng uy tín; • Khoảng 500 tin, bài viết về kết quả kinh doanh, giải thưởng, hoạt động cộng đồng, phát triển bền vững của Bảo Việt được đăng tải trên các cơ quan báo chí.
Cộng đồng địa phương	• Hỗ trợ người dân nâng cao các điều kiện sống cơ bản;	• Triển khai các chương trình hỗ trợ cộng đồng gắn với nâng	• Tổ chức các chương trình khám chữa bệnh, trao quà và hỗ trợ giáo dục cho học sinh, sinh viên;

	• Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương.	cao chất lượng cuộc sống và sinh kế cho người dân; • Lồng ghép các yếu tố môi trường trong hoạt động đầu tư và vận hành, hướng tới giảm tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính.	• Tổng giá trị đầu tư cho hoạt động an sinh xã hội đạt hàng chục tỷ đồng trong năm; • Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ tại các tòa nhà, đảm bảo tuân thủ quy định.
Đối tác/ nhà cung cấp	• Đối xử bình đẳng với các nhà cung cấp.	• Tăng cường tích hợp tiêu chí ESG trong lựa chọn và quản lý nhà cung cấp; • Bổ sung tiêu chí đánh giá về môi trường và xã hội trong quy trình Quy trình đầu tư dự án và Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt.	• Áp dụng bộ tiêu chí đánh giá nhà cung cấp trên 5 phương diện trong đó có yếu tố môi trường; • Các nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu về quản trị, tuân thủ pháp luật và hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội.

XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nguyên tắc yêu cầu báo cáo nhưng đồng thời là quá trình xác định nội dung trọng tâm phù hợp với chiến lược phát triển bền vững đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá trọng yếu tại Bảo Việt được tiến hành theo đúng các bước của quy trình và phương pháp luận đánh giá lĩnh vực trọng yếu theo GRI Standards.

Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu

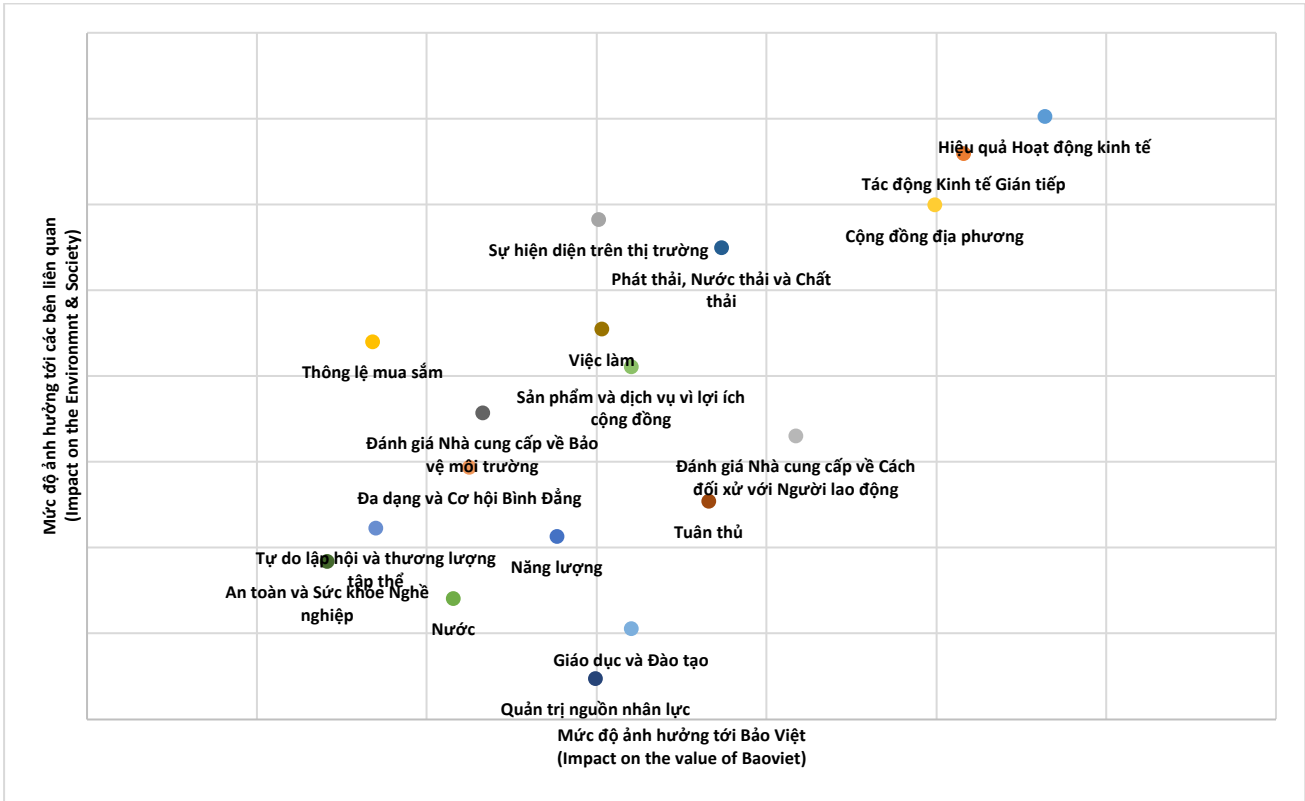
Trên cơ sở phân tích tác động theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường cho các hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi xác định các lĩnh vực trọng yếu quy chiếu theo GRI Standards. Chúng tôi thực hiện tổng hợp mức độ quan tâm theo các lĩnh vực đã được xác định đối với từng bên liên quan chủ yếu dựa trên kết quả gắn kết tham vấn các bên liên quan. Sau đó, chúng tôi tổng hợp đánh giá lĩnh vực trọng yếu trên ma trận theo các kết quả đánh giá mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.



Xác định lĩnh vực trọng yếu

Bảo Việt thực hiện tham khảo ý kiến của những chuyên gia trong lĩnh vực, triển khai các phân tích chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp và môi trường kinh doanh ngành đối với các vấn đề trọng yếu mà Bảo Việt cần phải xem xét tại thời điểm hiện tại. Đồng thời, chúng tôi cũng cân nhắc đến ý kiến của các bên liên quan đối với các vấn đề đó thông qua việc rà soát các đề xuất, bình luận trên kênh nội bộ, mạng xã hội và kết quả từ Phiếu khảo sát công khai trên website.

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các lĩnh vực xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp trong năm 2025, Bảo Việt xây dựng “Ma trận các lĩnh vực trọng yếu” nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.



Đánh giá về sự phù hợp của phương pháp quản trị đối với các lĩnh vực trọng yếu

Các vấn đề trọng yếu đã được nhận diện và đánh giá theo hướng tích hợp mối quan tâm của các bên liên quan và của Bảo Việt cụ thể theo 5 lĩnh vực: Kinh tế, Xã hội, Môi trường, Quản trị, An toàn và Sức khỏe khách hàng, từ đó Bảo Việt có thể phân bổ nguồn lực hợp lý, đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Nội dung liên quan đến các vấn đề trọng yếu nêu trên được phân tích và trình bày chi tiết tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt được lập theo Bộ tiêu chuẩn GRI Standards.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025



Truy cập vào website: baoviet.com.vn/BVH_SR2025_VN

Hoặc Quét mã QR code để xem báo cáo




QR báo cáo.zip

CÁC XU HƯỚNG THẾ GIỚI ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHIẾN LƯỢC CỦA BẢO VIỆT

Xu hướng công nghệ tác động đến ngành bảo hiểm

Bước sang năm 2026, ngành bảo hiểm toàn cầu tiếp tục chịu tác động mạnh mẽ của làn sóng AI thế hệ mới và kinh tế số. Theo cập nhật từ Gartner, các xu hướng nổi bật gồm: Agentic AI, Responsible AI, AI Governance Platforms, Hyperautomation, Cloud-Native Platforms và Cybersecurity Mesh Architecture.

Đáng chú ý, cùng với sự phát triển công nghệ, khung pháp lý về bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin cũng ngày càng hoàn thiện và siết chặt. Ở phạm vi quốc tế, các chuẩn mực như General Data Protection Regulation (GDPR) tiếp tục là tham chiếu quan trọng cho hoạt động quản trị dữ liệu và ứng dụng AI. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp bảo hiểm phải tích hợp yếu tố tuân thủ pháp lý ngay từ khâu thiết kế hệ thống, đồng thời tăng cường năng lực quản trị dữ liệu và bảo mật thông tin.

Sự hội tụ của các công nghệ tiên tiến cùng với yêu cầu tuân thủ pháp lý chặt chẽ đang tạo nền tảng cho mô hình “Digital Insurance Enterprise” - doanh nghiệp bảo hiểm vận hành dựa trên dữ liệu, tự động hóa và trí tuệ nhân tạo, đồng thời đảm bảo an toàn, minh bạch và bền vững trong môi trường số.

Cơ hội và rủi ro từ xu hướng công nghệ đến ngành bảo hiểm và Bảo Việt

- *Cơ hội*: Ứng dụng AI, tự động hóa và hạ tầng cloud giúp doanh nghiệp bảo hiểm nâng cao hiệu quả vận hành, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ và bồi thường, tăng độ chính xác trong đánh giá rủi ro, cá nhân hóa sản phẩm - dịch vụ và mở rộng hệ sinh thái hợp tác công nghệ.

- *Thách thức*: Song song với cơ hội là những thách thức đáng kể về công nghệ, quản trị và tuân thủ pháp lý. Khi AI tham gia trực tiếp vào các quyết định kinh doanh cốt lõi, doanh nghiệp phải đối mặt với rủi ro an ninh mạng, rò rỉ dữ liệu và yêu cầu tuân thủ pháp lý ngày càng chặt chẽ như Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật An ninh mạng và Luật Trí tuệ nhân tạo, đồng thời cần tăng cường đầu tư cho quản trị dữ liệu, kiểm soát AI và nâng cao năng lực nhân sự công nghệ.

- *Rủi ro*: Việc phụ thuộc ngày càng lớn vào hạ tầng số và các nền tảng công nghệ cũng làm gia tăng rủi ro vận hành, bao gồm gián đoạn hệ thống, rủi ro từ bên thứ ba cung cấp dịch vụ công nghệ (cloud, nền tảng số), sai lệch hoặc thiên vị trong mô hình AI, cũng như nguy cơ mất an toàn dữ liệu trong quá trình chia sẻ và tích hợp hệ thống. Nếu không được quản trị hiệu quả, các rủi ro này có thể ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu, niềm tin của khách hàng và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Hành động của Bảo Việt đã thực hiện để nắm bắt xu hướng công nghệ

Trước sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, Bảo Việt đang chuyển mình và tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ sinh thái số nhằm tối ưu hóa dữ liệu, quy trình làm việc và gia tăng giá trị cho khách hàng, đối tác cũng như hệ thống nội bộ. Việc tận dụng công nghệ hiện đại giúp Bảo Việt tích hợp các sản phẩm, dịch vụ trên cùng một nền tảng, từ đó mở rộng quy mô và nâng cao lợi thế cạnh tranh. Các hành động trọng tâm của Bảo Việt trong chuyển đổi số toàn diện:

Nghiên cứu, xây dựng và triển khai hàng loạt các nền tảng phục vụ chuyển đổi số toàn diện

Trong năm 2025, Bảo Việt tập trung nghiên cứu và từng bước xây dựng các nền tảng công nghệ trọng điểm nhằm phục vụ lộ trình chuyển đổi số toàn diện của Tập đoàn. Trọng tâm bao gồm nghiên cứu phát triển nền tảng tự động hóa quy trình BVPM nhằm tăng tốc phát triển ứng dụng và tự động hóa các quy trình nghiệp vụ; đồng thời nghiên cứu, bắt đầu xây dựng nền tảng quản trị và khai thác dữ liệu khách hàng CRM - CDP để hỗ trợ chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm và nâng cao hiệu quả quản lý bán hàng, chăm sóc khách hàng. Trong quá trình đó, Bảo Việt đang từng bước nghiên cứu và thiết lập nền tảng phân tích dữ liệu tập trung trên kiến trúc Big Data, hướng tới hình thành trung tâm dữ liệu hợp nhất cho toàn Tập đoàn. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng triển khai nền tảng cộng tác số Bảo Việt Connect nhằm xây dựng môi trường làm việc số thống nhất, tăng cường kết nối và nâng cao hiệu quả phối hợp trong toàn hệ thống. Các sáng kiến này đang tiếp tục được nghiên cứu và hoàn thiện, tạo nền tảng cho việc phát triển hệ sinh thái số và thúc đẩy chuyển đổi số của Bảo Việt trong các giai đoạn tiếp theo.

Tăng cường triển khai các ứng dụng nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ và gia tăng trải nghiệm khách hàng

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin hiện có, đặc biệt là hệ thống các phần mềm Core, hệ thống báo cáo quản trị xuyên suốt từ Tập đoàn tới các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục triển khai giải pháp văn phòng điện tử BVOffice để trao đổi thông tin, điều hành tác nghiệp, quản lý tờ trình, công văn, quản lý công việc và các công tác hành chính khác nhằm số hóa phương thức quản trị văn phòng truyền thống tại Tập đoàn Bảo Việt.
- Tập trung hoàn thiện và nâng cao trải nghiệm của khách hàng trên các hệ thống dành cho khách hàng và đại lý như hệ thống Baoviet Direct, MyBVlife, bảo hiểm trực tuyến, hệ thống giao dịch chứng chỉ quỹ trực tuyến OFTP. Chú trọng cải thiện và nâng cấp hệ thống nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng thông minh với chatbot AI, quy trình bồi thường tự động và dịch vụ trực tuyến hiện đại, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm bảo hiểm.
- Đẩy mạnh thương mại điện tử và cá nhân hóa sản phẩm: Mở rộng phân phối sản phẩm bảo hiểm trên nền tảng số, đồng thời thử nghiệm AI và Big Data để cá nhân hóa phí bảo hiểm và các dịch vụ đi kèm.
- Tập trung kết nối các hệ thống nhằm hoàn thiện hệ sinh thái số Bảo Việt.

Tối ưu hóa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng công nghệ hiện đại trong vận hành hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), góp phần nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng, tối ưu quy trình triển khai và rút ngắn thời gian tích hợp các ứng dụng phục vụ hoạt động kinh doanh. Song song đó, tăng cường các giải pháp bảo mật trong quản lý ứng dụng và hạ tầng mạng, qua đó nâng cao mức độ an toàn hệ thống trước các nguy cơ an ninh mạng

Các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- *Nâng cao mô hình bảo mật:* Nghiên cứu và ứng dụng các mô hình an toàn thông tin tiên tiến như bảo vệ theo chiều sâu, Zero Trust và SecDevOps, đồng thời triển khai các giải pháp tự động hóa nhằm tăng cường năng lực phòng thủ hệ thống.
- *Tăng cường năng lực ứng phó và giám sát:* Đẩy mạnh hoạt động của đội ứng cứu sự cố, tham gia các diễn đàn chuyên môn, tổ chức diễn tập; chủ động săn tìm mối đe dọa, giám sát rủi ro, kiểm tra đánh giá hệ thống định kỳ và triển khai bảo vệ theo cấp độ đã phân loại.

- *Công tác tuân thủ bảo vệ dữ liệu cá nhân*: Nghiên cứu các văn bản pháp luật mới ban hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng để tiếp tục bổ sung các hoạt động triển khai tại Tập đoàn Bảo Việt nhằm tuân thủ yêu cầu mới.

Những nỗ lực trên không chỉ giúp Bảo Việt nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu trải nghiệm khách hàng mà còn tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục đổi mới, thích ứng với sự thay đổi của thị trường và công nghệ trong tương lai.

Kế hoạch 2026 và định hướng đến 2030 đối với hoạt động công nghệ thông tin của Bảo Việt

Định hướng CNTT của Bảo Việt đến năm 2030 là trên cơ sở tầm nhìn và mục tiêu chiến lược của Tập đoàn ứng dụng CNTT một cách linh hoạt nhằm thích ứng với sự thay đổi liên tục về công nghệ để phát triển bền vững, triển khai các hệ thống CNTT tiên tiến, hiện đại đẩy mạnh việc chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt

Bảo Việt sẽ tiếp tục đẩy mạnh đổi mới và ứng dụng các công nghệ hiện đại, thúc đẩy việc tăng cường tích hợp CNTT trong quy trình quản lý, điều hành của Tập đoàn Bảo Việt, tăng khả năng kết nối, liên thông, tích hợp và chia sẻ thông tin, thực sự đưa CNTT là thế mạnh của Bảo Việt nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trong thời đại mới, thời đại của cách mạng công nghiệp 4.0 với định hướng cụ thể như sau:

- Thiết lập kiến trúc CNTT thống nhất, dữ liệu tập trung và mô hình kết nối mở để toàn bộ hệ thống vận hành dựa trên một nền tảng chung, làm cơ sở cho việc phát triển hệ sinh thái số, sản phẩm tích hợp và các dịch vụ đa đơn vị.
- Phát triển năng lực công nghệ cốt lõi mang tính nền tảng: Ưu tiên hình thành các năng lực lõi mang tính dài hạn như quản trị dữ liệu, Open API, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, kiến trúc microservices... tạo năng lực cạnh tranh bền vững và khả năng mở rộng trong tương lai.
- Tập trung vào việc triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ cho 3 đối tượng: khách hàng, đại lý và đối tác. Bám sát các xu thế công nghệ có thể ứng dụng hiệu quả cho hoạt động kinh doanh, nâng cao các thế mạnh của Tập đoàn Bảo Việt.
- Xây dựng được hệ thống quản trị tập trung của toàn Tập đoàn trên nền tảng công nghệ 4.0.
- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh (BCP - Business continuous plan) đồng thời ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro gián đoạn, đảm bảo tính liên tục trong vận hành và nâng cao khả năng phục hồi hệ thống trước mọi tình huống.
- Hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên nền tảng công nghệ, quản trị tiên tiến, phù hợp với chuẩn mực hoạt động theo thông lệ quốc tế, phấn đấu đến năm 2030, đạt trình

độ phát triển công nghệ thuộc nhóm các công ty dẫn đầu trong ngành Tài chính - Bảo hiểm Việt Nam; đáp ứng tốt nhu cầu dịch vụ tài chính bảo hiểm của nền kinh tế.

CÁC ẢNH HƯỞNG TỪ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỚI BẢO VIỆT

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn với những rủi ro ngày càng gia tăng như biến đổi khí hậu, dịch bệnh, căng thẳng thương mại và nợ công toàn cầu, yêu cầu phát triển bền vững đang trở thành xu hướng tất yếu đối với các doanh nghiệp. Những biến động này không chỉ tác động đến môi trường kinh doanh mà còn đặt ra những thách thức mới đối với hoạt động của các tổ chức tài chính - bảo hiểm. Trên cơ sở theo dõi và đánh giá các xu hướng kinh tế, xã hội và môi trường, Bảo Việt nhận diện các rủi ro và cơ hội có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như lợi ích của các bên liên quan.

Thách thức từ biến đổi khí hậu - Việt Nam hứng chịu nhiều tác động từ thảm họa thiên nhiên

Các báo cáo khí hậu gần đây cũng cho thấy xu hướng nóng lên toàn cầu tiếp tục duy trì ở mức cao trong năm 2025, với nhiệt độ trung bình toàn cầu vẫn nằm trong nhóm cao nhất từng được ghi nhận và giai đoạn 2023 - 2025 trở thành ba năm nóng nhất trong lịch sử quan trắc.

Song song với sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu, nồng độ khí nhà kính trong khí quyển cũng tiếp tục đạt mức kỷ lục. Theo các số liệu quan trắc quốc tế, nồng độ CO₂ trong khí quyển đã đạt khoảng 430,2 ppm vào tháng 5/2025, tăng 3,5 ppm so với cùng kỳ năm 2024 và là mức cao nhất kể từ khi các phép đo chính xác được bắt đầu cách đây 67 năm.

Biến đổi khí hậu đang gây ra những tác động sâu rộng đến môi trường, kinh tế và đời sống xã hội. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán, lũ lụt, sóng nhiệt, cháy rừng và bão nhiệt đới có xu hướng gia tăng cả về tần suất lẫn cường độ. Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề từ biến đổi khí hậu, đặc biệt là các hiện tượng thiên tai như lũ quét, sạt lở đất và mưa lũ cực đoan tại các khu vực miền núi phía Bắc.

Các nghiên cứu dự báo cho thấy nếu nhiệt độ toàn cầu tiếp tục gia tăng, mực nước biển tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có thể tăng từ 55 - 75 cm trong thế kỷ tới, khiến khoảng 40% diện tích khu vực này có nguy cơ bị ngập, đồng thời làm gia tăng tình trạng xâm nhập mặn và ảnh hưởng đến sinh kế của người dân.

Trước những thách thức đó, Việt Nam đã triển khai nhiều chính sách và chương trình nhằm tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Các nội dung này được lồng ghép vào Luật Bảo vệ môi trường, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Đồng thời, Việt Nam cũng đã triển khai Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu (NAP) theo hướng dẫn của Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC),

tập trung vào các lĩnh vực dễ bị tổn thương như tài nguyên môi trường, nông nghiệp, hạ tầng giao thông, phát triển đô thị, du lịch, sức khỏe cộng đồng và công nghiệp.

Kinh tế tuần hoàn kiến tạo giá trị bền vững

Trong 60 năm đồng hành và phát triển cùng sự phát triển của đất nước, Bảo Việt không chỉ khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm mà còn vững vàng với sứ mệnh lan tỏa các giá trị phát triển bền vững đến cộng đồng.

Khi thế giới đang từng bước chuyển mình mạnh mẽ để đối mặt với khủng hoảng tài nguyên, biến đổi khí hậu và bất bình đẳng xã hội, kinh tế tuần hoàn là một giải pháp tất yếu, thông minh. Đây không chỉ là mô hình tái sử dụng tài nguyên, giảm phát thải, mà còn là biểu tượng của tư duy đổi mới - chuyển rác thải thành tài nguyên, chuyển thách thức thành cơ hội. Các thành phố thông minh, công nghệ sạch, fintech, proptech, di chuyển xanh... đều là minh chứng cho sự phát triển tất yếu của một nền kinh tế biết học hỏi từ tự nhiên và hoàn trả lại cho tự nhiên. Bảo Việt nhận thức rằng đổi mới vì tương lai không thể chờ đợi. Tập đoàn đã và đang tích cực ứng dụng các nguyên tắc của kinh tế tuần hoàn vào chiến lược phát triển như: Số hóa quy trình để giảm thiểu tiêu thụ tài nguyên; Thiết kế sản phẩm dịch vụ xanh, thân thiện với môi trường; Thúc đẩy tinh thần tiêu dùng có trách nhiệm trong nội bộ và ngoài xã hội.

Trong bối cảnh hiện nay, việc chuyển đổi từ kinh tế thẳng sang kinh tế tuần hoàn là thiết yếu đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, không ngoại trừ Việt Nam.

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng ta từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này.

Hành động nhỏ cho thay đổi lớn - Bảo Việt đồng hành cùng Việt Nam trong thực hiện mục tiêu của Hội nghị COP30

Hội nghị Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP) là hội nghị thường niên tổ chức trong khuôn khổ Công ước khung Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) nhằm đánh giá quá trình đương đầu với biến đổi khí hậu, Việt Nam đã có những cam kết mạnh mẽ cùng gần 200 quốc gia thực hiện giảm thiểu sản xuất và sử dụng nhiên liệu hóa thạch như dầu khí và than đá, để đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Trong hội nghị COP30 quy tụ hơn 190 quốc gia trong nỗ lực tìm cách chặn đà nóng lên nguy hiểm của Trái Đất. Tại COP30, mục tiêu là xây dựng lộ trình hành động cho thập kỷ 2025-2035. Kết quả có thể bao gồm cam kết về tài chính khí hậu, cơ chế thích ứng, bảo vệ rừng, chuyển đổi năng lượng sạch, và có thể nếu may mắn, lộ trình giảm dần nhiên liệu hóa thạch.

Trong năm 2025, để chủ động thích ứng và hiện thực hóa cam kết thành hành động trong việc ứng dụng công nghệ nhằm giảm phát thải trong hoạt động kinh doanh, Bảo Việt đã

đã tập trung xây dựng Hệ sinh thái số, mang lại giá trị tăng thêm cho khách hàng bằng cách tối ưu hóa dữ liệu và quy trình làm việc từ các bộ phận, công cụ, hệ thống nội bộ, cũng như với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác bên ngoài. Với những hành động cụ thể, Bảo Việt đang phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái số của riêng mình bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng từ đó giúp Bảo Việt mở rộng quy mô kinh doanh, tăng lợi thế cạnh tranh và đảm bảo giảm thiểu các tác động đến môi trường.

Biến đổi khí hậu tác động gián tiếp lên sức khỏe con người thông qua nguồn gây bệnh, làm tăng khả năng bùng phát và lan truyền các bệnh dịch, gây ra các rủi ro từ gói bảo hiểm y tế và bảo hiểm sức khỏe của Bảo Việt. Các rủi ro về con người, tài sản cũng ảnh hưởng tới Bảo Việt với các chi phí bồi thường gia tăng.

Những thiệt hại của biến đổi khí hậu đối với nền kinh tế của quốc gia gây ra rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Bảo Việt xét ở khía cạnh thu nhập của người dân giảm và các ưu tiên dành cho bảo hiểm có thể được thay thế cho những nguy cơ khác cấp bách hơn của khách hàng nhằm phục vụ cho các mục tiêu ngắn hạn.

Việc thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu là vấn đề mang tính toàn cầu nhưng đây cũng có thể là cơ hội nếu biết khai thác, tận dụng. Bảo Việt nhìn nhận trách nhiệm của mình trong việc chung tay giải quyết các thách thức thông qua việc phát triển các sản phẩm chuyên biệt như One-storm - bảo hiểm bão nhiệt đới, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm cây lúa... góp phần giảm nhẹ thiệt hại và hậu quả của biến đổi khí hậu.

Bảo Việt đã triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ để nâng cao trải nghiệm của khách hàng, đại lý và tư vấn viên trên cơ sở hoàn thiện nâng cấp hệ thống core, kết nối liên thông giữa các hệ thống trong nội bộ và tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ, đối tác thanh toán, các hệ sinh thái khác để hình thành một hệ sinh thái số hoàn chỉnh cho Tập đoàn Bảo Việt.

Gắn kết mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững (SDGs) trong hoạt động của doanh nghiệp

Hưởng ứng lời kêu gọi tại Hội nghị Thượng đỉnh Liên Hợp Quốc về phát triển bền vững thông qua chương trình nghị sự 2030 với trọng tâm là các mục tiêu phát triển bền vững cho giai đoạn 2021 - 2030, theo đó các doanh nghiệp trên toàn thế giới được kêu gọi đánh giá tác động của mình, đặt ra những mục tiêu tham vọng với quyết tâm mạnh mẽ và công bố kết quả thực hiện một cách minh bạch.

Mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp quốc đến năm 2030
gồm 17 mục tiêu với 169 chỉ tiêu được cụ thể hóa.



Căn cứ theo nội dung cụ thể của 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, Bảo Việt đã phân tích, lựa chọn và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững trong định hướng chiến lược phát triển bền vững đến năm 2030 của doanh nghiệp. Để điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp với Mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, Bảo Việt không chỉ lồng ghép các mục tiêu vào quá trình lập kế hoạch chiến lược, phát triển kinh doanh mà còn vào mọi khía cạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Việc áp dụng một phương pháp tích hợp toàn diện này sẽ mở rộng tầm nhìn chiến lược của doanh nghiệp, thúc đẩy các quyết định và các hoạt động của doanh nghiệp với kỳ vọng mang lại lợi ích trong dài hạn cho các bên liên quan.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA BẢO VIỆT

Nhận diện các ảnh hưởng và cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững trong trung và dài hạn, Bảo Việt đã gắn kết các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 trên cơ sở đánh giá các hoạt động đã triển khai và phân tích các tác động đối với Bảo Việt.

Định hướng

Việc thực hiện mục tiêu kinh tế được kết hợp với thực hiện các mục tiêu khác về mặt xã hội và môi trường nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan tới hoạt động trong hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Bảo Việt.

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó, mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì việc thực hiện mục tiêu này là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

Cam kết từ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành

Chiến lược phát triển của doanh nghiệp gắn liền với sự cam kết và quyết định của Ban lãnh đạo. Tại Bảo Việt, việc định hướng và cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển

bền vững, cũng như việc gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh nhận được sự đồng thuận từ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, lãnh đạo quản lý cấp trung đến cán bộ nhân viên.

Hiện thực hóa chiến lược thông qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả

Bảo Việt công bố định hướng phát triển bền vững trong chiến lược phát triển của Bảo Việt với sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Trung tâm/Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Tại mỗi đơn vị, định hướng chiến lược, kế hoạch hành động, mục tiêu phát triển của đơn vị được phổ biến, thống nhất tới cán bộ nhân viên thông qua các cuộc họp triển khai nhiệm vụ kinh doanh, họp hội nghị người lao động, các khóa đào tạo, phổ biến tới toàn thể cán bộ.

Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Tập đoàn Bảo Việt duy trì việc họp định kỳ mỗi quý một lần nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Tại các cuộc họp này, Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và các cán bộ quản lý báo cáo về các vấn đề trọng tâm liên quan đến kinh tế - xã hội - môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. HĐQT sẽ xem xét và có những đánh giá, định hướng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: đánh giá tình hình kinh tế xã hội để có những sự thay đổi chiến lược kinh doanh hợp lý chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT được ban hành sau các cuộc họp.

HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Hội đồng Quản trị giao Ban điều hành và bộ phận chịu trách nhiệm về phát triển bền vững chuẩn bị, xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực quốc tế về phát triển bền vững và phù hợp với pháp luật, thông lệ và điều kiện Việt Nam.

Bảo Việt cũng cử đại diện tham gia Ban Điều hành Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) nhiệm kỳ 2023-2026, qua đó Bảo Việt có cơ hội cập nhật các xu hướng mới về phát triển bền vững để gắn kết trong chiến lược và hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn, đồng thời cam kết sẽ chung tay cùng Ban Điều hành VBCSD trong các hoạt động thường niên về phát triển bền vững nhằm thúc đẩy kinh doanh theo hướng phát triển bền vững; Thúc đẩy nhân rộng áp dụng bộ chỉ số bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng thành lập Tổ thường trực về phát triển bền vững gồm 45 thành viên, trong đó bao gồm Lãnh đạo Tập đoàn, Lãnh đạo các Khối/Ban chức

năng/Văn phòng, có sự phân quyền rõ ràng cho các thành viên đối với từng nhóm mục tiêu căn cứ trên 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc và các lĩnh vực mà Bảo Việt có thể tác động lớn nhất khi triển khai các mục tiêu đó.

Giải pháp phát triển bền vững ngắn - trung và dài hạn

Trong quá trình định hình các cơ hội thị trường do các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững mang lại trên nền tảng các triết lý kinh doanh dựa trên sự chia sẻ (shared value), tuần hoàn (circular economy), dịch vụ tinh gọn (smart service), dữ liệu lớn (big data) và đầu tư có trách nhiệm (responsible investment), Bảo Việt hiểu rằng thực hiện thành công các mục tiêu toàn cầu là chìa khóa mở ra cánh cửa tới phát triển kinh doanh lâu dài.

Để điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, Bảo Việt không chỉ lồng ghép các mục tiêu vào quá trình lập kế hoạch chiến lược, đổi mới phát triển kinh doanh mà còn vào mọi khía cạnh trong hoạt động của doanh nghiệp, từ đầu tư, vận hành hoạt động đến marketing, truyền thông thương hiệu, quản lý và phát triển nguồn nhân lực... Việc áp dụng một phương pháp tích hợp toàn diện này sẽ mở rộng tầm nhìn chiến lược của doanh nghiệp, thúc đẩy các quyết định và các hoạt động đầu tư với kỳ vọng mang lại lợi ích trong dài hạn khi xu hướng phát triển bền vững trở thành xu hướng tất yếu và bước vào chu kỳ tăng tốc.

Căn cứ theo nội dung cụ thể của 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, Bảo Việt đã phân tích, lựa chọn và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững trong định hướng chiến lược phát triển bền vững đến năm 2030 của doanh nghiệp bao gồm:

Kinh tế	Xã hội	Môi trường
8: Việc làm đầy đủ và tăng trưởng kinh tế 12: Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm	3: Cuộc sống khỏe mạnh 4: Chất lượng giáo dục 5: Bình đẳng giới 10: Giảm bất bình đẳng	7: Năng lượng sạch và bền vững 13: Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu 16: Hòa bình, công bằng và thể chế vững mạnh

Giải pháp

- Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển dài hạn trong mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.
- Đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh.
- Tập trung đầu tư cho công nghệ thông tin, coi chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để Bảo Việt phát triển các lĩnh vực kinh doanh ổn định và bền vững, là một trong các động lực quan trọng nhất cho sự tăng trưởng, tăng năng suất lao động.

- Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị trong Tập đoàn, tận dụng tối đa năng lực từng thành viên trong Bảo Việt, củng cố và phát triển năng lực cốt lõi, xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Khai thác tối ưu, nâng cao hiệu quả kênh phân phối truyền thống đại lý (năng lực cốt lõi của Tập đoàn), tập trung nguồn lực để phát triển kênh số.
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm - tài chính tích hợp trên nền tảng số, đẩy mạnh triển khai các chương trình bảo hiểm vi mô cho người có thu nhập thấp, bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm sức khỏe trong đó chú trọng bảo hiểm chuyên biệt cho các bệnh hiểm nghèo...

Tăng trưởng kinh tế bền vững

Gắn kết SDGs	Tiêu chuẩn GRI
8: Việc làm đầy đủ và tăng trưởng kinh tế 12: Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm	GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh doanh GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường GRI 203: Đóng góp kinh tế gián tiếp GRI 204: Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị

NGẮN HẠN (2023-2025) • Giữ vị trí hàng đầu trên thị trường bảo hiểm; • Đảm bảo chính sách chi trả cổ tức đều đặn, tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế; • Chiến lược đầu tư thận trọng đảm bảo an toàn tài sản trên nguyên tắc vốn đầu tư phân bổ theo hiệu quả và khả năng sinh lời của các đơn vị; • Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các dự án đầu tư; • Mở rộng hoạt động kinh doanh, đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động; • Đẩy mạnh mô hình sản phẩm tài chính - bảo hiểm tích hợp, thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm.	DÀI HẠN (2026 - 2030) • Tăng cường chuyên đổi số trên nền tảng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng hỗ trợ nâng cao hiệu quả kinh doanh; • Phát triển gói sản phẩm dịch vụ tài chính - bảo hiểm mới đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư, khách hàng, cộng đồng; • Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận; tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt trên 8%, đảm bảo quyền lợi cổ tức cho cổ đông vượt cam kết; • Quản lý rủi ro, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh; • Đóng góp vào ngân sách nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực	GIẢI PHÁP • Hoàn thiện hệ sinh thái số bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng; • Chú trọng đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ tài chính, đón đầu nhu cầu thị trường; • Triển khai ứng dụng AI trong bài toán nhận diện quang học - OCR nhằm tự động hoá một số quy trình từ đó nâng cao năng suất lao động; triển khai eKYC (định dạng khách hàng điện tử); • Tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là bảo hiểm - đầu tư - tài chính - ngân hàng;

	hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ; • Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm.	• Đẩy mạnh hợp lực, bán chéo, nâng cao năng lực cạnh tranh; • Triển khai bảo hiểm hưu trí tự nguyện; bảo hiểm chuyên biệt cho bệnh hiểm nghèo, đẩy mạnh bảo hiểm vi mô cho người thu nhập thấp.

Đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội

Gắn kết SDGs	Tiêu chuẩn GRI
3: Cuộc sống khỏe mạnh 4: Chất lượng giáo dục 5: Bình đẳng giới 10: Giảm bất bình đẳng	-GRI 401: Việc làm -GRI 404: Giáo dục và đào tạo -GRI 405: Đa dạng và cơ hội bình đẳng -GRI 413: Cộng đồng địa phương -GRI 416: An toàn và sức khỏe khách hàng -FS7: Sản phẩm và dịch vụ vì lợi ích xã hội

NGẮN HẠN (2023 - 2025)	DÀI HẠN (2026 - 2030)	GIẢI PHÁP
• Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn thông qua việc đầu tư tại các địa bàn khó khăn, tập trung cho các huyện nghèo vùng cao; • Hỗ trợ các điều kiện sống cơ bản cho người dân vùng khó khăn nhằm giúp họ tập trung lao động sản xuất để nuôi sống bản thân và gia đình tốt hơn; • Đầu tư phát triển các gói sản phẩm bảo hiểm vi mô và sản phẩm đáp ứng các nhu cầu bảo vệ cho khách hàng thông qua gói sản phẩm đa dạng với tính năng ưu việt, linh hoạt; • Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại, tiên tiến; • Đầu tư cho công tác giáo dục, phát triển thể hệ trẻ, góp phần xây dựng thể hệ tri thức tương lai của đất nước.	• Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn; • Đầu tư hỗ trợ các huyện nghèo xây dựng cơ sở hạ tầng, từng bước đem lại điều kiện sống tốt và cuộc sống khỏe mạnh hơn cho người dân; • Đảm bảo lợi ích và môi trường làm việc cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập cho tư vấn viên để tăng sự gắn bó lâu dài; • Đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển thể hệ trẻ, hỗ trợ công tác khuyến học.	• Triển khai các hoạt động xóa nghèo, đầu tư xây thêm các nhà bán trú dân nuôi, trạm y tế, trường học tại các địa phương khó khăn; • Tổ chức các chương trình kỷ niệm dành cho nữ cán bộ nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 tại công sở nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và quyền phụ nữ • Dành ngân sách 1% lợi nhuận sau thuế cho các hoạt động cộng đồng khác như đầu tư cho thể hệ trẻ, khắc phục hậu quả thiên tai và tri ân anh hùng liệt sỹ; • Đầu tư cho công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; • Hoàn thiện cơ chế đánh giá và trả lương theo hiệu quả; • Gắn kết người lao động trong các hoạt động vì cộng đồng thông qua tổ chức các sự kiện mang hơi ấm tới vùng cao, trồng cây xanh, thăm hỏi gia đình có công với đất nước...

Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu chiến lược đến năm 2025

Trong giai đoạn 2021 - 2025, thị trường bảo hiểm Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn và biến động lớn, từ đại dịch Covid-19 kéo dài, khủng hoảng niềm tin liên quan đến hoạt động phân phối bảo hiểm qua ngân hàng cho tới các rủi ro thiên tai, bão lũ và hỏa hoạn xảy ra tại nhiều địa phương. Sang năm 2025, thị trường tài chính - bảo hiểm tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định. Tuy nhiên, nhờ nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, các chính sách điều hành kinh tế linh hoạt của Chính phủ cùng với các chương trình hỗ trợ phục hồi kinh tế đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất - kinh doanh và thúc đẩy nhu cầu bảo vệ tài chính của người dân.

Một điểm đáng chú ý của thị trường trong năm 2025 là việc tái cấu trúc sản phẩm bảo hiểm nhân thọ từ ngày 1/7/2025, hướng tới việc đơn giản hóa cấu trúc sản phẩm, tăng tính minh bạch và tập trung vào các giải pháp bảo vệ thiết thực cho khách hàng. Đồng

thời, các quy định liên quan đến hoạt động phân phối bảo hiểm, đặc biệt là kênh bancassurance và hệ thống đại lý tiếp tục được siết chặt nhằm nâng cao chất lượng tư vấn và bảo vệ quyền lợi người tham gia bảo hiểm.

Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2025 duy trì xu hướng tăng trưởng ổn định với tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường ước đạt khoảng 237,2 nghìn tỷ đồng, tăng 4% so với năm 2024, trong khi tổng tài sản của các doanh nghiệp bảo hiểm ước đạt khoảng 1,1 triệu tỷ đồng. Tăng trưởng của thị trường có sự phân hóa rõ rệt giữa hai khối bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ. Khối bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục đóng vai trò là động lực tăng trưởng chính của thị trường với doanh thu phí ước đạt 88,4 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3% so với năm trước. Các nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm xe cơ giới ghi nhận mức tăng trưởng tích cực. Bảo hiểm nhân thọ ghi nhận dấu hiệu phục hồi chậm nhưng ổn định với doanh thu phí ước đạt 148,8 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 0,4% so với năm 2024. Sự phục hồi này cho thấy quá trình tái cấu trúc thị trường đang dần phát huy hiệu quả, góp phần củng cố niềm tin của khách hàng và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của ngành bảo hiểm trong thời gian tới.

Trong bối cảnh thị trường còn nhiều thách thức nhưng cũng mở ra những cơ hội mới, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục kiên định định hướng phát triển bền vững các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, trong đó Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) và Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) giữ vai trò nòng cốt và là trụ cột trong hoạt động kinh doanh truyền thống của Tập đoàn. Vì vậy, một trong những ưu tiên chiến lược của Tập đoàn là tập trung nguồn lực nhằm tăng cường năng lực tài chính cho các đơn vị này, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Với mô hình Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm, Bảo Việt có lợi thế khác biệt so với nhiều doanh nghiệp bảo hiểm khác trên thị trường nhờ khả năng cung cấp chuỗi sản phẩm bảo hiểm và dịch vụ tài chính tích hợp cho khách hàng. Hiện nay, Tập đoàn cung cấp hàng trăm sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ, đồng thời phát triển các dịch vụ tài chính liên quan như ngân hàng, chứng khoán, quản lý quỹ và đầu tư, qua đó hình thành hệ sinh thái dịch vụ tài chính đa dạng và toàn diện.

Mạng lưới hoạt động của Bảo Việt được xây dựng rộng khắp toàn quốc với 180 chi nhánh và 1.200 phòng giao dịch, cùng đội ngũ 227.000 đại lý và tư vấn viên. Hệ thống này hiện đang phục vụ khoảng 20 triệu khách hàng mỗi năm, tương đương 20% dân số Việt Nam, qua đó khẳng định vị thế và độ phủ thị trường vượt trội của Tập đoàn trong ngành bảo hiểm.

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo cùng với nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định trong năm 2025, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh đề ra. Tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn đạt 59.700 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 2.922 tỷ đồng, tăng 33,2% so với năm trước. Đối với Công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt, tổng doanh thu đạt 1.828 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2024, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 1.285 tỷ đồng.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Bảo Việt tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những nhà đầu tư tổ chức lớn nhất của nền kinh tế, với tỷ trọng đầu tư trở lại nền kinh tế chiếm khoảng 27% tổng nguồn vốn đầu tư của toàn thị trường bảo hiểm. Đồng thời, tổng số tiền bồi thường và chi trả quyền lợi bảo hiểm của Bảo Việt cũng chiếm khoảng 1/4 tổng số tiền chi trả của toàn thị trường, góp phần bảo vệ quyền lợi cho tổ chức và người dân khi gặp phải rủi ro.

Bảo Việt hướng đến xây dựng hệ sinh thái số từ nền tảng hệ sinh thái hiện nay để tận dụng thế mạnh hợp lực của toàn Tập đoàn, lấy khách hàng là trung tâm trong mọi hoạt động và triển khai mô hình kinh doanh số “một khách hàng, đa sản phẩm”. Với lợi thế về sản phẩm tích hợp (ngân hàng - chứng khoán - quỹ - bảo hiểm - chăm sóc sức khỏe) và dịch vụ khác biệt, mô hình “một khách hàng, đa sản phẩm” sẽ tăng cường trải nghiệm khách hàng, thúc đẩy doanh thu và chuyển dịch khách hàng hiện hữu, khách hàng mới từ offline sang online.

Về hợp lực bán chéo bảo hiểm, mục tiêu là khai thác tiềm năng và năng lực cốt lõi mà Bảo Việt có lợi thế duy nhất trên thị trường, đó là hoạt động ở cả thị trường bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ với 237.000 đại lý và tư vấn viên, mạng lưới phân phối rộng khắp các tỉnh thành. Bình quân doanh thu bán chéo hàng năm đạt khoảng 1.000 tỷ đồng, góp phần tăng thu nhập cho đại lý/tư vấn viên.

Tập đoàn Bảo Việt thực hiện chi trả hơn 783 tỷ đồng cổ tức bằng tiền cho các cổ đông với tỷ lệ 10,551%. Việc chi trả cổ tức này thể hiện cam kết của Bảo Việt trong việc gia tăng giá trị cho cổ đông, đồng thời phản ánh kết quả kinh doanh tích cực của Tập đoàn trong năm 2025. Với tiềm lực tài chính mạnh, quy mô vốn và tài sản hàng đầu trong số các doanh nghiệp bảo hiểm, cổ phiếu BVH luôn đóng vai trò dẫn dắt nhóm cổ phiếu ngành bảo hiểm. Với giá trị vốn hóa lớn và khối lượng giao dịch luôn duy trì ở mức cao đã giúp cổ phiếu BVH trở thành điểm đến của dòng tiền từ các nhà đầu tư dài hạn và các quỹ đầu tư quốc tế.

Bên cạnh việc tạo ra công ăn việc làm cho khoảng 6.500 cán bộ, nhân viên trong toàn hệ thống, Bảo Việt cũng tạo thêm thu nhập, công việc cho hàng trăm nghìn người là đại lý, tư vấn viên hàng năm.

Ngoài việc đóng góp cho tăng trưởng kinh tế, Tập đoàn Bảo Việt còn tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội. Trong giai đoạn 2021 - 2025, Tập đoàn đã dành hơn 45 tỷ đồng cho các chương trình hỗ trợ giáo dục, y tế, xóa nhà tạm, khắc phục hậu quả thiên tai và nhiều hoạt động cộng đồng khác. Riêng trong năm 2025, Bảo Việt đã đóng góp hơn 35,9 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội, tập trung hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ và trao hàng nghìn suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Bảo Việt đã đạt được mức tăng trưởng và phát triển ổn định, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 đặt ra, tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu trên cả hai mảng kinh doanh chính là bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ.

CHƯƠNG III: HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1.1 Đánh giá về tình hình kinh tế thế giới, khu vực và vùng

1.2 Kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính bảo hiểm Việt Nam

Thị trường bảo hiểm

Thị trường ngân hàng - tài chính - tiền tệ

Thị trường trái phiếu

Thị trường chứng khoán

Thị trường bất động sản

Triển vọng năm 2026

1.3 Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

1.4 Đánh giá về tình hình đầu tư tài chính

1.5 Chính sách phát triển nguồn nhân lực

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về mọi mặt hoạt động của Bảo Việt

3. Báo cáo hoạt động của đơn vị thành viên

Báo cáo hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt

Báo cáo hoạt động của Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ

Báo cáo hoạt động của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

Báo cáo hoạt động của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt

Báo cáo hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

TĂNG TRƯỞNG HIỆU QUẢ

Thông qua việc phát triển các sản phẩm bảo hiểm và dịch vụ tài chính phù hợp với nhu cầu thị trường, thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và tối ưu hóa quy trình vận hành, Bảo Việt tiếp tục mở rộng không gian tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Những bước tiến này không chỉ góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh mà còn khẳng định vai trò tiên phong của Bảo Việt trong việc định hình xu hướng phát triển của ngành tài chính - bảo hiểm tại Việt Nam.

- Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ ghi nhận tổng doanh thu đạt 45.260 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.168 tỷ đồng, tăng 43,6% so với năm 2024; tiếp tục dẫn đầu về tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ
- Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ ghi dấu một năm kết quả khả quan với tổng doanh thu đạt 12.920 tỷ đồng, tăng trưởng 8,3% so cùng kỳ
- Lĩnh vực dịch vụ tài chính và khác: tổng doanh thu đạt trên 2.320 tỷ đồng, đóng góp 4% vào tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn
- Hệ số an toàn vốn/tỷ lệ an toàn tài chính của các thành viên trong Tập đoàn luôn đảm bảo mức an toàn cao
- Năm 2025, Bảo Việt chi hơn 783 tỷ đồng trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông (tỷ lệ 10,551% trên mệnh giá cổ phiếu), đây là mức cổ tức ổn định bằng tiền mặt trên thị trường.
- Tập đoàn phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư, gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI, KHU VỰC VÀ VÙNG

Kinh tế vĩ mô thế giới năm 2025: Tăng trưởng GDP được duy trì nhưng dễ tổn thương

Kinh tế thế giới đã cho thấy năng lực chống chịu tốt hơn kỳ vọng trước các cú sốc địa chính trị và áp lực thuế quan mới của Mỹ nhờ sự chủ động thích ứng của các chính phủ, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; động lực tăng trưởng cũng đến từ đầu tư vào trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu, đổi mới - sáng tạo và sự điều hành linh hoạt chính sách tài khóa, tiền tệ. Theo các tổ chức quốc tế như IMF, OECD và Ngân hàng Thế giới (WB), tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2025 ước đạt khoảng 3,2 - 3,3%, trong khi một số dự báo thận trọng hơn cho rằng mức tăng trưởng chỉ khoảng 2,5 - 2,7%, cho thấy xu hướng tăng trưởng chững lại của kinh tế thế giới.

Trong bối cảnh đó, một số yếu tố lớn đã tác động đáng kể đến triển vọng kinh tế toàn cầu trong năm 2025.

Căng thẳng địa chính trị và bất ổn tại Trung Đông

Căng thẳng địa chính trị tại nhiều khu vực trên thế giới tiếp tục là yếu tố bất định lớn đối với kinh tế toàn cầu. Các cuộc xung đột kéo dài như chiến sự Nga - Ukraine và xung đột tại khu vực Trung Đông (Israel - Palestine) đã làm gia tăng rủi ro đối với thương mại quốc tế, chuỗi cung ứng và thị trường năng lượng.

Những xung đột này làm gia tăng biến động giá năng lượng và chi phí vận tải toàn cầu, đồng thời ảnh hưởng đến hoạt động thương mại và đầu tư giữa các khu vực. Bối cảnh địa chính trị phức tạp khiến nhiều nền kinh tế phải duy trì chính sách kinh tế thận trọng, nhằm giảm thiểu các cú sốc từ môi trường bên ngoài.

Điều chỉnh chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn

Sau giai đoạn thắt chặt tiền tệ kéo dài nhằm kiểm soát lạm phát, nhiều ngân hàng trung ương lớn bắt đầu chuyển sang xu hướng nới lỏng chính sách tiền tệ.

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã bắt đầu chu kỳ giảm lãi suất nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh lạm phát dần hạ nhiệt. Tại châu Âu, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cũng thực hiện các bước điều chỉnh chính sách tiền tệ nhằm kích thích đầu tư và tiêu dùng trong khu vực Eurozone.

Trong khi đó, Trung Quốc tiếp tục triển khai các biện pháp nới lỏng tiền tệ nhằm thúc đẩy thanh khoản trong hệ thống tài chính và hỗ trợ tiêu dùng nội địa trong bối cảnh thị trường bất động sản suy yếu và tăng trưởng kinh tế chậm lại.

Xu hướng điều chỉnh chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn đã góp phần cải thiện thanh khoản trên thị trường tài chính toàn cầu, tuy nhiên cũng làm gia tăng biến động dòng vốn quốc tế.

Lạm phát toàn cầu giảm nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro

Một điểm đáng chú ý của kinh tế toàn cầu năm 2025 là lạm phát có xu hướng giảm so với giai đoạn trước. Theo IMF, lạm phát toàn cầu năm 2025 khoảng 4,2 - 4,3%, thấp hơn mức trên 5% của năm 2024, chủ yếu do giá hàng hóa và năng lượng giảm.

Tuy nhiên, diễn biến lạm phát không đồng đều giữa các khu vực. Một số nền kinh tế phát triển vẫn duy trì mức lạm phát cao hơn mục tiêu của các ngân hàng trung ương, trong khi Trung Quốc tiếp tục đối mặt với áp lực giảm phát.

Sự phát triển nhanh của công nghệ và chuyển đổi số

Chuyển đổi số và các công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0 tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, dữ liệu lớn và tự động hóa đang thu hút dòng vốn đầu tư lớn và trở thành động lực đổi mới của nhiều ngành kinh tế.

Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh của công nghệ cũng góp phần thay đổi cấu trúc sản xuất và thương mại toàn cầu, thúc đẩy hình thành các mô hình kinh doanh mới và nâng cao năng suất lao động.

TRIỂN VỌNG KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2026

Kinh tế toàn cầu năm 2026 được dự báo tăng trong khoảng 2,9 - 3,1%, sau đó ổn định ở mức tăng này trong năm 2027, nhờ tiêu dùng bền vững và chi tiêu vốn tăng cao. Trong ngắn hạn, hoạt động kinh tế được dự báo sẽ giảm nhẹ khi các động thái tăng thuế quan sẽ đẩy chi phí tăng dần, ảnh hưởng tiêu cực đến đầu tư và thương mại, trong bối cảnh bất ổn chính sách và địa chính trị triền miên. GDP toàn cầu được kỳ vọng sẽ tăng vững trở lại vào cuối năm 2026 khi tác động của thuế quan yếu dần, điều kiện tài chính cải thiện và lạm phát thấp sẽ hỗ trợ tăng nhu cầu, trong đó EMEs châu Á sẽ tiếp tục đóng góp chủ yếu cho xu hướng tăng này.

Có nhiều yếu tố hỗ trợ tăng trưởng GDP toàn cầu trong ngắn hạn, như các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trước cuộc bầu cử giữa kỳ 2026 tại Mỹ. Các gói kích thích tài khóa tại Trung Quốc, đầu tư tại châu Âu, tăng trưởng AI và các thỏa thuận thương mại giữa Mỹ với các bên đối tác có thể thúc đẩy kinh tế toàn cầu và mở rộng chu kỳ tăng trưởng. Những thách thức gần đây đối với tính độc lập của Fed và một số ngân hàng trung ương khác có thể tiếp tục hỗ trợ kinh tế toàn cầu trong trung hạn, mặc dù chính sách tiền tệ nói lỏng có thể làm tăng mất cân bằng dài hạn.

Lạm phát được dự báo tiếp tục giảm về mục tiêu của các ngân hàng trung ương, mặc dù lạm phát cơ bản vẫn đứng ở mức cao tại một số khu vực.

Các xu thế tất yếu dự báo sẽ tiếp tục tác động mạnh mẽ đến triển vọng kinh tế thế giới giai đoạn 2026 - 2030 bao gồm: (1) xu thế cắt giảm đầu tư do cầu yếu, chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc; (2) căng thẳng địa - chính trị khó lường, nhiều rủi ro cho nền kinh tế thế giới. (3) thay đổi nhân khẩu học: già hóa dân số, đô thị hóa và tầng lớp trung lưu gia tăng; (4) Tiến bộ công nghệ có thể làm thay đổi bản chất của thương mại, đầu tư và lao động toàn cầu, tạo cơ hội cho các nước đi sau tăng tốc phát triển nhưng cũng có thể khiến cho các khâu sản xuất có thể chuyển ngược trở lại các quốc gia phát triển, làm hạn chế dòng dịch chuyển vốn toàn cầu; (4) biến đổi môi trường và khí hậu, suy thoái môi trường, cạn kiệt tài nguyên, sử dụng nguồn nước xuyên biên giới khiến nhu cầu về thực phẩm và nước tăng cao; (5) cơ hội kinh tế mới, đặc biệt trong các lĩnh

vực chuyển đổi công nghệ, năng lượng tái tạo và ứng phó với biến đổi khí hậu. Về chuyển đổi công nghệ và AI, công nghệ AI sẽ tiếp tục là động lực chính thúc đẩy sự đổi mới trong nhiều ngành công nghiệp. Cơ hội kinh tế sẽ đến từ việc ứng dụng AI trong tự động hóa sản xuất, y tế, tài chính và giao thông. Trí tuệ nhân tạo sẽ giúp tăng năng suất lao động, tối ưu hóa quy trình và tạo ra sản phẩm mới.

Dự báo tăng trưởng GDP năm 2026 (%)

Tổ chức	Toàn cầu	Mỹ	Eurozone	Trung Quốc
OECD	~3,3	2,0	1,2	4,5
IMF	~3,3	2,0	1,2	4,5
Goldman Sachs	2,8	2,6	1,3	4,8
S&P Global	~3,1	2,1	1,1	4,4

Nguồn: BVH tổng hợp

KINH TẾ VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH BẢO HIỂM VIỆT NAM

Kinh tế Việt Nam 2025: Trên đà phục hồi mạnh mẽ

Năm 2025 là giai đoạn bản lề của kinh tế Việt Nam: nền kinh tế đồng thời chịu tác động từ biến động quốc tế và bước vào “kỷ nguyên phát triển mới” với định hướng chính sách chiến lược cho giai đoạn 2026 - 2030. Trong tiến trình tái thiết mô hình tăng trưởng, Việt Nam đã xác lập các khuôn khổ thể chế mang tính bước ngoặt; tiêu biểu là Nghị quyết số 57/NQ-CP về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với đổi mới sáng tạo, và Nghị quyết số 68/NQ-TW về phát huy vai trò nòng cốt của khu vực kinh tế tư nhân. Trên nền tảng đó, tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8,02%, lạm phát cơ bản được kiểm soát ở mức 3,21% so với năm trước đã phản ánh định hướng chính sách đầy quyết tâm của Chính phủ.

Quy mô nền kinh tế tăng nhanh, chất lượng tăng trưởng và đời sống dân sinh được cải thiện tích cực: Quy mô nền kinh tế ước đạt 514 tỷ USD, xếp thứ 32 thế giới và thứ 4 ASEAN; GDP bình quân đầu người 5.026 USD, gấp 1,4 lần năm 2020, chính thức trở thành quốc gia thu nhập trung bình cao. Năng suất lao động tăng 6,83% (cao hơn mục tiêu 5,4%); đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt khoảng 47%, vượt mục tiêu là 45%; thu nhập bình quân người lao động đạt 8,4 triệu đồng/tháng năm 2025, gấp 1,5 lần năm 2020.

Các động lực chính bao gồm:

(1) Tiêu dùng nội địa phục hồi mạnh

Tiêu dùng nội địa tiếp tục là một trong những động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2025 ước tăng khoảng 9 - 9,5% so với năm 2024, đạt trên 6,4 triệu tỷ đồng. Sự cải thiện của thu nhập người dân, cùng với quá trình mở rộng tầng lớp trung lưu và đô thị hóa nhanh, đã góp phần thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng trong nước.

(2) Đẩy mạnh đầu tư công và phát triển hạ tầng

Đầu tư công tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2025 tăng khoảng 11,6%, trong đó vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước tăng gần 28% so với năm trước. Việc đẩy mạnh triển khai các dự án hạ tầng lớn như hệ thống cao tốc Bắc - Nam, sân bay Long Thành và các dự án giao thông trọng điểm đã góp phần kích thích hoạt động xây dựng, sản xuất vật liệu và dịch vụ logistics.

(3) Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) duy trì tích cực

Việt Nam tiếp tục thu hút dòng vốn FDI nhờ môi trường đầu tư ổn định và lợi thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Tổng vốn FDI đăng ký năm 2025 ước đạt khoảng 36 - 38 tỷ

USD, trong khi vốn FDI giải ngân đạt khoảng 23 - 25 tỷ USD, tăng so với năm trước. Các dự án đầu tư chủ yếu tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến - chế tạo, điện tử, công nghệ cao và năng lượng.

(4) Xuất khẩu phục hồi và thương mại quốc tế cải thiện

Sau giai đoạn suy giảm trong năm 2023 - 2024, hoạt động xuất khẩu của Việt Nam năm 2025 đã phục hồi tích cực. Kim ngạch xuất khẩu cả năm ước đạt khoảng 405 - 410 tỷ USD, tăng khoảng 13 - 14% so với năm trước. Các nhóm ngành xuất khẩu chủ lực như điện tử, máy móc, dệt may và nông sản tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế.

(5) Phát triển kinh tế số và chuyển đổi công nghệ

Chuyển đổi số và sự phát triển của kinh tế số tiếp tục trở thành động lực tăng trưởng mới. Quy mô kinh tế số Việt Nam năm 2025 ước đạt khoảng 45 - 50 tỷ USD, chiếm khoảng 16 - 18% GDP. Các lĩnh vực như thương mại điện tử, công nghệ tài chính (fintech), dịch vụ số và trí tuệ nhân tạo đang phát triển nhanh, góp phần nâng cao năng suất lao động và tạo ra các mô hình kinh doanh mới.

Những thách thức của nền kinh tế Việt Nam

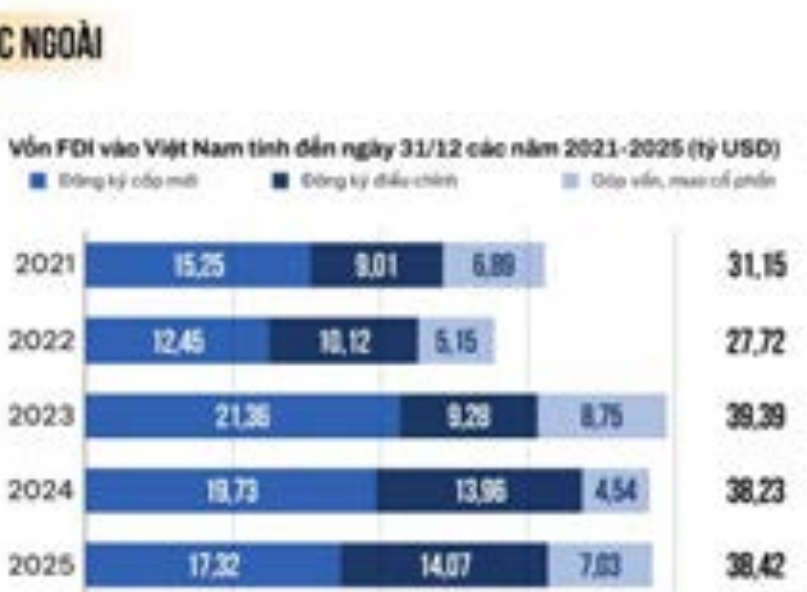
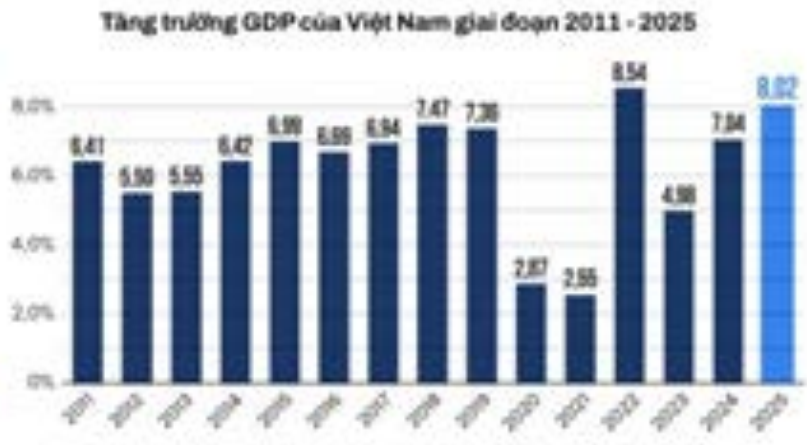
Nhiều rủi ro, thách thức vẫn hiện hữu, khó đoán định: (i) rủi ro địa chính trị và căng thẳng thương mại - công nghệ; (ii) tăng trưởng chậm lại tại nhiều nền kinh tế lớn, chủ yếu là do chính sách thuế quan của Mỹ, tác động nhiều đến Việt Nam; (iii) lạm phát và lãi suất toàn cầu dù giảm nhưng còn ở mức cao, làm tăng rủi ro nợ công và nợ tư; và (iv) rủi ro an ninh phi truyền thống như an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng - dữ liệu, thiên tai và biến đổi khí hậu cực đoan, khó lường.

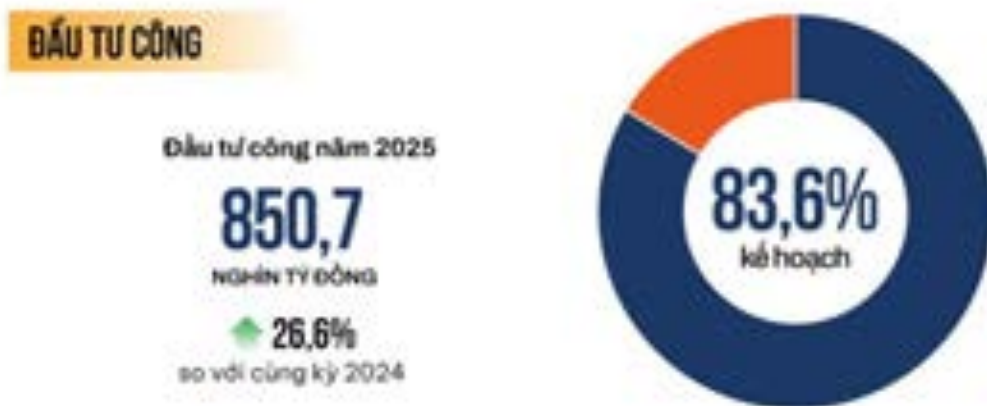
Tỷ giá dù hạ nhiệt song còn chịu sức ép: Tỷ giá USD/VND năm 2025 tăng 3,1% so với cuối năm trước với ba lý do chính: (i) nguồn cung ngoại tệ chậm lại khi nhập khẩu tăng nhanh hơn xuất khẩu, thặng dư thương mại cả hàng hóa và dịch vụ ít hơn 2 năm trước và khối ngoại bán ròng mạnh trên thị trường chứng khoán (khoảng 5,2 tỷ USD năm 2025), khiến cán cân tài chính thâm hụt. Tình trạng găm giữ ngoại tệ và đầu cơ vàng còn phức tạp khi chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới vẫn ở mức cao (khoảng 15 triệu đồng/lượng).

Thuế quan và các biện pháp phi thuế quan đều đang được áp dụng ngày càng nhiều trong thương mại quốc tế. Điều này càng gây khó khăn cho xuất khẩu của Việt Nam đến thị trường lớn thế giới.

Tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường đô thị và các rủi ro phi truyền thống ngày càng rõ nét.

Các chỉ số của nền kinh tế





Nguồn: BVH tổng hợp

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, thị trường bảo hiểm năm 2025 vẫn tăng trưởng

Theo Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, doanh thu phí toàn thị trường bảo hiểm năm 2025 ước đạt 233,2 nghìn tỷ đồng, tăng 2,5% so với năm 2024, trong đó doanh thu phí bảo hiểm lĩnh vực nhân thọ ước đạt 145,1 nghìn tỷ đồng, giảm 1,9%; lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 88 nghìn tỷ đồng, tăng 11%.

Theo Cục Thống kê, chi trả quyền lợi bảo hiểm ước đạt 91,8 nghìn tỷ đồng, tăng 13,5% so với năm 2024; tổng số tiền đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt gần 959,0 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3%. Tổng tài sản thị trường bảo hiểm ước đạt 1.113,6 nghìn tỷ đồng, tăng 8,6%; tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm tăng 8,8%; tổng nguồn vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp bảo hiểm tăng 3,8%.

Năm 2025, thị trường bảo hiểm Việt Nam tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng dù vẫn chịu tác động từ nhiều yếu tố bất lợi của môi trường kinh tế và tâm lý thị trường

Theo số liệu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, tổng doanh thu phí toàn thị trường ước đạt khoảng 233,2 nghìn tỷ đồng, tăng 2,5% so với năm 2024. Tuy nhiên, sự tăng trưởng này diễn ra không đồng đều giữa các phân khúc. Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ ước đạt 145,1 nghìn tỷ đồng, giảm 1,9%, phản ánh sự thận trọng của người dân đối với các sản phẩm bảo hiểm dài hạn sau giai đoạn thị trường điều chỉnh. Trong khi đó, lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực với doanh thu ước đạt khoảng 88 nghìn tỷ đồng, tăng 11%, nhờ nhu cầu bảo hiểm tài sản, sức khỏe gia tăng.

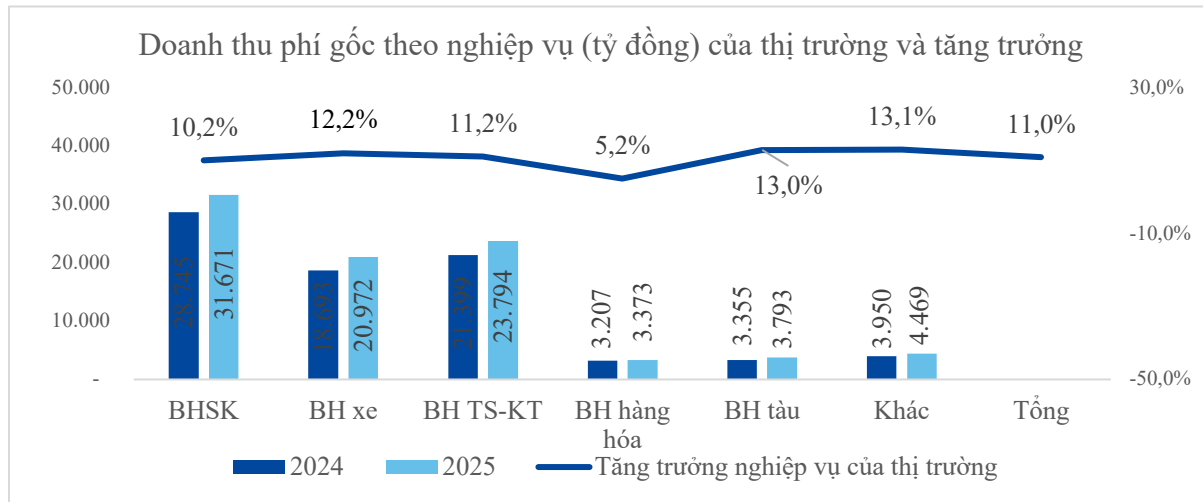
Bên cạnh doanh thu phí, các chỉ tiêu về chi trả quyền lợi và quy mô thị trường cũng cho thấy vai trò ngày càng rõ nét của ngành bảo hiểm đối với nền kinh tế. Theo Cục Thống kê, tổng số tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm năm 2025 ước đạt 91,8 nghìn tỷ đồng, tăng 13,5% so với năm 2024, thể hiện chức năng bù đắp rủi ro và đảm bảo an sinh tài chính cho người tham gia bảo hiểm. Đồng thời, tổng số tiền các doanh nghiệp bảo hiểm đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt gần 959 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3%, góp phần cung cấp nguồn vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế.

Quy mô tài chính của thị trường bảo hiểm tiếp tục được củng cố. Tổng tài sản toàn thị trường ước đạt 1.113,6 nghìn tỷ đồng, tăng 8,6%; tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm tăng 8,8%, cho thấy khả năng đảm bảo nghĩa vụ chi trả trong tương lai của các doanh nghiệp được duy trì ổn định. Bên cạnh đó, tổng nguồn vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp bảo hiểm tăng 3,8%, phản ánh nỗ lực tăng cường năng lực tài chính và đáp ứng các yêu cầu quản lý ngày càng chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước.

Tính đến năm 2025, thị trường bảo hiểm Việt Nam có khoảng 86 doanh nghiệp hoạt động trong cả hai lĩnh vực nhân thọ và phi nhân thọ, tạo nên môi trường cạnh tranh ngày càng đa dạng. Tuy nhiên, bên cạnh cơ hội mở rộng thị trường, các doanh nghiệp bảo hiểm cũng phải đối mặt với nhiều thách thức như niềm tin của khách hàng cần được củng cố, yêu cầu minh bạch thông tin ngày càng cao, cũng như áp lực chuyển đổi số và đổi mới sản phẩm. Trong bối cảnh đó, việc nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường quản trị rủi ro và phát triển các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với nhu cầu mới của thị trường được xem là những yếu tố quan trọng để ngành bảo hiểm duy trì đà tăng trưởng bền vững trong những năm tới.

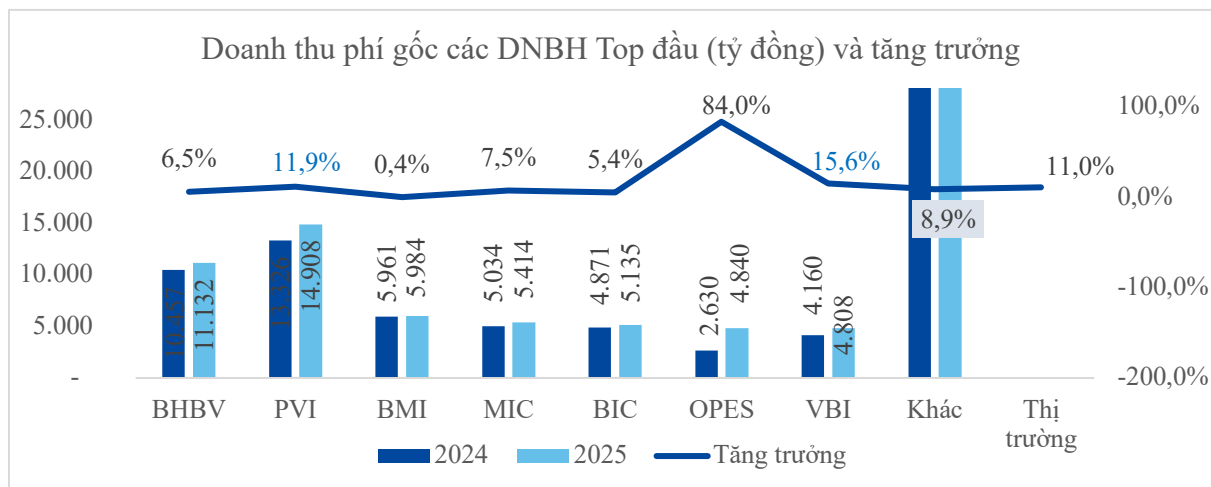
Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng khả quan trong năm 2025. Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) tiếp tục duy trì vị trí thứ 2 thị trường về thị phần, tỷ lệ bồi thường tiếp tục được cải thiện.

Năm 2025 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng đạt 11%. Đầu tư công được đẩy mạnh giúp mảng nghiệp vụ bảo hiểm tài sản - thiệt hại tăng trưởng tích cực (11,2%). Các nghiệp vụ bán lẻ bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm xe cơ giới tiếp tục là động lực tăng trưởng với mức tăng lần lượt là 10,2% và 12,2% so với năm 2024.



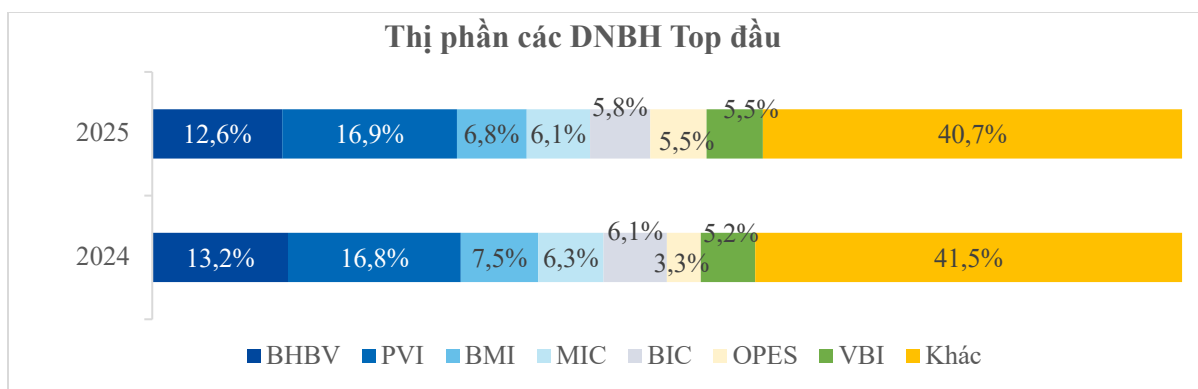
Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

Năm 2025 chứng kiến sự thay đổi lớn trong bảng xếp hạng thị phần các DNBH Top đầu. OPES đạt tăng trưởng cao 84%, vươn lên vị trí thứ 6 về thị phần (OPES đặt mục tiêu năm 2026 doanh thu phí gốc đạt 7.500 tỷ đồng, vào Top 3 thị phần).



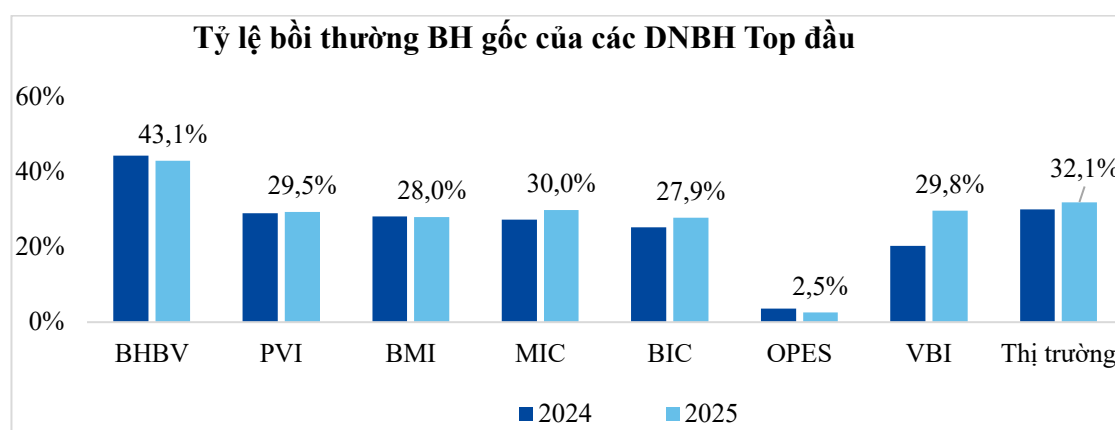
Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

Ngoại trừ PVI, các DN Top đầu trong năm 2025 đều tăng trưởng thấp hơn bình quân thị trường. BHBV đạt tăng trưởng 6,5%, tương đương xấp xỉ 60% mức tăng bình quân của toàn thị trường, đứng thứ 2 với 12,6% thị phần. PVI tăng trưởng 11,9%, chậm lại đáng kể với cùng kỳ 2024 (21,3%). Tuy nhiên, hoạt động tái bảo hiểm của PVI tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực, trong đó tái bảo hiểm quốc tế đóng góp trên 50% lợi nhuận từ hoạt động bảo hiểm trong năm 2025.



Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

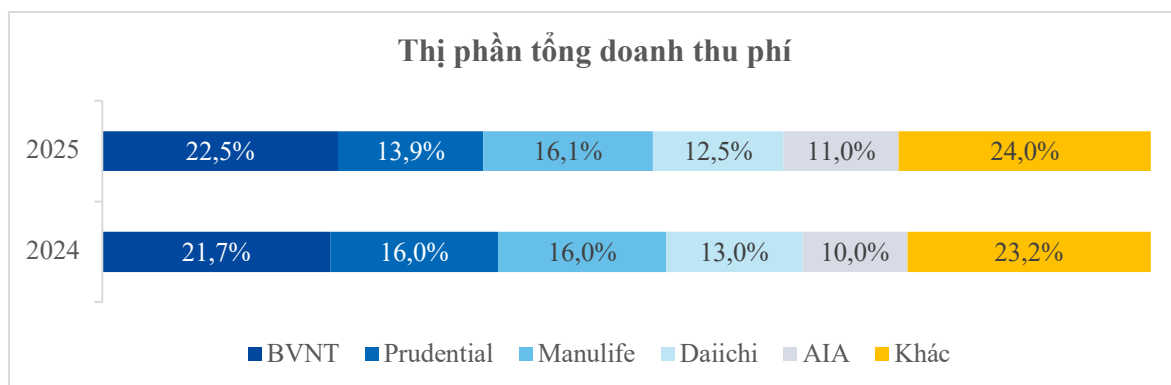
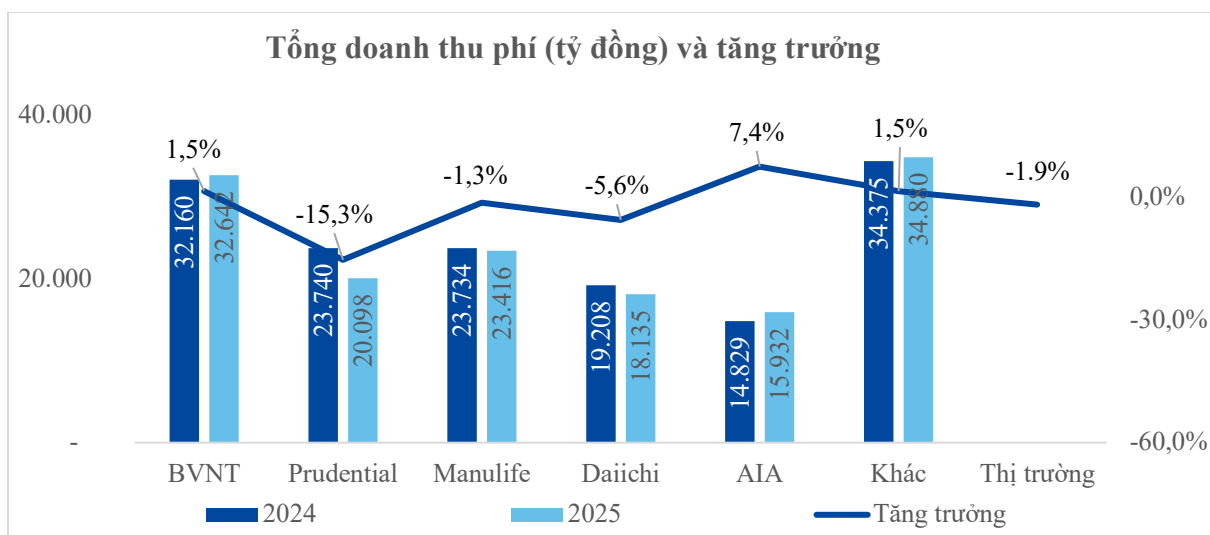
Tỷ lệ bồi thường gốc toàn thị trường năm 2025 tăng nhẹ so với năm 2024. Trong các DNBH Top đầu chỉ có BHBV có tỷ lệ bồi thường gốc năm 2025 giảm so với 2024 bên cạnh OPES.



Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

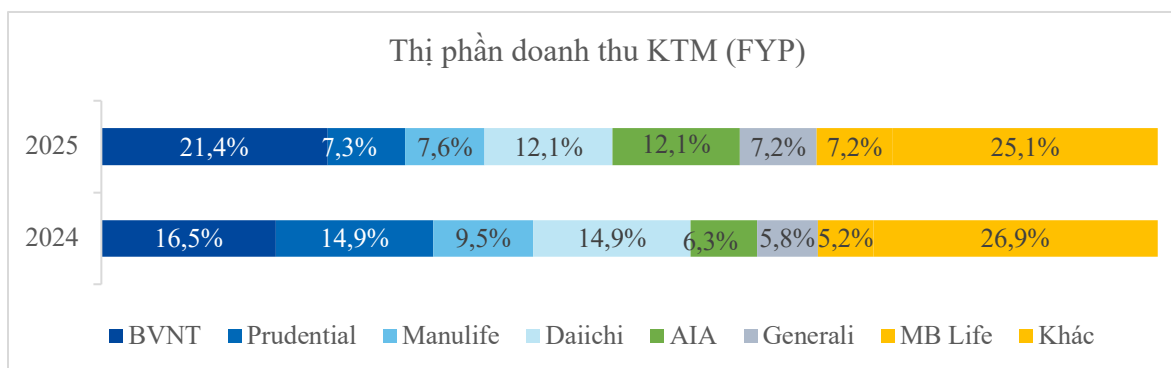
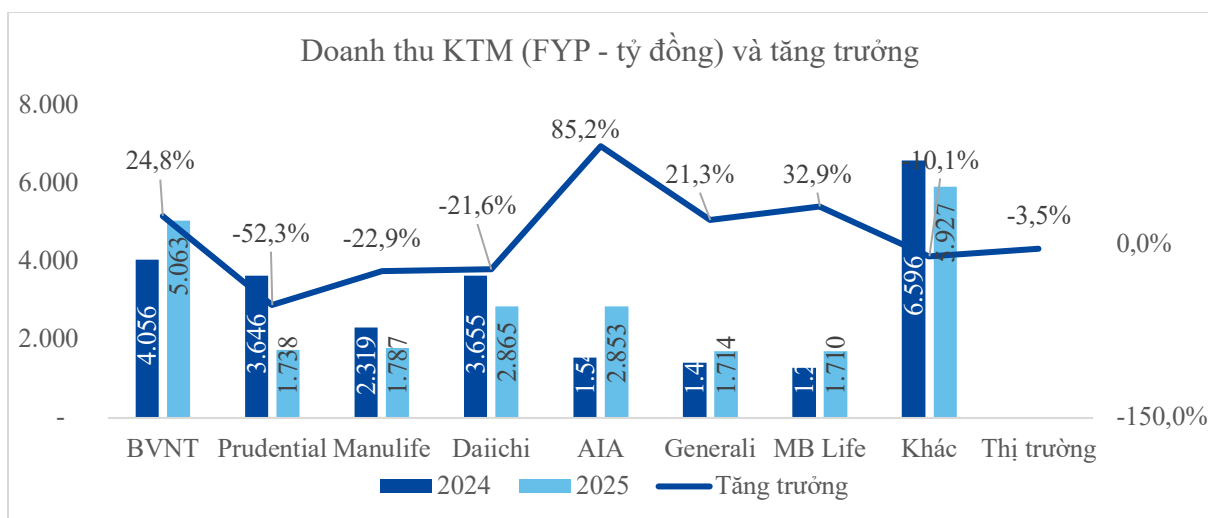
Đà giảm trưởng thị trường bảo hiểm nhân thọ đã có dấu hiệu chứng lại. Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) tiếp tục đứng đầu thị trường về thị phần tổng doanh thu phí lần doanh thu khai thác mới

Theo số liệu ước tính của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, năm 2025 tổng doanh thu phí toàn thị trường năm 2025 giảm -1,9% yoy. BVNT duy trì tăng trưởng 1,5% nhờ doanh thu khai thác mới (KTM) tăng trưởng tích cực (+24,8%).



Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

AIA tăng trưởng cao nhất trong Top 5, trong đó doanh thu KTM tăng trưởng gần gấp đôi so với cùng kỳ nhờ dòng sản phẩm đầu tư và sản phẩm bán kèm (tăng trưởng lần lượt 115,4% và 55,1% trong 9T.2025). AIA tập trung vào mô hình "Hệ sinh thái sức khỏe toàn diện" thông qua hợp tác chiến lược với bệnh viện Vinmec, Tâm Anh... thiết kế các gói bảo hiểm sức khỏe tích hợp sẵn vào các đặc quyền của thẻ tín dụng hoặc tài khoản ưu tiên của VPB, TCB, gắn kết bảo hiểm sức khỏe và chăm sóc sức khỏe thông qua chương trình Sống Khỏe (AIA Vitality), hợp tác với FPT để thúc đẩy chuyển đổi số lĩnh vực bảo hiểm sức khỏe.



Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

Prudential, Manulife và Daiichi tiếp tục tăng trưởng âm. Prudential tiếp tục giảm mạnh doanh thu KTM do thời gian qua, Prudential đóng cửa nhiều tổng đại lý (GA) ở các tỉnh thành để triển khai mô hình văn phòng tổng đại lý mới nhằm hoàn thành mục tiêu chuyển đổi toàn diện, hiện đại hóa chất lượng dịch vụ vào năm 2028, dẫn đến ảnh hưởng đến hoạt động khai thác mới.

THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG - TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

Trong năm 2025, Ngân hàng Nhà nước duy trì chủ động ứng phó linh hoạt với diễn biến kinh tế thế giới và trong nước để thực thi các chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, phục hồi sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, an toàn hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng.

Tính đến hết năm 2025, tổng dư nợ tín dụng đạt hơn 18,58 triệu tỷ đồng, tăng 19,01% so với cuối năm 2024 (trong khi cả năm 2024 tăng 15,08%). Sự gia tăng nhanh này phản ánh nhu cầu vốn rất lớn từ các dự án trọng điểm và nỗ lực đẩy vốn vào sản xuất kinh doanh trong giai đoạn nước rút. Việc duy trì tốc độ mở rộng tín dụng ở mức cao là nỗ lực

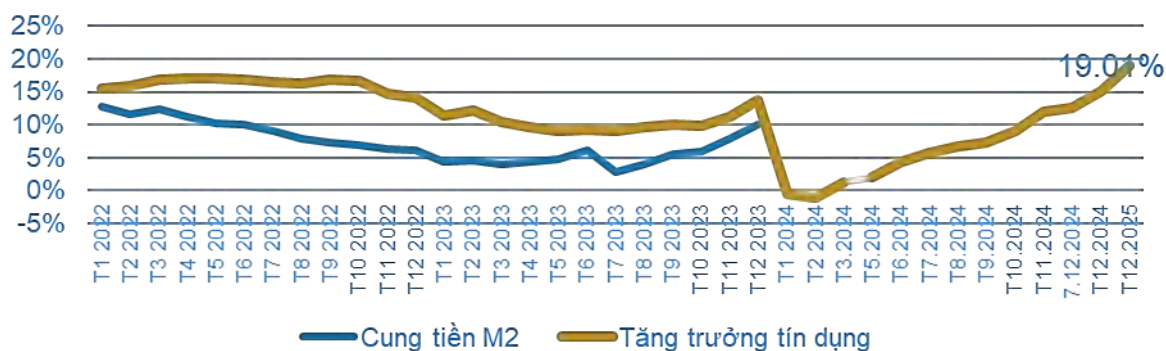
tạo dư địa tài chính để các doanh nghiệp ứng phó với các cú sốc bên ngoài, đặc biệt là rủi ro từ chính sách thuế quan mới của Mỹ.

Lãi suất điều hành: NHNN duy trì mặt bằng lãi suất thấp hỗ trợ thanh khoản; áp lực chính sách tiền tệ 2025 - 2026 đến từ: tỷ giá USD/VND cao, giá vàng trong nước - thế giới chênh lệch lớn, và tăng trưởng tín dụng mạnh. Sang 2026, chính sách tiền tệ được kỳ vọng duy trì linh hoạt, ưu tiên ổn định vĩ mô và kiểm soát rủi ro.

Lãi suất huy động: Trung bình lãi suất huy động 12 tháng của các NHTM quanh mức 5,7% tại cuối T12/2025, phản ánh nhu cầu huy động vốn gia tăng nhằm đáp ứng nhu cầu tín dụng có xu hướng tăng mạnh về cuối năm theo chu kỳ mùa vụ. Lãi suất huy động được kỳ vọng đi ngang như mức hiện tại ở nửa đầu năm 2026 theo định hướng hỗ trợ của NHNN và Chính phủ.

Tỷ giá trung tâm năm 2025 về cơ bản ổn định do Ngân hàng Nhà nước điều hành tỷ giá phù hợp, can thiệp ngoại tệ linh hoạt, hạn chế áp lực biến động bất thường đối với tỷ giá thị trường, góp phần ổn định và đáp ứng nhu cầu ngoại tệ hợp pháp. Tại thời điểm ngày 31/12/2025, tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 25.121 đồng, tăng 3,23% so với thời điểm cuối năm 2024.

Tăng trưởng tín dụng



Nguồn: BVH tổng hợp

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Năm 2025, thị trường trái phiếu Chính phủ Việt Nam tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc huy động nguồn vốn cho ngân sách nhà nước và tài trợ cho các chương trình đầu tư công quy mô lớn. Trong bối cảnh Chính phủ đẩy mạnh đầu tư hạ tầng nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, khối lượng phát hành trái phiếu Chính phủ được duy trì ở mức cao.

Theo kế hoạch của Bộ Tài chính, tổng khối lượng phát hành trái phiếu Chính phủ (TPCP) năm 2025 dự kiến khoảng 500 nghìn tỷ đồng, tương đương khoảng 4% GDP, nhằm phục vụ nhu cầu chi đầu tư phát triển và tái cơ cấu nợ công.

Cơ cấu phát hành tiếp tục hướng tới kéo dài kỳ hạn danh mục nợ. Kỳ hạn phát hành bình quân trong năm 2025 đạt khoảng 9,8 năm, góp phần giảm áp lực trả nợ ngắn hạn và nâng cao tính bền vững của nợ công.

Trên thị trường thứ cấp, thanh khoản của trái phiếu Chính phủ tiếp tục được cải thiện. Giá trị giao dịch bình quân đạt khoảng 17.000 tỷ đồng mỗi phiên vào đầu năm 2026, tăng hơn 31% so với cuối năm 2025, cho thấy sự gia tăng của hoạt động giao dịch và nhu cầu nắm giữ tài sản an toàn từ các tổ chức tài chính.

Lợi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm dao động quanh 4,1 - 4,3%, phản ánh mặt bằng lãi suất trong nước và điều kiện thanh khoản của hệ thống tài chính.

Nhìn chung, năm 2025 ghi nhận sự cải thiện của thị trường TPCP cả về quy mô phát hành, cơ cấu kỳ hạn và thanh khoản giao dịch, góp phần củng cố vai trò của thị trường trái phiếu trong việc cung cấp nguồn vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế.

Lãi suất trúng thầu



Nguồn: HNX, VBMA

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn phục hồi và tái cấu trúc quan trọng của thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) Việt Nam sau giai đoạn biến động mạnh từ cuối năm 2022. Nhờ các biện pháp hoàn thiện khung pháp lý, tăng cường minh bạch thông tin và sự cải thiện của môi trường kinh tế vĩ mô, thị trường TPDN đã từng bước khôi phục niềm tin của nhà đầu tư và ổn định hoạt động phát hành.

Theo các số liệu tổng hợp từ Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong năm 2025 ước đạt khoảng 575 nghìn tỷ đồng, tương đương khoảng 21,8 tỷ USD, tăng khoảng 11,3% so với năm 2024.

Hoạt động phát hành trái phiếu trong năm vẫn chủ yếu diễn ra theo hình thức phát hành riêng lẻ, chiếm khoảng 90% tổng giá trị phát hành, phản ánh xu hướng các doanh nghiệp ưu tiên huy động vốn từ nhóm nhà đầu tư tổ chức và các đối tác chiến lược trong bối cảnh thị trường đang trong quá trình củng cố niềm tin.

Xét theo cơ cấu ngành, các tổ chức tín dụng tiếp tục là nhóm phát hành lớn nhất, chiếm khoảng 67,7% tổng giá trị phát hành, chủ yếu nhằm tăng cường nguồn vốn trung và dài hạn phục vụ hoạt động tín dụng. Tiếp theo là nhóm doanh nghiệp bất động sản, chiếm khoảng 22,9%, trong khi các doanh nghiệp chứng khoán và các lĩnh vực khác chiếm tỷ trọng nhỏ hơn.

Bên cạnh hoạt động phát hành, hoạt động mua lại trái phiếu trước hạn cũng gia tăng mạnh trong năm 2025, với tổng giá trị khoảng 314,5 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 40% so với năm trước. Xu hướng này cho thấy nhiều doanh nghiệp đã chủ động tái cơ cấu nguồn vốn, giảm áp lực đáo hạn và củng cố bảng cân đối tài chính trong bối cảnh thị trường đang từng bước ổn định.

Đến cuối năm 2025, quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam ước đạt trên 1,4 triệu tỷ đồng, tương đương khoảng 11% GDP, cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của kênh trái phiếu trong việc cung cấp vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế.

Tuy nhiên, thị trường TPDN vẫn phải đối mặt với một số thách thức. Trong năm 2025, khối lượng trái phiếu đến hạn thanh toán ước khoảng 216,7 nghìn tỷ đồng, trong đó nhóm bất động sản chiếm tỷ trọng lớn nhất. Điều này tạo áp lực nhất định đối với các doanh nghiệp phát hành trong việc đảm bảo dòng tiền và quản lý nghĩa vụ nợ.

Nhìn chung, năm 2025 được đánh giá là giai đoạn chuyển tiếp quan trọng của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, khi quy mô thị trường từng bước phục hồi và cấu trúc phát hành có sự thay đổi theo hướng thận trọng và minh bạch hơn. Các cải cách về khung pháp lý và yêu cầu công bố thông tin đang góp phần nâng cao chất lượng tín dụng của các doanh nghiệp phát hành, qua đó tạo nền tảng cho một chu kỳ tăng trưởng ổn định và bền vững hơn của thị trường TPDN trong các năm tới.

Tỷ trọng phát hành TPDN



Nguồn: HNX, VBMA

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Năm 2025 được xem là một năm bước ngoặt của thị trường chứng khoán Việt Nam, ghi nhận nhiều dấu ấn quan trọng cả về quy mô thị trường, hạ tầng công nghệ và vị thế quốc tế. Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô trong nước duy trì ổn định và các chính sách hỗ trợ phát triển thị trường vốn được triển khai mạnh mẽ, thị trường chứng khoán tiếp tục phát triển tích cực và đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc huy động nguồn lực cho nền kinh tế.

Một trong những dấu mốc nổi bật nhất của thị trường trong năm 2025 là việc FTSE Russell chính thức công bố nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên (Frontier Market) lên thị trường mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market), với thời điểm hiệu lực dự kiến từ tháng 9/2026.

Bên cạnh đó, hệ thống công nghệ thông tin mới KRX chính thức đi vào vận hành từ tháng 5/2025 đã trở thành một bước tiến quan trọng trong việc nâng cấp hạ tầng thị trường. Hệ thống này giúp nâng cao năng lực xử lý giao dịch, mở rộng quy mô thị trường và tạo điều kiện triển khai các sản phẩm tài chính mới trong tương lai.

Về diễn biến thị trường, năm 2025 ghi nhận một trong những giai đoạn tăng trưởng mạnh nhất của thị trường chứng khoán Việt Nam trong nhiều năm. Chỉ số VN-Index tăng khoảng 41% trong năm và có thời điểm vượt mốc 1.800 điểm, thiết lập mức cao kỷ lục mới trong lịch sử thị trường. Đà tăng này phản ánh kỳ vọng tích cực của nhà đầu tư đối với triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế, cùng với sự cải thiện của lợi nhuận doanh nghiệp và môi trường lãi suất thuận lợi.

Thanh khoản thị trường cũng ghi nhận sự cải thiện đáng kể, với sự tham gia mạnh mẽ của nhà đầu tư cá nhân trong nước. Bên cạnh đó, các tổ chức tài chính, quỹ đầu tư và nhà

đầu tư tổ chức tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chiều sâu và tính ổn định của thị trường.

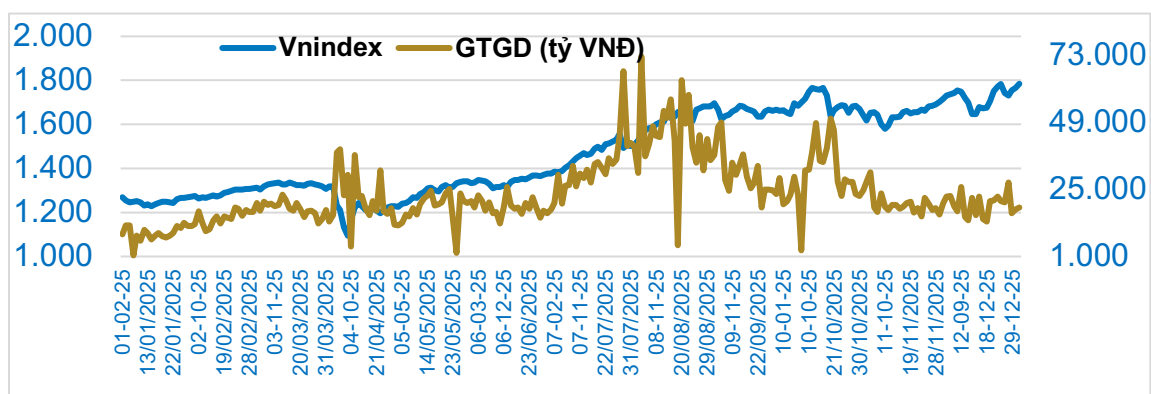
Tuy nhiên, thị trường chứng khoán năm 2025 cũng ghi nhận một số biến động đáng chú ý. Trong bối cảnh dòng vốn quốc tế có xu hướng rút khỏi nhiều thị trường mới nổi và cận biên, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng hơn 136.000 tỷ đồng cổ phiếu và chứng chỉ quỹ trên thị trường Việt Nam trong năm 2025, mức cao kỷ lục trong lịch sử. Dù vậy, xu hướng này phần lớn phản ánh sự dịch chuyển dòng vốn toàn cầu và chưa làm thay đổi xu hướng phát triển dài hạn của thị trường.

Nhìn chung, năm 2025 đánh dấu một giai đoạn phát triển quan trọng của thị trường chứng khoán Việt Nam với nhiều dấu ấn mang tính cấu trúc, từ việc nâng hạng thị trường, nâng cấp hạ tầng giao dịch đến sự tăng trưởng mạnh của chỉ số và thanh khoản. Những yếu tố này đã tạo nền tảng quan trọng để thị trường bước sang một giai đoạn phát triển mới với quy mô lớn hơn, tính minh bạch cao hơn và khả năng thu hút dòng vốn quốc tế mạnh mẽ hơn trong những năm tới.

Những sự kiện tác động đến thị trường chứng khoán năm 2025



Diễn biến chỉ số VN-Index năm 2025



Nguồn: HNX

THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Năm 2025 được xem là giai đoạn bản lề của thị trường bất động sản Việt Nam, khi nhiều chính sách quan trọng liên quan đến đất đai và nhà ở bắt đầu có hiệu lực đồng bộ. Đặc biệt, ba bộ luật quan trọng gồm Luật Đất đai 2024, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Nhà ở 2023 được triển khai từ đầu năm, cùng với nhiều nghị định và thông tư hướng dẫn, góp phần tháo gỡ các vướng mắc pháp lý tồn tại trong thời gian trước, tạo nền tảng cho thị trường vận hành minh bạch và bền vững hơn.

Sau giai đoạn điều chỉnh mạnh trong các năm trước, thị trường bất động sản năm 2025 đã ghi nhận những dấu hiệu phục hồi tích cực nhờ sự cải thiện của môi trường kinh tế vĩ mô, dòng vốn đầu tư quay trở lại và các chính sách hỗ trợ của Chính phủ. Nhu cầu nhà ở thực vẫn duy trì ở mức cao, đặc biệt tại các đô thị lớn như Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, trong bối cảnh quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh và tầng lớp trung lưu tiếp tục gia tăng.

Nguồn cung bất động sản trên thị trường cũng có dấu hiệu cải thiện khi nhiều dự án được tháo gỡ vướng mắc pháp lý và triển khai trở lại. Năm 2025 ghi nhận khoảng 128.000 sản phẩm bất động sản mới được tung ra thị trường, mức cao nhất trong giai đoạn 2019 - 2025. Tuy nhiên, cơ cấu nguồn cung vẫn chưa thực sự cân đối khi phần lớn các dự án tập trung vào phân khúc trung - cao cấp, trong khi nguồn cung nhà ở giá phù hợp và nhà ở xã hội vẫn còn hạn chế.

Ở góc độ giá cả, mặt bằng giá bất động sản tiếp tục duy trì xu hướng tăng trong năm 2025 do nguồn cung chưa thể phục hồi nhanh, trong khi nhu cầu nhà ở tại các đô thị lớn vẫn ở mức cao. Giá căn hộ tại một số khu vực đô thị lớn đã ghi nhận mức tăng đáng kể so với các năm trước, phản ánh sự chênh lệch giữa cung và cầu trên thị trường.

Tuy nhiên, thị trường bất động sản vẫn đối mặt với một số thách thức, bao gồm chi phí vốn cao, tiến độ phê duyệt dự án tại một số địa phương còn chậm và sự mất cân đối giữa các phân khúc sản phẩm. Bên cạnh đó, việc siết chặt quản lý hoạt động môi giới và tăng cường minh bạch thông tin cũng đang được triển khai nhằm hướng tới sự phát triển lành mạnh và bền vững của thị trường.

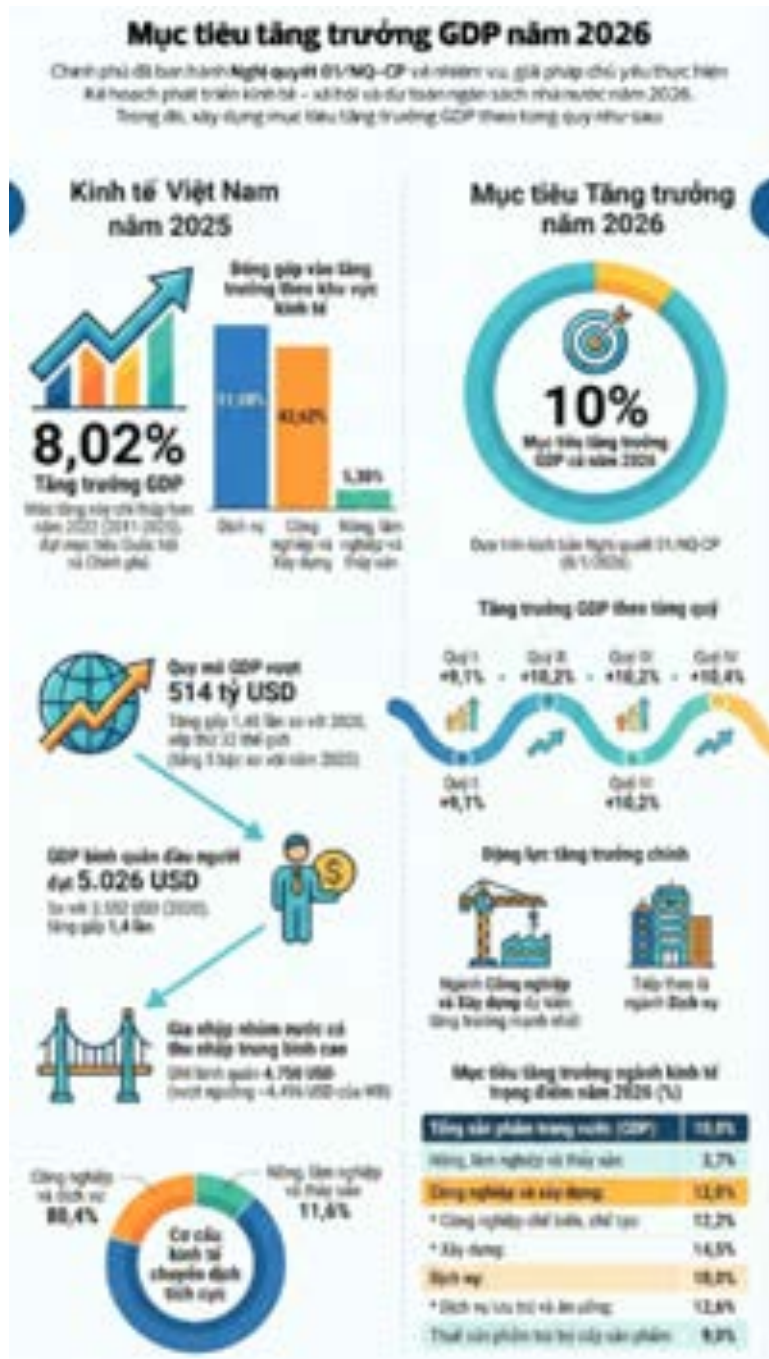
Nhìn chung, năm 2025 đánh dấu giai đoạn chuyển tiếp của thị trường bất động sản Việt Nam từ trạng thái điều chỉnh sang phục hồi, với sự hỗ trợ từ môi trường pháp lý mới, các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô ổn định và nhu cầu nhà ở thực của người dân. Trong trung và dài hạn, thị trường được kỳ vọng tiếp tục phát triển nhờ các yếu tố nền tảng như tăng trưởng kinh tế, quá trình đô thị hóa, phát triển hạ tầng và dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước.

TRIỂN VỌNG NĂM 2026

Tập đoàn Bảo Việt nhận diện kinh tế vĩ mô và thị trường có tác động đến hoạt động kinh doanh của Bảo Việt như sau:

KINH TẾ VĨ MÔ

Theo Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.



Trong nước, bước sang năm 2026, nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng bước vào giai đoạn tăng trưởng tăng tốc dựa trên nền tảng phục hồi vững chắc của các năm trước. Trên cơ sở kết quả tích cực của giai đoạn 2024 - 2025, năm 2026 được xác định là năm bản lề

mở đầu cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030, với mục tiêu tăng trưởng GDP phần đầu đạt từ 10%, hướng tới tạo nền tảng cho mức tăng trưởng hai con số trong cả giai đoạn 2026 - 2030. GDP bình quân đầu người dự kiến đạt khoảng 5.200 - 5.500 USD, qua đó tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của nền kinh tế Việt Nam trên trường quốc tế. Đến năm 2030, Việt Nam phấn đấu nâng thứ hạng quy mô GDP lên nhóm khoảng 30 - 32 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng hiện đại, trong đó tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,5 - 25%; năng suất lao động xã hội tăng bình quân 5,5 - 6%. Đồng thời, chuyển đổi số được đẩy mạnh toàn diện, hướng tới nâng tỷ trọng kinh tế số lên khoảng 22 - 25% GDP, tạo động lực tăng trưởng mới và bền vững cho nền kinh tế trong trung và dài hạn.

Chu kỳ tăng trưởng mới: Vai trò dẫn dắt của Nhà nước và động lực từ kinh tế tư nhân.

Kinh tế tư nhân - động lực tăng trưởng quan trọng

Khu vực kinh tế tư nhân được xác định là động lực quan trọng nhất của tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn tới. Theo các định hướng chính sách mới, khu vực này được khuyến khích phát triển mạnh mẽ, với mục tiêu tăng trưởng bình quân 10 - 12% mỗi năm và đóng góp khoảng 55 - 58% GDP vào năm 2030.

Chính phủ cũng định hướng hình thành các tập đoàn tư nhân lớn có đủ năng lực tham gia vào các lĩnh vực chiến lược như hạ tầng, công nghệ cao và các ngành công nghiệp mũi nhọn.

Kinh tế nhà nước - vai trò dẫn dắt

Song song với đó, khu vực kinh tế nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo và dẫn dắt trong các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế. Theo định hướng phát triển đến năm 2030, khu vực doanh nghiệp nhà nước sẽ tập trung vào các lĩnh vực chiến lược như năng lượng, vận tải - logistics, tài chính - ngân hàng, khoa học công nghệ và hạ tầng số.

Mục tiêu đặt ra là hình thành các doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn, đóng vai trò “sếu đầu đàn”, có khả năng cạnh tranh trong khu vực và quốc tế. Theo kế hoạch, đến năm 2030 sẽ có 50 doanh nghiệp nhà nước thuộc nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á, trong đó có 1 - 3 doanh nghiệp thuộc nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất thế giới.

Ngoài ra, các doanh nghiệp nhà nước sẽ từng bước áp dụng các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm các nguyên tắc quản trị của OECD và ứng dụng công nghệ số trong quản trị.

Khu vực FDI - thu hút có chọn lọc

Đối với khu vực đầu tư nước ngoài, định hướng chính sách trong giai đoạn tới là thu hút FDI có chọn lọc, tập trung vào các lĩnh vực công nghệ cao, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và kinh tế số.

Việt Nam đặt mục tiêu tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước nhằm nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và năng lực sản xuất của nền kinh tế.

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

Sau giai đoạn điều chỉnh và tái cấu trúc mạnh mẽ trong những năm gần đây, thị trường bảo hiểm Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới với triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2026. Nền tảng kinh tế vĩ mô được dự báo tiếp tục duy trì ổn định và cải thiện, với mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 ở mức hai con số, đồng thời GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5.400 - 5.500 USD, tăng khoảng 10% so với năm 2025. Cùng với đó, Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư hạ tầng, thúc đẩy giải ngân đầu tư công, thu hút nguồn vốn đầu tư tư nhân và FDI, qua đó tạo động lực lan tỏa cho các ngành kinh tế, trong đó có lĩnh vực bảo hiểm. Bên cạnh đó, xu hướng ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ cũng được kỳ vọng giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu chi phí và cải thiện trải nghiệm khách hàng của các doanh nghiệp bảo hiểm.

Tuy nhiên, triển vọng tăng trưởng của thị trường vẫn đi kèm với nhiều rủi ro và thách thức. Những biến động khó lường của kinh tế và chính trị thế giới có thể ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh trong nước. Đồng thời, trong bối cảnh áp lực lạm phát vẫn hiện hữu, người dân có xu hướng tiếp tục thắt chặt chi tiêu, khiến nhu cầu đối với một số sản phẩm bảo hiểm, đặc biệt là các sản phẩm dài hạn, có thể phục hồi chậm. Bên cạnh đó, áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng giữa các doanh nghiệp bảo hiểm, cùng với rủi ro trực lợi bảo hiểm, cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về quản trị rủi ro và minh bạch trong hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, các rủi ro từ thiên tai, bão lũ, dịch bệnh tiếp tục là những yếu tố có thể tác động đáng kể đến hoạt động của thị trường bảo hiểm.

Song song với sự phát triển của thị trường, cơ quan quản lý nhà nước đang tiếp tục tăng tốc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và phát triển hạ tầng dữ liệu nhằm hỗ trợ thị trường bảo hiểm hoạt động minh bạch, an toàn và bền vững hơn. Trong đó, các quy định pháp lý và văn bản hướng dẫn tiếp tục được rà soát, hoàn thiện nhằm tạo môi trường kinh doanh minh bạch và cạnh tranh lành mạnh. Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, với việc cắt giảm 22 điều kiện kinh doanh và đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính, được kỳ vọng sẽ góp phần tháo gỡ rào

cần cho doanh nghiệp và thúc đẩy sự phát triển của thị trường. Đồng thời, cơ quan quản lý cũng đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kết nối và đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm sang Trung tâm dữ liệu quốc gia, tích hợp các tiện ích trên nền tảng VNeID. Bên cạnh đó, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm tiếp tục phối hợp với Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam và các doanh nghiệp bảo hiểm triển khai xây dựng mô hình vốn trên cơ sở rủi ro (RBC), góp phần nâng cao năng lực quản trị và an toàn tài chính của toàn thị trường.

Một xu hướng đáng chú ý trong thời gian gần đây là việc các ngân hàng thương mại mở rộng tham gia vào lĩnh vực bảo hiểm nhằm hoàn thiện hệ sinh thái tài chính. Nhiều ngân hàng đã triển khai kế hoạch thành lập hoặc đầu tư vào các công ty bảo hiểm, như VPBank trình Đại hội đồng cổ đông phương án góp vốn thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ với vốn điều lệ dự kiến 2.000 tỷ đồng; ACB được thông qua đề án thành lập Công ty TNHH MTV Bảo hiểm phi nhân thọ ACB với vốn điều lệ dự kiến 500 tỷ đồng; trong khi Techcombank cũng đã thành lập Công ty bảo hiểm nhân thọ Techcom Life trong năm 2025. Việc các ngân hàng tham gia sâu hơn vào lĩnh vực bảo hiểm không chỉ giúp mở rộng hệ sinh thái dịch vụ tài chính, mà còn tạo điều kiện để các sản phẩm bảo hiểm tiếp cận hiệu quả hơn với tệp khách hàng lớn của ngân hàng, đồng thời mang lại cho khách hàng các giải pháp tài chính - bảo vệ - tích lũy toàn diện.

Ở cấp độ doanh nghiệp, các công ty bảo hiểm tiếp tục đẩy mạnh quá trình tái cấu trúc cả về sản phẩm, kênh phân phối và mô hình vận hành. Về sản phẩm, các doanh nghiệp tập trung tái cấu trúc danh mục theo hướng đơn giản, dễ hiểu, xác định rõ phân khúc khách hàng mục tiêu, đồng thời tăng cường minh bạch về quyền lợi, chi phí và rủi ro. Nhiều sản phẩm mới được phát triển theo hướng tích hợp các giải pháp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe toàn diện, kết hợp giữa bảo hiểm và đầu tư tài chính, đặc biệt là các dòng sản phẩm liên kết chung thể hệ mới.

Về kênh phân phối, xu hướng thanh lọc lực lượng đại lý tiếp tục diễn ra, các doanh nghiệp chú trọng đào tạo, chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn, hướng tới mô hình đại lý đóng vai trò là nhà tư vấn tài chính chuyên nghiệp. Kênh bancassurance được kỳ vọng tiếp tục phục hồi và duy trì vai trò là một trong những động lực tăng trưởng chính của thị trường. Đồng thời, các doanh nghiệp cũng tăng cường phát triển các kênh tiếp cận khách hàng thông minh thông qua hợp tác với các nền tảng fintech, thương mại điện tử và các hệ sinh thái số. Cùng với đó, việc ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) đang được đẩy nhanh, dần trở thành hạ tầng vận hành cốt lõi giúp các doanh nghiệp tối ưu quy trình, nâng cao năng suất và cải thiện chất lượng dịch vụ khách hàng trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gia tăng.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG

Bước sang 2026, triển vọng thị trường tài chính Việt Nam được đánh giá vẫn tích cực nhưng độ bất định tăng do: (i) Rủi ro thương mại và điều kiện tài chính toàn cầu; (ii) rủi ro chu kỳ tài sản (đặc biệt bất động sản); (iii) nhu cầu củng cố nền tảng kỷ luật thị trường vốn. IMF trong các đánh giá 2025 nhấn mạnh rủi ro suy giảm tăng trưởng và khả năng điều kiện tài chính thắt chặt ảnh hưởng tới đầu tư-xuất khẩu, đồng thời, cảnh báo nguy cơ căng thẳng tài chính quay lại nếu điều kiện tín dụng kém thuận lợi.

Trong năm 2026, chính sách tiền tệ tại Việt Nam dự kiến tiếp tục được điều hành theo hướng linh hoạt nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế nhưng vẫn đảm bảo ổn định vĩ mô và kiểm soát lạm phát.

Mặt bằng lãi suất huy động có thể tăng nhẹ so với giai đoạn trước khi nhu cầu vốn của nền kinh tế gia tăng cùng với sự chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và huy động vốn trong hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, mức tăng dự kiến không quá lớn và vẫn duy trì trong vùng hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam dự kiến mục tiêu tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống năm 2026 ở mức khoảng 15%, thấp hơn so với mức thực tế năm 2025 (19,1%) nhưng phù hợp với định hướng ổn định vĩ mô. Tín dụng dự kiến tăng thêm khoảng 2,79 triệu tỷ đồng, tập trung vào sản xuất - kinh doanh, trong khi dòng vốn vào bất động sản tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ. Hệ thống ngân hàng cũng đang từng bước củng cố năng lực tài chính và nâng cao chất lượng quản trị rủi ro để đáp ứng các yêu cầu về an toàn vốn và chuẩn mực quốc tế.

Cần theo dõi chặt chẽ các yếu tố tác động đến thị trường: (i) áp lực lạm phát; (ii) mức độ biến động tỷ giá và (iii) chính sách điều hành tiền tệ của NHNN.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Thị trường TPCP: dự báo tiếp tục duy trì vai trò quan trọng trong việc tài trợ cho các chương trình đầu tư công và hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô.

Trong bối cảnh Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao và tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc, sân bay, cảng biển và các dự án chuyển đổi năng lượng, nhu cầu huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu Chính phủ được kỳ vọng vẫn ở mức cao.

Bên cạnh đó, dư địa nợ công của Việt Nam vẫn tương đối an toàn. Tỷ lệ nợ công năm 2025 ước khoảng 36 - 37% GDP, thấp hơn đáng kể so với ngưỡng trần 60% GDP do Quốc hội quy định. Điều này cho phép Chính phủ tiếp tục sử dụng công cụ trái phiếu để huy động vốn phục vụ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trong trung và dài hạn.

Trong năm 2026, cơ cấu phát hành trái phiếu Chính phủ dự kiến tiếp tục tập trung vào các kỳ hạn dài nhằm nâng cao tính bền vững của danh mục nợ công. Các kỳ hạn như 10 năm, 15 năm và 30 năm nhiều khả năng vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng khối lượng phát hành.

Tuy nhiên, thị trường trái phiếu Chính phủ trong năm 2026 vẫn có thể chịu tác động từ một số yếu tố như xu hướng biến động của lãi suất toàn cầu, chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương lớn và nhu cầu vốn của Chính phủ. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến mặt bằng lợi suất và dòng vốn trên thị trường trái phiếu.

Thị trường TPDN: Năm 2026, thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) được dự báo sẽ bước vào giai đoạn phục hồi tích cực hơn sau quá trình tái cấu trúc trong các năm trước, với nhiều yếu tố hỗ trợ từ môi trường kinh tế vĩ mô và khung pháp lý ngày càng hoàn thiện. Các tổ chức phân tích cho rằng thị trường TPDN trong năm 2026 có thể trở nên sôi động và tích cực hơn, khi chất lượng tín dụng của các doanh nghiệp phát hành được cải thiện và niềm tin của nhà đầu tư dần được củng cố.

Một trong những động lực quan trọng thúc đẩy thị trường là nhu cầu huy động vốn trung và dài hạn của doanh nghiệp ngày càng gia tăng, trong bối cảnh hệ thống ngân hàng có xu hướng thắt chặt tiêu chuẩn tín dụng và kiểm soát chặt chẽ hơn đối với các lĩnh vực rủi ro. Điều này khiến nhiều doanh nghiệp phải đa dạng hóa nguồn vốn và quay trở lại kênh trái phiếu để tài trợ cho các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp giai đoạn 2026 được dự báo sẽ phát triển theo hướng chọn lọc và thận trọng hơn. Các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững mạnh, minh bạch thông tin và có xếp hạng tín nhiệm tốt sẽ dễ dàng tiếp cận thị trường, trong khi các doanh nghiệp có đòn bẩy tài chính cao hoặc dòng tiền yếu có thể gặp nhiều khó khăn trong việc huy động vốn thông qua kênh trái phiếu.

Bên cạnh đó, các cải cách về khung pháp lý và hạ tầng thị trường, bao gồm việc tăng cường công bố thông tin, phát triển hệ thống xếp hạng tín nhiệm và mở rộng cơ sở nhà đầu tư tổ chức, được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch và chất lượng tín dụng của thị trường. Những yếu tố này sẽ tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định và bền vững của thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong trung và dài hạn.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường chứng khoán Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục duy trì triển vọng tích cực trong năm 2026 nhờ nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, môi trường chính sách hỗ trợ tăng trưởng và sự cải thiện dần của niềm tin nhà đầu tư.

Một trong những động lực quan trọng của thị trường là triển vọng nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi. Nếu quá trình nâng hạng diễn ra theo kế hoạch, thị trường chứng khoán Việt Nam có thể thu hút thêm dòng vốn đáng kể từ các quỹ đầu tư quốc tế, đặc biệt là các quỹ đầu tư thụ động theo chỉ số. Theo ước tính của các tổ chức phân tích, việc FTSE Russell đưa Việt Nam vào rổ chỉ số các thị trường mới nổi sơ cấp dự kiến vào tháng 9/2026 có thể giúp thị trường thu hút khoảng 1 tỷ USD dòng vốn từ các quỹ ETF và quỹ đầu tư thụ động.

Bên cạnh đó, hoạt động tăng vốn của các doanh nghiệp và các công ty chứng khoán đang diễn ra mạnh mẽ nhằm nâng cao năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động. Nhiều công ty chứng khoán đã triển khai các kế hoạch tăng vốn lớn nhằm tăng hạn mức cho vay ký quỹ, đầu tư công nghệ và phát triển các dịch vụ tài chính mới. Xu hướng này phản ánh kỳ vọng tích cực của các tổ chức tài chính đối với triển vọng phát triển của thị trường trong trung và dài hạn.

Thanh khoản thị trường cũng được dự báo sẽ tiếp tục cải thiện khi môi trường lãi suất duy trì ở mức hợp lý và dòng tiền trong nước gia tăng. Trong bối cảnh lãi suất tiền gửi duy trì ở mức tương đối thấp, thị trường chứng khoán tiếp tục là một trong những kênh đầu tư hấp dẫn đối với nhà đầu tư cá nhân và tổ chức.

Các công ty chứng khoán nhìn chung duy trì góc nhìn tích cực đối với triển vọng thị trường trong năm 2026, với kỳ vọng VN-Index có thể hướng tới vùng 2.000 - 2.200 điểm trong kịch bản thuận lợi. Động lực của thị trường đến từ nhiều yếu tố, bao gồm: (i) chính sách tiền tệ duy trì theo hướng hỗ trợ tăng trưởng, góp phần thúc đẩy tín dụng và dòng tiền vào thị trường tài sản; (ii) niềm tin của doanh nghiệp và nhà đầu tư dần phục hồi cùng với sự cải thiện của hoạt động sản xuất - kinh doanh; (iii) hiệu ứng lan tỏa từ các chương trình đầu tư công quy mô lớn, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế và lợi nhuận doanh nghiệp; và (iv) hệ thống chính sách hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, trong đó hai trụ cột quan trọng là kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân.

Tuy nhiên, triển vọng thị trường chứng khoán vẫn cần theo dõi một số rủi ro từ môi trường kinh tế và tài chính quốc tế. Xu hướng dịch chuyển dòng vốn từ các tài sản rủi ro sang các tài sản an toàn như vàng có thể gia tăng trong bối cảnh bất ổn địa chính trị và biến động của thị trường tài chính toàn cầu. Bên cạnh đó, áp lực lạm phát tại một số nền kinh tế lớn có thể khiến việc cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) bị trì hoãn, qua đó ảnh hưởng đến dòng vốn quốc tế và tâm lý của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Nhìn chung, với nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định, triển vọng nâng hạng thị trường và sự cải thiện của môi trường chính sách, thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2026

được kỳ vọng tiếp tục duy trì xu hướng phát triển tích cực và đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc huy động vốn cho nền kinh tế.

THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Năm 2026 được dự báo là giai đoạn mở đầu cho chu kỳ tăng trưởng mới của thị trường bất động sản, sau giai đoạn điều chỉnh và tái cấu trúc trong các năm trước. Các cải cách pháp lý quan trọng liên quan đến đất đai, nhà ở và kinh doanh bất động sản cùng với việc tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho nhiều dự án được kỳ vọng sẽ giúp khơi thông nguồn cung trên thị trường. Thực tế, nhiều dự án bất động sản trước đây bị đình trệ do vướng mắc thủ tục và quy hoạch đang từng bước được tháo gỡ, tạo điều kiện cho nguồn cung mới gia tăng trong giai đoạn tới.

Bên cạnh yếu tố pháp lý, đầu tư hạ tầng và tăng trưởng kinh tế tiếp tục là các động lực quan trọng thúc đẩy thị trường. Việc triển khai nhiều dự án hạ tầng quy mô lớn và sự phát triển của các đô thị vệ tinh được kỳ vọng sẽ mở ra các khu vực phát triển bất động sản mới, đặc biệt tại các vùng ven của các đô thị lớn.

Tuy nhiên, thị trường bất động sản năm 2026 được dự báo sẽ phục hồi theo hướng thận trọng và có chọn lọc hơn, khi mặt bằng lãi suất vay mua nhà có xu hướng tăng trở lại và chính sách kiểm soát tín dụng bất động sản tiếp tục được duy trì.

ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA BẢO VIỆT

Năm 2025 - năm kỷ niệm 60 năm thành lập của Bảo Việt - đánh dấu một cột mốc ý nghĩa trong hành trình phát triển của Tập đoàn. Hướng tới dấu mốc này, Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trên toàn hệ thống, kiên định giữ vững vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm phi nhân thọ. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và Việt Nam còn nhiều thách thức, khi thị trường tài chính dù phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn yếu tố bất định, lĩnh vực bảo hiểm tiếp tục đối mặt với nhiều áp lực, Tập đoàn đã phát huy chiến lược kinh doanh linh hoạt, củng cố sức mạnh nội tại, triển khai toàn diện các giải pháp chuyển đổi số; đồng thời chủ động nắm bắt cơ hội, tăng cường sức mạnh hợp lực toàn hệ thống, hướng tới phát triển ổn định và lâu dài.

Tổng quan về kết quả kinh doanh toàn Tập đoàn trong năm 2025

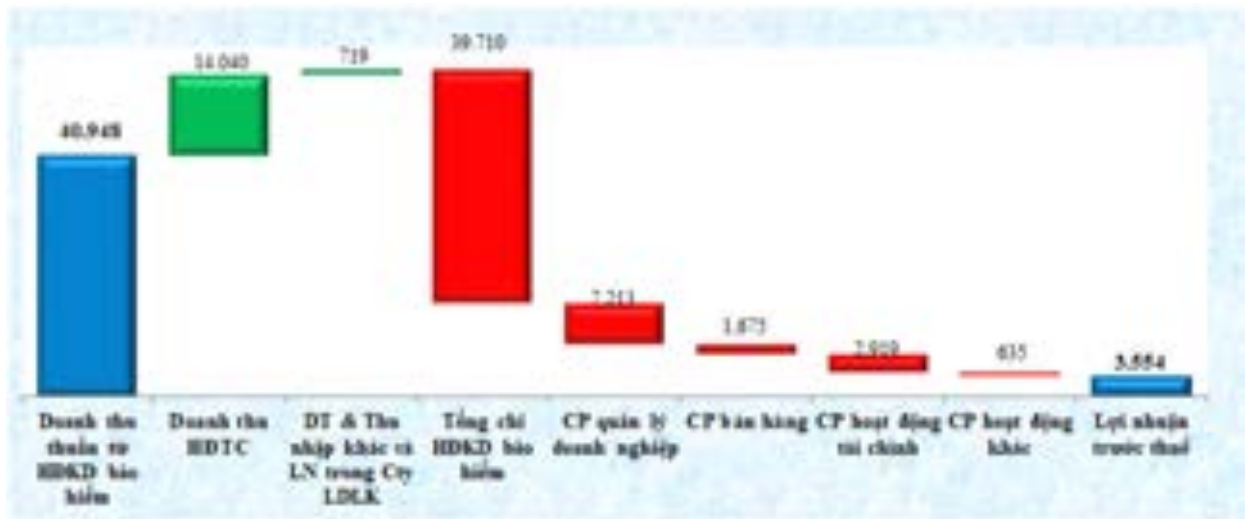
Năm 2025, bên cạnh những điểm sáng từ sự phục hồi của thị trường tài chính - tiền tệ, với mặt bằng lãi suất và thị trường chứng khoán có xu hướng cải thiện, môi trường kinh doanh vẫn tiềm ẩn nhiều biến động và thách thức, đặc biệt là áp lực trong lĩnh vực bảo hiểm trong giai đoạn áp dụng các quy định mới cũng như sự phục hồi của thị trường tài chính vẫn chưa thực sự đồng đều. Trong bối cảnh đó, Bảo Việt đã chủ động thích ứng,

phát huy nền tảng vững chắc và triển khai hiệu quả các giải pháp kinh doanh. Nhờ đó, Tập đoàn không chỉ duy trì đà tăng trưởng mà còn hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận, tiếp tục củng cố vị thế trên thị trường, với tổng doanh thu đạt 59.700 tỷ VND, vượt 2,5% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 3.554 tỷ đồng và 2.922 tỷ đồng, vượt kế hoạch tương ứng là 25% và 27%.

Tiếp tục khẳng định vị thế là Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu, Bảo Việt ghi nhận đóng góp chủ lực từ lĩnh vực bảo hiểm vào hoạt động kinh doanh, với doanh thu thuần năm 2025 đạt 40.948 tỷ đồng. Đồng thời, Tập đoàn duy trì vững chắc vị thế trong nhóm dẫn đầu trên cả hai lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ.

Bên cạnh lĩnh vực bảo hiểm, hoạt động tài chính trong năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng tích cực, với doanh thu đạt 14.040 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 11.120 tỷ đồng, tăng trưởng tích cực so với năm 2024, qua đó khẳng định hiệu quả đầu tư trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Kết quả này phản ánh năng lực đầu tư được tích lũy, năng lực nắm bắt cơ hội thị trường và phát huy bề dày 60 năm phát triển của Bảo Việt, đồng thời đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh ấn tượng chung của Tập đoàn.

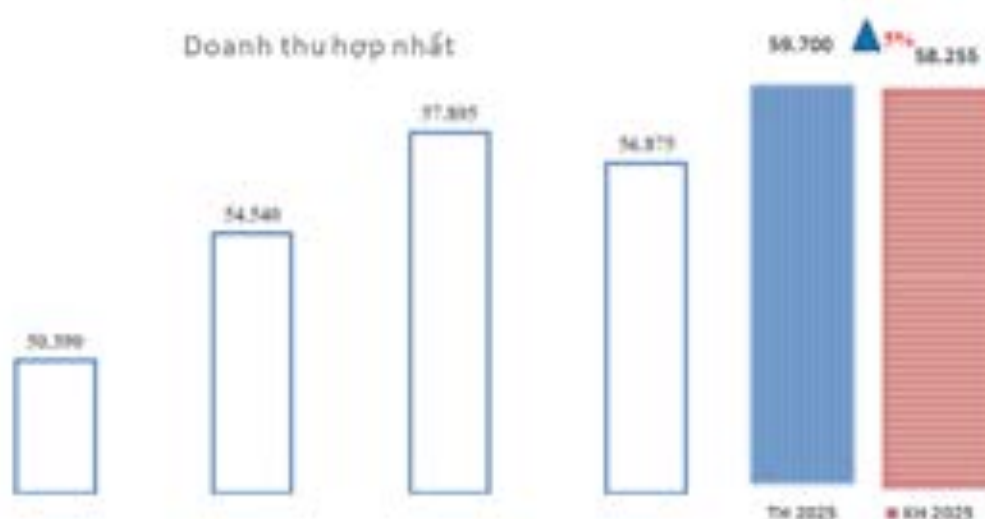
Đơn vị tính: Tỷ đồng



Kết quả kinh doanh hợp nhất toàn Tập đoàn

DOANH THU

Duy trì tăng trưởng bền vững trên các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi



Biểu 1 : Doanh thu hợp nhất giai đoạn 2021-2025

Năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế từng bước phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, thị trường tài chính - bảo hiểm tiếp tục trải qua quá trình điều chỉnh và tái cấu trúc theo hướng minh bạch, bền vững hơn, qua đó đặt ra không ít thách thức đối với môi trường kinh doanh. Với việc chủ động nhận diện sớm các thách thức, khơi thông và tối ưu hóa các nguồn lực, cùng với khả năng thích ứng linh hoạt, Tập đoàn tiếp tục phát huy hiệu quả nền tảng công nghệ thông tin và hệ sinh thái số đã được đầu tư trong nhiều năm, triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh, tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ khách hàng và tối ưu hiệu quả các kênh phân phối. Nhờ đó, các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi đều đạt kết quả khả quan, góp phần đưa tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 59.700 tỷ đồng, vượt 2,5% kế hoạch và tăng trưởng 5% so với cùng kỳ. Cụ thể:

- *Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ* của Bảo Việt khép lại năm 2025 với kết quả tích cực, khi thị trường vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn kéo dài từ các năm trước. Toàn thị trường ghi nhận tổng doanh thu phí giảm khoảng 1,9% và doanh thu khai thác mới giảm 6,5% so với năm 2024. Trong bối cảnh đó, Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế số 1 thị trường với kết quả tăng trưởng ấn tượng: Tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ đạt trên 32.640 tỷ đồng, tăng 1,5%; trong đó, doanh thu khai thác mới tăng trưởng 14% - một điểm sáng nổi bật trong khi thị trường suy giảm, phản ánh hiệu quả của chiến lược kinh doanh, chất lượng sản phẩm, hệ thống phân phối và năng lực thích ứng linh hoạt.

Song song với đó, việc tận dụng hiệu quả các cơ hội trên thị trường tài chính đã góp phần thúc đẩy doanh thu tài chính tăng trên 10% so với cùng kỳ, đóng góp

tích cực vào kết quả chung. Nhờ đó, tổng doanh thu từ lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ năm 2025 đạt trên 45.260 tỷ đồng, tăng gần 4%, hoàn thành tốt kế hoạch đề ra và tiếp tục là lĩnh vực đóng góp lớn nhất vào tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn với tỷ trọng trên 75%.

- *Lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ* của Bảo Việt ghi nhận kết quả kinh doanh xuất sắc trong năm 2025, trong bối cảnh thị trường đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là tác động gia tăng từ thiên tai và lũ lụt. Với vị thế thuộc nhóm dẫn đầu thị trường trong nhiều năm liền, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, với tổng doanh thu đạt 12.920 tỷ đồng, tăng 8,3% so với cùng kỳ và vượt kế hoạch đề ra. Doanh thu phí bảo hiểm đạt trên 12.300 tỷ đồng, tăng 8,4%, phản ánh sự tăng trưởng ổn định và bền vững trong hoạt động kinh doanh.

Tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những lĩnh vực kinh doanh nòng cốt của Bảo Việt, mảng bảo hiểm phi nhân thọ đóng góp hơn 21% vào tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn trong năm 2025.

- *Lĩnh vực dịch vụ tài chính và các hoạt động khác* tiếp tục ghi nhận kết quả khả quan trong năm 2025, với tổng doanh thu đạt hơn 2.320 tỷ đồng, đóng góp khoảng 4% vào tổng doanh thu hợp nhất của Bảo Việt.

Phát huy thế mạnh và kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và chứng khoán, các đơn vị thành viên của Tập đoàn vẫn đạt kết quả kinh doanh tích cực khi thị trường còn nhiều biến động và khó lường. Lĩnh vực chứng khoán ghi nhận tổng doanh thu đạt 1.105 tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ và hoàn thành 103,4% kế hoạch; trong đó, doanh thu thực hiện đạt trên 1.030 tỷ đồng, tăng 8,7%. Lĩnh vực quản lý quỹ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ấn tượng trong nhiều năm, với tổng tài sản quản lý thuần đến cuối năm 2025 đạt 155.704 tỷ đồng, tăng 11% so với cuối năm 2024; doanh thu đạt 199 tỷ đồng, tăng 13,3% so với cùng kỳ, qua đó tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế của Bảo Việt trong lĩnh vực quản lý tài sản.

Bên cạnh đó, hoạt động quản lý và cho thuê văn phòng, xây lắp và kinh doanh bất động sản tiếp tục duy trì ổn định, đóng vai trò hỗ trợ trong cơ cấu hoạt động đa ngành, với tổng doanh thu đạt 236 tỷ đồng, góp phần vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.



Biểu 2: Doanh thu theo các lĩnh vực cốt lõi năm 2024-2025



Biểu 3: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất giai đoạn 2021-2025

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường tài chính - bảo hiểm từng bước phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, Bảo Việt không chỉ duy trì vị thế dẫn đầu thị trường mà còn ghi nhận bước tăng trưởng bứt phá về lợi nhuận, nhờ chủ động thích ứng, phát huy hiệu quả nền tảng đã được xây dựng trong nhiều năm. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.922 tỷ đồng, tăng trưởng 33,2% so với cùng kỳ, với đóng góp tích cực từ tất cả các lĩnh vực kinh doanh nòng cốt. Kết quả này khẳng định hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững và năng lực điều hành linh hoạt của Tập đoàn.

Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- *Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm* của Bảo Việt tiếp tục ghi nhận kết quả lợi nhuận ấn tượng trong năm 2025. Phát huy hiệu quả hệ sinh thái số và hạ tầng công nghệ được đầu tư trong nhiều năm, cùng với năng lực quản trị điều hành linh hoạt, Tập đoàn đã tận dụng tốt các cơ hội trên thị trường tài chính, nâng cao hiệu quả nghiệp vụ, qua đó tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận.

Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đạt mức lợi nhuận ấn tượng 2.168 tỷ đồng, tăng trưởng tích cực và vượt xa kế hoạch đề ra; trong khi đó, lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ đóng góp 300 tỷ đồng lợi nhuận. Qua đó, lĩnh vực bảo hiểm tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột trong cơ cấu lợi nhuận của Tập đoàn, đóng góp 83% vào lợi nhuận hợp nhất.

- *Lĩnh vực dịch vụ tài chính và các hoạt động khác* mang lại kết quả lợi nhuận tích cực cho Bảo Việt, với lợi nhuận sau thuế đạt 500 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ và đóng góp 17% vào lợi nhuận hợp nhất năm 2025. Kết quả này tiếp tục khẳng định hiệu quả trong công tác quản lý và tối ưu hóa danh mục đầu tư tài chính của Tập đoàn.



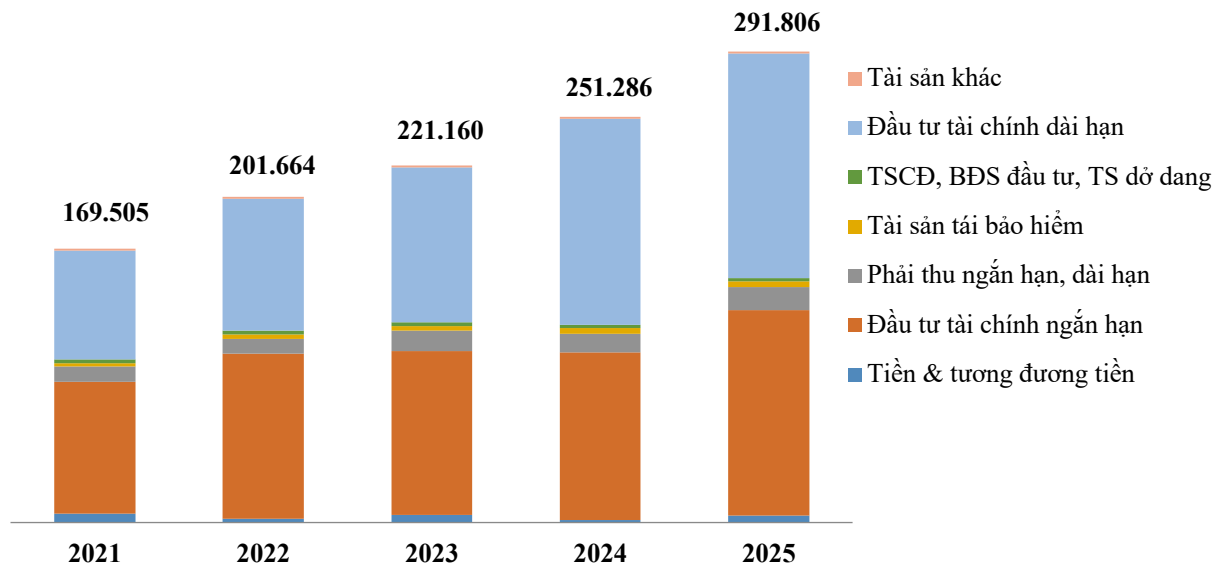
Cơ cấu Lợi nhuận sau thuế hợp nhất theo lĩnh vực năm 2024 - 2025

TÀI SẢN HỢP NHẤT

Năm 2025, tổng tài sản hợp nhất của toàn Tập đoàn đạt 291.806 tỷ đồng. Danh mục đầu tư tiếp tục được duy trì theo định hướng tập trung vào các kênh chủ đạo tiền gửi và trái phiếu, giúp Tập đoàn chủ động tận dụng diễn biến của thị trường tài chính, đồng thời đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ dài hạn của doanh nghiệp bảo hiểm.

TỔNG TÀI SẢN HỢP NHẤT GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị: tỷ đồng



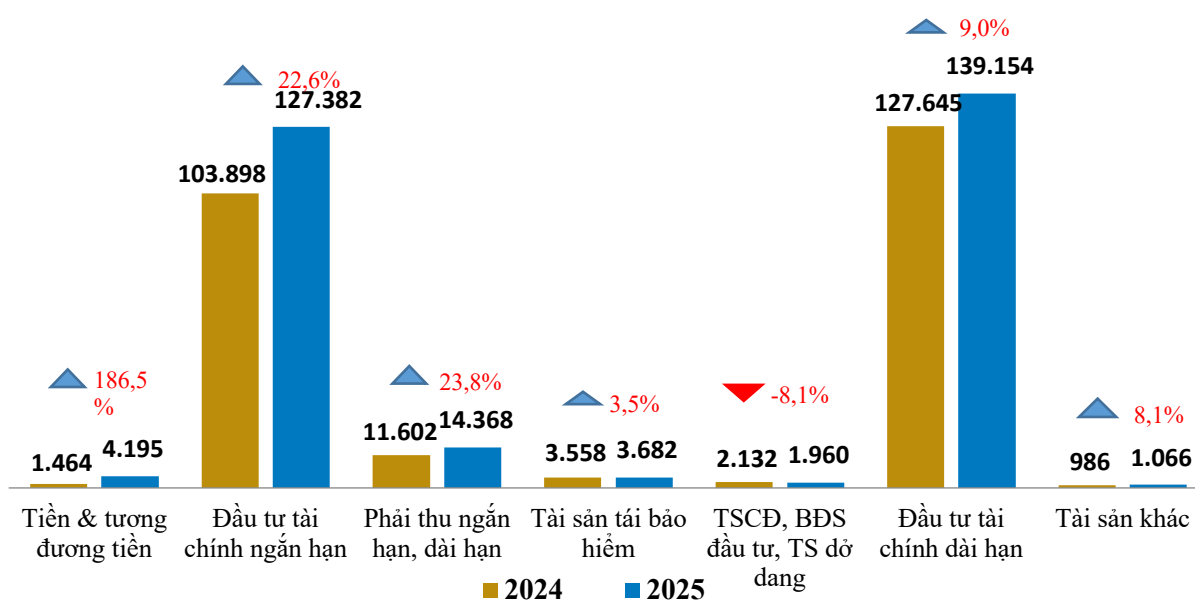
Quy mô tài sản hợp nhất:

So với năm 2024, Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2025 tăng 40.519 tỷ đồng (*tương ứng với 16,1%*), chủ yếu đến từ dòng tiền tích lũy từ hoạt động bảo hiểm. Phần tài sản gia tăng chủ yếu tập trung ở danh mục đầu tư tài chính với quy mô đạt hơn 266.536 tỷ đồng, tăng 34.992 tỷ đồng so với năm 2024, tương đương mức tăng 15,1%.

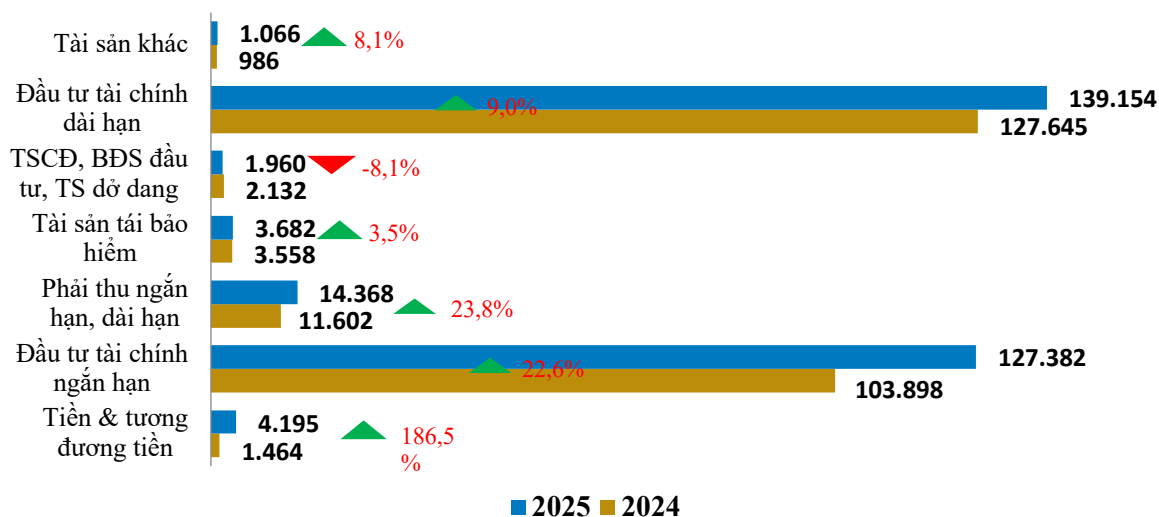
Đối với danh mục đầu tư tài chính dài hạn, nhằm đảm bảo cân đối giữa nghĩa vụ bảo hiểm và quyền lợi của người được bảo hiểm - đặc thù trong hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm - trái phiếu dài hạn tiếp tục được duy trì là kênh đầu tư trọng yếu. Tính đến cuối năm 2025, quy mô danh mục này đạt 107.862 tỷ đồng, tăng hơn 12.574 tỷ đồng so với năm 2024, tương ứng mức tăng 13,2%.

Đối với danh mục đầu tư tài chính ngắn hạn, tiền gửi tiếp tục được xác định là kênh đầu tư quan trọng với quy mô tăng mạnh so với năm 2024, phù hợp với diễn biến thị trường. Trong năm 2025, khi mặt bằng lãi suất có xu hướng tăng trở lại vào cuối năm trong khi kênh trái phiếu ít biến động, Tập đoàn đã chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục theo hướng gia tăng tỷ trọng tiền gửi nhằm tối ưu hóa hiệu quả đầu tư ngắn hạn, đồng thời vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng.

TÀI SẢN HỢP NHẤT 2025 THEO KHOẢN MỤC CHÍNH



Hoặc dạng ngang



Cơ cấu tài sản hợp nhất:

CƠ CẤU TÀI SẢN HỢP NHẤT 2024-2025



Cơ cấu tài sản hợp nhất năm 2025 nhìn chung không có biến động lớn so với năm 2024, trong đó các khoản đầu tư tài chính tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo. Trước diễn biến của thị trường, cơ cấu đầu tư ghi nhận sự dịch chuyển nhẹ theo hướng gia tăng tỷ trọng đầu tư tài chính ngắn hạn và giảm tương ứng ở danh mục dài hạn: tỷ trọng đầu tư ngắn hạn tăng từ 41% lên 44%, trong khi đầu tư dài hạn giảm từ 51% xuống 48%. Sự điều chỉnh này phù hợp với xu hướng mặt bằng lãi suất tăng trở lại vào cuối năm 2025, qua đó giúp tối ưu hóa hiệu quả đầu tư trong ngắn hạn, đồng thời phản ánh sự chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục theo diễn biến thị trường của Tập đoàn.

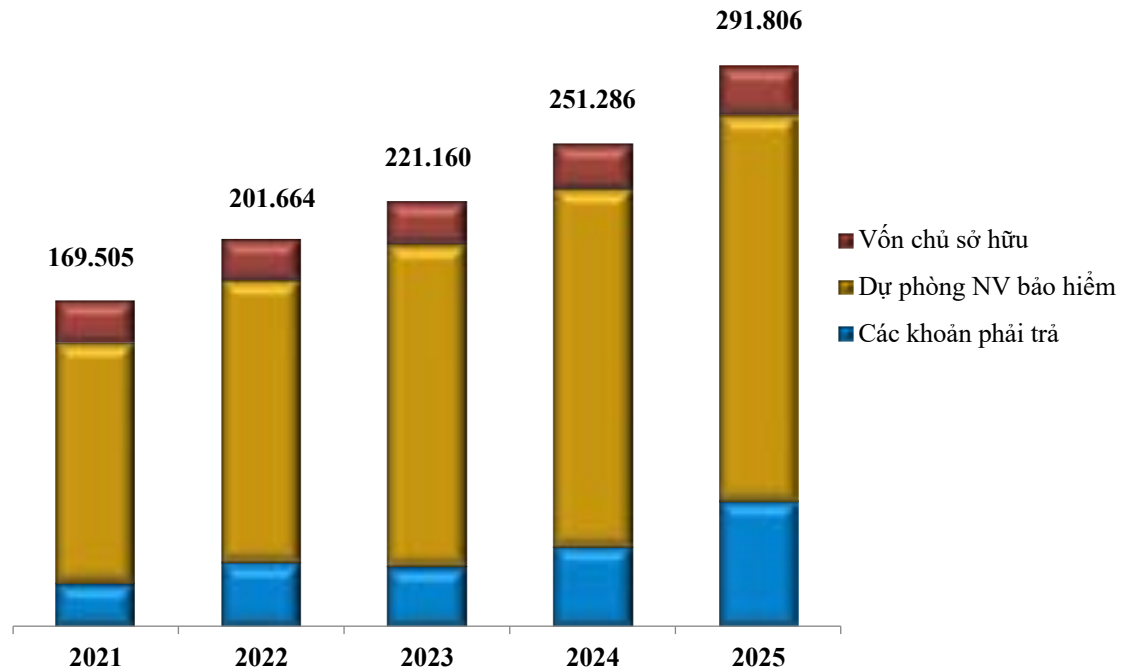
Sự điều chỉnh và chuyển dịch cơ cấu danh mục nhằm tối ưu hóa cơ hội sinh lời cho thấy khả năng thích ứng linh hoạt của Tập đoàn trước biến động thị trường, đồng thời khẳng định sự chủ động trong việc nắm bắt và khai thác hiệu quả các cơ hội đầu tư trong bối cảnh còn nhiều yếu tố kém thuận lợi.

NGUỒN VỐN HỢP NHẤT

Quy mô Nguồn vốn

NGUỒN VỐN HỢP NHẤT GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị: tỷ đồng

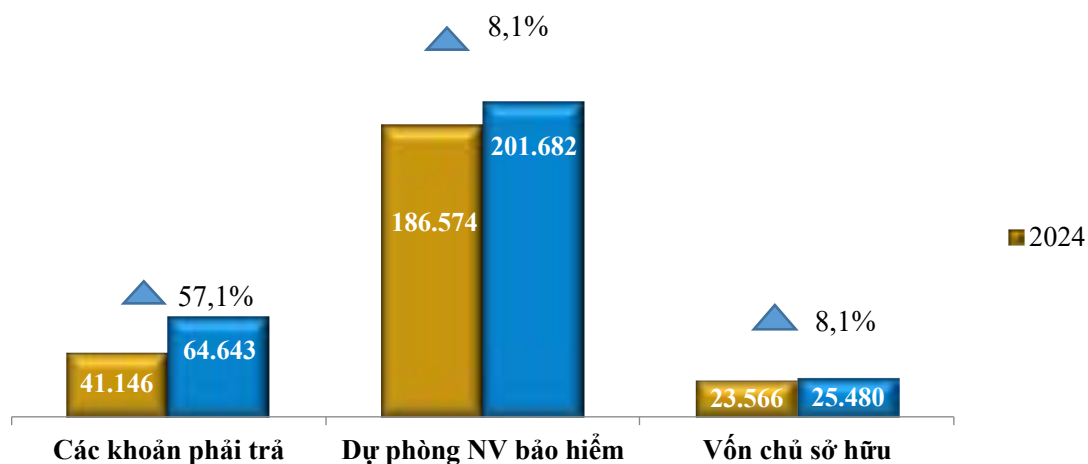


Tương tự, năm 2025 tổng nguồn vốn hợp nhất đạt 291.806 tỷ đồng, tăng 16,1% so với năm 2024. Trong đó, quy mô quỹ dự phòng nghiệp vụ tiếp tục tăng 15.108 tỷ đồng, tương ứng 8,1%; riêng tại Bảo Việt Nhân thọ, quỹ dự phòng tăng 14.567 tỷ đồng (8,3%), phù hợp với mức tăng của doanh thu bảo hiểm. Việc quỹ dự phòng nghiệp vụ duy trì đà tăng trưởng không chỉ thể hiện cam kết đối với các nghĩa vụ bảo hiểm mà còn góp phần củng cố năng lực tài chính, giảm thiểu tác động từ các rủi ro có thể phát sinh trong tương lai

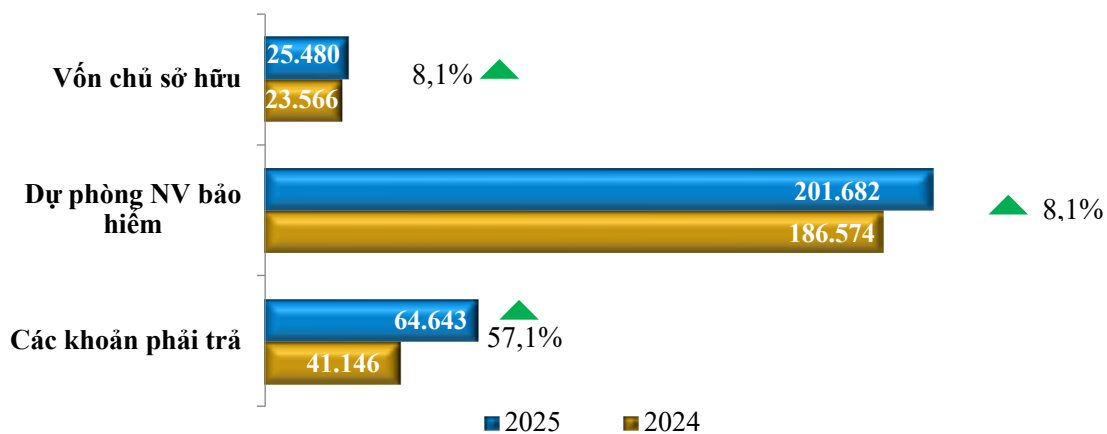
Bên cạnh đó, các khoản phải trả tăng 23.496 tỷ đồng (*tương đương 57,1%*), chủ yếu phát sinh từ các giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ với mức tăng hơn 21.000 tỷ đồng. Nguồn vốn chủ sở hữu cũng ghi nhận mức tăng 1.914 tỷ đồng (8,7%) so với năm 2024, chủ yếu từ Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, qua đó đóng góp tích cực vào mức tăng chung của tổng nguồn vốn.

NGUỒN VỐN HỢP NHẤT THEO CÁC KHOẢN MỤC CHÍNH

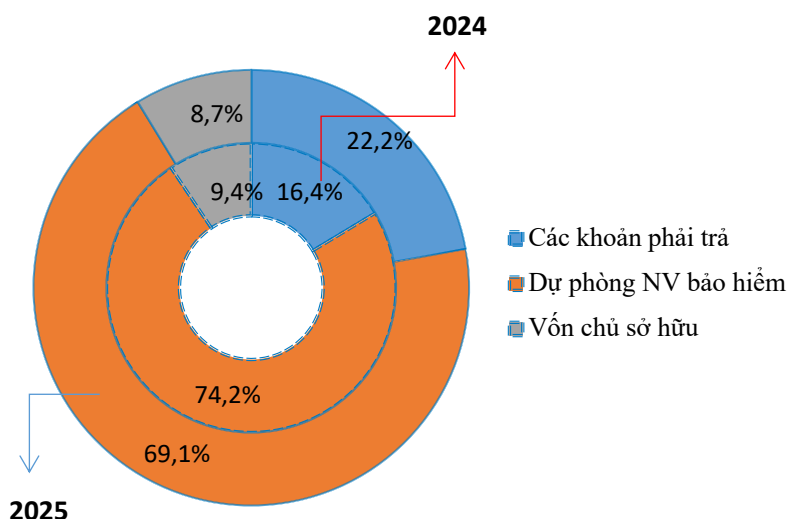
Đơn vị: tỷ đồng



Hoặc dạng ngang



CƠ CẤU NGUỒN VỐN 2024-2025



Cơ cấu nguồn vốn năm 2025 ghi nhận một số biến động nhẹ so với năm 2024: tỷ trọng các khoản phải trả tăng đáng kể từ 16,4% lên 22,2%, chủ yếu do các giao dịch repo trái phiếu gia tăng mạnh vào cuối năm.

Dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm tiếp tục là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất, ở mức 69,1% tổng nguồn vốn, qua đó thể hiện nền tảng tài chính vững mạnh và xu hướng gia tăng ổn định, đồng thời khẳng định cam kết bền vững trong việc đảm bảo quyền lợi dài hạn cho khách hàng của Bảo Việt.

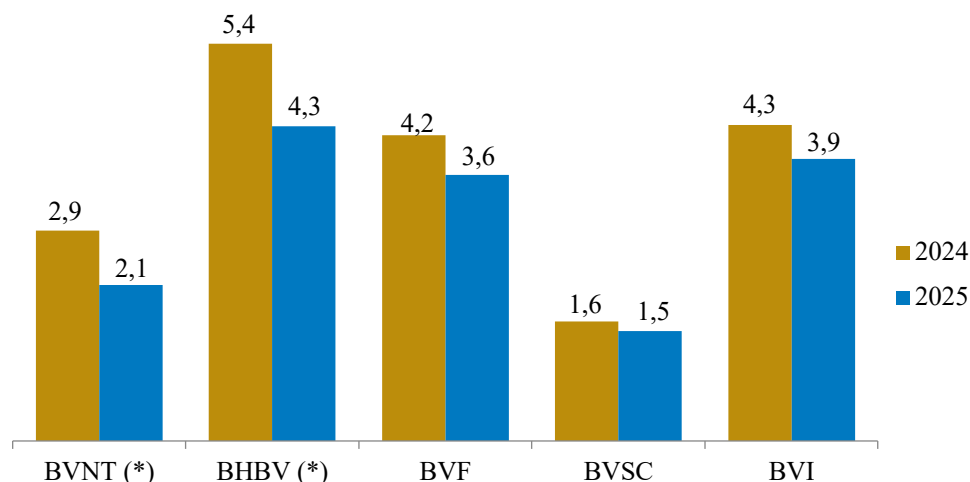
Trong khi đó, tỷ trọng vốn chủ sở hữu giảm nhẹ từ 9,4% xuống 8,7%, chủ yếu do quy mô tổng nguồn vốn tăng trưởng mạnh trong kỳ.

Nhìn chung, cơ cấu nguồn vốn được duy trì theo hướng an toàn, linh hoạt và phù hợp với đặc thù hoạt động bảo hiểm, qua đó đảm bảo cân đối giữa hiệu quả sử dụng vốn và năng lực thực hiện các nghĩa vụ tài chính dài hạn, đồng thời khẳng định nền tảng tài chính vững chắc và năng lực quản trị vốn hiệu quả của Tập đoàn.

Chủ động duy trì năng lực thanh toán ở mức cao, luôn vượt yêu cầu quy định

Hệ số thanh toán của các đơn vị tiếp tục được duy trì ở mức tốt, dù có điều chỉnh nhẹ so với năm 2024 song vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng chủ động, vững chắc và kịp thời các nghĩa vụ thanh toán ngắn hạn khi đến hạn.

Biểu: Hệ số thanh toán năm 2025 (lần)



(*): Đối với Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, nợ ngắn hạn dùng để tính hệ số thanh toán đã loại trừ Dự phòng nghiệp vụ.

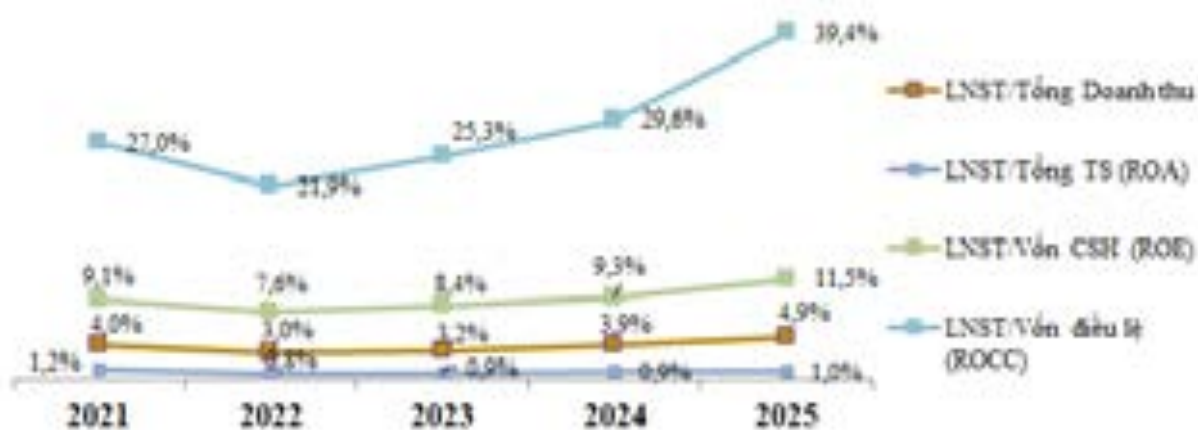
Việc mở rộng của hoạt động mua bán lại trái phiếu Chính phủ trong năm 2025 của Bảo Việt Nhân thọ phù hợp với diễn biến thị trường nhưng đã dẫn đến sự gia tăng tạm thời của nợ ngắn hạn tăng so với năm 2024. Điều này khiến hệ số thanh toán tại cuối năm 2025 giảm nhẹ, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức an toàn cao.

Tại ngày 31/12/2025, hệ số an toàn vốn và tỷ lệ an toàn tài chính của các thành viên trong Tập đoàn tiếp tục được duy trì ở mức cao, tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật. Đáng chú ý, Công ty Chứng khoán Bảo Việt và Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt ghi nhận tỷ lệ an toàn vốn khả dụng lần lượt đạt 576% và 408%, vượt xa ngưỡng quy định 180%.

Bên cạnh đó, tỷ lệ biên khả năng thanh toán của Bảo hiểm Bảo Việt đạt 141% và của Bảo Việt Nhân thọ đạt 107% tại thời điểm cuối năm, đều cao hơn mức yêu cầu 100% theo quy định của Bộ Tài chính, qua đó tiếp tục khẳng định nền tảng tài chính an toàn và vững chắc của Tập đoàn.

Vượt qua những thách thức của thị trường, Bảo Việt tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động thông qua việc tối ưu nguồn lực và khai thác hiệu quả các cơ hội

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2025 tiếp tục diễn biến phức tạp, Tập đoàn Bảo Việt đã chủ động thích ứng, linh hoạt nắm bắt cơ hội và phát huy sức mạnh hợp lực trên toàn hệ thống. Thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, Tập đoàn từng bước vượt qua thách thức, tối ưu hóa hệ thống quản trị nội bộ, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

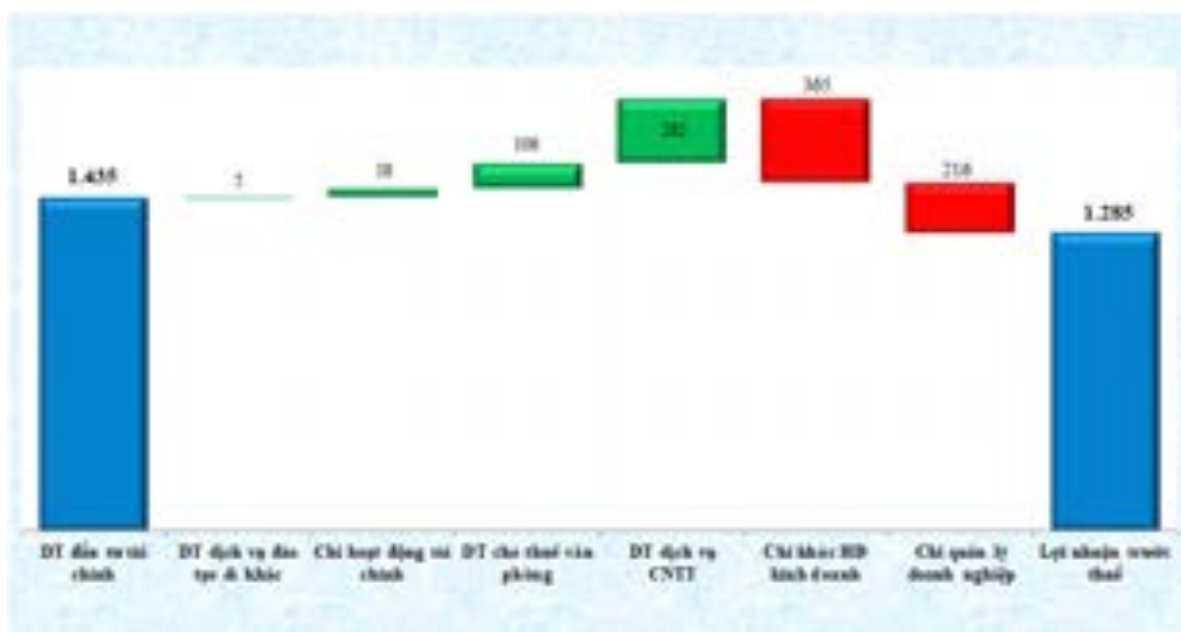


Nhìn chung, các chỉ số sinh lời của Tập đoàn tiếp tục được duy trì ở mức cao và có xu hướng cải thiện rõ rệt qua các năm. Sau khi ghi nhận mức tăng tích cực trong năm 2024, các chỉ số này tiếp tục bứt phá trong năm 2025, trong đó nổi bật là chỉ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ đạt 39,4% - mức cao nhất trong giai đoạn 2021 - 2025, phản ánh hiệu quả sử dụng vốn ngày càng được nâng cao.

Đồng thời, các chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) cũng ghi nhận xu hướng cải thiện tích cực, cho thấy hiệu quả khai thác vốn và tài sản của Tập đoàn tiếp tục được củng cố.

Kết quả kinh doanh Công ty Mẹ

Tổng quan về kết quả kinh doanh Công ty Mẹ trong năm 2025



Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận sự phục hồi của thị trường tài chính - tiền tệ, với mặt bằng lãi suất và chỉ số VN-Index có xu hướng tăng trở lại. Thị trường bảo hiểm tiếp tục mở rộng trên nền tảng niềm tin dần được củng cố cùng với những cải cách về khung pháp lý. Trong bối cảnh đó, chủ động tận dụng cơ hội thị trường và phát huy nội

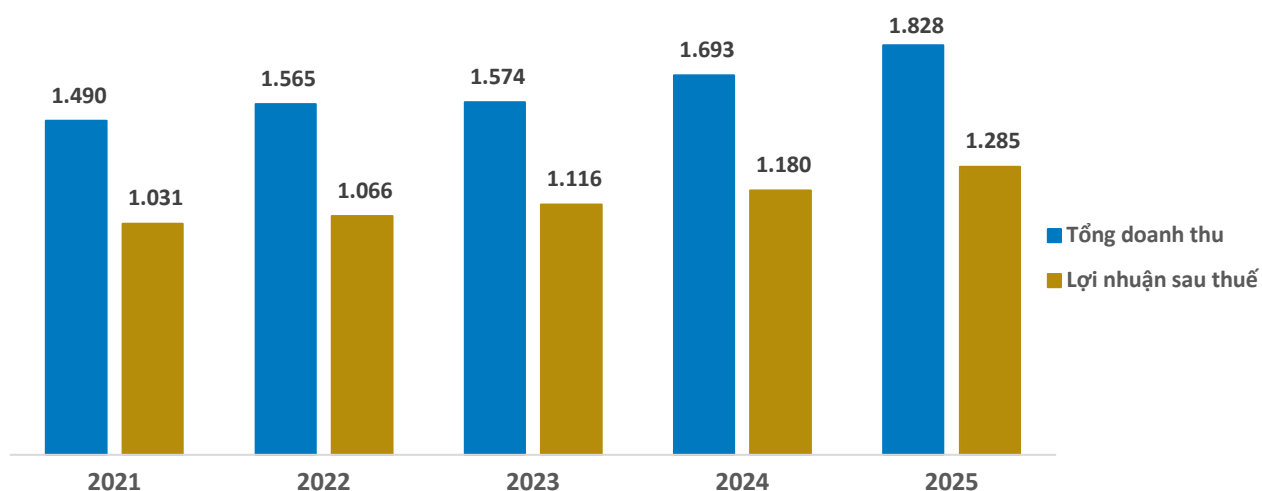
lực, Công ty Mẹ ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, với các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều hoàn thành kế hoạch và tăng trưởng tốt so với năm 2024.

Tổng doanh thu năm 2025 đạt 1.828 tỷ, hoàn thành kế hoạch tăng trưởng 8% được giao, tăng trưởng tốt 8,0% so với năm trước. Trong đó, doanh thu tài chính đóng góp mức lớn nhất (79%) đạt 1.435 tỷ, tăng trưởng tốt 7,4% so với năm trước, tiếp tục duy trì mức tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tổng doanh thu.

Nhận thức rõ vai trò then chốt của chuyển đổi số, Công ty Mẹ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý và vận hành, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và tối ưu chi phí, góp phần củng cố nền tảng tăng trưởng bền vững và đóng góp tích cực vào kết quả chung của Tập đoàn. Kết thúc năm, Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025 được giao với 1.285 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng trưởng tốt gần 9% so với năm trước.

Chủ động nắm bắt cơ hội thị trường, phát huy nội lực, doanh thu và lợi nhuận năm 2025 hoàn thành kế hoạch, tiếp tục tăng trưởng tích cực

Thị trường tài chính - tiền tệ năm 2025 ghi nhận sự phục hồi trên các phân khúc chủ chốt, dù mức độ lan tỏa còn chưa đồng đều. Thị trường chứng khoán bứt phá về điểm số song vẫn chịu tác động từ các yếu tố biến động bất lợi của môi trường bên ngoài, khiến diễn biến thị trường còn tiềm ẩn nhiều khó khăn; thị trường trái phiếu dần ổn định; tín dụng tăng trưởng mạnh nhưng tiềm ẩn áp lực thanh khoản và rủi ro từ bất động sản; trong khi đó, thị trường bảo hiểm tiếp tục mở rộng trên nền tảng niềm tin được củng cố và hành lang pháp lý từng bước hoàn thiện, dù tăng trưởng phí bảo hiểm nhân thọ vẫn trong giai đoạn điều chỉnh và tái cấu trúc. Trong bối cảnh đó, Bảo Việt đã chủ động nắm bắt cơ hội thị trường, đồng thời phát huy hiệu quả các nguồn lực nội tại của Công ty Mẹ cũng như các đơn vị thành viên, nhờ đó ghi nhận kết quả kinh doanh khởi sắc trong năm 2025, với Tổng doanh thu và Lợi nhuận sau thuế đạt lần lượt 1.828 tỷ đồng và 1.285 tỷ đồng, hoàn thành vượt kế hoạch và tăng trưởng tương ứng 8% và 8,9% so với năm trước.

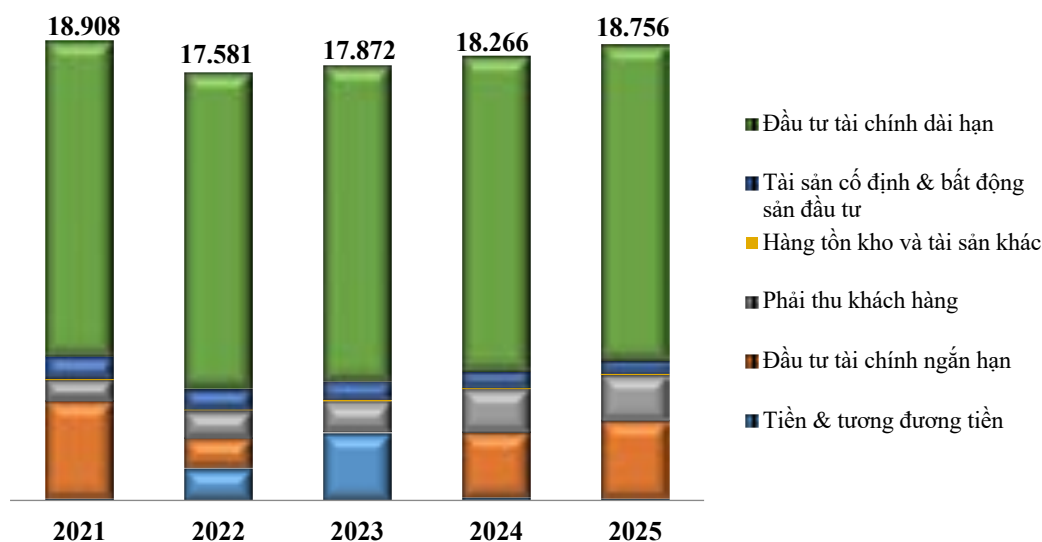


Tổng Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ giai đoạn 2021-2025

Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin, nhằm tối ưu hóa hoạt động kinh doanh cốt lõi. Doanh thu từ dịch vụ công nghệ thông tin tiếp tục là một trong những trụ cột quan trọng, chiếm tỷ trọng 15% và đứng thứ hai trong cơ cấu doanh thu của Tập đoàn, chỉ sau doanh thu từ hoạt động tài chính (79%).

Quy mô tài sản Công ty Mẹ:

TỔNG TÀI SẢN - CÔNG TY MẸ



(*): Năm 2022, Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện chi trả cổ tức hơn 2.246 tỷ đồng bằng tiền, khiến quy mô tài sản từ năm 2022 giảm nhẹ so với các năm trước.

Tổng tài sản năm 2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng so với năm 2024 (gần 500 tỷ đồng), tập trung chủ yếu ở danh mục đầu tư tài chính ngắn hạn. Sự gia tăng này phản ánh việc Tập đoàn chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục theo hướng gia tăng tỷ trọng các khoản đầu tư ngắn hạn, nhằm tận dụng xu hướng mặt bằng lãi suất tăng trở lại từ cuối năm 2025, đồng thời đáp ứng linh hoạt nhu cầu thanh khoản và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư trong ngắn hạn.

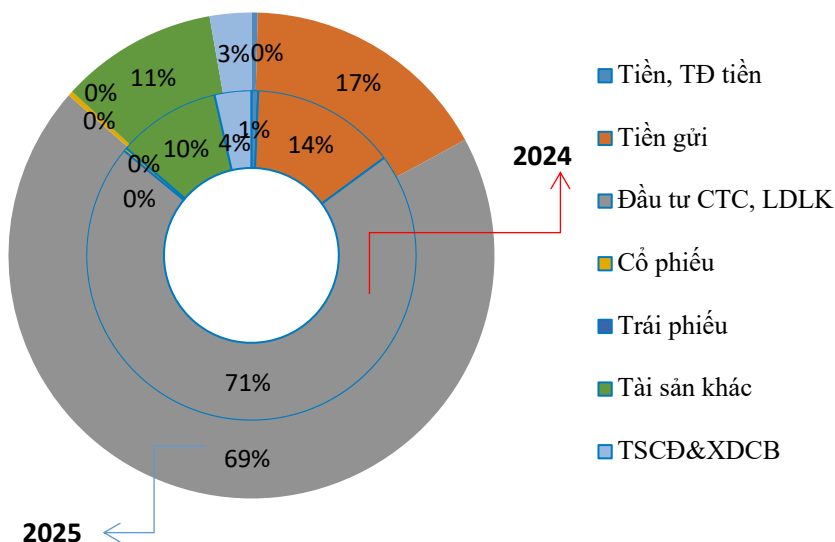
Mặc dù danh mục đầu tư tài chính ngắn hạn ghi nhận mức tăng đáng kể trong năm 2025 nhằm tận dụng diễn biến thuận lợi của thị trường, các khoản đầu tư tài chính dài hạn vẫn tiếp tục giữ vai trò chủ lực trong cơ cấu tài sản của Công ty Mẹ. Với vai trò trung tâm trong cấu trúc tài chính của Tập đoàn, Công ty Mẹ duy trì tỷ trọng lớn ở các khoản đầu tư tài chính dài hạn (chiếm 69,4%), chủ yếu vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết, qua đó đảm bảo tính an toàn cho danh mục tài sản cũng như duy trì nền tảng vốn vững chắc cho toàn hệ thống.

Cơ cấu tài sản Công ty Mẹ:

Theo kỳ hạn, tài sản dài hạn tiếp tục chiếm tỷ trọng chủ đạo trong cơ cấu tổng tài sản của Công ty Mẹ, ở mức 72,2%, trong đó phần lớn là các khoản đầu tư tài chính dài hạn (*đầu tư vào công ty con và các công ty liên doanh và liên kết*).

Theo danh mục đầu tư, các khoản đầu tư vào công ty con, liên doanh, liên kết vẫn giữ vai trò chủ lực, đứng đầu về quy mô và tỷ trọng với gần 13.000 tỷ đồng, tương đương khoảng 69% tổng tài sản.

Trong năm 2025, cơ cấu tài sản ghi nhận sự điều chỉnh linh hoạt với việc gia tăng tỷ trọng tiền gửi, phù hợp với xu hướng mặt bằng lãi suất tăng trở lại vào cuối năm, qua đó góp phần tối ưu hóa hiệu quả đầu tư trong ngắn hạn, đồng thời đảm bảo cân đối dòng tiền và khả năng thanh khoản của Công ty Mẹ, trong khi vẫn duy trì nhất quán định hướng đầu tư dài hạn.



NGUỒN VỐN

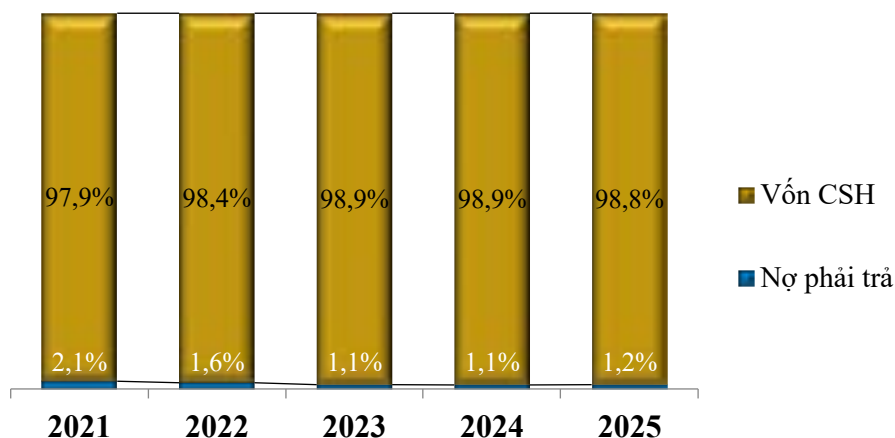
Nền tảng tài chính tiếp tục được củng cố vững chắc, bảo đảm năng lực thực hiện cam kết dài hạn và duy trì sự ổn định bền vững.

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường tài chính - bảo hiểm vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục củng cố sức mạnh tài chính, duy trì tỷ lệ Vốn chủ sở hữu ở mức cao trong cơ cấu vốn. Tại 31/12/2025, tổng nguồn vốn của Công ty Mẹ đạt 18.756 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu chiếm 98,8%.

Các khoản nợ (bao gồm nợ ngắn hạn và dài hạn) tiếp tục được kiểm soát ở mức rất thấp và có xu hướng giảm qua các năm. Tính đến 31/12/2025, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn ở mức 1,2%, phản ánh tiềm lực tài chính vững mạnh và nền tảng vốn ngày càng được củng cố của Công ty Mẹ.

Biểu: Cơ cấu nguồn vốn Công ty Mẹ giai đoạn 2021-2025

Đơn vị: %

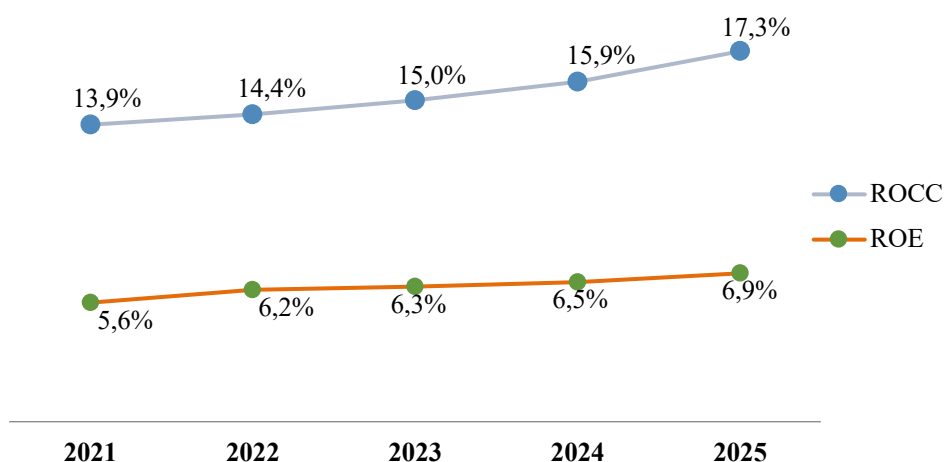


Chủ động duy trì khả năng thanh toán ở mức an toàn cao

Nợ ngắn hạn của Công ty Mẹ được duy trì ở mức thấp, chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu nguồn vốn, trong khi quy mô tài sản ngắn hạn liên tục tăng trưởng qua các năm. Nhờ đó, hệ số thanh toán luôn được duy trì ổn định ở mức cao, đảm bảo tốt khả năng đáp ứng đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn.

Các tỷ suất sinh lời tiếp tục xu hướng tăng trưởng tích cực

Cùng với Tập đoàn, các chỉ tiêu sinh lời của Công ty Mẹ Bảo Việt tiếp tục duy trì ở mức cao và ghi nhận xu hướng cải thiện tích cực qua các năm. Trong bối cảnh kinh tế năm 2025 còn nhiều biến động phức tạp và kém thuận lợi, Lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ vẫn ghi nhận mức tăng trưởng tốt so với năm 2024, nhờ đó các tỷ suất sinh lời được nâng cao rõ rệt, trong đó ROCC đạt 17,3% và ROE đạt 6,9% - mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại. Đáng chú ý, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (ROCC) tiếp tục vượt mức giai đoạn trước tăng vốn năm 2019 (15%), cho thấy hiệu quả sử dụng vốn ngày càng được nâng cao. Kết quả này khẳng định năng lực duy trì hiệu quả kinh doanh ổn định, bền vững của Công ty Mẹ ngay cả trong điều kiện thị trường nhiều thách thức.



Khép lại năm 2025 - dấu mốc 60 năm hình thành và phát triển, với sự đồng lòng, nỗ lực không ngừng trên toàn hệ thống và sự lan tỏa thông điệp năm “Kiến tạo vị thế, dẫn lối tương lai”, Bảo Việt tiếp tục vượt qua những biến động và thách thức của nền kinh tế để khẳng định vai trò dẫn dắt trên thị trường Tài chính - Bảo hiểm Việt Nam. Tập đoàn không chỉ duy trì vững chắc vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực bảo hiểm mà còn ghi nhận kết quả tích cực ở các lĩnh vực đầu tư và chứng khoán nhờ chủ động nắm bắt hiệu quả các cơ hội thị trường. Trong bối cảnh nền kinh tế vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, những kết quả đạt được trong năm là nền tảng quan trọng, tạo đà cho Tập đoàn tiếp tục phát triển bền vững và kiến tạo những giá trị dài hạn trong chặng đường phía trước.

Ảnh hưởng từ chênh lệch tỷ giá đến hoạt động kinh doanh

Biến động của tỷ giá ngoại tệ giữa đồng Việt Nam và các ngoại tệ khác có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Tập đoàn. Đơn vị chịu rủi ro ngoại tệ chủ yếu là Bảo hiểm Bảo Việt tuy nhiên mức độ chịu ảnh hưởng không đáng kể.

Năm 2025, với giả định các yếu tố khác không đổi, tỷ giá ngoại tệ giữa đồng Việt Nam và các ngoại tệ khác biến động khoảng (+/-) 10% thì lợi nhuận trước thuế hợp nhất biến động khoảng (+/-) 24 tỷ đồng.

Báo cáo thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

STT	Ngày	Nội dung	Chủ sở hữu	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	15/10/2007	Hoàn thành cổ phần hóa	Bộ Tài chính	444.300.000	77,54%
			HSBC Insurance (Asia Pacific) Holdings Limited	57.302.661	10,00%
			Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam	20.400.000	3,56%
			Các cổ đông khác	51.023.944	8,90%
				573.026.605	100%
2	19/01/2010	Phát hành riêng lẻ cho HSBC	Bộ Tài chính	444.300.000	70,89%
			HSBC Insurance (Asia Pacific) Holdings Limited	112.807.635	18,00%
			Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	20.400.000	3,26%
			Các cổ đông khác	49.201.444	7,85%
				626.709.079	100%
3	14/01/2011	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Bộ Tài chính	482.509.800	70,91%
			HSBC Insurance (Asia Pacific) Holdings Limited	122.509.091	18,00%
			Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	22.154.400	3,26%
			Các cổ đông khác	53.298.143	7,83%
				680.471.434	100%
4	26/06/2018	Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	Bộ Tài chính	482.509.800	68,84%
			Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Sumitomo (Sumitomo Life) ⁽²⁾	122.509.091	17,48%
			Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	22.154.400	3,16%
			Các cổ đông khác	73.713.143	10,52%
				700.886.434	100%
5	18/12/2019	Phát hành riêng lẻ	Bộ Tài chính	482.509.800	65,00%
			Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Sumitomo (Sumitomo Life)	163.945.421	22,09%
			Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	22.154.400	2,98%
			Các cổ đông khác	73.713.143	9,93%
				742.322.764	100%

⁽¹⁾: Ngày 23/09/2009, ĐHĐCĐ Tập đoàn Bảo Việt đã thông qua việc chuyển giao cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam tại Bảo Việt cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

⁽²⁾: Ngày 26/03/2013, Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Sumitomo (Sumitomo Life) đã hoàn tất việc mua 18% số cổ phần từ HSBC và trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài của Tập đoàn Bảo Việt với tỷ lệ sở hữu là 18% vốn điều lệ.

ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục bám sát định hướng chiến lược giai đoạn 2021 - 2025, phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư toàn Tập đoàn thông qua các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư và quản lý rủi ro nhằm tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đầu tư trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ Tập đoàn, đáp ứng yêu cầu kinh doanh khi thị trường biến động. Tập đoàn cũng thiết lập các biện pháp giám sát đầu tư nhằm kịp thời hành động khi phía đối tác xuất hiện các biểu hiện suy giảm chất lượng tín dụng, từ đó đảm bảo an toàn, hiệu quả cho hoạt động đầu tư của toàn Tập đoàn và của từng đơn vị.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH TOÀN TẬP ĐOÀN 2025

Tại 31/12/2025, tổng nguồn vốn đầu tư toàn Tập đoàn đạt 270.807 tỷ đồng, tăng 16,2% so với thời điểm 31/12/2024. Trong đó:

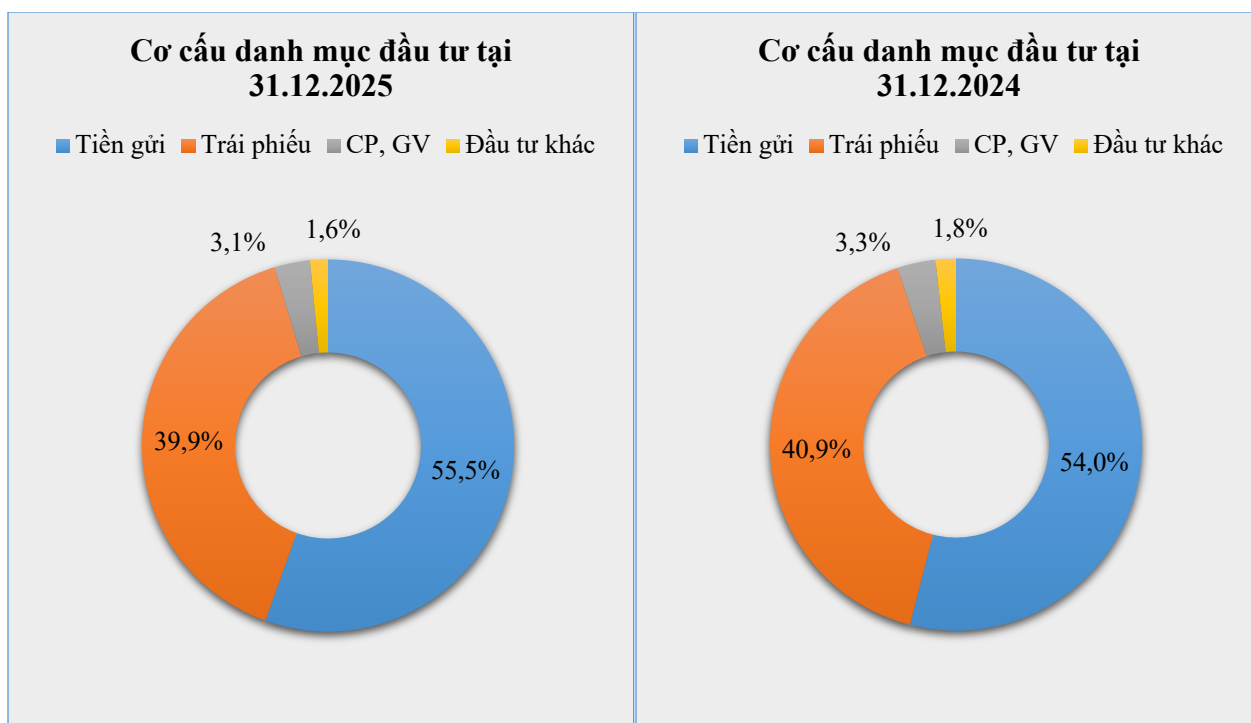
- Đầu tư lãi suất cố định (tiền gửi, trái phiếu) đạt 258.258 tỷ đồng, chiếm 95,4% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 16,7% so với năm 2024.
- Đầu tư cổ phần, góp vốn đạt 8.343 tỷ đồng, chiếm 3,1% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 7,7% so với năm 2024.
- Đầu tư tài chính khác đạt 4.206 tỷ đồng, chiếm 1,6% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 1,9% so với năm 2024.

Cơ cấu danh mục đầu tư toàn Tập đoàn tại 31/12/2025

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2025		Tại 31/12/2024		So sánh 2025/2024
	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	
I. Đầu tư lãi suất cố định	258.258	95,4%	221.223	94,9%	16,7%
1. Tiền gửi	150.230	55,5%	125.854	54,0%	19,4%
2. Trái phiếu	108.028	39,9%	95.369	40,9%	13,3%
II. Đầu tư cổ phần, góp vốn	8.343	3,1%	7.743	3,3%	7,7%
III. Đầu tư tài chính khác	4.206	1,6%	4.129	1,8%	1,9%
Tổng cộng	270.807	100%	233.095	100%	16,2%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025



Tình hình đầu tư tài chính Công ty Mẹ 2025

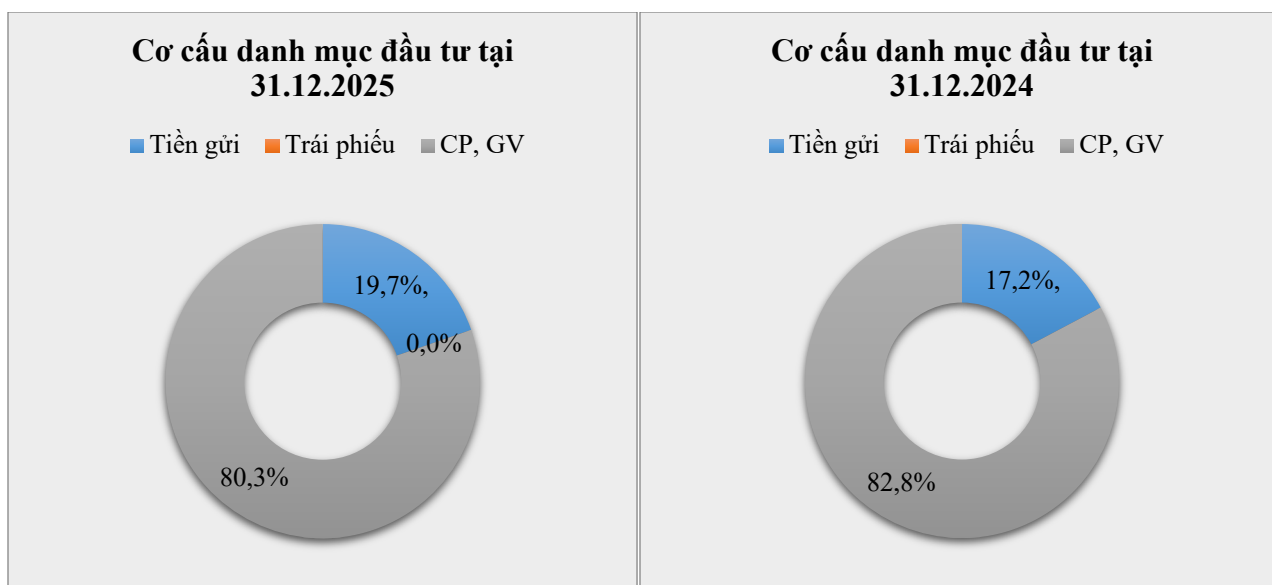
Tại 31/12/2025, tổng nguồn vốn đầu tư của Công ty Mẹ là 16.278 tỷ đồng, tăng 3% so với 31/12/2024. Tổng doanh thu hoạt động đầu tư năm 2025 đạt 1.435 tỷ đồng. Trong năm Công ty Mẹ đã thực hiện chi trả hơn 783 tỷ đồng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10,551% trên mệnh giá cổ phiếu.

Cơ cấu danh mục đầu tư Công ty Mẹ tại 31/12/2025

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2025		Tại 31/12/2024		So sánh 2025/2024
	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	
I. Đầu tư lãi suất cố định	3.208	19,7%	2.724	17,2%	17,7%
1. Tiền gửi	3.208	19,7%	2.724	17,2%	17,7%
2. Trái phiếu	0	0,0%	0	0,0%	
II. Đầu tư cổ phần, góp vốn	13.070	80,3%	13.074	82,8%	0%
Tổng cộng	16.278	100%	15.798	100%	3,0%

Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2025



Hoạt động đầu tư vào 04 Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ: Tập trung vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.

Tập đoàn tiếp tục ưu tiên tập trung vào các ngành nghề cốt lõi. Tính đến 31/12/2025, tổng giá trị đầu tư vào 04 Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ đạt 9.201 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 56,5% tổng nguồn vốn đầu tư của công ty Mẹ. Giá trị đầu tư vào từng công ty con cụ thể như sau:

DVT: Tỷ đồng

Công ty	Giá trị đầu tư
Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ	6.000
Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	2.900
Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt	100
Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Bảo Việt	201
Tổng cộng	9.201

Năm 2025, Bảo Việt vinh dự đạt Top 3 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam do Brand Finance - Công ty định giá thương hiệu hàng đầu thế giới tại Việt Nam xếp hạng với điểm số BSI đạt 92,8/100. Bảo Việt là thương hiệu bảo hiểm - tài chính duy nhất nằm trong nhóm dẫn đầu, khẳng định vị thế vững chắc của Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam;

Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục lần thứ 9 là đơn vị dẫn đầu TOP 10 Công ty bảo hiểm nhân thọ uy tín Việt Nam 2025 theo đánh giá của Vietnam Report và tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu với cú đúp giải thưởng "Doanh nghiệp xuất sắc 2025" và "Thương hiệu truyền cảm hứng 2025" tại Lễ trao giải Doanh nghiệp Châu Á - Thái Bình Dương. Năm 2025 đánh dấu hành trình 7 năm Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ được Tạp chí Nguồn Nhân lực Châu Á tôn vinh và xếp hạng là doanh nghiệp Việt có môi trường làm việc chuẩn quốc tế.

Tháng 12/2025, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt được vinh danh với giải thưởng “Best Insurance Customer Care & Support Vietnam 2025” - Doanh nghiệp bảo hiểm dẫn đầu Việt Nam về đồng hành và hỗ trợ khách hàng 2025 trao bởi Global Banking & Finance Awards. Giải thưởng này đã trở thành thước đo quốc tế nhằm tôn vinh các tổ chức tài chính xuất sắc, sở hữu chiến lược đột phá và cam kết bền vững về giá trị khách hàng.

Danh mục các dự án góp vốn của Công ty Mẹ tại 31/12/2025

Các dự án góp vốn của Công ty mẹ tập trung vào những nhóm ngành chính là bảo hiểm, ngân hàng, chứng khoán và quản lý quỹ; chiếm tỷ trọng 91,5% danh mục đầu tư cổ phần, góp vốn.

DVT: Tỷ đồng

Ngành	Vốn góp		Tỷ trọng	
	31/12/2025	31/12/2024	31/12/2025	31/12/2024
Bảo hiểm	9.117	9.117	69,8%	69,7%
Ngân hàng	1.560	1.564	11,9%	12,0%
CK, QLQ	1.277	1.277	9,8%	9,8%
BDS	426	426	3,3%	3,3%
Khác	691	691	5,3%	5,3%
Tổng cộng	13.070	13.074	100%	100%

Kết quả đầu tư Công ty mẹ tại 31/12/2025

Lợi nhuận được nhận từ 04 công ty con năm 2025 đạt 1.125 tỷ đồng.

Hoạt động đầu tư tự doanh: Vượt kế hoạch

Năm 2025, hoạt động đầu tư tự doanh của Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được những kết quả tích cực, với mức tăng trưởng cao về doanh thu, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021 - 2025.

Hoạt động đầu tư lãi suất cố định:

- Tập đoàn đã bám sát diễn biến lãi suất thị trường, kế hoạch dòng tiền để thực hiện tái đầu tư nguồn vốn nhàn rỗi với kỳ hạn phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư;
- Doanh thu đầu tư lãi suất cố định đạt 143 tỷ đồng, vượt 41,6% kế hoạch năm 2025.

Hoạt động đầu tư cổ phần, góp vốn:

- Doanh thu đầu tư cổ phần, góp vốn đạt 167 tỷ đồng, vượt 5,5% kế hoạch năm 2025.

Tập đoàn phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư và quản lý rủi ro nhằm tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đầu tư trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ Tập đoàn, đồng thời đáp ứng yêu cầu kinh doanh khi thị trường biến động. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng tiếp tục tái cơ cấu danh mục đầu tư tài chính và triển khai mô hình đầu tư theo chuỗi giá trị nhằm tận dụng được thế mạnh của từng đơn vị và lợi thế quy mô nguồn vốn của toàn Tập đoàn, phát huy lợi thế cạnh tranh của Bảo Việt.

Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư

Với quy mô tổng tài sản hàng đầu trên thị trường bảo hiểm, Tập đoàn Bảo Việt tăng cường đầu tư trở lại nền kinh tế với định hướng đầu tư tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.

Danh mục đầu tư cổ phần, góp vốn của Bảo Việt tập trung vào các ngành bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ tài chính, đây cũng là những ngành nghề thân thiện với môi trường. Trong năm qua, Bảo Việt luôn tuân thủ các tiêu chí liên quan đến vấn đề Quản trị - Xã hội - Môi trường trong quá trình quản lý dự án đầu tư và đầu tư cổ phần, góp vốn.

Là doanh nghiệp tiên phong trong phát triển bền vững, Bảo Việt tin rằng các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, Bảo Việt cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn phương án đầu tư và tiếp tục duy trì việc áp dụng Nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm khi rà soát các dự án đầu tư vốn lớn.

Tháng 12/2025, Bảo Việt một lần nữa ghi dấu ấn khi được công nhận trong Bảng xếp hạng tính bền vững doanh nghiệp toàn cầu (CSA) do S&P Global thực hiện. Để được đánh giá trong bảng xếp hạng DJSI, Bảo Việt cần đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt trên nhiều yếu tố như: sức khỏe tài chính doanh nghiệp, giá trị cổ phiếu, tính minh bạch, hoạt động bền vững của doanh nghiệp...

Năm 2025, Bảo Việt đã cải thiện 3 bậc trong bảng điểm đánh giá so với năm 2023 và đạt điểm cao hơn 67% các doanh nghiệp khác trong nhóm ngành bảo hiểm (gồm 234 doanh nghiệp toàn cầu đủ điều kiện tham gia). Những nỗ lực cải thiện trong năm của Bảo Việt bao gồm: Chiến lược giảm phát thải khí nhà kính, Quản trị rủi ro, Quản trị an toàn bảo mật trong công nghệ thông tin; Đánh giá các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp và các hoạt động chăm sóc người lao động, chăm sóc khách hàng. Những điểm cải thiện này đã được các chuyên gia của S&P Global đánh giá cao và đưa vào cơ sở dữ liệu để xem xét cho các danh mục đầu tư bền vững tiềm năng.

Trong thời gian tới, Bảo Việt tiếp tục định hướng ưu tiên phát triển ngành nghề kinh doanh cốt lõi - vừa để đảm bảo sự phát triển bền vững của Bảo Việt, vừa góp phần giảm thiểu những tác động gây hại tới môi trường.

05 nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm mà Bảo Việt đang áp dụng cho các dự án đầu tư bao gồm:

-Nguyên tắc 1: *Gắn kết vấn đề ESG trong các quy trình phân tích đầu tư và đưa ra quyết định đầu tư*

-Nguyên tắc 2: *Gắn kết ESG trong các vấn đề liên quan đến quyền lợi của chủ đầu tư*

-Nguyên tắc 3: *Xây dựng quy chế công bố thông tin phù hợp đối với vấn đề ESG tại các doanh nghiệp mà Bảo Việt đầu tư*

-Nguyên tắc 4: *Hợp tác với các tổ chức tài chính khác để đẩy mạnh hiệu quả triển khai*

-Nguyên tắc 5: *Thực hiện báo cáo các hoạt động triển khai*

THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

Nhận diện thị trường vốn xanh

Tăng trưởng xanh được xác định là điểm nhấn quan trọng trong chính sách phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới nhằm hướng tới sự phát triển bền vững. Không đứng ngoài nỗ lực này, thị trường tài chính Việt Nam đang nỗ lực nghiên cứu chính sách, tìm kiếm các giải pháp khả thi nhằm thúc đẩy phát triển thị trường vốn xanh. Sự chuyển dịch từ các thị trường vốn truyền thống sang thị trường vốn xanh được xem là bước tiến quan trọng, nhằm tạo ra kênh tài chính có sức ảnh hưởng lớn phục vụ tái cơ cấu nền kinh tế Việt Nam và hướng tới phát triển bền vững.

Bảo Việt là một trong những doanh nghiệp lớn tiên phong nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội hỗ trợ về tài chính hướng đến tăng trưởng xanh thông qua việc cắt giảm khí phát thải nhà kính, ô nhiễm môi trường, sản xuất xanh...

Bảo Việt và thị trường vốn xanh

Hoạt động đầu tư tại Bảo Việt tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về đầu tư có trách nhiệm của Liên hợp quốc (không đầu tư vào các dự án gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, các dự án sử dụng lao động trẻ em...), lựa chọn đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết được HoSE công bố có chỉ số đo lường phát triển bền vững theo VNSI đạt điểm cao.

Bảo Việt mong muốn tham gia cùng Ủy ban Chứng khoán và các bên liên quan xây dựng và triển khai được một khuôn khổ định hướng về tài chính xanh và các sản phẩm tài chính xanh cho các doanh nghiệp hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam, để doanh nghiệp vừa duy trì được hoạt động kinh doanh hiệu quả, vừa đảm bảo lợi ích môi trường và xã hội. Trên cơ sở đó giúp thị trường vốn xanh phát triển bền vững.

Với tư cách là thành viên trong Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA), Bảo Việt cam kết tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, hội thảo liên quan đến thị trường trái phiếu xanh và mong muốn cộng tác cùng các bên liên quan nghiên cứu sửa đổi các chính sách để thị trường trái phiếu xanh ngày càng phát triển hơn.

ĐỊNH HƯỚNG 2026

Năm 2026, Bảo Việt tiếp tục định hướng tham gia tích cực vào thị trường vốn xanh thông qua việc cân nhắc lựa chọn các sản phẩm, công cụ tài chính xanh như: đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết được HoSE công bố có chỉ số đo lường phát triển bền vững theo VNSI đạt điểm cao, đầu tư xây dựng các tòa nhà xanh, tập trung phát triển các sản phẩm bảo hiểm/ đầu tư xanh, các sản phẩm dịch vụ trực tuyến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình vận hành... Định hướng này nhằm khẳng định mạnh mẽ cam kết của Bảo Việt trong việc đồng hành cùng khách hàng, cổ đông và cộng đồng trên hành trình xây dựng một tương lai bền vững cho tất cả. Bảo Việt không chỉ là người bảo vệ tài chính, mà còn là người kết nối giữa cộng đồng và thiên nhiên, cùng nhau lan tỏa ý thức gìn giữ bản sắc tự nhiên, gìn giữ môi trường vì một cộng đồng khỏe mạnh, vì một hành tinh xanh.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Triết lý và điểm nhấn quản trị năm 2025

Trong bối cảnh thị trường tài chính - bảo hiểm hội nhập sâu rộng và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, Tập đoàn Bảo Việt kiên định với triết lý: *“Nguồn nhân lực là tài sản chiến lược cốt lõi, giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển bền vững”*.

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình toàn diện của bộ máy tổ chức nhân sự Bảo Việt từ vai trò quản trị hành chính truyền thống sang mô hình **Đối tác Chiến lược (HR Business Partner)**. Mọi chính sách nhân sự trong năm qua đều được thiết kế nhằm kiến tạo một môi trường làm việc năng động, minh bạch; lồng ghép khắt khe các tiêu chuẩn **DEI (Đa dạng, Công bằng, Bao trùm)** và gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu **ESG** của Tập đoàn.

Bức tranh nguồn nhân lực 2025: tinh gọn, chất lượng cao và đa dạng

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng quy mô nhân sự của Tập đoàn Bảo Việt đạt **6.492 người**. Bức tranh lao động năm qua phản ánh rõ nét nỗ lực tối ưu hóa tổ chức, hướng tới một bộ máy tinh gọn, đa dạng và có hàm lượng tri thức cao.

Chất lượng chuyên môn và Cơ cấu bộ máy

- *Hàm lượng tri thức xuất sắc:* Tỷ lệ nhân sự có trình độ Đại học và Trên Đại học chiếm tới **92%** (trong đó Trên Đại học chiếm 9%, Đại học chiếm 83%); lực lượng trình độ Cao đẳng và Khác chỉ chiếm 8%. Điều này tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu về chất lượng chuyên môn của Bảo Việt trong ngành tài chính.
- *Cơ cấu quản lý hiệu quả:* Bộ máy được duy trì theo mô hình "tổ chức phẳng" với tỷ lệ cán bộ quản lý đạt **29,6%** (gồm: 38 Quản lý cấp cao, 536 Quản lý cấp trung, 1.345 Quản lý cấp thấp) và 70,4% là Nhân viên (4.570 người).

Đa dạng, Công bằng và Bao trùm (DEI)

- *Bình đẳng giới:* Môi trường làm việc tôn trọng sự đa dạng với **51% Nam** (3.310 người) và **49% Nữ** (3.182 người), đảm bảo sự cân bằng lý tưởng.
- *Đa thế hệ:* Lực lượng nòng cốt từ 30-50 tuổi chiếm ưu thế với **72,2%** (4.683 người), đảm bảo sự chín muồi về kinh nghiệm. Lực lượng trẻ Gen Z (Dưới 30 tuổi) chiếm **11,0%** (713 người) tạo luồng gió mới đổi mới sáng tạo, cùng với **16,8%** (1.088 người) trên 50 tuổi đóng vai trò chuyên gia dẫn dắt.

Thu hút tài năng và duy trì sự gắn kết

Năm 2025, tỷ lệ thôi việc (Turnover rate) của Bảo Việt được kiểm soát ở mức cực kỳ ổn định là **5,43%** (với 352 nhân sự thôi việc). Đặc biệt, tỷ lệ nghỉ việc ở nhóm Gen Z (<30 tuổi) chỉ chiếm số lượng rất nhỏ (42 người), cho thấy sự thành công của các chính sách giữ chân nhân tài và môi trường làm việc hạnh phúc.

Song song đó, Tập đoàn đã chào đón **367 nhân sự mới** gia nhập hệ thống:

- *Chiến lược “Trẻ hóa”:* Hơn một nửa số nhân sự tuyển mới (**56,7%**, tương đương 208 người) thuộc nhóm dưới 30 tuổi.
- *Cam kết bao trùm:* 45,5% nhân sự mới là Nữ giới (167 người) và Tập đoàn tiếp tục tuyển dụng các nhân sự là đồng bào dân tộc thiểu số (10 người).
- *Tuyển dụng tập trung cho chuyên môn:* Lực lượng nhân viên chiếm 81% (298 người) tổng số lượng tuyển mới, phần còn lại bổ sung cho các cấp quản lý từ thấp đến cao.

Kiến tạo “Thị trường nhân sự nội bộ” và phát triển kế cận

Điểm nhấn đột phá nhất trong quản trị nhân sự năm 2025 là việc vận hành thành công **“Thị trường nhân sự nội bộ”**, giúp phá vỡ tư duy cục bộ, thúc đẩy chia sẻ nguồn lực chất lượng cao giữa các đơn vị trong toàn Tập đoàn.

- *Luân chuyển và điều động*: Đã có **411 lượt cán bộ** được điều động, luân chuyển trong năm 2025 (trong đó lực lượng nòng cốt 30-50 tuổi chiếm 299 lượt). Đây là minh chứng cho sự linh hoạt của tổ chức trong việc phân bổ lại nguồn lực cho các dự án “Hợp lực” trọng điểm.
- *Quy hoạch và bổ nhiệm nội bộ*: Tập đoàn đã thực hiện **266 quyết định bổ nhiệm** cán bộ. Đáng chú ý, trong số 367 nhân sự được tuyển vào các vị trí mới, có tới **50 nhân sự (13,6%)** được luân chuyển, đề bạt từ chính nguồn nội bộ. Việc này không chỉ tiết giảm chi phí tuyển dụng mà còn tạo lộ trình thăng tiến rõ ràng cho người lao động.

Đào tạo và phát triển năng lực: đầu ấn từ thực tiễn công ty con

Năm 2025, triết lý xây dựng “Tổ chức học tập” của Tập đoàn đã được lan tỏa mạnh mẽ xuống các đơn vị thành viên. Các hoạt động quản lý và phát triển nguồn nhân lực tại các Công ty con không chỉ tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật và Công ty Mẹ mà còn tạo ra những sáng kiến mang tính đột phá.

Thực tiễn điển hình tại Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVL): Điểm sáng nổi bật nhất trong năm 2025 tại BVL là việc triển khai thành công chuỗi chương trình đào tạo chiến lược mang tên “**Thúc đẩy Chuyển đổi số toàn diện: Văn hóa, Công nghệ và Trải nghiệm khách hàng**”. Chương trình này bám sát định hướng chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2025 - 2030 của Tập đoàn, tạo ra sự cộng hưởng to lớn về tư duy và hành động:

- *Quy mô và bao phủ*: Thu hút sự tham gia của 1.208 cán bộ, chương trình đã trang bị hệ thống kiến thức, mô hình và công cụ thực hành hiện đại nhất về quản trị trải nghiệm khách hàng, đại lý và nhân viên.
- *Đào tạo qua Dự án thực chiến (Project-based Learning)*: Điểm khác biệt cốt lõi của chuỗi đào tạo là việc tổ chức các nhóm học viên liên chức năng (Cross-functional teams) bao gồm Lãnh đạo, quản lý và cán bộ nhân viên để trực tiếp xây dựng các Dự án sáng kiến về chuyển đổi số và trải nghiệm khách hàng. Các dự án này đều bám sát thực tiễn, có mục tiêu, giải pháp cụ thể và tính khả thi cao trong điều kiện vận hành hiện hữu của BVL.
- *Thẩm định chuyên sâu*: Nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra, các dự án sáng kiến đều được các chuyên gia từ Viện Sáng kiến Việt Nam đánh giá chuyên sâu dựa trên bộ tiêu chí thống nhất về tính phù hợp, mức độ đổi mới, khả năng ứng dụng và tác động thực tế đối với hoạt động quản trị, kinh doanh.
- *Tác động chiến lược*: Chuỗi đào tạo không chỉ thúc đẩy tư duy đổi mới, tinh thần chủ động đề xuất giải pháp mà còn giúp đội ngũ nhân sự nòng cốt tiếp cận các phương pháp, công cụ cụ thể để từng bước chuyển hóa tri thức thành hành động. Qua đó, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục củng cố vững chắc nền tảng năng lực số, làm chủ phương châm “lấy khách hàng làm trung tâm, công nghệ làm nền tảng”, thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ và nâng tầm năng lực cạnh tranh trên thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam.

Thực tiễn điển hình tại Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BVGI):

Năm 2025, công tác đào tạo tại Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BVGI) được triển khai với quy mô rộng và bao phủ toàn hệ thống, ghi nhận 33 khóa đào tạo với 2.782 lượt cán bộ tham gia. Các chương trình được thiết kế theo hướng đa tầng, đáp ứng đồng thời nhu cầu hội nhập, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và phát triển năng lực quản lý, qua đó góp phần chuẩn hóa mặt bằng năng lực và tạo nền tảng phát triển đồng bộ cho toàn Tổng Công ty.

Điểm nhấn nổi bật là sự chuyển dịch rõ nét từ đào tạo lý thuyết sang đào tạo gắn với thực tiễn công việc, trong đó nhiều chương trình đã trực tiếp tạo ra giá trị vận hành. Tiêu biểu như chương trình ứng dụng KPI đã hỗ trợ xây dựng hệ thống đánh giá hiệu suất tại các CTTV, hay các khóa đào tạo về Power BI và năng lực số giúp cán bộ quản lý nâng cao khả năng phân tích dữ liệu và ra quyết định hiệu quả hơn.

Song song với đó, BVGI đẩy mạnh mô hình đào tạo nội bộ và chia sẻ tri thức trong hệ thống, phát huy vai trò của các Ban nghiệp vụ và đội ngũ chuyên gia nội bộ trong việc xây dựng và triển khai chương trình. Cách tiếp cận này không chỉ giúp tối ưu chi phí mà còn nâng cao tính thực tiễn, đồng thời hình thành văn hóa học tập liên tục và tăng cường sự kết nối giữa các đơn vị trong toàn hệ thống.

Với cách thức tiếp cận đa phương thức đào tạo, các chương trình được triển khai với hiệu quả cao so với nguồn lực đầu tư. Kết quả đào tạo được phản ánh rõ qua việc cải thiện năng suất lao động, nâng cao chất lượng quản trị và rút ngắn thời gian hội nhập của nhân sự mới, cho thấy BVGI đã từng bước chuyển từ tư duy “chi phí đào tạo” sang “đầu tư phát triển năng lực”.

Trên nền tảng đó, năm 2026, BVGI định hướng tiếp tục nâng cấp công tác đào tạo theo hướng hiện đại và linh hoạt hơn, tập trung vào ba trụ cột chính gồm năng lực số, năng lực quản trị và năng lực kinh doanh. Việc tăng cường ứng dụng AI, học tập số và cá nhân hóa lộ trình đào tạo sẽ góp phần hình thành hệ sinh thái học tập toàn diện, giúp đội ngũ nhân sự thích ứng nhanh với chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh bền vững của Tổng Công ty.

Chính sách đãi ngộ: trả lương theo giá trị thực chất

Chiến lược đãi ngộ của Bảo Việt trong năm 2025 được vận hành theo nguyên tắc **“Pay-for-Performance”** (Trả lương theo hiệu suất) và duy trì tính cạnh tranh cao so với mặt bằng chung của thị trường tài chính - bảo hiểm.

- *Ghi nhận xứng đáng:* Trong năm qua, toàn Tập đoàn đã có **973 cán bộ, nhân viên được nâng lương**.

- *Phân bổ công bằng*: Việc nâng lương được trải đều ở mọi cấp bậc, giới tính và vùng miền. Cụ thể: 515 lao động Nữ và 458 lao động Nam được tăng lương; tập trung lớn nhất vào lực lượng nòng cốt 30-50 tuổi với 790 người.
- Bên cạnh các khoản thu nhập trực tiếp, hệ thống phúc lợi (Total Rewards) tiếp tục được nâng cấp với các gói bảo hiểm sức khỏe toàn diện (Healthcare), bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm bệnh ung thư hướng tới việc chăm lo toàn diện cả về sức khỏe thể chất, tinh thần (Well-being) và an toàn tài chính cho người lao động.

Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động

Bảo Việt áp dụng chính sách nghỉ thai sản đối với người lao động (cả nam và nữ) tuân thủ quy định của pháp luật lao động và vận dụng chính sách khen thưởng, phúc lợi, bảo hiểm sức khỏe và các loại bảo hiểm gia tăng khác; đồng thời người lao động vẫn được bình xét thi đua hằng năm, xét nâng lương định kỳ và được đánh giá hiệu quả làm việc làm cơ sở xét thưởng hiệu quả làm việc hằng năm và các chế độ phúc lợi có liên quan.

Năm 2025, số lao động thực tế nghỉ thai sản là 561 người, trong đó: lao động Nam có vợ sinh con được nghỉ thai sản là 395 người, lao động Nữ nghỉ sinh con là 166 người. Ngoài việc đảm bảo cho người lao động yên tâm nghỉ ngơi và phục hồi sức khỏe sau khi sinh và để có đủ sức khỏe cần thiết để tiếp tục làm việc theo yêu cầu của tổ chức sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản, chính sách nghỉ thai sản còn giúp người lao động yên tâm về tài chính và tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ người lao động chăm sóc con cái. Bên cạnh đó, để tạo điều kiện tối đa cho người lao động có thời gian chăm sóc con cái, sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản và đi làm lại, lao động nữ được Bảo Việt tạo điều kiện rút ngắn thời gian làm việc 1 giờ/ngày so với các lao động khác đến khi nuôi con đủ 12 tháng tuổi. Lao động nữ có thể đăng ký đi làm muộn hoặc về sớm so với thời gian làm việc tiêu chuẩn theo quy định của Bảo Việt và đảm bảo rằng tổng số giờ đi muộn và/hoặc về sớm không vượt quá 1 giờ theo quy định của Bảo Việt và pháp luật lao động.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BẢO VIỆT

Năm 2025, Hội đồng Quản trị tiếp tục sát sao chỉ đạo việc hiện thực hóa Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2035, đưa Tập đoàn Bảo Việt vững vàng vượt qua thách thức để khẳng định vị thế Thương hiệu Quốc gia số 1 trên thị trường. Bằng tinh thần hợp lực mạnh mẽ và tư duy đổi mới, HĐQT đã thúc đẩy quá trình chuyển đổi số sâu rộng và lồng ghép các tiêu chuẩn phát triển bền vững (ESG) vào giá trị cốt lõi, qua đó không ngừng nâng cao uy tín và tầm vóc của Bảo Việt trên trường quốc tế. Song song với mục tiêu tăng trưởng, công tác quản trị doanh nghiệp luôn được thực thi nghiêm túc theo chuẩn mực hiện đại và quy định pháp lý, đảm bảo lợi ích tối ưu cho cổ đông và nền tảng vững chắc cho lộ trình vươn tầm toàn cầu.

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2025

Về kết quả kinh doanh hợp nhất

Tổng doanh thu hợp nhất của TĐBV đạt 59.700 tỷ đồng, hoàn thành 102,5% kế hoạch, trong đó doanh thu hoạt động bảo hiểm đạt 44.941 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm, tăng trưởng 3,3% so với năm 2024; doanh thu hoạt động tài chính đạt 14.040 tỷ đồng, hoàn thành 106,4% kế hoạch năm, tăng trưởng 10,6% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế (LNTT) hợp nhất đạt 3.554 tỷ đồng, hoàn thành 124,9% kế hoạch năm, tăng trưởng 33,5% và lợi nhuận sau thuế (LNST) hợp nhất đạt 2.922 tỷ đồng, hoàn thành 127,0% kế hoạch năm, tăng 33,2% so năm 2024.

Về kết quả kinh doanh Công ty Mẹ

Tổng doanh thu Công ty Mẹ đạt 1.828 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm, tăng trưởng 8,0% so với năm 2024; LNTT và LNST đạt 1.285 tỷ đồng, hoàn thành 100,8% kế hoạch năm, tăng trưởng 8,9% so cùng kỳ; Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ đạt 17,3%. Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn đều hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được giao. Cụ thể:

Tổng doanh thu của Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) đạt 45.260 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm; tổng doanh thu phí bảo hiểm đạt 32.640 tỷ đồng, tiếp tục dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm nhân thọ. LNST đạt 2.168 tỷ đồng, tăng trưởng 43,6% so cùng kỳ năm 2024, hoàn thành 127,5% kế hoạch năm.

Tổng doanh thu của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) đạt 12.920 tỷ đồng, hoàn thành tốt kế hoạch năm, tăng trưởng 8,3% so cùng kỳ. LNST đạt 300 tỷ đồng, hoàn thành 150,2% kế hoạch năm.

Trong lĩnh vực đầu tư:

+ Tổng doanh thu của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF) đạt 199 tỷ đồng, hoàn thành 104,9% kế hoạch năm, tăng trưởng 13,3% so cùng kỳ; LNST đạt 76,9 tỷ đồng, hoàn thành 102,5% kế hoạch năm, tăng trưởng 6% so cùng kỳ.

+ Tổng doanh thu thực hiện của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) đạt 1.032 tỷ đồng, ~~hoàn thành~~ hoàn thành tốt kế hoạch năm, tăng trưởng 8,7% so cùng kỳ; LNST thực hiện đạt 204 tỷ đồng, hoàn thành 113,6% kế hoạch năm.

Trong lĩnh vực đầu tư và quản lý bất động sản:

+ Doanh thu của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (BVI) đạt 236 tỷ đồng, hoàn thành 105,6% kế hoạch năm; LNST đạt 10,1 tỷ đồng, hoàn thành 114,7% kế hoạch năm, tăng 15,5% so với năm 2024.

Năm 2025, tình hình kinh tế chính trị thế giới diễn biến vô cùng phức tạp, tình hình kinh tế trong nước nói chung và thị trường tài chính - bảo hiểm nói riêng tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tình hình bão lũ nghiêm trọng bất thường tại nhiều tỉnh thành trên cả nước. Trong bối cảnh đó, nhờ kịp thời triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng phù hợp, Tập đoàn và các đơn vị thành viên đã ghi nhận kết quả kinh doanh tương đối khả quan, tăng trưởng so cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm tiếp tục thuộc top dẫn đầu về thị phần tổng doanh thu phí cả lĩnh vực nhân thọ và phi nhân thọ..

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra trong năm 2025

Bên cạnh những kết quả ấn tượng về chỉ tiêu kinh doanh, năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã quyết liệt triển khai các giải pháp chiến lược nhằm tối ưu hóa hiệu quả các lĩnh vực cốt lõi, thắt chặt sự hợp tác nội bộ và nâng cao tính chuyên nghiệp, qua đó khẳng định vững chắc vị thế thương hiệu và chất lượng dịch vụ hàng đầu. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 cụ thể như sau:

- ***Hoàn thành các mục tiêu chiến lược:*** Thực hiện thành công các nhiệm vụ trọng tâm theo định hướng hiệu quả và bền vững; đồng thời tăng cường năng lực tài chính cho Tập đoàn cũng như các đơn vị thành viên.

- ***Phát huy tối đa sức mạnh hợp lực:*** Đề án hợp lực với trọng tâm là các dự án bán chéo, cung ứng sản phẩm - dịch vụ nội bộ, hệ thống trụ sở dùng chung và truyền thông thương hiệu đã phát huy hiệu quả tích cực, đóng góp thiết thực vào kết quả kinh doanh chung của toàn hệ thống.

- ***Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ:*** Chủ động thích ứng với cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, Bảo Việt đã hiện đại hóa hệ thống tương tác khách hàng trên nền tảng số, tạo ra sự khác biệt vượt trội về dịch vụ. Công tác quản trị và điều hành được tối ưu hóa thông qua việc liên tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin.

- ***Nâng tầm giá trị thương hiệu:*** Hoạt động truyền thông và marketing đã hỗ trợ đắc lực cho công tác bán hàng và kiểm soát hiệu quả rủi ro truyền thông. Uy tín của Tập

đoàn cùng các đơn vị thành viên tiếp tục được khẳng định qua nhiều giải thưởng danh giá trong và ngoài nước.

- **Kiến toàn bộ máy và nguồn nhân lực:** Hệ thống tổ chức được hoàn thiện theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Chất lượng nguồn nhân lực không ngừng được nâng cao thông qua cơ chế đánh giá KPI hiện đại cùng chính sách lương, thưởng công bằng, tạo động lực thúc đẩy năng suất lao động.

- **Đa dạng hóa sản phẩm và kênh phân phối:** Phát huy thế mạnh các kênh phân phối truyền thống song song với việc đẩy mạnh các kênh hiện đại như trực tuyến, thương mại điện tử, telesales và bán chéo; không ngừng mở rộng mạng lưới nhằm cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp và khác biệt cho khách hàng.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2026

Bước sang năm 2026, với tâm thế chủ động trước những vận hội mới, Hội đồng Quản trị (HĐQT) cam kết duy trì nhịp độ làm việc chuyên nghiệp thông qua các phiên họp định kỳ và cơ chế lấy ý kiến linh hoạt. Chúng tôi đặt mục tiêu dẫn dắt Bảo Việt hiện thực hóa các quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông năm 2026 với những trọng tâm chiến lược sau:

- **Hiện thực hóa khát vọng tăng trưởng:** Không chỉ dừng lại ở việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026, HĐQT sẽ dành sự tập trung cao độ để đảm bảo mỗi bước đi của Tập đoàn đều bám sát lộ trình chiến lược 2021-2030 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2035. Chúng tôi hiểu rằng, mỗi con số tăng trưởng đều phải gắn liền với giá trị bền vững.

- **Đột phá bằng tư duy đổi mới và công nghệ:** Trên nền tảng những di sản quý báu đã xây dựng, năm 2026 sẽ là năm của sự quyết liệt trong chuyển đổi:

- **Tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng thông qua chuyển đổi số:** Lấy khách hàng làm trung tâm của mọi hoạt động số hóa, Bảo Việt tập trung hiện đại hóa các điểm chạm dịch vụ, kiến tạo sự khác biệt bằng hệ sinh thái trực tuyến thông minh.

- **Quản trị nhân sự bằng sự thấu hiểu và công bằng:** HĐQT ưu tiên công tác quy hoạch, luân chuyển nội bộ để khơi thông sức sáng tạo của đội ngũ. Chúng tôi tin rằng, khi năng lực được đánh giá bằng KPI minh bạch và sự ghi nhận xứng đáng, mỗi cán bộ nhân viên sẽ là một đại sứ cho thương hiệu Bảo Việt.

- **Sản phẩm là giá trị khác biệt:** Đa dạng hóa kênh phân phối và mạng lưới để mang dịch vụ chuyên nghiệp nhất tới mọi miền Tổ quốc.

- **Quản trị bằng sự minh bạch và thông lệ quốc tế:** Chúng tôi tiếp tục tinh chỉnh bộ máy quản trị theo các chuẩn mực quốc tế cao nhất. Mục tiêu không chỉ là tối ưu hóa nguồn lực mà còn nhằm tạo ra một thực thể doanh nghiệp hấp dẫn, tin cậy trong mắt các nhà đầu tư chiến lược.

- **Gắn kết trách nhiệm với sự phồn vinh của quốc gia:** Bảo Việt sẽ luôn là người bạn đồng hành tin cậy của các cơ quan quản lý trong việc xây dựng hành lang pháp lý và

phát triển thị trường. Chúng tôi kiên định với sứ mệnh "Doanh nghiệp vì cộng đồng", tiên phong trong các hoạt động an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, để sắc xanh của Bảo Việt luôn gắn liền với sự phát triển bền vững của Việt Nam.

ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN - DẤU ẤN 2025

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO VIỆT

- **Vị thế thị trường:** Giữ vững ngôi vị **Số 1 thị phần bảo hiểm bán lẻ** và thuộc Top đầu thị phần tổng ngành bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.
- **Tăng trưởng ấn tượng:** Doanh thu đạt mức tăng trưởng cao hơn bình quân ngành tài chính - ngân hàng; mảng tái bảo hiểm bứt phá với doanh thu khoảng **400 tỷ đồng**.
- **Xếp hạng tín nhiệm quốc tế:** Duy trì mức **B++ (Tốt)** từ AM Best và đạt hạng tín nhiệm quốc gia cao nhất **aaa.VN (Xuất sắc)**.
- **Dẫn dắt các dự án quốc gia:** Là nhà bảo hiểm đứng đầu cho các công trình trọng điểm về hạ tầng giao thông, năng lượng và hàng không.
- **Đổi mới sản phẩm:** Cập nhật và ban hành mới **21 sản phẩm** (Y tế, con người, vi mô, xe cơ giới) chỉ trong tháng 7/2025; chuẩn hóa **kênh bán hàng trực tuyến**, kênh Bancassurance.
- **Chuyển đổi số đột phá:** Triển khai hệ thống **E-Claim** (tự động hóa giám định/bồi thường) và nhận giải thưởng **Sao Khuê 2025** cho ứng dụng Baoviet Direct.
- **Trách nhiệm cộng đồng:** Chi trả bồi thường thiên tai khoảng **180 tỷ đồng**, khẳng định vai trò "điểm tựa" tài chính vững chắc cho khách hàng trước rủi ro.

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	2025	KH 2026
Chỉ tiêu chung				
Tổng doanh thu	11.772	11.928	12.920	13.700
Lợi nhuận trước thuế	360	363	374	335
Lợi nhuận sau thuế	289	298	300	
Vốn điều lệ	2.900	2.900	2.900	2.900
Chỉ tiêu đặc thù theo từng đơn vị				
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	10,0%	10,3%	10,4%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,6%	8,8%	8,6%	
Thị phần	14,3%	13,1%	12,6%	14,0%
Doanh thu phí bảo hiểm gốc	10.162	10.435	11.077	11.750

- Số lượng chi nhánh, phòng giao dịch: 79 công ty thành viên
- Số lượng văn phòng khu vực: trên 800 văn phòng khu vực

- Số lượng đại lý/ tư vấn viên: 37.089 đại lý bảo hiểm phi nhân thọ. Ngoài ra, 32.500 tư vấn viên của Bảo Việt Nhân thọ tham gia bán chéo sản phẩm của Bảo hiểm Bảo Việt và gần 1.500 cán bộ/ đại lý của BHBV tham gia bán chéo sản phẩm BVNT.
- Số lượng sản phẩm: trên 100 sản phẩm
- Số lượng khách hàng: hơn 10 triệu khách hàng
- Năm thành lập: 1964

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO VIỆT

Khẳng định vai trò là nhà bảo hiểm phi nhân thọ lâu đời và luôn dẫn đầu thị trường, Bảo hiểm Bảo Việt tiên phong trong việc xây dựng các chiến lược kinh doanh dài hạn, hiệu quả và định hướng xu thế. Những năm qua, Bảo hiểm Bảo Việt đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kinh doanh và quản trị, hướng tới xây dựng một hệ sinh thái số toàn diện, mang lại trải nghiệm thuận tiện hơn cho khách hàng và đối tác. Nhờ đó, Bảo hiểm Bảo Việt liên tục được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước, cùng khách hàng và đối tác, đánh giá cao về uy tín, tốc độ tăng trưởng, tính bền vững và khả năng dẫn dắt thị trường.

Ông ĐOÀN VIỆT TRẠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt là đơn vị thành viên của Tập đoàn Bảo Việt, với tiền thân là Công ty Bảo hiểm Việt Nam được thành lập vào tháng 12 năm 1964 và chính thức triển khai hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ từ tháng 01 năm 1965. Trong suốt chặng đường phát triển, doanh nghiệp luôn kiên định với sứ mệnh mang đến các giải pháp bảo vệ tài chính tin cậy, đồng thời đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển của nền kinh tế đất nước nói chung, cũng như của thị trường bảo hiểm Việt Nam nói riêng.

Bảo hiểm Bảo Việt không ngừng tiên phong trong việc kiến tạo các chiến lược kinh doanh dài hạn, đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng và hiệu quả, đồng thời định hướng dẫn dắt xu thế.

Trong những năm qua, với tầm nhìn nhạy bén, Bảo hiểm Bảo Việt đã đẩy mạnh lộ trình chuyển đổi số, quyết liệt ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi khía cạnh của hoạt động quản trị và kinh doanh. Mục tiêu trọng tâm là xây dựng một hệ sinh thái số toàn diện, tối ưu hóa quy trình để mang lại những trải nghiệm đột phá, thuận tiện và an tâm tuyệt đối cho cả khách hàng lẫn đối tác.

Chính nhờ những nỗ lực đó, Bảo hiểm Bảo Việt liên tục nhận được sự tín nhiệm và đánh giá cao từ các tổ chức uy tín trong nước cũng như quốc tế. Uy tín thương hiệu, tốc độ tăng trưởng ấn tượng, cùng tính bền vững trong lộ trình phát triển đã minh chứng cho năng lực dẫn dắt và vị thế của Bảo Việt trên thị trường bảo hiểm Việt Nam.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục ghi dấu ấn đậm nét với nhiều thành tựu nổi bật về tăng trưởng doanh thu, hiệu quả kinh doanh và sự bứt phá trong vai trò dẫn dắt thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam. Tại phân khúc bảo hiểm bán lẻ - thị trường trọng tâm, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục giữ vị trí dẫn đầu, vượt trội xét trên cả quy mô khách hàng và độ phủ dịch vụ trên toàn quốc; đồng thời đứng trong Top dẫn đầu thị phần tổng trên thị trường ngành, khẳng định quy mô, sức ảnh hưởng và uy tín của thương hiệu bảo hiểm Việt Nam đối với người dân và doanh nghiệp trên cả nước.

Bảo hiểm Bảo Việt cũng ghi nhận tổng doanh thu đạt mức tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng của hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2025 do Cục Thống kê công bố. Kết quả này khẳng định sự chuyển biến thực chất về năng lực quản trị, chất lượng vận hành và hiệu quả tăng trưởng của doanh nghiệp.

Cùng với đó, uy tín và sức mạnh thương hiệu của Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục được các tổ chức trong và ngoài nước đánh giá cao. Doanh nghiệp được AM Best xếp hạng tín nhiệm với năng lực tài chính ở mức B++ (Tốt), năng lực tín dụng tổ chức phát hành dài hạn ở mức “bbb+” (Tốt) và thang điểm quốc gia Việt Nam ở mức cao nhất aaa.VN (Xuất sắc); ứng dụng Baoviet Direct đạt Giải thưởng Sao Khuê 2025; nằm trong Top 10 công ty bảo hiểm uy tín nhất Việt Nam năm 2025, cùng nhiều danh hiệu và bằng khen quan trọng khác từ Chính phủ. Những ghi nhận này tiếp tục củng cố vị thế doanh nghiệp bảo hiểm hàng đầu, nâng cao năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế, đồng thời khẳng định uy tín thực chứng của Bảo hiểm Bảo Việt trong việc đàm phán, thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với các khách hàng, đối tác lớn.

Tổng doanh thu: 12.920 tỷ đồng

Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 11.077 tỷ đồng

Doanh thu tài chính: 583 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 374 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 300 tỷ đồng

Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ: 10,4%

Thị phần: 12,6%

Cơ cấu kinh doanh cân bằng, đồng hành cùng các dự án trọng điểm quốc gia

Động lực tăng trưởng của Bảo hiểm Bảo Việt trong năm 2025 được xây dựng trên cơ cấu kinh doanh cân bằng giữa các mảng bảo hiểm bán lẻ, bảo hiểm doanh nghiệp và tái bảo hiểm.

Trong đó, mảng tái bảo hiểm ghi nhận bước phát triển nổi bật với doanh thu đạt khoảng 400 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ. Ở phân khúc bán lẻ, doanh nghiệp tiếp tục giữ vị trí số 1 thị phần với nhiều nghiệp vụ tăng trưởng tích cực, đặc biệt là bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm xe cơ giới.

Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục ghi nhận kết quả khả quan ở các nghiệp vụ bảo hiểm tài sản, kỹ thuật, tàu thủy và hàng không. Doanh nghiệp đồng thời được tín nhiệm lựa chọn là nhà bảo hiểm đứng đầu hoặc thành viên chủ chốt trong liên danh bảo hiểm cho nhiều dự án trọng điểm quốc gia trong các lĩnh vực hạ tầng giao thông, năng lượng và nghiên cứu - phát triển.

Những dự án này không chỉ khẳng định năng lực tài chính và kỹ thuật của Bảo hiểm Bảo Việt mà còn thể hiện vai trò của doanh nghiệp trong việc bảo vệ các công trình hạ tầng chiến lược, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.

Đổi mới sản phẩm và phát triển hệ sinh thái phân phối

Trong bối cảnh nhu cầu bảo vệ tài chính ngày càng đa dạng, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh hoạt động cải tiến và phát triển sản phẩm nhằm mang đến những giải pháp bảo hiểm linh hoạt và toàn diện hơn cho khách hàng.

Danh mục sản phẩm được rà soát và cập nhật thường xuyên theo sát thực tiễn thị trường và các quy định quản lý. Riêng trong tháng 7/2025, Bảo hiểm Bảo Việt đã triển khai cập nhật và ban hành mới 11 sản phẩm bảo hiểm y tế, 7 sản phẩm bảo hiểm con người, 2 sản phẩm bảo hiểm vi mô và sản phẩm bảo hiểm xe cơ giới với các quyền lợi bảo vệ tối ưu cùng giải pháp tài chính toàn diện, hiệu quả.

Song song với việc đổi mới sản phẩm, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục mở rộng hệ sinh thái phân phối thông qua các kênh hợp tác với ngân hàng, showroom, hãng xe và các đối tác doanh nghiệp. Ở kênh Bancassurance, các sản phẩm cá nhân được chuẩn hóa và cấp đơn trực tuyến 100%, giúp quy trình phát hành hợp đồng và thanh toán phí trở nên nhanh chóng, minh bạch và thuận tiện hơn cho khách hàng.

Song song, Bảo hiểm Bảo Việt đã tiếp tục triển khai mô hình kết nối dịch vụ trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt để cung cấp các giải pháp tài chính - bảo hiểm toàn diện, giúp khách hàng tiếp cận đồng bộ nhiều sản phẩm trong cùng một hệ sinh thái và gia tăng giá trị dịch vụ.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả vận hành

Chuyển đổi số tiếp tục là một trong những trọng tâm chiến lược của Bảo hiểm Bảo Việt trong năm 2025. Nhiều dự án công nghệ đã được triển khai nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu quy trình nghiệp vụ và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Các giải pháp số hóa được áp dụng trong nhiều khâu của hoạt động bảo hiểm, từ cấp đơn, quản lý hợp đồng đến giám định và bồi thường. Hệ thống E-Claim được triển khai cho các nghiệp vụ tài sản - kỹ thuật và hàng hải giúp đơn giản hóa quy trình xử lý hồ sơ, rút ngắn thời gian bồi thường và nâng cao tính minh bạch.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp từng bước xây dựng mô hình quản trị dữ liệu và kế toán số thông qua việc tự động hóa luồng dữ liệu nghiệp vụ, góp phần nâng cao tính chính xác của số liệu tài chính, giảm thao tác thủ công và tăng cường hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Đồng hành cùng khách hàng và lan tỏa giá trị cộng đồng

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Bảo hiểm Bảo Việt luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm của một doanh nghiệp bảo hiểm đồng hành cùng khách hàng và cộng đồng.

Trong năm 2025, khi nhiều đợt bão lũ gây thiệt hại nghiêm trọng tại nhiều địa phương, doanh nghiệp đã nhanh chóng triển khai công tác giám định và bồi thường, hỗ trợ khách hàng khắc phục hậu quả và ổn định cuộc sống. Tổng số tiền bồi thường thực tính liên quan đến thiên tai trong năm đạt khoảng 180 tỷ đồng, khẳng định vai trò của bảo hiểm trong việc hỗ trợ khách hàng vượt qua rủi ro.

Đồng thời Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng và chăm lo đời sống cán bộ nhân viên tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Hướng tới chặng đường phát triển mới

Năm 2025 khép lại với nhiều dấu ấn quan trọng, góp phần củng cố nền tảng tài chính, năng lực quản trị và hệ sinh thái kinh doanh của Bảo hiểm Bảo Việt. Những kết quả đạt được trong năm không chỉ phản ánh nỗ lực của toàn hệ thống mà còn tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Với nền tảng hơn 60 năm kinh nghiệm, cùng tinh thần đổi mới và khát vọng phát triển, Bảo hiểm Bảo Việt sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, qua đó mang đến những giải pháp bảo vệ tài chính ngày càng toàn diện cho khách hàng và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của thị trường bảo hiểm Việt Nam.

MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2026

Mục tiêu kinh doanh năm 2026

Trong kỷ nguyên phát triển mới của quốc gia, Bảo hiểm Bảo Việt chọn thông điệp **“Tư duy mở - Quản trị vững - Tăng trưởng bền”** làm trọng tâm cho năm 2026. Chúng tôi quyết tâm giữ vững vị thế người dẫn dắt thông qua việc triển khai hiệu quả các nghiệp vụ bảo hiểm then chốt.

- **Vị thế & Lợi thế:** Tận dụng tối đa nguồn lực của doanh nghiệp đầu ngành để thấu hiểu và thích ứng với nhu cầu khách hàng.
- **Giá trị cốt lõi:** Kiên định mục tiêu “Khách hàng là trung tâm” - lấy sự hài lòng và an tâm của khách hàng làm thước đo cho mọi sản phẩm, dịch vụ.
- **Động lực tăng trưởng:** Kết hợp hài hòa giữa mục tiêu doanh thu và lợi nhuận. Ứng dụng công nghệ thông tin làm đòn bẩy để tối ưu hóa chất lượng dịch vụ sau bán, mang đến hệ sinh thái bảo hiểm hiện đại và uy tín nhất Việt Nam.

Tổng doanh thu: 13.700 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 335 tỷ đồng

Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

Để đạt các mục tiêu trên, năm 2026 BHBV xây dựng các giải pháp đồng bộ và xuyên suốt, cụ thể như sau:

Quản lý tập trung, quản trị rủi ro: Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục hoàn thiện mô hình quản lý tập trung dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời rà soát, điều chỉnh các quy trình, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm kiểm soát và giảm thiểu rủi ro. Công tác giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật được tăng cường, nâng cao tính minh bạch và kỷ luật trong hoạt động kinh doanh. BHBV tiếp tục phát triển hệ thống quản lý tái bảo hiểm và các công cụ phân tích hiệu quả nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực quản trị danh mục bảo hiểm và kiểm soát rủi ro. Các công cụ phân tích dữ liệu giúp hỗ trợ công tác ra quyết định dựa trên dữ liệu, đồng thời tăng cường khả năng đánh giá hiệu quả kinh doanh theo từng sản phẩm và chương trình tái bảo hiểm

Công tác tài chính - kế toán linh hoạt, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ: BHBV triển khai hệ thống kế toán 1 sổ kế toán, tích hợp với hệ thống nghiệp vụ bảo hiểm, góp phần đồng bộ hóa dữ liệu và nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, thực hiện giao và điều chỉnh định mức chi phí bán hàng theo từng sản phẩm, tính toán hiệu quả kinh doanh theo từng nghiệp vụ. Công tác quản lý tài chính được siết chặt với việc đôn đốc xử lý công nợ, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngoài bồi thường như chi phí hoạt động, quản lý và bán hàng. Bên cạnh đó, BHBV luôn rà soát danh mục đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư, đồng thời tìm kiếm và triển khai các giải pháp tài chính tối ưu nhằm gia tăng lợi nhuận và hiệu quả kinh doanh.

Phát triển kinh doanh - Quản lý và nâng cao hiệu quả nghiệp vụ, lấy khách hàng làm trung tâm: BHBV tiếp tục triển khai các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khai thác và quản lý nghiệp vụ bảo hiểm. Các công cụ hỗ trợ phân tích phí bảo hiểm, quản lý đồng bảo hiểm và tính toán hoa hồng đang được phát triển và từng bước đưa vào vận hành, góp phần tăng cường tính minh bạch trong quản lý doanh thu và hoa hồng, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Tổng Công ty hoàn thiện

các ứng dụng trực tuyến để nâng cao trải nghiệm khách hàng trên toàn bộ hành trình sử dụng dịch vụ. Việc phát triển và cải tiến các sản phẩm bán lẻ, đặc biệt là nhóm khách hàng cá nhân có hiệu quả cao, được đẩy mạnh, đồng thời điều chỉnh sản phẩm phù hợp với từng kênh phân phối. Bên cạnh đó, các cơ chế, chính sách nghiệp vụ tiếp tục được ban hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khai thác, đặc biệt là các sản phẩm bảo hiểm hiệu quả, sản phẩm mới và kênh phân phối mới.

Giám định bồi thường - Quản lý hiệu quả: Mô hình giám định tại chỗ và bồi thường tập trung tiếp tục được điều chỉnh để nâng cao hiệu quả phối hợp và sử dụng nguồn lực, đảm bảo chất lượng dịch vụ, tăng cường nhằm kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ chi bồi thường và giảm thiểu trực lợi bảo hiểm. Hệ thống bồi thường điện tử (Eclaim) cho một số nghiệp vụ bảo hiểm sẽ giúp quy trình xử lý hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết bồi thường và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Quy trình phối hợp giữa các công ty thành viên trong hoạt động giám định bồi thường được rà soát, đảm bảo sự thống nhất về chất lượng dịch vụ trên toàn hệ thống. Công tác rà soát và đàm phán định kỳ với các nhà cung cấp dịch vụ phụ trợ cũng được chú trọng nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ với chi phí hợp lý.

Kênh phân phối: Bảo hiểm Bảo Việt chú trọng củng cố kênh đại lý chuyên nghiệp phi nhân thọ thông qua các chương trình đào tạo, thi đua và ứng dụng phần mềm quản lý đại lý. Đồng thời, công ty tăng cường kiểm soát, cảnh báo kịp thời các hoạt động không tuân thủ quy định của đại lý. Kênh bán chéo tiếp tục được đẩy mạnh với các điều chỉnh về sản phẩm, quy trình giải quyết quyền lợi bảo hiểm và chi phí nhằm tối ưu hiệu quả. Ngoài ra, công ty tập trung phát triển các kênh có tiềm năng lớn như môi giới, Bancassurance, kênh trực tuyến, telesales, đồng thời mở rộng các kênh phân phối mới như kênh đối tác, kênh vi mô. Đặc biệt, công nghệ thông tin được ứng dụng mạnh mẽ vào việc phát triển và tối ưu hóa các kênh phân phối này.

Công nghệ thông tin: Trong thời gian tới, BHBV sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cho nền tảng công nghệ, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm gồm: hiện đại hóa hệ thống lõi, tăng cường tích hợp dữ liệu, phát triển các công cụ phân tích và mở rộng các ứng dụng số phục vụ khách hàng và đối tác. Việc xây dựng nền tảng công nghệ hiện đại, an toàn và linh hoạt được xác định là một trong những yếu tố then chốt giúp BHBV nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hiệu quả hoạt động và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong kỷ nguyên số.

Phát triển nguồn nhân lực: Năm 2026, Tổng Công ty định hướng phát triển nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn - chất lượng cao - thích ứng chuyển đổi số, trong đó tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực hoạch định chiến lược, am hiểu nghiệp vụ bảo hiểm và làm chủ các công cụ công nghệ/AI trong quản trị nhân sự. Đẩy mạnh triển khai các chương trình đào tạo theo năng lực (competency-based), chuẩn hóa khung năng lực cho từng vị trí, đồng thời tăng cường luân chuyển, phát triển đội ngũ kế cận nhằm đảm bảo tính liên tục và bền vững trong quản trị nguồn nhân lực toàn hệ thống.

Môi trường làm việc: Định hướng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp - minh bạch - gắn kết - hiệu suất cao, trong đó lấy người lao động làm trung tâm và dữ liệu làm nền tảng quản trị. Tập trung hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả công việc gắn với kết quả đầu ra, thúc đẩy văn hóa hợp tác, đổi mới sáng tạo và trách nhiệm giải trình; đồng thời ứng dụng mạnh mẽ các nền tảng số trong quản trị điều hành để nâng cao trải nghiệm nhân viên, tăng tính kết nối nội bộ và tối ưu hiệu quả vận hành của toàn hệ thống.

Marketing tích hợp và chuyển đổi số mạnh mẽ - mở rộng trải nghiệm khách hàng trong một hệ sinh thái dịch vụ ngày càng kết nối và liền mạch

Thúc đẩy tăng trưởng khách hàng

Bảo hiểm Bảo Việt triển khai chiến lược marketing theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, với thông điệp xuyên suốt “**Sẵn sàng từng bước tiến**”. Thông điệp này thể hiện cam kết của doanh nghiệp trong việc đồng hành cùng khách hàng trong mọi hành trình phát triển, từ nhu cầu bảo vệ sức khỏe, gia đình, tài sản đến các hoạt động sản xuất - kinh doanh và các dự án quy mô lớn của doanh nghiệp. Cùng với đó nhiều chương trình ưu đãi khách hàng sẽ được thiết kế linh hoạt nhằm gia tăng giá trị cho khách hàng và thúc đẩy khả năng tiếp cận sản phẩm bảo hiểm.

Bảo hiểm Bảo Việt đồng thời đẩy mạnh mở rộng tệp khách hàng doanh nghiệp thông qua các hoạt động kết nối, hội thảo chuyên ngành và diễn đàn kinh tế. Việc chủ động tiếp cận và đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp góp phần nâng cao vị thế thương hiệu và mở rộng cơ hội cung cấp các giải pháp bảo hiểm chuyên biệt cho từng lĩnh vực hoạt động.

Song song với việc phát triển khách hàng mới, doanh nghiệp tiếp tục chú trọng nâng cao trải nghiệm và sự gắn kết của khách hàng hiện hữu thông qua các chương trình chăm sóc, tri ân và chính sách ưu đãi tái tục.

Hoạt động marketing cũng được triển khai đồng bộ với lực lượng kinh doanh trên toàn hệ thống. Các chương trình thúc đẩy bán hàng, hoạt động bán chéo sản phẩm và sự phối hợp giữa các đơn vị trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt sẽ góp phần mở rộng khả năng tiếp cận khách hàng và nâng cao hiệu quả khai thác thị trường.

Phát triển thương hiệu và chuyển đổi số marketing

Song song với hoạt động thúc đẩy kinh doanh, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục triển khai chiến lược truyền thông thương hiệu theo hướng hiện đại và đa nền tảng, nhằm củng cố vị thế dẫn đầu trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ.

Chiến lược truyền thông được xây dựng theo mô hình 360 độ, kết hợp giữa các kênh truyền thông truyền thống và nền tảng số. Các kênh báo chí, truyền hình và quảng cáo ngoài trời tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc gia tăng độ nhận diện thương hiệu, trong khi các nền tảng digital được đẩy mạnh nhằm mở rộng khả năng tiếp cận và tương tác với khách hàng.

Trên môi trường số, Bảo hiểm Bảo Việt tập trung phát triển hệ sinh thái nội dung đa kênh, kết hợp các hoạt động tối ưu hóa công cụ tìm kiếm, quảng cáo số và truyền thông mạng xã hội nhằm gia tăng hiệu quả tiếp cận khách hàng. Các hoạt động marketing và truyền thông được triển khai nhất quán giữa môi trường trực tuyến và trực tiếp, nền tảng mua và quản lý bảo hiểm trực tuyến tiếp tục được cải tiến, tạo nên hành trình khách hàng liền mạch; từ đó giúp quá trình tìm hiểu, lựa chọn và tham gia bảo hiểm trở nên thuận tiện, minh bạch và hiệu quả hơn, tối ưu hóa hành trình trải nghiệm dịch vụ của khách hàng.

Việc kết hợp giữa các chiến dịch truyền thông số, hoạt động tại điểm bán và các sự kiện trực tiếp không chỉ giúp lan tỏa mạnh mẽ thông điệp thương hiệu mà còn góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh bền vững và củng cố vị thế của Bảo hiểm Bảo Việt trên thị trường.

TỔNG CÔNG TY BẢO VIỆT NHÂN THỌ

- Đồng hành cùng các sự kiện lớn của đất nước: Lễ chào cờ, hát Quốc ca tại Cột mốc Km0 - Đường Hồ Chí Minh, Cao Bằng của 500 học sinh, đồng hành tổ chức nhiều sự kiện. Từ triển lãm nghệ thuật “Bài ca thống nhất”, “Những ngày tháng lịch sử” đến khối biểu tượng “Trái tim Tình yêu Việt Nam” tại Công viên Thống Nhất, Hà Nội
- Giữ vị trí số 1 về thị phần, tăng trưởng trong bối cảnh thị trường sụt giảm
- Giữ vững vị trí số 1 toàn ngành về tuyển dụng đại lý mới
- Ngày 23/12/2025, BAOVIET DigiHub - văn phòng thể hệ mới đầu tiên chính thức ra mắt tại 83 Lý Thường Kiệt, Hà Nội. Đây là bước khởi đầu quan trọng trong lộ trình xây dựng mô hình văn phòng thể hệ mới gắn với chiến lược phát triển hệ sinh thái Bảo hiểm - Tài chính - Chăm sóc sức khỏe của Tập đoàn Bảo Việt
- Mô hình văn phòng thể hệ mới - BAOVIET NewGen, được định vị là Trung tâm Giải pháp Tài chính toàn diện và hệ sinh thái
- Chính thức triển khai 10 sản phẩm mới, một trong những doanh nghiệp triển khai nhiều sản phẩm mới nhất thị trường, góp phần hoàn thiện giải pháp bảo vệ toàn diện, khẳng định uy tín của một thương hiệu bảo hiểm Việt luôn đổi mới vì khách hàng
- Chủ động đẩy mạnh chuyển đổi số một cách thực chất và đồng bộ trên toàn hệ thống. Hơn 2.500 lượt cán bộ tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu, nhiều dự án cải tiến được triển khai và vinh danh - khẳng định tinh thần “học thật - làm thật”
- Đạt nhiều giải thưởng quốc tế uy tín
- Đồng hành cùng cộng đồng qua các hoạt động an sinh xã hội, lan tỏa tinh thần vì người Việt

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	2025	KH 2026
Chỉ tiêu chung				
Tổng doanh thu	44.718	43.551	45.260	44.961
Lợi nhuận trước thuế	1.382	1.851	2.669	2.828
Lợi nhuận sau thuế	1.129	1.510	2.168	2.303
Vốn điều lệ	6.000	6.000	6.000	6.000
Chỉ tiêu đặc thù theo từng đơn vị				
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	18,8%	25,2%	36,14%	38,4%

Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	12,7%	15,4%	19,7%	17,6%
Thị phần	20,7%	21,7%	22,5%	
Doanh thu phí bảo hiểm gốc	32.493	32.160	32.642	32.520

- Số lượng chi nhánh: 77 chi nhánh/công ty thành viên
- Số lượng văn phòng khu vực: 368 văn phòng
- Số lượng đại lý/tư vấn viên: 156 nghìn
- Số lượng sản phẩm đang triển khai bán mới: 10
- Số lượng khách hàng: 2,6 triệu (số lượng hợp đồng có hiệu lực)
- Năm thành lập: 1996

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY BẢO VIỆT NHÂN THỌ

Năm 2025 là dấu mốc đặc biệt với nhiều sự kiện trọng đại của đất nước: 80 năm thành lập nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Đây cũng là năm ghi dấu những cột mốc ý nghĩa của thương hiệu Bảo Việt - kỷ niệm 60 năm thành lập Bảo Việt và hướng tới 30 năm thành lập Bảo Việt Nhân thọ. Trên hành trình gần ba thập kỷ tiên phong, khai mở thị trường, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục giữ vững vị thế doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ hàng đầu thị trường, khẳng định vai trò Thương hiệu Quốc gia, doanh nghiệp Việt, phục vụ vì lợi ích người Việt. Chúng tôi tự hào là điểm tựa tài chính vững chắc cho hàng triệu gia đình trên khắp mọi miền đất nước. Bằng danh mục sản phẩm được thiết kế chuyên biệt theo từng nhu cầu của khách hàng, cùng đội ngũ cán bộ và tư vấn viên giàu kinh nghiệm, am hiểu thị trường, Bảo Việt Nhân thọ mang đến sự an tâm để khách hàng tận hưởng và hoạch định một tương lai vững bền. Không chỉ dừng lại ở việc thực hiện cam kết bảo vệ tài chính, chúng tôi không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, để mỗi hợp đồng trao đi không chỉ là một lời hứa, mà là sự cam kết đồng hành dài lâu trong cuộc sống của khách hàng. Mục tiêu của chúng tôi là lan tỏa những giá trị nhân văn của bảo hiểm nhân thọ, xây dựng những mối quan hệ gắn bó lâu dài dựa trên nền tảng tin cậy, minh bạch và tôn trọng đối với khách hàng, đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và đồng hành cùng kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ông NGUYỄN QUANG PHI
TỔNG GIÁM ĐỐC

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) là Công ty con 100% vốn của Tập đoàn Bảo Việt - Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, tự hào là thương hiệu quốc gia Việt Nam. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, BVNT luôn tiên phong mở đường trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam, từng bước gây dựng tiềm lực tài chính ổn định, vững mạnh và trở thành công ty bảo hiểm nhân thọ duy nhất trên thị trường sở hữu hệ thống mạng lưới các chi nhánh, các văn phòng khu vực trải dài khắp toàn quốc, luôn là thương hiệu uy tín, tin cậy của người dân Việt Nam.

Quy mô mạng lưới phân phối

- + Số lượng chi nhánh: 77
- + Số lượng văn phòng khu vực: 368
- + Số lượng đại lý/Tư vấn viên: trên 156 nghìn tư vấn viên

Được thành lập năm 1996, qua gần ba thập kỷ hình thành và phát triển, BVNT không ngừng khẳng định vị thế dẫn đầu. Đặc biệt, trong bối cảnh thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam trải qua nhiều biến động lớn, thử thách sự bền vững và năng lực thích ứng của

toàn ngành, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục khẳng định vị trí số 1, tiếp tục đứng đầu về doanh thu khai thác mới cũng như tổng doanh thu phí bảo hiểm.

Kiên tâm với sứ mệnh “Bảo vệ gia đình Việt - Bảo vệ lợi ích Việt”, nhưng đồng thời mang khát vọng đổi mới, phát triển, đồng hành cùng kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, BVNT luôn trung thành với triết lý lấy khách hàng làm trọng tâm, không ngừng nỗ lực nhằm mang đến cho khách hàng những lợi ích và trải nghiệm tốt nhất, góp phần xây dựng một cộng đồng khỏe mạnh, an lành và thịnh vượng. Để làm được điều đó, BVNT thấu hiểu sự đổi mới nội tại, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là mục tiêu tất yếu. Với sự quyết tâm và nỗ lực không ngừng nghỉ vì lợi ích của khách hàng, vì mục tiêu phát triển bền vững của xã hội, trong năm 2025 BVNT đã được các tổ chức trong, ngoài nước ghi nhận và trao tặng những giải thưởng, danh hiệu uy tín như:

- Dẫn đầu Danh sách “Top 10 Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo và Kinh doanh hiệu quả 2025 - Ngành Bảo hiểm - Nhóm Bảo hiểm nhân thọ” do Viet Research phối hợp với Báo Tài chính - Đầu tư (Bộ Tài chính) công bố.
- Giải thưởng Top 10 “Thương hiệu tiêu biểu châu Á” 2025 do Hiệp hội Doanh nghiệp Đầu tư Nước ngoài (VAFIE), Tạp chí Thời đại thuộc Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Trung tâm Phát triển Doanh nghiệp và Thương hiệu và các cơ quan khác phối hợp tổ chức.
- Giải thưởng “Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ tốt nhất và Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ đổi mới toàn diện nhất” - do Tạp chí Global Banking & Finance Review bình chọn.
- Trong danh sách “Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 Ngành Bảo hiểm” trong khuôn khổ Chương trình Nghiên cứu toàn quốc về việc cam kết và thực hiện ESG và Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 do Viet Research phối hợp với Báo Tài chính - Đầu tư (Bộ Tài chính) công bố.
- Giải thưởng “Nơi làm việc Tốt nhất Châu Á” và “Doanh nghiệp quan tâm, chăm sóc nhân viên tốt nhất” - do HR Asia bình chọn.
- Giải thưởng “Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á 2025” và “Thương hiệu truyền cảm hứng 2025”.
- Lần thứ 9 liên tiếp dẫn đầu danh sách “Top 10 Công ty bảo hiểm nhân thọ uy tín” do Vietnam Report công bố.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025 thị trường bảo hiểm nhân thọ vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tốc độ phục hồi của thị trường còn chậm, tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường giảm 2% so với cùng kỳ năm trước. Trong bối cảnh đó, BVNT tiếp tục trung thành với triết lý kinh doanh lấy khách hàng là trọng tâm, không ngừng đổi mới, phát triển, hướng tới mục tiêu chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững. Với định hướng kinh doanh vững vàng, BVNT đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh, giữ vững vị trí trên thị trường. Cụ thể:

Tổng doanh thu năm 2025 đạt 45.260 tỷ đồng, trong đó:

+ *Doanh thu phí bảo hiểm gốc* đạt 32.642 tỷ đồng, tăng trưởng 1,5% so với cùng kỳ 2024, BVNT tiếp tục duy trì vị trí DẪN ĐẦU thị trường về thị phần Doanh thu phí bảo hiểm với 22,5% thị phần.

+ *Doanh thu khai thác mới* đạt 4.405 tỷ đồng, tăng trưởng 14%, DẪN ĐẦU thị trường với 20,3% thị phần. Đặc biệt hơn, trong tháng 6 năm 2025, BVNT đã xác lập kỷ lục doanh thu khai thác mới trong 1 tháng cao nhất lịch sử với khai thác mới vượt mốc 850 tỷ đồng vào tháng 6 năm 2025.

+ *Doanh thu tài chính* đạt 12.562 tỷ đồng, hoàn thành 106,7% kế hoạch.

- **Lợi nhuận trước thuế** đạt 2.669 tỷ đồng

- **Lợi nhuận sau thuế** đạt 2.168 tỷ đồng

- **Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ:** 36,1%

- **Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu:** 19,7%

Để đạt được kết quả trên, BVNT đã nỗ lực phát huy toàn diện các thế mạnh của một thương hiệu quốc gia, doanh nghiệp Việt, phục vụ vì lợi ích người Việt, kiên tâm với tầm nhìn, sứ mệnh kinh doanh đồng thời thực hiện trách nhiệm xã hội. Không chỉ mang đến những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cho khách hàng, BVNT luôn quan tâm, xây dựng một môi trường làm việc hạnh phúc cho đội ngũ nhân viên và đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội.

Phát triển hệ thống mạng lưới kinh doanh và chăm sóc khách hàng

BVNT tự hào là doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ có hệ thống phân phối đa kênh với đại lý truyền thống là kênh phân phối mũi nhọn. Với sự tin tưởng của khách hàng, mạng lưới kinh doanh của BVNT tiếp tục được mở rộng. Tính đến hết 31/12/2025, BVNT sở hữu hệ thống 77 công ty thành viên, 368 văn phòng khu vực trải rộng khắp 34 tỉnh thành. Mạng lưới kinh doanh và chăm sóc khách hàng trên luôn là cầu nối giữa BVNT và khách hàng để sẵn sàng phục vụ, đem lại trải nghiệm với chất lượng cao nhất. Đặc biệt hơn, Bảo Việt Nhân thọ đã nghiên cứu và triển khai mô hình văn phòng khu vực thể hệ mới và khai trương văn phòng đầu tiên tại 83B Lý Thường Kiệt, Hà Nội với không gian được thiết kế hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến và trí tuệ nhân tạo. Tại đây, khách hàng có thể được trải nghiệm trọn vẹn hệ sinh thái tích hợp bảo hiểm - tài chính của Tập đoàn Bảo Việt kết hợp với không gian chăm sóc sức khỏe với sự phối hợp với đối tác y tế của Bảo Việt Nhân thọ. Đây là dấu ấn khác biệt cho thấy nỗ lực của BVNT trong việc từng bước mở rộng vai trò từ “Người chi trả” sang “Người đồng hành bảo vệ và chăm sóc sức khỏe tài chính, thể chất cho người Việt”.

Giữ vững vị trí doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ tiên phong và khai mở thị trường, cùng với định hướng phát triển kênh đại lý truyền thống là kênh phân phối chủ đạo, BVNT đã tập trung nguồn lực nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ tư vấn viên lớn mạnh với các kỹ

năng ngày càng được nâng cao. Tính đến thời điểm cuối năm 2025, BVNT đứng đầu thị trường về tuyển dụng tư vấn viên mới với hơn 19.000 lượt tuyển dụng, nâng tổng số tư vấn viên toàn hệ thống đạt hơn 156.000 người, sẵn sàng tư vấn, hoạch định kế hoạch bảo vệ tài chính phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng để khách hàng luôn yên tâm, tận hưởng cuộc sống an khang, như ý.

Bên cạnh kênh phân phối truyền thống, BVNT cũng liên tục đẩy mạnh khai thác thông qua hệ thống phân phối đa kênh: bancassurance, telesales, digital sales, online, các tổ chức tài chính và phi tài chính... nhằm đa dạng hóa hình thức bán hàng cũng như tăng cường tư vấn cho các khách hàng về các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ.

Tính đến thời điểm hiện tại, BVNT đang hợp tác với hơn 10 ngân hàng và các tổ chức phi tài chính khác, hứa hẹn mở ra cơ hội để BVNT tiếp cận và mang đến nhiều lợi ích hơn cho khách hàng.

Đặc biệt hơn, với thế mạnh là đơn vị thành viên của Tập đoàn Bảo Việt, Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, BVNT hợp tác chặt chẽ với các đơn vị khác trong Tập đoàn Bảo Việt, phát huy tinh thần đoàn kết và sức mạnh thương hiệu Bảo Việt để hướng đến xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ tài chính, chăm sóc sức khỏe chủ động toàn diện cho khách hàng. Khi sử dụng dịch vụ của BVNT, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, Ngân hàng Bảo Việt, khách hàng đều có thể đồng thời tiếp cận với các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ, dịch vụ tài chính ngân hàng chất lượng theo nhu cầu cá nhân, đem lại sự thuận tiện tối đa cho khách hàng.

Phát triển sản phẩm, chuyên biệt hóa, phù hợp với nhu cầu của khách hàng

Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ chính thức ra mắt 10 sản phẩm mới, trở thành một trong những doanh nghiệp triển khai nhiều sản phẩm mới nhất trên thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam. Nổi bật trong đó là ba sản phẩm chính bao gồm: **An Tâm Hoạch Định**, **An Khang Như Ý** và **An Lộc Vững Bền**, cùng 07 sản phẩm bán kèm đa dạng, góp phần hoàn thiện hệ giải pháp bảo vệ toàn diện và linh hoạt. Các sản phẩm được thiết kế theo hướng cá nhân hóa, đáp ứng nhu cầu khác biệt của từng phân khúc khách hàng, tiếp tục khẳng định uy tín và năng lực đổi mới của thương hiệu bảo hiểm Việt luôn lấy khách hàng làm trọng tâm.

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng công nghệ vào hoạt động kinh doanh

Thực hiện tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, BVNT hiểu rõ rằng chuyển đổi số và phát triển bền vững là ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới và năm 2025 là năm bản lề để BVNT chuẩn bị cho một quá trình số hóa toàn diện và thực chất. Với việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào mọi hoạt động, từ quản lý nội bộ đến chăm sóc khách hàng. BVNT không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành mà còn cam kết giảm thiểu tác động môi trường, hướng tới phát triển xanh, phát triển bền vững.

Với chiến lược đổi mới mạnh mẽ, BVNT tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong ngành bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam.

❖ *Nghiên cứu, đào tạo, truyền thông và xây dựng văn hóa số*

BVNT xác định nghiên cứu, đào tạo và truyền thông là nền tảng trọng yếu để hình thành và lan tỏa văn hóa số trong toàn hệ thống. Doanh nghiệp đặc biệt coi trọng việc nâng cao nhận thức, trang bị tư duy số và năng lực công nghệ cho đội ngũ cán bộ nhân viên, xem đây là điều kiện tiên quyết để thúc đẩy chuyển đổi số bền vững. Trong năm 2025, BVNT đã tổ chức chuỗi chương trình đào tạo chuyên sâu với chủ đề “Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện: Văn hóa, Công nghệ và Trải nghiệm khách hàng”, tập trung vào việc thay đổi tư duy, cập nhật xu hướng công nghệ mới và nâng cao năng lực thiết kế hành trình khách hàng trong môi trường số.

Song song với hoạt động đào tạo, BVNT tổ chức các hội thảo trình bày sáng kiến và dự án của các nhóm học viên nhằm đánh giá tính khả thi, lựa chọn các giải pháp phù hợp để nghiên cứu, triển khai vào thực tiễn, góp phần nâng cao trải nghiệm khách hàng. BVNT cũng duy trì truyền thông nội bộ thường xuyên, khuyến khích tinh thần đổi mới sáng tạo, xây dựng môi trường làm việc chủ động, linh hoạt, từng bước hình thành văn hóa đổi mới sáng tạo và văn hóa số đặc trưng của doanh nghiệp.

❖ *Trong công tác phát triển kinh doanh*

Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới nhằm gia tăng tính thuận tiện cho cả đại lý và khách hàng, đồng thời nâng cao chất lượng và tốc độ tư vấn sản phẩm bảo hiểm. Theo đó BVNT đã:

- Tiếp tục nâng cấp, cải thiện hiệu năng hệ thống quản lý kênh phân phối mới trên nền tảng điện toán đám mây, đáp ứng nhu cầu quản trị đa dạng và linh hoạt của doanh nghiệp. Hệ thống cho phép quản lý đa kênh, thiết lập mô hình quản trị linh hoạt và xây dựng chính sách thù lao đa dạng, đồng thời cung cấp các công cụ hỗ trợ đại lý hiệu quả hơn, góp phần gia tăng trải nghiệm gắn kết và duy trì tỷ lệ hoạt động bền vững.
- Ứng dụng công nghệ định danh điện tử bằng OCR và liveness eKYC, rút ngắn đáng kể thời gian phát hành hợp đồng và tuyển dụng đại lý, nâng cao trải nghiệm khách hàng và ứng viên, đồng thời tăng cường bảo mật và đảm bảo quyền lợi người tham gia bảo hiểm.
- Triển khai hợp đồng bảo hiểm điện tử và hợp đồng đại lý điện tử bên cạnh bản cứng theo quy định pháp luật, góp phần tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả vận hành, đảm bảo minh bạch và an toàn thông tin.

❖ *Trong công tác vận hành quản trị*

BVNT tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa hoạt động quản trị thông qua việc mở rộng triển khai hệ thống văn phòng điện tử BVOffice. Hệ thống này giúp giảm thiểu tối đa việc sử dụng hồ sơ giấy tờ, góp phần bảo vệ môi trường và xây dựng một môi trường làm việc xanh, hiệu quả. Nhờ ứng dụng công nghệ tiên tiến, toàn bộ quy trình xử lý tài liệu, phê

duyet và lưu trữ được thực hiện trực tuyến, đảm bảo tính bảo mật, nhanh chóng và chính xác. Đồng thời, hệ thống giúp nâng cao khả năng phối hợp giữa các phòng ban, tối ưu hóa thời gian xử lý công việc và tăng cường hiệu suất làm việc.

Song song đó, BVNT triển khai tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) đối với các tác vụ có khối lượng lớn, tính chất lặp lại, qua đó tiết kiệm chi phí nhân công, duy trì ổn định chất lượng và tiến độ xử lý công việc. Các quy trình nghiệp vụ cũng được điện tử hóa và mở rộng trên môi trường trực tuyến, lược giản thao tác thủ công, nâng cao độ chính xác. Đồng thời, doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ trên nền tảng điện toán đám mây, bao gồm cả mô hình PaaS và SaaS, nhằm tối ưu chi phí đầu tư và tăng tính linh hoạt trong đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

❖ Trong công tác dịch vụ khách hàng

Kiên định định hướng lấy khách hàng làm trọng tâm, BVNT tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng trải nghiệm và gia tăng sự hài lòng cho khách hàng, cán bộ và đội ngũ tư vấn viên. Doanh nghiệp không ngừng đầu tư, tối ưu hóa quy trình vận hành và hoạt động kinh doanh, hướng tới sự thuận tiện, minh bạch và nhanh chóng trong từng điểm chạm dịch vụ.

Trong năm 2025, bên cạnh việc hoàn thiện các tiện ích hiện hữu, BVNT đã chủ động cải tiến quy trình và phát triển nhiều giải pháp mới theo hướng đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý:

- Cổng thông tin khách hàng MyBVLife được nâng cấp với nhiều tính năng gia tăng, giúp khách hàng dễ dàng tra cứu, quản lý hợp đồng và thực hiện các yêu cầu trực tuyến.
- Số hóa các quy trình từ khai thác, thẩm định rủi ro, phát hành, quản lý hợp đồng đến giải quyết quyền lợi bảo hiểm, nâng cao hiệu quả, giảm thiểu thao tác thủ công và đảm bảo tính chính xác.
- Ứng dụng AI trong đánh giá hồ sơ chi trả bảo hiểm tiếp tục góp phần tăng tốc độ xử lý và tối ưu trải nghiệm khách hàng.

Truyền thông, gia tăng sức mạnh thương hiệu

Trong năm 2025 - năm của nhiều dấu mốc lịch sử, Bảo Việt Nhân thọ tự hào đồng hành cùng các sự kiện lớn của đất nước, lan tỏa tinh thần Hào khí Việt. Dấu ấn tiêu biểu là Lễ chào cờ, hát Quốc ca tại Cột mốc Km0 - Đường Hồ Chí Minh, Cao Bằng của 500 học sinh, tạo nên khoảnh khắc lịch sử được xác lập Kỷ lục Việt Nam, khơi dậy niềm tự hào dân tộc và ý thức chủ quyền trong thế hệ trẻ. Cũng tại đây, 2.000 lá cờ Tổ quốc được trao gửi tới bà con vùng biên, để sắc đỏ sao vàng chủ quyền đất nước hiện diện trên từng mái nhà.

Tinh thần Hào khí Việt tiếp tục được Bảo Việt Nhân thọ lan tỏa thông qua việc đồng hành tổ chức nhiều sự kiện. Từ triển lãm nghệ thuật “Bài ca thống nhất”, “Những ngày tháng lịch sử” đến khối biểu tượng “Trái tim Tình yêu Việt Nam” tại Công viên Thống

Nhất, Hà Nội. Tất cả cùng góp phần tôn vinh niềm tin, sự gắn kết và sức mạnh của dân tộc Việt Nam.

Bên cạnh đó, nhằm gửi lời cảm ơn chân thành tới khách hàng và đặc biệt hướng tới kỷ niệm 30 năm thành lập, BVNT triển khai hàng loạt chương trình khuyến mại, tri ân khách hàng trên toàn quốc cùng với thông điệp khẳng định vai trò của một thương hiệu quốc gia, thương hiệu Việt, phục vụ vì lợi ích người Việt. Thông qua các sản phẩm bảo hiểm, BVNT vinh hạnh trao đi sự thấu hiểu, sẻ chia để mỗi gia đình khách hàng đều được bảo vệ trọn vẹn. Thông qua chất lượng dịch vụ, BVNT trao đến khách hàng sự tận tâm, trung thực và nhiệt thành, thông qua các chương trình tri ân khách hàng, BVNT muốn bày tỏ mong muốn được cùng đồng hành với khách hàng qua mọi chặng đường trong cuộc sống:

- Chương trình khuyến mại gắn với các sự kiện đặc biệt trong năm: Chương trình quà tặng, tôn vinh phụ nữ nhân dịp Ngày 8/3, 20/10 với quà tặng là phụ kiện thể thao, áo dài liên hoa dành riêng cho khách hàng nữ, chương trình khuyến mại nhân dịp Tết Nguyên Đán với quà tặng gồm 30.000 lá bồ đề và 4.000 bộ gối sofa cao cấp.
- Các chương trình khuyến mại hợp lực với quà tặng là các sản phẩm bảo hiểm cứu hộ xe máy "Vi vu hè mới, quà tới rộn ràng", quà tặng là 20.000 thẻ dịch vụ cứu hộ xe máy Tâm An và bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe máy; 2.800 chiếc túi thời trang đa năng.
- Chương trình khuyến mại nhân dịp ra mắt sản phẩm mới "Bảo vệ vẹn toàn, Đón hè bình An" với 5.000 bộ quà tặng, combo Hành trang Yêu thương, "Sạc trọn yêu thương - Vững đường hạnh phúc". Chương trình khuyến mại ra mắt sản phẩm bán kèm "An Vui Sống khỏe, Khởi sự Bình An".
- Chương trình khuyến mại nhân dịp sinh nhật 29 năm BVNT "Tri ân niềm tin Việt" quay thưởng cho khách hàng toàn quốc nhân dịp sinh nhật 29 năm và triển khai chương trình khuyến mại quà tặng thẻ sức khỏe Bảo Việt An Gia, Bảo Việt Tâm Bình kịp thời trong giai đoạn thị trường bảo hiểm gặp khó khăn, BVNT chưa hoàn thiện giỏ sản phẩm bán kèm
- Chương trình quà tặng thẻ khám bệnh tại đối tác cơ sở y tế của BVNT cho khách hàng thân thiết.

Các hoạt động cộng đồng xã hội

Bên cạnh việc duy trì tăng trưởng kinh doanh ổn định và bền vững, BVNT luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm xã hội như một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển dài hạn. Chúng tôi tích cực triển khai các chương trình cộng đồng ý nghĩa trong lĩnh vực giáo dục, an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe, hướng tới hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn và lan tỏa giá trị nhân văn. Thông qua những hoạt động thiết thực, BVNT góp phần kiến tạo một xã hội nhân ái, bền vững và xây dựng tương lai tốt đẹp hơn cho các thế hệ mai sau.

Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục khẳng định trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ hàng đầu thông qua chuỗi hoạt động an sinh quy mô toàn quốc, lan tỏa sâu rộng tinh thần sẻ chia và cam kết “Bảo vệ giá trị Việt”. Nổi bật là chương trình trao học bổng “An sinh giáo dục” được triển khai đồng loạt tại các công ty thành viên nhân dịp khai giảng năm học mới, trao tặng hơn 6.000 cặp sách cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo nên “Ngày hội tới trường cùng Bảo Việt Nhân thọ” đầy ý nghĩa. Song song đó, chương trình “Quỹ xe đạp chở ước mơ” đã trao gần 2.280 xe đạp với tổng kinh phí hơn 4,3 tỷ đồng, tiếp thêm động lực cho các em trên hành trình học tập.

Doanh nghiệp cũng đầu tư xây dựng các công trình thiết thực như “Bếp ăn điểm trường Nà Niệc”, sân chơi thiếu nhi tại Cao Bằng và nhà tình thương cho hộ nghèo, góp phần cải thiện điều kiện sống, học tập và phát triển cho cộng đồng. Hoạt động tri ân nhân Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 được tổ chức trang trọng trên toàn quốc, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và sự trân trọng các giá trị lịch sử dân tộc.

Bên cạnh đó, BVNT triển khai chương trình khám sức khỏe miễn phí, trao quà cho hộ khó khăn, cứu trợ 25 tấn gạo và 1,6 tỷ đồng cho đồng bào vùng bão lũ, đồng thời hỗ trợ cán bộ, tư vấn viên bị ảnh hưởng với tổng kinh phí gần 4 tỷ đồng. Trong năm của nhiều dấu mốc lịch sử, doanh nghiệp còn đồng hành cùng các sự kiện lớn của đất nước, lan tỏa tinh thần “Hào khí Việt”, góp phần nuôi dưỡng niềm tự hào và khát vọng phát triển bền vững cho cộng đồng.

Công tác giám định bồi thường

Trong từng giai đoạn của cuộc đời, BVNT luôn ở bên, cùng khách hàng xây dựng các giải pháp tài chính linh hoạt và vững chắc để bảo vệ bản thân và những người thân yêu. Với tinh thần “Niềm tin vững chắc - Cam kết vững bền”, BVNT luôn kịp thời thực hiện trách nhiệm đã cam kết với khách hàng. Năm 2025, BVNT đã thực hiện chi bồi thường và trả tiền bảo hiểm với số tiền lên tới hơn 16.800 tỷ đồng, trong đó chi trả quyền lợi rủi ro là 1.352 tỷ đồng và chi trả quyền lợi đáo hạn là 3.473 tỷ đồng.

Môi trường làm việc

Với triết lý con người là tài sản vô giá, BVNT không ngừng hoàn thiện hệ thống chính sách đãi ngộ, phúc lợi toàn diện để tạo ra môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp, hiện đại và cơ hội phát triển cho cán bộ nhân viên của BVNT. Bên cạnh đó, BVNT đặc biệt chú trọng xây dựng lộ trình đào tạo bài bản trong và ngoài bản đồ học tập để nâng cao kỹ năng của từng cán bộ, nhân viên, tư vấn viên, đồng hành phát triển sự nghiệp cùng BVNT.

100% cán bộ nhân viên của BVNT được đại diện bởi tổ chức Công đoàn và được đóng góp ý kiến đối với Thỏa ước lao động tập thể, các chính sách lao động, điều kiện lao động của BVNT. Nhờ đó, lợi ích của người lao động luôn được đảm bảo, BVNT luôn lắng nghe ý kiến của cán bộ nhân viên để cải thiện môi trường và tăng cường toàn lao động.

Trong năm 2025, theo kết quả khảo sát độc lập của Tạp chí Nguồn nhân lực Châu Á, Bảo Việt Nhân thọ đã xuất sắc đạt điểm số vượt trội ở cả ba nhóm tiêu chí quan trọng:

- Tiêu chí cốt lõi (tập trung vào các yếu tố tạo dựng sự gắn kết): 4,87 điểm, so với mức trung bình 3,86
- Tiêu chí cá nhân (tập trung vào các yếu tố tạo động lực cho Người lao động trong công việc): 4,91 điểm, so với mức trung bình 3,95
- Tiêu chí tập thể (tập trung vào các yếu tố đề cao tính kết nối, văn hóa làm việc nhóm trong doanh nghiệp): 4,94 điểm, so với mức trung bình 4,04

Những con số ấn tượng này không chỉ khẳng định môi trường làm việc chuyên nghiệp và nhân văn, mà còn cho thấy sức mạnh gắn kết tập thể - nền tảng để doanh nghiệp vươn tầm khu vực.

MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2026

Mục tiêu kinh doanh năm 2026

Tổng doanh thu: 44.961 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 2.303 tỷ đồng

Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ: 38,4%

Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu: 17,6%

Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

Để đạt các mục tiêu trên, BVNT xây dựng các giải pháp đồng bộ và xuyên suốt dựa trên phát huy truyền thống của doanh nghiệp Việt Nam tiên phong khai mở thị trường nhân thọ Việt Nam và nền tảng Hợp lực Tập đoàn Bảo Việt, cụ thể:

Định hướng quản lý

Năm 2025, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV đã diễn ra thành công tốt đẹp, đưa ra và quán triệt những định hướng chiến lược cho phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới, tạo môi trường và khuôn khổ thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp. Trên nền tảng bộ ba Nghị quyết: Nghị quyết số 57 về thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Nghị quyết số 72 về phát triển y tế và bảo hiểm y tế toàn dân, toàn diện, cùng Nghị quyết số 79 về phát triển kinh tế Nhà nước và doanh nghiệp Nhà nước, Bảo Việt Nhân thọ đã xây dựng định hướng kinh doanh năm 2026 gắn chặt với mục tiêu phát triển kinh tế vĩ mô và chiến lược chung của Tập đoàn Bảo Việt.

Theo đó, BVNT tập trung phát huy sức mạnh hợp lực của toàn Tập đoàn Bảo Việt với tinh thần “Một Bảo Việt”, khẳng định vai trò thương hiệu quốc gia và từng bước kiến tạo hệ sinh thái dịch vụ Tài chính - Bảo hiểm - Chăm sóc sức khỏe chủ động, toàn diện. Trên nền tảng này, BVNT hướng tới cung cấp cho khách hàng các giải pháp tài chính đồng bộ, tích hợp bảo hiểm với dịch vụ ngân hàng, chứng khoán, quản lý quỹ và chăm sóc sức khỏe, trở thành người bạn đồng hành tin cậy trong suốt hành trình cuộc sống. Đồng thời, BVNT tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số một cách thực chất, đổi mới mô hình quản trị và

nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo động lực tăng trưởng bền vững trong giai đoạn phát triển mới.

Củng cố và mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển hệ thống phân phối đa kênh

Năm 2025, BVNT đặt mục tiêu phát triển hệ thống phân phối đa kênh trong đó kênh đại lý truyền thống tiếp tục là kênh chủ đạo, tiếp tục định hướng đầu tư phát triển các kênh phân phối khác một cách hợp lý; phát triển các kênh phân phối mới và hợp tác với các tổ chức, đối tác mới:

- *Kênh đại lý truyền thống*: Nâng cao năng lực tư vấn cho đội ngũ đại lý hướng đến tiệm cận/đạt chuẩn tư vấn tài chính (FA). Thúc đẩy tuyển dụng đại lý và tư vấn viên mới hoạt động, duy trì, kéo dài vòng đời hoạt động cho đại lý, đặc biệt là đại lý mới, nâng cao năng lực quản lý nhóm hiệu quả cho cấp quản lý. Thúc đẩy hoạt động, nâng cao năng lực thực chiến cho lực lượng cán bộ phát triển kinh doanh. Tập trung các chương trình thi đua cho đội ngũ cán bộ và tư vấn viên toàn quốc, gắn với sự kiện 30 năm của BVNT. Nâng cấp số hóa Văn phòng khu vực kiểu mẫu, duy trì Văn phòng khu vực thể hệ mới hiệu quả, tạo mô hình hệ sinh thái tài chính Bảo Việt.

- *Các kênh phân phối khác (Bancassurance, Digital sales, Online...)*: Duy trì các quan hệ đối tác, tiếp tục tìm kiếm và ký kết thỏa thuận hợp tác với các đối tác mới, thí điểm các mô hình kinh doanh mới để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

Phát triển sản phẩm mới

Phát triển danh mục sản phẩm theo hướng đa dạng, đơn giản và dễ hiểu, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận và lựa chọn giải pháp phù hợp với nhu cầu. Năm 2026, BVNT tập trung cá nhân hóa và cá biệt hóa sản phẩm theo từng kênh phân phối, thị trường mục tiêu, tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng. Đặc biệt nghiên cứu và ra mắt gói sản phẩm đặc biệt kỷ niệm 30 năm thành lập BVNT. Các sản phẩm sẽ được thiết kế linh hoạt, nhu cầu tài chính của từng nhóm khách hàng khác nhau. Đồng thời, BVNT tận dụng công nghệ để phân tích dữ liệu, từ đó cung cấp sản phẩm phù hợp với từng đối tượng qua các kênh đại lý, bancassurance hay nền tảng số. Với chiến lược này, BVNT không chỉ nâng cao tính cạnh tranh mà còn mang đến giải pháp bảo hiểm toàn diện, tối ưu lợi ích cho khách hàng.

Hoạt động đầu tư

BVNT sẽ thực hiện chiến lược đầu tư linh hoạt, tận dụng hiệu quả các cơ hội đầu tư với các diễn biến của thị trường tài chính để mang lại lợi ích cao nhất cho khách hàng, đảm bảo cam kết với chủ hợp đồng. Đồng thời, để tiếp tục đóng góp cho sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam, BVNT cũng tích cực đầu tư trở lại nền kinh tế và tham gia vào thị trường trái phiếu chính phủ. Chú trọng xây dựng và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm đầu tư hiệu quả; thiết lập mạng lưới thông tin, hợp tác đồng bộ, có hệ thống, phát huy sức mạnh tập thể trong Tập đoàn Bảo Việt, đảm bảo hiệu quả danh mục đầu tư.

Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng

Định hướng lấy khách hàng làm trọng tâm, tập trung nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua các tiện ích, ứng dụng công nghệ và số hóa quy trình để đơn giản hóa các thủ tục, gia tăng tiện ích cho khách hàng. BVNT tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dịch vụ khách hàng thông qua đảm bảo các chỉ tiêu về tỷ lệ duy trì, thu phí và tái tục. Phối hợp quản lý sản phẩm, nghiệp vụ, quy trình đối với các kênh và mô hình kinh doanh mới theo chiến lược đa kênh, sản phẩm tích hợp của BVNT, trong đó trọng tâm là mô hình tích hợp bảo hiểm - chăm sóc sức khỏe. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và số hóa các quy trình nghiệp vụ, nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng và tiến độ phục vụ khách hàng, phân đầu tỷ lệ ứng dụng công nghệ đạt $\geq 55\%$. Triển khai hiệu quả chuỗi chương trình chăm sóc khách hàng dịp kỷ niệm 30 năm thành lập BVNT. Nâng cao chất lượng các mảng công tác nghiệp vụ.

Tối ưu hóa ứng dụng công nghệ hiện đại

Đồng hành cùng kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, BVNT cam kết đẩy mạnh chuyển đổi số thực chất và toàn diện, lấy khách hàng làm trọng tâm. Việc triển khai hệ thống văn phòng điện tử và các nền tảng công nghệ tiên tiến giúp BVNT tối ưu hóa quy trình vận hành, giảm thiểu hồ sơ giấy tờ, góp phần bảo vệ môi trường. Đồng thời, BVNT không ngừng đổi mới để nâng cao trải nghiệm khách hàng, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý. Với chiến lược số hóa toàn diện, BVNT cam kết đồng hành cùng cộng đồng xây dựng tương lai bền vững.

Công tác an sinh xã hội

Hướng đến các mục tiêu phát triển bền vững, BVNT tin rằng sứ mệnh của một doanh nghiệp không chỉ là tạo ra lợi nhuận mà còn là thúc đẩy sự phát triển bền vững cho xã hội. BVNT sẽ tiếp tục quyết tâm đẩy mạnh hoạt động cộng đồng, bằng cách hỗ trợ các dự án và chương trình xã hội, thúc đẩy giáo dục, y tế, môi trường và các lĩnh vực khác để tạo ra một tương lai tốt đẹp cho người dân Việt Nam. Cụ thể, trong năm 2026, BVNT dự kiến tổ chức các chương trình an sinh:

- Chương trình an sinh xã hội điểm nhấn trọng tâm tại một số tỉnh thành đồng hành quảng bá 30 năm BVNT cũng như hỗ trợ các tỉnh khó khăn đột xuất cần hỗ trợ trong năm (ảnh hưởng bão lũ, thiên tai,...)
- Chương trình An sinh giáo dục phân bổ toàn hệ thống 77 CTTV/chi nhánh BVNT dự kiến bao gồm 2.500 suất học bổng xe đạp để các đơn vị tổ chức trao tặng tháng 6 - tháng hành động vì trẻ em và hơn 6.000 suất học bổng cấp sách để các đơn vị tổ chức trao tặng đúng dịp khai giảng năm học mới tại các cơ sở giáo dục toàn quốc.

Các chương trình truyền thông, thương hiệu

Hướng tới dấu mốc 30 năm thành lập, Bảo Việt Nhân thọ triển khai chuỗi hoạt động truyền thông và khuyến mại quy mô lớn trong năm 2026 nhằm tri ân khách hàng và lan

tỏa hình ảnh thương hiệu bảo hiểm nhân thọ quốc gia:

- Tiếp tục mở rộng chương trình chăm sóc sức khỏe dành cho khách hàng thân thiết.
- Triển khai các chiến dịch truyền thông ra mắt sản phẩm mới gắn với thông điệp bảo vệ toàn diện và chủ động.
- Dự kiến trong năm 2026, BVNT tổ chức tổng cộng 07 chương trình khuyến mại quy mô toàn quốc. Trong đó gồm: 04 chương trình nhân dịp ra mắt 04 sản phẩm mới (mỗi chương trình từ 2.000-7.000 quà tặng), 02 chương trình truyền thống vào dịp 8/3 và Noel - Tết Dương lịch (1.000 - 5.000 quà tặng/chương trình) và 01 chương trình trọng điểm nhân dịp sinh nhật 30 năm (tháng 6 - 8) kết hợp ra mắt sản phẩm mới với 09 xe ô tô cùng 3.000 - 4.000 quà tặng giá trị.
- Song song đó, BVNT triển khai chiến dịch truyền thông chăm sóc sức khỏe toàn dân và hợp tác truyền thông tại 14 giải thể thao cộng đồng trên toàn quốc

Công tác giám định bồi thường

BVNT, cam kết mạnh mẽ đến với quý khách hàng rằng sẽ luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ cam kết bồi thường theo điều khoản hợp đồng, cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp và minh bạch, đảm bảo khách hàng nhận được sự hỗ trợ tốt nhất trong mọi tình huống. Với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và sự cam kết không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, BVNT luôn sẵn lòng và nhanh chóng giải quyết mọi yêu cầu giải quyết quyền lợi của khách hàng, giúp khách hàng an tâm và tin tưởng vào sự lựa chọn của mình.

Công tác phát triển nguồn nhân lực, xây dựng môi trường làm việc

Bảo Việt Nhân thọ thực hiện chính sách phát triển nguồn nhân lực theo hướng đồng bộ, hiện đại và tuân thủ pháp luật. Doanh nghiệp thường xuyên rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định và quy trình về tổ chức, nhân sự nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động kinh doanh. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác nhân sự để nâng cao hiệu quả quản lý và cải thiện trải nghiệm của người lao động thông qua các hệ thống quản lý nhân sự, khảo sát, đào tạo và phát triển. Trên cơ sở đó, doanh nghiệp triển khai đồng bộ các giải pháp nhân sự nhằm gia tăng năng suất lao động, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực nội bộ, đồng thời thu hút và duy trì đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. BVNT đặt mục tiêu thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có khả năng đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ để tạo động lực cho sự phát triển của doanh nghiệp. Trọng tâm là công tác xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trong từng lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phù hợp với xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT

- Kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt, 20 năm khẳng định vị thế trên thị trường tài chính Việt Nam
- Hoạt động đầu tư được triển khai hiệu quả, kết quả đầu tư vượt trội, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng
- Quy mô tổng tài sản quản lý tăng trưởng ấn tượng (~11,03%), đạt 155.704 tỷ đồng (tương đương khoảng 6 tỷ USD).
- Quỹ BVFED đạt mức tăng trưởng 36,8%, dẫn đầu thị trường.
- Nâng tầm trải nghiệm của nhà đầu tư qua ứng dụng BVF Mobile và nền tảng giao dịch chứng chỉ quỹ
- Đạt giải thưởng **“Best Asset Management Company of the Year Vietnam 2025”** và **“Best Fund Management Vietnam 2025”** (Công ty quản lý quỹ Tốt nhất Việt Nam 2025) do Tạp chí International Finance và Global Banking & Finance Review trao tặng

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	2025	KH 2026
Chỉ tiêu chung				
Tổng doanh thu	157,3	175,8	199,2	216
Lợi nhuận trước thuế	80,0	90,8	96,6	102
Lợi nhuận sau thuế	63,9	72,6	76,9	81,5
Vốn điều lệ	100	100	100	100
Chỉ tiêu đặc thù theo từng đơn vị				
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	61,3%	72,6%	76,9%	81,5%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	35,0%	40%	41,3%	42,6%

- Số lượng Chi nhánh: 01 Trụ sở chính tại Hà Nội, 01 văn phòng đại diện tại TP. HCM
- Số lượng Quỹ: 03 quỹ mở, 01 quỹ ETF, 01 quỹ đóng
- Số lượng nhà đầu tư (có số dư): 9.475
- Năm thành lập: 2005

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT

Năm 2025 ghi dấu cột mốc 20 năm thành lập của Baoviet Fund, đồng thời khẳng định một tầm vóc mới về quy mô và vị thế. Kết thúc năm, tổng tài sản quản lý của chúng tôi đã chinh phục mốc 155.704 tỷ đồng (tương đương gần 6 tỷ USD). Thành tựu này không chỉ phản ánh niềm tin mà thị trường và nhà đầu tư dành cho năng lực quản trị chuyên nghiệp của chúng tôi, mà còn là sự khẳng định cho vai trò trụ cột của Baoviet Fund trong hệ sinh thái của Tập đoàn Bảo Việt. Đây là động lực và nền tảng vững chắc để chúng tôi tiếp tục hành trình kiến tạo những giá trị vượt trội trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Ông NGUYỄN THỪA NHẬT TỔNG GIÁM ĐỐC

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Là một trong những định chế quản lý quỹ chuyên nghiệp với lịch sử hoạt động gần hai thập kỷ, Baoviet Fund đã khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường, vận hành với sứ mệnh mang lại hiệu quả đầu tư vượt trội theo các chuẩn mực quốc tế. Năng lực của chúng tôi được thể hiện qua quy mô tổng tài sản quản lý đạt **155.704 tỷ đồng (tương đương gần 6 tỷ USD)**

Nền tảng cho sự tăng trưởng ấn tượng này là một danh mục sản phẩm đa dạng, bao gồm 05 danh mục đầu tư, 03 quỹ mở, 01 quỹ ETF và 01 quỹ thành viên. Mỗi sản phẩm đều được thiết kế để đáp ứng các khẩu vị rủi ro và mục tiêu tài chính khác nhau của nhà đầu tư. Hướng tới tương lai, chúng tôi cam kết không ngừng nghiên cứu và phát triển các giải pháp đầu tư mới, đón đầu xu hướng và nhu cầu của thị trường.

Năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của Baoviet Fund đã được cộng đồng tài chính quốc tế ghi nhận qua các giải thưởng danh giá từ những tổ chức uy tín như Global Banking & Finance, Alpha Southeast Asia và International Finance Magazine.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2025
Chỉ tiêu chung	
Tổng doanh thu	199,2
Lợi nhuận trước thuế	96,6
Lợi nhuận sau thuế	76,9
Vốn điều lệ	100
Chỉ tiêu đặc thù theo từng đơn vị	
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	76,9%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	41,3%

MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2026

Mục tiêu kinh doanh năm 2026

Tổng doanh thu: 216 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 81,5 tỷ đồng

Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ: 81,5%

Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu: 42,6%

Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

Về vị thế và quy mô: Kiên định mục tiêu tăng trưởng quy mô tổng tài sản quản lý, củng cố vững chắc vị thế tiên phong của Baoviet Fund trên thị trường.

Về sản phẩm: Duy trì và nâng cao hiệu quả vận hành các quỹ hiện hữu, song song với việc nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm mới mang tính đặc thù dựa trên hệ sinh thái và lợi thế cạnh tranh của Bảo Việt

Về khách hàng: Tập trung khai thác nhóm khách hàng tổ chức chiến lược (các Tập đoàn, Tổng Công ty) có năng lực tài chính vững mạnh và dòng tiền ổn định. Đồng thời, tối ưu hóa sức mạnh hợp lực với các đơn vị thành viên thông qua mạng lưới tư vấn viên và cơ sở dữ liệu khách hàng sẵn có để mở rộng mạnh mẽ phân khúc khách hàng cá nhân. Bên cạnh đó tối ưu hóa hành trình khách hàng thông qua việc hoàn thiện hệ sinh thái giao dịch số (website công ty, website và app giao dịch chứng chỉ quỹ), mang lại trải nghiệm thuận tiện và liền mạch

Về nền tảng nội tại: Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong quy trình vận hành, kết hợp với chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên nghiệp và hiện đại.

Về công tác hợp lực trong hệ thống Bảo Việt: Khai thác triệt để lợi thế cạnh tranh của Tập đoàn và các đơn vị thành viên để mở rộng kênh bán, đóng gói sản phẩm tích hợp và thống nhất hình ảnh thương hiệu, nhằm cung cấp trải nghiệm tài chính trọn vẹn cho khách hàng

Về kênh phân phối: Mở rộng mạng lưới phân phối theo chiều sâu, ưu tiên thiết lập quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác có năng lực vượt trội.

CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ BẢO VIỆT

- Quản lý và vận hành các toà nhà của Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt trên cả nước
- Khai thác, phát triển nguồn lực bất động sản của Tập đoàn Bảo Việt
- Thi công xây lắp, quản lý các công trình, dự án
- Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư trong lĩnh vực bất động sản

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	2025	KH 2026
Chỉ tiêu chung				
Tổng doanh thu	367	272	236	255
Lợi nhuận trước thuế	12,7	11,4	12,7	12,0
Lợi nhuận sau thuế	10,1	8,8	10,1	10,2
Vốn điều lệ	200	200	200	200
Chỉ tiêu đặc thù theo từng đơn vị				
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	5,1%	4,4%	5,1%	5,1%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	4,8%	4,2%	4,8%	4,8%

Sản phẩm dịch vụ: Đầu tư bất động sản, khai thác và dịch vụ quản lý bất động sản, thương mại dịch vụ, thi công xây lắp và quản lý dự án

Số lượng chi nhánh: 03

Năm thành lập: 2009

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ BẢO VIỆT

Công ty Đầu tư Bảo Việt (ĐTBV, BVI) được thành lập trên cơ sở tổng hợp các nguồn lực tài chính, con người, chức năng, nhiệm vụ và những thành tựu to lớn trong lĩnh vực đầu tư xây dựng của Tập đoàn bảo Việt với bề dày lịch sử 60 năm qua. Với mục tiêu chuyên nghiệp hóa quản lý, khai thác, đầu tư bất động sản để phát huy hơn nữa vị thế, vai trò của một tập đoàn tài chính bảo hiểm hàng đầu trong nền kinh tế quốc dân.

Ông NGUYỄN ANH TUẤN

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Tổng doanh thu: 236 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 12,7 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 10,1 tỷ đồng

Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ: 5,1%

Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu: 4,8%

MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2026

Mục tiêu kinh doanh năm 2026

Tổng doanh thu: 255 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 12 tỷ đồng

Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026: “Đổi mới, chất lượng, hiệu quả”

1. Tập đoàn chỉ đạo các đơn vị thành viên tiếp tục tăng cường các đề án hợp lực, trong đó ưu tiên sử dụng các dịch vụ BVI có thể cung cấp, cụ thể: Dịch vụ quản lý, khai thác vận hành các Tòa nhà trụ sở văn phòng trong hệ thống Bảo Việt trên toàn quốc;

2. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai đề án hợp lực trụ sở văn phòng dùng chung trong đó BVI làm đầu mối nghiên cứu các tòa nhà văn phòng, lô đất của các đơn vị hoặc tìm kiếm, đầu tư các lô đất để triển khai xây dựng trụ sở văn phòng dùng chung cho các đơn vị trong toàn hệ thống, phù hợp với định hướng, nhu cầu của các đơn vị nhất là định hướng của BVNT và BHBV triển khai mô hình văn phòng khu vực mới tại các tỉnh thành, trong năm 2026 trước mắt, BVI sẽ phối hợp với BVNT và BHBV tập trung nghiên cứu hợp tác đầu tư tìm kiếm nghiên cứu 17 lô đất mà BVNT đang thuê và có nhu cầu; dự án trụ sở hợp lực tại 368 Ngô Gia Tự, Long Biên, Hà Nội và kế hoạch triển khai văn phòng khu vực mới của BVNT (BVI sẽ báo cáo chi tiết sau);

3. BVI cung cấp dịch vụ tư vấn hoàn thiện thủ tục pháp lý, hồ sơ các bất động sản thuộc quyền sử dụng của hai Tổng Công ty, đặc biệt Tổng Công ty BHBV;

4. Tham gia xây dựng, cải tạo, sửa chữa, cung cấp lắp đặt nội thất các tòa nhà văn phòng của Tập đoàn và các đơn vị thành viên BVNT và BHBV;

5. Kinh doanh thương mại, cung cấp các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ như vé máy bay, tổ chức sự kiện, in ấn, quảng cáo, kho lưu trữ, quà tặng và các dịch vụ khác có liên quan mà BVI có khả năng cung cấp;

6. Tập đoàn đồng ý cho BVI tìm kiếm mở rộng kinh doanh ký kết Hợp đồng thương mại cung cấp các sản phẩm, hàng hóa,... bên ngoài Tập đoàn trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và tuân thủ đúng quy định của pháp luật;

7. Tập đoàn ủng hộ chủ trương hướng tới tòa nhà văn phòng xanh, sử dụng năng lượng sạch theo đó tạo điều kiện cho BVI đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái để cấp điện vận hành cho các tòa nhà văn phòng của hai Tổng Công ty phù hợp với quy định pháp luật. Việc sử dụng điện mặt trời giúp bảo vệ môi trường đồng thời giúp các đơn vị tiết kiệm chi phí điện năng (theo nghiên cứu cập nhật sơ bộ của BVI nếu các tòa nhà văn phòng sử dụng điện mặt trời sẽ tiết kiệm được từ 15%-20% chi phí điện so với sử dụng toàn bộ điện lưới như hiện nay);

8. Tập đoàn báo cáo đề xuất với Bộ Tài chính tháo gỡ khó khăn bằng cách xem xét phê duyệt cho Tập đoàn và BVI được tiếp tục thực hiện đầu tư kinh doanh bất động sản trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả vì đây là hoạt động chính của BVI;

9. Tập đoàn sớm có chỉ đạo chủ trương cho BVI tăng vốn điều lệ và nghiên cứu chuyển đổi mô hình Công ty cổ phần, tiến tới niêm yết cổ phiếu trên thị trường Upcom và HoSE khi đủ điều kiện để tham gia kênh huy động vốn, thị trường tài chính để linh hoạt chủ động trong hoạt động kinh doanh (theo dự thảo các phương án cổ phần hóa đã báo cáo Tập đoàn).

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

- Hoàn thành và vượt mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021 - 2025, duy trì tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định.
- Đổi mới cách tiếp cận thị trường, đẩy mạnh truyền thông và cung cấp thông tin trên nền tảng số nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận nhà đầu tư.
- Tăng cường phát triển tệp khách hàng trẻ thông qua các chương trình đào tạo tại trường đại học và các hoạt động marketing trực tiếp
- Tiếp tục được ghi nhận về chất lượng quản trị và phát triển bền vững với nhiều giải thưởng uy tín.

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	2025	KH 2026 (số điều chỉnh ngày 19/3)
Chỉ tiêu chung				
Tổng doanh thu, trong đó:	935,9	993,4	1.104,7	1.043,5
Doanh thu thực hiện	869,9	949,3	1.032,3	1.000
Lợi nhuận trước thuế	237,9	240,9	265,1	279,7
Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	197,9	200,0	224,5	223,7
Lợi nhuận sau thuế thực hiện	159,8	206,4	204,4	210
Vốn điều lệ	722	722	722	722
Chỉ tiêu đặc thù theo từng đơn vị				
Lợi nhuận sau thuế thực hiện/ Vốn điều lệ	22,1%	28,6%	28,3%	29,08%
Lợi nhuận sau thuế thực hiện/ Vốn chủ sở hữu	6,9%	8,3%	7,7%	7,58%
Thị phần	2,45%	2,18%	1,86%	2,00%

- Số lượng chi nhánh: 01
- Số lượng phòng giao dịch: 08
- Số tài khoản giao dịch chứng khoán: 92.750
- Năm thành lập: 1999

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) được thành lập từ năm 1999 với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt), trực thuộc Bộ Tài chính, BVSC kế thừa thương hiệu uy tín và thế mạnh tài chính của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam. Công ty cung cấp các dịch vụ tài chính và đầu tư cho tất cả các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, các quỹ và ngân hàng đầu tư danh tiếng trong nước và nước ngoài.

Ông NHỮ ĐÌNH HÒA

TỔNG GIÁM ĐỐC

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Với sứ mệnh trao “Niềm tin vững chắc” cho nhà đầu tư, doanh nghiệp bằng “Cam kết vững bền”, trong suốt 26 năm qua, BVSC đã liên tục củng cố hoạt động, đầu tư mạnh mẽ cho hệ thống công nghệ thông tin, con người và nâng cao chất lượng dịch vụ để duy trì vị thế là công ty chứng khoán uy tín trên thị trường.

Hiện nay, BVSC có mạng lưới hoạt động tại 02 thành phố lớn nhất là Hà Nội và TP. HCM với 01 Chi nhánh và 08 phòng giao dịch. BVSC luôn cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất thông qua đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán.

Trong những năm qua, BVSC liên tiếp được đón nhận các giải thưởng và bình chọn đánh giá cao của các tổ chức lớn có uy tín trong và ngoài nước và của các Cơ quan quản lý.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Trong năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam chịu tác động đan xen từ các yếu tố quốc tế và trong nước. Đầu tháng 4/2025, việc Mỹ công bố áp thuế đối ứng cao đối với nhiều đối tác thương mại, trong đó mức thuế dự kiến đối với Việt Nam lên tới 46%, đã gây ra cú sốc ngắn hạn đối với thị trường tài chính toàn cầu và khiến thị trường chứng khoán trong nước điều chỉnh mạnh. Tuy nhiên sau đó Mỹ đã tạm hoãn thời gian áp thuế để các quốc gia tiến hành đàm phán và mức thuế áp dụng đối với Việt Nam được điều chỉnh giảm xuống khoảng 20%, qua đó góp phần giảm bớt áp lực lên thị trường. Bên cạnh đó, dòng vốn ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng mạnh, với giá trị bán ròng hơn 135 nghìn tỷ đồng trên cả ba sàn.

Ở chiều ngược lại, nền kinh tế trong nước duy trì tăng trưởng tích cực, với GDP ước đạt 8,02%, các định hướng phát triển rõ ràng, mặt bằng lãi suất trong nước trong những tháng

đầu năm tiếp tục được duy trì ở mức thấp cùng với tăng trưởng tín dụng có sự cải thiện tốt đã giúp dòng tiền trong nước duy trì ổn định và trở thành động lực nâng đỡ thị trường. Ngoài ra, hệ thống giao dịch KRX chính thức đi vào vận hành từ tháng 5/2025 và FTSE Russell công bố nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ nhóm thị trường cận biên lên nhóm thị trường mới nổi thứ cấp vào tháng 10/2025, tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển của thị trường trong trung và dài hạn.

Trong bối cảnh trên, thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì xu hướng tăng mạnh, song đi kèm nhiều nhịp biến động đáng kể. Sau nhịp điều chỉnh mạnh vào đầu tháng 4 do tác động từ thông tin thuế đối ứng của Mỹ, thị trường nhanh chóng phục hồi và bước vào xu hướng tăng rõ rệt trong các tháng tiếp theo. VN-Index liên tục thiết lập các mức cao mới và có thời điểm chạm mốc 1.800 điểm, chủ yếu nhờ sự dẫn dắt của một số nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như Vingroup, Gex, nhóm cổ phiếu Ngân hàng, trong khi nếu loại trừ sự ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu này thì thực chất chỉ số chỉ tăng trưởng khoảng 12%. Kết thúc năm 2025, VN-Index đóng cửa tại mức 1.784,49 điểm, tăng 517,71 điểm, tương đương 40,9% so với cuối năm 2024. HNX-Index đạt 248,77 điểm, tăng 21,34 điểm, tương đương 9,4%.

Về thanh khoản, giá trị giao dịch trong năm 2025 cũng ghi nhận sự cải thiện đáng kể so với năm trước, đồng thời có sự biến động rõ rệt giữa các giai đoạn trong năm. Giá trị giao dịch bình quân phiên trên cả ba sàn đạt khoảng 21,3 nghìn tỷ đồng/phiên trong 6 tháng đầu năm, sau đó tăng mạnh lên khoảng 44 nghìn tỷ đồng/phiên trong Quý III, trước khi điều chỉnh về khoảng 29,5 nghìn tỷ đồng/phiên trong quý IV. Tính chung cả năm 2025, giá trị giao dịch bình quân đạt khoảng 29,3 nghìn tỷ đồng/phiên, tăng 40% so với mức bình quân của năm 2024.

Trước các cơ hội và thách thức từ thị trường, cũng như áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành về chính sách phí môi giới, lãi suất và chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ môi giới, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp linh hoạt về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm – dịch vụ và quản trị rủi ro nhằm thực hiện kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao. Kết quả đạt được như sau:

- **Tổng doanh thu và thu nhập khác:** đạt 1.104,7 tỷ đồng, bằng 103,4% so với kế hoạch và 111,2% so cùng kỳ năm trước. Trong đó doanh thu thực hiện là 1.032,3 tỷ đồng bằng 100,7% so với kế hoạch và bằng 108,7% so với cùng kỳ năm trước.

- **Lợi nhuận trước thuế:** đạt 265 tỷ đồng, bằng 108,9% so với kế hoạch và 110% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, lợi nhuận trước thuế thực hiện là 240,5 tỷ đồng bằng 106,9% so với kế hoạch.

- **Lợi nhuận sau thuế:** đạt 224,5 tỷ đồng, bằng 115,3% so với kế hoạch và bằng 112,3% so cùng kỳ năm trước. Trong đó lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 204,4 tỷ đồng, bằng 113,6% kế hoạch.

- **Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thực hiện/ Vốn điều lệ:** đạt 28,3%.

- **Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thực hiện/ Vốn chủ sở hữu:** đạt 7,7%.

Năm 2025 đánh dấu việc hoàn thành các mục tiêu chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 của BVSC. Trong 5 năm qua, Công ty duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu thực hiện bình quân là 14,8%/năm và lợi nhuận sau thuế thực hiện bình quân 14,2%/năm; ROE bình quân đạt 9,4%/năm, đều vượt các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết quả này phản ánh sự nhất quán trong định hướng phát triển, năng lực thực thi chiến lược và khả năng thích ứng của Công ty trước những biến động của thị trường.

Bên cạnh kết quả tài chính, năm 2025 cũng ghi nhận những đổi mới trong cách tiếp cận thị trường và phát triển khách hàng của BVSC. Trên nền tảng số, Công ty từng bước đổi mới cách thức phát triển nội dung và cung cấp thông tin tới nhà đầu tư theo hướng trực quan, kịp thời và tăng tính tương tác, thông qua các chuỗi video chuyên đề như “Giải mã KRX” và “Giải mã Thị trường” trên Facebook và YouTube, kết hợp với các chương trình livestream và hội thảo trực tuyến thu hút hơn 50.000 lượt xem trên các nền tảng nhằm cập nhật diễn biến thị trường và tăng cường trao đổi và kết nối với khách hàng, nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, hoạt động marketing và truyền thông được triển khai theo hướng gắn trực tiếp với mục tiêu kinh doanh, thông qua các sự kiện chuyên ngành, sự kiện triển lãm A80, hội chợ việc làm và chuỗi chương trình đào tạo “Từ Giảng đường đến Thị trường” tại 6 trường đại học. Qua đó, BVSC tiếp cận hiệu quả phân khúc nhà đầu tư trẻ, đặc biệt là thế hệ Gen Z, với hơn 1.600 tài khoản giao dịch mở mới trong năm, trong đó riêng các chương trình tại các trường đại học đóng góp khoảng 250 tài khoản.

Song song với hoạt động kinh doanh, BVSC tiếp tục được ghi nhận về chất lượng quản trị công ty và việc thực thi các mục tiêu phát triển bền vững. Trong năm, Công ty duy trì các chuẩn mực quản trị theo hướng minh bạch, tăng cường công bố thông tin bằng cả tiếng việt và tiếng anh, củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro theo thông lệ tốt. Trên cơ sở đó, năm 2025 BVSC lần thứ 8 được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp Phát triển bền vững do VCCI công bố; được HNX ghi nhận trong Top 10 doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt quản trị công ty giai đoạn 2024–2025; và lần đầu tiên được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất – nhóm vốn hóa vừa tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp Niêm yết 2025 do HOSE tổ chức. Những ghi nhận này phản ánh nỗ lực duy trì chuẩn mực quản trị minh bạch và định hướng phát triển bền vững của Công ty trong dài hạn.

Trong năm 2025, BVSC từng bước thúc đẩy việc đưa trí tuệ nhân tạo (AI) vào môi trường làm việc nhằm nâng cao năng suất nội bộ và gia tăng hàm lượng công nghệ trong hoạt động của Công ty. Công ty đã tổ chức khóa đào tạo “Ứng dụng AI nâng cao hiệu suất công việc trong doanh nghiệp” dành cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, từng bước triển khai các công cụ AI đi vào thực tiễn thông qua việc áp dụng Copilot AI cho các cán bộ chủ chốt và AI Agent hỗ trợ hoạt động nhân sự, tổng hợp báo cáo, sản xuất nội dung truyền thông quảng cáo, thiết kế, hỗ trợ các tác vụ văn phòng, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc. Năng lực này tiếp tục được ghi nhận qua việc tham gia cuộc thi

“Sáng tạo AI - Tương lai bền vững” do Tập đoàn Bảo Việt tổ chức, với kết quả đạt 02 giải cá nhân và 02 giải tập thể, từ các dự án tiêu biểu như “AI Agent hướng dẫn quy trình nghiệp vụ nội bộ tại BVSC”, “AutoAI Enterprise Hub”, “Ứng dụng AI trong chăm sóc khách hàng tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt” và “Tự động hóa phân tích cổ phiếu và tìm kiếm cơ hội đầu tư tiềm năng bằng AI”; qua đó thể hiện tinh thần chủ động đổi mới, sáng tạo và khả năng đưa AI vào thực tiễn của đội ngũ cán bộ nhân viên BVSC.

Song song với việc tăng cường ứng dụng công nghệ, BVSC tiếp tục chú trọng củng cố năng lực quản trị trong bối cảnh thị trường chứng khoán bước sang giai đoạn vận hành hệ thống KRX, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với tính ổn định và bảo mật của hạ tầng công nghệ thông tin. Trong năm, Công ty đã tổ chức 7 khóa đào tạo về an toàn thông tin cho toàn bộ cán bộ nhân viên, xây dựng văn hóa cam kết tuân thủ nghiêm các quy định và nguyên tắc bảo mật thông tin. Bên cạnh đó, BVSC đã hoàn thành triển khai hệ thống dự phòng và khôi phục sau thảm họa (DR) phối hợp với đối tác FPT, tổ chức diễn tập Kế hoạch đảm bảo hoạt động liên tục (BCP) vào tháng 11/2025, đồng thời hoàn thiện bộ quy trình an toàn thông tin làm nền tảng cho việc từng bước triển khai các tiêu chuẩn ISO về an toàn thông tin và quản lý liên tục hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2026

Mục tiêu kinh doanh năm 2026

- Tổng doanh thu: 1.043,5 tỷ đồng
- Doanh thu thực hiện: 1.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 223,7 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 210 tỷ đồng

Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

Đẩy mạnh hoạt động môi giới

Trong năm 2026, hoạt động môi giới của BVSC tập trung mở rộng tệp khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ. Công ty đẩy mạnh phát triển khách hàng mới thông qua các kênh số và hệ thống eKYC, đồng thời tăng cường khai thác nhóm khách hàng tổ chức, nhà đầu tư có giá trị giao dịch lớn và mở rộng tiếp cận các quỹ đầu tư nước ngoài tại Thái Lan, Singapore và Hong Kong. Bên cạnh đó, BVSC tiếp tục hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ đầu tư và triển khai chính sách phí, lãi suất margin linh hoạt theo từng phân khúc khách hàng. Công ty cũng chú trọng phát triển đội ngũ môi giới thông qua chương trình đào tạo Next Gen, đồng thời tăng cường năng lực tài chính và hợp tác với các ngân hàng thương mại nhằm đáp ứng nhu cầu vay margin và ứng trước của khách hàng trên cơ sở quản trị rủi ro chặt chẽ. Song song với đó, BVSC tiếp tục tăng cường khai thác tệp khách hàng trong hệ sinh thái Bảo Việt thông qua các chương trình hợp lực với các đơn vị thành viên.

Tập trung tìm kiếm các hợp đồng tư vấn có giá trị cao như IPO, đại chúng hóa kết hợp niêm yết; tăng cường tư vấn thu xếp vốn, mua bán doanh nghiệp... đồng thời triển khai tư vấn và làm đại lý phát hành trái phiếu có chọn lọc, xem xét các loại trái phiếu mới như trái phiếu xanh, trái phiếu công trình. BVSC cũng đẩy mạnh công tác phối hợp với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Bảo Việt để không ngừng mở rộng mạng lưới khách hàng, kết hợp bán chéo sản phẩm.

Thực thi chiến lược đầu tư linh hoạt trong hoạt động tự doanh

Năm 2025, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư trên thị trường chứng khoán bằng chiến lược đầu tư linh hoạt, bám sát diễn biến của thị trường và dòng tiền để đưa ra các thời điểm giải ngân phù hợp, mang lại hiệu quả cho danh mục đầu tư. Bên cạnh đó, BVSC tiếp tục triển khai dịch vụ hỗ trợ các công ty quản lý quỹ trong hoạt động tái cơ cấu danh mục ETF, đặc biệt là giao dịch redemption/creation nhằm hỗ trợ khách hàng chuyển đổi nắm giữ giữa các chứng chỉ quỹ ETF; đồng thời triển khai dịch vụ môi giới chứng chỉ quỹ với các quỹ đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, BVSC tìm kiếm cơ hội đầu tư mới vào Trái phiếu Doanh nghiệp có trái tức tốt và đáp ứng được các tiêu chí quản trị rủi ro của BVSC.

Trong năm 2026, Công ty tiếp tục đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các hoạt động kinh doanh và quản trị nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và hiệu quả vận hành

Trọng tâm là ứng dụng AI trong các hoạt động tiếp cận và chăm sóc khách hàng thông qua giải pháp AI Marketing Driven trên website, cho phép phân tích hành vi người dùng, cá nhân hóa nội dung và tối ưu trải nghiệm nhằm nâng cao tỷ lệ chuyển đổi. Đồng thời, Công ty từng bước triển khai AI Agent dựa trên hệ thống quy trình và tài liệu nghiệp vụ đã được chuẩn hóa, hình thành kho tri thức thống nhất để hỗ trợ nhân viên trong quá trình tác nghiệp và thúc đẩy tự động hóa một số quy trình nội bộ như quản lý hợp đồng và chứng từ kế toán trên nền tảng MS365. Bên cạnh đó, BVSC tăng cường xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo định hướng AI-first, khuyến khích nhân viên chủ động ứng dụng AI trong công việc nhằm nâng cao hiệu suất và thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Phát triển nguồn nhân lực: Chương trình Next Gen năm 2026

Tiếp nối sự thành công của Chương trình Next Gen năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai chương trình Next Gen 2026 tại cả Hà Nội và TP.HCM. Chương trình hướng đến hoạch định nguồn cung nhân sự toàn diện tại tất cả các vị trí trong Công ty được tuyển chọn và đào tạo kỹ lưỡng có chất lượng, có khả năng thích ứng và chuyển đổi nhằm tạo nên một thể hệ nhân sự kế cận đáp ứng nhu cầu hiện tại và chiến lược phát triển lâu dài của công ty.

Đẩy mạnh các chương trình hợp lực với các thành viên trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2025, BVSC tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hợp lực với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái Bảo Việt nhằm khai thác hiệu quả tệp khách hàng chung và gia tăng giá trị cung cấp dịch vụ tài chính. Một số chương trình tiêu biểu như “60 năm giữ trọn niềm tin - Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt” dành cho nhóm khách hàng nội bộ toàn hệ thống và chương trình “Giao dịch vững vàng - Voucher ngập tràn” phối hợp với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, theo đó khách hàng giao dịch chứng khoán được tặng voucher mua bảo hiểm phi nhân thọ. Các chương trình này góp phần tăng cường kết nối khách hàng và thúc đẩy khai thác chéo sản phẩm, dịch vụ trong hệ sinh thái.

Trên nền tảng đó, năm 2026 BVSC tiếp tục mở rộng hợp lực với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, đồng thời phát triển hợp tác theo chiều sâu với Bảo Việt Nhân thọ thông qua các chương trình chăm sóc khách hàng VIP của các bên, qua đó mở rộng cơ hội sử dụng và bán chéo dịch vụ. Đây là bước tiếp theo nhằm hoàn thiện chuỗi giá trị hợp lực trong hệ sinh thái, tối đa hóa khai thác tệp khách hàng chung và nâng cao hiệu quả kinh doanh liên đơn vị.

CHƯƠNG IV: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Tổng quan về Quản trị công ty tại Tập đoàn Bảo Việt
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị
3. Báo cáo của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị
Người phụ trách quản trị công ty
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát
5. Tiền lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
 - Về chế độ thưởng
 - Về chế độ đãi ngộ khác
 - Nguyên tắc chi trả thù lao
 - Thù lao chi trả trong năm
6. Báo cáo quản trị doanh nghiệp, phân tích tình hình quản trị của Tập đoàn Bảo Việt theo Thẻ điểm Quản trị Công ty Khu vực ASEAN
7. Hệ thống kiểm soát nội bộ; Kiểm toán nội bộ; Quản lý rủi ro; Pháp chế và Tuân thủ
 - Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh
 - Hệ thống kiểm soát nội bộ
 - Hoạt động kiểm toán nội bộ
 - Quản trị rủi ro
 - Pháp chế và tuân thủ
8. Thông tin cổ phiếu, quan hệ cổ đông và cơ cấu sở hữu

CƠ HỘI BỨT PHÁ

Sự bứt phá của thị trường vốn Việt Nam trên hành trình nâng hạng đặt ra yêu cầu và thách thức lớn trong quản trị doanh nghiệp. Theo đó, doanh nghiệp cần chuyển đổi từ tuân thủ truyền thống sang tuân thủ chủ động, hướng tới quản trị hiệu quả theo các nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế. Quản trị hiệu quả sẽ tạo cơ hội bứt phá cho doanh nghiệp niêm yết.

Hệ thống quản trị của Tập đoàn được xây dựng trên nền tảng các thông lệ quản trị tiên tiến, tuân thủ các chuẩn mực quốc tế và các quy định pháp luật hiện hành. Việc nâng cao hiệu quả quản trị không chỉ giúp tăng cường năng lực kiểm soát rủi ro, bảo vệ quyền lợi của cổ đông mà còn tạo ra giá trị bền vững cho toàn bộ hệ sinh thái của Bảo Việt.

Tiêu chuẩn quản trị tại Cẩm nang quản trị công ty phiên bản 2025 sẽ trở thành nền tảng quan trọng của thị trường vốn Việt Nam, đóng vai trò là động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế liên tục của đất nước. Cụ thể là tăng cường minh bạch và báo cáo tài chính và phi tài chính; tăng cường quản lý rủi ro và tuân thủ quy định; nâng cao tiêu chuẩn quản trị và phát triển bền vững.

Các nguyên tắc quản trị công ty mới nhất của OECD

Bộ nguyên tắc quản trị công ty của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) (G20/OECD Principles of Corporate Governance) được cập nhật vào năm 2023 và tiếp tục được triển khai rộng rãi trong giai đoạn 2024 - 2025 như một chuẩn mực quốc tế quan trọng đối với quản trị công ty, đặc biệt đối với các doanh nghiệp niêm yết. Các nguyên tắc này cung cấp khuôn khổ định hướng cho việc xây dựng hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm, góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư và nâng cao tính ổn định của thị trường vốn.

Phiên bản cập nhật nhấn mạnh vai trò của quản trị công ty trong việc nâng cao khả năng chống chịu của doanh nghiệp trước các biến động kinh tế, công nghệ và môi trường. Lần đầu tiên, OECD bổ sung nội dung về bền vững và khả năng chống chịu của doanh nghiệp, khuyến nghị các công ty tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược, quản trị rủi ro và hệ thống ra quyết định nhằm quản lý tốt hơn các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu, chuỗi cung ứng và các vấn đề xã hội.

Bên cạnh đó, các nguyên tắc cũng nhấn mạnh việc tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình, thông qua việc nâng cao chất lượng công bố thông tin tài chính và phi tài chính, đặc biệt là các thông tin liên quan đến chiến lược phát triển bền vững và quản trị rủi ro. Các doanh nghiệp được khuyến khích xây dựng cơ chế quản trị hiệu quả, tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị và bảo đảm quyền lợi của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số.

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, OECD cũng khuyến nghị các doanh nghiệp tận dụng công nghệ số trong quản trị công ty, bao gồm việc tổ chức các cuộc họp cổ đông trực tuyến hoặc kết hợp (hybrid), tăng cường khả năng tiếp cận thông tin của cổ đông và nâng cao mức độ tham gia của các nhà đầu tư tổ chức trong hoạt động quản trị doanh nghiệp. Đến năm 2025, khoảng 85% các thị trường cho phép tổ chức đại hội cổ đông trực

tuyến hoàn toàn và 94% cho phép mô hình kết hợp, phản ánh xu hướng số hóa mạnh mẽ trong quản trị doanh nghiệp toàn cầu.

Những cập nhật này tiếp tục củng cố vai trò của các nguyên tắc OECD như một chuẩn mực toàn cầu về quản trị công ty, góp phần thúc đẩy các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản trị, tăng cường niềm tin của nhà đầu tư và hướng tới phát triển bền vững trong dài hạn.

TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Quản trị công ty theo thông lệ tốt là điều kiện không thể thiếu để đảm bảo sự phát triển bền vững; do đó Bảo Việt tiên phong áp dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy và tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh.

NGUYÊN TẮC VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Trong những năm vừa qua, dưới sự định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tập đoàn Bảo Việt đã áp dụng bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho các Công ty đại chúng tại Việt Nam và cập nhật các tiêu chí theo phiên bản 2025, như một kim chỉ nam nhằm xác định một lộ trình cải thiện các chuẩn mực và thông lệ quản trị, giảm thiểu rủi ro và hướng đến sự phát triển bền vững và thịnh vượng lâu dài của doanh nghiệp.

Tập đoàn Bảo Việt chủ động tham chiếu bộ nguyên tắc quản trị công ty 2025 trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy, tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn. Theo nguyên tắc quản trị công ty mới nhất của OECD, Tập đoàn Bảo Việt đã bổ sung các tiêu chí và hoạt động phù hợp với bản cập nhật của các nguyên tắc quản trị công ty mới nhất trong đó tập trung phân tích bổ sung các vấn đề về:

- Tính bền vững và khả năng chống chịu: Trong đó có một chương tập trung vào việc quản lý rủi ro môi trường và xã hội, cũng như khả năng chống chịu của các công ty. Chương này phản ánh sự gia tăng của các thách thức mà các công ty phải đối mặt trong việc quản lý rủi ro liên quan đến khí hậu và các vấn đề bền vững khác.
- Tích hợp các tiêu chuẩn ESG: Các nguyên tắc hiện nay tích hợp các vấn đề liên quan đến Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào khuôn khổ quản trị công ty, nhằm giúp Bảo Việt quản lý rủi ro và cơ hội một cách hiệu quả hơn.
- Sử dụng công nghệ kỹ thuật số: Ứng dụng kỹ thuật số cho các cuộc họp cổ đông: Phiên bản mới khuyến khích việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số để tăng cường sự tham gia của cổ đông và minh bạch trong các cuộc họp cổ đông.
- Khung khổ pháp lý và quy định: Cải thiện tính minh bạch và trách nhiệm giải trình: Các nguyên tắc nhấn mạnh việc cải thiện tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản trị công ty, bao gồm cả việc công bố thông tin một cách đầy đủ và chính xác.

- Vai trò của các nhà đầu tư tổ chức: Khuyến khích các nhà đầu tư tổ chức thực hiện vai trò của mình một cách có trách nhiệm hơn trong việc thúc đẩy quản trị công ty tốt.
- Cấu trúc nguyên tắc: Cấu trúc của các nguyên tắc vẫn được giữ nguyên, nhưng có nhiều khuyến nghị mới được tích hợp vào các chương hiện có.
- Quy trình xem xét và cập nhật: Quá trình cập nhật các nguyên tắc này đã được thực hiện thông qua một quá trình tham vấn rộng rãi, bao gồm cả các cuộc tham vấn công khai và tham gia của các chuyên gia từ các tổ chức quốc tế.

Tóm lại, Bảo Việt tiên phong áp dụng phiên bản mới của các nguyên tắc quản trị công ty OECD tập trung vào việc tăng cường khả năng chống chịu của Bảo Việt, quản lý rủi ro bền vững và sử dụng công nghệ kỹ thuật số để cải thiện tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Các nguyên tắc quản trị tại Tập đoàn Bảo Việt

Nguyên tắc quản trị công ty tại Tập đoàn Bảo Việt áp dụng các nguyên tắc quản trị công ty của OECD 2023:

Nguyên tắc 1: Bảo đảm cơ sở cho một khung quản trị công ty hiệu quả

Nguyên tắc 2: Quyền của cổ đông, đối xử công bằng với cổ đông và các chức năng sở hữu cơ bản

Nguyên tắc 3: Vai trò các nhà đầu tư tổ chức, thị trường chứng khoán và các trung gian khác

Nguyên tắc 4: Công bố thông tin và minh bạch

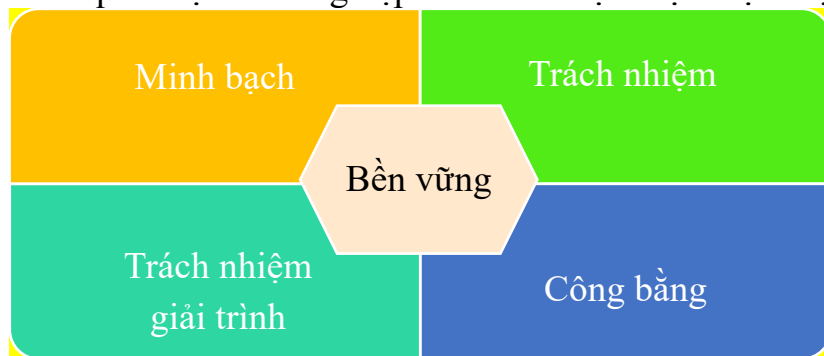
Nguyên tắc 5: Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

Nguyên tắc 6: Phát triển bền vững và bền bỉ

Trách nhiệm của HĐQT	Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT
	Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp
	Đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT
	Thiết lập các ủy ban trực thuộc HĐQT
	Bảo đảm hoạt động hiệu quả của HĐQT
	Thiết lập và duy trì văn hóa đạo đức Bảo Việt
Môi trường kiểm soát	Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh
Công bố thông tin và minh bạch	Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Bảo Việt
Quyền của cổ đông	Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông
Quan hệ với các bên liên quan	Tăng cường sự tham gia hiệu quả của các Bên có quyền lợi liên quan
Phát triển bền vững và bền bỉ	Cung cấp các động lực để các công ty và nhà đầu tư đưa ra quyết định và quản lý rủi ro theo cách có thể góp phần vào sự phát triển bền vững và khả năng chống chịu của doanh nghiệp

Giá trị cốt lõi

Mô hình quản trị doanh nghiệp của Bảo Việt được thực hiện dựa trên 5 giá trị cốt lõi sau:



Bảo vệ quyền lợi của các cổ đông và đảm bảo sự đối xử	Đảm bảo việc công khai thông tin về các vấn đề quan trọng	Công nhận quyền lợi của các bên có quyền lợi liên	Đảm bảo việc cung cấp định hướng chiến lược cho công ty, đảm	Đảm bảo mang lại lợi ích lâu dài và bền vững cho cổ đông và đảm

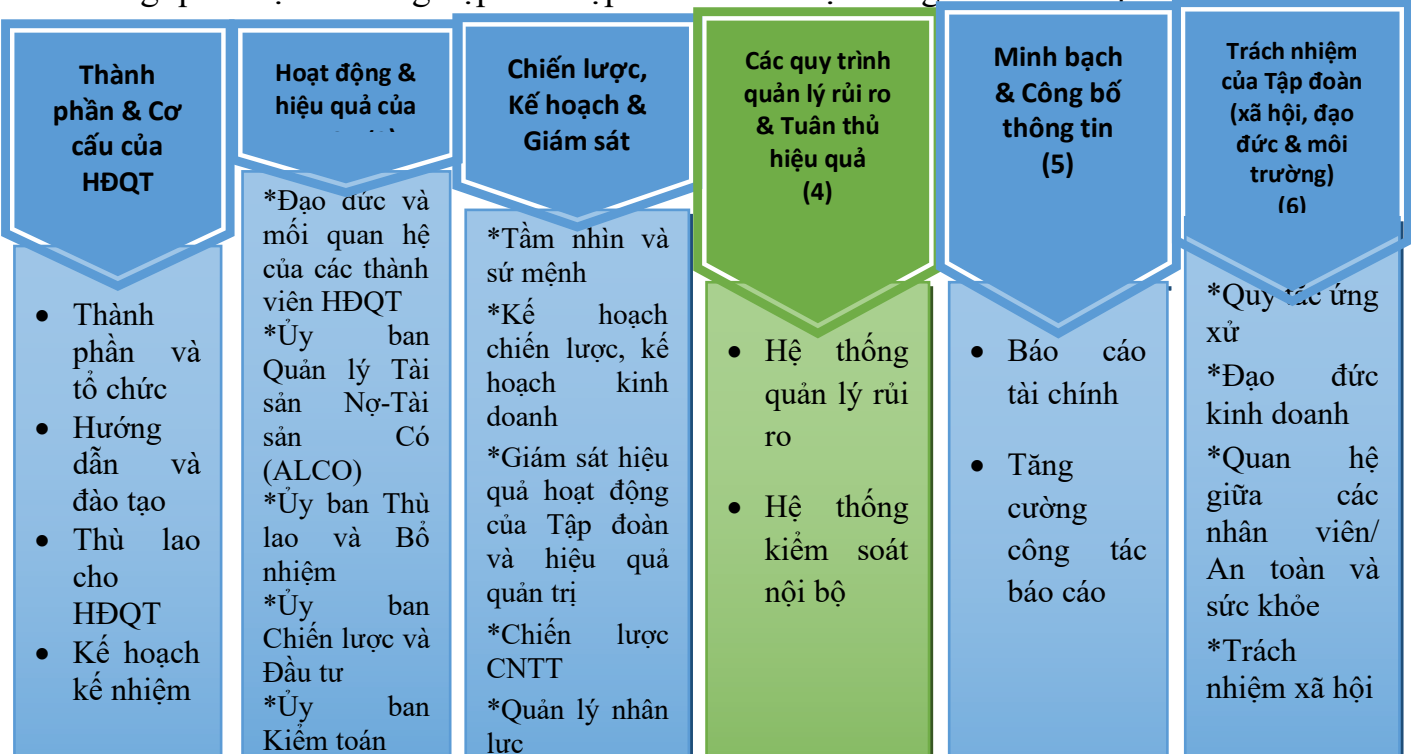
công bằng đối với mọi cổ đông, kể cả các cổ đông nhỏ lẻ và các cổ đông nước ngoài.	liên quan tới doanh nghiệp bao gồm tình hình tài chính, kết quả hoạt động, quyền sở hữu, và các cơ cấu kiểm soát luôn được thực hiện một cách kịp thời và chính xác	quan theo duy định của pháp luật và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa các bên có quyền lợi liên quan trong việc tạo ra của cải, công ăn việc làm và đảm bảo tính bền vững về mặt tài chính của Bảo Việt	bảo việc giám sát có hiệu lực từ HĐQT, đảm bảo việc giải trình của HĐQT trước công ty và các cổ đông	bảo hài hòa các yếu tố quản trị liên quan đến phát triển kinh tế-xã hội và môi trường

Mô hình quản trị công ty bền vững của Bảo Việt được thực hiện dựa trên sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố sau:

Nền tảng cơ cấu quản trị công ty vững chắc	Chuẩn mực quản trị quốc tế	Phù hợp thông lệ và Pháp luật Việt Nam	Áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn
Cơ cấu quản trị của Bảo Việt có đầy đủ các chủ thể quản trị của một công ty niêm yết (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban trực thuộc HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành...).	Tuân thủ các khuôn khổ và thông lệ quốc tế về Quản trị công ty của OECD, Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN và mô hình quản trị tiên tiến trên cơ sở vận dụng mô hình của các đối tác chiến lược nước ngoài.	Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, khuôn khổ pháp lý của Việt Nam và các quy chế quản trị cho công ty niêm yết tại Việt Nam, điều chỉnh, rà soát thay đổi thích nghi với điều kiện tại Việt Nam.	Xây dựng và phát triển mô hình quản trị xuyên suốt toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo tính thống nhất và nhất quán trong mọi hoạt động.

KHUNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt bao gồm các cấu phần sau:



TÍCH HỢP ESG TRONG QUẢN TRỊ HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trước sự gia tăng của các hiện tượng thời tiết cực đoan, biến động kinh tế - xã hội và yêu cầu minh bạch ngày càng cao từ thị trường, Bảo Việt xác định ESG là một trụ cột quan trọng trong quản trị doanh nghiệp và tạo lập giá trị dài hạn. Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng và đầu tư, Tập đoàn nhận thức rõ các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị không chỉ tác động đến hiệu quả vận hành, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực chống chịu rủi ro, chất lượng danh mục đầu tư và niềm tin của các bên liên quan.



Bảo Việt từng bước bổ sung các tiêu chí ESG vào hoạt động quản trị và vận hành kinh doanh, qua đó hướng tới mục tiêu tăng trưởng gắn với phát triển bền vững. Việc tiếp tục triển khai báo cáo tích hợp theo thông lệ quốc tế cũng thể hiện nỗ lực kết nối thông tin tài chính và phi tài chính trong một cách tiếp cận tổng thể, nhằm tạo ra giá trị cho doanh nghiệp, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

VAI TRÒ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN TRONG VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt đã tuyên bố sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao (từ cấp HĐQT, Ban Điều hành) về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu Quản trị - Xã hội và Môi trường (ESG) trong Chiến lược phát triển của Bảo Việt. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội).

E - Môi trường	S - Xã hội	G - Quản trị
Bảo Việt lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu vào hoạt động quản trị và vận hành kinh doanh. Định hướng này giúp Tập đoàn chủ động nhận diện tác động của các yếu tố môi trường đối với hoạt động kinh doanh, đồng thời nâng cao khả năng thích ứng trước các rủi ro khí hậu trong dài hạn.	Bảo Việt định hướng tạo ra giá trị hài hòa cho cổ đông, người lao động, khách hàng và cộng đồng. Các mục tiêu xã hội được gắn với chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn, qua đó góp phần tăng cường trách nhiệm doanh nghiệp, củng cố niềm tin của các bên liên quan và thúc đẩy phát triển bao trùm.	Bảo Việt đưa các tiêu chí quản trị thận trọng, minh bạch thông tin, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và tuân thủ vào cơ chế điều hành. Tập đoàn cũng nhận định các danh mục đầu tư theo định hướng ESG có khả năng giảm thiểu rủi ro trước các biến động môi trường - xã hội, đồng thời hỗ trợ tạo lập giá trị dài hạn.

Đánh giá năng lực và phương thức triển khai phát triển bền vững

Bảo Việt triển khai định hướng phát triển bền vững một cách xuyên suốt từ cấp lãnh đạo cao nhất đến các ban chức năng và đơn vị thành viên, thông qua hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá hiệu quả và cơ chế báo cáo lên Hội đồng Quản trị. Cách tiếp cận này góp phần gắn

kết chặt chẽ hơn hoạt động kinh doanh với các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị, đồng thời nâng cao tính nhất quán trong tổ chức thực hiện trên toàn hệ thống.

Các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động liên quan đến các vấn đề kinh tế - xã hội - môi trường được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Trên cơ sở các nghị quyết đã được thông qua, Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai trong toàn Tập đoàn; Ban Điều hành chỉ đạo cụ thể hóa thành chương trình hành động tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên; các Lãnh đạo Ban chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi chức năng được giao.

Rà soát các tác động, rủi ro và cơ hội liên quan đến các yếu tố Kinh tế - Xã hội - Môi trường

Trong công tác chỉ đạo điều hành, Hội đồng Quản trị thường xuyên yêu cầu Ban Điều hành tăng cường năng lực dự báo, cập nhật và theo dõi sát các diễn biến thực tiễn của môi trường kinh doanh, bao gồm các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Tập đoàn. Trên cơ sở đó, Bảo Việt chủ động rà soát các tác động, rủi ro và cơ hội liên quan, kịp thời điều chỉnh định hướng điều hành, quyết sách quản trị và giải pháp thực hiện nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động, hoàn thành kế hoạch kinh doanh và nâng cao năng lực thích ứng trong dài hạn.

Song song với hoạt động rà soát, Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát việc tổ chức triển khai các quyết định, nghị quyết và chính sách của Tập đoàn liên quan đến phát triển bền vững, bảo đảm các yêu cầu về môi trường, xã hội và quản trị được lồng ghép nhất quán trong quá trình thực thi.

Chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển bền vững và lập báo cáo phát triển bền vững

Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. Đồng thời, Hội đồng Quản trị phê duyệt chủ trương thực hiện, phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi Ban Kiểm soát thẩm định trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo quy định.

Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị giao Ban Điều hành và bộ phận phụ trách tổ chức xây dựng Báo cáo phát triển bền vững, bảo đảm nội dung được chuẩn bị trên cơ sở phù hợp với thông lệ quốc tế, yêu cầu minh bạch thông tin và điều kiện thực tiễn tại Việt Nam. Qua đó, báo cáo không chỉ phản ánh kết quả thực hiện, mà còn là công cụ hỗ trợ nâng cao chất lượng quản trị, củng cố niềm tin của cổ đông và các bên liên quan.

Giá trị tạo ra cho doanh nghiệp và các bên liên quan

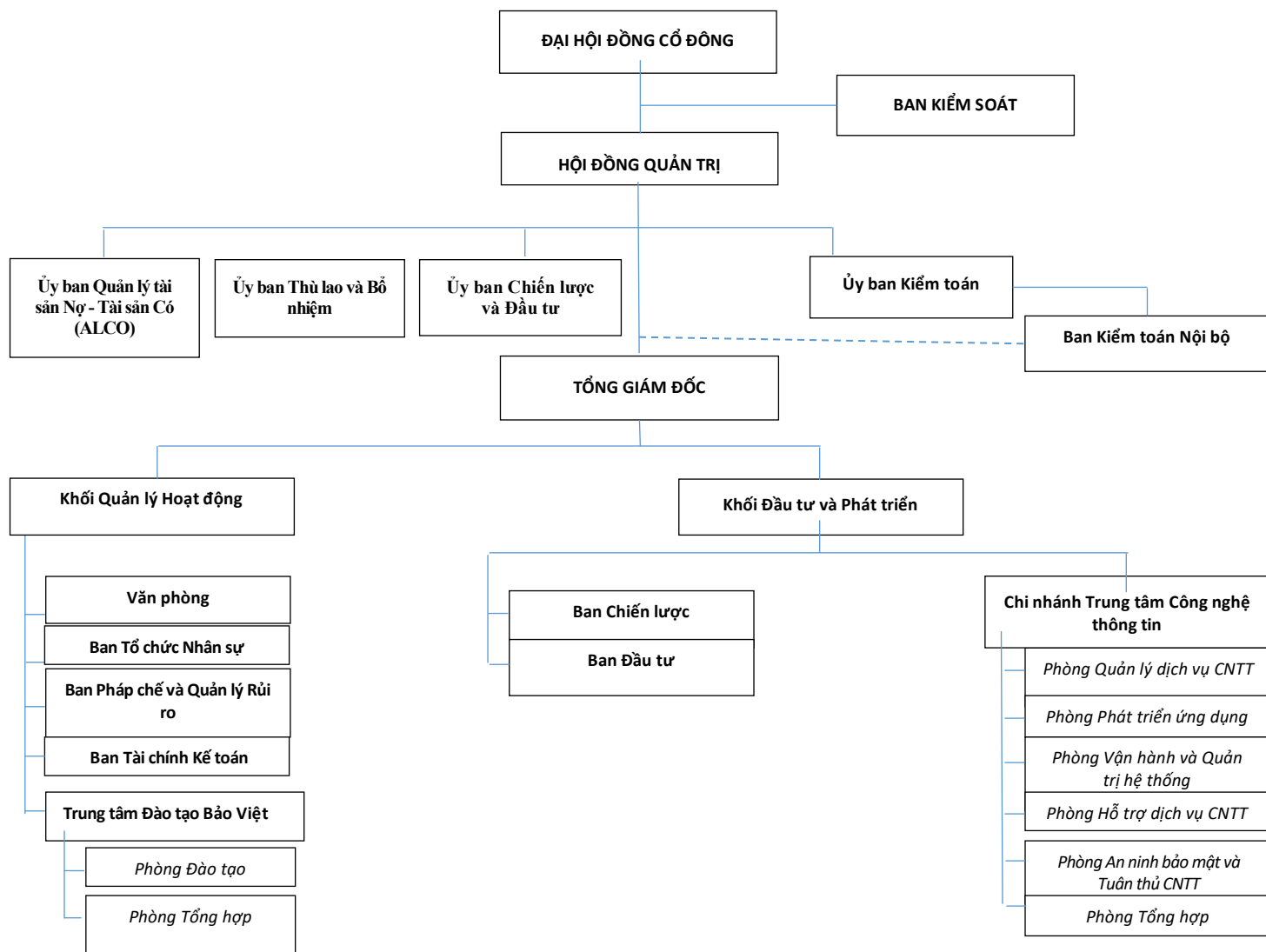
Việc tích hợp ESG từng bước giúp Bảo Việt củng cố nền tảng vận hành có trách nhiệm, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, tăng cường tính minh bạch và hướng tới tạo giá trị bền vững cho doanh nghiệp cùng các bên liên quan.

1. Cam kết thực hiện quản trị, môi trường và xã hội theo các chuẩn mực	Cam kết của lãnh đạo và cổ đông được thể hiện qua việc áp dụng các chuẩn mực cao về quản trị, đồng thời thúc đẩy chính sách và thủ tục liên quan đến môi trường và xã hội trong toàn hệ thống.

tốt	
2. Cơ cấu và chức năng hoạt động của Hội đồng Quản trị	Hội đồng Quản trị được tổ chức với cơ cấu phù hợp để định hướng chiến lược, giám sát Ban Điều hành và bảo đảm hiệu quả quản trị của doanh nghiệp.
3. Môi trường kiểm soát	Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và tuân thủ được duy trì nhằm bảo vệ tài sản, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm tính chính xác của báo cáo.
4. Công bố và minh bạch thông tin	Thông tin tài chính và phi tài chính được công bố theo hướng trung thực, kịp thời, phù hợp với nhu cầu của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.
5. Đối xử với cổ đông thiểu số	Quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông thiểu số được tôn trọng, bảo đảm trên nguyên tắc công bằng, minh bạch và đúng quy định.
6. Quản trị mối quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan	Các bên liên quan được nhận diện, phân loại, quản trị trên cơ sở chính sách rõ ràng, cùng cơ chế tiếp nhận và xử lý phản hồi phù hợp.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT VÀ GIỚI THIỆU CÁC THÀNH VIÊN

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT, KỂ TỪ NGÀY 23/10/2025



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

(Tại thời điểm 31/3/2026)

Ông Nguyễn Thừa Nhật - Quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1988

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật và Cử nhân Kinh tế; Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt (từ ngày 10/02/2026)
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt (từ ngày 01/07/2025)
- Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ

Kinh nghiệm: 15 năm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, ngân hàng.

Chức vụ công tác đã qua:

- Thư ký Hội đồng quản trị Ngân hàng Bảo Việt
- Trợ lý Kiểm toán - Phòng Kiểm toán nội bộ Ngân hàng Bảo Việt
- Chuyên viên chính - Trung tâm tác nghiệp tín dụng Ngân hàng Bảo Việt
- Trợ lý HĐQT - Văn phòng HĐQT Ngân hàng Bảo Việt
- Phó Chánh Văn phòng Ban điều hành Ngân hàng Bảo Việt
- Chánh Văn phòng HĐQT Ngân hàng Bảo Việt
- Giám đốc Khối Văn phòng và Quản trị hoạt động Ngân hàng Bảo Việt
- Giám đốc điều hành, phụ trách Khối Pháp chế và tuân thủ Ngân hàng Bảo Việt
- Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc khối Quản lý rủi ro Ngân hàng Bảo Việt
- Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành Ngân hàng Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Phó Giám đốc phụ trách Khối Quản lý Hoạt động Tập đoàn Bảo Việt
- Quyền Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt

Quốc tịch: Việt Nam

Bà Trần Thị Diệu Hằng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt (từ ngày 10/02/2026)
- Thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán Tập đoàn Bảo Việt
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ

- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt.

Kinh nghiệm: 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, kiểm toán

Chức vụ công tác đã qua:

- Quyền Chủ tịch, phụ trách Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt
- Trưởng Kiểm tra - Kiểm toán Nội bộ/Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ Tập đoàn Bảo Việt
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Giám đốc Khối Quản lý Tài chính Tập đoàn Bảo Việt
- Trưởng phòng Phát triển thị trường, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính
- Trưởng phòng Quản lý, giám sát bảo hiểm phi nhân thọ, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Xuân Việt - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy, Cử nhân Quản trị kinh doanh thương mại

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt (từ ngày 10/02/2026)
- Thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Chủ nhiệm Ủy ban Thù lao và bổ nhiệm Tập đoàn
- Thành viên Hội đồng thành viên Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam

Kinh nghiệm: 31 năm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, tài chính, bảo hiểm

Chức vụ công tác đã qua:

- Quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt
- Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc/quyền Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Trưởng ban Phát triển ứng dụng 2, Khối Công nghệ thông tin (nay là Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin), Tập đoàn Bảo Việt

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Quang Phi - Thành viên Hội đồng quản trị, quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh,
Cử nhân Kinh tế bảo hiểm

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt (từ ngày 10/02/2026)
- Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam

Kinh nghiệm: 30 năm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm

Chức vụ công tác đã qua:

- Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Giám đốc Ban Trù bị thành lập Công ty Bảo hiểm sức khỏe Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt
- Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng: Bảo hiểm Tàu thủy, Marketing - Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc PJICO, PTI

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Đình An - Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý; Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Thành viên Hội đồng thành viên Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt

Kinh nghiệm: 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư

Chức vụ công tác đã qua:

- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024 đến 01/07/2025)
- Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam
- Trưởng Ban Thư ký - Tổng hợp, Khối Quản lý Hoạt động Tập đoàn Bảo Việt

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Ryota Inami - Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành lịch sử hiện đại

Kinh nghiệm: trên 30 năm trong lĩnh vực bảo hiểm

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
- Ủy viên Ủy ban Kiểm toán, Ủy viên Ủy ban Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
- Chủ nhiệm Hội đồng Chiến lược và đầu tư, Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ

Chức vụ công tác đã qua tại Sumitomo Life:

- Phó giám đốc Khối Kế hoạch doanh nghiệp kiêm Trưởng phòng Kế hoạch vốn
- Trợ lý cao cấp của Giám đốc Khối Kế hoạch doanh nghiệp
- Trợ lý cao cấp của Giám đốc Khối Quan hệ đối ngoại và công bố thông tin
- Trợ lý của Giám đốc Khối Kinh doanh quốc tế (làm việc tại Hà Nội)
- Trợ lý của Giám đốc Khối Kinh doanh quốc tế và Ủy ban xúc tiến kinh doanh tại Trung Quốc
- Trợ lý của Trưởng bộ phận Kinh doanh quốc tế
- SLI Europe (làm việc tại London)
- Merrill Lynch Investment Managers (làm việc tại London)
- Phòng đầu tư vốn
- Chi nhánh Hakata

Quốc tịch: Nhật Bản

Ông Igarashi Takafumi - Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1967

Quốc tịch: Nhật Bản

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Thương mại

Kinh nghiệm: trên 25 năm trong lĩnh vực bảo hiểm và ngân hàng

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty Bảo hiểm nhân thọ PT BNI (công ty liên kết của Sumitomo Life tại Indonesia)
- Cố vấn cấp cao (GBF) Khối kinh doanh quốc tế, Công ty Bảo hiểm nhân thọ Sumitomo Life

Chức vụ công tác đã qua tại Sumitomo Life:

- Giám đốc điều hành khu vực Viễn Đông, Công ty Reviti Limited for Philip Morris International Inc
- Giám đốc Công ty AIG Japan Holdings KK
- Giám đốc Khối kinh doanh Quốc tế

- Thành viên Hội đồng Quản trị, Công ty American Home Assurance and AIG Fuji Life

Quốc tịch: Nhật Bản

Bà Ngô Thị Thu Trang - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1963

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Ủy viên Ủy ban Kiểm toán Tập đoàn Bảo Việt

Kinh nghiệm: 40 năm trong lĩnh vực quản trị, điều hành tài chính, kế toán

Chức vụ công tác đã qua:

- Thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bảo Việt
- Giám đốc Điều hành Dự án, Giám đốc Điều hành Tài chính, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính, Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng thuộc Công ty cổ phần Sữa Việt Nam
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kế toán thống kê thuộc Công ty cổ phần Sữa Việt Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Dương Trí Thành - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1961

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị khai thác hàng không

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Ủy viên Ủy ban Thù lao và bổ nhiệm Tập đoàn Bảo Việt

Kinh nghiệm: 35 năm trong lĩnh vực quản trị, điều hành ngành hàng không

Chức vụ công tác đã qua:

- Thành viên HĐQT, Cố vấn cao cấp Ban điều hành thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Phó Tổng Giám đốc thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Giám đốc Văn phòng khu vực miền Nam thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Trưởng ban Tiếp thị hành khách thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Phó Trưởng ban Kế hoạch thị trường thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Trịnh Hồng Quang - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1963

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)

- Ủy viên Ủy ban Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
Kinh nghiệm: 33 năm trong lĩnh vực quản trị, điều hành ngành hàng không.

Chức vụ công tác đã qua:

- Phó Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch Công ty CP Hàng không Jestar Pacific Airlines
- Phó Tổng Giám đốc thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Hãng Hàng không Cambodia Angkor Air
- Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Tiếp thị hành khách, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tin học Viễn thông hàng không, Chủ tịch Công ty CP Dịch vụ hàng không Sân bay Nội Bài thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam
- Phó trưởng, quyền Trưởng ban, Trưởng ban Tiếp thị hành khách thuộc Tổng công ty Hàng không Việt Nam

Quốc tịch: Việt Nam

THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

(Tại thời điểm 31/3/2026)

Ông Nguyễn Quang Phi - Thành viên Hội đồng quản trị, quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Kinh tế bảo hiểm

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt (từ ngày 10/02/2026)
- Thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam

Kinh nghiệm: 30 năm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm

Chức vụ công tác đã qua:

- Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Giám đốc Ban Trù bị thành lập Công ty Bảo hiểm sức khỏe Bảo Việt
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt
- Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng: Bảo hiểm Tàu thủy, Marketing - Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc PJICO, PTI

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Xuân Hòa - Kế toán trưởng Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Kinh nghiệm: 24 năm trong lĩnh vực tài chính, kế toán

Quốc tịch: Việt Nam

GIÁM ĐỐC KHỐI

Ông Phạm Việt Hùng - Giám đốc Khối Đầu tư và Phát triển Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Luật

Kinh nghiệm: 12 năm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng

Quốc tịch: Việt Nam

Bà Đào Linh Phương - Quyền Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Kinh nghiệm: 10 năm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng

Quốc tịch: Việt Nam

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

(Tại thời điểm 31/3/2026)

Ông Vũ Thanh Hải - Trưởng Ban kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kiểm toán

Chứng chỉ Kiểm toán viên, Bộ Tài chính

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Trưởng ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Trưởng nhóm Kiểm toán bảo hiểm phi nhân thọ, Khối Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt

Kinh nghiệm: 18 năm trong lĩnh vực kiểm toán

Chức vụ công tác đã qua:

- Trưởng nhóm Kiểm toán bảo hiểm phi nhân thọ, Khối Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt
- Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2018-2023 (từ ngày 29/6/2019)
- Kiểm toán viên Ban Kiểm toán hoạt động bảo hiểm phi nhân thọ, Khối Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt
- Kiểm toán viên, trưởng nhóm kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C - chi nhánh Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Đinh Hoài Linh - Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024-2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Phó Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt

Kinh nghiệm: 18 năm trong lĩnh vực kiểm toán

Chức vụ công tác đã qua:

- Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2021-2023 (từ ngày 29/6/2021)
- Phó Trưởng ban Kiểm toán bảo hiểm nhân thọ, Khối Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt
- Trưởng ban nghiệp vụ, Công ty Cổ phần Dịch vụ du lịch Đà Lạt
- Trưởng nhóm kiểm toán, Công ty TNHH Honda Việt Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Bà Dương Thị Thu Thủy - Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt

Năm sinh: 1989

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán, kiểm toán và phân tích; Cử nhân Luật

Chứng chỉ kiểm toán viên, Bộ Tài chính; Chứng chỉ Kiểm toán viên nội bộ công chứng (CIA), ACCA

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024 - 2029 (từ ngày 26/12/2024)
- Phó trưởng Ban Kiểm toán nội bộ, Tập đoàn Bảo Việt
- Phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt

Kinh nghiệm: Trên 14 năm trong lĩnh vực kiểm toán, tài chính

Chức vụ công tác đã qua:

- Chuyên viên Ban Kiểm toán Đầu tư, Khối Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt
- Chuyên viên Phòng Kế hoạch và Hỗ trợ ALCO, hội sở chính Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
- Trợ lý kiểm toán, Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Quốc tịch: Việt Nam

THÀNH VIÊN CỦA CÁC HỘI ĐỒNG ỦY BAN

(Tại thời điểm 31/3/2026)

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Bà Trần Thị Diệu Hằng - Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ nhiệm Ủy ban

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Kinh nghiệm: 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm, kiểm toán

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Quang Vinh - Phó Giám đốc Khối Đầu tư và Phát triển, Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Kinh nghiệm: 35 năm trong lĩnh vực thanh tra tài chính, kiểm toán và bảo hiểm

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Ryota Inami - Thành viên HĐQT, Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Lịch sử hiện đại

Kinh nghiệm: 32 năm trong lĩnh vực bảo hiểm

Quốc tịch: Nhật Bản

ỦY BAN THÙ LAO BỔ NHIỆM

Ông Nguyễn Xuân Việt - Chủ nhiệm Ủy ban

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Kỹ sư Công nghệ Chế tạo máy

Kinh nghiệm: Trên 28 năm trong lĩnh vực tài chính – bảo hiểm

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Trần Nhuận An - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Kinh nghiệm: Trên 20 năm trong lĩnh vực quản trị nhân sự và trên 15 năm trong lĩnh vực tài chính và bảo hiểm

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Công Nghĩa - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tin học

Kinh nghiệm: 31 năm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng.

Quốc tịch: Việt Nam

Bà Đào Linh Phương - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Kinh nghiệm: 10 năm trong lĩnh vực quản trị nhân sự, tài chính

Quốc tịch: Việt Nam

ỦY BAN CHIẾN LƯỢC VÀ ĐẦU TƯ

Ông Nguyễn Đình An - Thành viên HĐQT Tập đoàn Bảo Việt, Chủ nhiệm Ủy ban

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Kinh nghiệm: 18 năm trong lĩnh vực đầu tư, quản lý quỹ

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Xuân Hòa - Kế toán trưởng Tập đoàn Bảo Việt - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Kinh nghiệm: 24 năm trong lĩnh vực tài chính kế toán

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Ryota Inami - Thành viên HĐQT Tập đoàn - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Kinh nghiệm: 32 năm trong lĩnh vực bảo hiểm

Quốc tịch: Nhật Bản

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN

(Tại thời điểm 31/3/2026)

Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Người phụ trách Quản trị Công ty/Thư ký Công ty

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính, Cử nhân kinh tế đối ngoại

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng
- Người Phụ trách quản trị Tập đoàn kiêm Thư ký Tập đoàn

Kinh nghiệm: 20 năm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, bảo hiểm

Chức vụ công tác đã qua:

- Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Tập đoàn
- Phó trưởng ban Chiến lược Tập đoàn
- Phó trưởng ban Dự án Chiến lược Tập đoàn
- Phó Trưởng Ban Thư ký - Tổng hợp Tập đoàn
- Chuyên viên Ban Dự án TSCTA/Ban Nghiên cứu và Phát triển thị trường Tập đoàn

Quốc tịch: Việt Nam

Bà Nguyễn Thanh Hoa - Người phụ trách Quản trị Công ty

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Ngân hàng-tài chính, Cử nhân tiếng Anh thương mại

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Phó chánh Văn phòng/ Giám đốc Truyền thông
- Người phụ trách quản trị công ty

Kinh nghiệm: Hơn 20 năm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, thư ký công ty

Chức vụ công tác đã qua:

- Giám đốc Ban Truyền thông - Thương hiệu, Tập đoàn Bảo Việt (từ tháng 04/2014 -9/2023) kiêm Người phụ trách quản trị Công ty (từ 11/07/2021)
- Trưởng Ban Thư ký Tập đoàn, Tập đoàn Bảo Việt
- Phó Trưởng Ban Thư ký Tập đoàn, Tập đoàn Bảo Việt

Quốc tịch: Việt Nam

Bà Trần Thị Thụy Anh - Người phụ trách Quản trị Công ty

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật

Chức vụ đang đảm nhiệm:

- Phó Trưởng Ban phụ trách Ban Pháp chế và Quản lý rủi ro
- Người phụ trách quản trị công ty

Kinh nghiệm: Hơn 20 năm trong lĩnh vực tài chính, quản trị doanh nghiệp, công ty đại chúng và đặc biệt là các giao dịch M&A, cấu trúc vốn và các vấn đề pháp lý có liên quan đến các công ty đại chúng, công ty niêm yết

Chức vụ công tác đã qua:

- Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation
- Công ty Chứng khoán MB
- Công ty Chứng khoán IB
- Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX)
- Tập đoàn GTNfoods
- Công ty Chứng khoán SSI

Quốc tịch: Việt Nam

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Khẳng định bản lĩnh dẫn dắt và hiện thực hóa mục tiêu chiến lược năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã phát huy hiệu quả vai trò dẫn dắt, chỉ đạo sát sao việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh và lộ trình chiến lược giai đoạn 2021 – 2030 bám sát định hướng của Bộ Tài chính.

Bằng việc tăng cường hợp tác nội bộ và tối ưu hóa quản trị điều hành, Tập đoàn đã phát huy tối đa sức mạnh tổng thể để vượt qua thách thức thị trường. Đây là nền tảng quan trọng giúp Bảo Việt kiên định với chiến lược tăng trưởng bền vững, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và trách nhiệm với cộng đồng.

CƠ CẤU THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Danh sách thành viên HĐQT Tập đoàn Bảo Việt tại thời điểm 31/3/2026

STT	Họ và tên	Chức danh	Thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tập đoàn Bảo Việt	Chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty Cổ phần khác tại Việt Nam
1	Nguyễn Thừa Nhật	Quyền Chủ tịch HĐQT	Không chuyên trách	18% (Trong đó: Sở hữu phần vốn NN: 133.618.098 Sở hữu cá nhân: 0)	Không có
2	Bà Trần Thị Diệu Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách	7% (Trong đó: Sở hữu phần vốn NN: 51.962.594 Sở hữu cá nhân: 0)	Không có
3	Ông Nguyễn Xuân Việt	Phó Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách	7% (Trong đó: Sở hữu phần vốn NN: 51.962.594 Sở hữu cá nhân: 83.955)	Không có
4	Nguyễn Quang Phi	Thành viên HĐQT	Điều hành	16% (Trong đó: Sở hữu phần vốn NN: 118.771.643 Sở hữu cá nhân: 20.000)	Không có
5	Ông Nguyễn Đình An	Thành viên		10%	

		HĐQT	Chuyên trách	(Trong đó: Sở hữu phần vốn NN: 74.232.277 Sở hữu cá nhân: 9.960)	Không có
6	Ông Inami Ryota	Thành viên HĐQT	Không điều hành	11,04% (Trong đó: Đại diện sở hữu phần vốn Sumitomo Life: 81.972.710 cổ phần Sở hữu cá nhân: 0)	Không có
7	Ông Igarashi Takafumi	Thành viên HĐQT	Không điều hành	11,04% (Trong đó: Đại diện sở hữu phần vốn Sumitomo Life: 81.972.711 cổ phần Sở hữu cá nhân: 0)	Không có
8	Bà Ngô Thị Thu Trang	Thành viên độc lập HĐQT	Không điều hành	0%	Không có
9	Ông Trịnh Hồng Quang	Thành viên độc lập HĐQT	Không điều hành	0%	Không có
10	Ông Dương Trí Thành	Thành viên độc lập HĐQT	Không điều hành	0%	Không có

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt (“Đại hội”):

Năm 2025, HĐQT Tập đoàn Bảo Việt đã triệu tập 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 21/6/2025. Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung:

- + Báo cáo của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt;
- + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt;
- + Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- + Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- + Tờ trình về việc chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên năm tài chính 2024 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2025;
- + Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt.

Đại hội đã diễn ra theo đúng trình tự các bước quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt cũng như các quy định khác đối với công ty niêm yết. Trước khi tổ chức Đại hội, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện việc công bố thông tin về việc tổ chức Đại hội, thông báo chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội; thông báo mời họp; công bố các tài liệu sẽ trình tại Đại hội và thực hiện công bố Báo cáo tài chính theo đúng quy định.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025, HĐQT đã triển khai thực hiện các vấn đề được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Tổ chức các cuộc họp định kỳ của HĐQT nhằm đánh giá tình hình hoạt động và đưa ra các định hướng phát triển của Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2025, HĐQT Tập đoàn Bảo Việt đã duy trì việc họp định kỳ hằng quý, thực hiện đầy đủ và trách nhiệm vai trò định hướng, giám sát hoạt động hệ thống, nghiêm túc tuân thủ các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt.

HĐQT đã tổ chức 04 (bốn) kỳ họp định kỳ nhằm thảo luận, thống nhất và ban hành các quyết sách quan trọng về chiến lược kinh doanh, quản trị rủi ro, kiện toàn bộ máy vận hành và triển khai các giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đặt ra. Các phiên họp được thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp lý, đảm bảo tính kịp thời và hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành.

Với tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên HĐQT đã tham dự trực tiếp hoặc ủy quyền dự họp và thực hiện quyền biểu quyết theo đúng quy định cụ thể như sau:

Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị trong năm 2025

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thừa Nhật	03/04	75%	Bận công việc khác của Tập đoàn, đã ủy quyền cho bà Trần Thị Diệu Hằng tham dự cuộc họp.
2	Bà Trần Thị Diệu Hằng	04/04	100%	
3	Ông Nguyễn Đình An	04/04	100%	
4	Ông Nguyễn Xuân Việt	04/04	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Phi	04/04	100%	
6	Ông Inami Ryota	04/04	100%	
7	Ông Igarashi Takafumi	04/04	100%	
8	Ông Dương Trí Thành	03/04	75%	Vắng mặt do công tác ngoài Tập đoàn và đã ủy quyền cho ông Trịnh Hồng Quang - thành viên độc lập HĐQT tham dự, biểu quyết
9	Bà Ngô Thị Thu Trang	03/04	75%	Vắng mặt do công tác ngoài Tập đoàn và đã ủy quyền cho ông Trịnh Hồng Quang - thành viên độc lập HĐQT tham dự, biểu quyết.
10	Ông Trịnh Hồng Quang	04/04	100%	

HĐQT đã chỉ đạo sát sao, quyết liệt trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông và triển khai kế hoạch kinh doanh trên toàn hệ thống Bảo Việt. Các Nghị quyết do Hội đồng Quản trị ban hành đóng vai trò nền tảng, không chỉ cụ thể hóa các quyết sách từ Đại hội đồng cổ đông mà còn xác lập khung quản trị và hành lang pháp lý vững chắc, tạo điều kiện tối ưu để Ban Điều hành triển khai quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm. Sự nhất quán và xuyên suốt trong chỉ đạo của Hội đồng Quản trị chính là động lực then chốt thúc đẩy toàn hệ thống hoàn thành tốt các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kinh doanh đã đặt ra.

3. Các thành viên HĐQT cho ý kiến bằng văn bản thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã vận hành linh hoạt cơ chế lấy ý kiến bằng văn bản song hành cùng các kỳ họp trực tiếp, đảm bảo tính kịp thời và chuẩn xác trong việc điều hành hệ thống. Với 123 xin ý kiến bằng văn bản được thực hiện, HĐQT đã tạo ra những chuyển biến mang tính chiến lược trong các mảng hoạt động cốt lõi:

-Kiện toàn bộ máy và nguồn nhân lực: kiện toàn nhân sự cấp cao tại Tập đoàn và các đơn vị thành viên, từ đó, củng cố năng lực điều hành và tạo động lực mới cho bộ máy quản trị trên toàn hệ thống.

-Tối ưu hóa nền tảng quản trị: Quyết liệt chỉ đạo công tác rà soát, cập nhật và đồng bộ hóa hệ thống quy chế nội bộ theo các thay đổi của Luật và quy định pháp luật hiện hành. Việc duy trì khung quản trị nghiêm túc và minh bạch này là nền tảng cốt lõi để bảo đảm tính tuân thủ và nâng cao hiệu quả vận hành trên toàn hệ thống Tập đoàn.

-Định hướng đầu tư chiến lược: Thống nhất chủ trương đầu tư tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và các ngành nghề kinh doanh hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh cốt lõi trong hệ sinh thái của Bảo Việt, ưu tiên tối ưu hóa nguồn lực nhằm phát huy tối đa giá trị cộng hưởng trong hệ sinh thái Bảo Việt.

-Các văn bản được HĐQT thông qua đều được ban hành trên tinh thần trách nhiệm cao nhất, dựa trên sự xem xét toàn diện và thận trọng. Đây là cam kết xuyên suốt của HĐQT trong việc bảo vệ lợi ích tối ưu của Cổ đông, hài hòa lợi ích của các bên liên quan và định hướng cho sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

3.1. Các nghị quyết HĐQT Tập đoàn Bảo Việt ban hành trong năm 2025

(Bao gồm các Nghị quyết được thông qua tại các kỳ họp HĐQT định kỳ hàng Quý và các Nghị quyết thông qua theo phương thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản)

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2025/NQ-HĐQT	2/1/2025	Công tác nhân sự tại Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
2	02/2025/NQ-HĐQT	8/1/2025	Phê duyệt chủ trương các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan năm 2025
3	03/2025/NQ-HĐQT	8/1/2025	Phiên Hợp Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt Quý IV năm 2024
4	04/2025/NQ-HĐQT	9/1/2025	Phê duyệt chủ trương các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan năm 2025
5	05/2025/NQ-HĐQT	13/01/2025	Xếp lương đối với Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
6	06/2025/NQ-HĐQT	14/01/2025	Phê duyệt chủ trương các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan năm 2025
7	07/2025/NQ-HĐQT	15/01/2025	Công tác cán bộ tại Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
8	08/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Công tác cán bộ tại Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
10	09/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Điều chỉnh kế hoạch và phân bổ kinh phí an sinh xã hội từ nguồn chi phí năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt
11	10/2025/NQ-HĐQT	7/2/2025	Tổ chức ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
12	11/2025/NQ-HĐQT	7/2/2025	Phê duyệt chủ trương thuê đơn vị tư vấn thực hiện thẩm định/thẩm tra đối với dự án đầu tư Công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị
13	12/2025/NQ-HĐQT	13/02/2025	Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
14	13/2025/NQ-HĐQT	24/02/2025	Phê duyệt thực hiện 01 bước và 02 bước đối với các dự án đầu tư CNTT thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị
15	14/2025/NQ-HĐQT	24/02/2025	Phê duyệt kế hoạch kinh phí an sinh xã hội năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
16	15/2025/NQ-HĐQT	25/02/2025	Công tác nhân sự tại Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam
17	16/2025/NQ-HĐQT	4/3/2025	Phân loại đầu tư chiến lược và đầu tư tài chính
18	17/2025/NQ-HĐQT	7/3/2025	Phê duyệt quy hoạch chức danh Giám đốc Khối Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021 - 2026
19	18/2025/NQ-HĐQT	12/3/2025	Kiện toàn Người phụ trách quản trị Tập đoàn, Thư ký Tập đoàn
20	19/2025/NQ-HĐQT	12/3/2025	Công tác nhân sự tại Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam
21	20/2025/NQ-HĐQT	18/03/2025	Phê duyệt chủ trương giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt và người có liên quan năm 2025 đối với Hợp đồng bảo hiểm các Tòa nhà của Tập đoàn Bảo Việt
22	21/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	Xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2025

23	22/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	Tạm quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
24	23/2025/NQ-HĐQT	25/03/2025	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
25	24/2025/NQ-HĐQT	25/03/2025	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
26	25/2025/NQ-HĐQT	25/03/2025	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
27	26/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Phê duyệt số lượng chứng thư số tổ chức của Tập đoàn Bảo Việt
28	27/2025/NQ-HĐQT	28/03/2025	Thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
29	28/2025/NQ-HĐQT	28/03/2025	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
30	29/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2024 của Tập đoàn Bảo Việt theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam đã được kiểm toán
31	30/2025/NQ-HĐQT	1/4/2025	Công tác cán bộ trong Ban điều hành giữa Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt và Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
32	31/2025/NQ-HĐQT	1/4/2025	Công tác nhân sự tại Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
33	32/2025/NQ-HĐQT	1/4/2025	Số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhiệm kỳ 2025 - 2030
34	33/2025/NQ-HĐQT	1/4/2025	Công tác cán bộ tại Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
35	34/2025/NQ-HĐQT	4/4/2025	Tổ chức ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
36	35/2025/NQ-HĐQT	4/4/2025	Kiện toàn nhân sự Hội đồng thành viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
37	36/2025/NQ-HĐQT	18/04/2025	Công tác cán bộ tại Tập đoàn Bảo Việt
38	37/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	Phiên Hợp Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt Quý I năm 2025
39	38/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
40	39/2025/NQ-HĐQT	28/04/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất cho mục đích đặc biệt của Tập đoàn Bảo Việt cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được lập dựa theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (“IFRS”)
41	40/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Công tác cán bộ tại Chứng khoán Bảo Việt
42	41/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
43	42/2025/NQ-HĐQT	13/05/2025	Phê duyệt chủ trương chuyển văn phòng làm việc Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

44	43/2025/NQ-HĐQT	15/05/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 03 tháng kết thúc ngày 31/03/2025 và số liệu so sánh cùng kỳ năm trước (sau soát xét) của Tập đoàn Bảo Việt theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam
45	44/2025/NQ-HĐQT	21/05/2025	Phê duyệt phương án phân phối Lợi nhuận sau thuế năm 2024, tổng quỹ thù lao năm 2024 cho Hội đồng thành viên của các Công ty Con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ
46	45/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
47	46/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Phê duyệt điều chỉnh giá trị dự kiến của Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo năm 2025 giữa Tập đoàn Bảo Việt và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
48	48/2025/NQ-HĐQT	27/05/2025	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt
49	49/2025/NQ-HĐQT	5/6/2025	Nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của BVSC
50	50/2025/NQ-HĐQT	30/06/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất tóm lược giữa niên độ cho mục đích đặc biệt của Tập đoàn Bảo Việt Quý I năm 2025 được lập dựa theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế ("IFRS")
51	51/2025/NQ-HĐQT	1/7/2025	Công tác cán bộ tại Tập đoàn Bảo Việt
52	52/2025/NQ-HĐQT	2/7/2025	Phê duyệt phương án sử dụng diện tích văn phòng tại Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ và giao dịch với người có liên quan
53	53/2025/NQ-HĐQT	2/7/2025	Công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
54	54/2025/NQ-HĐQT	4/7/2025	Công tác nhân sự tại Công ty TNHH Bảo Việt - Âu Lạc
55	55/2025/NQ-HĐQT	4/7/2025	Phiên Họp Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt Quý II năm 2025
56	57/2025/NQ-HĐQT		Trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt
57	58/2025/NQ-HĐQT	14/07/2025	Phê duyệt chủ trương hợp đồng giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan
58	59/2025/NQ-HĐQT	31/07/2025	Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh tại Công ty Mẹ và các Công ty Con
59	60/2025/NQ-HĐQT	22/08/2025	Tổ chức ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
60	61/2025/NQ-HĐQT	29/08/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét của Tập đoàn Bảo Việt theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam
61	62/2025/NQ-HĐQT	17/09/2025	Thông qua việc giao đơn giá tiền lương năm 2025 đối với Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

62	63/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh và chủ trương sửa đổi điều lệ của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (BVI)
63	64/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Phê duyệt chủ trương các Hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan (Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt - BVF) về việc cung cấp dịch vụ đào tạo năm 2025
64	65/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Phê chuẩn Báo cáo tài chính hợp nhất tóm lược giữa niên độ cho mục đích đặc biệt của Tập đoàn Bảo Việt 6 tháng đầu năm 2025 được lập dựa theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế ("IFRS")
65	66/2025/NQ-HĐQT	10/10/2025	Phê duyệt Thỏa thuận hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao năng lực giữa Tập đoàn Bảo Việt, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Công ty Bảo hiểm nhân thọ Sumitomo giai đoạn 13
66	67/2025/NQ-HĐQT	15/10/2025	Phê duyệt kế hoạch bổ sung kinh phí an sinh xã hội năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt để sửa chữa, nâng cấp nhà ăn tập thể tại tầng mái tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội
67	68/2025/NQ-HĐQT	15/10/2025	Phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý cấp Khối/Chi nhánh của Tập đoàn Bảo Việt
68	69/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	Phê duyệt chủ trương hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan về việc cung cấp bộ ấn phẩm lịch Xuân Bính Ngọ 2026 cho Tập đoàn Bảo Việt
69	70/2025/NQ-HĐQT	31/10/2025	Bổ nhiệm Kiểm soát viên Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt
70	71/2025/NQ-HĐQT	4/11/2025	Phê duyệt Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt
71	72/2025/NQ-HĐQT	14/11/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 09 tháng kết thúc ngày 30/09/2025 theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) đã soát xét của Tập đoàn Bảo Việt
72	73/2025/NQ-HĐQT	14/11/2025	Công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
73	74/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	Phê duyệt chủ trương giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt và Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt về việc ủy thác chi trả cổ tức năm 2024
74	75/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025	Nội dung phiên họp Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bảo Việt – Âu Lạc
75	76/2025/NQ-HĐQT	20/11/2025	Phiên Họp Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt Quý III năm 2025
76	77/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	Kiện toàn nhân sự HĐQT BHBV
77	78/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	Kiện toàn Tổng Giám đốc TCT BHBV
78	79/2025/NQ-HĐQT	05/12/2025	Công tác nhân sự tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt
79	80/2025/NQ-HĐQT	05/12/2025	Công tác nhân sự tại Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt

80	81/2025/NQ-HĐQT	05/12/2025	Công tác nhân sự tại Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt
81	82/2025/NQ-HĐQT	05/12/2025	Công tác nhân sự tại Tổng Công ty BHBV
82	83/2025/NQ-HĐQT	05/12/2025	Công tác nhân sự tại Tổng Công ty BVNT
83	84/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025	Thông qua việc triển khai các thủ tục thanh toán cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT (HIPT)
84	84a/2025/NQ-HĐQT	19/12/2025	Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị của Tập đoàn Bảo Việt năm 2025
85	85/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Kiện toàn Kiểm soát viên Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
86	86/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch năm 2026 giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan
87	87/2025/NQ-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch năm 2026 giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan
88	88/2025/NQ-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt phương án sử dụng diện tích văn phòng tại Tòa nhà số 71 Ngõ Sỹ Liên, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội
89	89/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Chấp thuận chủ trương hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan đối với các hợp đồng mua ngoại tệ thanh toán và chi phí dịch vụ chuyển tiền
90	90/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Phê duyệt chủ trương các Hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan năm 2026
91	91/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Phê chuẩn Báo cáo tài chính hợp nhất tóm lược giữa niên độ cho mục đích đặc biệt của Tập đoàn Bảo Việt 9 tháng đầu năm 2025 được lập dựa theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (“IFRS”)

4. Nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp thông qua việc đánh giá hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT, các Ủy ban thuộc HĐQT trong năm 2025 theo các thông lệ tốt về quản trị công ty

Với mục tiêu tiệm cận các thông lệ quản trị tốt nhất thế giới và khu vực, trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã chuẩn hóa công tác đánh giá hoạt động, triển khai các Quy trình và Tiêu chí đánh giá định lượng chi tiết đối với HĐQT, các thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT, cụ thể:

- Đánh giá tập thể HĐQT: Tập trung vào việc thực thi trách nhiệm chiến lược; tính hợp lý trong cơ cấu thành viên; quy trình vận hành đảm bảo sự minh bạch; hiệu quả thực tế của các Ủy ban chuyên môn; và đặc biệt là năng lực hiện thực hóa các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch kinh doanh năm 2025.

- Đánh giá cá nhân Thành viên HĐQT: Chú trọng vào chất lượng và chiều sâu của các ý kiến đóng góp; mức độ tương tác, phối hợp giữa các thành viên; tinh thần trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao và vai trò dẫn dắt chiến lược của Chủ tịch HĐQT.

Hệ thống tiêu chí đánh giá được xây dựng dựa trên các chuẩn mực quốc tế uy tín như Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN (ACGS), nguyên tắc quản trị của OECD

và các mô hình quản trị tiên tiến. Việc áp dụng các khung tham chiếu này không chỉ bảo đảm tính khoa học, khách quan mà còn khẳng định sự minh bạch và chuyên nghiệp trong công tác điều hành của Tập đoàn.

Trong năm 2025, với sự tham mưu từ Ủy ban Thủ lao và Bổ nhiệm và Thư ký Công ty, HĐQT đã hoàn thành công tác đánh giá hiệu quả hoạt động cho cả năm tài chính 2025. Quá trình đánh giá được thực hiện khách quan, nghiêm túc, giúp nhận diện rõ nét những giá trị đã đạt được và các dự địa cần cải thiện. Kết quả cụ thể như sau:

4.1. Kết quả đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT trong năm 2025

Căn cứ các tiêu chí đánh giá về: (i) Mức độ tương tác của các thành viên HĐQT; (ii) Chất lượng các ý kiến/đề xuất của các thành viên HĐQT; (iii) Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT đã tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình, đồng thời đánh giá chéo hoạt động của các thành viên HĐQT khác.

10/10 các thành viên HĐQT đã thực hiện đánh giá hoạt động của cá nhân, của các thành viên HĐQT còn lại và hoạt động của HĐQT nói chung trong năm 2025.

Kết quả đánh giá: 10/10 thành viên HĐQT được đánh giá ở mức “Tốt”, trong đó: mức cao nhất là 4,9 điểm, mức thấp nhất là 4,5 điểm.

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG pHQĐT VÀ CÁC ỦY BAN CỦA HĐQT

TT	Nội dung đánh giá	Điểm TB	Xếp loại	Vấn đề cần cải thiện
1	Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT	4,7		
2	Thành phần và cơ cấu HĐQT	4,9		Tính độc lập giữa thành viên HĐQT với Ban Điều hành và cổ đông lớn của Tập đoàn
3	Quy trình HĐQT	4,5		
	3.1. <i>Họp và tham dự họp HĐQT</i>	4,6		
	3.2. <i>Tiếp cận thông tin</i>	4,5		
	3.3. <i>Lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản</i>	4,2		
	3.4. <i>Bổ nhiệm và bầu lại HĐQT (nếu có)</i>	4,6		
4	Kết quả hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT	4,3		
	4.1. <i>Ủy ban Thủ lao & Bổ nhiệm</i>	4,2		+ Thành viên trong Ủy ban Thủ lao và Bổ nhiệm phần lớn là thành viên HĐQT độc lập (hơn 50%). + Chủ tịch Ủy ban Thủ lao và Bổ nhiệm là thành viên HĐQT độc lập

	4.2. Ủy ban Kiểm toán	4,2		+ Ủy ban Kiểm toán có bao gồm toàn bộ thành viên HĐQT không điều hành với đa số thành viên HĐQT độc lập. + Chủ nhiệm của Ủy ban Kiểm toán là thành viên HĐQT độc lập
	4.3. Ủy ban Chiến lược & Đầu tư	4,5		
	4.4. Ủy ban Tài sản nợ - Tài sản có (ALCO)	4,4		
5	Đánh giá thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch kinh doanh hàng năm	4,7		

1	Yếu	2	Từ Cần cải thiện	3	Khá	4	Tốt	5	Nhất

4.2. Đánh giá chung về kết quả hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT trong năm 2025:

Trong năm tài chính 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã khẳng định năng lực điều hành và quản trị thông qua các kết quả cụ thể sau:

- Về vai trò và trách nhiệm quản trị: HĐQT đã phát huy tối đa vai trò chủ đạo trong công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn được vận hành nhất quán, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế quản trị hiện hành.
- Về thực thi Nghị quyết và Kế hoạch kinh doanh: Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT đã chỉ đạo triển khai quyết liệt và hoàn thành xuất sắc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đồng thời, hiện thực hóa thành công các chỉ tiêu tại kế hoạch kinh doanh năm 2025.
- Về hoạt động của các Ủy ban trực thuộc: Các Ủy ban thuộc HĐQT đã khẳng định vai trò là cơ quan tham mưu nòng cốt, đóng góp những ý kiến chuyên sâu và kịp thời trong các lĩnh vực trọng yếu như: hoạch định chiến lược, quản trị đầu tư, nhân sự cấp cao, chính sách thù lao, kiểm toán và quản trị tài sản nợ - tài sản có (ALCO).
- Về năng lực thực thi của thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT đã thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin minh bạch, hiệu quả; chủ động đưa ra các phân tích sắc sảo về các vấn đề thuộc thẩm quyền. Mỗi thành viên luôn hành động dựa trên nguyên tắc trung thực, can trọng, ưu tiên bảo vệ lợi ích tối cao của cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.
- Về vai trò chủ tọa và điều hành của Chủ tịch HĐQT: Lãnh đạo HĐQT đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, xây dựng môi trường thảo luận cởi mở, khuyến khích các thành viên

đóng góp đa dạng góc nhìn. Công tác tổ chức được thực hiện chuyên nghiệp, kế hoạch hoạt động năm được xây dựng khoa học; tài liệu họp và nội dung lấy ý kiến luôn được cung cấp đầy đủ tới các thành viên trước ít nhất 05 ngày, đảm bảo chất lượng cho công tác ra quyết định.

4.3. Định hướng nâng cao năng lực quản trị Công ty theo các chuẩn mực và thông lệ tốt Quốc tế

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Tập đoàn Bảo Việt luôn tuân thủ pháp luật Việt Nam, đồng thời, chủ động áp dụng các thông lệ quốc tế để cải thiện thực tiễn quản trị và nâng cao nhận thức hệ thống.

Trong giai đoạn 2018 - 2024, việc tham chiếu Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN (ACGS) đã giúp Tập đoàn Bảo Việt đạt những bước tiến rõ rệt:

- Nâng cao tính độc lập của HĐQT với các thành viên mới nhiệm kỳ 2024 - 2029;
- Kiện toàn nhân sự Ban Kiểm soát đảm bảo cân bằng giới tính và chuyên môn;
- Hiện đại hóa website để minh bạch hóa thông tin cho nhà đầu tư.
- Tăng cường mạnh mẽ các tuyến phòng thủ về Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và Tuân thủ nhằm bảo vệ nguồn vốn và kiến tạo giá trị bền vững.

Khẳng định vị thế tiên phong, từ năm 2022, Tập đoàn Bảo Việt là doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên gia nhập nhóm chỉ số bền vững Dow Jones thông qua hệ thống CSA Ratings. Những kết quả khả quan và khuyến nghị từ Dow Jones đã thúc đẩy Tập đoàn rà soát, đổi mới toàn diện từ cơ cấu lãnh đạo đến năng lực kiểm soát chuyên sâu, tạo lộ trình phát triển thương hiệu tích cực. Trong thời gian tới, Tập đoàn Bảo Việt cam kết hoàn thiện văn hóa quản trị minh bạch và trách nhiệm thông qua việc không ngừng cải tiến hệ thống dựa trên các chuẩn mực khắt khe nhất của CSA Ratings, đồng thời, tập trung tối ưu hóa quy trình đánh giá định kỳ, thiết lập hệ thống giám sát liên tục và phân đầu duy trì các chứng nhận uy tín toàn cầu, đảm bảo sự phát triển ổn định và hài hòa lợi ích của các bên liên quan trong dài hạn.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ ESGS

Tại Bảo Việt, Hội đồng quản trị hiểu rõ tầm quan trọng của ESG đối với doanh nghiệp. Việc triển khai ESG từ cấp cao nhất xuống toàn hệ thống giúp cho việc truyền cảm hứng đến cán bộ, đối tác, cộng đồng và tác động trực tiếp tới hoạt động kinh doanh.

- Hội đồng quản trị đưa ra chiến lược ESG, đánh giá kế hoạch triển khai hàng năm của Hội đồng quản trị
- Cam kết giảm thải các bon, tiết kiệm nhiên liệu
- Đưa chức năng liên quan tới ESG trong các Ủy ban
- Hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng được cơ cấu lại, đảm bảo hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh

Việc triển khai ESG tại Bảo Việt được triển khai xuyên suốt từ chiến lược, xây dựng kế hoạch, tới hoạt động của các ủy ban, triển khai tới hoạt động của các công ty thành viên. Trong năm 2025 vừa qua, Bảo Việt đã thực hiện tiết giảm chi phí hoạt động; chuyển đổi từ kinh doanh truyền thống sang kinh doanh có trách nhiệm, tập trung 5 lĩnh vực ưu tiên gồm:

- Đầu tư có chọn lọc: đầu tư gắn với hài hoà lợi ích cộng đồng; đầu tư gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đầu tư tạo việc làm và chất lượng việc làm
- Lao động: quan hệ lao động, điều kiện lao động, lao động phi chính thức, lao động trẻ em
- Bảo vệ quyền nhóm dễ bị tổn thương
- Bảo vệ môi trường: ô nhiễm môi trường và trách nhiệm xử lý sự cố môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, công khai thông tin môi trường
- Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm, dịch vụ đối với người tiêu dùng, đặc biệt là các sản phẩm ảnh hưởng tới trẻ em và sức khỏe của người tiêu dùng và các thông tin để kêu gọi người tiêu dùng có trách nhiệm với một số chỉ tiêu phát triển bền vững, bắt cập trong quy định về bảo hành hàng hóa, bảo vệ thông tin người tiêu dùng, hoạt động kinh doanh trực tuyến, cơ chế khắc phục.

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC SUMITOMO LIFE VỀ CÁC LĨNH VỰC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Quản trị doanh nghiệp ngày càng trở nên quan trọng hơn trên toàn thế giới. Với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị, đồng thời là đại diện của Sumitomo Life, đối tác chiến lược nước ngoài của Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi đánh giá cao hệ thống quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt. Sumitomo Life ngưỡng mộ và đánh giá cao nỗ lực của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và toàn thể các thành viên trong việc xây dựng Tập đoàn Bảo Việt trở thành một trong những định chế tài chính tốt nhất khu vực, không chỉ về hiệu quả kinh doanh mà còn về hệ thống kiểm soát và quản trị nội bộ. Về quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro và tuân thủ, chúng tôi đánh giá như sau:

Quản trị doanh nghiệp

Thực hành quản trị doanh nghiệp hiệu quả, góp phần vào sự tăng trưởng bền vững của công ty và nâng cao giá trị doanh nghiệp trong trung và dài hạn. Trong những năm gần đây, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang trở thành một trong những doanh nghiệp tiên phong trong việc áp dụng các thông lệ tốt nhất về Quản trị doanh nghiệp, điều này cũng đã được công nhận từ bên ngoài thông qua các giải thưởng như Top 10 Doanh nghiệp Quản trị Doanh nghiệp Tốt nhất tại Giải thưởng Doanh nghiệp Niêm yết Việt Nam (VLCA) 2025. Các sáng kiến đáng chú ý gần đây bao gồm việc tăng cường khuôn khổ quản trị phù hợp với Bộ nguyên tắc Quản trị doanh nghiệp của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (“OECD”) và Thẻ điểm Quản trị doanh nghiệp khu vực ASEAN, và Cẩm nang Quản trị Doanh nghiệp Việt Nam, cũng như việc tăng cường tính độc lập của hội đồng quản trị thông qua việc bổ nhiệm các thành viên hội đồng quản trị độc lập. Tập đoàn Bảo Việt đã và đang nỗ lực đào tạo các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Thư ký thông qua các khóa đào tạo, huấn luyện về

Thẻ điểm quản trị doanh nghiệp ASEAN. Bên cạnh đó, Tập đoàn Bảo Việt đã liên tục thực hiện đánh giá lẫn nhau giữa các thành viên Hội đồng quản trị, và sử dụng hiệu quả trong việc xác định các vấn đề và cải tiến công tác quản trị doanh nghiệp. Tập đoàn Bảo Việt cũng quan tâm đầy đủ đến tính minh bạch đối với các bên liên quan nước ngoài bằng cách chuẩn bị chương trình nghị sự, biên bản họp và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính và báo cáo thường niên không chỉ bằng tiếng Việt mà còn bằng tiếng Anh, đăng tải trên trang web của công ty. Chúng tôi tin rằng những nỗ lực đó đã cải thiện rõ rệt công tác quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt.

Quản lý rủi ro và tuân thủ

Trong thời gian qua, Tập đoàn Bảo Việt đã không ngừng hoàn thiện chiến lược, chính sách và phương pháp quản trị rủi ro. Đối với lĩnh vực bảo hiểm, việc sửa đổi Luật Kinh doanh bảo hiểm đòi hỏi các phương pháp và hệ thống quản lý rủi ro tiên tiến hơn, và Tập đoàn Bảo Việt cũng đang đẩy mạnh nghiên cứu cho mục đích này. Tập đoàn Bảo Việt liên tục lập kế hoạch, cập nhật và rà soát các quy định ở cấp Tập đoàn và các công ty nhằm đảm bảo tính phù hợp trong việc thực hiện tuân thủ trên phạm vi toàn Tập đoàn. Bên cạnh đó, nhằm nâng cao nhận thức và kiến thức về tuân thủ của cán bộ nhân viên, Tập đoàn đã phối hợp với Trung tâm đào tạo triển khai đào tạo về tuân thủ pháp luật và quản trị rủi ro, đồng thời nâng cấp nội dung cho phù hợp. Sumitomo Life hài lòng với những thành tựu này và mong muốn cải thiện hơn nữa trong tương lai. Sumitomo Life đã và đang hỗ trợ Tập đoàn Bảo Việt trong các lĩnh vực này bằng cách cung cấp kiến thức và kinh nghiệm của chúng tôi, đồng thời sẽ tiếp tục hỗ trợ các sáng kiến của Bảo Việt để trở thành một công ty có hoạt động quản trị doanh nghiệp xuất sắc được công nhận trên toàn cầu

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Bước sang năm 2026, với tâm thế chủ động trước những vận hội mới, Hội đồng Quản trị (HĐQT) cam kết duy trì nhịp độ làm việc chuyên nghiệp thông qua các phiên họp định kỳ và cơ chế lấy ý kiến linh hoạt. Chúng tôi đặt mục tiêu dẫn dắt Bảo Việt hiện thực hóa các quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông năm 2026 với những trọng tâm chiến lược sau:

- Hiện thực hóa khát vọng tăng trưởng: Không chỉ dừng lại ở việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026, HĐQT sẽ dành sự tập trung cao độ để đảm bảo mỗi bước đi của Tập đoàn đều bám sát lộ trình chiến lược 2021-2030 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2035. Chúng tôi hiểu rằng, mỗi con số tăng trưởng đều phải gắn liền với giá trị bền vững.
- Đột phá bằng tư duy đổi mới và công nghệ: Trên nền tảng những di sản quý báu đã xây dựng, năm 2026 sẽ là năm của sự quyết liệt trong chuyển đổi:
- Trải nghiệm khách hàng là trái tim của chuyển đổi số: Chúng tôi sẽ hiện đại hóa mọi điểm chạm, tạo ra sự khác biệt từ những dịch vụ trực tuyến thông minh, giúp Bảo Việt luôn đồng hành cùng khách hàng mọi lúc, mọi nơi.

- Quản trị nhân sự bằng sự thấu hiểu và công bằng: HĐQT ưu tiên công tác quy hoạch, luân chuyển nội bộ để khơi thông sức sáng tạo của đội ngũ. Chúng tôi tin rằng, khi năng lực được đánh giá bằng KPI minh bạch và sự ghi nhận xứng đáng, mỗi cán bộ nhân viên sẽ là một đại sứ cho thương hiệu Bảo Việt.

- Sản phẩm là giá trị khác biệt: Đa dạng hóa kênh phân phối và mạng lưới để mang dịch vụ chuyên nghiệp nhất tới mọi miền Tổ quốc.

- Quản trị bằng sự minh bạch và thông lệ quốc tế: Chúng tôi tiếp tục tinh chỉnh bộ máy quản trị theo các chuẩn mực quốc tế cao nhất. Mục tiêu không chỉ là tối ưu hóa nguồn lực mà còn nhằm tạo ra một thực thể doanh nghiệp hấp dẫn, tin cậy trong mắt các nhà đầu tư chiến lược.

Gắn kết trách nhiệm với sự phồn vinh của quốc gia: Bảo Việt sẽ luôn là người bạn đồng hành tin cậy của các cơ quan quản lý trong việc xây dựng hành lang pháp lý và phát triển thị trường. Chúng tôi kiên định với sứ mệnh "doanh nghiệp vì cộng đồng", tiên phong trong các hoạt động an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, để sắc xanh của Bảo Việt luôn gắn liền với sự phát triển bền vững của Việt Nam.

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Bà Trần Thị Diệu Hằng - Phó Chủ tịch HĐQT tham gia khóa đào tạo Chương trình thạc sĩ Ủy ban Kiểm toán (Chứng chỉ QTCT 2015); Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP) (Chứng chỉ VIOD); chứng chỉ Quản trị công ty (UBCKNN)

- Ông Nguyễn Xuân Việt - Thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT tham gia khóa đào tạo và được cấp Chứng chỉ QTCT 2015; Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP) (Chứng chỉ VIOD); chứng chỉ Quản trị công ty (UBCKNN)

- Ông Nguyễn Đình An - thành viên HĐQT tham gia khóa đào tạo Chứng nhận Thành viên HĐQT (DCP) (Chứng chỉ VIOD); chứng chỉ Quản trị công ty (UBCKNN)

Tất cả các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Lãnh đạo Tập đoàn và các đơn vị thành viên, Người quản trị công ty đều được tham dự khóa đào tạo về Quản trị Công ty và được cấp chứng chỉ Quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tập đoàn đang tích cực triển khai kế hoạch đào tạo Quản trị Công ty theo tiêu chuẩn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho đội ngũ lãnh đạo cấp cao, nhằm cập nhật các quy định mới nhất và tiệm cận những xu hướng quản trị tiên tiến theo thông lệ quốc tế.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Chức năng và nhiệm vụ

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, trực thuộc Hội đồng Quản trị (HĐQT), do HĐQT quyết định thành lập từ năm 2008. Đến nay, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của UBKT được sửa đổi phù hợp hơn với thực tế hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban. Theo đó, UBKT có chức năng tư vấn và giúp việc cho HĐQT trong việc:

- Đảm bảo có được hệ thống kiểm soát nội bộ và tuân thủ pháp luật một cách hiệu quả thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ.
- Đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về báo cáo tài chính ra bên ngoài (gồm các yêu cầu áp dụng cho việc niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tập đoàn) thông qua việc đánh giá các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán (hoặc soát xét).
- Quản lý về mặt chuyên môn, nghiệp vụ đối với hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB), bao gồm: việc xây dựng Kế hoạch kiểm toán hàng năm; các vấn đề về nghiệp vụ của KTNB trong báo cáo kết quả kiểm toán; Kiểm tra và giám sát kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ; Xem xét các kết quả trọng yếu thu được từ việc kiểm toán nội bộ và các phản hồi từ Tổng Giám đốc Tập đoàn, Lãnh đạo các Ban chức năng/Trung tâm của Tập đoàn và các Tổng Giám đốc Công ty con do Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 100% vốn.
- Đề xuất với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt để đảm bảo KTNB có đủ nguồn lực tổ chức thực hiện việc kiểm toán.
- Đánh giá các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn Bảo Việt hàng năm và giữa niên độ về việc tuân thủ các chuẩn mực kế toán, các quy định về niêm yết và các yêu cầu của pháp luật liên quan đến báo cáo tài chính trình Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt. Thực hiện việc phối hợp với Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt về công tác liên quan đến lập báo cáo tài chính và kiểm toán độc lập.

Thành phần

Năm 2025, UBKT hoạt động với thành phần bao gồm 01 Chủ nhiệm và 03 Ủy viên. Trong đó, Chủ nhiệm Ủy ban là Phó Chủ tịch HĐQT; 01 Ủy viên là thành viên HĐQT, đại diện của Cổ đông chiến lược Sumitomo Life; 01 Ủy viên là thành viên độc lập HĐQT, 01 Ủy viên thường trực là Phó Giám đốc Khối Đầu tư - Phát triển. Các Ủy viên UBKT đều có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán, tài chính, bảo hiểm và đầu tư.

Nhân sự Ủy ban Kiểm toán tại thời điểm 31/3/2026

Bà Trần Thị Diệu Hằng - Chủ nhiệm Ủy ban

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Kinh nghiệm: 29 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm, kiểm toán.

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Quang Vinh - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Kinh nghiệm: 36 năm trong lĩnh vực thanh tra tài chính, kiểm toán và bảo hiểm.

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Ryota Inami - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Lịch sử hiện đại

Kinh nghiệm: 34 năm trong lĩnh vực bảo hiểm

Quốc tịch: Nhật Bản

Bà Ngô Thị Thu Trang - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Tài chính Kế toán

Kinh nghiệm: 35 năm trong lĩnh vực tài chính kế toán

Quốc tịch: Việt Nam

Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2025

Năm 2025, UBKT đã tiến hành 27 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện các công việc chính theo chức năng và quyền hạn của mình như sau:

- Tham gia chỉ đạo việc lập kế hoạch KTNB và chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của Ban KTNB nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ, hoàn thành 100% kế hoạch KTNB năm 2025 được HĐQT phê duyệt; Chỉ đạo Ban KTNB Tập đoàn thực hiện 33 cuộc kiểm toán, gồm 7 cuộc kiểm toán tại các đơn vị thành viên của Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt, 9 cuộc kiểm toán tại các đơn vị thành viên của Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ, 7 cuộc kiểm toán hoạt động Đầu tư. Các cuộc kiểm toán nội bộ đã phát hiện kịp thời những điểm yếu trong việc thực hiện các quy định nội bộ của Tập đoàn; quy chế, quy trình nghiệp vụ của các Tổng Công ty/Công ty, đưa ra các khuyến nghị phù hợp, khả thi. Bên cạnh đó KTNB còn có những đánh giá về việc thực hiện các quy định của nhà nước trong các lĩnh vực kinh doanh, giúp các đơn vị được kiểm toán tăng cường tính tuân thủ pháp luật. Thông qua kết quả kiểm toán, HĐQT/ Tổng Giám đốc Tập đoàn đã có những chỉ đạo kịp thời nhằm tăng cường công tác quản trị, nâng cao hiệu quả quản lý.

Công tác soát xét Báo cáo tài chính: Trong năm 2025, UBKT đã thực hiện phối hợp với Ban Kiểm soát, Công ty kiểm toán độc lập Ernst & Young đảm bảo các BCTC tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ công bố thông tin báo cáo tài chính của công ty niêm yết. Đồng thời, UBKT tiến hành đánh giá/ tư vấn ý kiến lưu ý và trình HĐQT phê duyệt đối với các báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty Mẹ và Hợp nhất của Tập đoàn năm 2025 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS).

- UBKT đưa ra ý kiến về một số báo cáo/tờ trình của Ban KTNB nhằm nâng cao chất lượng hoạt động KTNB.
- Tham gia ý kiến đối với các nội dung theo yêu cầu của Hội đồng quản trị Tập đoàn đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của UBKT.
- Triển khai các hoạt động phối hợp của UBKT với các bộ phận của Công ty mẹ trong các công việc: tham gia ý kiến đối với các văn bản của Tập đoàn; tham gia ý kiến trong các cuộc họp RMC, ALCO và các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Định hướng hoạt động năm 2026

Năm 2026, với nền tảng kinh nghiệm trong nước và quốc tế về kiểm toán, tài chính, bảo hiểm và đầu tư, UBKT tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT với mục đích:

- Đảm bảo hệ thống kiểm soát hiệu quả;
- Chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban KTNB đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2026 do HĐQT giao;
- Thực hiện tốt nhiệm vụ liên quan đến Báo cáo tài chính và tổ chức kiểm toán độc lập;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo chất lượng KTNB: rà soát, cập nhật các văn bản quy định, quy trình đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Tập đoàn;
- Phối hợp với các bộ phận của Công ty mẹ tham gia ý kiến trong các cuộc họp RMC, ALCO và các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

UBKT tiếp tục nỗ lực hoàn thành tốt kế hoạch công tác năm 2026 nhằm phát huy hơn nữa vai trò của UBKT trong việc tư vấn đảm bảo hệ thống kiểm soát hiệu quả, ngăn ngừa rủi ro, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, góp phần tích cực trong việc đạt các mục tiêu kinh doanh năm 2026 của Tập đoàn.

ỦY BAN THÙ LAO VÀ BỔ NHIỆM

Chức năng và nhiệm vụ

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do Hội đồng Quản trị Tập đoàn quyết định thành lập để thực hiện các chức năng chính:

- Tham mưu, tư vấn cho Hội đồng Quản trị Tập đoàn trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt
- Kiến nghị Hội đồng Quản trị xem xét, phê duyệt những vấn đề cơ bản về:
 - Mô hình tổ chức bộ máy và mô hình quản trị doanh nghiệp
 - Chính sách quản lý lao động và tiền lương của Tập đoàn
 - Chính sách quản lý cán bộ của Tập đoàn
 - Những vấn đề liên quan đến tiền lương, tiền thưởng, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ, kiện

toàn nhân sự do Hội đồng Quản trị quản lý...

Nhân sự Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm (tại thời điểm 31/3/2026)

Ông Nguyễn Xuân Việt	Ông Trần Nhuận An	Ông Nguyễn Công Nghĩa	Bà Đào Linh Phương	Ông Dương Chí Thành
Chủ nhiệm Ủy ban từ 20/8/2019	Ủy viên từ 14/05/2021	Ủy viên từ 08/03/2024	Ủy viên từ 08/03/2024	Ủy viên từ 18/04/2025
<u>Trình độ chuyên môn:</u> Cử nhân Kinh tế, Kỹ sư Công nghệ Chế tạo máy <u>Kinh nghiệm:</u> 31 năm trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm <u>Quốc tịch:</u> Việt Nam	<u>Trình độ chuyên môn:</u> Thạc sỹ Quản trị kinh doanh <u>Kinh nghiệm:</u> 26 năm trong lĩnh vực quản trị nhân sự <u>Quốc tịch:</u> Việt Nam	<u>Trình độ chuyên môn:</u> Kỹ sư tin học <u>Kinh nghiệm:</u> 32 năm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng <u>Quốc tịch:</u> Việt Nam	<u>Trình độ chuyên môn:</u> Cử nhân <u>Kinh nghiệm:</u> 11 năm trong lĩnh vực quản trị nhân sự <u>Quốc tịch:</u> Việt Nam	<u>Trình độ chuyên môn:</u> Thạc sỹ quản trị khai thác hàng không <u>Kinh nghiệm:</u> 31 năm trong lĩnh vực hàng không <u>Quốc tịch:</u> Việt Nam

Hoạt động của Ủy ban năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm đã tiến hành 40 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thẩm định, đánh giá các đề xuất của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, để đề xuất Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định những vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị nhân sự cấp cao gồm:

a. Công tác tổ chức cán bộ:

- Cho ý kiến kiện toàn các Ủy ban của Hội đồng quản trị;
- Cho ý kiến tham mưu Hội đồng quản trị trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời hạn bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo từ cấp Kế toán trưởng trở lên tại Tập đoàn và các Công ty con.

b. Công tác lương thưởng

- Cho ý kiến tư vấn, tham mưu Hội đồng quản trị trong việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách tiền lương của Tập đoàn; công tác xây dựng kế hoạch tiền lương, quyết toán tiền lương, xây dựng dải lương của Tập đoàn và các Công ty con;
- Cho ý kiến tư vấn, tham mưu Hội đồng quản trị trong việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tập đoàn.

Định hướng hoạt động 2026

Năm 2026, Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm tiếp tục quan tâm đến chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt, tư vấn tham mưu cho Hội đồng Quản trị chính sách về quản trị nhân sự trong phạm vi toàn Tập đoàn.

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm tiếp tục chức năng và nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị Tập đoàn trong việc hoàn thiện các chính sách chế độ, quy trình, quy định liên quan đến công tác quản trị nhân sự cấp cao, phù hợp với các quy định mới của Đảng và nhà nước trong đó có:

- Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021 - 2026; quy hoạch giai đoạn 2026 -2031.
- Kiện toàn nhân sự Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Tập đoàn.

ỦY BAN CHIẾN LƯỢC VÀ ĐẦU TƯ

Chức năng và nhiệm vụ

Ủy ban Chiến lược và Đầu tư là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do Hội đồng quản trị quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là hỗ trợ cho Hội đồng quản trị Tập đoàn thông qua tư vấn và tham mưu các nội dung liên quan đến chiến lược và đầu tư, cụ thể:

- Tham mưu, tư vấn các vấn đề về chiến lược phát triển và chiến lược kinh doanh của toàn Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con.
- Tham mưu, tư vấn các vấn đề về chiến lược đầu tư, xây dựng chính sách và nguyên tắc đầu tư ngắn, trung và dài hạn; chiến lược, chính sách về quản lý rủi ro đầu tư; nghiên cứu, thẩm định, đánh giá các khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Thành viên Ủy ban Chiến lược và Đầu tư

Ủy ban Chiến lược và Đầu tư trong năm 2025 hoạt động với 01 Chủ nhiệm - là thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt, thành viên Hội đồng Thành Viên Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ, 01 Ủy viên là đại diện của cổ đông Sumitomo Life; 01 Ủy viên là Kế toán trưởng Tập đoàn Bảo Việt và 01 Ủy viên là thành viên độc lập Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt. Các thành viên Ủy Ban đều có kinh nghiệm chuyên môn vững vàng trong lĩnh vực xây dựng và quản trị chiến lược, triển khai thực hiện các dự án đầu tư, nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn đề xuất HĐQT trong các quyết định liên quan tới chiến lược phát triển và các hoạt động đầu tư của Tập đoàn.

Nhân sự Ủy ban Chiến lược và Đầu tư (tại thời điểm 31/3/2026)

Ông Nguyễn Quang Phi - Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược và Đầu tư

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng

Kinh nghiệm: 30 năm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm.

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Nguyễn Xuân Hòa - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Kinh nghiệm: gần 25 năm trong lĩnh vực tài chính kế toán

Quốc tịch: Việt Nam

Ông Ryota Inami - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Lịch sử hiện đại

Kinh nghiệm: hơn 30 năm trong lĩnh vực bảo hiểm

Quốc tịch: Nhật Bản

Ông Trịnh Hồng Quang - Ủy viên

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Kinh nghiệm: dày dặn trong lĩnh vực kỹ thuật hàng không và lĩnh vực quản trị kinh doanh

Quốc tịch: Việt Nam

Hoạt động của Ủy ban năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban đã tiến hành 11 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản liên quan đến các nội dung sau:

- Cho ý kiến về kế hoạch đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt và các công ty con nhằm đảm bảo tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ trong hoạt động đầu tư toàn Tập đoàn.
- Cho ý kiến đối với các khoản đầu tư chiến lược của Tập đoàn Bảo Việt, các hoạt động thanh toán, thoái vốn, ủy thác của Tập đoàn và công ty con.
- Cho ý kiến về báo cáo rà soát chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 của Tập đoàn Bảo Việt,
- Cho ý kiến về các hoạt động đầu tư khác liên quan đến hiệu quả hoạt động của các công ty con, các loại hình đầu tư theo thẩm quyền của HĐQT Tập đoàn...

Định hướng hoạt động năm 2026

Với vai trò là Ủy ban tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến chiến lược và đầu tư. Năm 2026, Ủy ban Chiến lược và Đầu tư sẽ tiếp tục tham mưu, cho ý kiến trong công tác đánh giá, rà soát việc triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021 - 2030 của toàn Tập đoàn và các đơn vị; cho ý kiến tư vấn đối với các khoản đầu tư chiến lược của Tập đoàn thuộc phân cấp của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt, cho ý kiến tham mưu đối với các hoạt động đầu tư, thanh toán, thoái vốn, ủy thác, các hoạt động sửa đổi Quy chế, Điều lệ thuộc phân cấp của HĐQT theo quy định pháp luật và Tập đoàn Bảo Việt.

ỦY BAN QUẢN LÝ TÀI SẢN NỢ - TÀI SẢN CÓ (ALCO)

Chức năng và nhiệm vụ

Ủy Ban ALCO có chức năng tham mưu và tư vấn cho Hội đồng Quản trị trong việc:

- Đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh, kết quả tài chính và việc phát triển kinh doanh, quản lý và phát triển vốn và tài sản tại Tập đoàn Bảo Việt và tại các Công ty Con.
- Đánh giá và khuyến nghị các chính sách, biện pháp quản lý hiệu quả cơ cấu, tính cân đối và tốc độ tăng trưởng của Tài sản Nợ và Tài sản Có tại Tập đoàn Bảo Việt và của Tập đoàn Bảo Việt đối với các Công ty Con với mục đích phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính và đảm bảo khả năng thanh toán khi đến hạn của doanh nghiệp cũng như đảm bảo các quy định về Biên khả năng thanh toán.
- Theo dõi môi trường bên ngoài và xác định tác động lên mức độ sinh lợi, Bảng Cân đối Kế toán và khả năng thanh toán theo các tình huống giả định.
- Đánh giá và đưa ra các biện pháp triển khai thực hiện quản lý các rủi ro có khả năng ảnh hưởng tới Bảng Cân đối Kế toán và kết quả kinh doanh tại Tập đoàn Bảo Việt và của Tập đoàn Bảo Việt đối với các Công ty con.

Ủy ban ALCO thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Khuyến nghị về các chính sách, chiến lược và kế hoạch quản lý Tài sản Nợ, Tài sản Có, quản lý rủi ro liên quan đến Tài sản Nợ, Tài sản Có tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con cho từng thời kỳ khác nhau.
- Xem xét, đánh giá và khuyến nghị các giải pháp nhằm bảo đảm cơ cấu Tài sản Nợ, Tài sản Có và cân đối tốc độ tăng trưởng của Bảng Cân đối Kế toán với kế hoạch và chiến lược phát triển kinh doanh, quy mô vốn chủ sở hữu.
- Xem xét, đánh giá và khuyến nghị về hiệu quả sử dụng Tài sản Nợ, Tài sản Có nhằm mục đích tối ưu hoá lợi nhuận và cân đối với rủi ro của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con.
- Phân tích và đánh giá khả năng thanh toán của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con theo thực tế, theo quy định của Tập đoàn Bảo Việt và của pháp luật (nếu có), bao gồm đánh giá tác động của các yếu tố ảnh hưởng tới khả năng thanh toán của đơn vị; đánh giá tình hình đảm bảo an toàn vốn, cân đối giữa tài sản và trách nhiệm của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con.
- Đánh giá và khuyến nghị các giải pháp quản lý các rủi ro có khả năng ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh và Bảng Cân đối Kế toán của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty Con. Khuyến nghị về các hạn mức đầu tư, hạn mức sinh lời, hạn mức rủi ro và các chỉ tiêu khác đối với các cấp tại Tập đoàn Bảo Việt và tại các Công ty Con.

Thành phần Ủy ban ALCO

Cơ cấu thành viên của Ủy ban ALCO bao gồm: 01 Chủ nhiệm Ủy ban, 01 Thường trực Ủy ban, các Thành viên Ủy ban và Thư ký Ủy ban. Các thành viên Ủy ban đến từ các Khối/Ban chức năng trong Tập đoàn và đại diện của các đơn vị thành viên, trong đó mỗi công ty thành viên có ít nhất 01 đại diện (*Chủ nhiệm Ủy ban ALCO tại đơn vị*).

Hoạt động của Ủy ban ALCO năm 2025

Trong năm 2025, báo cáo ALCO tiếp tục được triển khai dưới hình thức định kỳ trên Power BI, với nội dung chính là đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tập đoàn và các Công ty Con, các biến động liên quan đến Bảng Cân đối Kế toán, cơ cấu và tình hình Tài sản Nợ, Tài sản Có; đồng thời đánh giá các rủi ro thanh khoản và các rủi ro có thể ảnh hưởng tới sự phù hợp giữa Tài sản Nợ và Tài sản Có; đưa ra khuyến nghị nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản tại Công ty Mẹ và các Công ty con.

Các báo cáo nhìn chung cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời cho công tác quản lý Tài sản Nợ - Có của Tập đoàn, hỗ trợ việc ra quyết định kinh doanh cho các cấp Lãnh đạo.

Định hướng hoạt động của Ủy ban năm 2026

Năm 2026, Ủy ban ALCO Tập đoàn Bảo Việt định hướng tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài sản, các khoản nợ của toàn Tập đoàn và tại các đơn vị thông qua việc cung cấp các thông tin quản trị đa dạng, hiệu quả, nhanh chóng và tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ phận có liên quan, cụ thể:

- Đa dạng hóa các thông tin, nội dung báo cáo, đánh giá, cân đối tài sản Nợ - tài sản Có tại Tập đoàn và các đơn vị thành viên trên nhiều báo cáo quản trị khác nhau;

- Nâng cao hiệu quả của các báo cáo thông qua việc sử dụng dữ liệu báo cáo trên cơ sở hệ thống dữ liệu chung của Tập đoàn, đảm bảo các số liệu là thống nhất và cập nhật, đồng thời rút ngắn thời gian thu thập/cập nhật dữ liệu.

- Các Khối/Ban chức năng, đơn vị có liên quan thường xuyên trao đổi trực tiếp hoặc trực tuyến, hợp lực thực hiện các đánh giá và đề xuất khuyến nghị về chính sách, chiến lược và kế hoạch quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có tại Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên cho từng thời kỳ khác nhau; trên cơ sở xem xét, cập nhật các thay đổi trong kinh tế vĩ mô cũng như môi trường kinh doanh và tình hình thực tế tại đơn vị;

- Xem xét, đánh giá các yếu tố tác động và đưa ra khuyến nghị về các giải pháp nhằm bảo đảm cơ cấu hợp lý của Tài sản Nợ, Tài sản Có, cân đối tốc độ tăng trưởng của tài sản trên Bảng Cân đối Kế toán đảm bảo trách nhiệm với khách hàng, phù hợp với kế hoạch, chiến lược phát triển kinh doanh bền vững của Tập đoàn;

Ủy ban ALCO tăng cường thực hiện đa dạng hóa các phương thức thông tin trao đổi; thảo luận, xin ý kiến qua thư điện tử, Teams, hệ thống mạng nội bộ...; tiếp tục và tăng cường việc ứng dụng Power BI và các báo cáo tương tác khác vào công tác theo dõi, phân tích đánh giá và xây dựng báo cáo ALCO, nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và ra quyết định.

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư là nhiệm vụ trọng tâm của Ban Kiểm soát. Xác định được trọng trách của mình, Ban Kiểm soát đã không ngừng hoàn thiện các hoạt động để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông và nhà đầu tư.

Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt (BKS) là một bộ phận trong mô hình quản trị doanh nghiệp, được Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Bảo Việt bầu ra, hoạt động tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt và các quy định của pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế hoạt động của BKS, BKS có các quyền và nghĩa vụ chính như sau:

- Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc/Quyền Tổng giám đốc, người quản lý khác của Tập đoàn trong việc quản lý và điều hành Tập đoàn.
- Thực hiện giám sát tình hình tài chính Tập đoàn, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và việc lập các BCTC.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, BCTC hàng năm và sáu tháng của Tập đoàn; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tập đoàn.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
- Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Tập đoàn.
- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của Tập đoàn.

Nhân sự của Ban Kiểm soát

Nhân sự của Ban kiểm soát trong năm 2025 gồm các thành viên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày được bầu Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu BVH
1	Ông Vũ Thanh Hải	Trưởng ban kiểm soát	Ngày 29/06/2019 được bầu Kiểm soát viên Ngày 26/12/2024 được bầu lại Kiểm soát viên Ngày 26/12/2024 được bầu là Trưởng ban kiểm soát.	0%
2	Ông Đinh Hoài Linh	Kiểm soát viên	Ngày 29/06/2021 được bầu Kiểm soát viên	0%

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày được bầu Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu BVH
			Ngày 26/12/2024 được bầu lại Kiểm soát viên	
3	Bà Dương Thị Thu Thủy	Kiểm soát viên	Ngày 26/12/2024 được bầu Kiểm soát viên	0%

BKS có 03 kiểm soát viên, các kiểm soát viên đều đủ tư cách và đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt (Trưởng BKS và các kiểm soát viên đều có bằng tốt nghiệp đại học trở lên được đào tạo chuyên ngành kế toán, kiểm toán). Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập, không phải là người quản lý Tập đoàn, không làm việc tại bộ phận kế toán của Tập đoàn hoặc kiểm toán viên độc lập kiểm toán BCTC của Tập đoàn, không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý Tập đoàn, người đại diện phần vốn nhà nước tại Tập đoàn.

Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở quyền và nghĩa vụ đã được quy định và kế hoạch hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐTN 2025 của Tập đoàn Bảo Việt thông qua, hoạt động của BKS trong năm 2025 đã đạt được các kết quả như sau:

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

BKS đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ với các nội dung chính như sau:

Ngày họp	Nội dung	Số KSV tham dự	Tỷ lệ
25/02/2025	- Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS từ ngày 18/12/2024 đến tháng 25/02/2025 với một số nội dung, kết quả chính như sau: • Phối hợp với Ban điều hành thực hiện các công việc để phục vụ tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 26/12/2024; • Tổ chức họp BKS, bầu Trưởng ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2024-2029; • Kết quả thực hiện các công việc khác phù hợp với thực tế hoạt động của Tập đoàn trên cơ sở các Quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt và các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm công việc nghiên cứu và tham gia ý kiến đối với các nội dung, Tờ trình xin ý kiến... liên quan đến hoạt động của HĐQT, TGD được gửi tới BKS). - Thông qua một số nhiệm vụ trọng tâm trong các quý năm 2025, gồm các nội dung hoạt động chính như sau:	3/3	100%

Ngày họp	Nội dung	Số KSV tham dự	Tỷ lệ
	• Phân công nhiệm vụ trong BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029; • Tham gia chuẩn bị nội dung liên quan đến BKS tại Báo cáo Quản trị, Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững năm 2024; • Phối hợp với ban ban Kế toán, đơn vị Kiểm toán độc lập đơn đốc việc thực hiện lập và kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất năm 2024, bán niên 2025 và các Quý trong năm 2025; • Thẩm định Dự thảo BCTC riêng và hợp nhất năm 2024, bán niên 2025 đã được kiểm toán/soát xét bởi đơn vị kiểm toán độc lập của Tập đoàn Bảo Việt; • Phối hợp với Ban tổ chức ĐHĐCĐTN 2025 chuẩn bị tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐTN 2025, rà soát, hoàn thiện các khâu công việc chuẩn bị tốt cho kỳ họp ĐHĐCĐTN năm 2025; • Tham gia họp và trình Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐTN năm 2025; • Thực hiện các công việc khác phù hợp với thực tế hoạt động của Tập đoàn trên cơ sở các Quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm công việc nghiên cứu và tham gia ý kiến đối với các nội dung công việc, Tờ trình xin ý kiến...liên quan đến hoạt động của HĐQT, TGD được gửi tới BKS); • Theo dõi, giám sát việc thực hiện kiến nghị của BKS tại các văn bản liên quan đến việc nhận xét đánh giá của BKS đối với BCTC riêng và hợp nhất đã phát hành và các nội dung kiến nghị khác (nếu có).		
23/12/2025	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS từ ngày 26/02/2025 đến tháng 12/2025 với một số nội dung, kết quả chính như sau: • Thực hiện trao đổi và ban hành Quyết định phân công công việc trong BKS; • Phối hợp với Ban Tài chính Kế toán, Kiểm toán độc lập đơn đốc việc thực hiện lập và kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất năm 2024, bán niên 2025; • Ban hành công văn về một số nhận xét, đánh giá của Ban Kiểm soát đối với Dự thảo Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024, bán niên năm 2025 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán độc lập của Tập đoàn Bảo Việt;	3/3	100%

Ngày họp	Nội dung	Số KSV tham dự	Tỷ lệ
	- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 21/06/2025 của ĐHĐCĐTN năm 2025; - Kết quả thực hiện các công việc khác phù hợp với thực tế hoạt động của Tập đoàn trên cơ sở các Quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm công việc nghiên cứu và tham gia ý kiến đối với các nội dung công việc, Tờ trình xin ý kiến...liên quan đến hoạt động của HĐQT, TGD được gửi tới BKS). - Thông qua một số nhiệm vụ trọng tâm trong quý I và quý II năm 2026, gồm các nội dung hoạt động chính như sau: - Phối hợp với Ban Tài chính Kế toán, Kiểm toán độc lập đơn đốc việc thực hiện lập và kiểm toán BCTC riêng và hợp nhất năm 2025, bán niên 2026 và các quý khác trong năm 2026; - Thẩm định Dự thảo BCTC riêng và hợp nhất năm 2025, bán niên 2026 đã được soát xét bởi Kiểm toán độc lập của Tập đoàn Bảo Việt; - Tham gia chuẩn bị nội dung liên quan đến BKS tại Báo cáo Quản trị, Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững năm 2025; - Phối hợp với Ban tổ chức ĐHĐCĐTN 2026 chuẩn bị tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐTN 2026, rà soát, hoàn thiện các khâu công việc chuẩn bị tốt cho kỳ họp ĐHĐCĐTN năm 2025; - Tham gia họp và trình Báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐTN năm 2026; - Thực hiện các công việc khác phù hợp với thực tế hoạt động của Tập đoàn trên cơ sở các Quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật có liên quan (bao gồm công việc nghiên cứu và tham gia ý kiến đối với các nội dung công việc, Tờ trình xin ý kiến...liên quan đến hoạt động của HĐQT, TGD được gửi tới BKS); - Theo dõi, giám sát việc thực hiện kiến nghị của BKS tại các văn bản liên quan đến việc nhận xét đánh giá của BKS đối với BCTC riêng và hợp nhất đã phát hành và các nội dung kiến nghị khác (nếu có).		

- Trong các cuộc họp, các kiểm soát viên đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Việc tổ chức các cuộc họp và ban hành văn bản của BKS đã thực hiện theo đúng

quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế hoạt động của BKS và các văn bản quản lý nội bộ khác có liên quan.

- Bên cạnh đó, để thực hiện các công việc khác của BKS, ngoài các cuộc họp trực tiếp, Trưởng BKS đã tổ chức lấy ý kiến của các kiểm soát viên qua thư điện tử, hệ thống Teams của Tập đoàn để kịp thời tham gia ý kiến với HĐQT, TGD và Ban điều hành.

Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Quyền Tổng Giám đốc và Ban Điều hành năm 2025

Trên cơ sở quyền hạn và nghĩa vụ được quy định, BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc và Những người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành Tập đoàn, cụ thể:

- Giám sát việc tổ chức các phiên họp của HĐQT, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2025.
- Giám sát việc phê duyệt các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc tạm giao và giao kế hoạch kinh doanh chính thức năm 2025 cho Công ty Mẹ Tập đoàn và các Công ty con, việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ Tập đoàn.
- Giám sát các hoạt động khác của HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Tập đoàn Bảo Việt trong năm 2025.

Qua công tác giám sát, BKS thấy:

- Trong năm 2025, nền kinh tế đã phục hồi, chính sách vĩ mô ổn định. Tuy nhiên, năm 2025 cũng ghi nhận sự phân hóa rõ nét trong diễn biến thị trường bảo hiểm do chịu ảnh hưởng chính từ việc thực thi Luật kinh doanh bảo hiểm mới, chi bồi thường bảo hiểm do thiên tai tăng cao nhưng HĐQT, Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt trách nhiệm của mình trong công tác quản trị điều hành. Cụ thể:

+ Năm 2025, kết quả kinh doanh đã đạt được như sau: Tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn Bảo Việt đạt 59.700 tỷ đồng, hoàn thành 102,5% kế hoạch, tăng 5,0% so với năm 2024; Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.922 tỷ đồng, hoàn thành 127,0% kế hoạch năm, tăng 33,2% so với năm 2024. Riêng Công ty Mẹ, doanh thu đạt 1.828 tỷ đồng, hoàn thành 100,4% kế hoạch năm, tăng trưởng 8,0% so với năm 2024; Lợi nhuận sau thuế đạt 1.285 tỷ đồng, hoàn thành 100,8% kế hoạch năm, tăng trưởng 8,9% so với năm 2024; Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ đạt 17,3%;

+ Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn đều cơ bản hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được giao.

- Các Nghị quyết, Quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT, quyền Tổng Giám đốc được ban hành phù hợp với các quy định quản trị nội bộ của Tập đoàn và pháp luật, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

Giám sát quá trình tổ chức họp ĐHĐCĐTN 2025 và việc thông qua các Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2025

Qua công tác giám sát, BKS thấy rằng việc tổ chức họp ĐHĐCĐTN và thông qua các Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2025 tại Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Tập đoàn.

Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2025

Tập đoàn đã thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2025 với các nội dung như sau:

- Năm 2025, Tập đoàn đã thực hiện vượt kế hoạch các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHĐCĐTN 2025 thông qua như các nội dung đã trình bày ở trên.
- Tập đoàn đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm tài chính 2024 theo tỷ lệ 10,551%/mệnh giá cổ phiếu tính trên vốn điều lệ 7.423.227.640.000 đồng với tổng số tiền đã chi trả là **783.224.748.303** đồng, đã trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 21/06/2025 của ĐHĐCĐTN 2025.

Thẩm định báo cáo tài chính và báo cáo tình hình kinh doanh

Năm 2025, BKS đã thường xuyên trao đổi, phối hợp tốt với Ban Tài chính Kế toán, đơn vị kiểm toán độc lập và các bộ phận có liên quan để thẩm định việc lập, kiểm toán/soát xét BCTC riêng của Công ty Mẹ và BCTC hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2024 và bán niên 2025.

Qua thẩm định các BCTC riêng, BCTC hợp nhất năm 2024 và bán niên 2025 của Tập đoàn đã được soát xét, kiểm toán bởi EY Việt Nam, BKS nhận thấy: 1) Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 và bán niên 2025 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý, thận trọng và phù hợp các quy định, các Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam; 2) Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 và bán niên 2025 đã được trình bày rõ ràng các thông tin về các sự kiện theo chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam; 3) BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 và bán niên 2025 đã được soát xét, kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán; 4) BKS thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 và bán niên 2025 của Tập đoàn đã được EY Việt Nam soát xét, kiểm toán.

Sự phối hợp của Ban Kiểm soát

BKS với HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc và những Người quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Tập đoàn và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và quy định nội bộ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, BKS thường xuyên trao đổi với các bộ phận chức năng: Ủy ban Kiểm toán, Ban Kiểm toán nội bộ và các Khối/Ban/Văn phòng/Chi nhánh/Trung

tâm của Tập đoàn để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT và Quyền Tổng Giám đốc.

Về đánh giá hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ

Trên cơ sở các thông tin, tài liệu được tiếp cận, BKS nhận thấy về cơ bản hệ thống quản lý rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn đã được thiết kế và vận hành một cách hiệu quả, phù hợp với quy mô, đặc thù hoạt động kinh doanh và các quy định pháp luật hiện hành, đáp ứng mục tiêu bảo vệ tài sản, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

Phương hướng nhiệm vụ hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026

Để hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ của mình, góp phần nâng cao năng lực trong quản trị, điều hành, nâng cao tính minh bạch nhằm mang lại quyền lợi hợp pháp, tối đa cho Tập đoàn và cổ đông, trong năm 2026 BKS sẽ tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tập đoàn, Quy chế hoạt động của BKS và các quy chế nội bộ của Tập đoàn, trong đó tập trung công tác giám sát tình hình tài chính của Tập đoàn.
- Nghiên cứu, cập nhật kịp thời các cơ chế chính sách mới ban hành, giám sát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp để đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật và nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tiếp tục phối hợp tốt với HĐQT, Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc, Ủy ban Kiểm toán và các Khối/Ban/Văn phòng/Chi nhánh/Trung tâm của Tập đoàn để kịp thời nắm bắt thông tin, tham gia ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành của Tập đoàn Bảo Việt.

Với trọng trách được cổ đông giao phó, mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với đội ngũ Lãnh đạo cấp cao có trình độ, giàu kinh nghiệm và năng lực trong quản trị, điều hành và nhiệt huyết, sáng tạo trong công việc cùng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự năng động, quyết liệt của Ban điều hành, năm 2025 Tập đoàn đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã giao. Trên cơ sở kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2025, BKS tin tưởng rằng HĐQT, Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc và Ban điều hành sẽ tiếp tục lãnh đạo Tập đoàn Bảo Việt hoàn thành tốt các mục tiêu, kế hoạch mà ĐHĐCĐTN 2026 thông qua.

TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Về chế độ tiền lương

Tiền lương của Thành viên chuyên trách Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được xác định theo quy định của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị

định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

Về chế độ tiền thưởng của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

Tiền thưởng năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được chi trả từ nguồn quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn. Quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn được trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn và được ĐHĐCĐ thông qua tại nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 21/6/2025, bằng: 539,030 triệu đồng, tương đương 0,05% lợi nhuận sau thuế.

Về các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Chế độ sử dụng ô tô của Tập đoàn

- Thành viên HĐQT, kiểm soát viên và Ban điều hành được sử dụng ô tô của Tập đoàn để thực hiện công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên tương ứng.

- Thành viên chuyên trách HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được trang bị thẻ Taxi và/hoặc được cấp tài khoản Taxi công nghệ để phục vụ đi lại giao dịch công tác theo định mức quy định của Tập đoàn

Chế độ sử dụng điện thoại

Tập đoàn trang bị điện thoại di động, thanh lý cước điện thoại di động và khoán cước điện thoại theo mức quy định của Tập đoàn.

Chế độ công tác phí

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên khi đi công tác (trong nước hoặc quốc tế) được thanh toán chi phí sử dụng phương tiện đi lại (ô tô hoặc máy bay) và nghỉ tại khách sạn theo hạn mức quy định tại quy chế nội bộ của Tập đoàn.

Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đi công tác được hưởng thêm phụ cấp lưu trú để hỗ trợ thêm theo quy định tại quy chế nội bộ của Tập đoàn..

Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại hình bảo hiểm khác

Ngoài tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát còn được tham gia Bảo hiểm sức khỏe, Bảo hiểm bệnh Ung thư, Bảo hiểm nhân thọ An Phát trọn đời, Hưu trí Tự nguyện, và bảo hiểm An nghiệp thành công.

Chế độ khám sức khỏe định kỳ

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại bệnh viện y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tập đoàn.

Nguyên tắc chi trả thù lao

- Việc chi trả thù lao hằng tháng đối với thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm của Tập đoàn Bảo Việt.

- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025 của thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát của Tập đoàn Bảo Việt do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt cụ thể như sau:

- + Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát: 17,2 triệu đồng/người/tháng;
- + Mức thù lao của thành viên Kiểm soát viên: 12 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 được xác định trên cơ sở số thành viên Hội đồng Quản trị, kiểm soát viên không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc thực tế của từng thành viên và mức thù lao đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% mức tiền lương tương ứng của thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách theo hướng dẫn Nghị định 248/2025 bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách Tập đoàn theo quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

+ Đối với mức thù lao của thành viên độc lập HĐQT: không vượt quá 3,5 lần mức thù lao của thành viên HĐQT là người đại diện vốn nhà nước tại Tập đoàn.

Thù lao chi trả trong năm 2025

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện chi trả thù lao và các khoản phúc lợi khác cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 21/6/2025, cụ thể như sau:

Thù lao HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao theo tháng (VNĐ/tháng)	Số tháng/ngày	Tổng số tiền bao gồm thuế TNCN (VNĐ)
1	Inami Ryota	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
2	Igarashi Takafumi	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
3	Nguyễn Xuân Việt	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
4	Nguyễn Quang Phi	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
5	Nguyễn Thừa Nhật	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
6	Ngô Thị Thu Trang	TV HĐQT	60.000.000	12 tháng	720.000.000
7	Dương Trí Thành	TV HĐQT	60.000.000	12 tháng	720.000.000
8	Trịnh Hồng Quang	TV HĐQT	60.000.000	12 tháng	720.000.000
Tổng cộng:					3.192.000.000

Thù lao Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao theo tháng (VNĐ/tháng)	Số tháng/ngày	Tổng số tiền bao gồm thuế TNCN (VNĐ)
1	Vũ Thanh Hải	Kiểm soát viên	17.200.000	12 tháng	206.400.000
2	Đinh Hoài Linh	Kiểm soát viên	12.000.000	12 tháng	144.000.000

3	Dương Thị Thu Thủy	Kiểm soát viên	12.000.000	12 tháng	144.000.000
Tổng cộng:					494.400.000

Chế độ công tác phí

Ngoài các khoản thù lao nêu trên, Thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và kiểm soát viên được hưởng chế độ di chuyển, lưu trú và phụ cấp tại nơi công tác theo quy định của Tập đoàn, nhằm hỗ trợ các chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Chế độ khám sức khỏe định kỳ

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hằng năm tại cơ sở y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tập đoàn.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP, PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

GIỚI THIỆU CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO DOWJONES - CSA RATINGS

Bên cạnh đó, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả quản trị kinh doanh dựa trên việc tham chiếu các hệ thống đánh giá thể điểm tiêu chuẩn quốc tế khác, cụ thể, Tập đoàn Bảo Việt đã được công nhận và chấp thuận đánh giá hiệu quả công tác quản trị công ty bởi DowJones - CSA Ratings, từ đó, nâng cao chuẩn mực và thực tiễn thực hành quản trị của Tập đoàn Bảo Việt.

2022 là năm đầu tiên Bảo Việt triển khai việc đánh giá theo CSA và đạt kết quả khả quan. Việc đánh giá chất lượng quản trị doanh nghiệp qua Dow Jones - CPS Ratings đem lại lợi ích về nâng cao hình ảnh thương hiệu Bảo Việt trên thị trường bảo hiểm - tài chính Việt Nam do BVH là doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên chính thức được công nhận đánh giá xếp hạng doanh nghiệp bền vững trong nhóm Dow Jones sustainability indices.

Trong các năm vừa qua, tiếp thu những khuyến nghị và đề xuất của Dow Jones, Tập đoàn Bảo Việt đã triển khai rà soát, đổi mới và thực hiện được nhiều phát triển vượt trội về quản trị doanh nghiệp. Bên cạnh đó, những đánh giá này thể hiện được một lộ trình phát triển, đi lên nâng cao giá trị thương hiệu và chất lượng quản trị công ty vô cùng tích cực, cụ thể:

- Bổ sung thành viên độc lập HĐQT vào đội ngũ quản trị, lãnh đạo của Tập đoàn;
- Tỷ lệ lãnh đạo nữ và lãnh đạo nam trong HĐQT được cải thiện so với mọi năm;
- Ban Kiểm soát được tăng cường nguồn nhân lực, tiếp tục duy trì tỷ lệ kiểm soát viên nam và nữ trong nội bộ.

Với mong muốn tiếp tục phát triển và hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, mục tiêu phấn đấu của Tập đoàn Bảo Việt trong việc triển khai đánh giá hiệu quả quản trị kinh doanh có thể được xác định như sau:

- **Nâng cao nhận thức về quản trị doanh nghiệp:** Tập đoàn Bảo Việt sẽ tăng cường công tác truyền thông, đào tạo và nâng cao nhận thức của toàn bộ cán bộ và nhân viên về tầm quan trọng của quản trị doanh nghiệp hiệu quả.
- **Cải tiến hệ thống quản trị chất lượng:** Dựa trên các tiêu chí của DowJones - CSA Ratings và các hệ thống thể điểm quốc tế, Tập đoàn sẽ không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các chuẩn mực cao nhất trong quản trị.
- **Tối ưu hóa quy trình đánh giá hiệu quả:** Tập đoàn sẽ triển khai các biện pháp hiệu quả để thực hiện đánh giá định kỳ về hiệu quả quản trị, từ đó định hướng điều chỉnh chính sách và chiến lược kinh doanh phù hợp.
- **Tăng cường đạt được các chứng nhận quốc tế:** Tập đoàn phấn đấu đạt được và duy trì các chứng nhận quốc tế khác liên quan đến quản trị doanh nghiệp, đảm bảo điều này trở thành một phần của văn hóa doanh nghiệp.

- **Đảm bảo minh bạch và trách nhiệm:** Tập đoàn sẽ cải thiện tính minh bạch trong quản trị, nâng cao trách nhiệm với các bên liên quan thông qua việc công bố thông tin và báo cáo định kỳ về hiệu quả quản trị.

- **Theo dõi và đánh giá hiệu quả liên tục:** Tập đoàn sẽ thiết lập một hệ thống theo dõi và đánh giá liên tục để đảm bảo các mục tiêu quản trị và kinh doanh được thực hiện hiệu quả, từ đó cải tiến liên tục các quy trình và hoạt động.

Bằng việc thực hiện những mục tiêu này, Tập đoàn Bảo Việt không chỉ nâng cao chuẩn mực và hiệu quả quản trị mà còn góp phần tạo dựng uy tín và niềm tin trong mắt các cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng.

ĐÁNH GIÁ HIỆU SUẤT CSA CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Trong giai đoạn 2023 - 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang triển khai đánh giá hiệu quả quản trị kinh doanh thông qua việc tham chiếu các hệ thống thể điểm tiêu chuẩn quốc tế. Đặc biệt, Bảo Việt đã được công nhận và chấp thuận đánh giá hiệu quả công tác quản trị công ty bởi **Dow Jones - CSA Ratings**, khẳng định cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp bền vững theo thông lệ quốc tế. Việc tham gia hệ thống đánh giá này không chỉ giúp Tập đoàn nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình mà còn tạo nền tảng vững chắc để cải thiện hiệu suất hoạt động, đáp ứng kỳ vọng của nhà đầu tư và các bên liên quan.

Các vấn đề được đánh giá cao bởi Dow Jones - CSA Ratings

Trong quá trình đánh giá theo chỉ số CSA, Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được nhiều điểm số tích cực ở các lĩnh vực trọng yếu, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Đặc biệt, các tiêu chí liên quan đến minh bạch thông tin, quản trị rủi ro và báo cáo khí nhà kính được đánh giá cao, phản ánh sự nỗ lực của Bảo Việt trong việc áp dụng các thông lệ quốc tế và nâng cao tiêu chuẩn hoạt động. Dưới đây là các vấn đề nổi bật theo từng nhóm tiêu chí chính của Tập đoàn Bảo Việt được Dow Jones - CSA Ratings đánh giá cao:

Quản trị doanh nghiệp và Quản trị kinh doanh

Minh bạch thông tin và Báo cáo tài chính

- Hệ thống báo cáo tài chính của Bảo Việt đã tuân thủ chuẩn mực IFRS và GRI Standards.
- Bảo Việt đã công bố đầy đủ dữ liệu ESG, nâng cao điểm số về minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Quản trị rủi ro và tuân thủ

- Hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM) của Bảo Việt được tích hợp vào mô hình kinh doanh.
- Bảo Việt phát hành và công bố thông tin chính sách chống tham nhũng, bảo vệ cổ đông thiểu số, kiểm soát nội bộ được đánh giá cao.

Quản trị môi trường làm việc

Quản lý phát thải khí nhà kính (GHG) và báo cáo Carbon

- Bảo Việt đã công bố số liệu phát thải Phạm vi 1, 2, có chính sách giảm phát thải.
- Bước đầu áp dụng mô hình văn phòng xanh, tiết kiệm năng lượng.

Hiệu quả sử dụng tài nguyên

- Bảo Việt đã từng bước tiến hành chiến lược chuyển đổi số giúp giảm tiêu thụ giấy, điện năng trong hoạt động.
- Lan tỏa phong trào trong nội bộ và toàn hệ thống đơn vị thành viên về việc tiết kiệm tài nguyên điện và nước.

Quản trị nhân lực và hoạt động cộng đồng

Chính sách nhân sự và phúc lợi tốt

- Bảo Việt đã có các chương trình đào tạo, phát triển nhân sự bài bản.
- Bảo Việt cung cấp các chính sách bảo hiểm, khám sức khỏe, chế độ đãi ngộ cho nhân viên ở mức cao.

Hoạt động cộng đồng và CSR

- Bảo Việt đã thực hiện các chương trình đầu tư cho giáo dục thế hệ trẻ, hỗ trợ khám và chữa bệnh và các chương trình xóa nghèo cho các gia đình chính sách đã đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của cộng đồng

Các vấn đề cần cải thiện theo khuyến nghị của Dow Jones - CSA Ratings

Trước những thành tựu đạt được, Tập đoàn Bảo Việt cũng nhận diện rõ những lĩnh vực cần tiếp tục cải thiện để nâng cao xếp hạng CSA trong các năm tiếp theo. Một số hạn chế trong chiến lược ESG, quản trị chuỗi cung ứng và cam kết Net Zero vẫn cần có các biện pháp khắc phục mạnh mẽ. Dưới đây là bảng phân tích chi tiết các điểm còn hạn chế và các giải pháp đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

Khía cạnh	Điểm cần cải thiện	Giải pháp cải thiện
	Báo cáo Phát triển bền vững có chiến lược về ESGs nhưng chưa tích hợp sâu vào chiến lược kinh doanh	Công bố lộ trình ESG dài hạn, gắn kết với chiến lược doanh nghiệp
Quản trị doanh nghiệp và Quản trị kinh doanh	Hiện chưa có tiêu chí ESG bắt buộc đối với nhà cung cấp Công nghệ InsurTech, AI, Big Data vẫn còn rất nhiều khía cạnh chưa được khai thác và ứng dụng triệt để trong hoạt động kinh doanh	Áp dụng tiêu chí đánh giá ESG vào quy trình chọn nhà cung cấp Đầu tư mạnh vào chuyển đổi số, tối ưu hóa quy trình vận hành
Quản trị môi trường làm việc	Lộ trình Net Zero của Bảo Việt hiện chưa có cam kết trung hòa dài hạn carbon vào năm cụ thể	Xây dựng kế hoạch giảm phát thải hòa dài hạn, công bố mục tiêu Net Zero đến 2050

Khía cạnh	Điểm cần cải thiện	Giải pháp cải thiện
	Tỷ trọng đầu tư vào danh mục tài chính xanh chưa cao.	Đặt mục tiêu tăng tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu xanh, quỹ ESG
	Hiện chưa có chính sách về tái chế, giảm rác thải cụ thể.	Áp dụng chính sách Zero Waste, tăng cường tái chế và sử dụng tài nguyên tuần hoàn.
	Tỷ lệ nữ giới trong HĐQT, Ban điều hành còn thấp.	Đặt mục tiêu rõ ràng về tăng tỷ lệ nữ lãnh đạo, có lộ trình cụ thể.
Quản trị nhân lực và hoạt động cộng đồng	Chưa có báo cáo chi tiết về tai nạn lao động, sức khỏe nhân viên.	Công khai dữ liệu Lost Time Injury Rate (LTIR), triển khai chương trình an toàn lao động theo tiêu chuẩn quốc tế.

Từ các kết quả đánh giá của Dow Jones - CSA Ratings, bên cạnh việc doanh nghiệp đạt điểm cao ở các lĩnh vực như minh bạch thông tin, quản trị rủi ro và báo cáo khí nhà kính, Bảo Việt nhận thức rõ và đặt mục tiêu tập trung vào các vấn đề sau để cải thiện hoạt động của doanh nghiệp như:

- ◆ Tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh cùng KPIs cụ thể.
- ◆ Quản trị chuỗi cung ứng bền vững, bổ sung yêu cầu nhà cung cấp tuân thủ ESG.
- ◆ Xây dựng lộ trình Net Zero, làm rõ mục tiêu và cam kết giảm phát thải.
- ◆ Tăng đầu tư vào tài chính xanh, mở rộng danh mục đầu tư ESG.
- ◆ Nâng cao bình đẳng giới trong lãnh đạo, đặt mục tiêu cụ thể.

Trong những năm tới, Bảo Việt sẽ tập trung cải thiện các yếu tố trên nhằm nâng cao xếp hạng CSA, tăng tính cạnh tranh trong lĩnh vực tài chính và bảo hiểm bền vững.

BẢO VIỆT ÁP DỤNG THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN (ACGS)

Thẻ điểm Quản trị Doanh nghiệp ASEAN (ACGS) là sáng kiến của Diễn đàn Thị trường Vốn ASEAN nhằm cải thiện tiêu chuẩn và thực hành quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán trong khu vực ASEAN, đồng thời nâng cao khả năng hiện diện quốc tế của các công ty ASEAN được quản trị tốt.

Trong giai đoạn 2018 - 2025, các chuẩn mực về Quản trị công ty theo quy định tại ACGS đã được Bảo Việt tham chiếu trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp của mình. Tập đoàn Bảo Việt đã cải thiện tích cực ở các tiêu chí sau:

- Về tính độc lập của hội đồng quản trị thông qua việc bổ sung thành viên độc lập Hội Đồng Quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 nhằm tiệm cận/đạt được yêu cầu về tỷ lệ thành viên độc lập trong HĐQT theo thông lệ quản trị tốt nhất và quy định pháp luật Việt Nam,
- Kiện toàn nhân sự Ban Kiểm soát, đảm bảo sự cân bằng về kinh nghiệm, giới tính, vv. giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát.

- Sự đổi mới website Bảo Việt với giao diện và tính năng thân thiện hơn để cập nhật, công bố đầy đủ các thông tin cho các cổ đông, khách hàng, nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ dàng tiếp cận.

- Bảo Việt nỗ lực kiện toàn và tăng cường vai trò của Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và Tuân thủ trong khung quản trị nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt với mục tiêu (i) đảm bảo hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả và chính xác, (ii) góp phần quan trọng trong nâng cao thực hành quản trị doanh nghiệp và (iii) là các tuyến phòng thủ bảo vệ nguồn vốn đầu tư và kiến tạo các giá trị bền vững trong dài hạn cho cổ đông.

Bên cạnh đó, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả quản trị kinh doanh dựa trên việc tham chiếu các hệ thống đánh giá thể điểm tiêu chuẩn quốc tế khác, cụ thể, Tập đoàn Bảo Việt đã được công nhận và chấp thuận đánh giá hiệu quả công tác quản trị công ty bởi DowJones - CSA Ratings, từ đó, nâng cao chuẩn mực và thực tiễn thực hành quản trị của Tập đoàn Bảo Việt.

2022 là năm đầu tiên Bảo Việt triển khai việc đánh giá theo CSA và đạt kết quả khả quan. Việc đánh giá chất lượng quản trị doanh nghiệp qua Dow Jones - CPS Ratings đem lại lợi ích về nâng cao hình ảnh thương hiệu Bảo Việt trên thị trường bảo hiểm - tài chính Việt Nam do BVH là doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên chính thức được công nhận đánh giá xếp hạng Doanh nghiệp bền vững trong nhóm Dow Jones sustainability indices.

Trong các năm vừa qua, tiếp thu những khuyến nghị và đề xuất của Dow Jones, Tập đoàn Bảo Việt đã triển khai rà soát, đổi mới và thực hiện được nhiều phát triển vượt trội về quản trị doanh nghiệp. Bên cạnh đó, những đánh giá này thể hiện được một lộ trình phát triển, đi lên nâng cao giá trị thương hiệu và chất lượng quản trị công ty vô cùng tích cực. Cụ thể:

- Bổ sung thành viên độc lập HĐQT vào đội ngũ quản trị, lãnh đạo của Tập đoàn;
- Tỷ lệ lãnh đạo nữ và lãnh đạo nam trong HĐQT được cải thiện so với mọi năm;
- Ban Kiểm soát được tăng cường nguồn nhân lực, tiếp tục duy trì tỷ lệ kiểm soát viên nam và nữ trong nội bộ

Với mong muốn tiếp tục phát triển và hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, mục tiêu phấn đấu của Tập đoàn Bảo Việt trong việc triển khai đánh giá hiệu quả quản trị kinh doanh có thể được xác định như sau:

- **Nâng cao nhận thức về quản trị doanh nghiệp:** Tập đoàn Bảo Việt sẽ tăng cường công tác truyền thông, đào tạo và nâng cao nhận thức của toàn bộ cán bộ và nhân viên về tầm quan trọng của quản trị doanh nghiệp hiệu quả.
- **Cải tiến hệ thống quản trị chất lượng:** Dựa trên các tiêu chí của DowJones – CSA Ratings và các hệ thống thể điểm quốc tế, Tập đoàn sẽ không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các chuẩn mực cao nhất trong quản trị.
- **Tối ưu hóa quy trình đánh giá hiệu quả:** Tập đoàn sẽ triển khai các biện pháp hiệu quả để thực hiện đánh giá định kỳ về hiệu quả quản trị, từ đó định hướng điều chỉnh chính sách và chiến lược kinh doanh phù hợp.

- **Tăng cường đạt được các chứng nhận quốc tế:** Tập đoàn phấn đấu đạt được và duy trì các chứng nhận quốc tế khác liên quan đến quản trị doanh nghiệp, đảm bảo điều này trở thành một phần của văn hóa doanh nghiệp.

- **Đảm bảo minh bạch và trách nhiệm:** Tập đoàn sẽ cải thiện tính minh bạch trong quản trị, nâng cao trách nhiệm với các bên liên quan thông qua việc công bố thông tin và báo cáo định kỳ về hiệu quả quản trị.

- **Theo dõi và đánh giá hiệu quả liên tục:** Tập đoàn sẽ thiết lập một hệ thống theo dõi và đánh giá liên tục để đảm bảo các mục tiêu quản trị và kinh doanh được thực hiện hiệu quả, từ đó cải tiến liên tục các quy trình và hoạt động.

Bằng việc thực hiện những mục tiêu này, Tập đoàn Bảo Việt không chỉ nâng cao chuẩn mực và hiệu quả quản trị mà còn góp phần tạo dựng uy tín và niềm tin trong mắt các cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HÀNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Về quyền của cổ đông

Ghi chú: (+): Thực hành tốt

(-): Thực hành chưa tốt/các lĩnh vực cần cải thiện

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
Quyền của cổ đông	+	Cổ đông được tham gia vào quá trình phê duyệt và thông qua Điều lệ của Tập đoàn Bảo Việt; phát hành cổ phiếu của Tập đoàn; bầu HĐQT và Kiểm soát viên; thông qua các vấn đề nghị sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
Biểu quyết vắng mặt	+	Cổ đông căn cứ các tài liệu Đại hội được đăng tải trên website để biểu quyết các vấn đề có liên quan và gửi về Tập đoàn Bảo Việt trước Đại hội, các biểu quyết này của cổ đông được coi là hợp lệ và được tính vào số phiếu tán thành/không tán thành/không có ý kiến khi kiểm phiếu tại Đại hội;
Chi trả cổ tức cho cổ đông	+	Đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông trong vòng 30 ngày kể từ ngày HĐQT ra Nghị quyết về chi trả cổ tức và trong vòng 06 tháng kể từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.
Cung cấp Thông báo họp và Tài liệu họp ĐHĐCĐ	+	Đã cung cấp cơ sở, thông tin và giải trình cho mỗi mục trong dự thảo nghị quyết cần được cổ đông thông qua trong tài liệu ĐHĐCĐ
Đề cử và bầu cử thành viên HĐQT	+	Cổ đông có quyền đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị bất kể là cổ đông lớn hay cổ đông thiểu số
Tham dự ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và cổ đông	+	Biên bản ĐHĐCĐ công bố đầy đủ về sự tham gia của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát. Tập đoàn Bảo Việt cũng khuyến khích sự tham gia của các cổ đông, đặc biệt là cổ đông tổ chức
Công bố Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ	+	- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố thông tin song ngữ Anh - Việt trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc Đại hội; Biên bản ghi nhận

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
		tất cả các câu hỏi của cổ đông và trả lời của Chủ tịch Đoàn trong phần thảo luận tại Đại hội; - Nghị quyết ĐHĐCĐ bao gồm đầy đủ các nội dung kết quả biểu quyết: số phiếu thông qua, phản đối và phiếu trắng cho mỗi nội dung nghị quyết.
Thời hạn công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ	+	Tài liệu họp ĐHĐCĐ đã được công bố đầy đủ 21 ngày trước ngày họp

Về đối xử bình đẳng với cổ đông

Ghi chú: (+): Thực hành tốt

(-): Thực hành chưa tốt/các lĩnh vực cần cải thiện

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
Thông báo và tài liệu họp ĐHĐCĐ	+	- Công bố thông báo họp và các tài liệu liên quan song ngữ Anh – Việt trên website của Bảo Việt; - Cung cấp đầy đủ cơ sở, thông tin và giải trình cho các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua tại Đại hội;
Công bố thông tin về ứng viên HĐQT, chính sách chi trả cổ tức	+	Công bố đầy đủ trong tài liệu ĐHĐCĐ và Báo cáo thường niên
Chất lượng và thời gian công bố tài liệu ĐHĐCĐ bằng tiếng Anh	+	Thông báo và tài liệu ĐHĐCĐ gần nhất đã được dịch đầy đủ sang tiếng Anh và công bố vào cùng ngày với tài liệu tiếng Việt.
Giao dịch bên liên quan của thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao.	+	Công ty chưa có quy định yêu cầu phải có một tiểu ban bao gồm các thành viên HĐQT độc lập rà soát GDBLQ trọng yếu/quan trọng để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông.
	+	Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích trong Điều lệ, Quy chế nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT
	+	Công ty quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị yêu cầu thành viên HĐQT công bố lợi ích có liên quan trong các giao dịch và mọi xung đột lợi ích với công ty.

Về vai trò của các bên có liên quan:

Ghi chú: (+): Thực hành tốt

(-): Thực hành chưa tốt/các lĩnh vực cần cải thiện

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
Báo cáo phát triển bền vững	+	Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục triển khai kiểm toán/đảm bảo Báo cáo Báo cáo phát triển bền vững 08 năm liên tiếp (từ năm 2016-2024) bởi Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ Tập đoàn. Các khuyến nghị của

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
		Kiểm toán nội bộ đã được cải thiện qua các năm, đảm bảo độ tin cậy của thông tin cung cấp trong báo cáo.
Tương tác với cộng đồng, trách nhiệm xã hội, và chính sách cho nhân viên	+	- Tập đoàn công bố chính sách và thực hành trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động, bảo đảm chuỗi giá trị của công ty thân thiện với môi trường và phù hợp với việc thúc đẩy phát triển bền vững. - Công bố chính sách và thực hành, nỗ lực về sức khỏe, an toàn, phúc lợi và chương trình đào tạo cho nhân viên.
Thông tin liên lạc cho cổ đông	+	Tập đoàn cung cấp thông tin liên hệ trên website của công ty và Báo cáo Thường niên để các bên có quyền lợi liên quan (như: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng...) có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ.
Hệ thống /quy trình khiếu nại về hành vi không hợp pháp (Whistle-blowing system)	+	Bảo Việt đã xây dựng, ban hành, và công bố trên website Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, Quy chế phòng chống tham nhũng để định hướng văn hóa doanh nghiệp, chống các hành vi không hợp pháp hoặc không phù hợp đạo đức. Ban Tổ chức Nhân sự, Khối Quản lý Hoạt động là đơn vị chịu trách nhiệm tiếp nhận các khiếu nại về các hành vi này.
Các thực hành, qui trình và thủ tục lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu, bảo vệ quyền lợi của chủ nợ	+	Đã xây dựng và công bố chi tiết trong Báo cáo phát triển bền vững hàng năm
Chính sách khen thưởng gắn với hiệu quả hoạt động của công ty trong dài hạn	+	Tập đoàn đã thực hiện phát hành ESOP cho cán bộ nhân viên với thời gian hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm (05/2018-05/2021), tăng cường sự gắn kết của Người lao động và tri ân sự đóng góp của Người lao động đối với hoạt động kinh doanh của Bảo Việt.

Về công bố thông tin và minh bạch:

Ghi chú: (+): Thực hành tốt

(-): Thực hành chưa tốt/các lĩnh vực cần cải thiện

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
Báo cáo thường niên	+	- Bảo Việt cung cấp đầy đủ các thông tin về cổ đông, về cấu trúc sở hữu của Công ty, hệ thống công ty con, công ty liên kết của Bảo Việt và các thông tin tài chính và phi tài chính trên Báo cáo thường niên của Bảo Việt. - Chất lượng của Báo cáo thường niên: cung cấp đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp, đạt nhiều giải trong nước và quốc tế về bình chọn Báo cáo thường niên và báo cáo phát triển bền vững.

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
Công bố thông tin về GDBLQ và giao dịch cổ phiếu của người trong công ty thực hiện	+	Đã cung cấp thông tin chi tiết đối với các giao dịch bên liên quan trọng yếu và giao dịch cổ phiếu của người trong Tập đoàn tại các thời điểm phát sinh hợp đồng/giao dịch theo Nghị quyết của HĐQT trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị công ty và trên Báo cáo thường niên.
Website	+	- Đăng tải các thông tin cập nhật song ngữ Anh – Việt. - Cung cấp thông tin định kỳ và bất thường (trong vòng 24 giờ kể từ khi phát sinh) cho các cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước về tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính và báo cáo thường niên có thể được tải về, báo cáo và tài liệu ĐHCĐ, tài liệu về quản trị công ty (Điều lệ, Quy chế Quản trị, Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp).
Họp báo và thông cáo báo chí	+	Đã tổ chức các cuộc họp báo và công bố các thông báo cáo chí có liên quan đến chiến lược và kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Về tăng cường trách nhiệm của HĐQT:

Ghi chú: (+): Thực hành tốt

(-): Thực hành chưa tốt/các lĩnh vực cần cải thiện

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
Vai trò, trách nhiệm của thành viên HĐQT và quy định về quản trị công ty	+	- Quy định chi tiết tại Điều lệ, Quy chế Quản trị công ty.
Vai trò thành viên HĐQT tại các doanh nghiệp niêm yết khác	+	- Tập đoàn quy định giới hạn tối đa năm vị trí HĐQT mà một thành viên HĐQT có thể nắm giữ đồng thời tại những công ty khác tại Quy chế Quản trị Tập đoàn. - Tập đoàn không có thành viên HĐQT điều hành nào đang nắm giữ hơn 2 chức vụ trong HĐQT ở các công ty niêm yết khác ngoài Tập đoàn
Cuộc họp HĐQT	+	- HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trong năm 2025. - Tài liệu họp HĐQT được cung cấp cho các thành viên HĐQT 5 ngày trước ngày họp - Đã công bố thông tin về việc tham dự họp HĐQT của từng thành viên HĐQT trên báo cáo thường niên.
Tính độc lập của thành viên HĐQT	+	- KIỆN TOÀN NHÂN SỰ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT từ thời điểm 26/12/2024 (Tập đoàn Bảo Việt đã triển khai kiện toàn 03 thành viên độc lập HĐQT). - Chủ tịch HĐQT không phải thành viên độc lập HĐQT. - Không tổ chức cuộc họp giữa các thành viên HĐQT không điều hành mà không có mặt các thành viên điều hành trong năm để đánh giá các mặt hoạt động liên quan đến hoạt động điều hành doanh nghiệp.
Các Ủy ban trực thuộc HĐQT	+	- Đã thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo khuyến nghị của ACGS (bao gồm Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm, Ủy ban Kiểm toán), thành lập Ban Kiểm toán nội bộ.

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Giải thích kết quả
		- Quy chế hoạt động của các Ủy ban và tình hình tham dự cuộc họp của các thành viên Ủy ban được công bố trong Báo cáo thường niên.
	–	- Chủ nhiệm các Ủy ban thuộc HĐQT không phải là thành viên độc lập HĐQT. - Các Ủy ban họp chủ yếu thông qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản, không tiến hành họp trực tiếp.
Đánh giá thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT	+	- Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm và HĐQT đã thực hiện đánh giá hoạt động của HĐQT, Ủy ban thuộc HĐQT và từng thành viên HĐQT dựa trên các tiêu được HĐQT thông qua tại Quy chế hoạt động của HĐQT. - Các thành viên độc lập HĐQT thực hiện đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT, báo cáo độc lập về hoạt động của HĐQT theo quy định. - Kết quả đánh giá đã được công bố trên Báo cáo thường niên.
Chương trình định hướng cho các thành viên HĐQT mới và quy hoạch các vị trí lãnh đạo cấp cao	+	- - Tiếp tục xây dựng, tham gia các chương trình định hướng và đào tạo về công tác Quản trị Công ty dành riêng cho thành viên HĐQT, Chủ nhiệm các ủy ban, Thư ký Công ty.

Một số điểm Bảo Việt cần tiếp tục cải thiện để nâng cao thực hành quản trị công ty

Với mục tiêu tiên phong áp dụng và từng bước tiệm cận các chuẩn mực về quản trị công ty của khu vực và trên thế giới, trong thời gian tới Bảo Việt cần tiếp tục thực hiện một số công tác sau liên quan đến quản trị công ty:

Kế hoạch ngắn hạn: cải thiện các chuẩn mực liên quan đến “Công bố thông tin và minh bạch”, và tăng cường “Vai trò của các bên liên quan”, cụ thể:

- Tiếp tục duy trì việc tuân thủ các quy định về công bố và minh bạch thông tin theo yêu cầu tại Thông tư 96/2015/TT-BTC về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Thông tư 116/2020/TT-BTC về quản trị công ty đại chúng và các chuẩn mực tại thể điểm quản trị công ty khu vực ASEAN, gia tăng tính minh bạch bằng việc công bố thông tin song ngữ theo quy định pháp luật kể từ ngày 01/01/2026; phấn đấu thực hiện tốt hơn các chuẩn mực quy định tại các quy định hiện hành và thông lệ quốc tế để cung cấp các thông tin đến cổ đông, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu xây dựng chính sách, quy trình tố giác/khiếu nại sai phạm của Công ty ngoài các vấn đề chung đã được quy định tại Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của Bảo Việt.

- Xây dựng kế hoạch kế nhiệm, các chương trình định hướng và đào tạo dành cho các thành viên HĐQT mới và các thành viên đương nhiệm để đảm bảo duy trì đội ngũ lãnh đạo kế cận của Bảo Việt có đủ kinh nghiệm và kỹ năng cần thiết đảm nhận nhiệm vụ.

- Tăng cường các cuộc họp HĐQT mở rộng ngoài các cuộc họp định kỳ để thảo luận các vấn đề trọng yếu liên quan đến định hướng hoạt động kinh doanh và giải pháp trọng tâm;

Kế hoạch trung và dài hạn: tăng cường Trách nhiệm của HĐQT

- Tăng cường sự tham gia của các thành viên độc lập trong các Ủy ban thuộc HĐQT nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ủy ban đề tư vấn, tham mưu cho HĐQT; tăng cường tính độc lập của các Ủy ban thuộc HĐQT.
- Nghiên cứu xây dựng/quy định một số chính sách liên quan đến phê duyệt của HĐQT đối với giao dịch với người có liên quan để đảm bảo quyền và lợi ích của Tập đoàn, cụ thể:
 - + Chính sách yêu cầu một tiểu ban bao gồm Thành viên độc lập HĐQT rà soát giao dịch bên liên quan trọng yếu để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông;
 - + Chính sách về rà soát và phê duyệt giao dịch bên liên quan trọng yếu;
 - + Chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích.
- Nghiên cứu thực hiện thuê bên thứ ba độc lập đánh giá hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT theo các thông lệ tốt về quản trị trên thế giới.
- Về việc tổ chức Họp và tham gia Họp HĐQT: Xây dựng cơ chế có ít nhất một cuộc họp giữa các thành viên HĐQT không điều hành mà không có mặt các thành viên điều hành trong năm để đánh giá các mặt hoạt động liên quan đến hoạt động điều hành doanh nghiệp.

ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT VỀ THỰC HÀNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY KHU VỰC ASEAN

Bảng Đánh giá chi tiết về thực hành quản trị công ty của Tập đoàn Bảo Việt theo Thẻ điểm quản trị công ty tốt nhất dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam

Ghi chú

■: Thực hiện tốt thông lệ

■: Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

■: Chưa thực hiện theo thông lệ

N/A: Không xảy ra trường hợp này tại Bảo Việt

❖PHẦN A - QUYỀN CỔ ĐÔNG

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
A.1	Quyền cơ bản của cổ đông		
A.1.1	Công ty có trả cổ tức (kỳ giữa và kỳ cuối hàng năm) một cách bình đẳng và kịp thời; nghĩa là, tất cả cổ đông được đối xử bình đẳng và được trả trong vòng 30 ngày sau khi được (i) công bố đối với cổ tức giữa kỳ và (ii) được cổ đông thông qua tại các đại hội cổ đông đối với cổ tức cuối năm? Trong trường hợp công ty công bố phương án chọn lựa chi trả cổ tức cổ phiếu (script dividend), công ty có trả cổ tức trong vòng 60 ngày kể từ ngày công bố hay không?	■	
A.2	Quyền tham gia vào các quyết định liên quan đến những thay đổi cơ bản của công ty		
	<i>Cổ đông có quyền tham gia</i>		
A.2.1	Sửa đổi quy chế (Điều lệ) công ty?	■	Đã quy định tại Điều lệ Công ty
A.2.2	Biểu quyết phát hành thêm cổ phiếu?	■	
A.2.3	Chuyển nhượng toàn bộ hay phần lớn tài sản của công ty, dẫn đến việc bán công ty?	■	
A.3	Quyền tham gia một cách hiệu quả và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, và phải được thông tin về quy định họp ĐHĐCĐ, bao gồm cả thủ tục biểu quyết		
A.3.1	Cổ đông có cơ hội, thể hiện bởi nội dung trên chương trình nghị sự, thông qua thù lao (phí, trợ cấp, trợ cấp bằng hiện vật và các khoản thù lao khác) hoặc mọi khoản tăng thù lao cho thành	■	Chương trình nghị sự ĐHĐCĐ thường niên đều thể hiện nội

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
	viên/ủy viên HĐQT không điều hành		dung này.
A.3.2	Công ty có cho phép cổ đông không có quyền kiểm soát quyền đề cử thành viên/ủy viên HĐQT?	■	Đã quy định tại Điều lệ Công ty
A.3.3	Cổ đông có quyền bỏ phiếu cho từng ứng cử viên HĐQT.	■	Quy chế bầu cử thành viên HĐQT quy định thể lệ bầu cử rõ ràng cho cổ đông.
A.3.4	Công ty có công bố thủ tục đề cử và biểu quyết được sử dụng, công bố cả hai thủ tục này trước khi đại hội tiến hành	■	Công bố tại Tài liệu họp ĐHĐCĐ trước ngày Đại hội và trước khi Đại hội được tiến hành
A.3.5	Biên bản họp có ghi nhận rằng cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi và nêu vấn đề tại ĐHĐCĐ.	■	Bảo Việt đã ghi nhận và công bố các câu hỏi và trả lời trong phần thảo luận trong Biên bản ĐHĐCĐ Công bố Biên bản họp bằng tiếng Việt và tiếng Anh
A.3.6	Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu thông qua, phản đối, và phiếu trống cho mỗi nội dung dự thảo lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần nhất?	■	Công bố đầy đủ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ
A.3.7	Công ty có công bố danh sách thành viên HĐQT tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	■	Công bố tại Biên bản họp ĐHĐCĐ
A.3.8	Công ty có công bố rằng tất cả thành viên HĐQT và TGD có tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	■	Công bố tại Biên bản họp ĐHĐCĐ
A.3.9	Công ty có cho phép biểu quyết vắng mặt?	■	Ghi nhận tại Điều lệ và Quy chế tổ chức Đại hội
A.3.10	Công ty sử dụng hình thức biểu quyết căn cứ theo số phiếu biểu quyết của cổ đông (không phải bằng cách giơ tay) đối với mọi nghị quyết tại ĐHĐCĐ mới nhất?	■	Công bố tại Quy chế tổ chức Đại hội.
A.3.11	Công ty có công bố việc đã bổ nhiệm một bên độc lập (kiểm tra, giám sát viên) tham gia ban kiểm phiếu để đếm và/hoặc thẩm định phiếu bầu tại ĐHĐCĐ?	■	Công bố tại ĐHĐCĐ, thể hiện trong Biên bản ĐHĐCĐ
A.3.12	Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất?	■	
A.3.13	Công ty có thông báo ĐHĐCĐ và ĐHCĐ bất thường trước tối thiểu 21 ngày?	■	

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
A.3.14	Công ty có cung cấp cơ sở, thông tin và giải trình cho mỗi mục trong dự thảo nghị quyết cần được cổ đông thông qua trong thông báo về ĐHĐCĐ/ tài liệu ĐHĐCĐ/Dự thảo và/hoặc các báo cáo đính kèm?	■	Tài liệu tại ĐHĐCĐ của Bảo Việt đã cung cấp đầy đủ thông tin và cơ sở về các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua. Đã công bố các tài liệu bằng tiếng Anh.
A.3.15	Cổ đông có được cho cơ hội để đóng góp (các) vấn đề thảo luận vào trong chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ?	■	Cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi cho Hội đồng Quản trị, kể cả câu hỏi liên quan tới kiểm toán độc lập hàng năm, kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông, và đề xuất các giải pháp trong giới hạn hợp lý. Ghi nhận trong Biên bản ĐHĐCĐ.
A.4	Thị trường giao dịch thầu tóm công ty phải được phép hoạt động một cách hiệu quả và minh bạch		
A.4.1	Trong các trường hợp sáp nhập, mua lại và/hoặc thầu tóm cần được cổ đông thông qua, thành viên/ủy viên HĐQT của công ty được đề nghị có bổ nhiệm một bên độc lập đánh giá sự hợp lý của giá giao dịch sáp nhập, mua lại?	N/A	Tại Bảo Việt chưa xảy ra trường hợp này.
A.5	Cần tạo điều kiện thực hiện quyền sở hữu cho mọi cổ đông, bao gồm cả các nhà đầu tư tổ chức		
A.5.1	Công ty có công bố công khai chính sách/thực hành nhằm khuyến khích tham gia của cổ đông bên ngoài khuôn khổ ĐHĐCĐ?	■	Bảo Việt đã công bố rất chi tiết nội dung này trên báo cáo thường niên (mục quan hệ cổ đông, các chính sách về việc khuyến khích cổ đông thực hiện các quyền của mình, tạo điều kiện cho cổ đông tham dự bỏ phiếu, biểu quyết các vấn đề quan trọng).

❖ PHẦN B - ĐỐI XỬ BÌNH ĐẲNG VỚI CỔ ĐÔNG

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
B.1	Cổ phiếu và quyền biểu quyết		
B.1.1	Mỗi cổ phiếu phổ thông của công ty có một phiếu biểu quyết	■	
B.1.2	Trong trường hợp công ty có nhiều hơn một loại cổ phiếu, công ty có công bố số phiếu biểu quyết gắn với mỗi loại cổ phiếu (vd: thông qua trang thông tin điện tử/báo cáo/sở giao dịch chứng khoán/trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý)?	■	Bảo Việt công bố rõ nội dung “công ty chỉ có một loại cổ phiếu thường” trong thông báo chốt danh sách, website Bảo Việt, báo cáo tài chính và báo cáo thường niên.
B.2	Thông báo của ĐHĐCĐ		
B.2.1	Mỗi một Nghị quyết được thông qua chỉ chứa một nội dung.	■	
B.2.2	Tài liệu ĐHĐCĐ được dịch sang tiếng Anh và được công bố cùng ngày với tài liệu ĐHĐCĐ bằng tiếng Việt.	■	
	<i>Thông báo của ĐHĐCĐ có những chi tiết sau không:</i>		
B.2.3	Tài liệu ĐHĐCĐ có công bố tiểu sử của các ứng cử viên cho HĐQT (bao gồm các thông tin: tuổi, bằng cấp, lần bổ nhiệm đầu tiên, kinh nghiệm, và các vị trí HĐQT đang nắm giữ tại các công ty niêm yết khác).	■	Bảo Việt đã thực hiện công bố SYLL của ứng viên.
B.2.4	Kiểm toán viên/công ty kiểm toán chuẩn bị được bầu chọn/bầu chọn lại có được xác định rõ ràng?	■	Bảo Việt thực hiện tốt nội dung này theo Tờ trình ĐHĐCĐ về việc phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập.
B.2.5	Giấy ủy quyền ĐHĐCĐ được cung cấp dễ dàng	■	Đính kèm Thông báo Họp ĐHĐCĐ gửi cổ đông và up lên website Bảo Việt
B.3	Phải cấm giao dịch nội gián và lạm dụng mua bán tư lợi cá nhân		
B.3.1	Công ty có chính sách và/hoặc quy định cấm thành viên HĐQT và nhân viên không được kiếm lợi từ những kiến thức không được công bố ra bên ngoài	■	Quy định tại Quy chế quản trị công ty và Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp
B.3.2	Thành viên HĐQT được yêu cầu báo cáo về giao dịch cổ phiếu của họ trong vòng 3 ngày làm việc.	■	

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
B.4	Giao dịch bên liên quan của thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao		
B.4.1	Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT công bố lợi ích có liên quan trong các giao dịch và mọi xung đột lợi ích với công ty không?	■	Quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Tập đoàn
B.4.2	Công ty có quy định yêu cầu phải có một tiểu ban bao gồm các thành viên độc lập HĐQT rà soát GDBLQ (giao dịch bên liên quan) trọng yếu/quan trọng để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông không?	■	
B.4.3	Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích?	■	
B.4.4	Công ty có chính sách về khoản vay cho thành viên HĐQT, trong đó quy định cấm hoạt động này hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên cơ sở giao dịch hợp lý theo lãi suất thị trường	■	Theo quy định tại Khoản 4 Điều 40 của Điều lệ hiện hành, trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác, Tập đoàn không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác không phải là cổ đông và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các đối tượng này. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành của Tập đoàn mà Tập đoàn và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Khoản 5 Điều 40 Điều lệ hiện hành của Tập đoàn Bảo Việt.
B.5	Bảo vệ cổ đông thiểu số trước các hành vi lạm dụng		
B.5.1	Công ty có công bố về việc GDBLQ được thực hiện theo cách đảm bảo rằng những giao dịch đó là hợp lý và theo cơ chế thị trường?	■	Bảo Việt có nêu chính sách về việc đảm bảo công bằng và minh bạch trong giao dịch với các bên liên quan tại Báo cáo thường niên.

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
B.5.2	Trong trường hợp cần có phê duyệt của cổ đông thông qua các giao dịch các bên liên quan, việc biểu quyết phê duyệt phải được biểu quyết bởi các cổ đông không liên quan lợi ích.	■	Bảo Việt đã nêu rõ nội dung này trong phần giao dịch với Bên liên quan tại Báo cáo thường niên.

❖ PHẦN C - VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
C.1	Quyền của các bên có quyền lợi liên quan được pháp luật quy định hoặc theo các thỏa thuận song phương phải được tôn trọng		
	<i>Công ty có công bố chính sách và thực hành về:</i>		
C.1.1	Công ty có công bố chính sách về bảo vệ lợi ích của khách hàng.	■	Bảo Việt đã công bố chính sách này trên BCTN và Báo cáo phát triển bền vững.
C.1.2	Công bố chính sách và các thực hành, qui trình và thủ tục lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu?	■	Bảo Việt thực hiện tốt nội dung này, chi tiết nêu trong báo cáo phát triển bền vững
C.1.3	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty nhằm bảo đảm chuỗi giá trị của công ty thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với việc thúc đẩy phát triển bền vững ?	■	Bảo Việt đã công bố chính sách này trong Báo cáo phát triển bền vững.
C.1.4	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả nỗ lực của công ty trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động?	■	Bảo Việt đã công bố chiến lược và chính sách rõ ràng liên quan đến nội dung này trong Báo cáo phát triển bền vững
C.1.5	Công bố chính sách và các thực hành phòng chống tham nhũng của công ty?	■	Bảo Việt đã ban hành Quy tắc ứng xử và Quy chế Phòng chống rửa tiền. Đã ban hành bản tiếng Anh và tiếng Việt quy chế trên website.
C.1.6	Công bố chính sách và các thực hành, mô tả cách thức bảo vệ quyền lợi của chủ nợ?	N/A	Bảo Việt sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu cho các hoạt động kinh doanh.

C.1.7	Công ty có viết báo cáo/nội dung riêng mô tả các nỗ lực về các vấn đề về môi trường/kinh tế và xã hội?	■	Bảo Việt đã công bố chính sách này trên BCTN và Báo cáo phát triển bền vững
C.2	Khi lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan được pháp luật bảo vệ, các bên có quyền lợi liên quan phải có cơ hội được khiếu nại hiệu quả khi quyền lợi của họ bị vi phạm		
C.2.1	Công ty có cung cấp thông tin liên hệ trên website của công ty hay Báo cáo thường niên để các bên có quyền lợi liên quan (vd: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng...) có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ	■	Bảo Việt đã nêu rõ đầu mối liên lạc và bộ phận Quan hệ cổ đông trên Báo cáo thường niên và website Tập đoàn.
C.3	Cơ chế nâng cao hiệu quả tham gia của người lao động cần được phép xây dựng		
C.3.1	Công ty có công bố rõ ràng chính sách và thực hành, nỗ lực về sức khỏe, an toàn, và phúc lợi cho nhân viên?	■	
C.3.2	Công ty có công bố rõ ràng chính sách và thực hành, nỗ lực về các chương trình đào tạo và phát triển cho nhân viên?	■	
C.3.3	Công ty có chính sách khen thưởng gắn với hiệu quả hoạt động của công ty trong dài hạn hơn là trong ngắn hạn?	■	
C.4	Các bên có quyền lợi liên quan, bao gồm cả người lao động và tổ chức đại diện cho họ, phải được tự do truyền đạt những lo ngại của họ về những việc làm không hợp pháp hoặc không phù hợp đạo đức lên HĐQT và việc này không được ảnh hưởng tới quyền lợi của họ.		
C.4.1	Công ty có chính sách tố giác bao gồm quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên liên quan về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ khiếu nại chi tiết được đề cập trên trang web công ty hoặc báo cáo thường niên?	■	Được quy định tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của TĐBV ban hành kèm theo Quyết định số 126/2016/QĐ-TĐBV ngày 18/01/2016 của TGD Tập đoàn Bảo Việt
C.4.2	Công ty có chính sách hay thủ tục để bảo vệ nhân viên/cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp/không phù hợp đạo đức?	■	

❖ PHẦN D - CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
D.1	Cấu trúc sở hữu minh bạch		
D.1.1	Công bố thông tin sở hữu: danh tính cổ đông lớn nắm giữ từ 5% cổ phần trở lên	■	Bảo Việt đã thực hiện công bố rất cụ thể trong Báo cáo tóm tắt danh sách cổ đông gửi HOSE
D.1.2	Công bố thông tin sở hữu: cả số cổ phần trực tiếp và gián tiếp mà cổ đông lớn nắm giữ	■	

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
			(sau mỗi lần chốt danh sách cổ đông); Báo cáo thường niên, báo cáo quản trị bán niên và hàng năm theo quy định.
D.1.3	Công bố thông tin sở hữu: cả số cổ phần trực tiếp và gián tiếp mà các thành viên hội đồng quản trị nắm giữ	■	Bảo Việt đã thực hiện công bố rất cụ thể trong Báo cáo thường niên, báo cáo quản trị bán niên và hàng năm theo quy định.
D.1.4	Công bố thông tin sở hữu: cả số cổ phần trực tiếp và gián tiếp mà các thành viên ban điều hành nắm giữ	■	
D.1.5	Công bố thông tin chi tiết của các công ty con, liên kết, liên doanh: cả tên và số cổ phần mà công ty nắm giữ ở các công ty này	■	Bảo Việt đã thực hiện công bố rất cụ thể trong Báo cáo thường niên
D.2	Chất lượng của báo cáo thường niên		
	<i>Báo cáo thường niên có công bố:</i>		
D.2.1	Mục tiêu của công ty	■	Bảo Việt đã thực hiện công bố rất cụ thể trong Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững, đăng tải trên website của Tập đoàn Bảo Việt
D.2.2	Các chỉ số tài chính, ví dụ như một trong các chỉ tiêu căn bản sau: ROI, ROS, ROE và EPS	■	
D.2.3	Các chỉ số phi tài chính, ví dụ như thị phần hoặc chỉ số hài lòng khách hàng	■	
D.2.4	Chính sách cổ tức, cụ thể về chính sách chi trả, tỷ lệ cổ tức dự kiến	■	
D.2.5	Chi tiết tiểu sử (tối thiểu tuổi, trình độ đào tạo, chuyên môn, ngày đầu bổ nhiệm, kinh nghiệm phù hợp, và vị trí thành viên HĐQT nào khác đang nắm giữ tại các công ty niêm yết) của thành viên HĐQT	■	
D.2.6	Chi tiết về tham gia của mỗi thành viên HĐQT trong các cuộc họp HĐQT đã thực hiện trong năm	■	Công bố trong chương Quản trị doanh nghiệp của Báo cáo thường niên
D.2.7	Tổng thù lao của mỗi thành viên HĐQT	■	
	<i>Tuyên bố khẳng định về quản trị công ty</i>		
D.2.8	Báo cáo thường niên có công bố phát biểu, tuyên bố khẳng định sự tuân thủ đầy đủ của công ty với quy tắc quản trị công ty và trong trường hợp có tình trạng không tuân thủ, có xác định rõ và giải thích lý do cho mỗi vấn đề đó không?	■	Bảo Việt đã tuyên bố thực thi các quy định về quản trị công ty trong phần Báo cáo quản trị/Báo cáo thường niên
D.3	Công bố giao dịch bên liên quan		

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
D.3.1	Công ty có công bố chính sách về rà soát và phê duyệt GDBLQ trọng yếu/quan trọng?	■	Bảo Việt đã nêu rõ nội dung này trong phần giao dịch với Bên liên quan tại Báo cáo thường niên và nội dung nghị quyết giao dịch với bên liên quan trong vòng 24 giờ từ khi Hội đồng quản trị chấp thuận chủ trương
D.3.2	Công ty có công bố tên của bên liên quan, mối quan hệ, bản chất và giá trị cho mỗi GDBLQ trọng yếu/quan trọng?	■	
D.4	Thành viên HĐQT và giao dịch cổ phiếu của công ty		
D.4.1	Công ty có công bố giao dịch cổ phiếu của công ty do người người nội bộ của công ty thực hiện?	■	Bảo Việt đã nêu rõ nội dung này trong phần giao dịch với Bên liên quan tại Báo cáo thường niên
D.5	Kiểm toán độc lập và báo cáo kiểm toán		
	<i>Trường hợp cùng công ty kiểm toán cung cấp cả dịch vụ kiểm toán và phí phi kiểm toán</i>		
D.5.1	Phí kiểm toán và phí kiểm toán có được công bố công khai?		
D.5.1.1	Phí kiểm toán có được công bố công khai?	■	
D.5.1.2	Phí phi kiểm toán có được công bố công khai?	N/A	Bảo Việt không có phí phi kiểm toán
D.5.2	Công ty có phí phi kiểm toán nhiều hơn phí kiểm toán	N/A	Bảo Việt không có phí phi kiểm toán
D.6	Phương tiện truyền thông		
	<i>Công ty có sử dụng các hình thức truyền thông sau đây:</i>		
D.6.1	Báo cáo quý	■	Bảo Việt công bố rất đầy đủ
D.6.2	Trang web công ty	■	Bảo Việt đã bổ sung các nội dung tiếng Anh tại website của Công ty song song với các nội dung tiếng Việt
D.6.3	Đánh giá của chuyên gia phân tích	■	Đã thực hiện 02 Hội nghị, và hơn 10 buổi làm việc với các chuyên gia

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
			phân tích trong năm 2025
D.6.4	Thông tin trên phương tiện truyền thông/hợp báo.	■	Bảo Việt đã quảng bá thông tin về doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng
D.7	Nộp/công bố báo cáo thường niên/báo cáo tài chính đúng hạn		
D.7.1	Báo cáo tài chính được công bố trong vòng 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính	■	Bảo Việt thực hiện công bố báo cáo trong vòng 100 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
D.7.2	Báo cáo thường niên được công bố trong vòng 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính	■	Bảo Việt thực hiện công bố báo cáo trong vòng 110 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
D.7.3	Lời xác nhận trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất từ HĐQT và các cá nhân liên quan	■	Cung cấp đầy đủ thông tin và cập nhật thường xuyên
D.8	Website của Công ty		
	Công ty có website công bố thông tin cập nhật về:		
	<i>Công ty có website công bố thông tin cập nhật về:</i>		
D.8.1	Báo cáo Tài chính (quí gần nhất)	■	
D.8.2	Tài liệu của chuyên gia phân tích và cơ quan truyền thông	■	
D.8.3	Báo cáo thường niên có thể được tải về	■	
D.8.4	Thông báo và tài liệu họp ĐHCĐ và/hoặc ĐHCĐ bất thường	■	
D.8.5	Biên bản họp ĐHCĐ và/hoặc ĐHCĐ bất thường	■	
			Bảo Việt đã công bố trên BCTN và website Công ty

❖ PHẦN E - TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
E.1	Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT		
	<i>Trách nhiệm của HĐQT và chính sách quản trị công ty được xác định rõ ràng</i>		
E.1.1	Công ty có công bố Quy chế Quản trị công ty, điều lệ hoạt động HĐQT	■	Bảo Việt đã công bố Quy chế quản trị công ty lên website (Tiếng Việt và tiếng

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
			Anh)
E.1.2	Các loại quyết định phải có phê duyệt của thành viên HĐQT có được công bố công khai	■	Các Nghị quyết của HĐQT định được công bố công khai theo luật định, đồng thời báo cáo tại Báo cáo quản trị Công ty và Báo cáo thường niên
E.1.3	Vai trò và trách nhiệm của HĐQT có được quy định rõ ràng	■	Quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT và báo cáo hàng năm tại Báo cáo thường niên.
	<i>Tầm nhìn/sứ mệnh của công ty</i>		
E.1.4	Công ty có tuyên bố về tầm nhìn và sứ mệnh được xem xét, cập nhật	■	Bảo Việt có công bố đầy đủ nội dung này trong Báo cáo thường niên.
E.1.5	Thành viên HĐQT có đóng vai trò lãnh đạo trong quá trình xây dựng/theo dõi chiến lược của công ty ít nhất một năm?	■	HĐQT Tập đoàn thực hiện rà soát chiến lược định kỳ hàng năm và được trình bày trong Báo cáo thường niên
E.1.6	Thành viên HĐQT có quy trình xem xét, giám sát, theo dõi việc thực hiện chiến lược của công ty?	■	Bảo Việt tuân thủ nội dung này, HĐQT chỉ đạo việc xây dựng chiến lược và giám sát việc thực hiện, rà soát chiến lược định kỳ tại các kỳ họp HĐQT.
E.2	Cơ cấu HĐQT		
	<i>Bộ Quy tắc Đạo đức hoặc ứng xử</i>		
E.2.1	Công ty công bố chi tiết bộ Quy tắc đạo đức	■	Bảo Việt đã công bố nội dung Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trên website (tiếng Anh và tiếng Việt)
E.2.2	Công ty nêu rõ rằng: tất cả HĐQT, thành viên Ban điều hành và nhân viên được yêu cầu tuân thủ bộ Quy tắc ứng xử	■	
E.2.3	Công ty nêu rõ cách thực thi và kiểm soát việc tuân thủ bộ Quy tắc ứng xử	■	
	<i>Thành phần và cơ cấu của HĐQT</i>		
E.2.4	HĐQT có tối thiểu 50% thành viên độc lập	■	HĐQT có 03 thành viên độc lập HĐQT, tuân thủ về số lượng tối thiểu về thành viên độc lập HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tập đoàn

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
E.2.5	Công ty có giới hạn về nhiệm kỳ tối đa 9 năm hoặc ít hơn hoặc tối đa 2 nhiệm kỳ 5 năm đối với mỗi thành viên HĐQT độc lập?	■	Đã được quy định tại Điều 26.2 Điều lệ hiện hành của TĐBV, theo đó, Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Tập đoàn không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.
E.2.6	Công ty có đặt ra giới hạn tối đa năm vị trí HĐQT mà một thành viên HĐQT độc lập/không điều hành có thể nắm giữ đồng thời tại những công ty khác không?	■	Đã được quy định tại Điều 11.3 Quy chế Quản trị hiện hành của TĐBV, theo đó, Thành viên HĐQT của Tập đoàn không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác.
E.2.7	Công ty có thành viên HĐQT điều hành nào đang nắm giữ hơn 2 chức vụ trong HĐQT ở các công ty niêm yết khác ngoài tập đoàn	■	Công ty không có thành viên HĐQT điều hành nào đang nắm giữ hơn 2 chức vụ trong HĐQT ở công ty niêm yết khác ngoài TĐ
	<i>Tiểu ban Nhân sự</i>		
E.2.8	Công ty có tiểu ban nhân sự	■	Bảo Việt có Ủy ban Thủ lao và Bổ nhiệm thuộc HĐQT
E.2.9	Thành viên trong Tiểu ban nhân sự phần lớn là thành viên độc lập HĐQT (hơn 50%)	■	01 Thành viên độc lập HĐQT tham gia là thành viên của Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Thành viên độc lập HĐQT tham gia Tiểu ban nhưng không phải là chủ tịch tiểu ban
E.2.10	Chủ tịch tiểu ban nhân sự là thành viên độc lập HĐQT	■	
E.2.11	Công ty có công bố vai trò, nhiệm vụ, và điều lệ hoạt động của tiểu ban nhân sự	■	Bảo Việt thực hiện tốt các yêu cầu này, đã báo cáo trong Báo cáo thường niên.
E.2.12	Công bố chi tiết tham dự cuộc họp của các thành viên tiểu ban nhân sự	■	
	<i>Tiểu ban Thủ lao/ Tiểu ban Lương thưởng</i>		
E.2.13	Công ty có tiểu ban lương thưởng	■	Bảo Việt có Ủy ban Thủ lao và Bổ nhiệm thuộc HĐQT
E.2.14	Thành viên trong Tiểu ban lương thưởng phần lớn là thành viên HĐQT độc lập (hơn 50%)	■	01 Thành viên độc lập HĐQT tham gia là thành viên của Tiểu ban trực thuộc HĐQT. Thành viên độc lập HĐQT
E.2.15	Chủ tịch tiểu ban lương thưởng là thành viên HĐQT độc lập	■	

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
			tham gia Tiểu ban nhưng không phải là chủ tịch tiểu ban
E.2.16	Công ty có công bố vai trò, nhiệm vụ, và điều lệ hoạt động của tiểu ban lương thưởng	■	Bảo Việt thực hiện tốt các yêu cầu này trong Báo cáo thường niên.
E.2.17	Công bố chi tiết tham dự cuộc họp của các thành viên tiểu ban lương thưởng	■	
	<i>Tiểu ban Kiểm toán¹</i>		
E.2.18	Công ty có Tiểu ban kiểm toán	■	Bảo Việt có Ban Kiểm soát
E.2.19	Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát có bao gồm toàn bộ thành viên không điều hành với đa số thành viên/ủy viên độc lập	■	01 Thành viên độc lập HĐQT tham gia là thành viên của Tiểu ban trực thuộc HĐQT
E.2.20	Chủ tịch của Tiểu ban Kiểm toán/ Ban Kiểm soát có phải là thành viên độc lập	■	Thành viên độc lập HĐQT tham gia Tiểu ban nhưng không phải là chủ tịch tiểu ban
E.2.21	Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát	■	Bảo Việt thực hiện tốt các yêu cầu này, đã báo cáo trong Báo cáo thường niên.
E.2.22	Có ít nhất 1 thành viên độc lập của Tiểu ban có chuyên môn về kế toán (bằng cấp hoặc kinh nghiệm kế toán)	■	Cả 3 kiểm soát viên đều có chứng chỉ kế toán viên, kiểm toán viên
E.2.23	Công bố chi tiết tham dự cuộc họp của các thành viên Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát	■	Bảo Việt thực hiện tốt các yêu cầu này, đã báo cáo trong Báo cáo thường niên
E.2.24	Tiểu ban Kiểm toán/Ban Kiểm soát có nhiệm vụ chính trong việc đưa ra khuyến nghị về bổ nhiệm, và miễn nhiệm kiểm toán độc lập	■	
E.3	Quy trình HĐQT		
	<i>Họp và tham dự họp HĐQT</i>		
E.3.1	Họp HĐQT có được lập kế hoạch trước năm tài chính	■	HĐQT đã thực hiện lập kế hoạch hoạt động, bao gồm lịch họp HĐQT trong năm trước năm tài chính kế tiếp
E.3.2	HĐQT họp ít nhất 6 lần trong năm	■	Năm 2025, HĐQT Bảo Việt thực hiện 04 cuộc họp HĐQT trực tiếp và 123 lần xin ý kiến HĐQT bằng văn bản
E.3.3	Mỗi thành viên HĐQT tham gia ít nhất 75% tổng số cuộc họp HĐQT trong năm đánh giá	■	Bảo Việt thực hiện tốt các yêu cầu này, đã báo cáo trong Báo cáo thường niên.

¹ Tiêu chí này áp dụng cho Ban Kiểm soát đối với Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS (Theo tư vấn của Chuyên gia đánh giá ACGS của ASEAN)

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
E.3.4	Công ty có yêu cầu tỉ lệ biểu quyết thông qua là tối thiểu 2/3 trong các quyết định của HĐQT?	■	Hiện tại Bảo Việt đang thực hiện theo nguyên tắc đa số tuân thủ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ
E.3.5	Có ít nhất 1 cuộc họp giữa các thành viên HĐQT không điều hành mà không có mặt các thành viên điều hành trong năm đánh giá	■	Bảo Việt chưa thực hiện quy định này
	<i>Tiếp cận thông tin</i>		
E.3.6	Tài liệu họp HĐQT được gửi tới các thành viên tối thiểu 5 ngày làm việc trước khi cuộc họp diễn ra	■	Bảo Việt tuân thủ quy định này, cung cấp các tài liệu bằng Tiếng Anh và Tiếng Việt
E.3.7	Công ty có nêu rõ trách nhiệm quan trọng của thư ký công ty trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện vai trò của mình	■	Bảo Việt đã nêu rõ trong Điều lệ và BCTN
E.3.8	Thư ký công ty có được đào tạo về pháp lý, kế toán hay thực hành công tác thư ký công ty và được cập nhật các vấn đề mới có liên quan các nội dung trên?	■	Bảo Việt đảm bảo yêu cầu này
	<i>Bổ nhiệm và bầu lại HĐQT</i>		
E.3.9	Công ty công bố tiêu chuẩn lựa chọn thành viên HĐQT mới	■	Theo thông báo của HĐQT về việc bầu thành viên HĐQT mới tại các kỳ họp ĐHĐCĐ
E.3.10	Công ty công bố quy trình bổ nhiệm thành viên HĐQT mới	■	Bảo Việt có đưa ra quy chế bầu thành viên HĐQT
E.3.11	Tất cả các thành viên HĐQT có được bầu lại tối thiểu 3 năm, hoặc 5 năm đối với công ty niêm yết ở những quốc gia có pháp luật quy định nhiệm kỳ 5 năm một lần? (<i>Nhiệm kỳ 5 năm phải được yêu cầu bởi các đạo luật đã có từ trước khi có Thẻ Điểm Quản trị ASEAN vào năm 2011</i>)	■	Nhiệm kỳ thành viên HĐQT tại Tập đoàn Bảo Việt là 05 năm
	<i>Các vấn đề thù lao</i>		
E.3.12	Công bố chính sách/thông lệ về thù lao (phí, trợ cấp bằng hiện vật và các khoản thù lao khác) đối với t/v HĐQT điều hành và TGD.	■	Bảo Việt cung cấp các vấn đề thù lao tại Báo cáo thường niên
E.3.13	Công bố cấu trúc thù lao của thành viên HĐQT không điều hành	■	
E.3.14	Cổ đông và HĐQT có thông qua thù lao của ban điều hành	■	-HĐQT thông qua mức lương thưởng của Ban Điều hành -ĐHĐCĐ phê duyệt quỹ thưởng hoàn thành Kế hoạch kinh doanh cho Ban Điều hành
E.3.15	Công ty có các chính sách, tiêu chuẩn có thể đo lường để gắn mức thù lao chi trả dựa trên thành tích của các thành viên HĐQT điều hành hoặc ban điều hành với lợi ích lâu dài của công ty, chẳng hạn như áp dụng điều khoản thu		Việc chi trả thù lao căn cứ theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP, Nghị định 248/2025/NĐ-CP của Chính

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
	hồi, chính sách khoản thưởng hoãn lại (Clawback provision, deffered bonus)?		phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước, Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, theo tinh thần của Luật Quản lý đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp 68/2025/QH15 và không có các điều khoản thu hồi, chính sách khoản thưởng hoãn lại
	<i>Kiểm toán nội bộ</i>		
E.3.16	Công ty có bộ phận kiểm toán nội bộ riêng biệt	■	Bảo Việt thành lập Ban Kiểm toán nội bộ từ trước năm 2010
E.3.17	Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ có được công bố, hoặc nếu được thuê ngoài, tên của công ty thuê ngoài có được công bố công khai?	■	Bảo Việt đã thực hiện các nội dung này trong Báo cáo thường niên - công bố Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ, đồng thời đã thực hiện công bố thông tin lý lịch của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ.
E.3.18	Việc bổ nhiệm và bãi nhiệm của nhân viên kiểm toán nội bộ phải thông qua Tiểu ban Kiểm toán	■	Bảo Việt đã thực hiện các nội dung này đối với việc bổ nhiệm Lãnh đạo thuộc Kiểm toán nội bộ.
	<i>Giám sát rủi ro</i>		
E.3.19	Công ty công bố quy trình kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro thích hợp	■	Bảo Việt thực hiện tốt nội dung này tại Báo cáo thường niên
E.3.20	Báo cáo thường niên/Báo cáo quản trị công ty có công bố rằng thành viên HĐQT đã rà soát các chốt kiểm soát trọng yếu của công ty (bao gồm các chốt kiểm soát về hoạt động, tài chính và tuân thủ) và các hệ thống quản lý rủi ro?	■	
E.3.21	Công ty có công bố cách thức quản lý các rủi ro quan trọng (như tài chính, vận hành bao gồm công nghệ thông tin, môi trường, xã hội và kinh tế)?	■	
E.3.22	BCTN của công ty có lời xác nhận từ HĐQT hoặc BKS về sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống quản lý rủi ro của công ty?	■	Cung cấp tại Báo cáo thường niên (Phần hệ thống kiểm soát nội bộ)
E.4	Nhân sự trong HĐQT		
	<i>Chủ tịch HĐQT</i>		
E.4.1	Chủ tịch HĐQT và TGD không cùng 1 người đảm nhiệm	■	
E.4.2	Chủ tịch HĐQT là thành viên độc lập	■	Chủ tịch HĐQT không phải là thành viên độc lập

Mã	Tiêu chí	Tình hình tuân thủ tại Bảo Việt	Ghi chú/Đề xuất cải thiện
E.4.3	Có bất kỳ thành viên HĐQT là nguyên Tổng Giám đốc/Giám đốc điều hành của công ty trong 2 năm trước?	■	
E.4.4	Công ty công bố vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT	■	Bảo Việt công bố tại Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT và Báo cáo thường niên
	<i>Trưởng Thành viên HĐQT độc lập</i>		
E.4.5	Nếu chủ tịch không phải là thành viên HĐQT độc lập, HĐQT có bầu chọn Trưởng thành viên độc lập (Lead independent director) và vai trò của vị trí này có được xác định rõ ràng?	N/A	Các thành viên độc lập HĐQT thực hiện chức năng, nhiệm vụ độc lập.
	<i>Kỹ năng và năng lực</i>		
E.4.6	Công ty có thành viên HĐQT không điều hành có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực hoạt động chính của công ty	■	
E.5	Hiệu quả HĐQT		
	<i>Phát triển thành viên HĐQT</i>		
E.5.1	Công ty có chương trình định hướng cho các thành viên HĐQT mới	■	Bảo Việt đã có bản đồ học tập cho từng vị trí chuyên môn, và hiện đang rà soát cập nhật bổ sung các chương trình dành cho t/v HĐQT mới và các chương trình đào tạo dành riêng cho t/v HĐQT
E.5.2	Công ty có chính sách khuyến khích các thành viên HĐQT tham gia các chương trình đào tạo chuyên môn/quản trị cao hơn	■	
	<i>Bổ nhiệm và hiệu quả của TGD/Ban điều hành</i>		
E.5.3	Công ty có công bố cách thức thành viên HĐQT xây dựng quy hoạch kế nhiệm cho vị trí TGD/Giám đốc Điều hành/Quản lý chủ chốt?	■	
E.5.4	HĐQT có tiến hành đánh giá hoạt động hàng năm đối với TGD	■	
	<i>Đánh giá HĐQT</i>		Quy định cụ thể trong Quy chế hoạt động của HĐQT, đã báo cáo kết quả đánh giá tại phần Báo cáo hoạt động của HĐQT tại BCTN 2020
E.5.5	Công ty có tiến hành đánh giá năng lực hằng năm đối với HĐQT và công bố quy trình đánh giá cũng như các tiêu chí dùng trong đánh giá?	■	Đã tiến hành đánh giá và công bố trên Báo cáo thường niên
	<i>Đánh giá thành viên HĐQT</i>		
E.5.6	Công ty có tiến hành đánh giá năng lực hằng năm đối với từng thành viên HĐQT và công bố quy trình đánh giá cũng như các tiêu chí dùng trong đánh giá?	■	Đã tiến hành đánh giá và công bố trên Báo cáo thường niên
	<i>Đánh giá thành viên HĐQT</i>		
E.5.7	Công ty có tiến hành đánh giá năng lực hằng năm đối với các tiểu ban của HĐQT và công bố quy trình đánh giá cũng như các tiêu chí dùng trong đánh giá?	■	Đã tiến hành đánh giá và công bố trên Báo cáo thường niên

Đánh giá tác động của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155), Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155 (Nghị định 245) và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155 (Thông tư 116) đối với quản trị công ty tại Tập đoàn Bảo Việt, cụ thể như sau:

1. Việc quản trị công ty tại Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (Nghị định 155), Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155 (Nghị định 245) và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155 (Thông tư 116) và các quy định khác của pháp luật có liên quan theo các nguyên tắc sau: cơ cấu quản trị hợp lý, hiệu quả; bảo đảm hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; nâng cao trách nhiệm của Hội đồng quản trị đối với công ty và cổ đông; bảo đảm quyền của cổ đông, đối xử bình đẳng giữa các cổ đông; bảo đảm vai trò của nhà đầu tư, thị trường chứng khoán và các tổ chức trung gian trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị công ty; tôn trọng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan trong quản trị công ty; công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của công ty; bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin công bằng.

2. Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Tập đoàn đã xây dựng Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua tuân thủ theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 155, Nghị định 245 và Thông tư số 116 và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Phù hợp với quy định của Nghị định 155, hàng năm, Tập đoàn đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

4. Về tư cách và số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại Tập đoàn đã đáp ứng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và quy định tại Nghị định 155, Nghị định 245.

5. Các báo cáo quản trị công ty đại chúng

- Tập đoàn đã báo cáo về tình hình quản trị công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (bao gồm các báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo hoạt động của

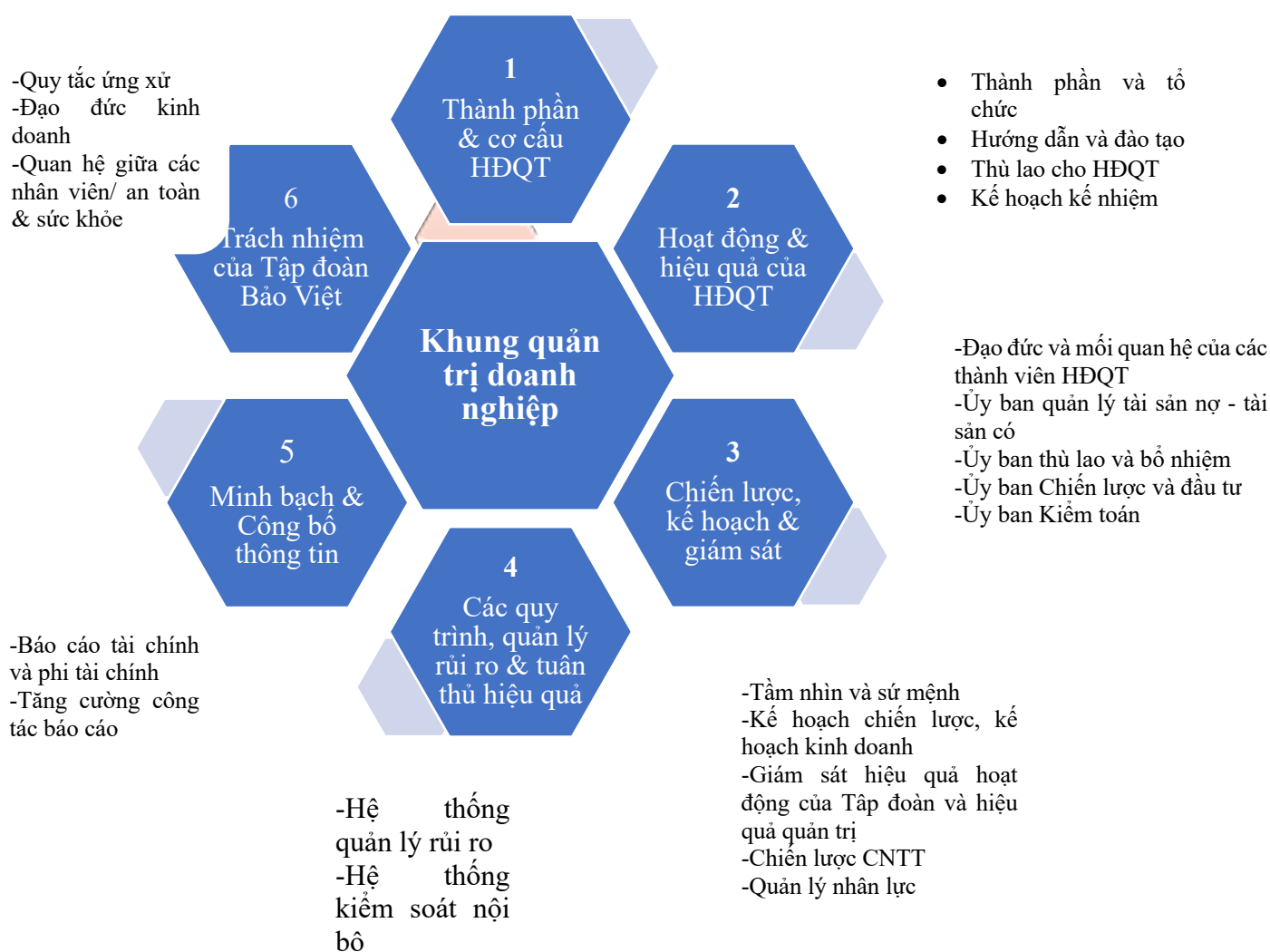
Ban kiểm soát, ...) và công bố thông tin trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

- Tập đoàn đã thực hiện nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty định kỳ 06 tháng theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

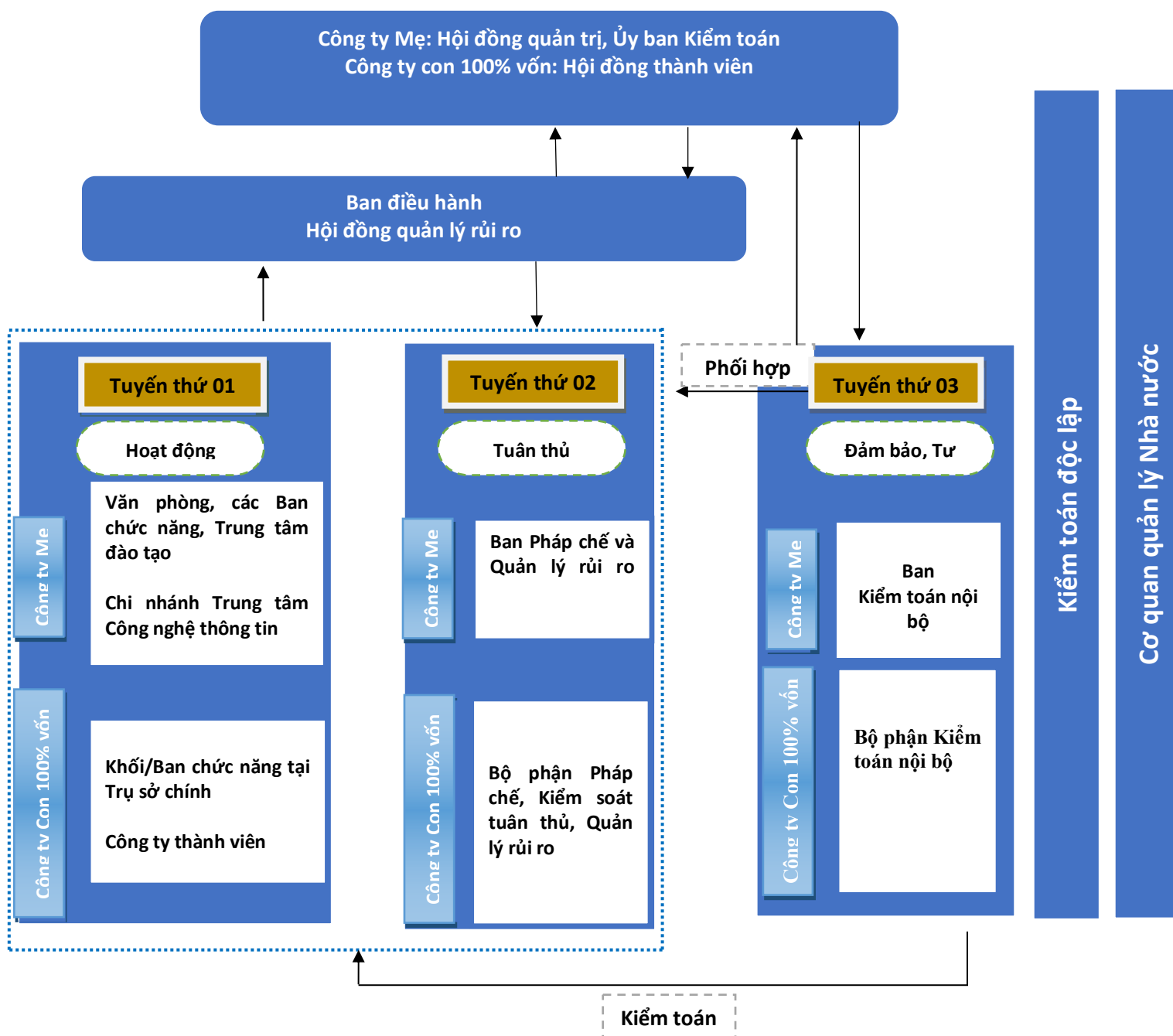
6. Tránh xung đột lợi ích: giao dịch giữa Tập đoàn với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, Người quản lý doanh nghiệp khác hoặc với những người có liên quan của các đối tượng này được trình Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận. Tập đoàn thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết về giao dịch liên quan trên cơ sở theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Vị trí của hệ thống kiểm soát nội bộ trong khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt



Tập đoàn Bảo Việt áp dụng mô hình “Ba tuyến bảo vệ” để đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro được vận hành một cách hiệu quả và chặt chẽ:



Ghi chú:

↑	Trách nhiệm giải trình, báo cáo
↓	Ủy quyền, định hướng, giám sát
↔	Phối hợp

Tuyến thứ nhất là các bộ phận tác nghiệp, kinh doanh trực tiếp. Nhiệm vụ chính của các đơn vị này là xác định, đánh giá, ngăn ngừa, báo cáo và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh và các quy trình vận hành khác; bảo vệ lợi ích của đơn vị thông qua việc tự đánh giá, giám sát hiệu quả của biện pháp quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ tại đơn vị.

Tuyến thứ hai là bộ phận pháp chế, kiểm soát tuân thủ, quản lý rủi ro. Nhiệm vụ của tuyến này là xây dựng chính sách và hướng dẫn về quản lý rủi ro và kiểm soát tuân thủ, cung cấp tư vấn, phản biện độc lập khách quan đối với Tuyến bảo vệ thứ nhất; quản lý rủi ro thông qua việc thiết lập khẩu vị rủi ro, hạn mức, xây dựng quy trình/hướng dẫn, theo dõi, cảnh báo sớm, quản lý danh mục rủi ro; thực hiện giám sát và kiểm tra tính tuân thủ thông qua hệ thống khung tuân thủ và biểu đồ tuân thủ của đơn vị.

Tuyến thứ ba là bộ phận Kiểm toán nội bộ. Đây là bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty Mẹ/ Hội đồng thành viên Công ty con 100% vốn, có nhiệm vụ kiểm tra độc lập, khách quan đối với tuyến thứ 1 và thứ 2 nhằm hỗ trợ các tuyến này cải thiện hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, qua đó, hỗ trợ Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên, Ban điều hành cải thiện công tác quản trị doanh nghiệp, bảo vệ tài sản, danh tiếng và sự bền vững của Tập đoàn/ Công ty con.

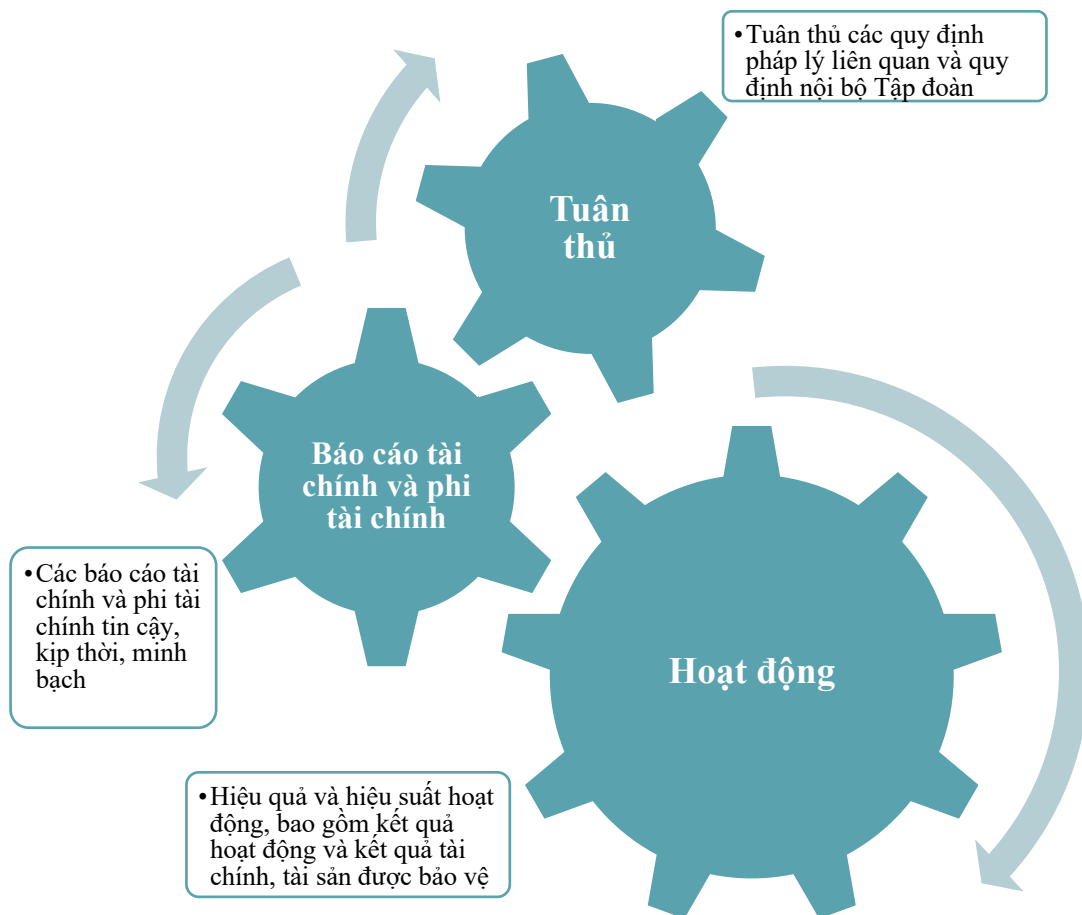
Các bộ phận Kiểm toán nội bộ, kiểm soát tuân thủ, quản lý rủi ro, pháp chế tại Công ty Mẹ và các Công ty con là trụ thủ đắc lực của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban điều hành trong việc đảm bảo cho hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động một cách gắn kết, hiệu quả xuyên suốt toàn Tập đoàn.

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Khái niệm

Theo Quy chế Quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, kiểm soát nội bộ (KSNB) là quy trình do Tập đoàn Bảo Việt ban hành, được áp dụng trong phạm vi Tập đoàn Bảo Việt, được thực hiện và duy trì để tạo ra sự đảm bảo hợp lý về khả năng đạt được mục tiêu của Tập đoàn Bảo Việt.

Mục tiêu



Các câu phần của hệ thống kiểm soát nội bộ Tập đoàn Bảo Việt và đánh giá của các Ban Kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt thực hiện đánh giá tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ xuyên suốt toàn Tập đoàn theo tất cả các cấp độ dựa trên 17 nguyên tắc tương ứng với 05 câu phần của khung kiểm soát nội bộ COSO 2013.

(Bảng dưới đây mô tả phương pháp đánh giá của Ban Kiểm toán nội bộ. Kết quả đánh giá chỉ có tính chất minh họa)

Câu phần và nguyên tắc		Đánh giá của Ban Kiểm toán nội bộ		
Tên câu phần: Môi trường kiểm soát				
Nguyên tắc	Mô tả kiểm soát tại Tập đoàn Bảo Việt	Kiểm soát có tồn tại không?	Kiểm soát có hoạt động hiệu quả không?	Kết luận
1.Cam kết về tính chính trực và các giá trị đạo đức	Đã ban hành Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp.	✓	✓	●
2.Hội đồng quản trị độc lập với Ban điều hành và thực hiện giám sát việc xây dựng, triển khai và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ	Quy định rõ và thống nhất trách nhiệm kiểm soát nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các bộ phận, cá nhân trong Quy chế quản trị và các quy định có liên quan khác.	✓	✓	●
3.Ban điều hành, dưới sự giám sát của Hội đồng quản trị, thiết lập cơ cấu tổ chức, cơ chế báo cáo và phân định quyền hạn, trách nhiệm trong việc thực hiện mục tiêu		✓	✓	●
4.Cam kết thu hút, phát triển và duy trì các cán bộ có năng lực phù hợp với mục tiêu của Tập đoàn	Ban hành và thống nhất áp dụng Quy chế tuyển dụng nhân sự, Quy chế đào tạo, Quy chế Quản lý cán bộ, Quy chế trả lương, Quy định về quản lý hiệu quả làm việc...	✓	✓	●
5.Đảm bảo các cá nhân chịu trách nhiệm đối với kiểm soát nội bộ trong việc thực hiện mục tiêu	Tham chiếu nguyên tắc 2 và 3.	✓	✓	●
Tên câu phần: Đánh giá rủi ro				
1.Xác định rõ các mục tiêu, làm cơ sở cho việc nhận diện và đánh giá các rủi ro liên quan đến mục tiêu	Ban hành Chiến lược quản lý rủi ro và thiết lập mục tiêu quản lý rủi ro hàng năm xuyên suốt từ Tập đoàn đến các Công ty con để đảm bảo hỗ trợ cho việc nhận diện, đánh giá, xử lý các rủi ro và đảm bảo tính gắn kết giữa mục tiêu và rủi ro ở mọi cấp độ (chiến lược, hàng năm, toàn Tập đoàn, từng đơn vị thành viên,	✓	✓	●

	từng bộ phận, quy trình, cá nhân).			
2. Nhận diện rủi ro liên quan đến việc hoàn thành mục tiêu xuyên suốt toàn Tập đoàn và phân tích rủi ro làm cơ sở cho việc xác định cách thức quản lý rủi ro	Ban hành Quy chế quản lý rủi ro nhằm nhận diện, kiểm soát và báo cáo về các rủi ro chính, bao gồm: rủi ro bảo hiểm, rủi ro hoạt động, rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro danh tiếng, rủi ro chiến lược, rủi ro phát triển bền vững; Quy chế quản lý rủi ro quy định rõ cơ cấu tổ chức, quyền hạn và trách nhiệm của các cấp trong công tác quản lý rủi ro; cách thức nhận diện các rủi ro trọng yếu và các chuẩn mực quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con Ban hành Chính sách quản lý rủi ro, Tuyên bố khẩu vị rủi ro và hạn mức rủi ro chủ yếu của Tập đoàn Bảo Việt cho từng thời kỳ.	✓	✓	●
3. Xem xét nguy cơ gian lận khi đánh giá rủi ro liên quan đến việc hoàn thành các mục tiêu	Rủi ro gian lận là một trong số các loại rủi ro được nhận diện, đánh giá trong Quy chế quản lý rủi ro, Chính sách quản lý rủi ro.	✓	✓	●
4. Nhận diện và đánh giá các thay đổi có thể ảnh hưởng đáng kể đến hệ thống kiểm soát nội bộ	Các vấn đề liên quan đến rủi ro (ví dụ: các yếu tố tác động từ môi trường bên ngoài như chính sách, cơ chế, chính trị...) được phản ánh trong các Báo cáo Ban điều hành đồng thời được phân tích, đánh giá và xử lý tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng Quản lý rủi ro (RMC) và Ủy ban Tài sản Nợ - Tài sản có (ALCO).	✓	✓	●
Tên cấu phần: Hoạt động kiểm soát				
1. Lựa chọn và phát triển các hoạt động kiểm soát nhằm giảm thiểu rủi ro ở mức độ có thể chấp nhận được	Các biện pháp kiểm soát được thiết lập và vận hành đối với mọi hoạt động tại tất cả các cấp, được lồng ghép trong các tác nghiệp hàng ngày ở tất cả các quy trình nghiệp vụ.	✓	✓	●
2. Lựa chọn và phát triển các hoạt động kiểm soát chung về công nghệ thông tin để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu	Các loại hình kiểm soát chính bao gồm: Kiểm soát định hướng, Kiểm soát phòng ngừa, Kiểm soát phát hiện; Kiểm soát thủ công, Kiểm soát tự động. Trong đó kiểm soát tự động thông qua hệ thống CNTT đóng vai trò quan trọng nhằm hạn chế sai sót và tác động của con	✓	✓	●
3. Triển khai các hoạt động kiểm soát thông qua các chính sách và thủ tục		✓	✓	●

	người tới hiệu quả của kiểm toán. Các biện pháp kiểm soát chính bao gồm: rà soát kết quả hoạt động của Ban điều hành cấp cao, từng phòng ban; thẩm định, phê duyệt; phân tích các chỉ số KPIs...			
Tên cấu phần: Thông tin và truyền thông				
1.Thu thập, tạo lập và sử dụng những thông tin thích hợp và có chất lượng để hỗ trợ cho hệ thống kiểm soát nội bộ	Các thông tin bên ngoài có liên quan hoặc ảnh hưởng đến Tập đoàn Bảo Việt được thường xuyên theo dõi, tổng hợp, phân tích, đánh giá và xử lý tại bộ phận Truyền thông - Thương hiệu.	✓	✓	●
2.Truyền thông trong nội bộ Tập đoàn các thông tin cần thiết, bao gồm thông tin về mục tiêu và trách nhiệm của các cá nhân đối với KSNB, nhằm hỗ trợ cho hệ thống kiểm soát nội bộ	Ban điều hành xây dựng một mạng xã hội chung (Viva Engage, Teams) trong toàn hệ thống Bảo Việt đảm bảo trao đổi thông tin cởi mở. Các thông tin cần thiết được truyền đạt một cách thông suốt, kịp thời và hiệu quả giữa các cấp, bộ phận và cá nhân có liên quan.	✓	✓	●
3.Truyền thông với các bên liên quan bên ngoài Tập đoàn về những vấn đề ảnh hưởng đến hệ thống kiểm soát nội bộ	Các thông tin cung cấp ra bên ngoài cho khách hàng, đối tác, cổ đông, cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua Người được ủy quyền Công bố thông tin của Tập đoàn Bảo Việt.	✓	✓	●
Tên cấu phần: Giám sát				
1.Lựa chọn, phát triển và thực hiện đánh giá liên tục và/hoặc độc lập để xác nhận sự hiện hữu và sự vận hành của các cấu phần của hệ thống kiểm soát nội bộ	Giám sát thường xuyên: lãnh đạo các bộ phận kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động kiểm soát của cán bộ, nhân viên dưới quyền trong các tác nghiệp hàng ngày. Xây dựng và triển khai hệ thống báo cáo tài chính và báo cáo đầu tư real-time để giám sát thường xuyên tình hình kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty Mẹ và các công ty con trong toàn hệ thống, hỗ trợ Ban điều hành trong việc ra quyết định. Giám sát độc lập/định kỳ: Việc giám sát định kỳ được thực hiện thông qua Ủy ban Kiểm toán. Ủy ban Kiểm toán cung cấp cho Hội đồng quản trị các đánh giá về tính đầy đủ và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn, của bộ phận Kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại các Đơn vị thành viên, và của Kiểm toán độc lập.	✓	✓	●
2.Đánh giá và truyền thông kịp thời các điểm yếu của hệ thống kiểm soát nội bộ tới các bên chịu trách nhiệm thực hiện hành động khắc phục, bao gồm Ban điều hành và Hội đồng quản trị, nếu phù hợp		✓	✓	●

Ghi chú

- Hiệu lực
- Khu vực cải thiện tiềm năng
- ✓ Có tồn tại/hiệu quả

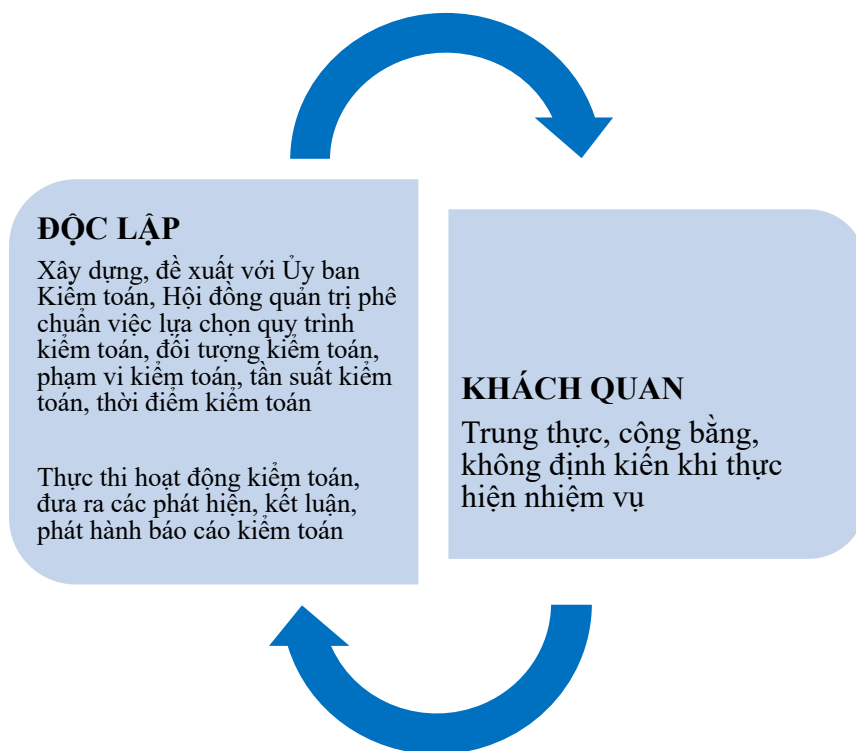
HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Năm 2025, Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán thông qua việc mở rộng áp dụng phương pháp kiểm toán liên tục trên nhiều lĩnh vực, song song với việc duy trì các cuộc kiểm toán theo phương pháp truyền thống. Các ứng dụng phân tích dữ liệu được triển khai ngày càng đa dạng, chuyên sâu và có hệ thống, tận dụng hiệu quả các nguồn dữ liệu đã được thu thập, chuẩn hóa và kết nối từ các phần mềm quản lý nghiệp vụ tại các đơn vị được kiểm toán. Bên cạnh việc tiếp tục sử dụng Power BI tại tất cả các lĩnh vực kiểm toán, Ban Kiểm toán nội bộ từng bước tiếp cận và áp dụng các phương pháp kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu và rủi ro, góp phần nâng cao chất lượng phân tích, đánh giá xu hướng hoạt động kinh doanh của các đơn vị qua các năm. Qua đó, công tác đánh giá rủi ro, lựa chọn đơn vị và phạm vi kiểm toán, cũng như việc đưa ra các cảnh báo và khuyến nghị được thực hiện kịp thời, hiệu quả và có cơ sở hơn, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật trong nước, các chuẩn mực kiểm toán nội bộ quốc tế và thông lệ nghề nghiệp tốt nhất.

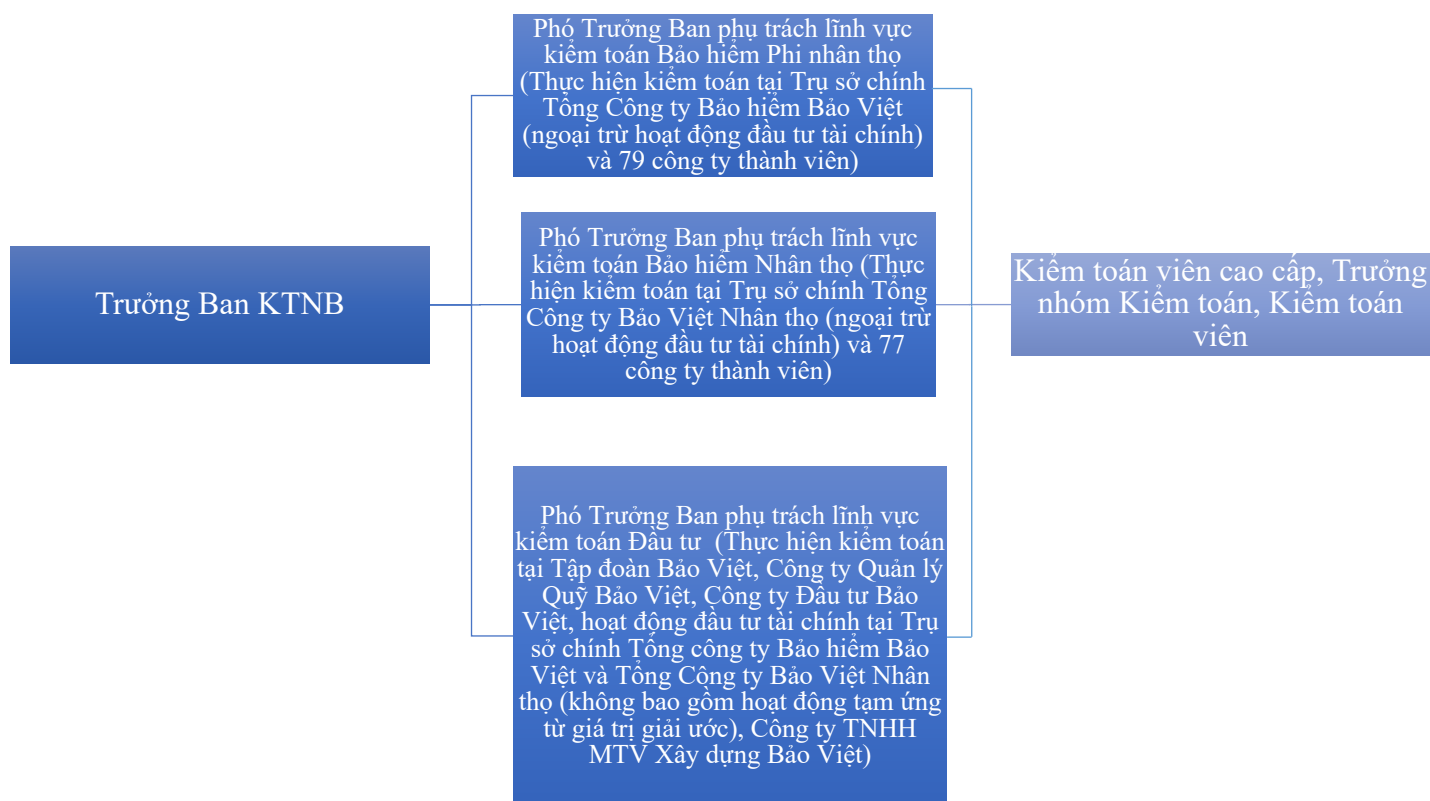
Chức năng, nhiệm vụ

Cung cấp cho HĐQT, UBKT những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của các đối tượng kiểm toán dựa trên hoạt động đảm bảo và tư vấn nhằm hỗ trợ Tập đoàn trong việc đạt được các mục tiêu.

Nguyên tắc hoạt động



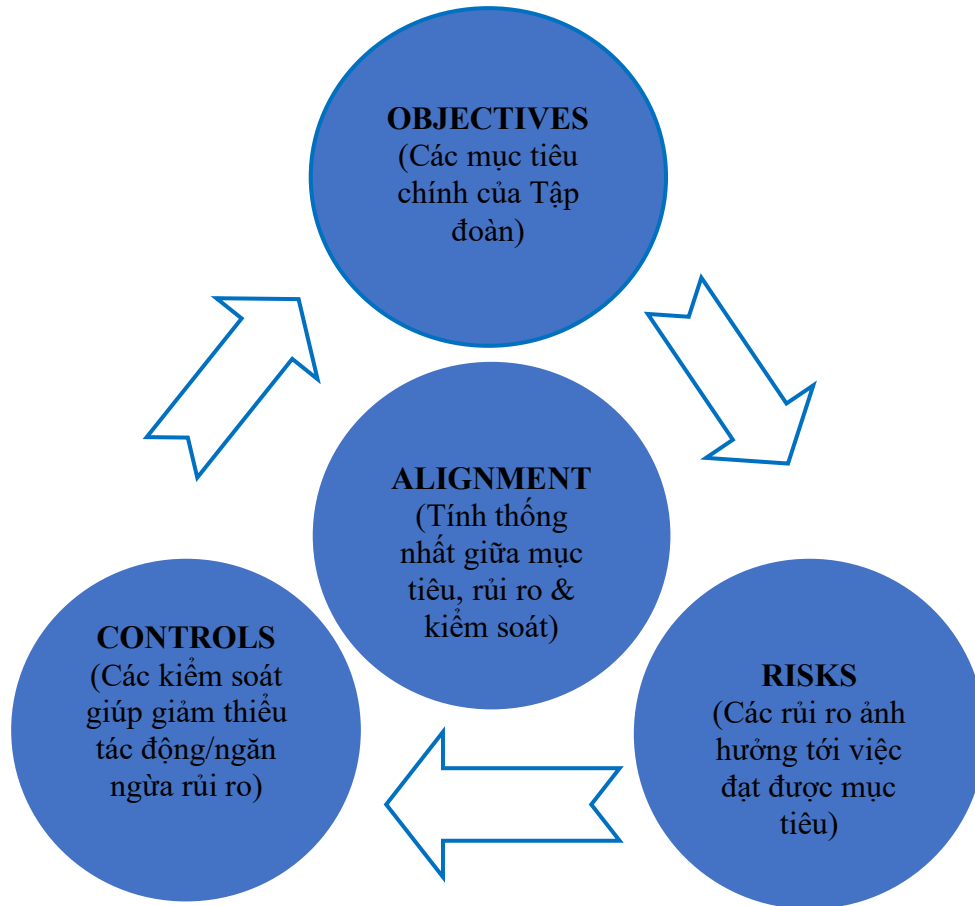
Cơ cấu tổ chức



Phương pháp tiếp cận

Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt sử dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro để thực hiện các hoạt động kiểm toán, theo đó Ban Kiểm toán nội bộ căn cứ vào kết quả đánh giá rủi ro để xác định mục tiêu, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán và cách thức thực hiện kiểm toán.

Phương pháp ORCA



Dựa trên phương pháp ORCA, Ban Kiểm toán nội bộ sử dụng phần mềm Power BI để tổng hợp và phân tích thông tin các đơn vị, phục vụ việc đánh giá rủi ro tổng thể, lập kế hoạch kiểm toán hàng năm, đánh giá tổng quan đối tượng kiểm toán và hạn mức đầu tư. Ứng dụng này hỗ trợ thống kê số liệu qua nhiều năm, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và khoa học về các đơn vị kiểm toán, qua đó nâng cao hiệu quả nhận diện rủi ro, lựa chọn đơn vị và xác định phạm vi kiểm toán.

Báo cáo đánh giá tổng quan tất cả các đơn vị thuộc đối tượng kiểm toán:



Báo cáo hạn mức đầu tư:



QUY TRÌNH KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Ban Kiểm toán nội bộ định hướng tập trung vào loại hình kiểm toán hoạt động song song với kiểm toán tuân thủ. Để thích ứng với xu thế kiểm toán nội bộ 3.0 (Đảm bảo. Tư vấn. Dự báo rủi ro) và phù hợp với chiến lược số hóa của Tập đoàn, Ban đã nghiên cứu, sửa đổi và ban hành quy trình kiểm toán từ xa kết hợp với kiểm toán thực địa, đồng thời tiếp tục hoàn thiện quy trình theo dõi và đánh giá trực tuyến tình hình thực hiện khuyến nghị trên nền tảng BVPM.

Bên cạnh đó, Ban tiếp tục tiến hành sửa đổi và bổ sung quy trình đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị trong các Báo cáo kiểm toán đã phát hành hướng đến việc tăng cường tự rà soát và đánh giá của các đơn vị được kiểm toán nhằm nâng cao nhận thức của các tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai trong công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.



QUY TRÌNH KIỂM TOÁN NỘI BỘ - BẢO VIỆT NHƯNG THO

Đã kiểm tra

Quy trình 1: Kiểm tra nội bộ (1/1) Quy trình 2: Kiểm tra nội bộ (1/1)

Quy trình kiểm tra nội bộ (1/1) Quy trình kiểm tra nội bộ (1/1)

Quy trình kiểm tra nội bộ (1/1) Quy trình kiểm tra nội bộ (1/1)

Quy trình 1: Kiểm tra nội bộ

Thông tin chung

Tên quy trình

Quy trình kiểm tra nội bộ

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

Quy trình kiểm tra nội bộ là quy trình kiểm tra nội bộ của công ty, nhằm đảm bảo tính chính xác và minh bạch của các tài liệu và hồ sơ liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

Quy trình kiểm tra nội bộ là quy trình kiểm tra nội bộ của công ty, nhằm đảm bảo tính chính xác và minh bạch của các tài liệu và hồ sơ liên quan đến hoạt động kinh doanh. Quy trình này được thực hiện định kỳ và có sự tham gia của các bộ phận liên quan.

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

Mô tả quy trình

1/1

CHUẨN MỰC HOẠT ĐỘNG

Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế, hướng tới việc tuân thủ Khung thực hành nghề quốc tế chuyên nghiệp (International Professional Practices Framework - IPPF) của Viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (The Institute of Internal Auditors - IIA).

Hầu hết các chuẩn mực kiểm toán nội bộ được quy định tại Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 đã được thực hiện bởi Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt. Dưới đây là minh họa việc thực hiện một số chuẩn mực:

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
1000	Mục đích, quyền hạn, và trách nhiệm	Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt do Hội đồng quản trị ban hành đã quy định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đối tượng và phạm vi kiểm toán, nguyên tắc hoạt động (tính độc lập và tính khách quan), trách nhiệm báo cáo, tiêu chuẩn cho hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.
1110	Tính độc lập về tổ chức	• Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và các chức danh quản lý của Ban Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. • Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ báo cáo trực tiếp tới cấp quản trị cao nhất của Tập đoàn – Hội đồng quản trị. • Kế hoạch kiểm toán, kế hoạch ngân sách, kế hoạch nguồn lực của Ban Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị phê duyệt.
1120	Tính khách quan của người làm công tác kiểm toán nội bộ	• Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành và Chuẩn mực đạo đức của Kiểm toán viên nội bộ do Ủy ban Kiểm toán ban hành đã quy định rõ về tính khách quan của Kiểm toán viên. • Tính khách quan của Kiểm toán viên được quản lý và giám sát chặt chẽ thông qua việc

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
		đào tạo nâng cao nhận thức và bố trí sắp xếp nhân sự cho các cuộc kiểm toán.
1210	Năng lực chuyên môn	- Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ của Ban Kiểm toán nội bộ được xây dựng và triển khai trên cơ sở tham khảo Khung năng lực Kiểm toán nội bộ toàn cầu của IIA. - Các hình thức đào tạo cho đội ngũ Kiểm toán viên nội bộ: - Đào tạo theo Bản đồ học tập chung của Tập đoàn; - Đào tạo thường xuyên 1-1 trên công việc; - Đào tạo tập trung cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ với các đối tác tư vấn, đào tạo uy tín thuộc các cơ quan quản lý nhà nước và Big 4. - Đào tạo thông qua các chứng chỉ nghề nghiệp (CIA, ANZIIF, LOMA, ACCA, CPIA, CPA Việt Nam...). - Tự đào tạo nội bộ cập nhật các rủi ro mới nổi, các xu hướng mới trong hoạt động kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, quản trị doanh nghiệp, kiểm toán nội bộ và các lĩnh vực thuộc phạm vi kiểm toán của Ban Kiểm toán nội bộ.
1300	Chương trình đảm bảo và cải tiến chất lượng	- Đánh giá nội bộ thường xuyên thông qua tự đánh giá rút kinh nghiệm và khảo sát mức độ hài lòng của đơn vị được kiểm toán sau mỗi cuộc kiểm toán. - Đánh giá nội bộ định kỳ thông qua việc rà soát, báo cáo kết quả hoạt động hàng quý tới Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng quản trị.
2010	Lập kế hoạch	Kế hoạch kiểm toán thường niên và kế hoạch kiểm

Số hiệu chuẩn mực	Tiêu đề chuẩn mực	Thực hiện chuẩn mực
		toán chi tiết (cho từng cuộc kiểm toán) được xây dựng dựa trên kết quả đánh giá rủi ro tổng thể và kết quả đánh giá rủi ro chi tiết đối với từng đơn vị được kiểm toán có gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển trung và dài hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm, danh mục rủi ro trọng yếu của Tập đoàn và đơn vị được kiểm toán.
2050	Phối hợp với các bộ phận đảm bảo nội bộ và đảm bảo độc lập	- Quy chế phối hợp giữa Ban Kiểm toán nội bộ với các bộ phận đảm bảo khác trong Tập đoàn (bao gồm Ban Kiểm soát, Ban Pháp chế và Quản lý rủi ro tại Công ty Mẹ; bộ phận Kiểm toán nội bộ tại các Công ty con 100% vốn; các Kiểm soát viên của Công ty Mẹ tại các Công ty con 100% vốn) đã được ban hành và triển khai. - Ban Kiểm toán nội bộ trao đổi thông tin với đơn vị kiểm toán độc lập của Tập đoàn.
2060	Báo cáo Hội đồng quản trị và bộ phận quản lý cấp cao	- Báo cáo kiểm toán của từng cuộc kiểm toán được phát hành tới Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng giám đốc Tập đoàn. - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ cho Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Tổng giám đốc Tập đoàn trong các phiên họp Hội đồng quản trị. - Các hạn chế về nguồn lực ảnh hưởng tới hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ được báo cáo tới Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng quản trị.

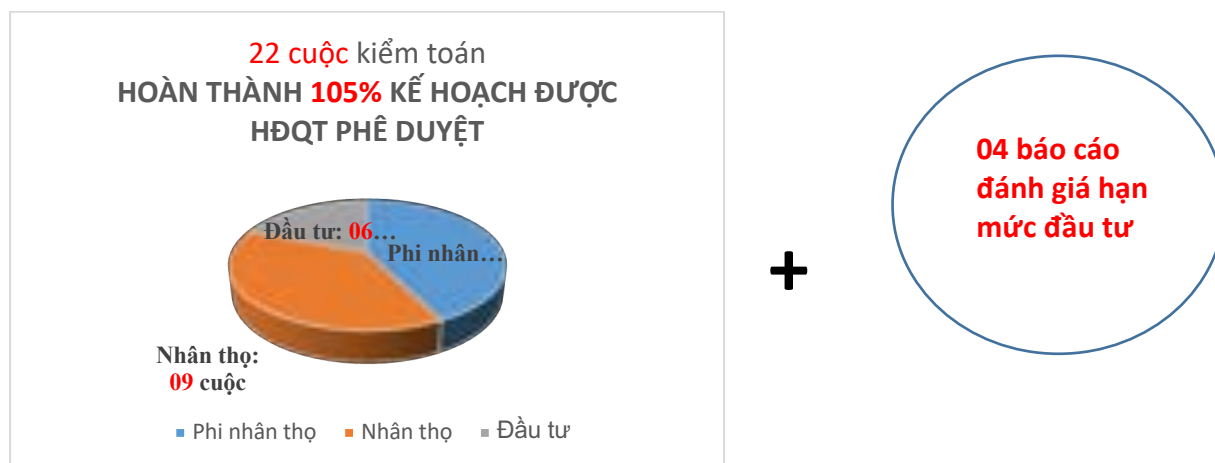
Ông Nguyễn Minh Hoàng - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ:

- Năm sinh: 1976

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán, Chứng chỉ đào tạo chuyên ngành bảo hiểm kết hợp với chính phủ Pháp và trường Đại học Tài chính - Kế toán
- Kinh nghiệm công tác: 30 năm trong lĩnh vực bảo hiểm, kế toán, kiểm toán nội bộ
- Chức vụ công tác đã qua:
 - + Phó trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phụ trách lĩnh vực nhân thọ
 - + Trưởng Ban Kiểm toán hoạt động bảo hiểm nhân thọ, Kiểm soát viên Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ NĂM 2025

Năm 2025, tiếp tục áp dụng phương pháp kiểm toán kết hợp, Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành 105% kế hoạch kiểm toán được Hội đồng quản trị giao với chất lượng được đảm bảo, tiết kiệm nguồn lực về thời gian và chi phí.



Trong năm vừa qua, Ban Kiểm toán nội bộ tiếp tục nâng cao vai trò tư vấn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến cho các văn bản quy định pháp luật và các quy chế, quy trình, văn bản nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt.

Hoàn thiện và trình UBKT, HĐQT ban hành Quy chế tổ chức hoạt động Ban KTNB (Quyết định số 168/2025/QĐ-HĐQT)

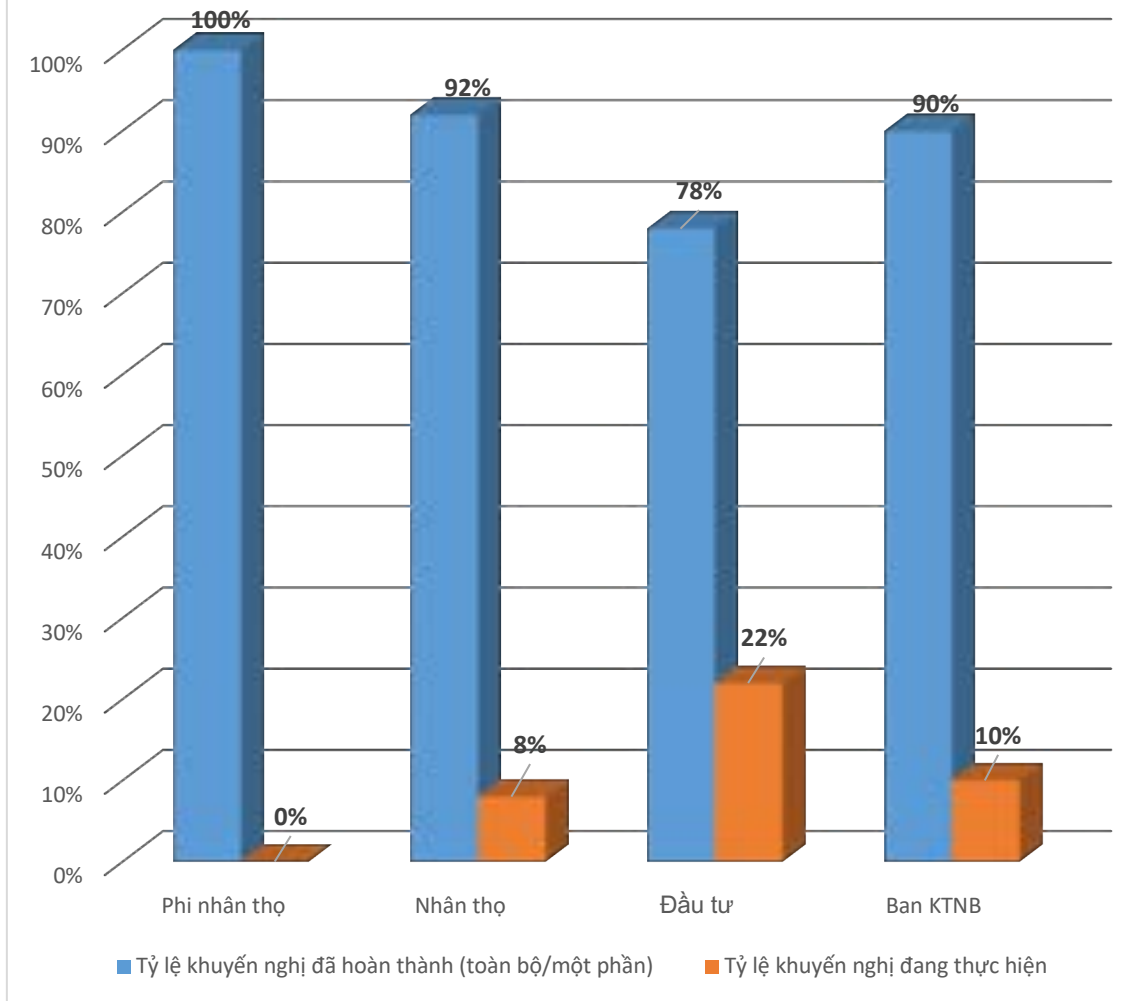
- Dự thảo Quy chế tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ 2); Quy chế lựa chọn nhà thầu của TĐBV; Quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị của Tập đoàn Bảo Việt; Quy chế quản lý tài chính; Dự thảo quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn Bảo Việt, sửa đổi tạm thời quy chế rủi ro.

Trên 65 văn bản có ý kiến tham gia của Ban Kiểm toán nội bộ

- Dự thảo quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động đối với Kiểm soát viên, thành viên Hội đồng Quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị, Người phụ trách Quản trị Tập đoàn, Tổng Giám đốc và chế độ tiền thưởng đối với Những Người quản lý Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi lần 6)
- Các Tờ trình, báo cáo HĐQT trong năm 2025

Tình hình thực hiện khuyến nghị của đơn vị được kiểm toán:

90% các khuyến nghị của Ban KTNB đã được hoàn thành, góp phần ngăn chặn/ giảm thiểu các rủi ro có khả năng ảnh hưởng đến việc hoàn thành mục tiêu của các đơn vị



CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN *(Tổng số Kiểm toán viên đã hoàn thành hoặc đang theo học)*

03



04



04



02



01



01



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- Hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 được Hội đồng Quản trị giao, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kiểm toán.

- Tăng cường giám sát liên tục dữ liệu kinh doanh của các đơn vị thuộc lĩnh vực phi nhân thọ và nhân thọ nhằm kịp thời cung cấp các cảnh báo tới Lãnh đạo Tập đoàn và Lãnh đạo các Công ty con, góp phần nâng cao vai trò tư vấn, gia tăng sự hiện diện và giá trị gia tăng của kiểm toán nội bộ.
- Phối hợp với Trung tâm đào tạo của Tập đoàn và các Công ty tư vấn bên ngoài để đẩy mạnh đào tạo, mở rộng và nâng cao năng lực cho đội ngũ kiểm toán viên.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản, quy trình hướng dẫn hoạt động kiểm toán nội bộ.
- Tiếp tục phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin của Tập đoàn để nâng cấp, hoàn thiện hệ thống phần mềm và đẩy nhanh tiến độ dự án chuyển đổi số của Ban.

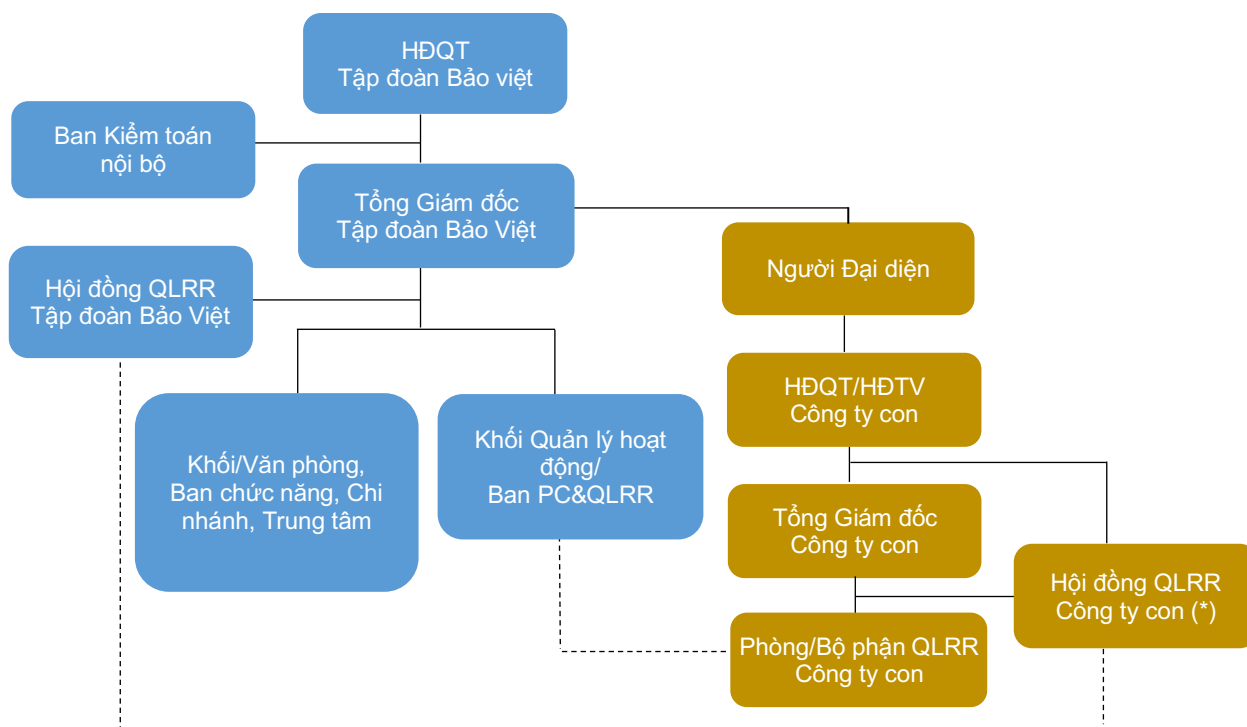
QUẢN LÝ RỦI RO

Quản lý rủi ro đóng vai trò quan trọng trong việc quản trị doanh nghiệp một cách hiệu quả, hỗ trợ cho doanh nghiệp đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn.

Tập đoàn Bảo Việt cam kết duy trì và hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp, định hướng theo tiêu chuẩn quốc tế và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật ngành. Bằng việc quản lý rủi ro một cách hiệu quả, chúng tôi không chỉ giảm thiểu các nguy cơ phát sinh mà còn tăng cường hiệu suất hoạt động kinh doanh và củng cố lòng tin từ các bên liên quan như nhà đầu tư, đối tác và khách hàng.

Với mục tiêu “Kiến tạo vị thế - Dẫn lối tương lai”, chúng tôi xác định quản trị rủi ro là trụ cột chiến lược, được tích hợp xuyên suốt trong mọi quyết định kinh doanh, đầu tư và phân bổ vốn của Tập đoàn. Chúng tôi tin rằng kiến tạo vị thế bắt đầu từ quản trị vững vàng, và hệ thống quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế là nền tảng tạo dựng niềm tin, bảo đảm minh bạch, bảo vệ an toàn tài chính và mở đường cho tăng trưởng bền vững, giúp Tập đoàn tự tin chinh phục các mục tiêu dài hạn và khẳng định vị thế trên thị trường trong nước, khu vực và quốc tế..

Cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt



Ghi chú: () tùy theo cơ cấu tổ chức QLRR của các Công ty con, Hội đồng QLRR công ty con có thể trực thuộc HĐQT/HĐTV hoặc trực thuộc Tổng Giám đốc.*

Nhiệm vụ quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt:

Nhiệm vụ quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt:

Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt (RMC) là cơ quan giúp việc cho Tổng Giám đốc để triển khai công tác quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt, giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại Công ty con và các doanh nghiệp khác có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt.

Chủ tịch RMC là Tổng Giám đốc, các thành viên là các Lãnh đạo Khối, Ban chức năng của Tập đoàn Bảo Việt và Chủ tịch RMC của các Công ty con. RMC tổ chức họp hàng quý theo kế hoạch được thông qua từ đầu năm.

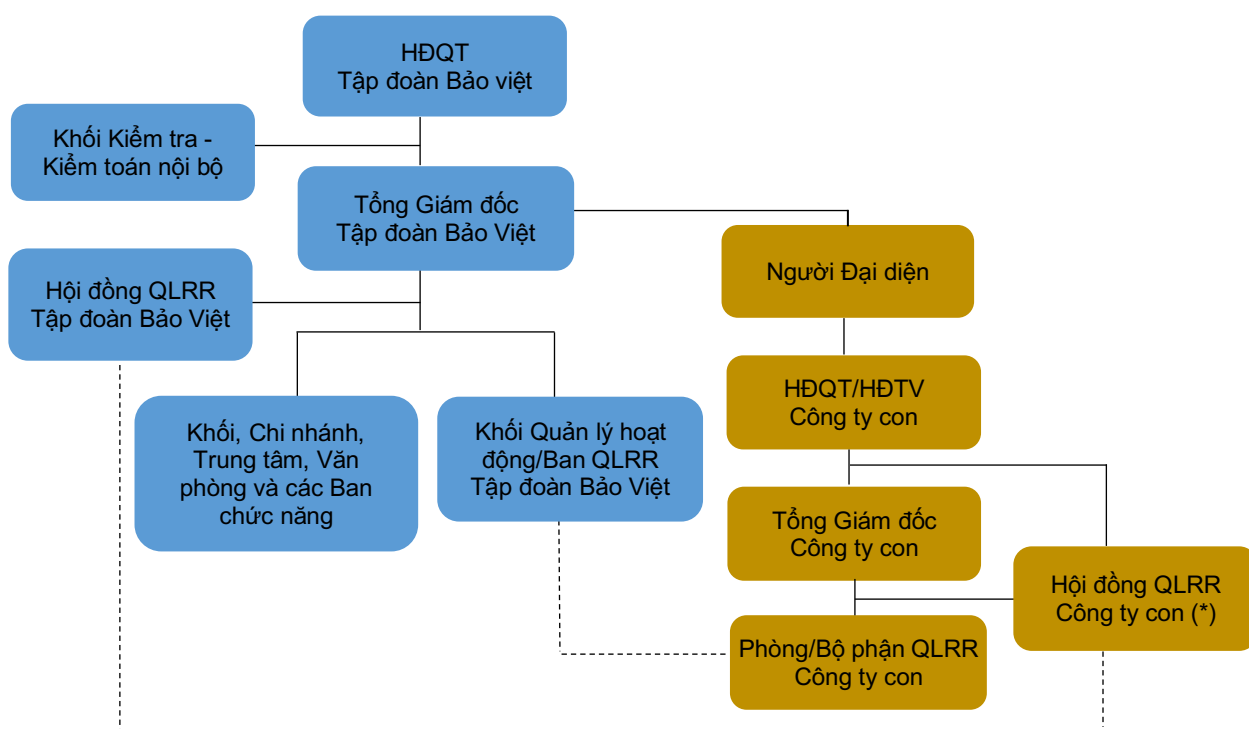
Ban Pháp chế và Quản lý rủi ro (thuộc Khối Quản lý Hoạt động) tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc thực hiện công tác quản lý rủi ro, tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt; hỗ trợ công tác quản lý rủi ro, tuân thủ tại các Công ty con; là đầu mối xử lý báo cáo quản lý rủi ro từ các Hội đồng Quản lý rủi ro Công ty con.

Mô hình các tuyến phòng thủ quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt

Tập đoàn Bảo Việt thực hiện mô hình ba (03) tuyến phòng thủ quản lý rủi ro, bao gồm:

- Tuyến phòng thủ thứ nhất chịu trách nhiệm nhận diện, đánh giá, quản lý và kiểm soát rủi ro trực tiếp hoặc gián tiếp khi tiến hành các hoạt động, tác nghiệp của mình.
- Tuyến phòng thủ thứ hai gồm các bộ phận thực hiện chức năng kiểm soát, gồm quản lý rủi ro, tuân thủ.
- Tuyến phòng thủ thứ ba là Ban Kiểm toán nội bộ.

Quy trình Quản lý Rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt



Kết quả nổi bật của hoạt động quản lý rủi ro năm 2025

1	Bộ máy tổ chức Quản lý rủi ro: Tập đoàn Bảo Việt và Công ty con đã thiết lập bộ phận quản lý rủi ro độc lập với nhân sự có kinh nghiệm, chứng chỉ về quản lý rủi ro. Hệ thống bộ máy quản lý rủi ro được xây dựng thống nhất giữa Tập đoàn và các công ty con với 3 tầng phòng thủ độc lập.
2	Ban hành các văn bản nội bộ về Quản lý rủi ro: Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế Quản lý rủi ro, Chính sách quản lý rủi ro, Tuyên bố Khẩu vị rủi ro và Hạn mức rủi ro chủ yếu. Tập đoàn Bảo Việt sửa đổi, bổ sung Quy định về chấm điểm, phân loại ngân hàng thương mại và hạn mức đầu tư tiền gửi; Quy định về Quản lý rủi ro trong đầu tư trái phiếu doanh nghiệp. Xây dựng Hồ sơ rủi ro, chấm điểm rủi ro hợp nhất toàn Tập đoàn. BHBV và BVNT ban hành các văn bản về QLRR, Khẩu vị rủi ro và hạn mức rủi ro; Kế hoạch dự phòng đảm bảo tính liên tục trong hoạt động kinh doanh; thực hiện báo cáo rủi ro định kỳ đến cơ quan quản lý Nhà nước, báo cáo Tập đoàn và HĐQT.
3	Hội đồng Quản lý rủi ro của Tập đoàn và các Công ty con Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con tổ chức các cuộc họp Hội đồng Quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt và Công ty con hàng quý theo kế hoạch phê duyệt. Hội đồng Quản lý rủi ro tham mưu cho Tổng Giám đốc Tập đoàn trong việc xây dựng các văn bản quy định quản lý rủi ro, hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro, xử lý, giảm thiểu các rủi ro. Biên bản các cuộc họp Hội đồng Quản lý rủi ro được báo cáo kịp thời đến Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên.
4	Quản lý các rủi ro chủ yếu Quản lý rủi ro bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm, kiểm soát các rủi ro, hạn chế tổn thất phát sinh do thiên tai gây ra. Triển khai và giám sát thực hiện chính sách an ninh bảo mật, bảo vệ dữ liệu cá nhân và giải pháp an toàn hệ thống công nghệ thông tin, nhận diện và phòng ngừa các rủi ro an ninh mạng từ bên ngoài. Mô hình chấm điểm, phân loại ngân hàng được cập nhật, rà soát, tiếp cận với thông lệ quốc tế và Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước về việc quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Tính toán, theo dõi, giám sát các chỉ số đo lường rủi ro, theo dõi tình hình tuân thủ hạn mức rủi ro, hạn mức đầu tư.
5	Hệ thống báo cáo rủi ro Báo cáo rủi ro, Bảng Đánh giá rủi ro được gửi đến Ban Lãnh đạo Tập đoàn Bảo Việt, Lãnh đạo các Công ty con hàng tháng, quý. Các rủi ro được nhận diện, đánh giá và báo cáo để có phương án xử lý kịp thời.
6	Kiểm toán hoạt động QLRR Năm 2025, Tập đoàn đã thực hiện kiểm toán hoạt động QLRR, đánh giá mức độ trưởng thành hoạt động QLRR của Công ty Mẹ, làm cơ sở để tiếp tục hoàn thiện mô hình QLRR theo thông lệ quốc tế, tuân thủ quy định pháp luật.

Hoạt động của Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt

Năm 2025, RMC Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con đã tổ chức 04 cuộc họp hàng quý theo kế hoạch phê duyệt.

RMC đã tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc đánh giá, giám sát thực hiện quản lý rủi ro trong toàn hệ thống, xây dựng các văn bản quy định về quản lý rủi ro, nhận diện, xử lý các rủi ro chủ yếu bảo đảm tất cả các rủi ro được quản lý kịp thời, hiệu quả.

Các vấn đề chủ yếu được đề cập, xử lý, thông qua tại cuộc họp RMC, bao gồm:

RMC thảo luận nội dung mang tính chiến lược như: Quy chế Quản lý rủi ro, Chính sách quản lý rủi ro, Tuyên bố Khẩu vị rủi ro và các Hạn mức rủi ro chủ yếu...

RMC thông qua khẩu vị rủi ro, hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro, các công cụ/ mô hình đo lường rủi ro trước khi cấp có thẩm quyền ban hành.

RMC rà soát, phân tích, đánh giá các rủi ro chủ yếu và đưa ra các biện pháp kiểm soát phù hợp đối với rủi ro bảo hiểm, rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động, rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, rủi ro chiến lược, rủi ro danh tiếng và một số rủi ro mới phát sinh.

Hoạt động kiểm soát rủi ro cũng được thực hiện thông qua việc phối hợp chặt chẽ giữa RMC với các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị tại Tập đoàn Bảo Việt cũng như giữa Tập đoàn Bảo Việt với các Công ty con.

Phối hợp với Ủy ban Chiến lược và Đầu tư trao đổi thông tin, số liệu và đưa ra các kiến nghị, giải pháp liên quan đến quản lý rủi ro trong lĩnh vực chiến lược và đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt;

Phối hợp với Ủy ban Kiểm toán rà soát các rủi ro trọng yếu tiềm ẩn, đặc biệt là những rủi ro liên quan đến tuân thủ chính sách, chuẩn mực, quy trình và các quy định pháp luật có liên quan để kịp thời đưa ra phương án xử lý phù hợp; phối hợp xây dựng hệ thống chỉ số đo lường rủi ro.

Phối hợp với Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (ALCO) để trao đổi thông tin về rủi ro liên quan đến cân đối Tài sản Nợ - Tài sản Có tại các cuộc họp Hội đồng Quản lý rủi ro. Đại diện Hội đồng Quản lý rủi ro đã tham dự các cuộc họp định kỳ của ALCO để tham gia ý kiến và đưa ra các khuyến cáo về các rủi ro liên quan.

Thành viên thường trực Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản lý rủi ro các công ty con để hỗ trợ, tư vấn chuyên môn về quản lý rủi ro tại các đơn vị, đảm bảo hoạt động quản lý rủi ro thống nhất, hiệu quả trong toàn Tập đoàn.

Ngoài ra, công tác quản lý rủi ro của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con nhận được hỗ trợ tư vấn từ đối tác cổ đông chiến lược Sumitomo Life trong hoạt động đầu tư, quản lý rủi ro...

Trong bối cảnh khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng và mức độ kết nối ngày càng cao, các doanh nghiệp bảo hiểm đang chịu áp lực mạnh mẽ phải thực hiện chuyển đổi số toàn diện để duy trì và củng cố năng lực cạnh tranh. Việc ứng dụng công nghệ tiên tiến không chỉ giúp nâng cao hiệu suất hoạt động, tối ưu chi phí mà còn tạo ra trải nghiệm cá nhân hóa tốt hơn cho khách hàng và mở ra các cơ hội tăng trưởng mới.

Bảo Việt đang tập trung xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái số nhằm tối ưu hóa dữ liệu, quy trình vận hành và gia tăng giá trị cho khách hàng, đối tác cũng như hệ thống nội bộ. Các sản phẩm, dịch vụ được tích hợp trên cùng một nền tảng công nghệ, tạo điều kiện mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số cũng đặt ra nhiều thách thức và rủi ro cần được quản trị chặt chẽ. Doanh nghiệp phải cân nhắc lựa chọn chiến lược số hóa phù hợp về tốc độ và quy mô, vì việc liên tục thay đổi công nghệ gây áp lực chi phí lớn, nhưng nếu chậm đổi mới sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực cạnh tranh. Bên cạnh đó, hệ thống công nghệ cần đảm bảo tính linh hoạt, khả năng nâng cấp liên tục, an toàn thông tin và bảo vệ toàn vẹn dữ liệu. Chuyển đổi số không chỉ là áp dụng công nghệ mới mà còn đòi hỏi xây dựng mô hình quản trị hiện đại, khác biệt với phương thức truyền thống.

Một yêu cầu quan trọng khác là sự đồng bộ giữa các hệ thống: từ hệ thống nghiệp vụ lõi, phần mềm kinh doanh, quản lý đại lý, quản lý khách hàng đến các công nghệ nhận diện khách hàng, thu thập dữ liệu, máy học và trí tuệ nhân tạo. Sự thiếu đồng bộ có thể làm giảm hiệu quả chuyển đổi và làm gia tăng rủi ro vận hành.

Đặc biệt, rủi ro an ninh mạng ngày càng phức tạp khi các đối tượng tấn công khai thác công nghệ AI, AI Agent, mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) và AI tạo sinh để thực hiện các cuộc tấn công tinh vi, tự động hóa cao và khó phát hiện. Các nguy cơ bao gồm rò rỉ dữ liệu khi sử dụng nền tảng AI bên thứ ba; mở rộng bề mặt tấn công khi tích hợp AI vào hệ thống nội bộ; lừa đảo, giả mạo bằng deepfake; và tự động hóa dò quét lỗ hổng, tấn công từ chối dịch vụ hoặc đánh cắp dữ liệu. Những rủi ro này có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về tài chính và uy tín doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, việc triển khai các công nghệ mới như AI, blockchain còn gặp khó khăn do khung pháp lý liên quan đến chuyển đổi số, dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân đang trong quá trình hoàn thiện, thiếu hướng dẫn chi tiết, ảnh hưởng đến quá trình áp dụng và tuân thủ.

Vì vậy, chuyển đổi số cần được thực hiện theo chiến lược bài bản, đồng bộ giữa công nghệ - quản trị - kiểm soát rủi ro, nhằm đảm bảo phát triển bền vững, an toàn và duy trì niềm tin của khách hàng, cổ đông và các bên liên quan.

Trong năm 2025, cùng với quá trình chuyển đổi số, Tập đoàn Bảo Việt cũng chủ động bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số và cơ sở hạ tầng không gian mạng:

- Ứng dụng nền tảng SOAR và AI để chuyển từ phòng thủ thụ động sang phòng thủ chủ động, tăng cường giám sát, cảnh báo sớm; áp dụng bản sao số, tự động hóa phân tích - phản ứng và quản trị bề mặt tấn công nhằm giảm thiểu rủi ro, rút ngắn thời gian xử lý sự cố và nâng cao hiệu quả vận hành.
- Ban hành quy định và triển khai giải pháp bảo mật khi sử dụng AI, bao gồm quản lý bề mặt tấn công, kiểm soát – ngăn chặn rò rỉ dữ liệu nhạy cảm, dữ liệu cá nhân trên các hệ thống AI.
- Thường xuyên rà soát, phân loại và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu pháp lý về an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu.
- Tham gia diễn tập thực chiến (CYSEEX) để nâng cao năng lực ứng phó sự cố.
- Chủ động sẵn lòng môi đe dọa, giám sát rò rỉ thông tin trên không gian mạng và kiểm tra, đánh giá hệ thống định kỳ để kịp thời khắc phục lỗ hổng bảo mật.

Ngoài ra, Tập đoàn Bảo Việt nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc đánh giá và quản lý rủi ro từ biến đổi khí hậu và môi trường đối với hoạt động kinh doanh. Bảo Việt hiểu rằng các rủi ro từ biến đổi khí hậu và môi trường không chỉ ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên mà còn có tác động đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm trong trung và dài hạn, đặc biệt thông qua ảnh hưởng đến xu hướng tử vong, bệnh tật, sức khỏe cộng đồng và điều kiện kinh tế – xã hội và ngược lại. Các rủi ro này có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt, từ sự thiệt hại về tài sản đến ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của công ty. Chúng tôi đã thực hiện các biện pháp như đánh giá rủi ro, phát triển sản phẩm bảo hiểm phù hợp, thúc đẩy ý thức và giáo dục, áp dụng công nghệ và phương pháp hiện đại, hợp tác với các bên liên quan, và đổi mới tích hợp bền vững để đảm bảo không chỉ đối phó với rủi ro mà còn đóng góp vào sự bền vững của môi trường và cộng đồng.

Trong năm 2025, tại các công ty con thuộc lĩnh vực bảo hiểm của Tập đoàn đã thực hiện theo dõi, thống kê các hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm liên quan đến thiên tai, đồng thời tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước và đánh giá thiệt hại phát sinh từ các hiện tượng như bão, lũ lụt, giông lốc. Với đặc thù sản phẩm bảo hiểm và tệp khách hàng phân tán theo độ tuổi, địa lý, chúng tôi duy trì mức độ phân tán rủi ro phù hợp, qua đó hạn

chế rủi ro tập trung từ các yếu tố môi trường và khí hậu.

Tập đoàn Bảo Việt cũng nhận thức rằng hoạt động kinh doanh của mình có thể góp phần vào sự biến đổi khí hậu và tác động đến môi trường, do đó việc quản lý rủi ro và hành động bảo vệ môi trường là điều cần thiết và không thể thiếu. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi và đánh giá xu hướng gia tăng của rủi ro môi trường và biến đổi khí hậu nhằm kịp thời nhận diện các tác động tiềm ẩn đến hoạt động kinh doanh, qua đó, chủ động bảo vệ an toàn tài chính và duy trì năng lực vốn bền vững trong dài hạn...

Dự báo các rủi ro có mức độ tác động lớn trên phạm vi toàn cầu trong thời gian tới:

□ **Xung đột kinh tế:** với các bất ổn gia tăng về chính sách thương mại, sử dụng leo thang các công cụ kinh tế và chính trị khác từ các biện pháp trừng phạt và quy định đến các hạn chế vốn và vũ khí hóa chuỗi cung ứng.

□ **Xung đột vũ trang giữa các quốc gia:** Việc sử dụng vũ lực song phương hoặc đa phương giữa các quốc gia biểu hiện dưới hình thức chiến tranh nóng và/hoặc bạo lực có tổ chức, kéo dài.

□ **Biến đổi khí hậu và hiện tượng thời tiết cực đoan:** Thiệt hại về người, hệ sinh thái bị tổn hại, tài sản bị phá hủy và/hoặc thiệt hại về tài chính do biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan.

□ **Sự phân cực xã hội** Những chia rẽ về tư tưởng và văn hóa hiện tại hoặc được nhận thức trong và giữa các cộng đồng dẫn đến sự suy giảm ổn định xã hội; gián đoạn kinh tế; và sự phân cực chính trị ngày càng gia tăng.

□ **Các thông tin sai lệch:** (cố ý hoặc không) được lan truyền rộng rãi qua các mạng truyền thông, làm thay đổi dư luận. Các hậu quả tiêu cực của AI thể hiện xu hướng rõ rệt nhất, phản ánh sự lo ngại về những tác động đối với thị trường lao động, xã hội và an ninh.

1.Quản lý rủi ro bảo hiểm

Hoạt động kinh doanh bảo hiểm được triển khai tại hai Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (Bảo hiểm Bảo Việt) và Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (Bảo Việt Nhân thọ). Bảo hiểm là một trong những lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn.

1.1.Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ đóng góp doanh thu chủ yếu cho toàn toàn hệ thống, Chính vì vậy, công tác quản lý rủi ro tại Bảo Việt Nhân thọ được chú trọng trong lĩnh vực bảo hiểm và đầu tư.

Hệ thống khung quản lý rủi ro tại Bảo Việt Nhân thọ được xây dựng thống nhất với hệ thống các văn bản, quy định nội bộ của Tập đoàn. Cụ thể: ban hành Quy chế Quản lý rủi ro (bao gồm cơ chế hoạt động của Hội đồng Quản lý rủi ro), Chính sách Quản lý rủi ro, Tuyên bố Khẩu vị rủi ro và các hạn mức rủi ro chủ yếu, Hệ thống các báo cáo định kỳ.

Bảo Việt Nhân thọ luôn chú trọng nhận diện, đo lường và giám sát rủi ro bảo hiểm trong quá trình hoạt động kinh doanh; sử dụng các mô hình, giả định actuarial tiên tiến để đo lường, theo dõi và so sánh kết quả thực tế với giả định để xác định phạm vi và mức độ rủi ro bảo hiểm, thực hiện thử nghiệm các mô hình định phí dựa trên các giả định khác nhau, phân tích độ nhạy của các ước tính trách nhiệm bảo hiểm đối với từng thay đổi cụ thể, thường xuyên theo dõi diễn biến, tác động của các thảm họa tới tỷ lệ tử vong, bệnh tật.

Bảo Việt Nhân thọ thực hiện quy định, quy trình chặt chẽ về thiết kế và quản lý sản phẩm; theo dõi kết quả triển khai; định kỳ đánh giá doanh số, lợi nhuận sản phẩm; phân tích kịch bản; kịp thời hoàn thiện sản phẩm, định phí lại khi thực tế khác biệt nhiều với giả định.

Ngoài ra, Bảo Việt Nhân thọ xây dựng các hạn mức khai thác bảo hiểm, các quy trình phê duyệt các giao dịch liên quan đến hợp đồng mới hoặc các giao dịch vượt quá hạn mức được ban hành một cách cụ thể và chặt chẽ; đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ và xác định nguyên tắc định giá, nguyên tắc tái bảo hiểm và thực hiện chia sẻ rủi ro.

Bảo Việt Nhân thọ sử dụng nhiều phương pháp để đánh giá và quản lý rủi ro bảo hiểm. Các phương pháp này bao gồm mô hình đo lường rủi ro nội bộ, các phân tích về độ nhạy, phân tích tình huống và phương pháp kiểm tra sức chịu đựng (stress testing). Các lý thuyết xác suất thống kê và toán học được áp dụng để xác định mức phí bảo hiểm và danh mục các loại sản phẩm bảo hiểm có thể cung cấp.

1.2 Lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ

Lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ là một trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Bảo Việt, doanh thu lĩnh vực này đến từ Bảo hiểm Bảo Việt.

Hệ thống khung quản lý rủi ro tại Bảo hiểm Bảo Việt được thiết lập đồng bộ và thống nhất với Tập đoàn bằng hệ thống các văn bản gồm Quy chế Quản lý rủi ro, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản lý rủi ro, Chính sách Quản lý rủi ro, Tuyên bố Khẩu vị rủi ro, hệ thống các báo cáo định kỳ...

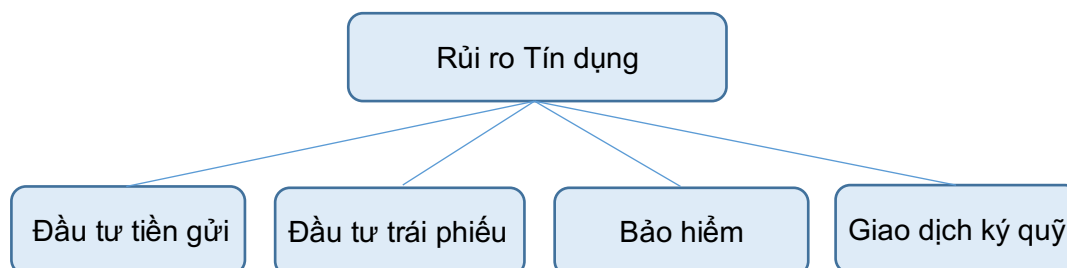
Hoạt động quản lý rủi ro bảo hiểm của Bảo hiểm Bảo Việt được thực hiện thông qua việc áp dụng các nguyên tắc và tuân thủ các quy trình trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, trong đó tập trung vào các công tác: rà soát các giả định quan trọng; rà soát các rủi ro nhận bảo hiểm và đối tượng bảo hiểm hợp lý đảm bảo hiệu quả; theo dõi các rủi ro có khả năng xảy ra cao, nguy cơ trực lợi bảo hiểm; đánh giá, điều chỉnh chương trình tái bảo hiểm hàng năm; theo dõi, đánh giá các rủi ro tích tụ.

Đối với các rủi ro được chấp nhận bảo hiểm, năm 2025, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục áp dụng tính phí bảo hiểm theo từng nhóm rủi ro dựa trên lịch sử tổn thất và dự báo, xu thế của rủi ro, lạm phát, mức độ cạnh tranh, các quy định của pháp luật. Đối với các nhóm rủi ro có tỉ lệ tổn thất và chi phí gia tăng, Bảo hiểm Bảo Việt chỉ chấp nhận bảo hiểm nếu người tham gia bảo hiểm chấp nhận tăng phí bảo hiểm tương ứng hoặc giới hạn phạm vi bảo hiểm, tăng mức miễn thường. Đối

với các nhóm rủi ro có tỉ lệ tổn thất vẫn đảm bảo lợi nhuận bảo hiểm, Bảo hiểm Bảo Việt chủ trương tăng tỷ trọng chấp nhận bảo hiểm để gia tăng thị phần, gia tăng dòng tiền vào để sinh lợi ở hoạt động đầu tư tài chính.

Năm 2025, Bảo hiểm Bảo Việt luôn theo dõi sát sao để kiểm soát rủi ro bảo hiểm và các yếu tố tác động đến tỷ lệ chi phí kết hợp để duy trì hiệu quả kinh doanh.

2. Quản lý rủi ro tín dụng



2.1 Quản lý rủi ro tín dụng từ hoạt động đầu tư tiền gửi:

Hoạt động đầu tư tiền gửi được quản lý rủi ro bằng quy định chấm điểm, phân loại và xác định hạn mức đầu tư tiền gửi đối với các ngân hàng thương mại và công ty tài chính, hoạt động này được rà soát định kỳ 2 lần/năm.

Việc thực hiện hạn mức đầu tư tiền gửi tại Tập đoàn Bảo Việt và các công ty con giúp hạn chế rủi ro tín dụng phù hợp với tình hình kinh tế, tài chính, chính sách vĩ mô và các quy định của pháp luật.

Rủi ro tín dụng được theo dõi, đánh giá thường xuyên và định kỳ trong các Báo cáo rủi ro để đưa ra hành động kịp thời khi đối tác xuất hiện các dấu hiệu suy giảm chất lượng tín dụng.

2.2 Quản lý rủi ro tín dụng từ hoạt động đầu tư trái phiếu:

Trong hoạt động đầu tư trái phiếu, rủi ro tín dụng chủ yếu xuất phát từ danh mục đầu tư trái phiếu doanh nghiệp. Tuy nhiên, trái phiếu Chính phủ vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng danh mục đầu tư trái phiếu nên hoạt động đầu tư trái phiếu được đánh giá là có mức độ rủi ro thấp.

Tập đoàn Bảo Việt xây dựng quy định về quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, phê duyệt hạn mức đầu tư từng loại trái phiếu phù hợp với chiến lược đầu tư và cơ cấu tổng tài sản.

2.3 Quản lý rủi ro tín dụng trong hoạt động bảo hiểm:

Rủi ro tín dụng trong hoạt động bảo hiểm chủ yếu phát sinh tại Bảo hiểm Bảo Việt. Để quản lý rủi ro này, Bảo hiểm Bảo Việt đã ban hành các quy định, hướng dẫn và yêu cầu các bên liên quan tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật về nợ phí bảo hiểm.

Để quản lý rủi ro tín dụng đối với các nhà nhận tái bảo hiểm, việc nhượng tái bảo hiểm chỉ được thực hiện đối với các công ty nhận tái bảo hiểm đạt tiêu chuẩn đánh giá xếp hạng theo quy định hiện hành.

2.4 Quản lý rủi ro tín dụng từ hoạt động giao dịch ký quỹ

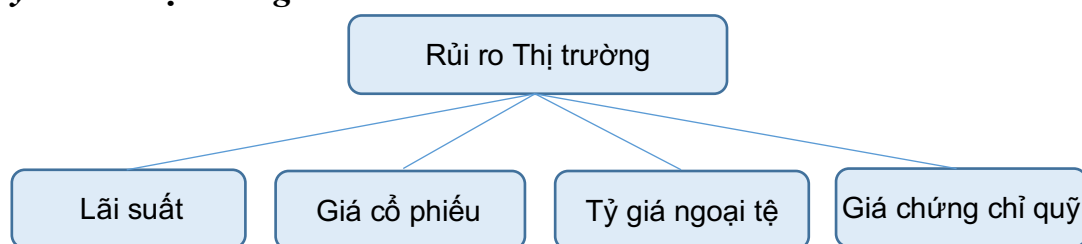
- Đánh giá tín nhiệm và xếp loại khách hàng để cấp hạn mức ký quỹ phù hợp với

khả năng tài chính, tài sản ký quỹ của khách hàng. Định kỳ thực hiện rà soát nhóm các khách hàng có rủi ro tích tụ, tuân thủ theo hạn mức rủi ro BVSC đã ban hành.

- Lựa chọn danh mục chứng khoán được vay ký quỹ theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các sở giao dịch chứng khoán. Thường xuyên cập nhật thông tin cổ phiếu trên thị trường để sớm nhận diện và đưa ra cảnh báo sớm các mã có dấu hiệu mất thanh khoản, giảm giá kéo dài.

- Xây dựng bộ tỷ lệ ký quỹ an toàn, từ đó, thực hiện công tác theo dõi gọi bổ sung ký quỹ để sớm cảnh báo tới khách hàng về tình trạng món vay và tiến hành công tác xử lý tài sản đảm bảo nhằm bảo toàn vốn cho BVSC trong quá trình cho vay ký quỹ.

3. Quản lý rủi ro thị trường



Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của một công cụ tài chính thay đổi do sự biến động của các nhân tố chủ yếu như lãi suất, giá cổ phiếu và tỷ giá hối đoái hay giá cả hàng hóa.

Nhân tố tác động	Lãi suất Giá cổ phiếu Tỷ giá hối đoái Giá trị NAV chứng chỉ quỹ
Công cụ đo lường	Giá trị rủi ro (“VaR”) Phân tích độ nhạy (Sensitivity) Phân tích kịch bản (Stress test)

Trong năm 2025, không có thay đổi trọng yếu đối với chính sách và thông lệ áp dụng trong việc quản lý rủi ro thị trường tại Tập đoàn Bảo Việt. Mục tiêu của Tập đoàn là quản lý và kiểm soát mức độ rủi ro thị trường nhằm cân bằng giữa lợi nhuận và rủi ro bằng cách duy trì danh mục rủi ro thị trường nhất quán với khẩu vị rủi ro của Tập đoàn. Chúng tôi sử dụng nhiều công cụ để giám sát và giảm thiểu rủi ro thị trường bao gồm phân tích độ nhạy, VaR và kiểm tra sức chịu đựng.

3.1 Rủi ro lãi suất

Lãi suất thay đổi sẽ ảnh hưởng đến giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính. Trong danh mục đầu tư toàn Tập đoàn, các khoản đầu tư trái phiếu và tiền gửi có lãi suất cố định chiếm tỷ trọng lớn và được nắm giữ phù hợp để đáp ứng các khoản phải trả trong tương lai.

Năm 2025, mặt bằng lãi suất đi ngang trong hầu hết các tháng và bắt đầu tăng nhẹ ở tháng cuối năm.

Tập đoàn Bảo Việt sử dụng các thước đo thời gian đáo hạn bình quân gia quyền (Duration) và Độ nhạy trên một điểm cơ bản (PVO1) để đánh giá độ nhạy của danh mục tiền gửi có kỳ hạn và trái phiếu đối với lãi suất. Đối với các sản phẩm của Bảo Việt Nhân thọ, rủi ro lãi suất liên quan đến các loại hình bảo hiểm truyền

thông có thể được giảm thiểu thông qua việc chia sẻ thu nhập với người tham gia bảo hiểm theo cơ chế các hợp đồng có cấu phần không đảm bảo.

Tập đoàn Bảo Việt chú trọng công tác dự báo lãi suất thị trường, thường xuyên rà soát và lựa chọn chiến lược đầu tư, kỳ hạn tái đầu tư hợp lý để giảm thiểu ảnh hưởng của rủi ro lãi suất trong khi vẫn bảo đảm mục tiêu lợi nhuận và bảo đảm tính thanh khoản của Tập đoàn và các Công ty con.

3.2 Rủi ro giá cổ phiếu

Danh mục đầu tư cổ phiếu toàn Tập đoàn bao gồm cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết. Danh mục cổ phiếu niêm yết chịu ảnh hưởng trực tiếp từ biến động của thị trường chứng khoán.

Danh mục cổ phiếu chưa niêm yết cũng có thể thay đổi theo điều kiện thị trường và tình hình tài chính của doanh nghiệp đầu tư. Danh mục cổ phiếu của Tập đoàn được đầu tư đa dạng hóa theo các ngành, lĩnh vực khác nhau đảm bảo theo quy định Tập đoàn về hạn mức đầu tư vào một ngành, một công ty hoặc nhóm công ty. Tại thời điểm ngày 31/12/2025, tỷ trọng cổ phiếu chiếm 2% danh mục đầu tư tài chính toàn Tập đoàn.

Đối với danh mục cổ phiếu niêm yết, Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con sử dụng thước đo Giá trị rủi ro (“VaR”) để ước tính tổn thất tối đa có thể xảy ra khi có những biến động bất lợi trong khoảng thời gian nhất định (1 ngày, 1 tuần, 1 tháng), với mức độ tin cậy cho trước (95%) và phương pháp phân tích kịch bản “stress-testing” để mô phỏng tác động của các tình huống thị trường đối với danh mục.

Đối với danh mục cổ phiếu chưa niêm yết (OTC), Tập đoàn sử dụng phương pháp phân tích cơ bản, theo dõi, giám sát tình hình tài chính và phi tài chính của các doanh nghiệp mà Tập đoàn góp vốn đầu tư thông qua những Người đại diện phần vốn góp của Tập đoàn tại các doanh nghiệp đó.

Các thước đo/phương pháp nêu trên sẽ được cập nhật trong Báo cáo rủi ro hàng tháng, là cơ sở giúp Ban lãnh đạo đưa ra các quyết định kịp thời.

3.3 Rủi ro tỷ giá ngoại tệ

Rủi ro tỷ giá ngoại tệ là rủi ro thiệt hại về tài chính do biến động của tỷ giá ngoại tệ. Biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam và các ngoại tệ khác có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con. Đơn vị chịu rủi ro ngoại tệ chủ yếu là Bảo hiểm Bảo Việt, tuy nhiên mức độ ảnh hưởng của rủi ro này là thấp.

Trong danh mục nợ của Bảo hiểm Bảo Việt, một phần công nợ tái bảo hiểm được quy đổi và chốt theo đồng Đô la Mỹ. Hình thức thanh toán được áp dụng chủ yếu là thanh toán bù trừ và chỉ thực chi phần chênh lệch. Vì vậy, mức độ ảnh hưởng của biến động tỷ giá đối với kết quả kinh doanh của Bảo hiểm Bảo Việt là không đáng kể.

3.4 Rủi ro biến động giá trị NAV chứng chỉ quỹ

Các chứng chỉ quỹ mà Tập đoàn và các Công ty con đầu tư chủ yếu được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt và được rà soát, đánh giá thường

xuyên. Giá trị Tài sản ròng (NAV) trên mỗi chứng chỉ quỹ có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào Giá trị Tài sản và những khoản thanh toán của Quỹ phát sinh tùy từng thời điểm trong quá trình hoạt động của Quỹ. Rủi ro này phát sinh chủ yếu do sự giảm giá của các loại chứng khoán như trái phiếu, cổ phiếu mà Quỹ đã đầu tư. Khi đó, NAV của Quỹ sẽ bị giảm sút và ảnh hưởng trực tiếp đến giá bán của chứng chỉ quỹ nếu thực hiện thanh toán hoặc có thể phải trích lập dự phòng/dự phòng bổ sung khi duy trì nắm giữ trong danh mục.

Việc đầu tư của Quỹ được thực hiện thông qua các nghiên cứu, thẩm định thận trọng và tuân thủ tiêu chí hoạt động của quỹ nhằm lựa chọn cơ hội đầu tư hiệu quả, tăng trưởng cao với mức rủi ro phù hợp. Bên cạnh đó, Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt luôn theo dõi chặt chẽ những biến động và xu hướng của nền kinh tế, cập nhật thường xuyên kết quả kinh doanh và đánh giá triển vọng trong tương lai để xác định những chiến lược đầu tư hiệu quả.

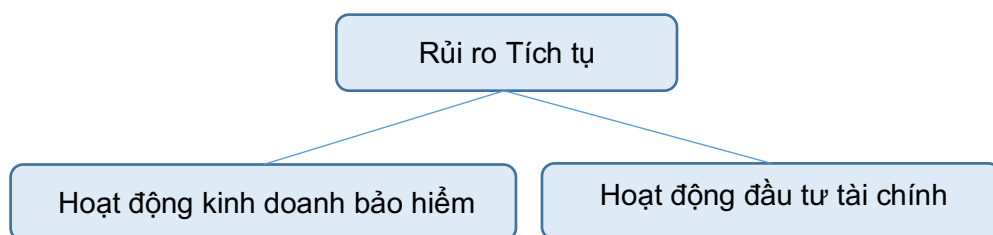
4. Quản lý rủi ro thanh khoản, biên khả năng thanh toán

Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con quản lý cân đối các nguồn lực tài chính để duy trì biên khả năng thanh toán ở mức phù hợp, đáp ứng quy định hiện hành và nhu cầu kinh doanh. Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con tiến hành phân tích dòng tiền ước tính, các nhu cầu thanh toán trong quá khứ để phát hiện những biến động và các nhân tố ảnh hưởng. Mức độ thanh khoản của Tập đoàn được định kỳ rà soát và báo cáo Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (ALCO) nhằm đưa ra các biện pháp phù hợp.

Bảo Việt Nhân thọ và Bảo hiểm Bảo Việt luôn duy trì biên khả năng thanh toán tuân thủ quy định tại Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ và Thông tư số 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023 của Bộ Tài chính.

5. Quản lý rủi ro tích tụ

Rủi ro tích tụ có thể phát sinh từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm và hoạt động đầu tư tài chính.



- Rủi ro tích tụ được đo lường bằng cơ cấu tài sản, tổng giá trị đầu tư, doanh thu phí bảo hiểm, giá trị chi trả/ bồi thường theo đối tượng khách hàng, theo địa bàn và/ hoặc lĩnh vực kinh doanh.
- Rủi ro tích tụ được giám sát bằng hệ thống báo cáo từ bộ phận kinh doanh tới Ban điều hành, RMC Tập đoàn và RMC Công ty con.
- Rủi ro tích tụ được quản lý bằng các hạn mức đầu tư, quy trình nghiệp vụ và thẩm quyền quyết định đầu tư.

5.1 Quản lý rủi ro tích tụ từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm

Rủi ro tích tụ tại Bảo hiểm Bảo Việt có thể phát sinh từ các nghiệp vụ như bảo

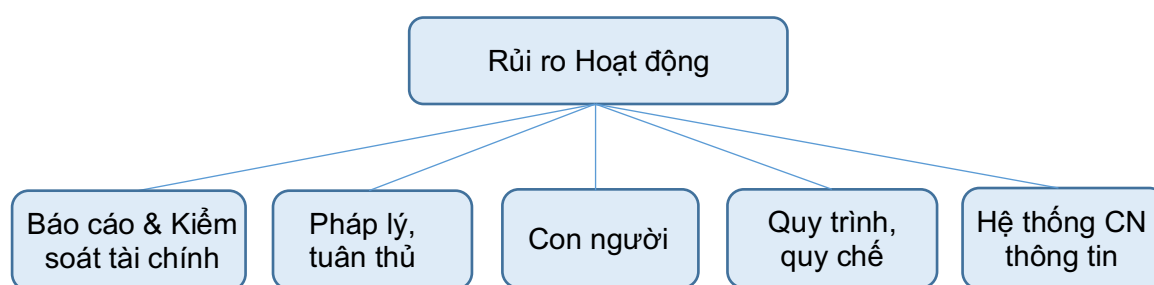
hiểm hàng hóa, thân tàu thủy, hàng không, năng lượng, tài sản, tai nạn con người, kỹ thuật, ...). Rủi ro tích tụ không chỉ từ cùng nhóm rủi ro, mà còn từ các nhóm rủi ro có liên quan, chẳng hạn như nhóm rủi ro tàu và hàng hóa, rủi ro tài sản và tai nạn con người,... Bảo hiểm Bảo Việt thực hiện các chính sách, quy trình khai thác để quản lý rủi ro tích tụ và duy trì các hợp đồng tái bảo hiểm bảo vệ để giới hạn mức trách nhiệm của mình trước các rủi ro tích tụ. Chiến lược bán hàng của Bảo Việt Nhân thọ nhằm đảm bảo rằng những rủi ro bảo hiểm được đa dạng cả về loại hình và mức độ của các quyền lợi bảo hiểm. Điều này phần lớn đạt được thông qua việc khai thác bảo hiểm trên tất cả các ngành, vùng lãnh thổ, sử dụng các đánh giá y tế để đảm bảo rằng việc định giá sản phẩm đã tính đến các điều kiện sức khỏe hiện tại và tiền sử sức khỏe của gia đình, đặc thù nghề nghiệp của những người làm việc trong từng ngành, rà soát thường xuyên các vụ bồi thường thực tế và quy trình định phí các sản phẩm cũng như quy trình giải quyết bồi thường. Các hạn mức khai thác bảo hiểm được thực hiện nhằm đảm bảo các tiêu chí lựa chọn rủi ro phù hợp.

5.2 Quản lý rủi ro tích tụ từ hoạt động đầu tư tài chính

Tập đoàn và các Công ty Con quản lý rủi ro tập trung bằng các hạn mức rủi ro, được cập nhật hàng năm. Nhằm giảm thiểu rủi ro tích tụ trong đầu tư, chiến lược đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên nguyên tắc đa dạng hóa danh mục đầu tư:

- Đa dạng hóa với nhiều loại tài sản đầu tư (ví dụ như đầu tư vào: cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi, chứng chỉ quỹ...);
- Đa dạng hóa với một loại tài sản (ví dụ đầu tư trái phiếu bao gồm: trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp hoặc trái phiếu chính quyền địa phương...);
- Đa dạng hóa ngành nghề: mở rộng phạm vi đầu tư vào các công ty, lĩnh vực không có sự liên kết, sở hữu chéo với nhau...;
- Đa dạng hóa theo vốn hóa thị trường: Phân bổ danh mục đầu tư vào các cổ phiếu của công ty có quy mô khác nhau.

6. Quản lý rủi ro hoạt động



Rủi ro hoạt động được ghi nhận và báo cáo thông qua bảng đánh giá rủi ro tại các cuộc họp RMC Tập đoàn và RMC Công ty con. Các tiêu chí nhận diện, đánh giá và xử lý rủi ro hoạt động được thực hiện để giảm thiểu tổn thất từ rủi ro này. Cụ thể:

- Thiết lập các hạn mức rủi ro hoạt động, giám sát, báo cáo định kỳ hàng tháng/

quý tại RMC Tập đoàn và/hoặc theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn.

- Rà soát, cập nhật các quy định mới để đưa ra các biện pháp quản lý phù hợp.
- Đảm bảo các chính sách, quy trình và hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết lập và thực thi một cách hiệu quả.
- Theo dõi thường xuyên các phần mềm mới đưa vào sử dụng để xử lý kịp thời các rủi ro có thể phát sinh.
- Tăng cường bảo mật dữ liệu và an toàn hệ thống thông tin. Đầu tư hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn mực quốc tế, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, hiệu quả nhằm theo kịp xu hướng phát triển và nhu cầu hội nhập quốc tế.
- Truyền thông, hướng dẫn người sử dụng và quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO 27001 và áp dụng mô hình bảo mật Zero trust, đảm bảo hệ thống thông tin được bảo vệ trước các mối đe dọa mạng, giảm thiểu rủi ro rò rỉ dữ liệu và nâng cao nhận thức về bảo mật.

7. Quản lý rủi ro danh tiếng

Tập đoàn Bảo Việt quản lý các rủi ro danh tiếng thông qua việc theo dõi thái độ, phản ứng của các bên liên quan gồm cơ quan quản lý, khách hàng, cơ quan truyền thông, báo chí và người lao động đối với uy tín, thương hiệu của Tập đoàn;

Rà soát, điều chỉnh các quy định nội bộ bảo đảm tuân thủ pháp luật và phù hợp với thực tiễn kinh doanh; xây dựng các biện pháp quản lý, kiểm soát an toàn hệ thống CNTT.

Tổ chức đào tạo và truyền thông trong Tập đoàn về Xử lý khủng hoảng truyền thông và các khóa đào tạo chuyên đề về quản lý rủi ro danh tiếng.

8. Quản lý rủi ro chiến lược

Tập đoàn Bảo Việt quản lý rủi ro chiến lược linh hoạt, chủ động và toàn diện để đảm bảo sự phát triển bền vững. Tăng cường công tác nghiên cứu chiến lược, rà soát, cập nhật thường xuyên các yếu tố có thể tác động đến việc thực hiện chiến lược của Tập đoàn để kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp.

Xây dựng các mục tiêu chiến lược cụ thể để giảm thiểu rủi ro và tăng cường khả năng quản trị rủi ro của doanh nghiệp.

Tăng cường và bảo toàn vốn lưu động để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Tập đoàn và các Công ty con.

Rủi ro chiến lược được theo dõi, giám sát định kỳ hàng quý tại cuộc họp Hội đồng Quản lý rủi ro của Tập đoàn và các Công ty con.

Mục tiêu hoạt động quản lý rủi ro của Tập đoàn Bảo Việt năm 2026:

- Tổ chức triển khai công tác quản lý rủi ro theo quy định pháp luật chuyên ngành và quy định nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt;
- Hoàn thiện các văn bản nội bộ về quản lý rủi ro, tổ chức triển khai công tác quản lý rủi ro tại các công ty con đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Quy chế Quản lý rủi ro của Tập đoàn;

- Tăng cường phối hợp hoạt động quản lý rủi ro giữa Tập đoàn và các Công ty con để nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý rủi ro toàn Tập đoàn;
- Tổ chức các cuộc họp RMC tại Tập đoàn và các Công ty con hàng quý theo kế hoạch;
- Duy trì và nâng cao hiệu quả của hệ thống báo cáo rủi ro để tham mưu, tư vấn cho Ban Điều hành ra quyết định trong hoạt động kinh doanh; bảo đảm các rủi ro trọng yếu được quản lý và xử lý kịp thời.
- Tập trung quản lý các rủi ro chủ yếu, nhận diện các rủi ro mới phát sinh, xây dựng các kịch bản ứng phó; tăng cường đào tạo nâng cao nhận thức, văn hóa quản lý rủi ro trên toàn hệ thống.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong hoạt động QLRR để nâng cao hiệu quả quản trị.

PHÁP CHẾ VÀ TUÂN THỦ

Pháp chế và tuân thủ là một cầu phần quan trọng giúp tối ưu hóa hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua việc xây dựng và thực thi các cơ chế để doanh nghiệp có thể kiểm soát và giảm thiểu các nguy cơ phát sinh rủi ro trong quá trình tổ chức, điều hành mọi mặt hoạt động của doanh nghiệp.

Bộ phận pháp chế và tuân thủ có vai trò là tuyến phòng thủ thứ hai có trách nhiệm hỗ trợ cho Tổng Giám đốc trong hoạt động quản lý và kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt trong việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, từ đó giảm thiểu rủi ro pháp lý và bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của Tập đoàn.

Chức năng và nhiệm vụ

1. Công tác pháp chế:

- Tham mưu với lãnh đạo Tập đoàn, các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành, kinh doanh của Tập đoàn trong các lĩnh vực đầu tư, bất động sản, hoạt động đấu thầu và các hoạt động kinh doanh khác của Tập đoàn.
- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tập đoàn, quy chế, quy định, hướng dẫn của Tập đoàn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Pháp chế và Quản lý rủi ro; thẩm định pháp lý đối với các văn bản quy phạm nội bộ của Tập đoàn trước khi trình Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị ban hành.
- Chủ trì hoặc/và phối hợp soạn thảo các mẫu hợp đồng quan trọng liên quan đến hoạt động quản lý, kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt; tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng và/hoặc có ý kiến về mặt pháp lý đối với các giao dịch do các đơn vị thuộc Tập đoàn soạn thảo trước khi trình Lãnh đạo Tập đoàn.
- Chủ trì trình Tổng Giám đốc và/hoặc Hội đồng Quản trị Tập đoàn đối với Điều lệ của Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ theo quy định nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt và quy định pháp luật.
- Chủ trì, phối hợp các bộ phận liên quan tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức gửi xin ý kiến; tổng kết, đánh giá pháp luật liên quan đến lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể của Tập đoàn Bảo Việt phổ biến, tuyên truyền pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho người lao động.
- Tham gia giải quyết tranh chấp, khiếu kiện, tham gia tố tụng hoặc tham mưu thuê luật sư tham gia tố tụng với tư cách người đại diện theo ủy quyền của Tập đoàn để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Tập đoàn.
- Xây dựng bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế chuyên nghiệp, có trình độ, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm đáp ứng các yêu cầu của Tập đoàn và các đơn vị thành viên thuộc Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt.

2. Công tác tuân thủ:

- Xây dựng, trình Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị ban hành các quy định về công tác tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt, đầu mỗi có ý kiến đối với Quy chế tuân thủ của các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ.
- Trình kế hoạch tuân thủ hàng năm của Tập đoàn, lập báo cáo về tình hình triển khai công tác tuân thủ theo định kỳ và/hoặc đột xuất, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Tổng Giám đốc Tập đoàn.
- Phối hợp để tổ chức đào tạo cho người lao động về tuân thủ.
- Cập nhật thường xuyên các quy định của pháp luật hiện hành để hoàn thiện hệ thống Khung tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt; Phối hợp với các đơn vị thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật liên quan để các Đơn vị kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt và để bổ sung, sửa đổi hệ thống khung tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt;
- Giám sát các đơn vị trong Tập đoàn và các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ trong công tác tuân thủ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro pháp lý và tính tuân thủ trong quản lý và kinh doanh theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.

Công tác pháp chế và tuân thủ năm 2025

Với chức năng, nhiệm vụ như trên, trong năm 2025, Ban Pháp chế và Quản lý rủi ro, đã hoàn thành các nhiệm vụ pháp chế, tuân thủ chủ yếu như sau:

1. Về công tác pháp chế:

- Là đầu mối công tác văn bản với việc tham gia dự thảo hoặc thẩm định pháp lý văn bản và giao dịch, trong đó có những văn bản quan trọng như Điều lệ Tập đoàn, Điều lệ Công ty con, Quy chế Đầu tư, Quy chế Người đại diện vốn, Quy chế lựa chọn nhà thầu và các quy chế, quy định khác...
- Tham mưu với lãnh đạo Tập đoàn, các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành, kinh doanh của Tập đoàn trong các lĩnh vực đầu tư, bất động sản, hoạt động đấu thầu và các hoạt động kinh doanh khác của Tập đoàn.
- Hỗ trợ về pháp lý, phối hợp công việc với các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng của Tập đoàn Bảo Việt, giải quyết yêu cầu công việc, sự vụ tư vấn pháp lý, kịp thời, đảm bảo quyền và lợi ích của Tập đoàn theo chức năng nhiệm vụ của Ban.
- Rà soát các Hợp đồng, giao dịch của Tập đoàn đảm bảo hạn chế tối đa các rủi ro tài chính như phạt hành chính, phạt vi phạm hợp đồng.
- Nghiên cứu, cập nhật kịp thời các quy định, chính sách mới để từ đó tư vấn cho lãnh đạo Tập đoàn, các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng trước các vấn đề phát sinh.

2. Về công tác tuân thủ:

- Xây dựng, ban hành, cập nhật các văn bản phục vụ việc triển khai công tác tuân thủ tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con trong năm 2025, bao gồm:

(i) Báo cáo tình hình triển khai công tác tuân thủ năm 2024 và trình Tổng Giám đốc phê duyệt kế hoạch tuân thủ, khung tuân thủ năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt.

(ii) Tiếp nhận báo cáo và kế hoạch tuân thủ từ các Công ty con.

(ii) Cập nhật khung tuân thủ, xây dựng, tiếp nhận và có ý kiến đối với Bảng kiểm tuân thủ của các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng tại Tập đoàn.

- Tiếp nhận và giải quyết các báo cáo về tuân thủ của các đơn vị trong Tập đoàn theo Quy chế tuân thủ hiện hành.

- Ban hành các bản tin pháp lý và truyền thông đến các cán bộ nhân viên Tập đoàn Bảo Việt thông qua Teams, Viva Engage.

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Trong năm 2026 sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Phối hợp với các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng của Tập đoàn Bảo Việt có liên quan trong việc hoàn thiện và ban hành đối với các văn bản quan trọng của Tập đoàn Bảo Việt như Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, Quy chế lựa chọn nhà thầu của Tập đoàn Bảo Việt và các quy chế, quy định nội bộ của Tập đoàn thuộc Kế hoạch rà soát ban hành văn bản năm 2026 do các Công ty con, các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng /Tổ Dự án gửi xin ý kiến.

- Tham mưu với lãnh đạo Tập đoàn, các Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành, kinh doanh của Tập đoàn trong các lĩnh vực đầu tư, bất động sản, hoạt động đấu thầu và các hoạt động kinh doanh khác của Tập đoàn.

- Cập nhật kịp thời các quy định, chính sách mới để từ đó tư vấn cho lãnh đạo Tập đoàn, Khối/Ban/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng trước các vấn đề pháp lý phát sinh; thực hiện đào tạo pháp lý và tuân thủ.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

Với lịch sử 60 năm hình thành và phát triển, Bảo Việt luôn bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư, coi đây là một trong những vấn đề cốt lõi trong quản trị doanh nghiệp. Bảo Việt luôn định hướng hoạt động quan hệ cổ đông hướng tới việc bảo vệ và thực hiện đầy đủ quyền cổ đông, tuân thủ các qui định pháp luật, đảm bảo công bố thông tin minh bạch và đối xử bình đẳng với các cổ đông. Tiềm lực tài chính mạnh, quy mô vốn và tài sản hàng đầu trong các doanh nghiệp bảo hiểm, Bảo Việt luôn thực hiện các cam kết với cổ đông, gia tăng giá trị cho nhà đầu tư.

Chuẩn hóa quy trình tổ chức ĐHĐCĐ theo quy định hiện hành và các thông lệ quốc tế

Trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị công ty hiện nay như Thẻ điểm quản trị Công ty, Nguyên tắc quản trị công ty của OECD và IFC, Bảo Việt tiếp tục chuẩn hóa quy trình về trình tự, thủ tục triệu tập họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, bố trí thời gian và địa điểm họp ở trung tâm, thuận tiện cho giao thông, đồng thời công bố đầy đủ tài liệu họp theo quy định trên website trước khi tổ chức họp 21 ngày và hướng dẫn cổ đông truy cập các tài liệu làm cơ sở thảo luận và biểu quyết thông tại Đại hội.

Bên cạnh đó, Bảo Việt luôn khuyến khích các cổ đông ý thức hơn về các quyền của mình bao gồm Quyền biểu quyết, quyền nhận cổ tức, quyền được đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, quyền thông qua báo cáo tài chính hàng năm và quyền tiếp cận các thông tin về hoạt động của Bảo Việt.

Đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư

Thông tin là nền tảng của mọi quyết định đầu tư vì vậy Bảo Việt luôn nỗ lực đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các kênh cung cấp thông tin nhằm tạo điều kiện cho cổ đông và nhà đầu tư được tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời về định hướng chiến lược, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình quản trị doanh nghiệp...

Ngoài việc thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC, Bảo Việt còn chủ động công bố kịp thời các thông tin được đánh giá là trọng yếu, có thể ảnh hưởng đến lợi ích của nhà đầu tư.

Các hoạt động cung cấp thông tin, bao gồm các thông tin về thời gian và tỷ lệ chi trả cổ tức, thông tin về đợt phát hành, thông tin mời họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường, tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện quyền biểu quyết.... luôn được Bảo Việt coi trọng và thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

Duy trì chính sách cổ tức bằng tiền mặt đều đặn qua các năm

Bảo Việt hiểu rằng một trong những quyền quan trọng nhất của cổ đông là quyền được nhận cổ tức. Thông qua chính sách cổ tức bằng tiền mặt đều đặn kể từ khi niêm yết, Bảo Việt mong muốn đảm bảo các khoản cổ tức định kỳ và đảm bảo thu nhập ổn định cho cổ đông. Năm 2025, với việc dành hơn 783 tỷ đồng chi trả cổ tức đã nâng tổng số tiền cổ tức Bảo Việt đã chi trả cho cổ đông kể từ khi niêm yết đến nay lên đến hơn 13.923 tỷ đồng, thể hiện sức khỏe tài chính của Bảo Việt.

Bên cạnh đó, Bảo Việt đã thực hiện chuẩn hóa quy trình chi trả cổ tức với thủ tục đơn giản, cung cấp đầy đủ thông tin giúp cổ đông hiểu rõ thủ tục chi trả cổ tức, sử dụng công ty chứng khoán chuyên nghiệp làm dịch vụ chi trả cổ tức nhanh và đúng hạn đối với các cổ phiếu chưa lưu ký, tạo điều kiện cho cổ đông nhận tiền mặt trực tiếp hoặc nhận qua chuyển khoản với thủ tục đơn giản.

Quy trình chi trả cổ tức tại Tập đoàn Bảo Việt

Bảo Việt đã thực hiện chuẩn hóa quy trình chi trả cổ tức với thủ tục đơn giản, cung cấp đầy đủ thông tin giúp cổ đông hiểu rõ các thủ tục chi trả cổ tức, sử dụng công ty chứng khoán chuyên nghiệp làm dịch vụ chi trả cổ tức nhanh và đúng hạn đối với các cổ phiếu chưa lưu ký, tạo điều kiện cho cổ đông nhận cổ tức với thủ tục đơn giản nhất.

DHĐCĐ thảo luận và thông qua mức cổ tức chi trả	HĐQT ra nghị quyết và công bố về mức chi trả	Lập danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức (chốt danh sách với TTLKCK	Thực hiện chi trả cổ tức (30 ngày kể từ ngày chốt danh sách cổ đông)

Nâng cao tính minh bạch và mức độ tin cậy của thông tin cung cấp ra thị trường

Nhằm nâng cao mức độ tin cậy của số liệu, Bảo Việt đã duy trì việc lập Báo cáo tài chính theo hai chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế (IFRS). Bên cạnh việc tuân thủ quy định về việc lập và soát xét đối với Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm, Bảo Việt còn thực hiện soát xét đối với báo cáo quý để đảm bảo mức độ tin cậy của các số liệu cung cấp ra thị trường.

Không chỉ thực hiện kiểm toán các thông tin tài chính - điều mà hầu hết các doanh nghiệp hiện nay đang làm, Bảo Việt còn tiên phong thực hiện kiểm toán đối với các chỉ tiêu phi tài chính để nâng cao mức độ tin cậy của thông tin khi được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ.

Các hoạt động IR đã triển khai trong năm 2025 nhằm nâng cao tính minh bạch và mức độ tin cậy của thông tin

Nâng cao mức độ tin cậy của số liệu

- Duy trì việc lập BCTC theo hai chuẩn mực VAS và IFRS
- Soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm
- Thực hiện soát xét đối với báo cáo quý

Công bố thông tin chủ động, minh bạch

- CBTT theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC
- Công bố kịp thời các thông tin được đánh giá là trọng yếu, có thể ảnh hưởng đến lợi ích của nhà đầu tư
- Thường xuyên cập nhật chuyên mục dành riêng cho cổ đông trên website bằng tiếng Anh và tiếng Việt

Tăng cường đối thoại với nhà đầu tư

- Tăng cường gặp gỡ và tìm hiểu nhu cầu thông tin của các nhà đầu tư;
- Giải đáp các vấn đề nhà đầu tư quan tâm

Bộ phận Quan hệ cổ đông

Số 7 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Email: thongtin@baoviet.com.vn; congbothongtin@baoviet.com.vn

Điện thoại: 02439289999

Là cổ phiếu bluechip niêm yết trên sàn HoSE, BVH luôn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trọng yếu về công bố thông tin và thực thi các chính sách quan hệ cổ đông hiệu quả, kết quả kinh doanh tăng trưởng ổn định, dẫn đầu thị trường bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam. Tập đoàn Bảo Việt **vươn tầm khu vực, trở thành** doanh nghiệp Việt đại diện cho ngành bảo hiểm **trong Top 50 Doanh nghiệp giá trị nhất Việt Nam** (Brand Finance Vietnam). Ngoài ra Bảo Việt tiếp tục được bình chọn 13 năm liên tiếp trong TOP 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2025 (Forbes), **Thương hiệu bảo hiểm duy nhất liên tiếp đạt Thương hiệu quốc gia, thể hiện vị thế của Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam**

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Tính đến ngày 31/12/2025:

- Vốn điều lệ của Công ty: **7.423.227.640.000** đồng
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: **742.322.764** cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: **742.322.764** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phiếu
- Cổ phiếu quỹ: **0** cổ phiếu
- Mệnh giá: 10.000 đồng/1 cổ phiếu
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài: Tập đoàn Bảo Việt không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài trong năm 2025

CƠ CẤU SỞ HỮU

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước (*)	504.664.200	67,98%	2	2	0
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI (**)	482.509.800	65,00%	1	1	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% CP trở lên) (***)	646.455.221	87,09%	2	2	0
4	Công đoàn Công ty	244.370	0,03%	1	1	0
5	Cổ phiếu quỹ	0	0,00%	0	0	0
6	Cổ đông khác	73.468.773	9,90%	10.231	135	10.096
Tổng cộng		742.322.764	100,00%	10.235	139	10.096
Trong đó: - Trong nước		542.637.476	73,10%	9.601	65	9.536
- Nước ngoài		199.685.288	26,90%	634	74	560

Ghi chú:
(*): bao gồm Bộ Tài chính, SCIC
(**): bao gồm Bộ Tài chính
(***): bao gồm Bộ Tài chính và Sumitomo Life

Công bố tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài của Tập đoàn Bảo Việt: không quá 49% cổ phần.

Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Long	Chủ tịch Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt	231,556	0.03119%	244,370	0.03292%	Mua

Phụ lục 03. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan và cổ đông lớn của Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành giao dịch với các bên liên quan bao gồm các công ty con của Tập đoàn Bảo Việt thông qua hoạt động đầu tư, và cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ. Thông tin về các giao dịch được trình bày cụ thể tại bảng sau:

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Bộ Tài chính	Cổ đông lớn		Số 28 Trần Hưng Đạo, P.	(509.096.089.980)	Trả cổ tức năm 2024

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
				Cửa Nam, Hà Nội		
2	Sumitomo Life Insurance	Cổ đông lớn		Số 8 Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội	488.160.000	Doanh thu cho thuê VP
					(172.978.813.697)	Trả cổ tức năm 2024
3	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước(SCIC)	Cổ đông lớn	0101992921	Số 117 đường Trần Duy Hưng, phường Cầu Giấy, Hà Nội	(23.375.107.440)	Trả cổ tức năm 2024
4	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt (BVI)	Công ty con	0103193730 cấp ngày 09/10/2025 thay đổi lần thứ 11 bởi Sở Tài chính Thành phố Hà Nội	71 Ngõ Sỹ Liên, P. Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Hà Nội	8.685.000.000	Lợi nhuận được nhận
					48.000.000	Doanh thu dịch vụ CNTT
					73.063.651.228	Doanh thu cho thuê văn phòng và khai thác bãi xe
					(7.328.856.770)	Phí quản lý tòa nhà và thủ lao ủy thác cho thuê văn phòng
					(2.063.798.008)	Chi phí năng lượng
					(20.198.114.546)	Chi phí sửa chữa và dịch vụ khác
5	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt/	Công ty con	45/GPĐC15/ KDBH cấp ngày 29/3/2019 bởi Bộ Tài chính	07 Lý Thường Kiệt, P. Cửa Nam, Hà Nội	106.280.000.000	Lợi nhuận được nhận
					83.829.003.070	Doanh thu dịch vụ CNTT
					11.692.034.784	Doanh thu cho thuê VP
					505.500.000	Doanh thu phí Đào tạo
					(8.811.080.960)	Chi phí thuê văn phòng
					(5.021.910.626)	Phí mua bảo hiểm
6	Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVL)	Công ty con	46/GPDC9/KDBH cấp ngày 13/04/2021 tại Hà Nội bởi Bộ Tài chính	Tầng 37, Keangnam Hanoi Landmark Tower, P. Từ Liêm, Hà Nội	937.379.000.000	Lợi nhuận được nhận
					195.395.477.485	Doanh thu dịch vụ CNTT
					2.671.760.474	Doanh thu phí Đào tạo
					3.303.216.000	Doanh thu cho thuê văn phòng
					(7.483.015.360)	Phí mua bảo hiểm

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
7	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF)	Công ty con	08/GPĐC-UBCK cấp ngày 17/01/2022 tại Hà Nội bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Số 8, Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội	73.583.000.000	Lợi nhuận được nhận
					1.190.797.517	Doanh thu dịch vụ CNTT
					809.140.000	Doanh thu phí Đào tạo
					2.539.110.000	Doanh thu cho thuê văn phòng
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC)	Công ty con	03/GPĐC-UBCK cấp ngày 10/01/2022 cấp bởi UBCKNN	Số 8, Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội	68.719.541	Doanh thu dịch vụ CNTT <i>Revenue from IT services</i>
					9.785.696.400	Doanh thu cho thuê văn phòng
					34.624.954.400	Cổ tức được nhận
					(516.770.421)	Các chi phí tư vấn, lưu ký dịch vụ chứng khoán
9	Quỹ đầu tư Giá trị Bảo Việt (BVIF)	Công ty con	273/GCN-UBCK	Số 8 Lê Thái Tổ, p. Hoàn Kiếm, Hà Nội	21.000.000.000	Cổ tức được nhận
1 0	Công ty TNHH Bảo Việt Âu Lạc (BVAL)	Công ty con			0	Không phát sinh giao dịch
1 1	Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Công ty liên kết	328/GP-NHNN	Tầng 5, Tòa nhà Corner Stone, số 16 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, Hà Nội	34.150.114.831	Doanh thu lãi tiền gửi
					1.298.374.807	Doanh thu dịch vụ CNTT
					4.572.432.000	Doanh thu cho thuê văn phòng và phí giữ xe
1 2	Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam (<i>TMIV</i>)	Công ty liên doanh	65/GP/KDBH	23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	56.850.335.136	Cổ tức được nhận
1 3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Long Việt	Công ty liên kết	0101358899	Khu biệt thự Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện	0	Không phát sinh giao dịch

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
				Mê Linh, thành phố Hà Nội		
1 4	Công ty Cổ phần Trung Nam Phú Quốc	Công ty liên kết	1701893515	Tổ 1, ấp Dương Tơ, Xã Dương Tơ, Phú Quốc, Kiên Giang, Việt Nam	0	Không phát sinh giao dịch
1 5	Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin PLT	Công ty liên kết	0312087510	64 Vũ Tông Phan, Thủ Đức, TP HCM	0	Không phát sinh giao dịch
1 6	Công ty cổ phần Đầu tư SCIC- Bảo Việt/ <i>SCIC</i>	Công ty liên kết	0103946624	Số 220 Trần Duy Hưng, Phường Thanh Xuân, TP Hà Nội	0	Không phát sinh giao dịch

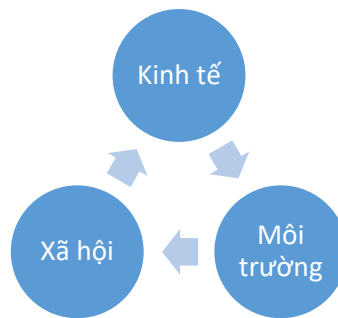
CHƯƠNG V: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Bảo Việt.....	5
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	6
Gắn kết mục tiêu môi trường trong hoạt động	9
Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng.....	32
Sản phẩm vì cộng đồng	36

DẪN LỐI TƯƠNG LAI

Đối với Bảo Việt, phát triển bền vững không chỉ là một cam kết dài hạn mà còn là cách tiếp cận nhằm tạo dựng giá trị ổn định và lâu dài cho khách hàng, cổ đông và cộng đồng. Các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn không chỉ hướng tới hiệu quả kinh tế mà còn chú trọng đến việc tạo ra những tác động tích cực đối với xã hội, góp phần thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa kinh tế, môi trường và cộng đồng trong tương lai.

Trong những năm gần đây, Bảo Việt từng bước tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển, đồng thời triển khai nhiều sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và giảm thiểu tác động đến môi trường. Bảo Việt cũng tích cực tham gia vào các sáng kiến và chương trình phát triển bền vững, gắn kết hoạt động kinh doanh với các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs), đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị bền vững theo các chuẩn mực quốc tế.



- Cam kết đóng góp vào mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 của quốc gia
- Tuân thủ 3 yếu tố “Môi trường”, “Xã hội” và “Quản trị” (ESG) trong quản trị doanh nghiệp
- Được đảm bảo bởi Kiểm toán nội bộ các chỉ tiêu phi tài chính
- Gắn kết 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs) trong hoạt động doanh nghiệp
- Áp dụng Bộ chỉ số GRI Standards trong triển khai Báo cáo phát triển bền vững
- Tổng hợp chỉ số phát triển bền vững thường niên theo chuẩn S&P Global CSA

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

*Các thông tin về phát triển bền vững của Bảo Việt được thể hiện chi tiết và đầy đủ trong **Báo cáo phát triển bền vững năm 2025***



Truy cập vào website: baoviet.com.vn/BVH_SR2025_VN

hoặc Quét mã QR để xem báo cáo



QR báo cáo.zip

Chúng tôi mong muốn lắng nghe ý kiến từ các Quý vị để nâng cao chất lượng nội dung báo cáo. Vui lòng liên hệ Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư

| thongtin@baoviet.com.vn

| (+84) 24 3928 9999



BẢO VIỆT - DUY TRÌ VỊ THẾ DOANH NGHIỆP VIỆT TRONG BẢNG XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG DOW JONES SUSTAINABILITY INDICES (DJSI)

Bảo Việt là doanh nghiệp Việt Nam với 4 năm liên tiếp được công nhận và xếp hạng Doanh nghiệp bền vững trong nhóm **Chỉ số Dow Jones Sustainability Indices (DJSI)** và tiếp tục được công nhận trong bảng xếp hạng tính bền vững của doanh nghiệp toàn cầu (Corporate Sustainability Assessment - CSA) của S&P Global.

Bảo Việt cũng là doanh nghiệp duy nhất trong nhóm ngành bảo hiểm của Việt Nam được công nhận trong bộ chỉ số uy tín này.

Tính chung cuộc, các nỗ lực cải thiện tính bền vững năm 2025 đã giúp Bảo Việt cải thiện thứ hạng trong bảng điểm đánh giá và đạt điểm cao hơn 51% so với các doanh nghiệp khác trong nhóm ngành bảo hiểm (gồm 239 doanh nghiệp toàn cầu đủ điều kiện tham gia).




SPS1_CSA_Score_Gr
aphic_2025.zip

Kết quả này tiếp tục khẳng định cam kết của Bảo Việt trong việc không ngừng nâng cao năng lực quản trị bền vững, đồng thời củng cố vị thế của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Việt Nam trên hành trình hội nhập với các chuẩn mực phát triển bền vững quốc tế.

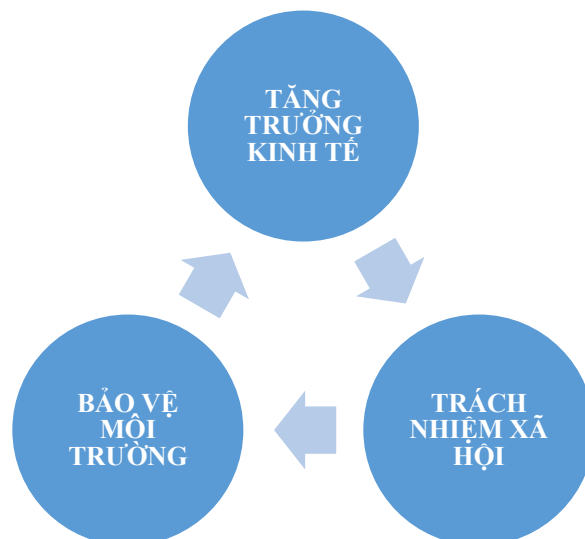
VINH DANH NỖ LỰC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NĂM 2025

Cup Ngôi sao CSI Giai đoạn 2016 - 2025 <i>VBCSD</i>	TOP 50 Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị công ty Việt Nam <i>VIOD</i>	TOP 10 Doanh nghiệp bền vững Việt Nam 2025 Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ <i>VBCSD</i>	TOP 50 Doanh nghiệp Phát triển bền vững <i>Nhịp cầu Đầu tư</i>

TOP 1 Báo cáo thường niên và Phát triển bền vững tốt nhất Việt Nam	Giải Bạch Kim Báo cáo thường niên và Phát triển bền vững Nhóm Tài chính - Bảo hiểm	Giải Bạch Kim Báo cáo phát triển bền vững xuất bản nội bộ	Giải Vàng Báo cáo thường niên xuất bản nội bộ	Giải Vàng Báo cáo tích hợp xuất sắc nhất Châu Á Nhóm doanh nghiệp Nhà nước
Xếp hạng 25/100 Báo cáo tốt nhất thế giới	Xếp hạng 9/100 Báo cáo tốt nhất Châu Á	Giải Nhì Báo cáo phát triển bền vững 2025	Giải Bạc Báo cáo có sự cải thiện vượt bậc	Báo cáo thường niên ứng dụng công nghệ xuất sắc

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI BẢO VIỆT

Thông qua quá trình trao đổi, tiếp xúc với các bên liên quan, phân tích các tác động của Bảo Việt, ảnh hưởng và cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững, từ đó Bảo Việt đã hoàn thiện mô hình phát triển bền vững với tầm nhìn đến năm 2050.



Bảo Việt định hướng phát triển dựa trên ba trụ cột: **Tăng trưởng kinh tế - Bảo vệ môi trường - Trách nhiệm xã hội**, coi đây là nền tảng cho sự phát triển ổn định và lâu dài của doanh nghiệp. Trong đó, tăng trưởng kinh tế bền vững giữ vai trò nền tảng để Bảo Việt có thể triển khai hiệu quả các sáng kiến bảo vệ môi trường và hoạt động trách nhiệm xã hội, đồng thời tạo ra giá trị hài hòa cho cộng đồng và các bên liên quan.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

CAM KẾT VÀ ĐỊNH HƯỚNG TỪ BAN LÃNH ĐẠO

Nhằm đảm bảo thực hiện định hướng chiến lược về phát triển bền vững của Bảo Việt, trong năm 2024, Ban điều hành đã tiếp tục bám sát theo chỉ đạo và định hướng của Hội đồng Quản trị, tích cực triển khai các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường và an sinh xã hội nhằm tối đa hóa giá trị mang lại cho con người và môi trường tại các địa phương nơi Bảo Việt đang đẩy mạnh phát triển kinh doanh.

Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng ta từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này. Và để làm được, Bảo Việt cũng cần xây dựng lộ trình cụ thể nhằm bù đắp lại những thiếu hụt về nguồn lực tài nguyên mà con người đã khai thác quá mức trong quá khứ và trong hiện tại.



Bảo Việt luôn chú trọng thực hiện mục tiêu phát triển cộng đồng vì một cộng đồng phát triển lành mạnh, an toàn và giàu có là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính như Bảo Việt có thể phát triển và phục vụ lâu dài.

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ

Đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung

Hoạt động trong các lĩnh vực Bảo hiểm - Đầu tư - Tài chính - Ngân hàng, sự tăng trưởng của Bảo Việt đóng góp tích cực cho sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam cũng như nền kinh tế quốc gia.

Tiên phong triển khai các sản phẩm mang tính xã hội

Bảo Việt luôn đi đầu trong việc thực hiện các chủ trương chính sách vì cộng đồng của Nhà nước, triển khai các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội như: Bảo hiểm nông nghiệp, Bảo hiểm hưu trí, Bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, Bảo hiểm khai thác thủy sản, Bảo hiểm rủi ro thiên tai, Bảo hiểm vi mô, Bảo hiểm học sinh, v.v... Những chương trình này góp phần mở rộng khả năng tiếp cận các giải pháp bảo hiểm cho người dân và doanh nghiệp.

Góp phần phát triển kinh tế địa phương

Với 235.000 lao động, trên 180 chi nhánh và 1.200 phòng giao dịch của Bảo Việt trên toàn quốc, bên cạnh việc cung cấp các sản phẩm Bảo hiểm - Tài chính cho người dân cả nước, Bảo Việt còn góp phần hỗ trợ giảm thiểu rủi ro cho tài sản, hoạt động kinh doanh sản xuất của người dân, đồng thời tạo công ăn việc làm cho cộng đồng, đóng góp cho sự tăng trưởng của các nhà cung cấp và cho ngân sách địa phương.

235.000 lao động

180 chi nhánh

1.200+ phòng giao dịch

34 tỉnh thành

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Giảm thiểu tác động từ xả thải và tiêu thụ năng lượng

Là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm - đầu tư - tài chính - ngân hàng cũng như 90% danh mục đầu tư cổ phần, vốn góp của Bảo Việt tập trung vào các ngành như trên - những ngành nghề thân thiện với môi trường, do vậy, các tác động từ hoạt động kinh doanh đến môi trường của Bảo Việt chủ yếu thông qua hoạt động xả thải và tiêu thụ năng lượng tại các tòa nhà trụ sở, chi nhánh và phòng giao dịch, v.v... Theo đó, Bảo Việt đã tiến hành lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ hàng quý tại tòa nhà văn phòng làm việc của Bảo Việt nhằm kiểm soát xử lý nước thải và rác thải, đồng thời tối ưu hệ thống tiêu thụ điện năng trong tòa nhà, đưa ra các giải pháp hệ thống giúp giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước thải, các biện pháp xử lý rác thải và khí thải phát sinh xung quanh tòa nhà.

Xanh hóa hoạt động kinh doanh

Nhận thức được tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, từ năm 2022, Bảo Việt đã triển khai các dự án xây dựng hệ thống công nghệ thông tin và số hóa các quy trình thủ tục nội bộ hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless). Cho tới nay, Bảo Việt đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống quản lý thông tin nhân sự nội bộ Baoviet Histaff hay hệ thống văn phòng nội bộ Baoviet Office tích hợp trình ký, kế toán điện tử, văn thư, chấm công, lịch họp online, v.v... kết hợp cùng các quy định sử dụng hai mặt giấy in, số hóa toàn bộ tài liệu nội bộ đã giúp lượng giấy lưu trữ và sử dụng tại văn phòng giảm thiểu rõ rệt. Năm 2025, các vấn đề Quản trị - Xã hội và Môi trường được Bảo Việt tiếp tục được chú trọng lồng ghép trong hoạt động đánh giá chuỗi cung ứng, rủi ro hoạt động và gắn kết các ràng buộc trách nhiệm trong các dự án đầu tư, các quy trình quản lý đầu tư dự án và quy trình đầu tư góp vốn cổ phần.

Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ. Đồng thời, tổ chức các hoạt động vì môi trường có sự tham gia của cán bộ nhân viên.

Cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt

0,016 tấn CO₂/1 tỷ đồng doanh thu năm 2025

↓ 11%

0,018 tấn CO₂/1 tỷ đồng doanh thu năm 2024

↑ 15%

0,015 tấn CO₂/1 tỷ đồng doanh thu năm 2023

↓ 22%

0,020 tấn CO₂/1 tỷ đồng doanh thu năm 2022

↓ 11%

0,025 tấn CO₂/1 tỷ đồng doanh thu năm 2021

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI XÃ HỘI

Cải thiện chất lượng cuộc sống người dân địa phương

Với hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Đồng thời, với các chương trình đào tạo được triển khai một cách chuyên nghiệp với bộ phận đào tạo chuyên trách sẽ góp phần giúp mặt bằng chất lượng nhân lực địa phương được nâng cao và tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường lao động địa phương nói riêng và toàn quốc nói chung.

Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng

Với cơ sở 18 triệu khách hàng, Bảo Việt cung cấp các sản phẩm Bảo hiểm - Tài chính đa dạng, đem lại sự an tâm cho khách hàng trước những rủi ro trong cuộc sống cũng như tích lũy tài chính phục vụ kế hoạch hưu trí tương lai. Bên cạnh đó, các sản phẩm bảo hiểm vi mô - nhóm sản phẩm phi lợi nhuận như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh, bảo hiểm xe cơ giới, v.v... vẫn được Bảo Việt triển khai hàng năm nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp ở các khu vực kinh tế chưa phát triển có thể tiếp cận các lợi ích từ bảo hiểm phục vụ cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp, từ đó hỗ trợ giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội cho Nhà nước.

Chung tay hỗ trợ phát triển cộng đồng

Tính từ năm 2009 đến nay, Bảo Việt đầu tư hơn 498,9 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội theo Nghị quyết 30A/2008/NQ-CP, tập trung cho công tác xóa đói giảm nghèo cho đồng bào tại địa bàn khó khăn; đầu tư xây dựng trường học, các chương trình học bổng dành cho trẻ em nghèo hiếu học. Với hành động thiết thực, Bảo Việt mong muốn chung tay cùng cộng đồng doanh nghiệp, các bộ, ngành triển khai tích cực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu đã được Quốc hội giao.

Bảo Việt đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội

498,9 tỷ đồng

GẮN KẾT MỤC TIÊU MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, các tác động trực tiếp đến môi trường trong quá trình vận hành của Bảo Việt là không đáng kể. Tuy nhiên, chúng tôi hiểu rằng việc giám sát quá trình sử dụng nguồn năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, ứng dụng công nghệ giảm thiểu tác động đến môi trường và triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu là những hành động nhỏ nhưng vô cùng cần thiết giúp xanh hóa hoạt động kinh doanh, bảo vệ môi trường chung của cộng đồng, vì một tương lai xanh, phát triển bền vững.

Biến đổi khí hậu là một trong những thách thức lớn nhất của nhân loại thế kỷ 21. Theo các chuyên gia, cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong ứng phó biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, nhận thức về biến đổi khí hậu của các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đồng đều gây ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng xanh. Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính nên Bảo Việt tác động không đáng kể đến môi trường, tuy nhiên chúng tôi luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường và cộng đồng.

Trong quá trình hoạt động, Bảo Việt hiểu rằng khi doanh nghiệp thay đổi, cân đối các nguồn năng lượng do doanh nghiệp trực tiếp hoặc gián tiếp tiêu thụ có thể giúp giảm thiểu tác động môi trường.

Chúng tôi tin rằng, mục tiêu môi trường của Bảo Việt sẽ trở nên dễ dàng hơn khi các bên liên quan, đặc biệt là các bên nằm trong chuỗi giá trị của Bảo Việt cùng tham gia thực hiện gắn kết mục tiêu môi trường trong các hoạt động kinh doanh. Từ đó giảm thiểu sử dụng các nguồn năng lượng, tài nguyên, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ môi trường.

GIẢI PHÁP GIÁM SÁT VÀ KIỂM SOÁT TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Nhận thức được những tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, Bảo Việt đã tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên thông qua việc tiết kiệm năng lượng tiêu thụ tại trụ sở chính và các chi nhánh trong toàn hệ thống. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các giao dịch hoạt động, giảm lượng giấy thải ra môi trường và để thích ứng với tình hình kinh tế và các hình thức kinh doanh mới.

Tại các Tòa nhà Bảo Việt hiện đang áp dụng và phát huy hiệu năng của hệ thống BMS (Building Management System) - một hệ thống đồng bộ cho phép điều khiển và quản lý mọi hệ thống kỹ thuật trong toà nhà như hệ thống điện, hệ thống cung cấp nước sinh hoạt, điều hoà thông gió, cảnh báo môi trường, an ninh, báo cháy - chữa cháy v.v..., đảm bảo cho việc vận hành các thiết bị trong tòa nhà được chính xác, kịp thời.

Mô tả sơ lược hệ thống BMS



- *Hệ thống điều hòa thông gió*
- *Hệ thống chiếu sáng và quản lý điện*
- *Hệ thống quản lý bãi đỗ xe*
- *Hệ thống báo cháy*
- *Hệ thống kiểm soát ra vào*
- *Hệ thống thang máy*
- *Hệ thống Camera*

Về không gian làm việc, các phòng làm việc tại Bảo Việt đều có khả năng mở cửa sổ kính hợp lý kết hợp các hình thức che nắng để vừa được thông thoáng, chiếu sáng tự nhiên và hạn chế nóng khi cần, hạn chế được ảnh hưởng của bức xạ mặt trời, vừa chống mất nhiệt khi có điều hòa không khí. Khi tiến hành cải tạo các khu vực văn phòng, Bảo Việt đều yêu cầu đơn vị thi công cung cấp giải pháp hạn chế tăng nhiệt độ trong nhà do hiệu ứng nhà kính gây ra khi có mảng kính lớn, hoặc kết cấu bao che chủ yếu bằng kính.

Nhận thức rằng nhiều khu vực trong văn phòng làm việc khi không có người ở hay không sử dụng nếu vẫn dùng thiết bị điện cho tất cả các khu vực này sẽ làm tăng tổng chi phí, vì vậy lắp cảm biến sẽ khắc phục được tình trạng này. Vì vậy Bảo Việt đã lắp đặt cảm biến cho một số khu vực tại hành lang, khu vệ sinh...tại văn phòng trụ sở chính. Cảm biến phòng và khu vực có thể đảm nhận cả việc ngắt điện, tắt nước khi không cần thiết.

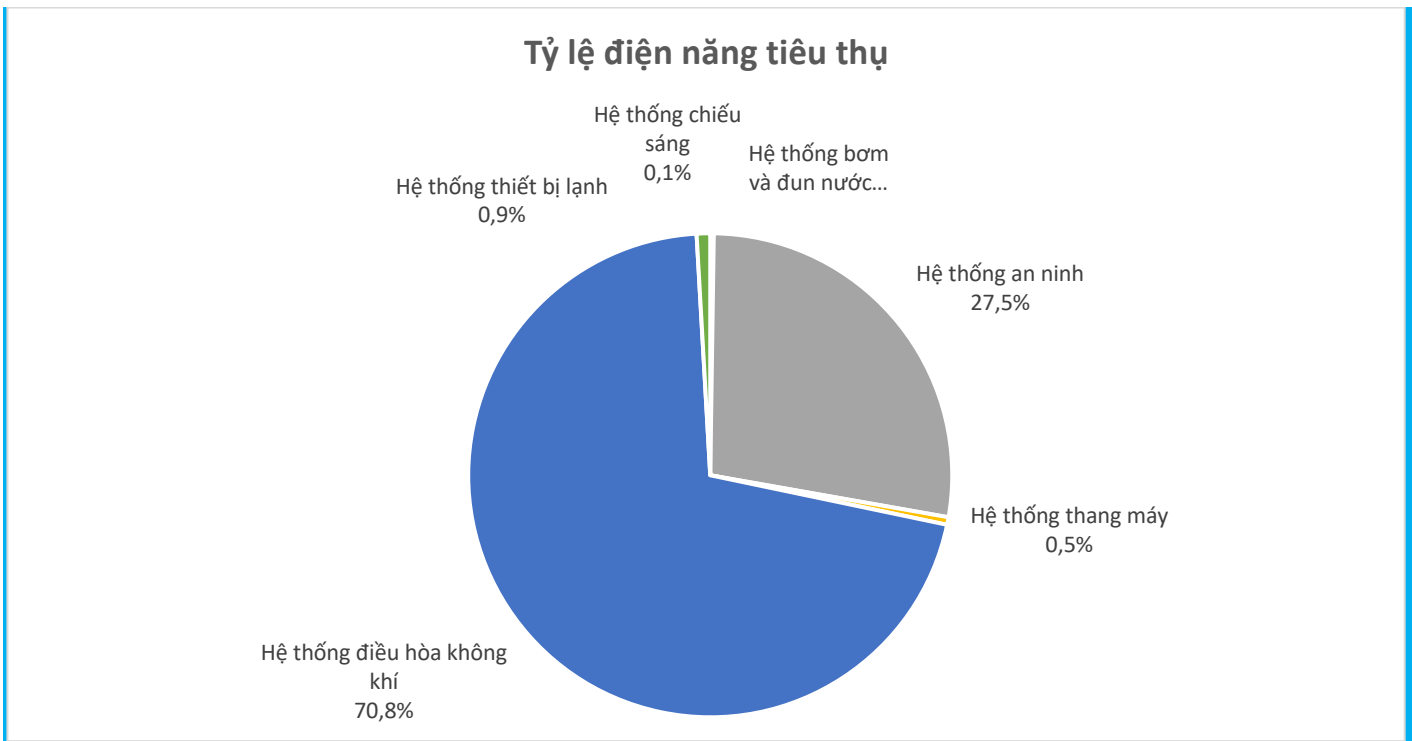
Trong các toà nhà, thành phần tiêu thụ điện năng chủ yếu gồm hệ thống điều hoà không khí và các thiết bị phụ trợ (bơm nước, quạt gió), hệ thống chiếu sáng, hệ thống thiết bị văn phòng, hệ thống thang máy và các thiết bị văn phòng. Theo đó, tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong các tòa nhà đến từ các thiết bị sẽ tạo ra tính tối ưu trong sử dụng năng lượng, chi phí vận hành, dự kiến khoảng 10 - 40% chi phí.

Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình vận hành tòa nhà

- Tổ chức quản lý, vận hành, bảo trì hợp lý theo nhu cầu sử dụng.
- Giảm mức tiêu thụ điện năng của hệ thống điều hoà bằng cách thay thế máy điều hoà cục bộ công suất thấp bằng máy điều hoà hiện đại, dùng công nghệ biến tần, lắp đặt rèm che, tấm dán kính hoặc dùng kính cách nhiệt
- Kiểm soát phụ tải ổ cắm, lắp cảm biến cho các căn phòng/khu vực
- Định kỳ làm vệ sinh các dàn trao đổi nhiệt, đặc biệt các giàn nóng giải nhiệt gió không để bám bụi bẩn làm giảm khả năng trao đổi nhiệt của giàn
- Đảm bảo chất lượng nước mềm cho các hệ thống máy lạnh giải nhiệt nước (water chiller)
- Duy tu, sửa chữa các hỏng hóc kịp thời để tránh tổn thất năng lượng cho hệ thống
- Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp để quản lý và vận hành một cách đúng đắn, khoa học hệ thống điều hòa không khí và thông gió trong các công trình, mang lại hiệu quả cao về tiết kiệm năng lượng.

Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng tòa nhà

Theo số liệu Báo cáo tóm tắt về sử dụng năng lượng hợp lý tại các tòa nhà của Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững thế giới, trong năm 2025, nhóm các tòa nhà văn phòng, xưởng và nhà máy tiếp tục là một trong những nhóm tiêu thụ năng lượng điện lớn nhất, chiếm khoảng 35%-40% tổng năng lượng toàn cầu, đóng góp đáng kể vào phát thải khí nhà kính. Nhận thức rõ điều này, Tập đoàn Bảo Việt đã đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm điện tại hệ thống tòa nhà văn phòng, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm phát thải trong hoạt động vận hành.



*Hệ thống điều hòa không khí
(70,8% điện năng)*

- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị.
- Duy trì nhiệt độ ở mức 25-27^oC, tránh chênh lệch nhiệt độ trong và ngoài không gian điều hòa, bố trí các phòng lạnh tiếp xúc trực tiếp với các bức xạ mặt trời...
- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 17h30.

*Hệ thống chiếu sáng
(0,1% điện năng)*

- Thay thế hệ thống chiếu sáng hiệu suất thấp (bóng sợi đốt, đèn huỳnh quang chấn lưu sắt từ...) bằng các thiết bị chiếu sáng tiết kiệm điện (bóng compact tiết kiệm điện, chấn lưu điện tử...).
- Điều khiển tắt bật theo các chế độ tự động (theo thời gian, theo độ sáng của môi trường...).

*Hệ thống thang máy
(0,5% điện năng)*

- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 20h
- Bố trí lễ tân điều phối thang máy

*Hệ thống an ninh
(27,5% điện năng)*

- Bố trí lực lượng bảo vệ 24h để tăng cường an ninh và sử dụng hệ thống hiệu quả
- Bảo trì theo quý và thường niên
- Thay thế các dòng thiết bị mới tiết kiệm năng lượng và hiện đại 5 năm/lần

*Hệ thống thiết bị lạnh
(0,9% điện năng)*

- Bố trí tủ lạnh và tủ cấp đông tại các tầng để phục vụ công tác chuẩn bị cơm trưa, lưu trữ đồ ăn trưa cho cán bộ
- Bảo trì và vệ sinh thường niên.

Hệ thống bơm và đun nước
(0,2% điện năng)

- Thay thế việc sử dụng các bình đun nước nóng cục bộ bằng việc sử dụng các trung tâm cấp nước nóng sử dụng dầu D.O cấp nước nóng cho toàn bộ tòa nhà.
- Tắt hệ thống đun nước nóng và máy bơm tăng áp sau 17h30 để tiết kiệm và đảm bảo an toàn cháy nổ.

THEO DÕI VÀ KIỂM SOÁT LƯỢNG KHÍ THẢI NHÀ KÍNH

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không sản sinh nhiều lượng khí thải nhà kính cũng như gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên với các trụ sở làm việc, các Tòa nhà do Bảo Việt quản lý và sử dụng, việc kiểm soát lượng khí thải, chất thải, nước thải từ các Tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo sẽ được Bảo Việt triển khai. Hiện tại, Bảo Việt cũng đang xây dựng quy chế quản lý các nguồn phát thải khí nhà kính căn cứ theo Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol).

Lộ trình hướng tới mục tiêu Netzero

Trong quá trình phát triển, Bảo Việt nhận thức rằng khi quy mô và hoạt động doanh nghiệp ngày càng được mở rộng, đồng nghĩa với việc phát thải ra môi trường sẽ có xu hướng gia tăng. Hiểu rõ điều này, Bảo Việt đã đặt ra lộ trình hướng tới Net Zero dựa trên mức phát thải cơ sở (Baseline) từ năm 2018. Với lộ trình cụ thể đến năm 2050, Bảo Việt sẽ tập trung giảm thiểu phát thải từ trụ sở, phương tiện và tiêu thụ năng lượng, thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và môi trường, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài.

Dựa trên dữ liệu lượng phát thải GHG (khí nhà kính) từ năm 2018 đến 2023, Bảo Việt đặt ra lộ trình hướng tới mục tiêu đạt Net Zero vào năm 2050, với các cột mốc được tính toán và cân nhắc phù hợp cho một doanh nghiệp trong lĩnh vực Dịch vụ Tài chính - Bảo hiểm, nơi lượng phát thải CO₂ của doanh nghiệp chủ yếu đến từ hoạt động của các tòa nhà trụ sở:

Giai đoạn tới 2025: Giảm 20% lượng phát thải CO₂ ✓ Đã hoàn thành

Mục tiêu: Giảm 20% lượng phát thải từ các hoạt động vận hành vào năm 2025

Biện pháp:

- Triển khai các hệ thống quản lý năng lượng thông minh nhằm tối ưu hóa hiệu suất.
- Sử dụng thiết bị điện, đèn LED tiết kiệm năng lượng và cải tiến hệ thống điều hòa không khí để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- Khuyến khích nhân viên sử dụng xe đạp, xe điện hoặc phương tiện giao thông công cộng.
- Lắp đặt hệ thống lưu trữ năng lượng tại các tòa nhà để tối ưu hóa việc sử dụng điện từ các nguồn tái tạo.
- Giảm sử dụng giấy in, thúc đẩy tài liệu điện tử, thu gom và tái chế rác thải giấy.
- Triển khai chương trình trồng cây xanh tại các khu vực xung quanh trụ sở.

Giai đoạn 2025-2030: Giảm 50% lượng phát thải CO2

Mục tiêu: Giảm 50% lượng phát thải thông qua việc tối ưu hóa sử dụng năng lượng và phương tiện di chuyển vào năm 2030.

Biện pháp:

- Sử dụng xe điện cho mọi hoạt động giao thông nội bộ và dịch vụ.
- Đầu tư vào các giải pháp kiến trúc xanh và cải tiến hệ thống cách nhiệt để giảm tiêu thụ năng lượng.
- Lắp đặt hệ thống tái chế rác thải hoặc tái sử dụng nhằm giảm tác động lên môi trường.
- 50% tòa nhà lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo và giảm thiểu sử dụng năng lượng không tái tạo.
- Khuyến khích sử dụng văn phòng phẩm làm từ vật liệu tái chế, thân thiện với môi trường
- Tạo không gian xanh tại các văn phòng và trồng cây xanh.

Giai đoạn 2030-2040: Giảm 70% lượng phát thải CO2

Mục tiêu: Giảm 70% lượng phát thải, tập trung vào việc loại bỏ hoàn toàn các nguồn phát thải từ năng lượng hóa thạch vào năm 2040.

Biện pháp:

- 100% hệ thống và thiết bị vận hành chạy hoàn toàn bằng năng lượng tái tạo hoặc điện sạch.
- Triển khai các dự án trồng rừng và dự án môi trường để bù đắp lượng carbon không thể tránh khỏi.
- Sử dụng các công nghệ tiên tiến để thu hồi và xử lý lượng CO2 phát sinh từ hoạt động vận hành.
- Chỉ hợp tác với các nhà cung cấp và đối tác có cam kết bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
- Loại bỏ hoàn toàn nhiên liệu hóa thạch trong vận hành.

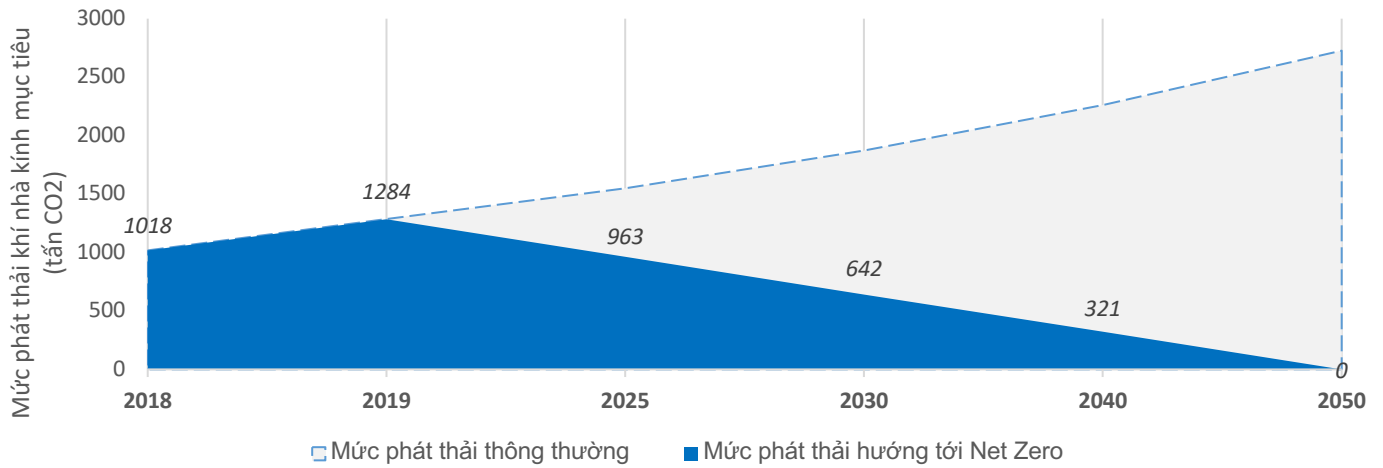
Giai đoạn 2040-2050: Đạt Net Zero

Mục tiêu: Loại bỏ hoàn toàn lượng phát thải CO2 và đạt Net Zero vào năm 2050.

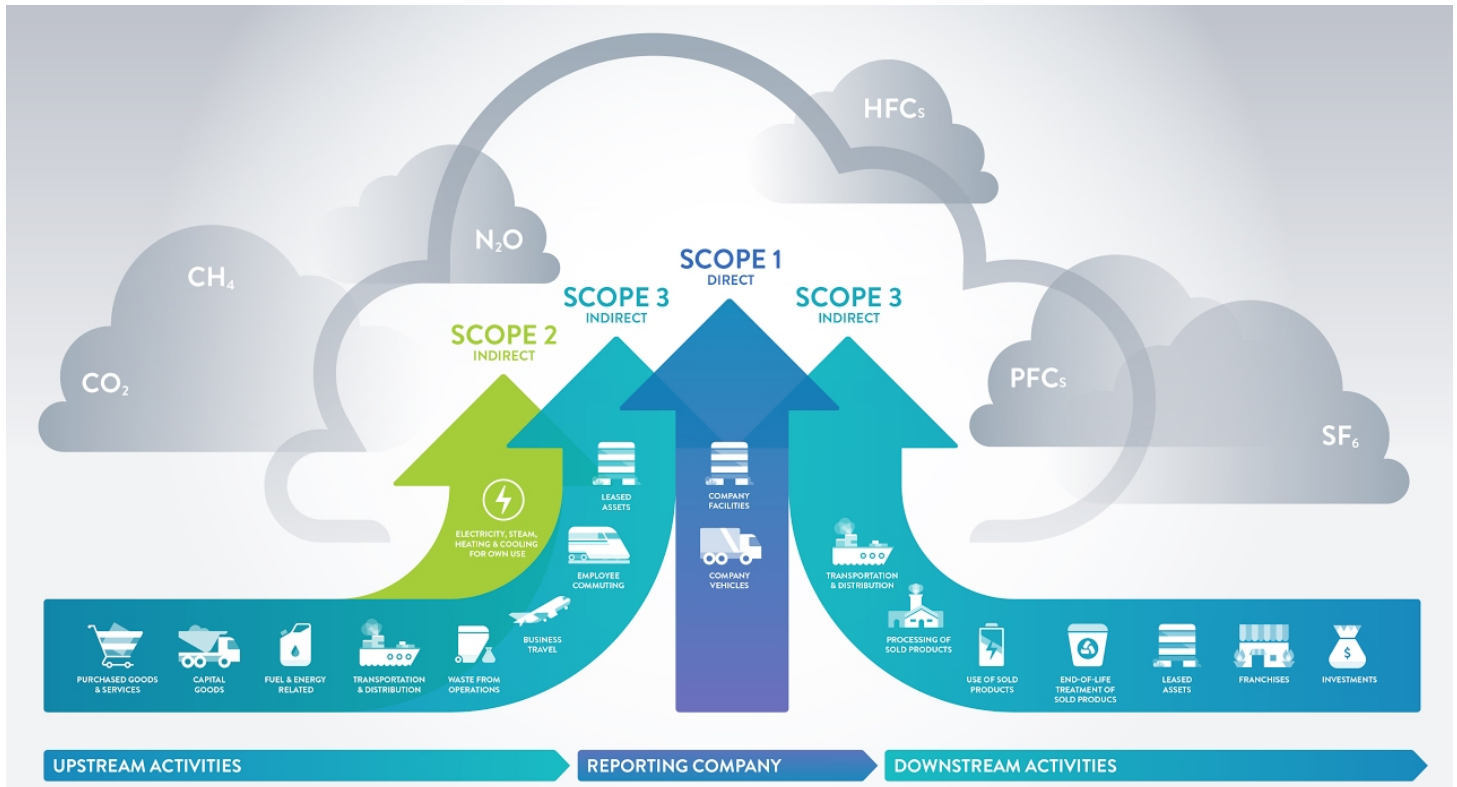
Biện pháp:

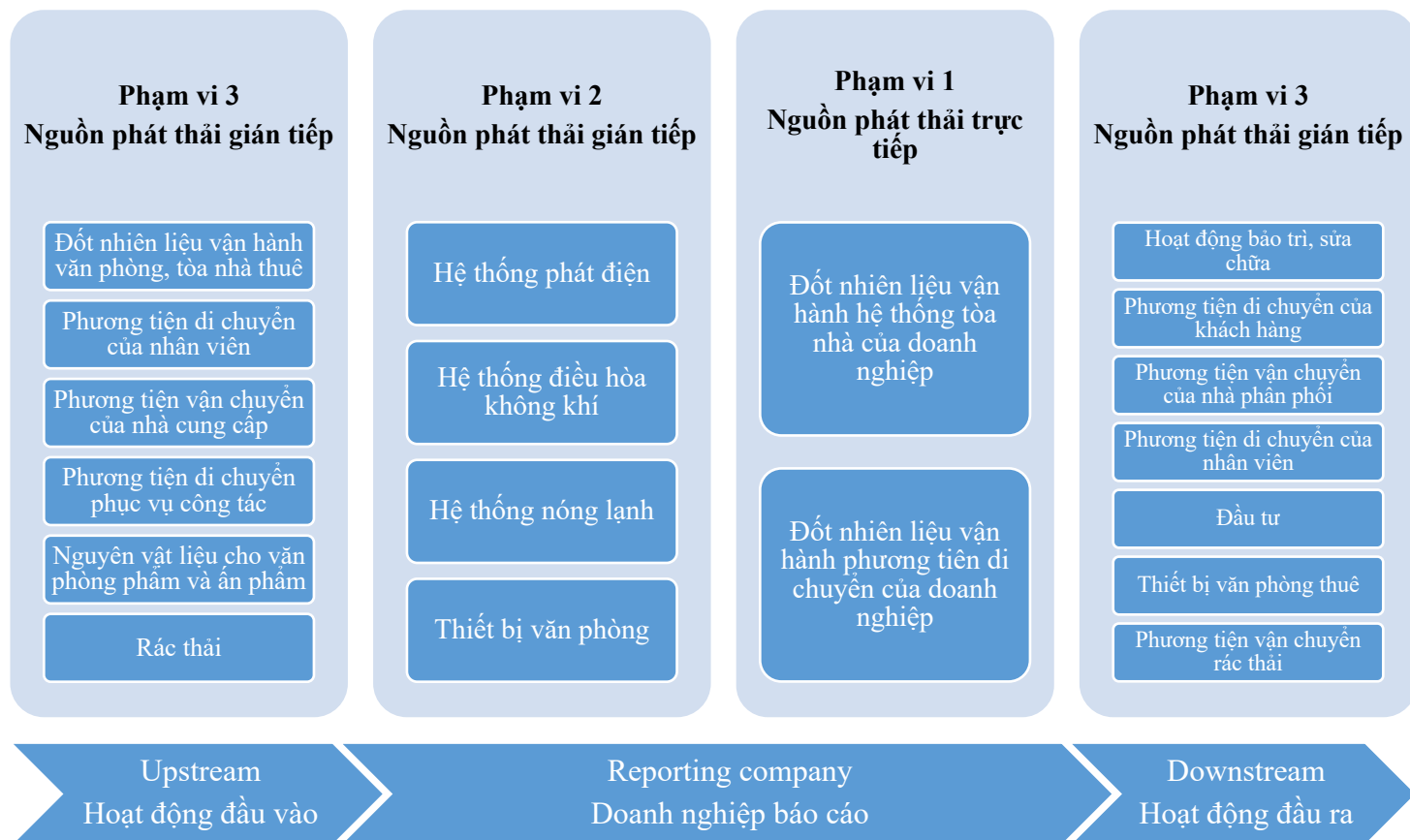
- Sử dụng 100% năng lượng tái tạo.
- Tham gia vào thị trường mua bán tín chỉ Carbon để lượng carbon không thể tránh khỏi.

Lộ trình hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050



Nguồn phát thải khí nhà kính tại các tòa nhà Bảo Việt

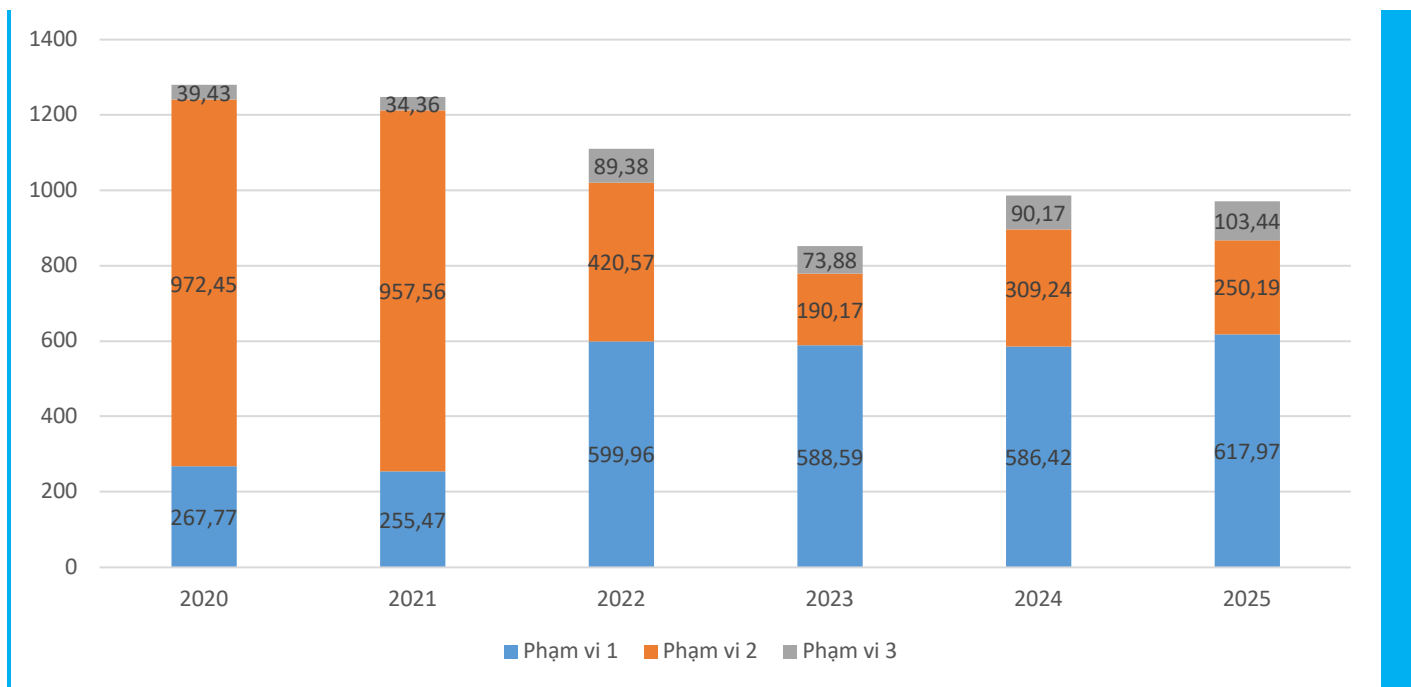




Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol) là công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD) xây dựng. Báo cáo Khí nhà kính phân biệt 3 “phạm vi” (Scope) phát thải mà hiện nay được các hệ thống trên thế giới sử dụng, bao gồm:

- Phạm vi 1: Phát thải trực tiếp - là các phát thải từ các nguồn tại cơ sở thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.
- Phạm vi 2: Phát thải gián tiếp - là các phát thải từ nguồn phát điện mua bên ngoài được tiêu dùng tại cơ sở sản xuất thuộc sở hữu hoặc kiểm soát của công ty.
- Phạm vi 3: Phát thải gián tiếp khác của công ty, phát thải từ các nguồn không thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.

Báo cáo Khí thải nhà kính (GHG Protocol) tại các tòa nhà Bảo Việt



Phạm vi	Hoạt động	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Phạm vi 1	Đốt nhiên liệu vận hành hệ thống	19,23	16,16	21,17	22,09	22,36	21,65 ↓
	Đốt nhiên liệu vận hành phương tiện di chuyển của doanh nghiệp	41,71	41,13	98,56	86,27	88,17	86,89 ↓
	Phát thải từ điều hòa không khí	206,83	198,18	480,23	480,23	475,90	509,42 ↑
	Phạm vi 1 – Tổng	267,77	255,47	599,96	588,59	586,42	617,97 ↑
Phạm vi 2	Điện tiêu thụ cho hệ thống phát điện, điều hòa không khí, thiết bị văn phòng	962,26	947,36	409,88	179,48	298,54	240,38 ↓
	Điện tiêu thụ cho hệ thống nước nóng lạnh	10,20	10,20	10,69	10,69	10,69	9,80 ↓
	Phạm vi 2 – Tổng	972,45	957,56	420,57	190,17	309,24	250,19 ↓
Phạm vi 3 (*)	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ công tác	0,09	0,07	0,02	0,02	0,02	0,06 ↑
	Xử lý chất thải, khí thải, nước thải trong tòa nhà	25,65	21,45	47,56	39,52	47,64	49,47 ↑
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ vận chuyển sản phẩm	13,53	12,85	30,34	34,17	42,31	53,91 ↑
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ đưa đón nhân viên	0,16	0,00	11,46	0,16	0,21	0,00 ↓
	Phạm vi 3 – Tổng	39,43	34,36	89,38	73,88	90,17	103,44 ↑
	Tổng	1279,66	1247,39	1109,91	863,33	996,52	981,41 ↓

() Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện rà soát các danh mục phát thải Phạm vi 3 theo hướng dẫn của GHG Protocol. Với đặc thù danh mục đầu tư hiện tại chỉ bao gồm tiền gửi ngân hàng và trái phiếu Chính phủ, Tập đoàn Bảo Việt không phát sinh phát thải tài trợ (financed emissions) theo tiêu chuẩn PCAF.*

Đối với lộ trình giảm phát thải hướng tới mục tiêu Net Zero, năm 2025 Bảo Việt ghi nhận mức phát thải 981,41 tấn CO₂, giảm so với 996,52 tấn CO₂ năm 2024, cho thấy những cải thiện nhất định trong hiệu quả sử dụng năng lượng và tối ưu vận hành. Mặc dù chưa đạt mức mục tiêu 963 tấn CO₂ theo kịch bản lộ trình, chênh lệch này chủ yếu xuất phát từ các yếu tố khách quan như gia tăng hoạt động kinh doanh ngắn hạn, nhu cầu sửa chữa và cải tạo tòa nhà, mở rộng quy mô vận hành, cũng như biến động nhu cầu sử dụng năng lượng trong bối cảnh thời tiết cực đoan do biến đổi khí hậu.

Trong thời gian tới, Bảo Việt sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp tiết giảm năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản trị nhằm từng bước thu hẹp khoảng cách và bám sát lộ trình giảm phát thải đã đề ra.

Chuyển đổi số tối ưu hóa vận hành đồng thời giảm tiêu thụ giấy in và phát thải CO₂, Bảo Việt triển khai Baoviet Office - hệ thống văn phòng điện tử tích hợp nhiều tính năng trong một như trình ký điện tử, kế toán điện tử, quản lý văn thư, chấm công, nghỉ phép và lịch họp online. Cùng với chủ trương số hóa 8/16 loại tài liệu nội bộ, quy định in hai mặt giấy và loại bỏ dần hồ sơ giấy không cần thiết, Bảo Việt đã thành công giảm đáng kể lượng giấy in văn phòng, từ đó hỗ trợ giảm tải phát thải từ các khâu sản xuất và xử lý rác thải giấy.

Mở rộng không gian xanh gia tăng chuyển đổi khí CO₂ thành khí O₂ trong các văn phòng làm việc. Điển hình như 50m² cây xanh tại Trung tâm Công nghệ thông tin tại 71 Ngô Sỹ Liên, 140m² tại Tòa nhà Bảo Việt số 8 Lê Thái Tổ và hơn 300m² mảng xanh tại Tòa nhà Trung tâm tài chính Bảo Việt 233 Đồng Khởi. Không gian xanh không chỉ tạo môi trường làm việc trong lành mà còn đóng vai trò như hệ thống lọc khí tự nhiên, kết hợp không gian mở tối đa ánh sáng, khuyến khích sáng tạo và nâng cao hiệu suất làm việc.



Thúc đẩy hoạt động phát triển kinh doanh bền vững cùng với việc tối ưu các chương trình công tác bên ngoài, tăng cường hoạt động kinh doanh online trong năm 2025 và ưu tiên sử dụng phương tiện di chuyển công tác bằng các loại xe thân thiện với môi trường cũng đã giúp tiết kiệm chi phí nhiên liệu, đồng thời giảm đáng kể phát thải khí CO₂ ra môi trường từ các phương tiện di chuyển.

Thúc đẩy chuyển đổi xanh và giảm phát thải khí nhà kính thông qua hợp tác chiến lược với VinFast

Hướng tới thực hiện các cam kết quốc gia về phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 và thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), đặc biệt trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) và Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ VinFast đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược, đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hiện thực hóa chiến lược chuyển đổi xanh của cả hai bên.

Trong năm 2025, hợp tác này tiếp tục tập trung thúc đẩy sử dụng phương tiện không phát thải, góp phần giảm phát thải khí nhà kính Phạm vi 3 (Scope 3) thông qua các hoạt động như: truyền thông chính sách ưu đãi xe điện, mở rộng sử dụng dịch vụ taxi điện Xanh SM cho công tác, nghiên cứu thuê xe điện tại các đơn vị thành viên và đánh giá khả năng lắp đặt trạm sạc tại các tòa nhà.

Song song với đó, Bảo Việt Nhân thọ cũng đã triển khai hợp tác với đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển xanh Xanh SM, từng bước thay thế phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong hoạt động nội bộ.

Các sáng kiến này thể hiện định hướng nhất quán của Bảo Việt trong việc tích hợp yếu tố môi trường vào hoạt động kinh doanh, góp phần giảm phát thải trong chuỗi giá trị và hướng tới mô hình doanh nghiệp phát triển bền vững.



Trong năm 2025, cường độ phát thải khí nhà kính của Tập đoàn Bảo Việt đạt 0,016 tấn CO₂ trên 01 tỷ đồng doanh thu, phản ánh mức phát thải thấp trên mỗi đơn vị doanh thu tạo ra. Dù tiếp tục mở rộng kinh doanh, gia tăng hợp tác đầu tư và duy trì quy mô hoạt động trên toàn hệ thống, chỉ số này vẫn duy trì mức giảm khoảng 11,1% so với năm 2024. Kết quả đó cho thấy hiệu quả của các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tối ưu vận hành và định hướng phát triển bền vững được triển khai đồng bộ. Đáng chú ý, mức phát thải này chỉ tương đương khoảng 0,03% cường độ phát thải khí nhà kính trung bình của Việt Nam trong năm 2025 ước khoảng 56,52 tấn CO₂/01 tỷ đồng GDP.

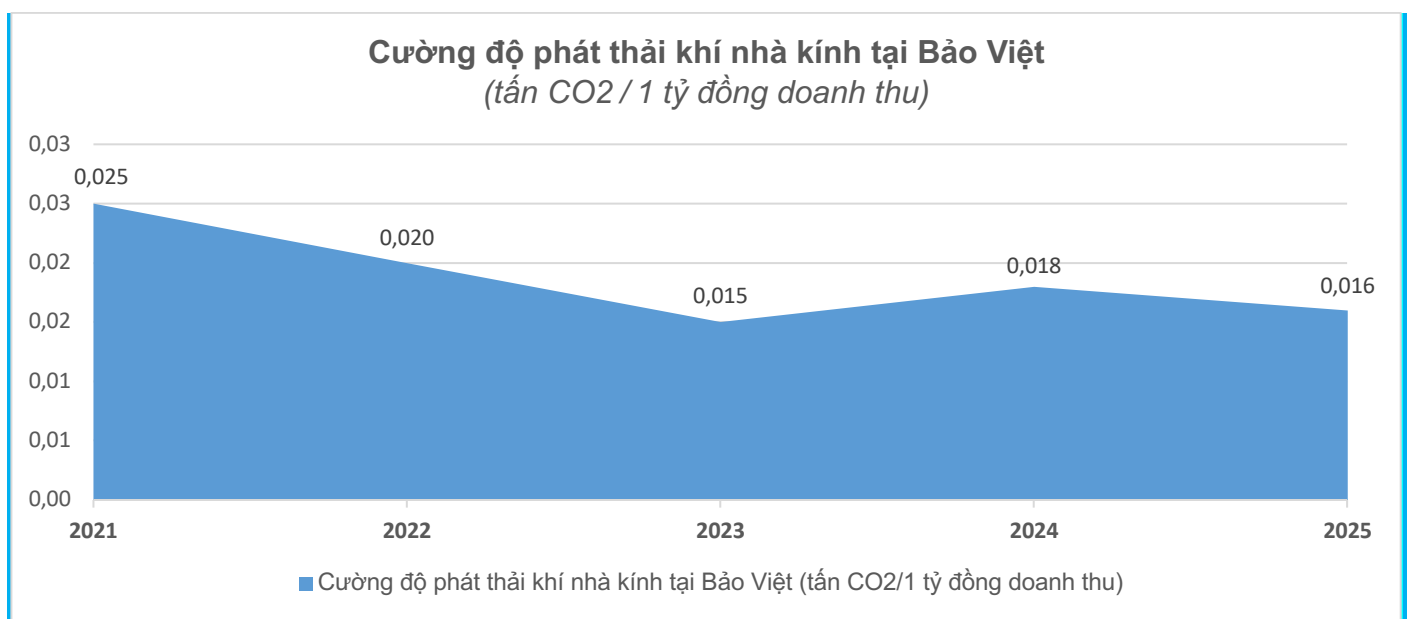
Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình Việt Nam

56,52 tấn CO₂/1 tỷ đồng GDP

Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình của mỗi người

7,10 tấn CO₂/người dân Việt Nam

6,49 tấn CO₂/người dân thế giới



BIỆN PHÁP XỬ LÝ CÁC NGUỒN CHẤT THẢI TẠI NƠI LÀM VIỆC

Để xử lý các nguồn chất thải, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện các giải pháp tại tòa nhà trụ sở chính:

- Bổ sung hệ thống khử trùng nước thải sau xử lý cho hệ thống cũng như nuôi cấy vi sinh cho các bể hiếu khí để nâng cao quá trình xử lý hiếu khí
- Khử trùng nước bằng clorin trước khi thải ra môi trường
- Vệ sinh bể chứa nước sạch để đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho các tòa nhà
- Lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở tòa nhà 71 Ngô Sỹ Liên và 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường
- Thực hiện phân tích lượng nước thải định kỳ hàng quý tại các tòa nhà để có biện pháp xử lý kịp thời nếu phát hiện có chỉ tiêu vượt tiêu chuẩn quy định.

THU GOM VÀ XỬ LÝ PIN THẢI - HÀNH ĐỘNG NHỎ, TÁC ĐỘNG LỚN

Nhận thức rõ tác hại của rác thải nguy hại đối với môi trường, tại các tòa nhà trụ sở, tập thể cán bộ Bảo Việt đã tuyên truyền và tự giác triển khai hoạt động thu gom và phân loại pin đã qua sử dụng tại các văn phòng làm việc. Thay vì vứt bỏ cùng rác thải thông thường, pin sẽ được tập trung tại các điểm thu gom để đưa đến đơn vị xử lý chuyên biệt, đảm bảo an toàn cho môi trường và sức khỏe con người.

Pin thải chứa kim loại nặng như chì, thủy ngân, cadmium... nếu chôn lấp không đúng cách có thể gây ô nhiễm nguồn nước và đất trong hàng chục năm. Với mỗi viên pin, lượng thủy ngân rò rỉ có thể làm ô nhiễm tới 500 lít nước hoặc 1 mét khối đất trong 50 năm.

Bằng những hành động thiết thực, Bảo Việt không ngừng nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong nội bộ doanh nghiệp, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững và lan tỏa trách nhiệm tới cộng đồng.



Đề án bảo vệ môi trường của Bảo Việt được tiếp tục triển khai tại các tòa nhà, bao gồm việc sử dụng điện tiết kiệm, sử dụng nước hợp lý, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước thông qua việc bổ sung các chế phẩm vi sinh, vệ sinh hệ thống cống thoát nước, xử lý rác thải hàng ngày, vệ sinh hệ thống thông gió đảm bảo thông thoáng, kiểm tra định kỳ hệ thống xử lý nước thải, rác thải.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VÀ QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều Luật và Quy định về môi trường. Việc xác nhận không có trường hợp vi phạm cũng được Bảo Việt căn cứ dựa trên các thông tin dữ liệu từ kết quả kiểm toán (không ghi nhận số tiền phạt), các thông tin ghi nhận từ hệ thống giám sát tuân thủ, pháp chế và kết quả từ các cuộc quan trắc môi trường.

Hàng năm, báo cáo quan trắc môi trường của các tòa nhà trụ sở chính Bảo Việt cũng đã được thực hiện dựa trên các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 năm 2020;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ về một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT quy định kỹ thuật quan trắc môi trường.
- Đơn vị tham gia quan trắc và phát hành chứng nhận kết quả có giấy chứng nhận đủ điều kiện quan trắc môi trường VIMCERTS 006 và Chứng chỉ công nhận Vilas số hiệu Vilas 372.

Đánh giá kết quả quan trắc và kiến nghị của đoàn kiểm tra

Môi trường không khí

CÁC KHÍ ĐỘC: Giá trị nồng độ các khí độc tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ, QCVN 05:2013/BTNMT.

NỒNG ĐỘ BỤI: Giá trị nồng độ bụi tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ và QCVN 05:2013/BTNMT.

Môi trường nước

Giá trị hàm lượng các chỉ tiêu đã phân tích trong mẫu nước thải tại đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT.

Môi trường tiếng ồn

Giá trị nồng độ ồn tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT.

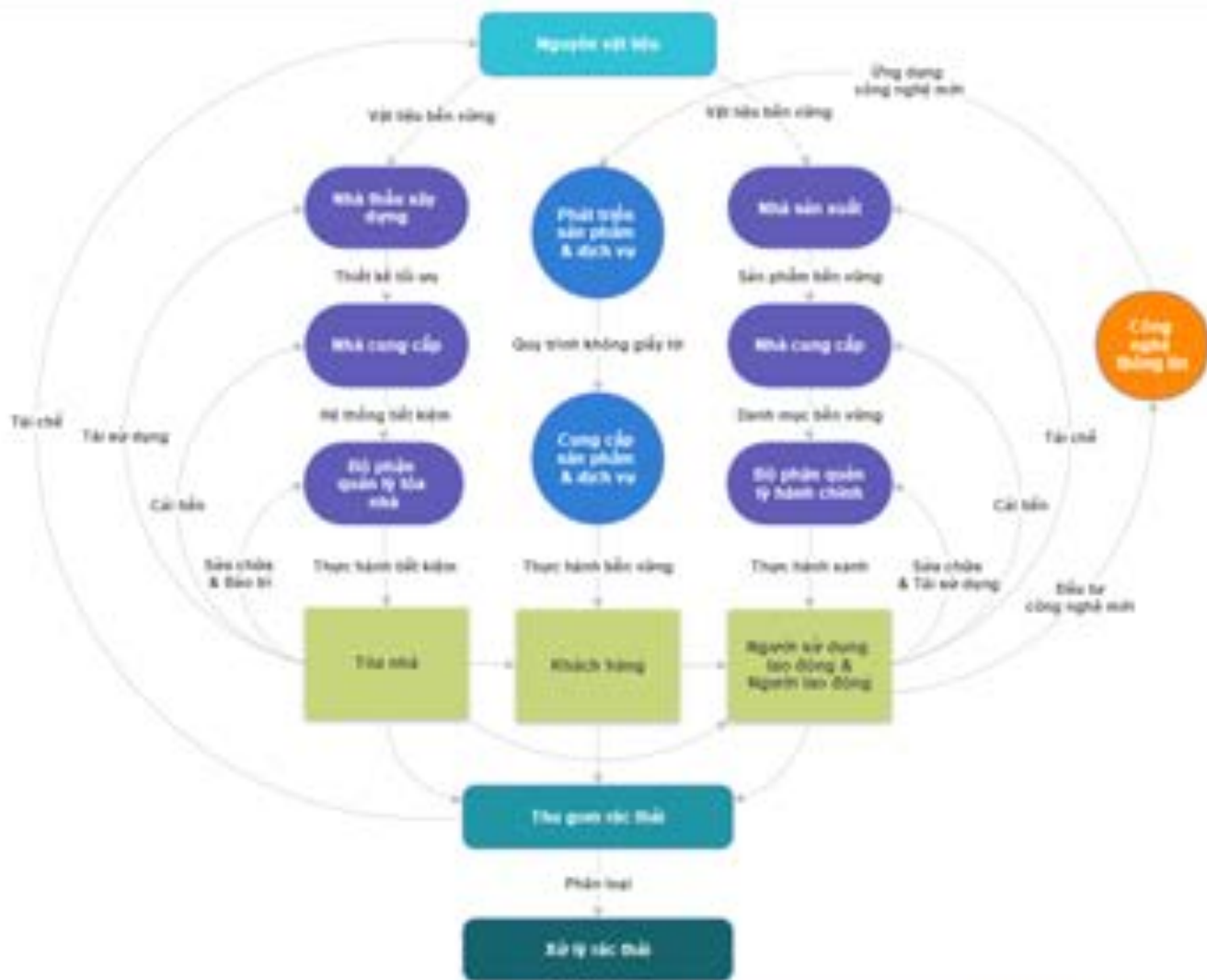
Các kiến nghị

Kiến nghị tiếp tục duy trì hệ thống kiểm soát, giảm thiểu tác động để đảm bảo chất lượng môi trường theo các quy định.

LÒNG GHÉP TÍNH BỀN VỮNG TRONG CHUỖI CUNG ỨNG VÀ QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Xây dựng chuỗi cung ứng theo chuẩn kinh tế tuần hoàn

Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo hiểm và tài chính, Bảo Việt không phải đối mặt với những thách thức về phát thải công nghiệp như các doanh nghiệp sản xuất. Thay vào đó, tác động môi trường của Bảo Việt tập trung chủ yếu từ hoạt động của các tòa nhà văn phòng và không gian làm việc. Trong bối cảnh phát triển bền vững trở thành yêu cầu cấp thiết, Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt đã và đang nỗ lực xây dựng chuỗi cung ứng tuần hoàn nhằm đáp ứng các tiêu chí bảo vệ môi trường và tối đa hóa tính hiệu quả trong vận hành doanh nghiệp.



Chuỗi cung ứng tuần hoàn của Bảo Việt thể hiện cách tiếp cận toàn diện từ việc chọn nguồn cung ứng bền vững, thiết kế văn phòng thân thiện với môi trường, đến tối ưu hóa sử dụng năng lượng, thu gom, tái chế, tái sử dụng và sửa chữa thiết bị, v.v... không chỉ giúp giảm thiểu rác thải và phát thải carbon, mà còn nâng cao hiệu quả vận hành của doanh nghiệp. Đây là một chu trình khép kín, nơi mỗi giai đoạn đều cần sự liên kết chặt chẽ với nhau, từ đó tái đầu tư vào các công nghệ không giấy tờ tiên tiến và mang đến giá trị dài hạn cho cả doanh nghiệp, khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng.

Với tầm nhìn dài hạn và cam kết mạnh mẽ, Bảo Việt hi vọng việc triển khai mô hình chuỗi cung ứng tuần hoàn sẽ mang lại lợi ích kinh tế và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của xã hội. Đây là minh chứng rõ ràng cho việc một doanh nghiệp dịch vụ tài chính có thể tích cực tham gia vào xu hướng xanh hóa nền kinh tế, đồng thời giữ vững cam kết với cộng đồng và môi trường.

Quy trình lựa chọn nhà cung cấp

Để đảm bảo yếu tố bền vững, ngay từ yếu tố đầu vào, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, có đạo đức kinh doanh. Việc đánh giá các rủi ro liên quan đến

môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng của chúng tôi.

Bảo Việt tin rằng việc triển khai quy trình đánh giá nhà cung cấp rõ ràng, phù hợp và chuẩn xác ngay từ đầu sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm được đáng kể thời gian, nỗ lực và loại trừ đi các chi phí rủi ro không đáng có. Quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp tại Bảo Việt bao gồm 07 bước:



Tại bước xác thực và chọn nhà cung cấp, Bảo Việt đã xây dựng bổ sung Bảng điểm cụ thể Đánh giá nhà cung cấp, với đầy đủ các tiêu chí 05 phương diện:



Cơ sở đánh giá		Các tiêu chí chấm điểm	Thang điểm
CHẤT LƯỢNG	- Nguồn gốc hàng hóa (nếu có) - Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế - Bản mẫu sản phẩm test đạt yêu cầu - Xác suất sản phẩm/dịch vụ bị hỏng, lỗi - Tuổi thọ trung bình của sản phẩm - Khả năng nâng cao, cải tiến sản phẩm theo yêu cầu - Chính sách bảo hành đối với hàng hóa cung cấp - Sự phù hợp của sản phẩm cung cấp với nhu cầu của Bảo Việt - Sản phẩm không gây ô nhiễm môi trường - Sản phẩm không có thành phần nguy hại đối với người sử dụng	- Đáp ứng hoàn toàn - Có thể chấp nhận được - Đáp ứng một phần - Không đáp ứng	30 25 15 0
UY TÍN & TUÂN THỦ	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - Thông tin tự tìm hiểu - Giới thiệu của các đơn vị trung gian - Hồ sơ pháp lý, tình hình tuân thủ pháp luật trong quá khứ - Mối quan hệ đã có với Công ty - Bản giới thiệu năng lực từ nhà cung cấp	- Có uy tín cao - Hồ sơ pháp lý đầy đủ - Đáp ứng một phần - Không đáp ứng	20 15 5 0
GIÁ CẢ & THANH TOÁN	- Báo giá của các đơn vị - Tìm hiểu và so sánh giá trên thị trường - Tính ổn định và chính xác của giá cả - Phương thức và thời gian thanh toán minh bạch	- Tối ưu - Có thể chấp nhận được - Không hợp lý	20 10 0
HIỆU SUẤT CUNG CẤP & GIAO HÀNG	- Cam kết của nhà cung cấp về: thời gian, địa điểm giao hàng, khả năng cung cấp và phương tiện vận chuyển - Các dịch vụ hỗ trợ trước, trong, sau bán hàng - Khả năng linh hoạt xử lý các phát sinh (nếu có) - Khả năng tự đổi mới hoàn thiện, ứng dụng công nghệ 4.0	- Đáp ứng hoàn toàn - Có thể chấp nhận được - Đáp ứng một phần - Không đáp ứng	15 10 5 0

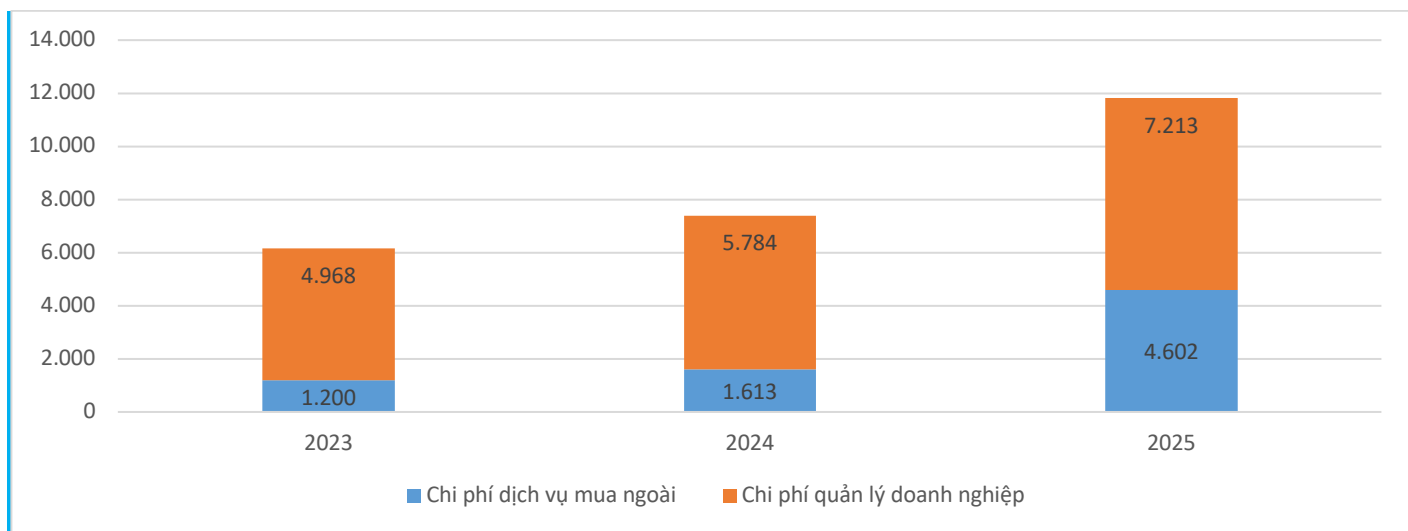
TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG	- Các hoạt động cộng đồng (nếu có) mà nhà cung cấp đã và đang thực hiện - Đánh giá của nhà cung cấp với tác động có thể có từ hoạt động của doanh nghiệp tới môi trường, xã hội, người lao động - Cam kết của nhà cung cấp đối với các trách nhiệm về người lao động, xã hội và môi trường	- Đáp ứng hoàn toàn - Có thể chấp nhận được - Đáp ứng một phần - Không đáp ứng	15 10 5 0
TỔNG			100

Các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để Bảo Việt đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, chúng tôi cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn nhà cung cấp.

Tỷ lệ chi tiêu cho các sản phẩm, dịch vụ từ nhà cung cấp địa phương

Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì định hướng ưu tiên hợp tác với các nhà cung cấp trong nước như một phần quan trọng trong hoạt động mua sắm và quản trị doanh nghiệp. Cách tiếp cận này không chỉ góp phần bảo đảm hiệu quả vận hành, tối ưu chi phí mà còn tạo động lực thúc đẩy kinh tế địa phương và gia tăng giá trị lan tỏa trong chuỗi cung ứng.

Trong năm 2025, tổng chi phí quản lý doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt đạt khoảng 7.213 tỷ đồng, trong đó chi tiêu cho các sản phẩm, dịch vụ từ nhà cung cấp địa phương đạt khoảng 4.602 tỷ đồng, tương đương 63,8%. Tỷ trọng này tăng đáng kể so với năm 2024, phản ánh xu hướng đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong nước và tăng cường giá trị lan tỏa tới nền kinh tế địa phương.



Đơn vị: Tỷ đồng

Việc ưu tiên chi tiêu cho nhà cung cấp địa phương thể hiện nỗ lực của Bảo Việt trong việc gắn hoạt động mua sắm với mục tiêu phát triển bền vững. Qua đó, Tập đoàn góp phần hỗ trợ doanh nghiệp trong nước, tăng cường liên kết với cộng đồng và tạo giá trị lan tỏa tại các địa bàn hoạt động.

Trong thời gian tới, Bảo Việt tiếp tục xây dựng chuỗi cung ứng minh bạch, hiệu quả và bền vững, ưu tiên các nhà cung cấp địa phương đáp ứng yêu cầu về năng lực và chất lượng. Đây là cơ sở để Tập đoàn thực hiện cam kết hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm xã hội.

GẮN KẾT CÁN BỘ TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG XANH HÓA HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh

Triển khai chương trình 5S nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm tác động tới môi trường

Ý thức bảo vệ môi trường cần xuất phát từ việc xây dựng môi trường sạch sẽ, không gian thông thoáng tại nơi làm việc. Do đó, Bảo Việt đã phối hợp với Trung tâm Năng suất Việt Nam trong việc đào tạo, hướng dẫn và tiến hành kiểm tra định kỳ công tác lưu trữ, sắp xếp, giữ gìn không gian làm việc tại các Tòa nhà trên hệ thống.





Lan tỏa lối sống xanh với các hoạt động trồng cây





Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ “Trồng 1 tỷ cây xanh cho Việt Nam”, từ năm 2022, Bảo Việt đã khởi động 02 chiến dịch "Hành trình Việt Nam xanh" và “Bảo Việt vì một Việt Nam xanh” do Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt tổ chức thường niên nhằm lan tỏa lối sống xanh và hành động bảo vệ môi trường trong hệ thống Bảo Việt và cộng đồng địa phương, thu hút hàng trăm cán bộ nhân viên, tư vấn viên của

Bảo Việt từ khắp 34 tỉnh, thành trên cả nước trực tiếp tham gia.

Tính đến nay, hơn 5.900 cây bao gồm 2.500 cây gỗ bản địa đầu tiên trên 5ha đất tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, Thừa Thiên - Huế và hơn 3.400 cây xanh đã được trồng trên toàn quốc.

1.800 cây xanh được trồng góp phần cải thiện môi trường địa phương

Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp cùng các đơn vị triển khai hoạt động trồng 1.800 cây mai anh đào tại xã Lũng Phình (Lào Cai) và xã Năm Dăn (Tuyên Quang). Hoạt động góp phần cải thiện cảnh quan môi trường, nâng cao điều kiện đi lại và tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - du lịch tại địa phương.

Đặt mục tiêu trồng 100.000 cây xanh hưởng ứng Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ”

Trong khuôn khổ Tháng Thanh niên 2026, Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ Tài chính và Đoàn Thanh niên Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam tổ chức chương trình Tết trồng cây với mục tiêu cam kết trồng 100.000 cây xanh. Chương trình là hoạt động ý nghĩa nhằm phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của đoàn viên, thanh niên ngành Tài chính trong các hoạt động vì cộng đồng, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Hoạt động thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên, góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, thúc đẩy mô hình tài chính xanh và lan tỏa thông điệp phát triển bền vững trong toàn hệ thống.

100 cây xanh được trồng tại Trường THCS Long Bình và chùa Bửu Long, TP. Thủ Đức

Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt - Ban nữ công Công đoàn Tập đoàn cùng đại diện các Công đoàn đơn vị khu vực Bắc Giang đã tổ chức thành công chương trình “Bảo Việt - Vì một Việt Nam xanh” tại Khu du lịch Tây Yên Tử, Bắc Giang. Hàng trăm cây Phong Linh đã được trồng cùng các phần quà ý nghĩa đã được trao tặng cho hội viên Hội phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương.

20 cây xanh được trồng đầu xuân lan tỏa lối sống xanh tại Đồng Nai

Hưởng ứng định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt Nhân thọ Đồng Nai tổ chức chương trình “Tết trồng cây - Vì một Việt Nam xanh” với sự tham gia của cán bộ, nhân viên và tư vấn viên tại địa phương. Hoạt động được triển khai tại Văn miếu Trấn Biên, góp phần cải thiện cảnh quan và lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Những hoạt động trên thể hiện khát vọng và cam kết đóng góp dài lâu của Bảo Việt cho những hoạt động phát triển bền vững, là lời kêu gọi mạnh mẽ đến cộng đồng, cùng lan tỏa lối sống xanh, bảo vệ môi trường sống, vì một tương lai trong lành và khỏe mạnh cho các thế hệ mai sau.

5.900 cây xanh được trồng
sẽ hấp thụ

126,4 tấn

CO₂/năm
tái tạo

580 tấn O₂/năm

Tích cực tuyên truyền sử dụng năng lượng hiệu quả

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ.

Với thông điệp “**Tạo thói quen nhỏ, cho hiệu quả lớn**” nhằm thay đổi nhận thức và thói quen của cán bộ trong việc sử dụng các nguồn năng lượng hợp lý.

Tích cực tuyên truyền sử dụng năng lượng hiệu quả

Hiện nay các nhân viên của các bộ phận về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên. Bảo Việt đã xây dựng truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin poster, banner điện tử, bản in nội bộ.

Với thông điệp “Tắt đèn bật tương lai” nhân viên đã nhận thức và tham gia vào các hoạt động tiết kiệm năng lượng hiệu quả.

“Tắt đèn bật tương lai”

Là thông điệp được Bảo Việt sử dụng để truyền thông trong hệ thống nhằm hưởng ứng Chương trình giờ Trái Đất bởi chúng tôi hiểu rằng, bảo vệ môi trường cần sự chung tay của cả cộng đồng và phát triển bền vững là trách nhiệm của toàn xã hội chứ không chỉ riêng một cá nhân hay tổ chức nào. Cán bộ Bảo Việt tham gia chương trình sẽ cùng nhau cam kết:

- Không săn bắt, nuôi nhốt, sử dụng các sản phẩm được sản xuất từ động vật hoang dã bất hợp pháp
- Hạn chế sử dụng nhựa 1 lần
- In giấy 2 mặt và số hóa các văn bản nội bộ
- Tắt các thiết bị điện tử 20h30 - 21h30

Hàng tháng, Bảo Việt cũng phát hành bản tin và tạp chí điện tử, từ đó giảm 30% số lượng bản in và tạp chí giấy để góp phần bảo vệ môi trường.



TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG **BẢO VỆ TRÁI ĐẤT** **#CÙNG BẢO VIỆT** **GIẢI CỨU HÀNH TINH** **TỪ HÀNH ĐỘNG TẮT ĐÈN**

“Tắt đèn bật tương lai” là thông điệp được Bảo Việt sử dụng để truyền thông trong hệ thống nhằm hưởng ứng Chương trình giờ Trái Đất bởi chúng tôi hiểu rằng, bảo vệ môi trường cần sự chung tay của cả cộng đồng và phát triển bền vững là trách nhiệm của toàn xã hội chứ không của riêng một cá nhân hay tổ chức nào. Cán bộ Bảo Việt tham gia chương trình cùng nhau cam kết:

- Không săn bắt, nuôi nhốt, sử dụng các sản phẩm được sản xuất từ động vật hoang dã bất hợp pháp
- Hạn chế sử dụng nhựa 1 lần
- In giấy 2 mặt và số hóa các văn bản nội bộ
- Tắt các thiết bị điện tử 20h30 - 21h30

Hiện nay, Bảo Việt đã dừng phát hành bản tin, tạp chí nội bộ bản giấy; thay vào đó là ấn bản điện tử Viva Engage, Teams, từ đó **giảm 100% số lượng bản tin và tạp chí giấy** để góp phần bảo vệ môi trường.

ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG



GRI 413-1: CHỈ TIÊU CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Năm 2025, Bảo Việt đóng góp 35,9 tỷ đồng (tăng 10,9% so với năm 2024) cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi:

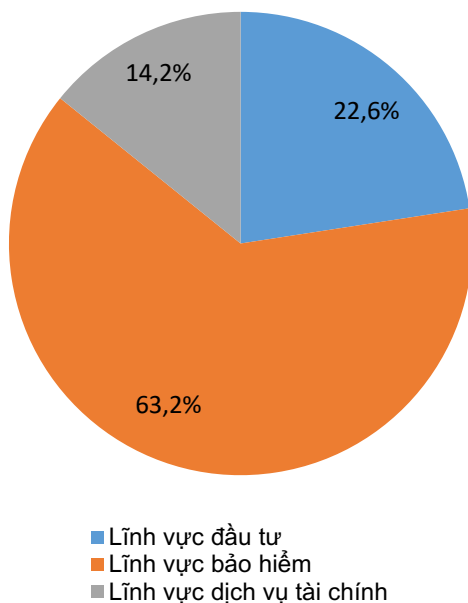
- Đầu tư cho giáo dục và thể hệ trẻ là 15,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 43,6%;
- Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế là 5,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 14,6%;
- Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường là 14,1 tỷ đồng với tỷ trọng 39,2%;
- Tri ân anh hùng, gia đình liệt sỹ có công với đất nước là 950 triệu đồng với tỷ trọng 2,6%.

TỶ TRỌNG HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỘNG ĐỒNG NĂM 2025

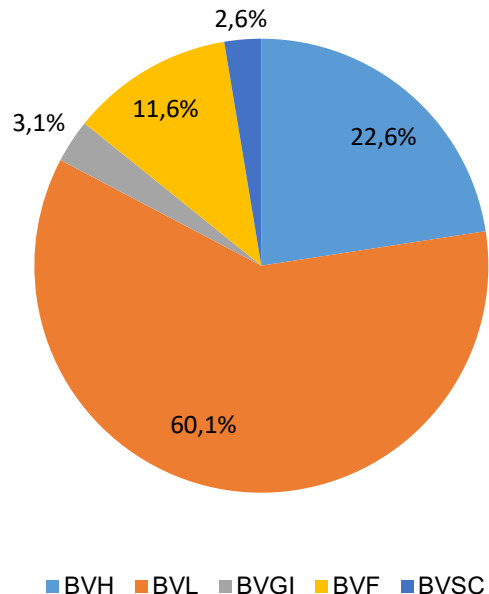
Trong cơ cấu lợi nhuận, lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm luôn duy trì tỷ trọng đầu tư đóng góp cho cộng đồng lớn nhất do lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ có sự tăng trưởng bứt phá trong những năm gần đây. Theo đó, trong tổng ngân sách đầu tư cho hoạt động cộng đồng năm 2025, nhóm đơn vị thành viên thuộc lĩnh vực bảo hiểm chiếm tỷ trọng 63,2%; lĩnh vực đầu tư chiếm 22,6% và dịch vụ tài chính đóng góp 14,2%.

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng theo đơn vị năm 2025 (bao gồm chi phí An sinh xã hội từ nguồn chi phí kinh doanh của Công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt (TĐBV) phân bổ cho các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, nguồn từ lợi nhuận sau thuế (LNST) của Công ty mẹ TĐBV, nguồn chi phí kinh doanh và LNST của các Công ty con, nguồn khác của Công ty mẹ TĐBV và các Công ty con) được trình bày tại bảng sau:

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt theo lĩnh vực kinh doanh (năm 2025)



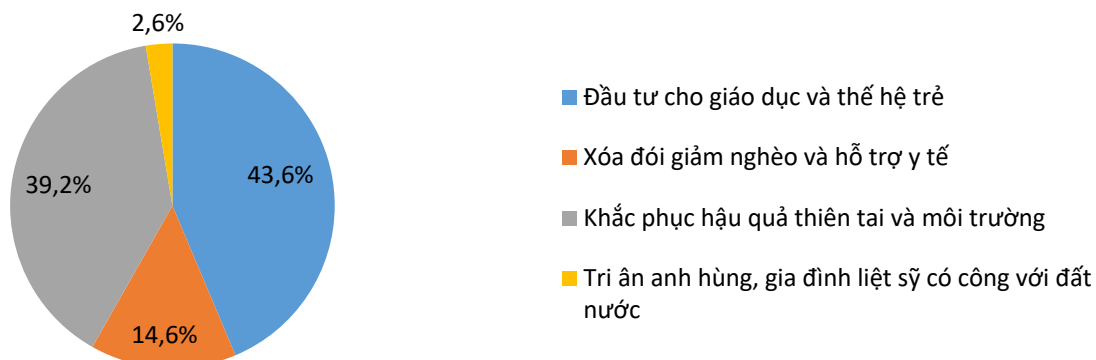
Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt theo đơn vị (năm 2025)



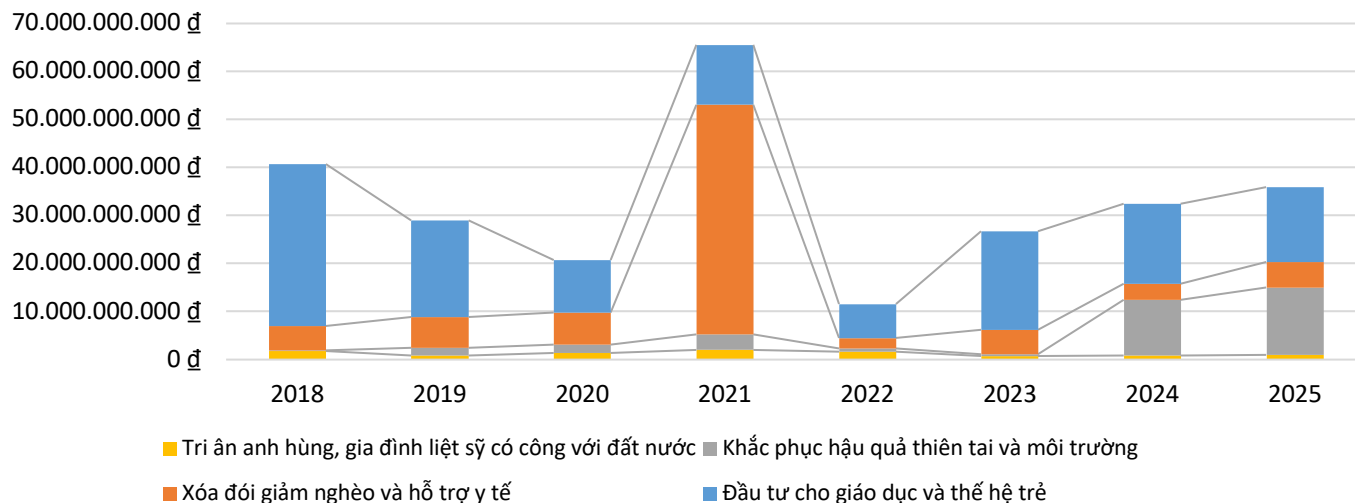
Đơn vị	Triển khai tập trung tại BVH			Triển khai tại các đơn vị			Tổng cộng	Tỷ trọng
	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn khác ^(*)	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn khác ^(*)		
Lĩnh vực đầu tư	920.000.000	2.005.953.670	5.184.635.351	-	-	-	8.110.589.021	22,6%
BVH	920.000.000	2.005.953.670	5.184.635.351	-	-	-	8.110.589.021	22,6%
Lĩnh vực bảo hiểm	2.680.000.000	-	1.500.000.000	15.817.239.739	2.178.414.726	543.995.423	22.719.649.888	63,2%
BVL	1.840.000.000	-	1.500.000.000	15.739.239.739	2.178.414.726	353.100.000	21.610.754.465	60,1%
BVGI	840.000.000	-	-	78.000.000	-	190.895.423	1.108.895.423	3,1%
Lĩnh vực dịch vụ tài chính	1.000.000.000	-	3.300.000.000	755.378.288	-	50.600.000	5.105.978.288	14,2%
BVF	1.000.000.000	-	3.000.000.000	165.535.488	-	-	4.165.535.488	11,6%
BVSC	-	-	300.000.000	589.842.800	-	50.600.000	940.442.800	2,6%
TỔNG	4.600.000.000	2,005,953,670	9.984.635.351	16.572.618.027	2.178.414.726	594.595.423	35.936.217.197	100,0%

(*) Nguồn khác bao gồm nguồn từ quỹ công đoàn, quỹ đoàn thanh niên... của các đơn vị (bao gồm: Công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt - BVH, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ - BVL, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt - BVGI, Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt - BVF, Công ty Đầu tư Bảo Việt - BVI, Công ty Chứng khoán Bảo Việt - BVSC).

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2025
(tổng ngân sách của toàn hệ thống)



Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2018 - 2025
(tổng ngân sách của toàn hệ thống)



Đơn vị: Đồng

Bên cạnh việc xác định trọng tâm và tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực cụ thể, Bảo Việt còn khuyến khích sự tham gia của cán bộ nhân viên trong hệ thống trong quá trình hiện thực hóa các mục tiêu đầu tư phát triển cộng đồng. Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, nữ công của Tập đoàn và các đơn vị thành viên hàng năm đều triển khai thực hiện rất tốt hàng trăm chương trình an sinh xã hội với số tiền hàng tỷ đồng như chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh hùng, thăm và tặng quà gia đình chính sách, xây dựng nhà tình nghĩa, mái ấm biên cương, nhà đại đoàn kết...



Thông tin chi tiết cùng các chỉ số về hoạt động cộng đồng của Bảo Việt trong năm 2025, được trình bày chi tiết và đầy đủ hơn trong **Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025**.

Truy cập vào website: baoviet.com.vn/BVH_SR2025_VN

hoặc Quét mã QR để xem báo cáo



Trong 60 năm qua, Tập đoàn Bảo Việt đã đồng hành cùng người dân trên cả nước chia sẻ gánh nặng tài chính trong cuộc sống và thực hiện đúng cam kết, chia sẻ và gánh vác trách nhiệm với cộng đồng để cùng chung tay “Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng”.

SẢN PHẨM VÀ CỘNG ĐỒNG

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của cộng đồng cũng như khách hàng được Bảo Việt quan tâm hàng đầu và lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho cộng đồng những giải pháp bảo vệ toàn diện nhất.

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm bảo hiểm với mức phí đóng thấp đáp ứng nhu cầu của nhóm đối tượng phổ thông và được ưu tiên trong xã hội như học sinh, sinh viên, người già, người tàn tật, kém may mắn, người nông dân có năng lực tài chính thấp, v.v... là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng địa phương, đồng thời đây cũng là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách với quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế của Nhà nước.

Các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt và các công ty con của Bảo Việt được thiết kế nhằm đem lại một lợi ích xã hội cụ thể, đáp ứng nhu cầu của nhóm đối tượng được ưu tiên trong xã hội như học sinh, sinh viên, người già, người tàn tật, kém may mắn, người nông dân có năng lực tài chính thấp...

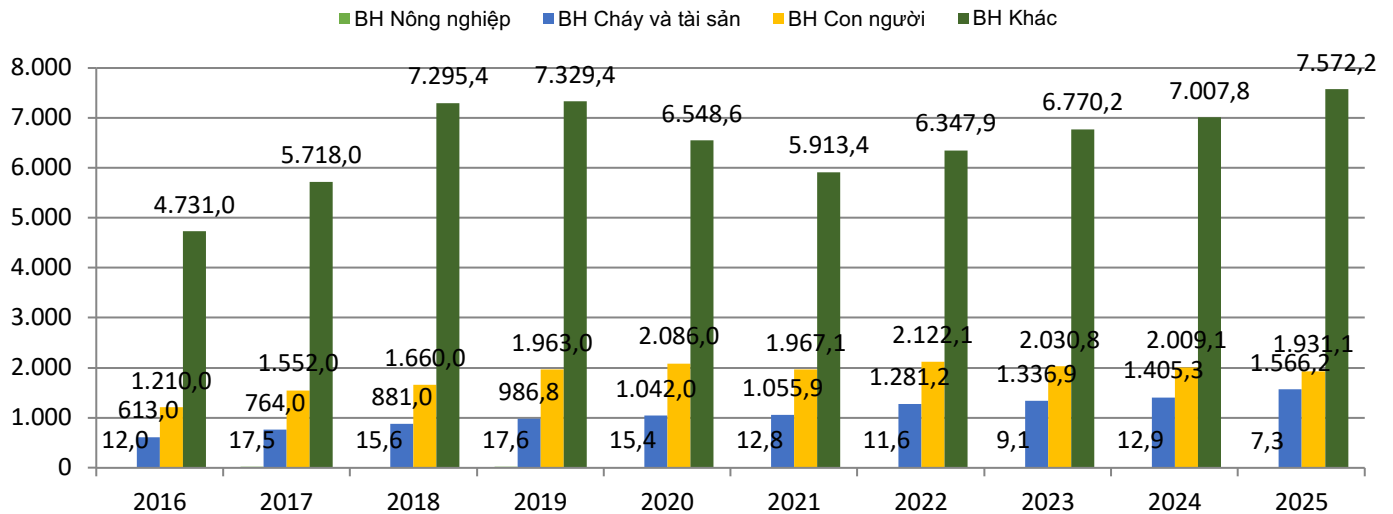
Một số loại sản phẩm và dịch vụ đem lại lợi ích cho xã hội và các đối tượng ưu tiên trong xã hội của Bảo Việt gồm:

- Tín dụng vi mô: Sản phẩm của ngân hàng cung cấp tín dụng, tài dụng, tài chính cho các đối tượng có thu nhập thấp
- Bảo hiểm vi mô: Sản phẩm bảo hiểm cho các hộ gia đình, cá nhân có thu nhập thấp
- Sản phẩm, dịch vụ dành cho học sinh, sinh viên;
- Sản phẩm, dịch vụ dành cho đối tượng được ưu tiên trong xã hội (nông dân, nông dân có nguồn tài chính thấp, người lao động có thu nhập thấp, trẻ em, người già, v.v...).

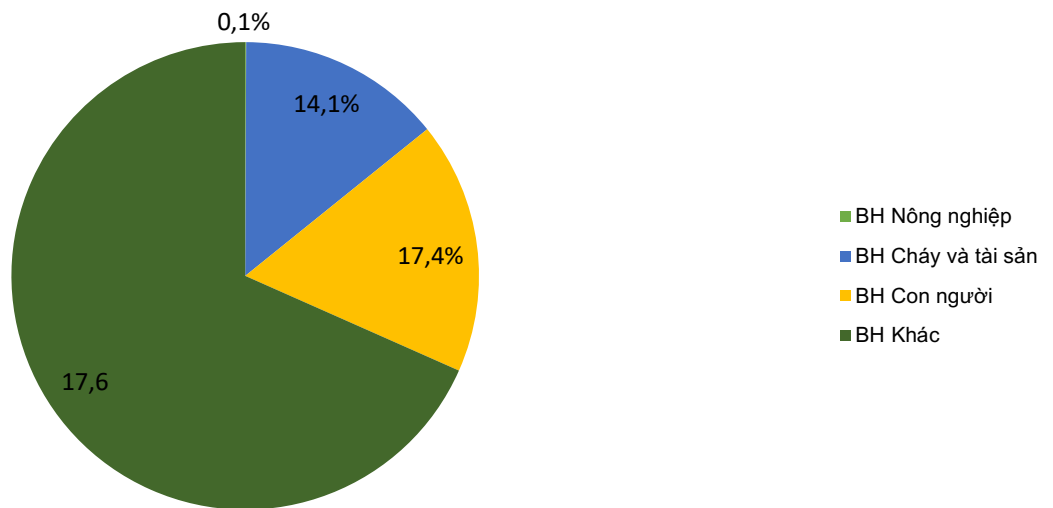
CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ ĐEM LẠI LỢI ÍCH XÃ HỘI THUỘC LĨNH VỰC BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ

Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. BHBV là đơn vị dẫn đầu trên thị trường Việt Nam trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ với nhiều sản phẩm đa dạng và vượt trội cho nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội, đem lại lợi ích thiết thực dài hạn, nâng cao đời sống xã hội như sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm con người, bảo hiểm bảo vệ tài sản. Giá trị và tỷ trọng của các sản phẩm đó trong doanh thu lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ cụ thể như sau:

Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



Cơ cấu sản phẩm phi nhân thọ năm 2025



Một số sản phẩm đặc trưng mang lại giá trị cho lợi ích cộng đồng, cho những đối tượng trên bình diện rộng của xã hội và có thu nhập hạn chế, cụ thể như sau:

1. Bảo hiểm Nông nghiệp

Việt Nam là nước nông nghiệp nhưng mỗi năm thiên tai, dịch bệnh gây thiệt hại lớn, ước khoảng 1,5% GDP. Bảo hiểm nông nghiệp vì vậy trở thành điểm tựa cần thiết, giúp người dân và doanh nghiệp bảo vệ thành quả lao động, giảm bớt tổn thất và có nguồn vốn tái sản xuất khi rủi ro xảy ra. Trong lĩnh vực này, Bảo hiểm Bảo Việt là doanh nghiệp tiên phong triển khai các giải pháp bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm cây lúa:** là sản phẩm bảo hiểm giúp người sản xuất lúa giảm bớt gánh nặng tài chính khi năng suất sụt giảm do thiên tai, sâu bệnh hoặc dịch bệnh trong thời hạn bảo hiểm.
 - Người được bảo hiểm được bồi thường khi sụt giảm năng suất lúa do các rủi ro thiên tai và/hoặc sâu bệnh, bệnh, dịch bệnh gây ra.
 - Sản phẩm góp phần hỗ trợ người dân ổn định sản xuất, giảm thiểu tổn thất và có điều kiện tái đầu tư sau rủi ro.
 - Sản phẩm hiện được áp dụng tại các địa phương: Bình Thuận, Đồng Tháp, Nghệ An, Thái Bình.
- **Bảo hiểm vật nuôi:** là sản phẩm bảo hiểm giúp người chăn nuôi chủ động bảo vệ tài sản, giảm thiểu thiệt hại tài chính khi vật nuôi gặp rủi ro trong quá trình sản xuất.
 - Người được bảo hiểm được bồi thường khi vật nuôi bị chết do các nguyên nhân trực tiếp từ thiên tai, dịch bệnh hoặc phải tiêu hủy theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
 - Sản phẩm góp phần tạo điểm tựa tài chính để người chăn nuôi sớm khôi phục hoạt động sản xuất sau rủi ro.
 - Sản phẩm hiện được áp dụng tại các tỉnh/thành phố: Bắc Ninh, Đồng Nai, Hà Nội, Nghệ An, Vĩnh Phúc.
- **Bảo hiểm cây công nghiệp:** là sản phẩm bảo hiểm giúp bảo vệ giá trị sản xuất và hỗ trợ người trồng cây công nghiệp trước những tổn thất bất ngờ do các yếu tố khách quan gây ra.
 - Người được bảo hiểm được bồi thường khi cây công nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, cháy, sét đánh và các rủi ro được bảo hiểm khác.
 - Sản phẩm góp phần giúp người sản xuất duy trì nguồn vốn, ổn định hoạt động và yên tâm đầu tư dài hạn.
 - Sản phẩm đã được triển khai tại một số khu vực sản xuất lớn ở Bình Phước và khu vực Tây Nguyên.
- **Bảo hiểm nông nghiệp:** là chương trình bảo hiểm được triển khai theo Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ, nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp giảm bớt thiệt hại trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và đời sống nông thôn.
 - Người được bảo hiểm được bồi thường khi xảy ra các rủi ro phát sinh gắn liền với cây trồng, vật nuôi, vật tư, hàng hóa, nguyên liệu và nhà xưởng trong lĩnh vực nông nghiệp.
 - Chương trình góp phần tạo điểm tựa tài chính, hỗ trợ phục hồi sản xuất và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững.
 - Dù vẫn đang trong quá trình thí điểm, Bảo Việt tiếp tục duy trì triển khai chương trình nhằm đồng hành cùng sự phát triển chung của nền nông nghiệp Việt Nam trong giai đoạn mới.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp chiếm 0,1% cơ cấu tổng doanh thu, đạt 7,3 tỷ đồng năm 2025.

2. Bảo hiểm Con người

Bảo hiểm con người là giải pháp bảo vệ sức khỏe, tính mạng và khả năng lao động trước các rủi ro như ốm đau, bệnh tật, tai nạn. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, người tham gia được chi trả quyền lợi và trợ cấp theo hợp đồng. Các sản phẩm bảo hiểm con người phi nhân thọ thường có mức phí hợp lý, thời hạn bảo hiểm ngắn, phổ biến là 1 năm, và có thể tái tục theo nhu cầu của khách hàng.

Sản phẩm tiêu biểu

- Bảo hiểm Kết hợp con người: là sản phẩm bảo hiểm dành cho cá nhân và tập thể có nhu cầu bảo vệ trước các rủi ro trong cuộc sống như tai nạn, ốm đau, bệnh tật và thai sản, với mức phí phù hợp cho nhiều nhóm khách hàng.
 - Người được bảo hiểm được bảo vệ trước các rủi ro liên quan đến sức khỏe và thân thể, góp phần giảm bớt gánh nặng tài chính khi sự cố xảy ra.
 - Sản phẩm có mức phí hợp lý, phù hợp với nhiều đối tượng, đặc biệt là nhóm khách hàng có điều kiện tài chính từ thấp đến trung bình.
 - Đối tượng bảo hiểm là công dân Việt Nam và người nước ngoài đang công tác, học tập tại Việt Nam từ 16 đến 65 tuổi, tối đa đến 70 tuổi nếu tham gia liên tục từ năm 65 tuổi.
- Bảo hiểm Tai nạn: là sản phẩm bảo hiểm giúp khách hàng chủ động bảo vệ tài chính trước những tai nạn bất ngờ có thể xảy ra trong lao động, sinh hoạt và đi lại hằng ngày.
 - Người được bảo hiểm được chi trả quyền lợi khi gặp các rủi ro từ tai nạn lao động, tai nạn giao thông, tai nạn sinh hoạt và các tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm.
 - Sản phẩm được triển khai trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam và có thể mở rộng ra nước ngoài theo nhu cầu của khách hàng.
 - Sản phẩm phù hợp với nhiều nhóm khách hàng từ cá nhân đến tổ chức, với số tiền bảo hiểm đa dạng, từ mức cơ bản đến hàng tỷ đồng, dành cho người tham gia đến 70 tuổi.
- Bảo hiểm Toàn diện học sinh, sinh viên: là sản phẩm bảo hiểm giúp bảo vệ học sinh, sinh viên trước các rủi ro về sức khỏe và tai nạn, góp phần chia sẻ gánh nặng tài chính với gia đình và nhà trường.
 - Người được bảo hiểm được chi trả quyền lợi trong trường hợp ốm đau, bệnh tật, tai nạn dẫn tới thương tật, nằm viện, phẫu thuật hoặc tử vong.
 - Đối tượng bảo hiểm là học sinh, sinh viên đang theo học tại các cấp nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và học nghề.

- Sản phẩm có ý nghĩa xã hội thiết thực nhờ phạm vi bảo vệ rộng, hướng tới nhóm đối tượng là trẻ em và người còn phụ thuộc – những đối tượng cần được ưu tiên chăm sóc trong cộng đồng.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm con người chiếm 17,4% cơ cấu tổng doanh thu, đạt 1.931 tỷ đồng năm 2025.

3. Bảo hiểm Tài sản

Bảo hiểm tài sản giúp doanh nghiệp yên tâm phát triển kinh doanh nhờ được bảo vệ trước các rủi ro đối với tài sản. Trong bối cảnh cháy nổ diễn biến ngày càng phức tạp, đặc biệt tại các chung cư cao tầng và khu dân cư mật độ lớn, nhu cầu bảo hiểm cháy nổ ngày càng cấp thiết. Các sản phẩm này không chỉ hỗ trợ giảm thiểu thiệt hại tài chính mà còn đặc biệt hữu ích với những khu vực có nguy cơ rủi ro cao.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc**: là sản phẩm bảo hiểm giúp doanh nghiệp, tổ chức và chủ sở hữu tài sản tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời chủ động bảo vệ tài sản trước rủi ro cháy, nổ.
 - Sản phẩm được triển khai theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP và Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ.
 - Tài sản được bảo vệ trước các tổn thất do cháy, nổ thuộc phạm vi bảo hiểm.
 - Sản phẩm góp phần giảm bớt thiệt hại tài chính, hỗ trợ khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh sau sự cố.
- **Bảo hiểm mọi rủi ro tài sản**: là sản phẩm bảo hiểm giúp bảo vệ toàn diện tài sản của doanh nghiệp trước nhiều rủi ro bất ngờ có thể phát sinh trong quá trình hoạt động.
 - Nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị, vật tư hàng hóa, nguyên vật liệu, kho hàng, trụ sở và văn phòng làm việc được bảo vệ trước các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm.
 - Sản phẩm hỗ trợ doanh nghiệp giảm thiểu tổn thất tài chính và yên tâm triển khai các kế hoạch phát triển kinh doanh.
 - Đây là giải pháp phù hợp với các đơn vị có nhu cầu bảo vệ tài sản với phạm vi rộng và tính chủ động cao.
- **Bảo hiểm cháy và các rủi ro đặc biệt**: là sản phẩm bảo hiểm giúp khách hàng tăng cường bảo vệ tài sản trước rủi ro cháy, nổ và các rủi ro đặc biệt khác như thiên tai theo phạm vi bảo hiểm.
 - Tài sản được bảo vệ trước các tổn thất do cháy, nổ, thiên tai và các rủi ro được bảo hiểm khác.
 - Sản phẩm góp phần bảo đảm an toàn tài chính cho chủ sở hữu tài sản khi xảy ra sự cố bất ngờ.
 - Đây là giải pháp phù hợp cho doanh nghiệp, tổ chức và các cơ sở có tài sản giá trị cần được bảo vệ ổn định, lâu dài.

- **Bảo hiểm Nhà tư nhân:** là sản phẩm bảo hiểm giúp chủ sở hữu nhà ở chủ động bảo vệ tài sản trước các rủi ro cháy, nổ và những tổn thất bất ngờ trong cuộc sống.
 - Nhà ở và tài sản gắn liền với nhà được bảo vệ trước các rủi ro cháy, nổ và các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm.
 - Sản phẩm giúp giảm bớt gánh nặng tài chính cho khách hàng khi xảy ra sự cố, đặc biệt tại các khu dân cư có mật độ cao.
 - Đây là giải pháp thiết thực giúp mỗi gia đình nâng cao sự an tâm và chủ động hơn trong việc bảo vệ tài sản.

Giá trị bằng tiền của sản phẩm

Năm 2025, Bảo hiểm Tài sản chiếm 14,1% tỷ trọng doanh thu, đạt 1.566 tỷ đồng doanh thu.

Bảo hiểm Bảo Việt chi trả gần 119 tỷ đồng hỗ trợ khách hàng sau Bão số 3 (Wipha)

rước diễn biến phức tạp của bão số 3 (Wipha) và các đợt mưa lũ liên tiếp trong năm 2025, Bảo hiểm Bảo Việt đã chủ động kích hoạt kế hoạch ứng phó khẩn cấp trên toàn hệ thống, huy động nguồn lực nhằm bảo vệ tối đa quyền lợi khách hàng, giảm thiểu tổn thất tài sản và hỗ trợ cộng đồng sớm ổn định cuộc sống. Các đoàn công tác được triển khai tới những khu vực trọng điểm trước và sau bão để phối hợp cùng khách hàng kiểm tra hiện trạng, gia cố tài sản, triển khai phương án phòng chống ngập, đồng thời trực tiếp giám định tổn thất và hướng dẫn thủ tục bồi thường nhanh chóng. Tổng đài chăm sóc khách hàng 1800 1118 cùng hệ thống hỗ trợ bồi thường được duy trì hoạt động 24/7, bảo đảm tiếp nhận và xử lý thông tin kịp thời.

Theo thống kê, tính đến ngày 08/10/2025, Bảo hiểm Bảo Việt đã ghi nhận 372 vụ tổn thất, với số tiền bồi thường khẩn cấp ước tính 119 tỷ đồng. Các thiệt hại tập trung chủ yếu ở nhóm bảo hiểm tài sản, công trình xây dựng và xe cơ giới tại nhiều địa phương khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ như Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Nguyên, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Ninh và Bắc Giang.

Quy mô bồi thường khẩn cấp ước tính 119 tỷ đồng không chỉ cho thấy mức độ thiệt hại lớn do thiên tai gây ra, mà còn khẳng định năng lực tài chính, khả năng ứng phó nhanh và cam kết đồng hành của Bảo hiểm Bảo Việt với khách hàng trong những thời điểm khó khăn nhất. Việc chủ động giám định, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và triển khai bồi thường kịp thời đã góp phần giúp khách hàng sớm khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh sau bão lũ.



Truy cập **baovietonline.com.vn** và
đăng ký bảo hiểm ngay hôm nay!

☎ 1800 1118 / 024.35730505



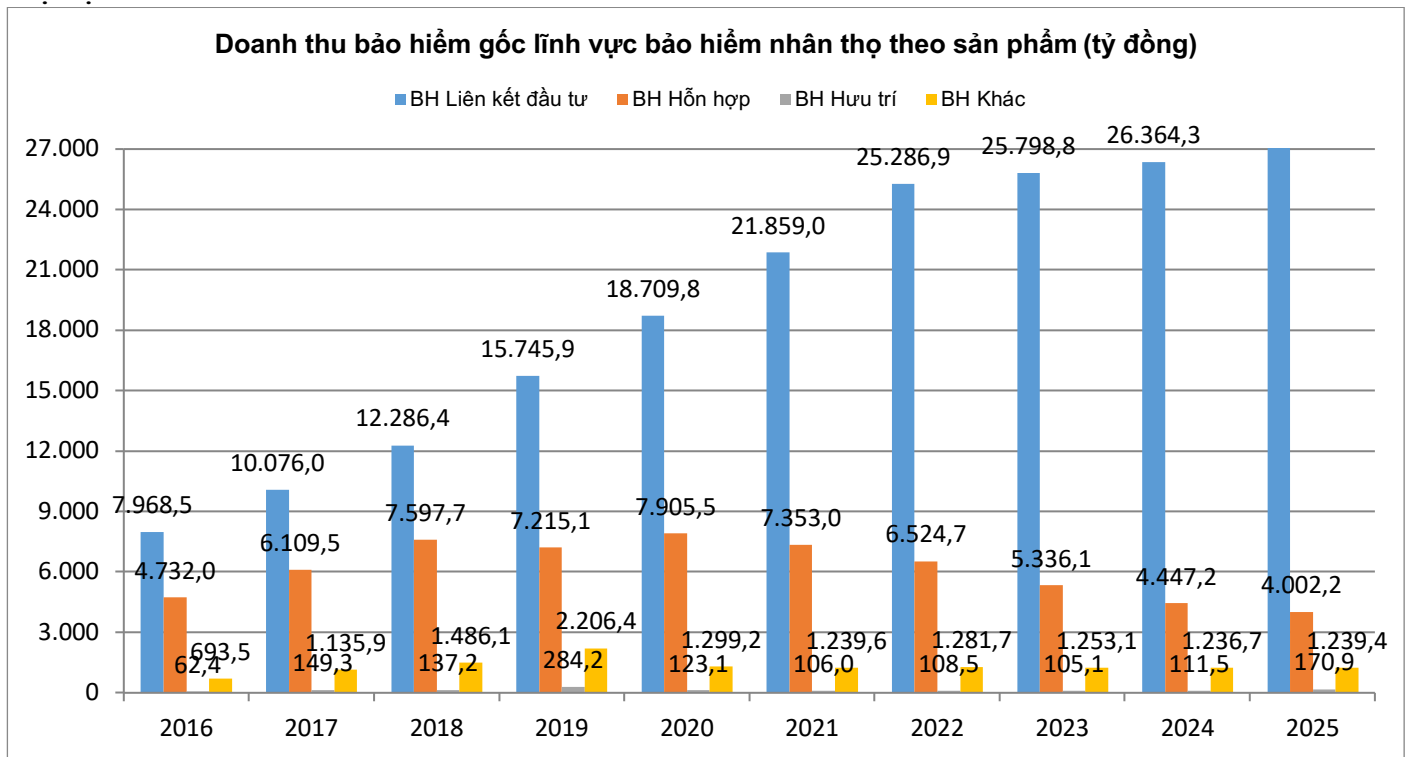
60



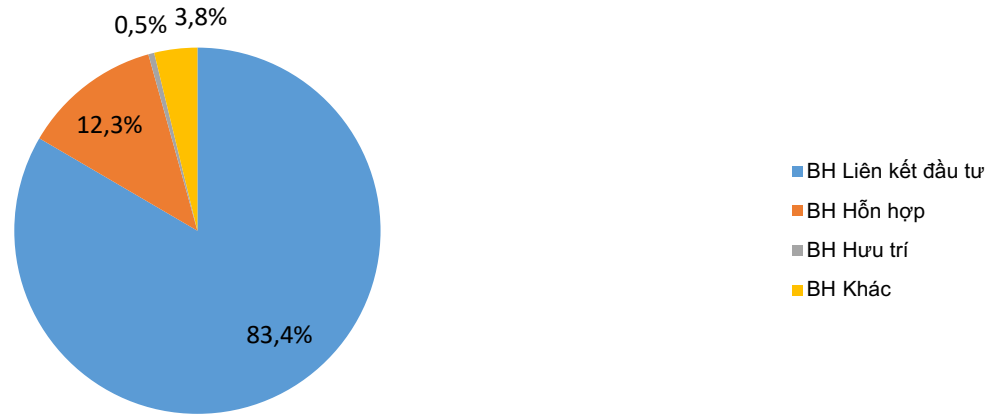
QR
baovietonline.zip

CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ ĐEM LẠI LỢI ÍCH XÃ HỘI THUỘC LĨNH VỰC BẢO HIỂM NHÂN THỌ

Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ. Là doanh nghiệp đứng đầu trong ngành bảo hiểm nhân thọ Việt Nam, BVNT thực hiện sứ mệnh Bảo vệ Gia đình Việt - Bảo vệ giá trị Việt, mang đến những giải pháp tài chính đảm bảo, sự bảo vệ chắc chắn và cuộc sống khỏe mạnh, an bình thịnh vượng đến các gia đình Việt Nam. BVNT không ngừng phát triển những sản phẩm ưu việt, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ cuộc sống đa dạng của mọi phân khúc khách hàng. Giá trị và tỷ trọng của các sản phẩm đó trong doanh thu lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ cụ thể như sau:



Cơ cấu sản phẩm nhân thọ năm 2025



Một số nhóm sản phẩm và sản phẩm đem lại lợi ích cụ thể cho xã hội (chủ yếu đối tượng là trẻ em và người già) gồm: bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm hưu trí với giá trị và tỷ trọng trong doanh thu lĩnh vực BHNT cụ thể như sau:

1. Bảo hiểm Hỗ trợ

Được thiết kế với các quyền lợi đặc trưng kết hợp giữa yếu tố “bảo hiểm” và yếu tố “tiết kiệm tích lũy tài chính”, các sản phẩm hỗn hợp của Bảo Việt Nhân Thọ đem đến cho các gia đình và trẻ em sự bảo vệ toàn diện trước các rủi ro, giúp các gia đình ổn định cuộc sống và hoạch định kế hoạch tài chính hiệu quả cho tương lai.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm An Lộc vững bền:** Lá chắn tài chính vững vàng trước rủi ro tử vong và bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối, đồng thời giúp khách hàng tích lũy tài chính an toàn, hiệu quả. Sản phẩm linh hoạt để khách hàng có thể tự thiết kế bộ giải pháp phù hợp với kế hoạch tài chính của mình:
 - Giai đoạn khởi nghiệp: bảo vệ cơ bản và tích lũy đều đặn.
 - Khi lập gia đình: bổ sung quyền lợi cho vợ/chồng hoặc con nhỏ từ giỏ sản phẩm bán kèm.
 - Giai đoạn trung niên: tăng phần tích lũy, đảm bảo tài chính cho tuổi hưu.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp năm 2025 đạt 4.002 tỷ đồng, chiếm 12,3% tỷ trọng doanh thu.

2. Bảo hiểm Hưu trí tự nguyện

Sản phẩm hưu trí tự nguyện được thiết kế nhằm bổ sung phúc lợi cho người lao động, giúp chủ động nguồn tài chính khi về già, nhất là trong bối cảnh chính sách lương hưu và bảo hiểm xã hội có thể thay đổi. Sản phẩm không chỉ bảo vệ trước rủi ro trong cuộc sống mà còn chi trả lương hưu định kỳ, qua đó bổ sung cho bảo hiểm hưu trí bắt buộc, góp phần hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội đa dạng, toàn diện hơn.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm Hưu Trí Vững Nghiệp (dành cho khách hàng nhóm):** là chương trình bảo hiểm giúp gia tăng phúc lợi cho người lao động và giúp Doanh nghiệp thu hút, giữ chân người lao động.
 - Người lao động được đảm bảo cuộc sống hưu trí an nhàn, độc lập về tài chính do có thêm thu nhập bổ sung định kỳ từ Quỹ hưu trí.
 - Người lao động được bảo hiểm trước rủi ro trong thời gian làm việc tại Doanh nghiệp; yên tâm gắn bó làm việc lâu dài.
 - Là giải pháp phúc lợi được khuyến khích, ưu đãi thuế cho cả Doanh nghiệp và người lao động.
- **Bảo hiểm Hưu Trí An Khang (dành cho khách hàng cá nhân):** là chương trình bảo hiểm giúp các cá nhân chủ động lên kế hoạch cho tuổi hưu an nhàn, thanh thoi với mức lương hưu mong muốn:
 - Người lao động được tự chọn mức lương hưu như mong muốn.
 - Tích lũy đầu tư cùng Quỹ hưu trí an toàn, minh bạch và hiệu quả.
 - Được bảo vệ và đảm bảo tài chính trước rủi ro trong cuộc sống.
 - Được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm hưu trí năm 2025 đạt 171 tỷ đồng, chiếm 0,5% tỷ trọng doanh thu.

3. Bảo hiểm Liên kết đầu tư

Các sản phẩm liên kết đầu tư của Bảo Việt Nhân thọ kết hợp hài hòa giữa bảo hiểm, tiết kiệm và đầu tư, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng. Không chỉ giúp bảo vệ trước rủi ro, dòng sản phẩm này còn hỗ trợ thực hiện các kế hoạch quan trọng như học vắn cho con, mua sắm tài sản, du lịch, hưu trí hay để lại di sản. Sản phẩm nổi bật nhờ tính linh hoạt, minh bạch, quyền lợi đa dạng và thời hạn bảo vệ dài lâu.

Sản phẩm tiêu biểu

- **Bảo hiểm An Khang Như Ý:** là sản phẩm bảo hiểm giúp khách hàng chủ động xây dựng kế hoạch bảo vệ và tích lũy tài chính cho bản thân, gia đình với giải pháp linh hoạt, toàn diện:
 - Bảo vệ trước rủi ro tử vong với quyền lợi lên đến 300 lần phí bảo hiểm cơ bản, tối đa 25 tỷ đồng; đồng thời bảo vệ trước rủi ro thương tật toàn bộ vĩnh viễn.
 - Có thể kết hợp cùng các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ để gia tăng chăm sóc sức khỏe và bảo vệ tài chính trong cùng một hợp đồng.
 - Linh hoạt điều chỉnh mức phí đóng từ năm thứ 5 và thay đổi số tiền bảo hiểm theo từng giai đoạn cuộc sống.
 - Vẫn bảo đảm quyền lợi tích lũy đầu tư, với 100% giá trị đáo hạn nếu không phát sinh chi trả quyền lợi bảo vệ đến cuối hợp đồng.

- Bảo hiểm An Tâm Hoạch định: sản phẩm bảo hiểm nhân thọ kết hợp giữa quyền lợi bảo vệ và đầu tư. Sản phẩm bao gồm quyền lợi bảo vệ trước các rủi ro tử vong và thương tật toàn bộ vĩnh viễn, đồng thời cung cấp nhiều quyền lợi đầu tư hấp dẫn và khác biệt để gia tăng sự tích lũy cao trong dài hạn:
 - Sản phẩm là một giải pháp giúp đem đến cho Khách hàng sự vững vàng tài chính, tuổi hưu an nhàn với nhiều quyền lợi hấp dẫn;
 - Linh hoạt đầu tư và hưởng nhiều ưu đãi với quyền lợi thưởng hấp dẫn;
 - Linh hoạt đóng phí và thay đổi điều kiện hợp đồng
 - Chi trả Quyền lợi bảo vệ lên đến 25 tỷ đồng;
 - Bội số Số tiền bảo hiểm/Phí bảo hiểm định kỳ quy năm linh hoạt cho Khách hàng lựa chọn theo nhu cầu;
 - Bảo vệ khách hàng tới 90 tuổi;
 - Có thể kết hợp với nhiều sản phẩm bán kèm đa dạng (nhóm sản phẩm chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ thanh toán viện phí, phẫu thuật; nhóm sản phẩm hỗ trợ đóng phí; nhóm sản phẩm bảo vệ trước các rủi ro tai nạn) để gia tăng quyền lợi bảo vệ cho bản thân và gia đình.

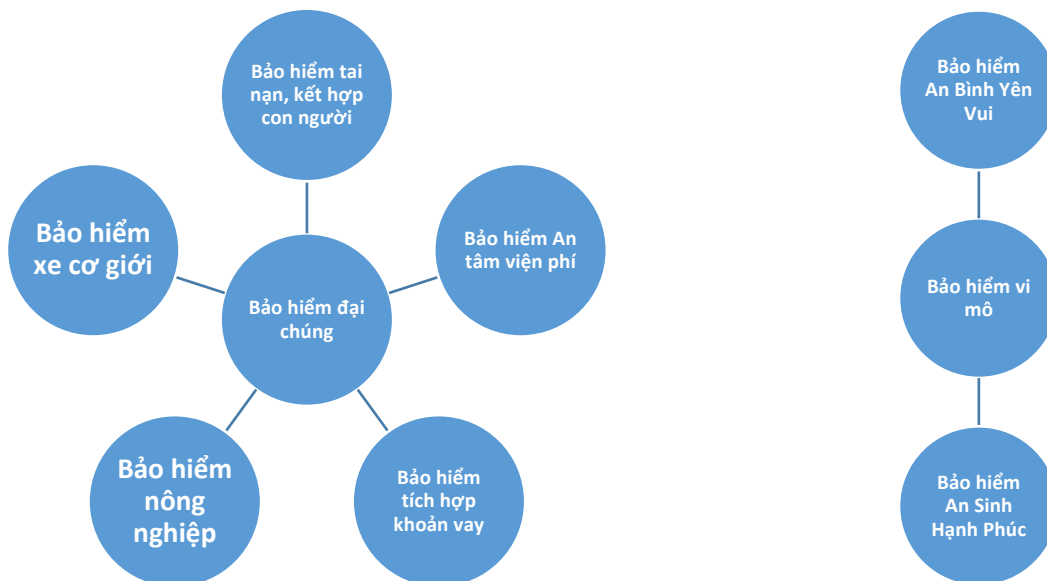
Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư năm 2025 đạt 27.229 tỷ đồng, chiếm 83% tỷ trọng doanh thu.

DUY TRÌ SẢN PHẨM BẢO HIỂM VI MÔ VÀ BẢO HIỂM ĐẠI CHÚNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG PHỔ THÔNG

Trong bối cảnh nhu cầu bảo vệ tài chính của người lao động phổ thông, hộ gia đình thu nhập trung bình và thấp, cũng như các nhóm dễ bị tổn thương vẫn ở mức cao, Bảo Việt tiếp tục duy trì các sản phẩm bảo hiểm đại chúng và bảo hiểm vi mô theo hướng đơn giản, thiết thực và dễ tiếp cận hơn, qua đó góp phần mở rộng mạng lưới bảo vệ cho cộng đồng trong năm 2025.

Một số sản phẩm Bảo hiểm đại chúng và Bảo hiểm vi mô mà Bảo Việt đang nghiên cứu và thí điểm triển khai bao gồm:



Nhóm sản phẩm bảo hiểm đại chúng

Sản phẩm	Bảo hiểm học sinh	Bảo hiểm xe cơ giới	Bảo hiểm nông nghiệp
	Sản phẩm bảo hiểm đại chúng được tiếp tục triển khai rộng tại các trường học, nhằm hỗ trợ học sinh, sinh viên, giáo viên và gia đình giảm bớt gánh nặng tài chính khi phát sinh tai nạn học đường và các rủi ro liên quan. Trong bối cảnh bảo vệ trẻ em và duy trì cơ hội học tập bền vững tiếp tục là một yêu cầu xã hội quan trọng, sản phẩm này được duy trì với định hướng nhân văn, gắn với công tác khuyến học và hỗ trợ các nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn.	Sản phẩm bảo hiểm đại chúng được duy trì nhằm hỗ trợ người dân giảm thiểu tác động tài chính từ các rủi ro trong quá trình tham gia giao thông, bao gồm thiệt hại vật chất, trách nhiệm dân sự và tai nạn đối với người ngồi trên xe. Trong quý I/2025 , toàn quốc xảy ra 4.760 vụ tai nạn giao thông, làm chết 2.615 người và bị thương 3.186 người . Bảo hiểm xe cơ giới là lớp bảo vệ thiết thực đối với nhóm lao động phổ thông sử dụng xe máy, ô tô để đi làm, mưu sinh và phục vụ sinh hoạt hằng ngày.	Sản phẩm được tiếp tục duy trì nhằm hỗ trợ người dân và tổ chức sản xuất nông nghiệp giảm thiểu tổn thất tài chính do thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro đặc thù của lĩnh vực nông nghiệp. Trong bối cảnh thời tiết cực đoan và rủi ro sản xuất ngày càng phức tạp, năm 2025, thiên tai làm 519 người chết, mất tích và bị thương trên phạm vi cả nước, thiệt hại về tài sản ước tính hơn 119,9 nghìn tỷ đồng tương đương khoảng 0,8% GDP , việc duy trì các giải pháp bảo vệ cho cây trồng, vật nuôi và mô hình nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục có ý nghĩa lớn đối với khu vực nông thôn.
Quyền lợi nổi bật	- Duy trì một giải pháp bảo hiểm có độ phủ rộng trong môi trường học đường - Hỗ trợ chi trả khi phát sinh tai nạn, góp phần giảm áp lực tài chính cho gia đình và nhà trường - Gắn với chính sách miễn phí hoặc giảm phí cho một số nhóm học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt	- Bao phủ các nhu cầu bảo vệ cơ bản và phổ biến của người tham gia giao thông - Kết hợp giữa bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc, cháy nổ và tai nạn người ngồi trên xe - Gắn với các hoạt động truyền thông, phòng ngừa rủi ro và nâng cao nhận thức cộng đồng về an toàn giao thông	- Duy trì các giải pháp bảo vệ cho vật nuôi, cây trồng, nông nghiệp công nghệ cao và một số trách nhiệm dân sự đặc thù - Hỗ trợ người sản xuất nông nghiệp ổn định đời sống và có điều kiện tái sản xuất sau tổn thất - Phù hợp với nhu cầu tăng cường khả năng chống chịu trước thiên tai, dịch bệnh và biến động khí hậu

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng	- Góp phần bảo đảm tính liên tục của việc học tập khi gia đình phát sinh chi phí do tai nạn học đường - Hỗ trợ nhóm học sinh, sinh viên dễ bị tổn thương tiếp cận giải pháp bảo vệ với chi phí phù hợp hơn - Thể hiện vai trò của doanh nghiệp bảo hiểm trong việc đồng hành cùng giáo dục và an sinh xã hội	- Giúp người dân, đặc biệt là nhóm lao động sử dụng phương tiện cá nhân hằng ngày, giảm bớt gánh nặng tài chính khi rủi ro xảy ra - Mở rộng tiếp cận giải pháp bảo hiểm thiết yếu cho nhóm khách hàng đại chúng - Góp phần nâng cao ý thức phòng ngừa rủi ro và an toàn giao thông trong cộng đồng	- Góp phần giảm bớt tác động tài chính của thiên tai, dịch bệnh đối với nông hộ và đơn vị sản xuất - Hỗ trợ duy trì sinh kế, ổn định đời sống và khả năng tái đầu tư sau tổn thất - Tăng cường năng lực chống chịu của cộng đồng nông thôn trước các rủi ro khí hậu và sản xuất

Nhóm sản phẩm bảo hiểm vi mô

Bảo hiểm vi mô là các chương trình bảo hiểm được thiết kế và triển khai cho đối tượng người nghèo, người có thu nhập thấp với các đặc điểm như: phí bảo hiểm thấp, số tiền bảo hiểm nhỏ, sản phẩm đơn giản dễ hiểu. Đối thị trường nói chung, việc phân phối bảo hiểm vi mô yêu cầu đơn vị bảo hiểm phải đầu tư mạng lưới phân phối quy mô lớn để có thể tiếp cận được nhiều nhất các đối tượng bảo hiểm được ưu tiên.

Bên cạnh đó, theo Nghị định **21/2023/NĐ-CP**, phí bảo hiểm năm của từng hợp đồng bảo hiểm vi mô không vượt quá **5%** thu nhập bình quân đầu người hằng năm của chuẩn hộ cận nghèo khu vực thành thị, do với giá trị kinh tế đem lại cho các nhà bảo hiểm không lớn nên hiện tại kênh bảo hiểm vi mô chưa có sản phẩm thiết kế đặc thù tại thị trường bảo hiểm Việt Nam.

Sản phẩm	An Bình Yên Vui	An Sinh Hạnh Phúc
	Sản phẩm bảo hiểm vi mô được duy trì dành cho nhóm khách hàng cần một giải pháp bảo vệ có chi phí thấp, thủ tục đơn giản và khả năng tham gia linh hoạt. Sản phẩm được thiết kế để hỗ trợ các nhu cầu bảo vệ cơ bản trước những rủi ro sức khỏe và tai nạn thường gặp trong cuộc sống hằng ngày, phù hợp hơn với người lao động phổ thông, hộ gia đình thu nhập thấp và các khách hàng chưa có điều kiện tiếp cận sâu với các sản phẩm bảo hiểm truyền thống.	Sản phẩm bảo hiểm vi mô được duy trì theo định hướng hỗ trợ ổn định tài chính cho gia đình khi thành viên trong hộ, đặc biệt là người trụ cột, gặp rủi ro. Theo công bố của cơ quan BHXH Việt Nam dẫn nguồn Tổng cục Thống kê, quý IV/2025 cả nước có khoảng 32,7 triệu lao động phi chính thức , chiếm 61,9% tổng số lao động có việc làm. Sản phẩm phù hợp với các hộ gia đình có nhu cầu bảo vệ thiết thực, mong muốn tiếp cận một giải pháp chính thống với chi phí phù hợp và điều kiện tham gia đơn giản hơn.
Quyền lợi nổi bật	- Mức phí từ 44.000 đồng/người/năm, tương đương khoảng 3.600 đồng/tháng - Độ tuổi tham gia rộng, từ 15 ngày tuổi đến 70 tuổi - Trẻ em có thể tham gia độc lập, không bắt buộc đi kèm cha mẹ - Tập trung vào khả năng tiếp cận dễ dàng đối với nhóm khách hàng phổ thông	- Mức phí khởi điểm của chương trình bảo hiểm vi mô Bảo Việt: từ 44.000 đồng/người/năm - Độ tuổi tham gia đến 60 tuổi và có thể tái tục đến 65 tuổi - Hướng nhiều hơn tới nhu cầu bảo vệ sự ổn định tài chính của hộ gia đình - Phù hợp với các gia đình cần một giải pháp bảo vệ thiết thực, dễ tiếp cận - Bổ sung lựa chọn bảo hiểm chính thống cho nhóm khách hàng thu nhập trung bình và thấp
Giá trị đối với	Mở rộng cơ hội tham gia bảo hiểm cho nhóm khách hàng có thu nhập thấp	Tăng thêm lựa chọn bảo hiểm chính thống cho các hộ gia đình có nhu cầu bảo vệ thiết thực

khách hàng/cộng đồng	- Hỗ trợ hình thành lớp bảo vệ tài chính cơ bản với chi phí phù hợp - Góp phần đưa bảo hiểm đến gần hơn với các hộ gia đình lao động phổ thông	- Hỗ trợ duy trì sự ổn định tài chính gia đình khi phát sinh biến cố - Góp phần mở rộng độ bao phủ bảo hiểm đối với khu vực lao động phi chính thức

Việc duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô trong năm 2025 tiếp tục cho thấy nỗ lực của Bảo Việt trong việc phát triển các giải pháp bảo vệ có tính bao trùm, chi phí phù hợp và khả năng tiếp cận rộng, qua đó góp phần hỗ trợ an sinh xã hội, củng cố an toàn tài chính và tăng khả năng chống chịu rủi ro cho cộng đồng.

PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM TÍCH HỢP VÀ CHUYÊN BIỆT, MANG ĐẾN GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN CHO CỘNG ĐỒNG

Trong năm 2025, Bảo Việt tiếp tục phát triển các giải pháp bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt, với tổng cộng **10 sản phẩm bảo hiểm nhân thọ mới** gồm **03 sản phẩm bảo hiểm chính** và **07 sản phẩm bán kèm**, qua đó mở rộng khả năng bảo vệ tài chính, chăm sóc sức khỏe và tích lũy dài hạn cho cộng đồng.

Nhóm sản phẩm chính

Sản phẩm	An Khang Như Ý	An Tâm Hoạch Định	An Lộc Vững Bền
	Ra mắt ngày 12/02/2025 , An Khang Như Ý là sản phẩm bảo hiểm liên kết chung được phát triển nhằm tăng cường lớp bảo vệ tài chính trước rủi ro tử vong cho khách hàng và gia đình. Sản phẩm góp phần giúp khách hàng chủ động xây dựng nền tảng an toàn tài chính dài hạn, đồng thời mở rộng thêm lựa chọn bảo vệ ở quy mô lớn hơn trong danh mục sản phẩm năm 2025.	ũng được ra mắt ngày 12/02/2025 , An Tâm Hoạch Định là sản phẩm bảo hiểm liên kết chung hỗ trợ khách hàng chủ động lập kế hoạch tài chính dài hạn, kết hợp giữa bảo vệ và tích lũy trong cùng một giải pháp. Sản phẩm được thiết kế để đồng hành với khách hàng trong nhiều giai đoạn cuộc sống, qua đó góp phần thúc đẩy thói quen chuẩn bị nguồn lực tài chính bền vững cho tương lai.	Ra mắt ngày 15/11/2025 , An Lộc Vững Bền là sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp mới, được phát triển theo định hướng vừa bảo vệ vừa tích lũy bền vững cho khách hàng. Việc bổ sung sản phẩm này vào danh mục năm 2025 giúp Bảo Việt Nhân thọ hoàn thiện thêm nhóm giải pháp tài chính có tính cân bằng giữa nhu cầu bảo vệ hiện tại và mục tiêu tích lũy cho tương lai.
Thông tin	Thời điểm ra mắt: 12/02/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm liên kết chung	Thời điểm ra mắt: 12/02/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm liên kết chung	Thời điểm ra mắt: 15/11/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm hỗn hợp
Quyền lợi nổi bật	- Quyền lợi bảo hiểm tử vong lên tới 25 tỷ đồng - Tăng cường lớp bảo vệ tài chính trước các biến cố lớn - Hỗ trợ khách hàng xây dựng nền tảng bảo vệ dài hạn cho gia đình	- Hỗ trợ hoạch định tài chính dài hạn đến 90 tuổi - Kết hợp bảo vệ và tích lũy trong cùng một giải pháp - Phù hợp với nhu cầu chuẩn bị nguồn lực tài chính cho tương lai	- Giải pháp bảo vệ kết hợp tích lũy trong cùng một sản phẩm - Hỗ trợ khách hàng xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn - Mở rộng lựa chọn cho nhu cầu vừa bảo vệ vừa tích lũy bền vững
Giá trị đối với khách	Góp phần nâng cao khả năng ứng phó trước các rủi ro lớn trong cuộc sống	Hỗ trợ khách hàng chủ động xây dựng kế hoạch tài chính bền vững	Đáp ứng nhu cầu tích lũy ổn định gắn với bảo vệ tài chính

hàng/ cộng đồng	- Củng cố năng lực chống chịu tài chính cho khách hàng và gia đình - Mở rộng tiếp cận giải pháp bảo vệ tài chính có giá trị cao cho cộng đồng	- Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp tài chính dài hạn cho gia đình - Góp phần nâng cao an toàn tài chính trong trung và dài hạn cho cộng đồng	- Tăng thêm lựa chọn giải pháp cân bằng cho khách hàng và gia đình - Góp phần củng cố nền tảng tài chính dài hạn cho cộng đồng

Trong năm 2025, Bảo Việt tiếp tục phát triển các giải pháp bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt, với tổng cộng **10 sản phẩm bảo hiểm nhân thọ mới** gồm **03 sản phẩm bảo hiểm chính** và **07 sản phẩm bán kèm**, qua đó mở rộng khả năng bảo vệ tài chính, chăm sóc sức khỏe và tích lũy dài hạn cho cộng đồng.

Nhóm sản phẩm chính

Sản phẩm	An Khang Như Ý	An Tâm Hoạch Định	An Lộc Vững Bền
	Ra mắt ngày 12/02/2025 , An Khang Như Ý là sản phẩm bảo hiểm liên kết chung được phát triển nhằm tăng cường lớp bảo vệ tài chính trước rủi ro tử vong cho khách hàng và gia đình. Sản phẩm góp phần giúp khách hàng chủ động xây dựng nền tảng an toàn tài chính dài hạn, đồng thời mở rộng thêm lựa chọn bảo vệ ở quy mô lớn hơn trong danh mục sản phẩm năm 2025.	Đã được ra mắt ngày 12/02/2025 , An Tâm Hoạch Định là sản phẩm bảo hiểm liên kết chung hỗ trợ khách hàng chủ động lập kế hoạch tài chính dài hạn, kết hợp giữa bảo vệ và tích lũy trong cùng một giải pháp. Sản phẩm được thiết kế để đồng hành với khách hàng trong nhiều giai đoạn cuộc sống, qua đó góp phần thúc đẩy thói quen chuẩn bị nguồn lực tài chính bền vững cho tương lai.	Ra mắt ngày 15/11/2025 , An Lộc Vững Bền là sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp mới, được phát triển theo định hướng vừa bảo vệ vừa tích lũy bền vững cho khách hàng. Việc bổ sung sản phẩm này vào danh mục năm 2025 giúp Bảo Việt Nhân thọ hoàn thiện thêm nhóm giải pháp tài chính có tính cân bằng giữa nhu cầu bảo vệ hiện tại và mục tiêu tích lũy cho tương lai.
Thông tin	Thời điểm ra mắt: 12/02/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm liên kết chung	Thời điểm ra mắt: 12/02/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm liên kết chung	Thời điểm ra mắt: 15/11/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm hỗn hợp
Quyền lợi nổi bật	- Quyền lợi bảo hiểm tử vong lên tới 25 tỷ đồng - Tăng cường lớp bảo vệ tài chính trước các biến cố lớn - Hỗ trợ khách hàng xây dựng nền tảng bảo vệ dài hạn cho gia đình	- Hỗ trợ hoạch định tài chính dài hạn đến 90 tuổi - Kết hợp bảo vệ và tích lũy trong cùng một giải pháp - Phù hợp với nhu cầu chuẩn bị nguồn lực tài chính cho tương lai	- Giải pháp bảo vệ kết hợp tích lũy trong cùng một sản phẩm - Hỗ trợ khách hàng xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn - Mở rộng lựa chọn cho nhu cầu vừa bảo vệ vừa tích lũy bền vững
Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng	- Góp phần nâng cao khả năng ứng phó trước các rủi ro lớn trong cuộc sống - Củng cố năng lực chống chịu tài chính cho khách hàng và gia đình - Mở rộng tiếp cận giải pháp bảo vệ tài chính có giá trị cao cho cộng đồng	- Hỗ trợ khách hàng chủ động xây dựng kế hoạch tài chính bền vững - Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp tài chính dài hạn cho gia đình - Góp phần nâng cao an toàn tài chính trong trung và dài hạn cho cộng đồng	- Đáp ứng nhu cầu tích lũy ổn định gắn với bảo vệ tài chính - Tăng thêm lựa chọn giải pháp cân bằng cho khách hàng và gia đình - Góp phần củng cố nền tảng tài chính dài hạn cho cộng đồng

Nhóm sản phẩm bán kèm

Sản phẩm	Bảo hiểm Bệnh nan y	Bảo hiểm Tử vong và Thương tật nghiêm trọng do tai nạn	Bảo hiểm Thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn 2.0	Bảo hiểm Bệnh lý nghiêm trọng toàn diện
	Được triển khai từ ngày 01/07/2025 , Bảo hiểm Bệnh nan y là sản phẩm bảo hiểm bán kèm chuyên biệt giúp gia tăng khả năng bảo vệ tài chính trước các bệnh lý nghiêm trọng như ung thư, đột quỵ, nhồi máu cơ tim . Sản phẩm được bổ sung nhằm mở rộng độ phủ của các giải pháp chăm sóc sức khỏe chuyên sâu, đáp ứng nhu cầu bảo vệ trước những rủi ro y tế có thể gây tác động lớn tới tài chính gia đình.	Cũng được triển khai từ ngày 01/07/2025 , Bảo hiểm Tử vong và Thương tật nghiêm trọng do tai nạn là sản phẩm bảo hiểm bán kèm cung cấp lớp bảo vệ chuyên biệt trước các rủi ro tai nạn nghiêm trọng. Với mức quyền lợi cao và phạm vi bảo vệ rộng, sản phẩm giúp khách hàng gia tăng mức độ an toàn tài chính trong trường hợp xảy ra những biến cố bất ngờ có ảnh hưởng lớn tới sức khỏe và nguồn thu nhập của gia đình.	Được triển khai từ ngày 01/07/2025 như một sản phẩm bảo hiểm bán kèm nhằm mở rộng độ phủ bảo vệ trước các rủi ro tai nạn trong cuộc sống. Sản phẩm tập trung vào các tình huống thương tật bộ phận vĩnh viễn có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, khả năng lao động và sự ổn định tài chính của khách hàng và gia đình.	Được triển khai từ ngày 15/11/2025 , Sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe, thân thể - Bảo hiểm Bệnh lý nghiêm trọng toàn diện là sản phẩm bảo hiểm bán kèm chuyên biệt giúp gia tăng khả năng bảo vệ tài chính trước 115 bệnh lý nghiêm trọng, bao gồm nhiều rủi ro sức khỏe phổ biến như ung thư, đột quỵ, tim mạch... Sản phẩm được thiết kế để đồng hành trong những tình huống khó lường, giúp khách hàng chủ động hơn trong việc điều trị, giảm áp lực chi phí và bảo toàn kế hoạch cuộc sống.
Thông tin	Thời điểm triển khai: 01/07/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể	Thời điểm triển khai: 01/07/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể	Thời điểm triển khai: 01/07/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể	Thời điểm triển khai: 15/11/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể
Quyền lợi nổi bật	- Quyền lợi bảo hiểm lên tới 3 tỷ đồng - Bảo vệ trước các bệnh lý nghiêm trọng như ung thư, đột quỵ, nhồi máu cơ tim - Tăng cường lớp bảo vệ sức khỏe chuyên biệt trong hợp đồng chính	- Quyền lợi chi trả tối đa lên tới 10 tỷ đồng Phạm vi bảo vệ toàn cầu - Bổ sung lớp bảo vệ chuyên biệt trước rủi ro tai nạn nghiêm trọng	- Quyền lợi bảo hiểm lên đến 500 triệu đồng - Bảo vệ theo danh mục thương tật bộ phận vĩnh viễn - Tăng độ phủ bảo vệ trước rủi ro tai nạn trong cuộc sống	- Phạm vi bảo hiểm tới 115 bệnh lý nghiêm trọng - Quyền lợi bảo hiểm lên tới 3 tỷ đồng - Hỗ trợ chi trả sớm 500 triệu đồng cho bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn đầu - Chi trả đến 100 triệu đồng cho điều trị nội trú từ giai đoạn đầu của bệnh
Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng	- Giảm áp lực tài chính khi phát sinh rủi ro sức khỏe lớn - Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp bảo vệ bệnh lý nghiêm trọng - Góp phần nâng cao an toàn sức khỏe và	- Gia tăng an toàn tài chính trước các biến cố tai nạn lớn - Mở rộng độ phủ bảo vệ cho khách hàng trong nhiều hoàn cảnh sống và làm việc	- Hỗ trợ giảm thiểu tác động tài chính khi không may gặp tai nạn - Bổ sung lớp bảo vệ chuyên biệt cho rủi ro ảnh hưởng đến khả năng lao động - Góp phần hoàn thiện hệ giải pháp	- Giảm áp lực tài chính khi phát sinh rủi ro sức khỏe lớn - Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp bảo vệ bệnh lý nghiêm trọng - Góp phần nâng cao an toàn sức khỏe và tài chính cho cộng đồng

	tài chính cho cộng đồng	Góp phần tăng khả năng ứng phó rủi ro cho cộng đồng	bảo vệ đa lớp cho cộng đồng	

Sản phẩm	Hỗ trợ Đóng phí bảo hiểm do Tử vong	Hỗ trợ đóng phí bảo hiểm do bệnh lý nghiêm trọng cho Người được bảo hiểm	Hỗ trợ đóng phí bảo hiểm do bệnh lý nghiêm trọng cho Bên mua bảo hiểm và Người hôn phối
	Triển khai từ ngày 01/07/2025 , Hỗ trợ Đóng phí bảo hiểm do Tử vong là sản phẩm bảo hiểm bán kèm được thiết kế nhằm duy trì hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm chính nếu người được bảo hiểm không may qua đời. Sản phẩm mang tính hỗ trợ bền vững, giúp kế hoạch bảo vệ và tích lũy của gia đình tiếp tục được duy trì ngay cả khi xảy ra biến cố lớn.	Cũng được triển khai từ ngày 15/11/2025 , Sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe, thân thể - Bảo hiểm Hỗ trợ đóng phí bảo hiểm do bệnh lý nghiêm trọng cho Người được bảo hiểm là sản phẩm bảo hiểm bán kèm hỗ trợ đóng phí bảo hiểm của sản phẩm chính khi người được bảo hiểm mắc Bệnh lý nghiêm trọng theo quy định, giúp hợp đồng được duy trì trọn vẹn để bảo vệ gia đình không bị gián đoạn.	Được triển khai từ ngày 15/11/2025 như một sản phẩm bảo hiểm bán kèm nhằm giải quyết đúng mỗi lo biến cố sức khỏe nghiêm trọng xảy ra với Bên mua bảo hiểm hoặc Người hôn phối, giúp duy trì phí của sản phẩm chính khi người đứng ra đảm bảo tài chính hoặc người đồng hành cùng họ mắc Bệnh lý nghiêm trọng
Thông tin	Thời điểm triển khai: 01/07/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm tử kỳ Cơ chế hỗ trợ: Đóng phí thay cho sản phẩm chính Đối tượng hỗ trợ: Bên mua bảo hiểm và Người hôn phối	Thời điểm triển khai: 15/11/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể Cơ chế hỗ trợ: Đóng phí thay cho sản phẩm chính Đối tượng hỗ trợ: Người được bảo hiểm	Thời điểm triển khai: 15/11/2025 Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể Cơ chế hỗ trợ: Đóng phí thay cho sản phẩm chính Đối tượng hỗ trợ: Bên mua bảo hiểm và Người hôn phối
Quyền lợi nổi bật	Hỗ trợ tiếp tục đóng phí cho sản phẩm chính khi người được bảo hiểm tử vong - Giúp hợp đồng chính duy trì hiệu lực và quyền lợi dài hạn - Hạn chế gián đoạn kế hoạch bảo vệ và tích lũy của gia đình	Hỗ trợ đóng 100% phí bảo hiểm định kỳ năm/phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm chính - Áp dụng khi người được bảo hiểm mắc bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn đầu hoặc giai đoạn cuối - Giúp hợp đồng chính tiếp tục duy trì hiệu lực bảo hiểm - Hạn chế gián đoạn kế hoạch bảo vệ tài chính của gia đình	Hỗ trợ đóng 100% phí bảo hiểm định kỳ năm/phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm chính - Áp dụng khi Bên mua bảo hiểm hoặc Người hôn phối mắc bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn đầu hoặc giai đoạn cuối - Mở rộng phạm vi bảo vệ sang người đóng phí và người hôn phối - Giúp duy trì hiệu lực hợp đồng và quyền lợi bảo hiểm cho gia đình
Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng	- Bảo đảm quyền lợi bảo hiểm dài hạn cho người thân - Củng cố tính ổn định của kế hoạch tài chính gia đình - Tăng giá trị bảo vệ bền vững trong hệ giải pháp dành cho cộng đồng	- Gia tăng bảo vệ tài chính trước rủi ro bệnh lý nghiêm trọng - Giúp duy trì hợp đồng bảo hiểm khi khách hàng gặp khó khăn về đóng phí - Củng cố tính bền vững của kế hoạch tài chính gia đình	- Gia tăng bảo vệ tài chính trước rủi ro bệnh lý nghiêm trọng - Mở rộng lớp bảo vệ cho cả người mua bảo hiểm và người hôn phối - Hỗ trợ duy trì ổn định tài chính gia đình khi phát sinh biến cố sức khỏe

Việc ra mắt đồng thời 10 sản phẩm mới trong năm 2025 tiếp tục cho thấy nỗ lực của Bảo Việt trong việc phát triển các giải pháp bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt, góp phần nâng cao an toàn tài chính, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng ứng phó rủi ro cho cộng đồng.



SCAN ĐỂ XEM
PHIÊN BẢN TRỰC TUYẾN



📍 | Số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội
☎ | (+84 24) 3928 9999 / 3928 9898
☎ | (+84 24) 3928 9609 / 3928 9610
🌐 | www.baoviet.com.vn